

JANE HARPER

văn học  
TRÌNH THAM

Giải thưởng Sách Anh Quốc 2018 - Cuốn sách Trình thám của năm  
Giải thưởng Barry 2018 - Tiểu thuyết đầu tay hay nhất

# THE DRY MÙA HẠN KINH HOẢNG

Quách Cẩm  
Phương dịch



ĐINH TÍ BOOKS



NXB THANH NIÊN



## MỞ ĐẦU

Không phải là nông trại này chưa từng chứng kiến cảnh chết chóc, và lũ nhặng thì chẳng phân biệt đối xử. Đối với chúng, xác gia súc hay xác người nào có gì khác biệt.

Đợt hạn hán mùa hè năm ấy giúp lũ ruồi nhặng có dư thừa sự lựa chọn. Chúng lao đi, tìm kiếm những cặp mắt trơ thao láo và những vết thương nhớp nháp mỗi khi những người nông dân ở Kiewarra giương súng nhắm vào đàn vật nuôi chỉ còn da bọc xương của mình. Không có mưa nghĩa là không có thức ăn. Và không có thức ăn sẽ khiến người ta phải đưa ra những quyết định khó khăn, khi mà thị trấn bé nhỏ ấy hết ngày này qua ngày khác, lấp lóe bên dưới bầu trời xanh ngằn ngặt như thiêu như đốt.

“Nặng mãi rồi cũng phải hết thôi.” Những người nông dân nói, khi những tháng ngày nóng nực đã bước sang năm thứ hai. Họ nhắc đi nhắc lại những câu từ ấy, họ nói to với nhau, như một câu thần chú, và họ thì thầm với bản thân như một lời cầu nguyện.

Nhưng những người làm dự báo thời tiết ở Melbourne thì không đồng tình với họ. Com-lê chinh tề, bằng sự đồng cảm trong những

trường quay điều hòa mát lạnh, gần như mỗi tối, vào lúc sáu giờ, họ lại phát đi những bản tin liên quan. Nói một cách chính thức thì đó là đợt hạn hán kinh khủng nhất của thế kỷ. Hình thái thời tiết đó có tên gọi, cách phát âm của nó chưa bao giờ thực sự được thống nhất. *El Niño*.

Chí ít thì có lũ nặng là vui sướng. Tuy nhiên những gì chúng kiếm được ngày hôm ấy lại khá bất thường. Nhỏ bé hơn và con đường để chúng tìm đến với lớp thịt thì mềm mại, bằng phẳng hơn. Nhưng chuyện đó cũng chẳng quan trọng. Đích đến sau cùng vẫn là giống nhau. Những con mắt vô hồn. Những vết thương tươm máu.

Cái xác ở ngoài khoảng rừng thưa là tươi mới nhất. Lũ nặng tốn nhiều thời gian hơn một chút mới phát hiện ra hai cái xác còn lại bên trong căn nhà xây kiểu nông trại, mặc cho cánh cửa chính bung mở như một lời vẫy gọi. Những con nặng liều gan bỏ qua món tặng phẩm đầu tiên ngoài sảnh sẽ nhận được một món khác, lần này là trong phòng ngủ. Phần tặng phẩm này nhỏ hơn, nhưng cũng ít kẻ tranh giành hơn.

Tại hiện trường, dưới cái nóng, lũ nặng vẫn bu lấy nhung nhúc trong sự thỏa mãn, bởi máu tràn ra, tưới thấm nền nhà và thảm trải sàn. Bên ngoài, đồ giặt giũ vẫn còn nguyên trên dây phơi, khô cong, cứng đờ dưới nắng. Một chiếc xe trượt của trẻ con nằm bơ vơ trên con đường lát đá. Trong vòng bán kính một cây số xung quanh nông trại đó, chỉ có một con người duy nhất mà trái tim còn đang đập.

Thế nên chẳng có ai phản ứng gì khi mà ở sâu bên trong căn nhà, đứa trẻ bắt đầu cất tiếng khóc.

## CHƯƠNG 1

Kể cả những người chẳng mấy khi ghé qua nhà thờ từ Giáng sinh này qua Giáng sinh khác cũng thừa biết rằng số người đến viếng vượt quá số lượng ghế ngồi bên trong nhà thờ. Đoàn người áo xám, áo đen đang ùn lại bên ngoài lối vào nhà thờ khi Aaron Falk đánh xe tới, để lại phía sau xe một vệt bụi trộn lẫn cùng lá cây khô bị nghiền nát.

Những người hàng xóm, mặc dù cố gắng không thể hiện ra mặt, song tràn đầy quyết tâm, xô đẩy nhau và cố chen vào trước, nhưng trong đám đông hỗn loạn ấy, lượng người vào được bên trong chỉ vô cùng nhỏ giọt. Phía bên kia đường, đám phóng viên đang đi đi lại lại.

Falk đỗ chiếc sedan cũ của mình bên cạnh chiếc xe bán tải *đã qua rồi những tháng ngày tươi đẹp*, và tắt máy. Điều hòa trên xe lách cách rồi lặng hắt, bên trong xe ngay lập tức nóng dần lên. Mặc dù không có nhiều thời gian nhưng anh vẫn dành cho mình vài giây lướt nhìn một vòng quanh cái đám đông người ấy. Anh đã lùng chùng suốt quãng đường đi từ Melbourne, khiến cho chặng đường

năm tiếng đồng hồ bị kéo dài thành hơn sáu tiếng. Mừng vì không nhìn thấy ai trông quen mặt, anh bước ra khỏi xe.

Cái nóng của buổi chiều muộn quẩn lấy anh như một tấm chăn. Anh kéo mở cửa ghế sau để lấy áo vét-tông, tay anh bỏng rát khi sờ vào thân xe. Thoáng một chút chill, anh chộp lấy chiếc mũ để ở trên ghế. Chiếc mũ rộng vành bằng vải bạt cứng màu nâu chẳng ăn khớp gì với bộ com-lê - trang phục anh đang mặc trên người. Nhưng với làn da mà cứ nửa năm lại có màu xanh lợt của sữa tách béo và nửa năm còn lại thì chỉ chút những mảng tàn nhang như sắp ung thư, Falk sẵn sàng thách thức thế giới thời trang.

Nước da nhợt nhạt từ khi lọt lòng cùng với mái tóc màu vàng lợt cắt sát da đầu và mi mắt gần như không có, trong suốt ba mươi sáu năm cuộc đời vừa qua, anh thường cảm thấy cái nắng của nước Úc đang cố nói với anh điều gì đấy. Đó là một thông điệp dễ lãng quên hơn khi anh ở Melbourne, nơi có đây bóng râm, thay vì ở Kiewarra, nơi mà bóng râm là một món hàng xa xỉ.

Một lần, Falk liếc nhìn về phía con đường dẫn ra khỏi thị trấn, rồi liếc nhìn đồng hồ. Đám tang, buổi tưởng nhớ, ngủ lại một đêm, sau đó anh sẽ đi khỏi đây. *Mười tám tiếng đồng hồ*, anh suy tính. Không ở lại lâu hơn nữa. Khắc ghi điều đó trong đầu, anh bước nhanh về phía đám đông, một tay giữ chặt mũ khi đột nhiên một cơn gió nóng ập đến, thổi bay những tà áo.

Ở bên trong, nhà thờ thậm chí trông còn nhỏ bé hơn so với những gì anh nhớ. Vai kề vai với những người xa lạ, Falk cho phép mình tiến sâu hơn vào giữa đám đông. Anh nhìn thấy có chỗ trống ở sát tường và vội vã đi đến đó, lách người vào ngồi bên cạnh một

nông dân, chiếc áo sơ mi bằng vải bông của ông ta bị kéo căng lì phía trên bụng. Người đàn ông gật đầu với anh rồi tiếp tục chăm chú nhìn về phía trước. Falk có thể nhìn thấy những vết hằn trên hai khuỷu tay của ông ta, ở đó hai ống tay áo vừa mới được xắn lên.

Falk bỏ mũ xuống rồi dè dặt lấy nó để quạt mát cho mình. Anh không kiểm chế nổi mà liếc nhìn xung quanh. Những khuôn mặt lúc đầu tưởng như không quen biết, giờ đây dần hiện ra rõ ràng hơn, và bỗng nhiên, anh cảm thấy trong lòng dâng tràn một nỗi ngạc nhiên hết sức phi lý trước những vết chân chim trên mắt người này, những lọn tóc bạc trên đầu người kia, hay vài ba kilô tăng thêm trên cơ thể người nọ rải rác trong đám đông.

Một người đàn ông lớn tuổi ngồi sau anh hai hàng ghế bắt gặp ánh mắt của Falk và gật đầu với anh, rồi họ mỉm cười với nhau, một nụ cười buồn khi nhận ra nhau. Tên ông ấy là gì nhỉ? Falk cố nhớ lại. Anh không thể tập trung. Người đàn ông đó từng là thầy giáo. Falk chỉ có thể hình dung ra hình ảnh ông ấy đứng trước lớp học, cố gắng dùng nhiệt huyết truyền tải bài học Địa lý, hay Kỹ thuật làm mộc, hay cái gì đó, sao cho sống động tới lũ học sinh đang buồn chán, nhưng kí ức đó cứ trôi tuột đi mất.

Người đàn ông gật đầu về phía băng ghế bên cạnh mình, ý nói rằng ông ấy có thể dịch chỗ cho anh, nhưng Falk lịch sự lắc đầu và quay về phía trước. Anh tránh những cuộc nói chuyện xã giao kể cả khi điều kiện cho phép anh thoải mái nhất, huống gì trong tình cảnh này, chẳng có gì phải thắc mắc, nó cách xa cái điều kiện thoải mái ấy cả nghìn thước.

Chúa ơi, chiếc quan tài ở chính giữa nhỏ quá! Đặt nó nằm giữa

hai cái quan tài cỡ lớn chỉ càng khiến nó trông thảm thương hơn. Thật không thể tin nổi! Những đứa trẻ Con bé tí xiu, tóc chải dính sát vào da đầu, chỉ trỏ: “Bố ơi, nhìn kìa! Cái hộp đó có màu của quả bóng bầu dục kìa.” Những đứa đủ lớn để biết bên trong có gì thì nhìn chăm chú với sự im lặng kinh hãi, trong bộ đồng phục, chúng bồn chồn nghịch chân nghịch tay khi ghé sát hơn một chút vào bên cạnh mẹ chúng.

Phía trên ba chiếc quan tài, trong bức ảnh phóng to, bốn người trong ảnh đang chăm chú nhìn xuống bên dưới. Nụ cười bất động của họ được phóng to và nhìn rõ cả điểm ảnh. Falk nhận ra bức ảnh đó từng được đăng trên bản tin. Người ta đã dùng đi dùng lại bức ảnh đó rất nhiều lần.

Phía bên dưới, tên của những người đã khuất được xếp lại từ nhiều bông hoa bản địa. *Luke. Karen. Billy.*

Falk nhìn chăm chăm vào bức ảnh của Luke. Mái tóc đen dày đã lấm tấm vài sợi bạc, nhưng trong anh ấy vẫn cân đối hơn nhiều so với phần đông đám đàn ông đã qua ngưỡng tuổi ba lăm. Gương mặt của anh ấy trông có vẻ già hơn những gì Falk còn nhớ, nhưng cũng gần năm năm rồi còn gì. Nụ cười đầy tự tin thì không hề thay đổi, cả cái vẻ dường như là biết tuốt trong ánh mắt của anh ấy nữa. *Vẫn như cũ*, là những gì đột nhiên vang lên trong tâm trí. Nhưng ba chiếc quan tài lại nói điều khác hẳn.

“Một thảm kịch đẫm máu.” Người nông dân ngồi bên cạnh Falk cất tiếng băng quơ. Hai cánh tay của ông ta khoanh lại, hai nắm tay kẹp chặt bên dưới nách.

“Đúng thế.” Falk nói. “Anh thân với họ chứ?”

“Cũng không hẳn. Chỉ Luke thôi, người...” Trong giây lát choáng váng, Falk không thể nghĩ ra từ nào để miêu tả người đàn ông nằm trong chiếc quan tài lớn nhất. Anh cố gắng tìm ra từ gì đó nhưng chỉ nghĩ được mấy lời miêu tả sáo rỗng trên báo lá cải.

“Người cha...” Cuối cùng anh nói. “Ngày còn trẻ chúng tôi từng là bạn”

“Ừ. Tôi biết Luke Hadler là ai mà.” “Tôi nghĩ bây giờ ai cũng biết rồi.”

“Anh vẫn sống gần đây chứ, đúng không?” Người nông dân khẽ dịch chuyển thân hình to béo của mình để lần đầu tiên có thể nhìn Falk một cách chăm chú hơn.

“Không. Đã lâu rồi tôi không còn sống ở đây nữa.”

“Nhưng mà, có vẻ như tôi đã từng gặp anh rồi.” Người nông dân cau mày, cố nghĩ ra xem đã từng gặp Falk ở đâu. “Này, anh không phải là một trong số mấy cái đứa phóng viên truyền hình đấy chứ, phải không?”

“Không. Cảnh sát. Ở Melbourne.”

“Thật à? Mấy anh phải điều tra chính phủ đi, sao lại để mọi chuyện tồi tệ đến mức này!” Người đàn ông hất đầu về phía người ta đặt thi hài của Luke cùng vợ và cậu con trai sáu tuổi. “Chúng tôi đang ở đây, cố gắng nuôi nấng đất nước này, thời tiết tồi tệ nhất trong một trăm năm qua, ấy thế mà bọn họ còn lải nhải về chuyện cắt xén tiền trợ cấp. Nói đi nói lại, đôi khi cũng khó trách cái thằng khốn đáng thương đó. Thật là tai tiếng đ...”

Ông ta dừng lại. Nhìn xung quanh nhà thờ. “Đó là một vụ bê bối khủng khiếp, chính xác là thế.”



Falk không nói gì khi cả hai cùng suy ngẫm về sự bất tài của chính quyền Canberra. Nguồn cơn gây ra thảm kịch cho gia đình Hadler đã được tranh luận nhan nhản trên khắp các mặt báo.

“Anh sẽ điều tra vụ này chứ?” Người đàn ông hất mặt về phía những chiếc quan tài.

“Không. Tôi chỉ đến đây với tư cách bạn bè.” Falk nói. “Tôi không chắc có còn gì cần điều tra hay không nữa.”

Anh chỉ biết những gì anh được nghe trên bản tin, giống những người khác. Nhưng theo như lời bình luận, chuyện cũng rõ ràng rồi. Khẩu súng săn đó là của Luke. Đó cũng chính là thứ sau này được tìm thấy, kẹp chặt bên trong những gì từng là miệng của anh ta.

“Không ư? Tôi cũng đoán là không rồi.” Người nông dân nói. “Tôi chỉ nghĩ, biết đâu vì anh ấy là bạn của anh...”

“Dù sao thì tôi cũng không thuộc lĩnh vực đó. Tôi là cảnh sát Liên bang. Đơn vị tình báo tài chính.”

“Chả hiểu anh nói gì đâu, anh bạn ạ.”

“Có nghĩa là tôi truy lùng theo các khoản tiền. Bất cứ khoản nào có nhiều hơn vài con số 0 nằm sai chỗ. Rửa tiền, biển thủ tiền, kiểu như thế.”

Người đàn ông có nói gì đó đáp lại, nhưng Falk không nghe ông ta nói. Ánh mắt của anh chuyển từ phía ba chiếc quan tài sang những người tới viếng ở hàng ghế đầu tiên. Đó là hàng ghế dành riêng cho người thân trong gia đình. Ở đó, họ có thể ngồi trước tất cả bạn bè, hàng xóm, đối lại, những người ngồi sau có thể nhìn thấy phía sau đầu của họ và thậm tạ ơn Chúa người ngồi trên đó không phải là mình.

Đã hai mươi năm rồi, nhưng Falk nhận ra cha của Luke ngay tức khắc. Khuôn mặt của Gerry Hadler trông buồn bã. Đôi mắt ông hõm sâu. Ông ngồi nghiêm nghị tại vị trí của mình trên hàng ghế đầu, nhưng mặt ngoảnh đi hướng khác. Ông không để ý đến người vợ ngồi khóc thút thít ở bên cạnh cùng ba chiếc thùng gỗ mang di hài của con trai, con dâu và cháu nội của ông. Thay vào đó, ông chăm chăm nhìn thẳng vào Falk.

Đâu đó ở phía trên, vài nốt nhạc phát ra từ loa. Lễ tang đã bắt đầu, Gerry nghiêng đầu gật nhẹ và Falk vô thức nhét tay vào túi áo. Anh sờ thấy lá thư nằm trên bàn làm việc của mình hai ngày trước. Từ Gerry Hadler, mười chữ viết nguệch ngoạc:

*Luke nói dối. Cậu nói dối. Hãy đến đám tang.*

Là Falk quay mặt đi trước.

Thật khó kìm lòng khi nhìn những bức ảnh. Chúng hiện lên trên một màn hình ở phía trước nhà thờ như một đoạn phim chạy mãi không ngừng. Luke ăn mừng khi trở thành cầu thủ bóng bầu dục độ tuổi U10; cô bé thiếu niên Karen cười ngựa nhảy qua rào. Những nụ cười bất động ấy lúc này đây trông có gì đó thật lố bịch, và Falk nhận ra anh không phải người duy nhất đưa mắt nhìn sang hướng khác.

Những bức ảnh lại thay đổi và Falk bất ngờ khi nhìn thấy mình trong ảnh. Một bức ảnh mờ mờ chụp gương mặt anh lúc mười một tuổi đang nhìn thẳng vào anh. Anh và Luke đang đứng cạnh nhau, để ngực trần, miệng há ra khi giả vờ làm con cá cắn câu. Cả hai dường như rất vui vẻ. Falk cố gắng nhớ lại bức ảnh được chụp khi nào. Nhưng anh không thể.

Đoạn trình chiếu lại tiếp tục. Những bức ảnh của Luke, rồi của Karen, cả hai đều mỉm cười, như thể không bao giờ ngừng lại, và rồi lại đến ảnh của Falk. Lần này, anh cảm tưởng như hai lá phổi của mình bị siết chặt. Từ những tiếng rì rầm, xôn xao trong đám đông, anh biết anh không phải người duy nhất rùng mình trước bức ảnh.

Một phiên bản trẻ hơn của anh đang đứng cùng với Luke, lúc này đây cả hai đã cao lều khều và mặt thì chi chít mụn. Vẫn tiếp tục mỉm cười, nhưng lần này hai người họ là một phần trong bức ảnh chụp bốn. Cánh tay của Luke quàng quanh cái eo mỏng manh của một cô bé tuổi hoa niên với mái tóc tơ vàng óng. Bàn tay của Falk thì vắt hờ, thận trọng hơn lên vai của cô bé thứ hai có mái tóc đen dài và đôi mắt còn đen hơn tóc.

Falk không thể tin được bức ảnh đó lại được chiếu lên. Anh đánh mắt nhìn về phía Gerry Hadler, lúc này đang chăm chăm nhìn về phía trước, khuôn mặt ông trầm tư. Falk cảm thấy người nông dân bên cạnh anh dịch chuyển người và lùi ra xa chừng nửa bước một cách có suy tính. Hẳn ông ta đã hiểu ra rồi, Falk nghĩ trong đầu.

Anh ép mình nhìn lại vào bức ảnh. Vào bốn người bọn họ. Vào cô gái đứng bên cạnh anh. Anh nhìn những đôi mắt ấy cho tới khi chúng biến mất khỏi màn hình. Falk nhớ bức ảnh đó được chụp như thế nào. Một buổi chiều gần cuối một kì nghỉ hè dài. Đó là một ngày rất vui. Và đó là một trong số những bức ảnh cuối cùng chụp bốn người họ ở bên nhau. Hai tháng sau đó, cô bé với đôi mắt đen ấy qua đời.

*Luke nói dối. Cậu nói dối.*

Falk nhìn chăm chăm xuống sàn nhà suốt một phút dài. Khi anh

ngẩng đầu lên, đoạn phim đã tiếp tục và chuyển đến cảnh Luke cùng Karen đang mỉm cười theo đúng nghi thức trong ngày cưới của mình. Falk được mời. Anh cố nhớ lại xem mình đã lấy lý do gì để từ chối tham dự. Công việc, gần như chắc chắn là thế rồi.

Những bức ảnh đầu tiên của Billy bắt đầu xuất hiện. Khuôn mặt sơ sinh đỏ au, rồi mái đầu dày tóc khi là đứa trẻ lên ba. Đã trông hơi hơi có nét giống cha nó. Mặc quần đùi đứng bên cây thông Giáng sinh. Cả gia đình mặc trang phục bộ ba quái vật, nước sơn màu trên mặt họ nứt nẻ theo những nụ cười. Tua nhanh thêm vài năm nữa, Karen lúc này đã nhiều tuổi hơn, đang ôm ấp một đứa trẻ mới sinh khác trên ngực.

*Charlotte.* Đứa trẻ may mắn. Những cái tên kết bằng hoa không có tên của nó. Như thể nhằm đúng thời điểm ấy, Charlotte, lúc này đã mười ba tháng tuổi, bắt đầu khóc thét lên từ trên hàng ghế đầu, trong lòng bà nội. Barb Hadler, một tay ôm chặt con bé vào ngực, đứng đưa theo nhịp đầy lo lắng, tay còn lại chấm chấm khăn giấy lên mắt.

Falk không có kinh nghiệm gì với lũ trẻ con, không biết liệu có phải Charlotte nhận ra mẹ nó trên màn hình hay không. Hay có lẽ bởi vì con bé cảm thấy bức bối khi phải xuất hiện trong đoạn phim tưởng nhớ trong khi nó còn đang sống sờ sờ. Con bé nên quen với việc đó, đột nhiên anh nhận ra. Con bé không có nhiều lựa chọn. Một đứa trẻ mà số phận đã định cho nó phải lớn lên với danh xưng “người sống sót duy nhất” rất khó để có thể giấu giếm.

Những giai điệu âm nhạc cuối cùng nhỏ dần rồi lặng hẳn, những bức ảnh sau cuối hiện lên cùng sự im lặng khó chịu. Có cảm

giác như tất cả mọi người cùng thở phào nhẹ nhõm khi ai đó bật đèn lên. Khi vị giáo sĩ to béo nặng nề bước hai bước lên bục giảng kinh, Falk lại chăm chú nhìn vào những cổ quan tài đáng sợ đó. Anh nghĩ đến cô bé mắt đen, về lời nói dối được bịa ra và tán thành hai mươi năm trước, khi nỗi sợ hãi và hoóc-môn của tuổi mới lớn sục sôi trong từng mạch máu của anh.

*Luke nói dối. Cậu nói dối.*

Con đường đi từ quyết định ngày ấy tới giây phút này của hôm nay ngắn tới mức nào? Câu hỏi cứ đau nhói như một vết bầm tím đỏ.

Khi một phụ nữ lớn tuổi trong đám đông không đưa mắt nhìn về phía trước nữa, ánh mắt của bà ta dừng lại chỗ Falk. Anh không biết bà ta, nhưng bà ta vô thức gật đầu với anh như thể lịch sự tỏ vẻ nhận ra anh. Falk nhìn sang hướng khác. Khi anh liếc mắt nhìn lại, bà ta vẫn đang nhìn anh chăm chú. Đột nhiên lông mày bà ta nhíu lại, rồi quay sang một phụ nữ lớn tuổi khác ngồi bên cạnh. Không cần phải đọc được đôi môi mấp máy Falk cũng biết bà ta đang thì thầm điều gì.

*Thằng con nhà Falk quay lại rồi kìa.*

Ánh mắt người phụ nữ thứ hai nhìn nhanh vào mặt anh rồi vội vã quay đi. Bằng cái gật đầu thật khẽ, bà ta xác minh cho sự nghi ngờ của người bạn. Bà ta quay sang thì thầm gì đó với người phụ nữ ngồi cạnh phía bên kia. Ngực Falk nghẹn lại, bút rút không yên. Anh kiểm tra đồng hồ. *Mười bảy tiếng.* Rồi sau đó anh sẽ đi. Lại đi. Cảm ơn Chúa.



## CHƯƠNG 2

“Anton Falk, em thách anh dám bỏ đi đấy.”

Falk đứng cạnh chiếc xe của mình, định lên xe và lái đi nhưng nội tâm thôi thúc anh ở lại. Đám người đi đưa tang cũng bắt đầu lê những bước chân nặng nề tới buổi lễ tưởng nhớ người đã khuất. Falk quay người về phía tiếng nói cất lên, bất giác nở nụ cười.

“Gretchen!” Anh thốt lên khi người phụ nữ chạy đến ôm lấy anh thật chặt, vùi đầu vào vai anh. Falk nhẹ nhàng đặt cằm của mình lên mái tóc vàng óng ả và hai người cứ đứng ôm nhau như thế trong suốt cả một phút.

“Lạy Chúa, anh không thể tưởng tượng được em vui mừng thế nào khi nhìn thấy anh ở đây đâu.” Cô vẫn ôm Falk, giọng nghẹn ngào qua lớp áo của anh.

“Đạo này em ổn chứ? Falk cất tiếng hỏi khi cô buông anh ra. Gretchen Schoner chậm rãi tháo chiếc kính râm rẻ tiền của mình xuống để lộ cặp mắt đỏ hoe, Cô khẽ khàng nhún vai.

“Không tốt lắm. Nếu không muốn nói là khá tệ. Còn anh thì

sao?”

“Cũng chẳng khác em là bao.”

“Trông anh vẫn y như ngày xưa.” Cô nhoẻn miệng cười. “Vẫn cái vẻ nhợt nhạt thiếu sức sống này.”

“Em cũng chẳng thay đổi gì cả.”

Cô khịt mũi tỏ vẻ ngờ vực lời anh nói, nhưng nụ cười vẫn nở trên môi. “Không một chút thay đổi nào trong hai mươi năm ư? Đừng đùa chứ.”

Falk quả thực không phóng đại một chút nào. Anh hoàn toàn có thể nhận ra Gretchen từ bức ảnh chụp bốn người thời niên thiếu vừa được trình chiếu trong buổi tang lễ.

Vòng eo của cô gái Luke từng ôm bây giờ đã đầy đặn hơn so với ngày xưa, mái tóc vàng hoe giờ cũng dài và dày hơn trước, nhưng cặp mắt xanh và đôi gò má cao thì đích thị là của Gretchen thời hoa niên. Bộ quần áo cô đang mặc hơi bó so với phục tang truyền thống, bởi vậy việc đi lại gặp một chút khó khăn. Falk thầm nghĩ không biết là do cô đi mượn hay chỉ là hiếm khi mặc bộ quần áo này.

Gretchen cũng chăm chú nhìn Falk, và khi ánh mắt họ gặp nhau, cô bật cười. Trong thoáng chốc, người phụ nữ đứng trước mặt anh trông trẻ trung và dịu dàng hơn bao giờ hết.

“Đi thôi.” Cô tiến lại gần và siết chặt cánh tay của Falk. Anh cảm thấy trên da mình sự mát mẻ toát ra từ lòng bàn tay cô. “Buổi tưởng nhớ diễn ra tại trung tâm cộng đồng. Chúng ta cùng tới đó nhé.”

Khi họ chuẩn bị bước đi, cô cất tiếng gọi một cậu bé đang cầm

cái que chọc chọc thứ gì đó. Cậu bé ngược lên và miễn cưỡng ngừng lại thú vui của mình. Gretchen đưa tay ra nhưng cậu bé lắc đầu rồi chạy vọt lên phía trước, huơ huơ cái que giả bộ như đang cầm một thanh kiếm.

“Con trai của em, Lachie.” Gretchen nói, ánh mắt quay sang Falk.

“Ồ, phải rồi.” Phải một lúc sau Falk mới nhớ ra cô bé anh quen thuở nhỏ bây giờ đã là một bà mẹ. “Anh nghe nói em có một đứa con.”

“Nghe từ ai cơ? Luke à?”

“Chắc hẳn là vậy rồi.” Falk nói “Hiển nhiên là Luke đã nói cho anh việc này từ lâu. Thằng bé mấy tuổi rồi thế?”

“Nó mới lên năm, nhưng lúc nào cũng là trùm sò trong mấy trò nghịch ngợm với bạn bè nó.”

Hai người quay nhìn về phía cậu bé. Lachie đang cầm thanh kiếm tự chế của mình đâm thẳng vào kẻ thù vô hình trong không khí. Cặp mắt cậu bé cách khá xa nhau, mái tóc xoăn đã nhuộm màu đất cát, nhưng Falk không thể nhìn thấy nhiều đặc điểm của Gretchen nơi nét mặt lạnh lợi của cậu bé. Anh cố lục lại trong trí nhớ liệu có khi nào Luke từng nói với anh về việc hẹn hò của Gretchen, hay đề cập qua ai là bố của đứa bé. Nhưng anh nghĩ câu trả lời là không. Falk vẫn tiếp tục chìm đắm trong suy tư. Anh liếc nhìn xuống bàn tay trái của Gretchen. Không có nhẫn, nhưng điều đó cũng chẳng có nghĩa lý gì nhiều trong xã hội ngày nay.

“Vậy cuộc sống gia đình em hiện giờ thế nào?” Cuối cùng anh cất tiếng hỏi, phá tan bầu không khí tĩnh lặng.

“Tạm ổn. Nuôi nấng Lachie khá là vất vả đối với em.” Gretchen đáp lại bằng giọng trầm ngâm. “Chỉ có hai mẹ con thôi. Nhưng nó ngoan lắm. Hai mẹ con em vẫn xoay xở được, chí ít là đến thời điểm hiện tại.”

“Nông trại của cha mẹ em vẫn hoạt động chứ?”

Cô khẽ lắc đầu. “Không, Chúa ơi. Họ nghỉ làm lâu rồi và đã bán hết mọi thứ khoảng tám năm trước. Cha mẹ em sau đó chuyển tới Sydney, mua một căn nhà nhỏ cách chỗ của chị gái em và mấy đứa con của chị ấy ba dãy phố.” Cô nhún vai. “Họ nói thích cuộc sống ở thành phố. Cha em đến giờ hình như vẫn chăm tập thể dục lắm.”

Falk không thể nhịn cười khi mừng rỡ ra hình ảnh ông Schoner thẳng tính đang tập trung cao độ vào các bài tập hít thở và luyện nội công.

“Em không có ý định đi theo họ à?”

Cô nở một nụ cười gượng và chỉ vào hàng cây cằn cỗi nằm dọc đường. “Bỏ lại tất cả những thứ này ư? Ồ không. Em đã ở đây quá lâu rồi, mọi thứ dường như đã ngấm vào máu. Anh biết cảm giác này là thế nào mà.” Cô bỏ lửng câu nói của mình, quay mặt nhìn sang bên. “Cũng có thể anh không hiểu. Em xin lỗi.”

Falk khoát tay như muốn nói cô đừng quá bận tâm đến điều đó. “Thể hiện giờ em đang làm gì?”

“Dĩ nhiên vẫn nối nghiệp cha mẹ em. Cố gắng thì đúng hơn. Em đã mua lại toàn bộ trang trại cừu Kellerman cách đây vài năm.”

“Mua lại toàn bộ?” Anh ngớ ngàng. Đó là một cơ ngơi mà rất nhiều người mong muốn có được. Chí ít nó đã như thế khi anh còn bé.

“Anh thì sao?” Cô hỏi. “Em nghe nói anh đã vào ngành cảnh sát?”

“Ừ, đúng vậy. Cảnh sát liên bang. Đến giờ vẫn thế” Hai người lại im lặng, chậm rãi bước đi trên con đường. Tiếng chim hót líu lo len lỏi trong các kẽ lá nghe không khác gì âm thanh ngày xưa trong ký ức của anh. Phía trước, các tốp người đi đưa đám trong bộ phục tang màu đen trông hết như những vết nhơ nổi bật trên con đường bụi mù trắng xóa.

“Mọi việc ở đây thế nào rồi?” Anh hỏi.

“Tồi tệ.” Chỉ hai tiếng cắt lún vang lên. Gretchen vỗ nhẹ đầu ngón tay vào môi mình, cử chỉ mang dáng dấp của một người đã từng hút thuốc. “Chúa biết là trước đây mọi thứ đã đủ kinh khủng lắm rồi. Nỗi sợ hãi về khủng hoảng tài chính và hạn hán khiến con người héo mòn. Sau đây thì chính Luke và gia đình anh ấy đã phải đối mặt với cơn ác mộng này, và việc diễn ra thật tệ hại, Aaron ạ. Anh cũng cảm nhận được mà. Mọi người vật vờ như những cái xác sống vô hồn. Không ai biết phải nói gì hay làm gì. Chỉ đơn giản là nhìn nhau thôi. Cố gắng đoán xem ai sẽ là người tiếp theo nằm xuống.”

“Lạy Chúa!” “Đúng vậy, anh không thể hiểu nỗi đâu.” “Em và Luke vẫn thân thiết phải không?” Falk tò mò hỏi.

Một thoáng ngại ngần hiện ra trên nét mặt của Gretchen. Khuôn miệng cong cong tạo thành một nụ cười nhẹ. “Không. Em và anh ấy đã không còn thân thiết nhiều năm rồi. Mọi thứ không còn gần gũi và trong trẻo như thời bốn chúng ta chơi với nhau đâu.”

Bức ảnh đó lại hiện lên trong tâm trí Falk. Anh, Luke, Gretchen.



Và Ellie Deacon, cô gái với mái tóc dài đen nhánh. Họ đã từng rất khăng khít. Tình bạn thời niên thiếu, đó là khi bạn tin rằng những người bạn của mình là bạn tâm giao, chí cốt và tình bạn này sẽ kéo dài mãi mãi.

*Luke nói dối. Cậu nói dối.*

“Anh chắc hẳn có giữ liên lạc với Luke nhỉ?” Gretchen hỏi.

“Không thường xuyên lắm.” Chí ít đây là sự thật. “Khi Luke ở Melbourne, bọn anh thì thoảng hẹn gặp nhau uống vài ly bia, đại loại là như vậy.” Falk dừng lại một chút. “Vài năm gần đây anh cũng không gặp cậu ấy. Ai cũng bận rộn cả, em biết đấy. Cậu ấy có gia đình riêng để chăm sóc, còn anh thì quay cuồng với công việc của mình.”

“Em hiểu mà, anh không cần phải giải thích. Chúng ta đều mang cảm giác áy náy như vậy.”

Trung tâm cộng đồng dần hiện ra trước mắt. Falk bước tụt lại phía sau và Gretchen phải kéo mạnh cánh tay anh.

“Thôi nào, mọi chuyện sẽ ổn thôi. Mọi người thậm chí còn chẳng nhớ anh là ai nữa đâu.”

“Ngược lại, sẽ có cả tá người nhận ra anh ấy chứ. Đặc biệt là sau khi họ trình chiếu bức ảnh kia tại đám tang.”

Cô thoảng nhăn mặt, tỏ vẻ không đồng ý với lời của Falk. “Em biết mà. Em cũng đã vô cùng sửng sốt khi nhìn thấy bức ảnh đó. Nhưng anh nhìn xem, ai cũng đang bận bịu với công việc của họ, chẳng ai rảnh để nhớ ra anh là ai đâu. Đừng nghĩ nhiều nữa. Chúng ta sẽ đi ra phía sau.”

Không đợi Falk trả lời, một tay cô túm lấy tay áo anh, tay còn lại nắm tay con trai mình, chen qua đám đông, dẫn họ vào bên trong. Không khí lúc này thật ngột ngạt. Chiếc máy điều hòa tại trung tâm cộng đồng đã chạy hết công suất, nhưng cũng không thể làm dịu mát bầu không khí của hàng chục con người đang tụ tập thành các đám đông lộn xộn. Họ cứ thế trà trộn vào nhau, giữ thăng bằng trên tay mấy cái cốc nhựa và đĩa bánh sô cô la truyền thống.

Gretchen tiến tới chỗ cánh cửa kiểu Pháp, nơi hội chứng sợ không gian chật hẹp đã đẩy đám người đứng lộn xộn ra ngoài cái sân loang lổ. Họ tìm thấy một nơi thoáng mát bên cạnh hàng rào, còn Lachie vội vã tách khỏi họ để chạy đến chỗ cái cầu trượt bằng kim loại đang nóng rực lên dưới cái oi bức của ngày hè.

“Em không cần phải đứng cạnh anh đâu, nếu điều này làm em xấu mặt.” Falk nói, tay chỉnh chiếc mũ để che mặt mình đi.

“Thôi đi, Falk. Em cũng tự gây ra cho mình điều đó mà.”

Falk đưa mắt nhìn quanh sân chơi một lượt, sau đó ánh mắt dừng lại trước một cặp đôi lớn tuổi mà anh nghĩ rất có thể đã từng là bạn của cha anh. Họ đang trao đổi gì đó với một viên cảnh sát trẻ, người này từ đầu đến chân mang nguyên bộ đồng phục của cảnh sát, và không thể tránh khỏi việc đổ mồ hôi nhễ nhại dưới cái nắng gay gắt của buổi chiều. Trán anh ta bóng lên mỗi khi lịch sự gật đầu với họ.

“Này!” Falk hỏi. “Kia là người thay thế vị trí của Barberis phải không?”

Gretchen hướng mắt theo cái nhìn của Falk. “Đúng vậy, anh đã nghe nói về chuyện của Barberis rồi à?”

“Hiển nhiên. Đúng là một sự mất mát lớn. Em còn nhớ cái cách mà anh ấy dọa chúng ta sợ chết khiếp bằng mấy câu chuyện kinh dị về đám trẻ con phá phách dụng cụ làm nông chứ?”

“Em có nhớ.”

“Đúng là không biết nói gì. Đáng buồn thật!” Falk nói bằng giọng trầm tư. “Vậy người mới là ai thế?”

“Trung sĩ Raco, và anh ta đang tiếp nhận một mớ bòng bong khó giải quyết đấy.”

“Không tốt ư? Có vẻ anh ta đang xử lý với đám đông khá ổn mà.”

“Em cũng không chắc. Anh ta chỉ mới xuất hiện ở đây được khoảng năm phút khi tất cả chuyện này xảy ra.”

“Mới năm phút đầu mà đã phải tiếp nhận một mớ hỗn độn.”

Sự xôn xao và lộn xộn chỗ cửa ra vào làm đứt quãng câu trả lời của Gretchen. Đám đông kính cẩn rẽ lối khi Barb và Gerry Hadler bước ra, hai người họ nổi bật dưới ánh nắng. Tay nắm tay thật chặt, họ đi tới chỗ từng tốp người đến đưa tang. Vài câu nói, một cái ôm, cái gật đầu khích lệ, an ủi nhau vượt qua nỗi đau này.

“Bao lâu rồi kể từ lần cuối cùng anh nói chuyện với họ?” Gretchen thì thầm.

“Hai mươi năm, cho đến khi gặp lại vào tuần trước.” Falk trả lời. Anh chờ đợi. Gerry vẫn đang đứng khoảng sân bên kia khi Falk nhìn thấy họ. Ông quay đi khi một phụ nữ phục phịch dang tay ra định ôm lấy ông, khiến cánh tay của bà ta bị bỏ lửng như đang ôm lấy không khí.

*Hãy đến đám tang.*

Falk đã đến theo lời chỉ dẫn. Và giờ thì anh đang nhìn cha của Luke tiến lại gần.

Gretchen bước tới, cô tặng Gerry một cái ôm. Phía sau bờ vai cô, ánh mắt của ông chạm tới Falk, hai đồng tử sáng lên và mở to. Falk thầm nghĩ liệu có liều thuốc nào có thể giúp anh vượt qua ngày hôm nay không? Khi vòng tay của Gretchen buông xuống, Gerry đưa tay ra phía trước, bắt tay Falk bằng cái nắm tay thật chặt và ấm nóng của mình.

“Cậu đã đến.” Ông nói bằng giọng không lộ rõ cảm xúc trong khi Gretchen đứng bên cạnh hai người.

“Vâng.” Falk đáp. “Cháu đã nhận được thư của bác.” Ánh mắt của Gerry bất động nhìn Falk.

“Tốt lắm. Ta nghĩ rằng sự hiện diện của cậu có ý nghĩa rất lớn ngày hôm nay. Đối với Luke. Ta đã không dám chắc là cậu có đến hay không đấy, anh bạn.” Cậu nói cuối cùng như ngưng đọng lại, lơ lửng trong không khí.

“Chắc chắn rồi, bác Gerry.” Falk gật đầu. “Việc có mặt ở đây rất quan trọng.”

Sự hoài nghi của Gerry không phải là vô căn cứ. Một tuần trước, khi Falk đang ngồi tại bàn làm việc ở Melbourne, đôi mắt trống rỗng nhìn vào bức ảnh của Luke trên mặt báo thì tiếng chuông điện thoại vang lên. Bằng giọng ngập ngừng mà Falk đã không nghe trong suốt hai thập kỷ, Gerry báo cho anh về thông tin buổi tang lễ. “Chúng tôi sẽ gặp cậu ở đó.” Với câu nói không phải một câu hỏi, ông kết thúc cuộc điện thoại. Falk tránh cái nhìn của Luke như muốn

xoáy vào tâm can khi anh lần lần gò về các cam kết trong công việc. Thực tế, Falk đã vô cùng lưỡng lự. Hai ngày sau đó, một bức thư được gửi tới chỗ anh. Chắc hẳn Gerry đã gửi bức thư này ngay sau khi ông ngắt máy.

*Cậu nói dối. Hãy đến đám tang.*

Falk đã không thể có được giấc ngủ ngon vào đêm hôm đó.

Cả hai bối rối liếc nhìn Gretchen. Cô cau mày nhìn cậu con trai đang đu đưa leo qua các thanh ngang trên một khung sắt, trông như một chú khỉ con.

“Cậu sẽ ở lại thị trấn vào tối nay.” Gerry nói. Một lần nữa Falk để ý rằng không có ngữ điệu hỏi trong câu nói của Gerry.

“Ở lâu trên của nhà trọ.”

Một tiếng khóc thét vang tới từ sân chơi và Gretchen vừa lo lắng vừa bức dọc nói:

“Chết tiệt. Biết ngay là thế nào cũng có chuyện mà. Cháu xin phép một chút nhé.” Cô chạy vội ra chỗ cậu con trai. Gerry tóm lấy khuỷu tay Falk và ra hiệu cho anh tránh xa khỏi đám đông. Tay ông run lên.

“Chúng ta cần nói chuyện. Trước khi con bé quay trở lại.”

Falk khẽ giật cánh tay của mình ra để tránh sự chú ý của đám đông sau lưng. Không biết những ai đang nhìn, và những ai đang đứng ở đó.

“Lạy Chúa, Gerry, bác muốn cái quái gì thế?” Falk cố tỏ ra đang đứng một cách thoải mái nhất có thể. “Nếu bác định đe dọa cháu thì cháu có thể nói rõ rằng việc này không có tác dụng đâu.”



“Gì cơ? Aaron. Không. Ta không hề có ý như vậy.” Gerry ngỡ ngàng trước những lời của Falk. “Nếu muốn gây rắc rối thì ta đã làm cách đây mấy năm rồi, phải không? Ta đã vờ như không biết tới lời nói dối đó. Lạy Chúa, ta đã vui mừng chấp nhận sự giả dối ấy. Nhưng giờ ta không thể để như vậy được nữa. Làm sao ta có thể lờ đi mọi chuyện khi nó diễn ra theo chiều hướng như thế này? Cả Karen và Billy đều đã chết, thằng bé thậm chí còn chưa lên bảy tuổi.” Giọng Gerry như vỡ vụn ra. “Nghe này, ta rất tiếc về chuyện bức thư, nhưng ta thực sự cần cậu ở đây. Ta cần phải biết một chuyện.”

“Chuyện gì?”

Đôi mắt của Gerry gần như tối sầm lại dưới cái nắng gay gắt.

“Có phải Luke đã giết ai đó trước đây...”

Falk im lặng. Anh không hỏi ý của Gerry là gì.

“Cậu biết là...” Gerry bỏ lửng câu nói của mình khi một phụ nữ lẳng xẳng chạy tới thông báo cho ông rằng có vị giáo sĩ cần nói chuyện với ông. Ngay lập tức nếu có thể.

“Chúa ơi, mọi chuyện cứ rối tinh lên.” Gerry cắt ngang, người phụ nữ hắng giọng, nét mặt cô ta trở nên thật bình thản và kiên nhẫn. Ông quay lại phía Falk. “Ta phải đi đã. Liên lạc với cậu sau.” Ông bắt tay Falk, cái nắm tay lâu hơn thông thường.

Falk gật đầu. Anh hiểu. Gerry trông hơi lom khom và nhỏ bé khi theo sau người phụ nữ. Sau khi vuốt ve dỗ dành cậu con trai của mình, Gretchen bước trở lại chỗ của Falk. Họ đứng cạnh nhau nhìn Gerry rời đi.

“Bác ấy trông thật tiều tụy!” Cô trầm ngâm nói. “Em nghe thấy

bác ấy la hét với Craig Hornby trong siêu thị ngày hôm qua, trách mắng rằng bác ấy đã xem nhẹ chuyện gì đó. Em không chắc là chuyện gì, nhưng Craig luôn là bạn tốt của bác ấy trong suốt năm mươi năm qua.”

Falk không thể tưởng tượng ra ai lại dám xem nhẹ ba chiếc quan tài ảm đạm lãnh lẽo này, Craig Hornby thì lại càng không thể.

“Thực sự không có bất kỳ dấu hiệu cảnh báo nào từ Luke à?” Không thể kiềm chế lâu hơn được nữa, Falk cất tiếng hỏi.

“Như thế nào cơ?” Một con ruồi đậu vào môi của Gretchen và cô vội phẩy nó đi một cách thiếu kiên nhẫn. “Anh ấy có vung vẩy khẩu súng đi lại trên con đường lớn và đe dọa sẽ xuống tay với gia đình mình không á?”

“Chúa ơi, Gretchen, anh chỉ hỏi thôi. Ý anh là Luke có bị trầm cảm hay bệnh gì đại loại như vậy không?”

“Em xin lỗi. Tại trời nóng quá. Cái oi bức khiến mọi thứ càng trở nên tồi tệ hơn.” Cô dừng lại. “Nhìn kìa, ai sống ở Kiewarra cũng gần như sắp hết hơi rồi. Nhưng thành thật mà nói, điều mà Luke phải đối mặt cũng chẳng khác những người ở đây là bao. Chí ít là không phải theo cái cách mà mọi người chấp nhận nhìn thấy.”

Cái nhìn chăm chú xa xăm của Gretchen trông thật dữ tợn.

“Dù sao cũng thật khó nói.” Cô nói sau một hồi suy tư. “Mọi người đều cảm thấy tức giận. Nhưng họ không chỉ căm phẫn mỗi Luke. Những người muốn trả thù anh ấy nhất dường như lại không quá căm ghét anh ấy vì những việc mà anh ấy đã làm. Thật kỳ lạ. Rất có thể họ chỉ ghen tỵ mà thôi.”

“Ghen tỵ về cái gì?”

“Về sự thật rằng anh ấy đã làm được một việc mà họ không thể tự mình làm được, em nghĩ vậy. Bởi vì bây giờ anh ấy đã được giải thoát rồi, không phải sao? Trong khi những người còn lại trong chúng ta đang chết dần chết mòn ở đây, thì anh ấy không còn phải bận tâm về vụ mùa, trể hạn thanh toán hay mùa mưa tiếp theo nữa.”

“Giải pháp tuyệt vọng.” Falk nói. “Đưa cả vợ con đi theo. Gia đình Karen đối mặt với việc này như thế nào?”

“Theo như những gì em được biết, cô ấy thực sự không còn họ hàng thân thích. Anh đã từng gặp cô ấy chưa?”

Falk lắc đầu.

“Là con một.” Gretchen nói. “Cha mẹ cô ấy đều đã qua đời khi cô ấy ở độ tuổi vị thành niên. Cô ấy chuyển đến đây sống với một người dì, nhưng người này cũng qua đời vài năm trước. Thật ra Karen cũng gần như một người ruột thịt của nhà Hadler rồi.”

“Em có làm bạn với cô ấy không?”

“Không hẳn. Em...”

Từ phía những cửa ra vào vang lên tiếng leng keng của dao nĩa và cốc thủy tinh chạm vào nhau. Đám đông dần trở nên im lặng, quay mặt về phía Gerry và Barb Hadler đang đứng tay trong tay. Trông hai người thật cô độc giữa đám người xung quanh.

Falk chợt nhận ra, bây giờ chỉ còn lại hai người bọn họ. Họ cũng đã từng có một đứa con gái, trong một khoảng thời gian ngắn. Con bé bị chết non khi Luke mới ba tuổi. Giá như họ cố gắng có thêm nhiều đứa nữa sau lần thất bại ấy. Thay vào đó, họ dồn hết tâm huyết vào việc nuôi dạy đứa con trai mạnh mẽ còn sống sót của

mình. Barb hắng giọng, mắt bà đảo một lượt quanh đám đông.

“Chúng tôi muốn cảm ơn vì sự hiện diện của mọi người. Luke là một người tốt.”

Những ngôn từ bật ra nhanh và to, bà vội mím chặt môi lại như để ngăn chúng thốt ra thêm nữa. Sự im lặng kéo dài đến độ người tham dự cảm thấy lúng túng. Gerry nhìn bất động về phía khoảng sân trước mặt ông. Hít một hơi thật dài, Barb tiếp tục.

“Còn Karen và Billy thật xinh đẹp. Những gì đã xảy ra...” Bà nghẹn ngào “... thật kinh khủng. Nhưng tôi mong rằng mọi người sẽ ghi nhớ về một Luke tốt bụng như trước đây. Con trai chúng tôi đã từng là bạn đối với rất nhiều người trong số các bạn. Một người hàng xóm lương thiện, một người nông dân cần mẫn. Và nó yêu thương gia đình của mình.”

“Phải rồi, cho đến khi anh ta ra tay tàn sát họ.”

Những từ ngữ trôi nổi bay lên từ phía cuối đám đông, nhưng Falk không phải người duy nhất quay đầu nhìn về phía sau. Mọi ánh mắt chăm chăm hướng về phía người nói ra câu đó - một người đàn ông trung niên cao lớn. Bắp tay ụ thịt với mỡ nhiều hơn cơ của gã căng phồng dưới lớp áo phông khi gã khoanh tay lại. Mặt gã đỏ ửng, với bộ râu rối bù và dáng vẻ thách thức của một kẻ chuyên đi bắt nạt.

Gã chăm chăm nhìn lại từng người đang chĩa ánh mắt trách móc về phía gã, cho đến khi từng người bọn họ phải quay mặt đi. Barb và Gerry vờ như không nghe thấy. Lòng nhân từ nhỏ nhoi, Falk nghĩ.

“Ai mà to mồm vậy?” Anh thì thầm, còn Gretchen ngạc nhiên

nhìn anh.

“Anh không nhận ra gã đó à? Là Grant Dow đấy.”

“Em đùa hả?” Falk cảm thấy các sợi lông tơ trên cổ mình dựng lên và anh quay mặt sang hướng khác. Anh nhớ một gã đàn ông hai mươi lăm tuổi với cơ bắp săn chắc như dây thép gai. Còn gã đàn ông hiện tại trông như thể đã phải vật lộn với hai thập kỷ khó khăn kể từ đó. “Hắn trông khác quá.”

“Vẫn là một kẻ ngu ngốc. Đừng lo lắng. Em không nghĩ hắn nhìn thấy anh đâu. Nếu mà hắn nhìn thấy thì anh đã biết rồi.”

Falk gật đầu, nhưng mặt vẫn quay sang hướng khác. Bà Barb bắt đầu khóc, và đám đông coi đây là dấu hiệu cho thấy bài phát biểu đã kết thúc, theo bản năng, mọi người tiến về phía bà hoặc rời đi, tùy thuộc vào tình cảm họ dành cho bà. Falk và Gretchen vẫn đứng tại chỗ. Đứa con trai của Gretchen chạy tới và vùi mặt vào quần mẹ. Với một chút gắng sức, cô bế thẳng bé lên ngang hông và nó tựa đầu vào vai mẹ mà ngáp.

“Em nghĩ đã đến lúc đưa thẳng bé về nhà rồi.” Cô nói. “Khi nào anh quay trở lại Melbourne?”

Falk nhìn đồng hồ đeo tay. *Mười lăm tiếng nữa.*

“Ngày mai.” Anh trả lời.

Gretchen gật đầu, ngược mắt nhìn anh. Rồi cô ngả người về phía trước, vòng cánh tay còn lại của mình ôm lấy lưng anh và kéo anh lại gần. Falk có thể cảm thấy sức nóng của mặt trời phía sau lưng và trước ngực là cơ thể ấm áp của cô.

“Rất vui được gặp lại anh, Aaron.” Đôi mắt xanh thẳm của cô

lang thang trên khuôn mặt anh như đang cố ghi nhớ tất cả các đường nét. Mỉm cười buồn bã, cô nói: "Có thể chúng ta sẽ gặp lại nhau sau hai mươi năm nữa."

Anh lặng lẽ nhìn cô bước đi cho đến khi hình bóng cô nhỏ dần rồi biến mất hẳn.

## CHƯƠNG 3

Falk ngồi bên mép giường, bơ phờ nhìn con nhện thợ săn cỡ vừa đang đứng im lìm trên tường. Mới đầu buổi tối, nhiệt độ giảm xuống không đáng kể sau khi mặt trời lặn. Tắm rửa xong, anh đã thay sang quần đùi, hai chân ướt nước chạm vào tấm ga trải giường bằng vải bông rẻ tiền khiến anh cảm thấy khó chịu. Tấm biển treo trên cái đồng hồ đo thời gian hình quả trứng bên cạnh vòi hoa sen, lạnh lùng nhắc nhở anh chỉ được tắm gội trong vòng ba phút. Anh bắt đầu cảm thấy tội lỗi khi bước sang phút thứ hai.

Âm thanh từ quán bar phía bên dưới vang lên qua sàn nhà, thi thoảng có tiếng người vọng tới nghe như thứ âm thanh xa xôi thân thuộc. Một phần trong anh tò mò muốn biết có ai đang ở dưới đó, nhưng anh lại chẳng hề khao khát được tham gia. Đôi khi tiếng ồn ào lại bị ngắt quãng bởi tiếng ly rơi vỡ. Rồi một lúc im bật trước khi cả tràng cười nhạo báng vang lên. Con nhện thợ săn cửa quây đôi chút.

Falk bật dậy khi tiếng chuông điện thoại reo lên từ chiếc bàn cạnh giường, nghe chói tai và có vẻ giả tạo. Anh giật mình song

không ngạc nhiên. Cảm tưởng như anh đã chờ đợi cuộc gọi này hàng giờ đồng hồ rồi.

“Xin chào?”

“Aaron Falk hả? Anh có điện thoại đấy.” Giọng của người phục vụ quầy bar trầm trầm, thoáng chất giọng của người Scotland. Falk tưởng tượng ra cái thân hình bệ vệ, cách đây hai giờ đồng hồ, đã lấy thông tin thẻ tín dụng trước khi giao chìa khóa cho anh mà không nói thêm điều gì khác.

Falk chưa bao giờ gặp anh ta, và anh dám chắc mình nhất định sẽ nhớ nếu từng gặp qua một gương mặt như thế. Ngoài bốn lăm tuổi, vai rộng và râu quai nón màu cam, anh chàng phục vụ quầy bar này hẳn từng là một tay lữ khách xách ba lô đi khắp chốn, rồi dừng chân lại đây. Falk đoán. Anh ta không có vẻ gì là nhận ra tên của Falk, chỉ hơi một chút hoài nghi khi có người tới quán rượu mà lại không vì mục đích nào liên quan trực tiếp tới rượu.

“Ai gọi vậy?” Falk hỏi, mặc dù anh có thể đoán ra.

“Anh phải tự hỏi đi thôi.” Người phục vụ quầy bar nói. “Nếu muốn dùng dịch vụ để lại lời nhắn, anh phải chọn chỗ nào sang trọng hơn mới được, anh bạn ạ. Tôi nối máy cho anh bây giờ đây.” Đường dây điện thoại im lặng một lúc lâu, rồi Falk nghe thấy có tiếng thở.

“Aaron? Cậu đang nghe chứ? Là Gerry đây.” Giọng người cha của Luke có vẻ mệt mỏi.

“Bác Gerry. Chúng ta cần nói chuyện.”

“Phải. Tới nhà đi. Dù sao Barb cũng muốn nói chuyện với cậu.” Gerry đọc cho anh địa chỉ nhà. Tiếp đó là khoảng im lặng dài, rồi



đến một tiếng thở dài nặng nhọc. “Nghe này Aaron. Bà ấy không biết gì về bức thư. Hay bất cứ điều gì về chuyện này. Hãy để kệ như thế đi, được chứ?”

Falk theo chỉ dẫn của Gerry, lái xe trên những con đường u ám của miền quê, rồi hai mươi phút sau, anh đưa xe vào một đoạn đường ngắn lát đá. Bóng đèn ngoài hiên hắt luồng ánh sáng da cam lên ngôi nhà mái nghiêng gọn gàng, sạch sẽ. Anh đỗ xe lại, và cánh cửa lưới rít mở, để lộ ra bóng người lùn mập của bà Barb Hadler. Một lát sau, chồng bà cũng xuất hiện từ phía sau, thân hình cao lớn của ông hắt cái bóng dài lên con đường dẫn vào nhà. Khi Falk bước tới, anh nhìn thấy hai người vẫn đang mặc nguyên bộ trang phục. Giờ đã nhàu nhĩ.

“Aaron. Ôi Chúa ơi, đã lâu lắm rồi. Cảm ơn cháu vì đã tới đây. Vào trong đi nào.” Barb vừa thì thầm, vừa chìa một bàn tay ra với anh. Tay bên kia bà đang ôm chặt Charlotte bé nhỏ vào ngực và liên tục rung rung. “Xin lỗi vì con bé. Nó hiếu động lắm. Chẳng lúc nào chịu yên cả.”

Từ những gì Falk có thể nhìn thấy, Charlotte đang ngủ say.

“Bác Barb.” Falk vươn người tới, qua cả đứa bé, để ôm chặt người phụ nữ. “Thật tốt khi được gặp lại bác.” Bà ôm anh suốt một lúc lâu, cánh tay mập mạp của bà vòng quanh lưng anh, và anh cảm thấy thứ gì đó trong mình với nhẹ đi đôi chút. Anh có thể ngửi thấy mùi hương của hoa cỏ ngọt ngào từ keo xịt tóc của bà. Vẫn là nhãn hiệu mà bà dùng từ hồi còn trẻ. Họ tách nhau ra, và lần đầu tiên, anh có thể cúi nhìn xuống, ngắm nghía kĩ lưỡng cô bé Charlotte. Khuôn mặt cô bé đỏ hồng lên và trông có vẻ cáu kỉnh, áp sát vào

lớp áo sơ-mi của bà nội. Trán cô bé nhăn lại một chút, hơi cau có, khiến Falk điếng người nhận ra, gương mặt ấy, kì quặc thay, nhắc anh nhớ tới cha của cô bé.

Anh bước vào sảnh, dưới ánh đèn, Barb nhìn anh từ trên xuống dưới, và anh quan sát lòng trắng trong mắt bà dần chuyển sang màu hồng đỏ. Bà đưa tay ra, chạm lên má anh bằng những đầu ngón tay ấm áp.

“Nhìn cháu này. Cháu gần như chẳng thay đổi gì cả.” Bà nói. Chẳng biết vì sao Falk lại cảm thấy tội lỗi vô cùng. Anh biết, bà đang hình dung ra hình ảnh cậu con trai của bà, cái thời vẫn còn là một cậu nhóc mới lớn, đang đứng bên cạnh anh. Barb sụt sùi rồi dùng khăn giấy lau mặt, vài mẩu giấy rách sót lại trên trán bà. Bà mặc kệ chúng, rồi bằng một nụ cười buồn bã, bà ra hiệu cho anh đi theo mình. Bà dẫn anh đi dọc theo hành lang xếp đầy những bức ảnh gia đình được đóng khung mà cả hai người họ đều cố tình lờ đi. Gerry bám sát theo sau.

“Căn nhà của bác ở đây đẹp đấy ạ, bác Barb.” Falk lịch sự nói. Người phụ nữ ấy vẫn luôn tự hào và thích được ngợi khen căn nhà của mình, nhưng giờ đây, khi nhìn xung quanh, anh có thể nhận ra vài dấu hiệu bừa bộn bất thường. Mấy chiếc cốc bẩn ngổn ngang trên bàn trà nhỏ, thùng rác đầy ngập ngụa, và hàng chồng thư vẫn chưa được mở. Tất cả những thứ ấy cùng kể một câu chuyện về nỗi đau khổ và tâm trạng rối bời mà người chủ của chúng đang phải chịu đựng.

“Cảm ơn cháu. Chúng ta đã muốn có một nơi nhỏ hơn và dễ chăm nom hơn sau khi...” Bà ngập ngừng một chút. Nuốt nước bọt.

“Sau khi chúng ta bán nông trại cho Luke.”

Họ bước ra sân hiên, nhìn khu vườn được cắt tỉa gọn gàng. Lốp sần gỗ kêu cọt két dưới chân họ, bởi màn đêm vẫn tiếp tục hấp thụ đôi chút cái nóng gay gắt từ ban ngày.

Xung quanh là những bụi hoa hồng đã được cắt tỉa gọn gàng, nhưng cũng sắp héo khô.

“Bác đã cố gắng tái sử dụng nước để tưới, giữ cho chúng sống.” Barb vừa nói vừa nhìn theo ánh mắt của Falk. “Nhưng vẫn không lại được với cái nóng.” Bà dẫn Falk tới chỗ chiếc ghế đan bằng dây liễu. “Chúng ta đã nhìn thấy cháu trên bản tin. Gerry đã kể với cháu chưa? Vài tháng trước. Một công ty đó lừa gạt nhà đầu tư. Cướp sạch tiền giắt lưng của họ.”

“Vụ Pemberley” Falk nói. “Vụ đó thật sự quá bàng hoàng.”

“Họ nói cháu đã làm rất tốt, Aaron ạ. Trên tivi và cả trên báo nữa. Tìm lại tiền cho mấy người đó.”

“Chỉ một vài người thôi ạ. Một số khác thì bị mất hẳn rồi.”

“Họ nói rằng cháu đã làm rất tốt.” Barb vỗ vỗ lên chân anh. “Bố cháu chắc là tự hào lắm.”

Falk ngập ngừng. “Cảm ơn bác.”

“Chúng ta rất tiếc khi nghe tin ông ấy qua đời. Bệnh ung thư thực sự rất kinh khủng.”

“Vâng.” Ung thư ruột, sáu năm trước. Một cái chết không nhẹ nhõm chút nào.

Gerry đang đứng tựa người bên khung cửa, cất tiếng lần đầu tiên kể từ khi Falk tới.

“Bác đã cố gắng giữ liên lạc kể từ sau khi cháu rời đi, cháu biết đấy.” Cái giọng cố tỏ ra bình thường của ông chẳng thể giấu nổi vẻ phòng vệ ẩn chứa đằng sau. “Viết thư cho cha cháu, thử gọi điện thoại mấy lần. Nhưng chưa bao giờ được đáp lại. Cuối cùng đành bỏ cuộc.”

“Không sao đâu ạ.” Falk nói. “Bố cũng không khuyến khích cháu giữ liên lạc với Kiewarra.”

Đó là một lời nói giảm nói tránh. Tất cả họ đều vờ như không để tâm.

“Uống gì nhé?” Gerry biến mất vào trong nhà mà không đợi ai đáp lại, một lát sau, ông quay ra cùng ba cốc rượu whiskey to. Falk đón lấy cốc rượu của mình trong sự ngạc nhiên. Anh không biết Gerry uống được bất cứ thứ gì có độ cồn nặng hơn mấy loại bia nhẹ. Viên đá đã bắt đầu tan khi chiếc cốc được trao vào tay anh.

“Cụng ly nào.” Gerry ngửa cổ ra sau và uống một hơi dài. Falk đợi xem ông cau mặt lại. Nhưng không. Falk lịch sự nhấp một ngụm rồi đặt cốc rượu xuống. Barb nhìn cốc rượu của mình bằng vẻ mặt chán ghét.

“Thật sự anh không nên uống mấy thứ này trước mặt con bé, Gerry ạ.” Bà nói.

“Trời ơi, thôi đi nào, Barb, con bé không quan tâm đâu. Nó đang ngủ say như chết rồi còn gì.” Gerry nói, rồi tất cả chìm vào sự im lặng đáng sợ. Đâu đó trong khu vườn tối đen như mực, tiếng côn trùng hoạt động về đêm cứ rí rách. Falk hắng giọng.

“Bác vẫn chịu đựng được chứ, bác Barb?”

Bà cúi xuống và vuốt má Charlotte. Bà lắc đầu, một giọt nước

mắt rớt xuống khuôn mặt cô bé. “Hiển nhiên.” Barb bắt đầu, rồi ngừng lại. Bà chớp mắt liên tục. “Ý bác là, hiển nhiên, Luke không làm việc đó. Nó không bao giờ có thể làm chuyện ấy. Cháu biết điều đó mà. Không làm thế với bản thân nó. Và chắc chắn không làm thế với gia đình tuyệt vời của nó.”

Falk liếc nhìn sang Gerry. Ông vẫn đang đứng ở ngưỡng cửa, mắt nhìn chăm chăm xuống cốc rượu đã uống mất một nửa.

Barb tiếp tục. “Bác đã nói chuyện với Luke vài ngày trước khi sự việc xảy ra. Nó hoàn toàn ổn. Thành thật mà nói, nó vẫn bình thường.”

Falk không thể nghĩ được bất cứ điều gì để đáp lại nên anh chỉ gật đầu. Barb coi đó như một dấu hiệu khích lệ.

“Đấy, cháu hiểu mà, bởi vì cháu thực sự biết nó rất rõ. Nhưng những người khác quanh đây... họ không như thế. Họ chỉ chấp nhận những gì mà họ được nghe kể lại.”

Falk kìm lòng, không nhắc đến việc đã năm năm rồi anh chưa gặp Luke. Hai người họ ngẩng đầu nhìn về phía Gerry, lúc này vẫn chăm chú nhìn cốc rượu. Ông không may mắn tỏ vẻ sẽ tham gia cuộc đối thoại này. “Đó là lý do mà chúng ta hi vọng...” Barb quay đầu trở lại, ngập ngừng. “... Ta hi vọng cháu có thể giúp chúng ta.”

Falk nhìn bà chăm chăm. “Chính xác là giúp như thế nào, bác Barb?”

“Ừ thì, tìm hiểu chuyện gì đã thực sự xảy ra. Để lấy lại thanh danh cho Luke. Cho Karen và Billy. Cả Charlotte nữa.”

Nói tới đây, bà bắt đầu ru ru Charlotte trong tay, vỗ lưng cô bé, thì thầm những lời vỗ về. Đứa bé vẫn không động đậy.

“Barb.” Từ chỗ đang ngồi, Falk cúi người về phía trước, đặt tay anh lên bàn tay không bận ôm em bé của Barb. Anh cảm thấy nó ướt ướt và gầy gầy sốt. “Cháu rất lấy làm tiếc vì những gì đã xảy ra. Với tất cả mọi người. Luke từng như anh em của cháu, bác cũng biết điều đó mà. Nhưng cháu không phải người thích hợp để làm việc này. Nếu có điều gì lo ngại, bác cần phải đến tìm cảnh sát.”

“Chúng ta tìm đến cháu đây.” Bà bỏ tay của anh ra. “Cháu là cảnh sát mà.”

“Cảnh sát được trang bị đầy đủ để giải quyết những vụ án như thế này cơ ạ. Cháu không còn làm việc đó nữa. Bác biết mà. Giờ cháu đang làm ở mảng tài chính. Các tài khoản, tiền bạc ấy bác.”

“Chính xác rồi.” Barb gật đầu.

Gerry khẽ đắng hăng. “Barb nghĩ có thể các vấn đề về tiền bạc là một phần nguyên nhân gây ra chuyện này.” Ông cố nói với giọng thật bình thường, nhưng thất bại.

“Phải. Tất nhiên là em nghĩ như thế rồi.” Bà ngắt lời. “Tại sao anh lại không chịu tin nhỉ, Gerry? Nói đến chuyện đốt tiền. Nếu Luke có một đô la trong tay, nó sẽ tiêu hẵn hai đô la để đảm bảo là đồng kia đã được xài hết.”

Thật thế ư? Falk tự hỏi. Luke mà anh biết chưa bao giờ là người thích vung tiền hoang phí.

Barb quay lại nhìn thẳng vào mặt anh. “Nghe này, suốt mười năm qua chúng ta đã nghĩ bán lại nông trại cho Luke là một việc đúng đắn. Nhưng hai tuần vừa rồi, bác chẳng làm được gì khác ngoài việc lo lắng, lo lắng rằng chúng ta đã dồn một gánh nặng quá lớn lên Luke. Hạn hán kéo dài tới mức ấy, ai biết được sẽ có chuyện

gì cơ chứ? Tất cả mọi người đều vô cùng tuyệt vọng. Rất có thể thằng bé đã mượn tiền ai đó. Hoặc có một khoản nợ xấu nào đó mà nó không trả được. Có thể ai đó mà nó nợ tiền đã tìm đến nó thì sao.”

Tất cả chìm vào im lặng. Falk với tay lấy cốc rượu whiskey của mình và uống một ngụm nhỏ. Cốc rượu đã ấm lên.

“Bác Barb ạ.” Sau một hồi, cuối cùng anh lên tiếng. “Có thể bác không thấy, nhưng các cảnh sát có trách nhiệm sẽ xem xét mọi khả năng có thể xảy ra.”

“Không đủ đâu.” Barb ngắt lời. “Họ không muốn biết đến tận cùng. Họ lái xe từ Clyde đến đây, liếc nhìn một cái rồi bảo: ‘Lại thêm một lão nông dân quần trí nữa’, và thế là hết. Mở ra rồi đóng vào. Bác nhìn thấy rõ họ đang nghĩ gì. Chẳng có gì khác ngoài cừu và mùa màng. Chắc phải điên rồi thế nào đó mới sống ở một nơi như thế này. Bác nhìn thấy suy nghĩ đó trên mặt họ.”

“Họ cử cả một đội từ Clyde xuống đây ạ?” Falk hỏi, có chút ngạc nhiên. Clyde là thị trấn lớn gần nhất mà đồn cảnh sát có đủ quân số và trang bị. “Anh ta không phải là người địa phương ạ? Tên anh ta là gì ấy nhỉ?”

“Trung sĩ Raco. Không, không phải. Anh ta mới tới đây được chừng một tuần gì đó. Họ đã cử người khác tới cơ.”

“Bác muốn nói gã Raco này khiến bác cảm thấy lo lắng ạ?”

Vẻ mặt thách thức của bà trả lời cho câu hỏi của anh. “Chúng ta đã bảo rồi mà.” Bà nói.

Gerry đặt mạnh cốc rượu của mình xuống thành lan can, làm cho hai người giật mình.

“Được rồi, anh nghĩ chúng ta đã kể hết phần của mình rồi.” Ông nói. “Hôm nay là một ngày dài. Hãy cho Aaron thời gian suy nghĩ. Để xem cậu ấy nghĩ như thế nào. Đi nào, chàng trai, ta sẽ tiễn cháu.”

Barb mở miệng như muốn phản đối, nhưng ngậm lại ngay sau khi nhìn vẻ mặt của Gerry. Bà đặt Charlotte xuống một chiếc ghế trống và kéo Falk lại, buồn bã ôm lấy anh.

“Hãy suy nghĩ về lời đề nghị của chúng ta. Làm ơn đi nhé.” Hơi thở ấm nóng của bà phả vào bên tai anh. Anh có thể ngửi thấy mùi rượu trong hơi thở đó. Barb lại ngồi xuống và bế Charlotte lên. Bà mạnh tay đung đưa cho đến khi đứa bé mở mắt và khóc ré lên đầy cáu gắt. Suốt từ lúc ấy, lần đầu tiên Barb mỉm cười khi bà vuốt ve mái tóc của đứa cháu nội và vỗ vỗ vào lưng nó. Falk có thể nghe thấy tiếng hát ru đã lạc nhịp của bà khi anh theo Gerry quay ngược vào hành lang.

Gerry tiễn Falk ra đến tận xe.

“Barb đang cố đấm ăn xôi.” Gerry nói. “Bà ấy bị tiêm nhiễm trong đầu suy nghĩ rằng tất cả những chuyện này là hệ quả của một khoản nợ bí ẩn nào đó. Thật là vớ vẩn. Trong chuyện tiền nong, Luke đâu phải một đứa ngu ngốc. Tất nhiên cũng giống như tất cả mọi người, nó đang trải qua một giai đoạn khó khăn. Cũng có lúc nó liều mình mạo hiểm, nhưng nó vẫn biết suy nghĩ. Nó sẽ không bao giờ để mình vướng vào những thứ như vậy đâu. Với lại, Karen nắm hết các khoản tài chính của nông trại cơ mà. Nếu có chuyện gì, con bé đã kể ra. Nó sẽ kể cho chúng ta nếu mọi việc tồi tệ đến mức ấy.”

“Vậy bác nghĩ sao?”



“Ta nghĩ... ta nghĩ thằng bé đã phải chịu rất nhiều áp lực. Chuyện này thật đau đớn, nói thật với cậu, nó khiến lòng ta như bị xắt ra từng khúc vậy, ta nghĩ mọi chuyện xảy ra đúng như những gì chúng ta nhìn thấy. Điều ta muốn biết là có phải ta cũng có một phần lỗi hay không.”

Falk tựa người vào xe. Đầu anh đang giật thỉnh thoảng. “Bác biết chuyện đó từ bao giờ thế ạ?” Falk hỏi.

“Chuyện Luke đã nói dối để cố tạo ra bằng chứng ngoại phạm cho cậu ấy hả? Ta biết ngay từ đầu. Thế nào nhỉ, gần hai mươi năm rồi nhỉ? Ta đã trông thấy Luke đạp xe một mình vào cái ngày chuyện đó xảy ra. Ở một chỗ không hề gần nơi hai đứa nói hai đứa đã đến. Ta biết hai đứa không hề ở cùng nhau.” Ông ngừng lại. “Ta sẽ không bao giờ nói với ai chuyện đó đâu.”

“Cháu không giết Ellie Deacon.” Ẩn mình đâu đó trong bóng đêm, tiếng ve sầu cất lên râm ran.

Gerry gạt đầu, mắt nhìn chăm chăm xuống dưới chân. “Aaron ạ, nếu chỉ một giây thôi, ta nghĩ việc đó là do cháu làm, thì ta đã không giữ im lặng rồi. Cháu nghĩ tại sao ta lại không nói gì cả? Bởi vì nó sẽ hủy hoại cuộc đời cháu. Mỗi nghi hoặc đó sẽ bám theo cháu suốt nhiều năm. Họ có để cho cháu vào ngành cảnh sát không? Và Luke sẽ bị trừng phạt vì tội khai man. Làm thế để làm gì? Cô bé đó vẫn chết cơ mà. Tự sát, thực tế là như vậy, và ta cũng biết không ít người có cùng suy nghĩ như vậy. Hai người bọn cháu chẳng can hệ gì đến chuyện đó cả.” Gerry chọc chọc mũi giày xuống nền đất. “Chỉ ít thì đó là những gì mà ta nghĩ trong đầu.”

“Còn bây giờ thì sao ạ?”

“Bây giờ ư? Chúa ơi. Ta không biết phải tin vào cái gì nữa. Ta đã luôn nghĩ Luke nói dối để bảo vệ cháu. Nhưng giờ đây, con dâu và cháu nội của ta bị sát hại, con trai của ta thì thiệt mạng với khẩu súng dính đầy máu vân tay của nó.”

Gerry ôm mặt.

“Ta yêu Luke. Ta sẽ bảo vệ nó đến cùng. Nhưng ta cũng yêu Karen và Billy. Cả Charlotte nữa. Đến lúc chết ta vẫn sẽ nói rằng không thể nào con trai ta lại làm những việc như vậy. Nhưng có một giọng nói cứ thì thầm với ta. *Có thật thế không? Ông có dám chắc thế không?* Thế nên ta đang hỏi cháu. Ngay tại đây. Ngay lúc này. Có phải Luke đã khai ra chứng cứ ngoại phạm đó để bảo vệ cháu không hả Aaron? Hay là nó đã nói dối để bảo vệ chính mình?”

“Chưa từng có bất kì nghi ngờ nào nói rằng Luke có trách nhiệm trong những gì đã xảy ra với Ellie.” Falk thận trọng nói.

“Không hề” Gerry nói. “Nhưng ấy là bởi vì cả hai đứa đã tạo chứng cứ ngoại phạm giả cho nhau, đúng chứ? Cả cậu và ta đều biết nó nói dối chuyện đó, nhưng cả hai chúng ta đều không nói gì cả. Thế nên câu hỏi của ta là liệu có phải bàn tay ta cũng đã dính máu của con dâu và cháu ta rồi không?”

Gerry nghiêng đầu và biểu cảm trên gương mặt ông bị che khuất trong bóng tối.

“Đó là điều cậu nên tự chất vấn mình trước khi vội vàng bỏ về Melbourne. Cả cậu và ta đều che giấu sự thật. Nếu ta có tội, thì cậu cũng vậy.”

Những con đường vùng nông thôn dường như dài thêm trên chặng đường lái xe quay trở về quán rượu. Falk gạt đèn pha lên mức

sáng nhất, và chúng hắt cả luồng sáng trắng lóa vào giữa bóng đêm. Anh cảm tưởng mình là sinh vật duy nhất giữa quãng đường dài hàng cây số. Không một bóng người trước mặt, cũng chẳng một bóng người sau lưng.

Anh cảm thấy một tiếng ụcch bên dưới bánh xe, khiến anh nổi hết da gà, gần như trước khi nhận ra cái bóng mờ mờ nhỏ xíu phóng vụt qua đường. Một con thỏ. Ngay tại đó, rồi lập tức mất dạng. Tim anh đập thành thịch. Anh đã vội vã đạp phanh cho xe chạy chậm lại, nhưng chẳng kịp trở tay với cả ngàn ki-lô đang chạy với tốc độ tám mươi cây số một giờ. Không một động thái phản kháng. Lập tức có thứ gì đấy nghẹn chặt trong lồng ngực anh, gọi về một điều vốn rời rạc trong tâm trí. Một ký ức mà đã nhiều năm anh không nghĩ tới chợt ủa về.

*Con thỏ cũng chỉ mới sinh, run rẩy trong lòng bàn tay Luke. Móng tay cậu ta dính đầy bùn đất. Cũng chỉ là chuyện thường ngày mà thôi. Những đứa trẻ tám tuổi ở Kiewarra có rất ít trò để giải trí mỗi cuối tuần. Chúng vừa mới rượt đuổi nhau chạy nhảy khắp nơi, lao vun vút qua những rặng cỏ um tùm, thế rồi Luke chột đứng khựng lại như trời trồng. Cậu ta cúi người xuống giữa những thân cỏ lêu nghêu, rồi một lát sau, đứng dậy, cậu ta nhấc lên cái sinh vật nhỏ bé ấy. Aaron chạy lại xem. Chúng vuốt ve nó, bảo nhau đừng vuốt quá mạnh.*

*"Nó thích tớ. Nó là của tớ." Luke nói. Chúng tranh cãi với nhau đặt tên gì cho con thỏ suốt chặng đường quay về nhà Luke.*

*Chúng tìm được một cái thùng các-tông để đặt con thỏ trong đó, rồi chúng thò đầu nhìn vào, quan sát con vật cứng mới. Con thỏ hơi run rẩy một chút dưới sự quan sát kĩ lưỡng của hai đứa trẻ, nhưng hầu như nó chỉ nằm im lìm. Nỗi sợ hãi được ngụy trang dưới lớp vỏ của sự chấp nhận.*

*Aaron chạy vào trong để lấy một cái khăn bông trải chuồng cho con thỏ. Cậu mất nhiều thời gian tìm kiếm hơn dự định, và khi cậu quay trở ra, dưới ánh nắng sáng tươi, Luke vẫn đang đứng im lìm. Một tay cậu ta đặt vào trong cái thùng. Đầu của Luke giật nảy khi Aaron tiến lại gần, và ngay lập tức, cậu ta rút tay ra khỏi thùng. Aaron bước lại, không dám chắc sẽ nhìn thấy điều gì, nhưng cảm nhận được sự thúc giục hãy chậm lại, đừng vội nhìn vào bên trong.*

*"Nó chết mất rồi." Luke nói. Miệng cậu ta mím chặt. Cậu ta không dám nhìn vào mắt Aaron.*

*"Tại sao vậy?"*

*"Tớ không biết. Nó cứ chết, vậy thôi."*

*Aaron hỏi đi hỏi lại vài lần nữa nhưng câu trả lời vẫn không thay đổi. Con thỏ nằm nghiêng một bên, ngay ngắn, nhưng bất động, đôi mắt của nó đen láy và cô hồn.*

*"Hãy suy nghĩ về lời đề nghị của chúng ta." Barb đã nói như thế khi Falk rời khỏi nhà họ. Thế nhưng, khi lái xe trên những con đường vùng nông thôn dài dằng dặc đó, khi máu của con vật vẫn còn ướt dưới bánh xe, anh lại không thể ngăn mình nghĩ tới Ellie Deacon và nhóm bốn người cái thời tuổi hoa niên ấy. Và đôi mắt đen láy của*

Ellie, nó có vô hồn như thế không, khi nước tràn căng hai lá phổi của cô?

## CHƯƠNG 4

Dải băng niêm phong của cảnh sát vẫn được treo quanh cánh cửa trang trại nhà Luke Hadler. Nó phản chiếu ánh sáng ban ngày khi Falk dừng xe bên cạnh một chiếc xe cảnh sát khác đang đậu trên một thảm cỏ đã héo úa. Mặt trời vẫn chưa lên đến đỉnh, nhưng làn da của Falk đã bị mẩn ngứa bởi cái nóng gay gắt ngay khi anh vừa bước xuống xe. Đội mũ lên đầu, anh đi khảo sát ngôi nhà. Anh đã quá quen thuộc với nơi đây. Anh đã dành phần lớn thời thơ ấu ở nơi này như thể đó là ngôi nhà của chính anh vậy.

Luke đã không thay đổi nó nhiều kể từ khi tiếp quản trang trại từ cha mẹ, Falk thầm nghĩ khi anh bấm chuông cửa. Tiếng chuông vang vọng như kéo anh vào một chuyến du hành ngược thời gian. Anh bỗng cảm thấy bồn chồn day dứt khi mừng tượng ra hình ảnh cậu thiếu niên mười sáu tuổi tự phụ khi xưa chắc chắn không ngại ngần mở cánh cửa này, cánh cửa mà hiện giờ anh gần như không còn đủ dũng khí để bước qua đó.

Không có gì thay đổi. Những ô cửa sổ buông rèm trông hết như những cặp mắt mù lòa từ lâu đã không được nhìn thấy ánh sáng.

Falk đã nằm thao thức cả đêm suy nghĩ về lời nói của ông Gerry. Sáng hôm đó, anh gọi điện đến và báo với Gerry rằng anh có thể ở lại thị trấn này thêm một, hai hôm nữa. Cho đến cuối tuần. Hôm đó là thứ Năm. Anh phải trở lại làm việc vào thứ Hai tuần sau. Trong thời gian ấy, anh sẽ tới trang trại của Luke. Anh sẽ xem xét các vấn đề tài chính giúp bà Barb. Chí ít đó là điều anh có thể làm. Ông Gerry thể hiện rõ sự đồng ý trong giọng điệu của mình. Quả thực đó là điều tối thiểu anh có thể làm cho gia đình họ.

Falk đứng đợi một hồi lâu, sau đó anh đi vòng quanh ngôi nhà. Bầu trời bao la xanh thẳm thấp thoáng trên những cánh đồng màu vàng. Ở phía xa xa, những bụi cỏ hoang mọc um tùm đã bị chặn lại bởi một hàng rào dây thép gai. Đây là lần đầu tiên anh cảm nhận được mảnh đất này nằm ở một vị trí thật biệt lập. Nơi này đã từng ngập tràn sức sống khi anh còn bé. Ngôi nhà thời thơ ấu của anh chỉ cách trang trại này một đoạn ngắn đạp xe, nhưng giờ đây nó đã hoàn toàn vô hình trước đường chân trời rộng mênh mông. Nhìn xung quanh bây giờ, chỉ còn lại duy nhất một căn nhà lọt vào tầm mắt: ngôi nhà màu xám nằm bên sườn một ngọn đồi phía xa xa.

Ngôi nhà của Ellie.

Falk tự hỏi liệu cha và anh họ của cô ấy có còn sống ở đó, và theo bản năng, anh quay đầu đi. Anh lang thang trên sân cho đến khi nhìn thấy bóng dáng của trung sĩ Greg Raco trong nhà kho lớn nhất trong số ba cái nhà kho tại nơi này.

Viên sĩ quan đang bò trên sàn nhà, lục lọi một đồng hộp cũ nào đó ở trong góc. Một con nhện lưng đỏ sáng bóng đang nằm im bất động trong mạng nhện của nó, lờ đi những gì đang xảy ra cách nó

hai mét. Falk gõ nhẹ vào cánh cửa kim loại và Raco vội ngoảnh đầu lại, khuôn mặt anh ta lấm lem bụi và nhể nhại mồ hôi.

“Lạy Chúa, anh khiến tôi giật mình đấy. Không nghe thấy tiếng ai bước đến cả.”

“Xin lỗi. Tôi là Aaron Falk, một người bạn của gia đình Hadler. Nhân viên lễ tân nói rằng anh ở đây.” Anh chỉ vào con nhện lưng đỏ. “Nhân tiện, anh thấy nó chứ?”

“Tôi biết, cảm ơn anh. Còn vài con nữa ở xung quanh đây.”

Raco đứng thẳng dậy, tháo đôi găng tay của mình ra. Anh ta cố gắng phúi sạch bụi bẩn trên ống quần màu xanh hải quân nhưng sau đó đành bất lực vì nó chỉ càng bám chặt vào quần anh ta hơn. Chiếc áo sơ mi gọn gàng đã ướt đẫm mồ hôi ở phần dưới cánh tay. Anh ta thấp hơn Falk, dáng người chắc nịch như một vận động viên dấm bốc, những lọn tóc xoắn được cắt sát vào da đầu. Làn da rám nắng màu ô liu vùng Địa Trung Hải, nhưng giọng lại đặc sệt người Úc. Đôi mắt trông như đang cười, nhưng thực ra lại không phải vậy. Falk biết điều này, bởi vì hiện giờ anh ta không hề mỉm cười.

“Gerry Hadler đã gọi thông báo về việc anh sẽ ghé qua đây.” Raco nói. “Xin lỗi phải làm điều này, anh bạn, nhưng anh có mang theo thẻ căn cước chứ? Có một vài kẻ không bình thường lang thang quanh khu vực này. Rình mò hoặc làm điều gì đó, tôi cũng không biết nữa.”

Nhìn ở khoảng cách gần, anh ta nhiều tuổi hơn Falk tưởng. Khoảng trên dưới ba mươi. Falk để ý thấy viên trung sĩ cũng đang kín đáo nhìn anh một lượt. Thân thiện nhưng thận trọng. Điều này khá là công bằng. Falk giơ bằng lái xe của mình ra. Raco miễn cưỡng



cầm lấy xem, vẻ mặt như mong chờ một điều gì hơn thế nữa.

“Tôi tưởng Gerry nói rằng anh là một cảnh sát?”

“Tôi tới đây với mục đích cá nhân.”

Falk nói. “Vậy không phải vì công việc.”

“Không phải.” Một chút gì đó thoáng hiện trên nét mặt Raco mà Falk không thể hiểu được. Anh thực sự mong chuyện này sẽ không chuyển biến theo chiều hướng tiêu cực. “Tôi là bạn cũ của Luke. Bạn từ thời niên thiếu.”

Raco cẩn thận nhìn chiếc bằng lái xe trước khi trả nó lại cho Falk.

“Gerry nói anh cần xem xét vài báo cáo về ngân hàng. Sổ sách kế toán, những thứ đại loại như thế.”

“Chắc là vậy.”

“Có điều gì ở đó tôi cần phải biết không?”

“Barb nhờ tôi xem qua.” Falk nói. “Như một sự giúp đỡ.”

“Được rồi.” Mặc dù thấp hơn vài xen-ti-mét, Raco gần như cố gắng nhìn thẳng vào mắt Falk. “Nghe này, nếu anh đã nhận được sự đồng ý của Gerry và Barb, tôi sẽ không quấy rầy anh thêm nữa. Nhưng hiện giờ thực sự là quãng thời gian khó khăn nhất đối với họ, vì vậy nếu có bất cứ chuyện gì tôi cần được biết, anh hãy nói với tôi, được chứ?”

“Đừng lo. Tôi chỉ ở đây để giúp đỡ họ thôi.”

Falk liếc nhìn qua vai Raco. Cái nhà kho sâu hút này oi bức đến ngột ngạt, nắng lọt qua ô cửa sổ trên mái khiến mọi thứ đều nhuộm cái màu vàng vọt bệnh tật. Chiếc máy kéo nằm im bất động giữa

sàn bê tông, các loại máy móc khác mà Falk không thể nhớ tên được dựa thẳng vào tường. Ống và vòi nằm ngổn ngang trên sàn nhà ngay sát chân anh. Anh không chắc liệu đó có phải dụng cụ để vắt sữa không. Anh đã có lần nhìn thấy dụng cụ này. Bây giờ tất cả trông thật mơ hồ, giống như một đồng dụng cụ tra tấn dưới con mắt của một người thành phố. Falk hướng mắt về phía những cái hộp nằm trong góc.

“Anh đang tìm kiếm thứ gì ở đó thế?”

“Anh đang tra hỏi tôi à, anh bạn? Không phải anh đã nói anh đến đây với mục đích cá nhân sao?” Raco nói. “Những tài liệu liên quan đến ngân hàng đều ở trong nhà. Đi thôi. Tôi sẽ chỉ anh cách tìm kiếm.”

“Không cần đâu.” Falk lùi lại một bước. “Tôi biết nó nằm ở đâu. Cảm ơn.”

Trước khi quay người đi, anh thấy Raco nhướn mày lên một chút. Falk nghĩ nếu Raco mong đợi một cuộc ẩu đả, chắc chắn anh ta sẽ không tìm kiếm tại nơi này. Tuy nhiên, Falk vẫn phải ngưỡng mộ sự tận tâm của viên trung sĩ. Dù mới sáng sớm nhưng có vẻ Raco đã ở đây hàng giờ rồi, minh chứng là hai khuỷu tay đỏ ửng lên của anh ta.

Falk bắt đầu tiến về phía ngôi nhà. Rồi dừng lại. Nghĩ một chút. Barb Hadler có vẻ có những hoài nghi riêng, nhưng Raco dường như lại giống một tay cảnh sát luôn quan trọng hóa mọi thứ. Falk quay người lại.

“Nghe này.” Anh nói. “Tôi không biết Gerry đã nói với anh những gì, nhưng đối với tôi mà nói, khi tôi đảm nhận công việc nào

đó, mọi chuyện sẽ trở nên dễ dàng hơn khi tôi biết được chuyện gì đang xảy ra. Bỏ qua những chuyện bên lề sẽ tốt hơn đấy.”

Raco im lặng lắng nghe khi Falk kể cho anh ta những bản khoản của Barb về các khoản nợ và rắc rối tài chính đã đến hạn thanh toán.

“Anh nghĩ có gì trong đó không?”

“Tôi không biết. Nhưng chắc chắn có những vấn đề tài chính. Nhìn xung quanh mà xem, anh có thể suy luận được mà. Ngoài Luke ra, liệu còn ai khác chăm ngòi cho chuyện này không lại là một câu hỏi khác.”

Raco chậm rãi gật đầu. “Cảm ơn. Tôi thực sự đánh giá cao điều này.”

“Không có gì. Tôi sẽ tiếp tục tìm kiếm.”

Dưới cái nắng như đổ lửa, Falk đi chưa được nửa khoảng sân thì Raco đã gọi.

“Này. Đợi đã.” Viên trung sĩ lau mồ hôi trên mặt, mắt nheo lại dưới ánh nắng mặt trời. “Anh là bạn thân của Luke phải không?”

“Cách đây rất lâu rồi.”

“Nghe nói Luke muốn cất giấu thứ gì đó. Nhỏ thôi. Anh có biết ở đâu không?”

Falk suy nghĩ một hồi, rồi chợt nhận ra anh quả thực không cần phải mất nhiều thời gian để suy nghĩ.

“Có thể. Là thứ gì vậy?”

“Chúng ta cùng đi tìm nó, tôi sẽ chỉ cho anh.”

Ngày trước, khi Falk ngả lưng trên mảnh đất đặc biệt này, bãi cỏ xanh rì và vô cùng tươi tốt. Bây giờ anh chỉ có thể cảm thấy những bụi cỏ vàng úa đang cào xước bụng anh qua lớp áo sơ mi.

Anh dẫn Raco đi vòng ra mặt xa nhất của ngôi nhà, kiểm tra các tấm ván ốp tường bằng chân. Khi đã tìm thấy đúng tấm ván mình đang tìm kiếm, anh nằm xuống và luồn một cái que qua kẽ hở bên dưới tấm gỗ. Dưới lực bẩy, tấm ván kêu kẻo kẹt rồi bật ra, để lộ một khoảng trống lớn.

Falk đưa mắt nhìn lên Raco đang đứng chăm chú theo dõi anh. “Ờ trong đó à?” Raco hỏi, nhanh chóng đeo đôi găng tay dày cộp của mình vào. “Anh ta giấu gì ở đây vậy?”

“Bất kể thứ gì. Đồ chơi và đồ ăn vặt khi chúng tôi còn nhỏ. Một chút đồ uống có cồn. Chẳng có gì quá hấp dẫn. Chỉ là những đồ vật thông thường mà trẻ con không muốn cha mẹ chúng nhìn thấy mà thôi.”

Raco quỳ xuống. Anh ta luồn tay vào khoảng trống đó đến chỗ khuỷu tay và bắt đầu quờ quạng xung quanh. Anh ta rút tay ra, trên tay là một nắm lá khô và một bao thuốc lá cũ. Vứt chúng xuống đất, anh ta tiếp tục tìm kiếm. Lần này anh ta lôi ra được những gì còn sót lại của một cuốn tạp chí khiêu dâm. Cuốn tạp chí đã quăn lại, mép trang ố vàng và trông tả tơi do bị mỗi một gặm nhấm. Anh ta vứt nó sang một bên với vẻ bức dọc và có thêm lần nữa, lần này anh ta luồn tay vào kẽ hở đó sâu nhất có thể. Một cách miễn cưỡng, anh ta rút tay ra. Không có gì cả.

“Đưa đây” Falk ra hiệu về phía đôi găng tay. “Để tôi thử.”

Trước đây, anh và Luke chưa bao giờ dùng găng tay, vừa nghĩ Falk vừa luồn tay của mình vào khoảng trống cũ kĩ đó. Những đồ vật được cất giấu dưới nhà không bao giờ sống mãi cùng thời niên thiếu cả. Anh mò mẫm xung quanh, chẳng cảm nhận được gì ngoài nền đất phẳng.

“Chí ít cũng cho tôi một chút manh mối về thứ tôi đang tìm kiếm chứ.” Anh căn nhắc.

“Có thể là một cái hộp. Hoặc thứ gì đó có vỏ bọc bên ngoài.”

Falk tiếp tục sờ lần, cố gắng vươn cánh tay ra xa nhất có thể. Cái chỗ giấu đồ đó hoàn toàn trống rỗng. Anh rút tay của mình ra.

“Xin lỗi.” Anh nói. “Đã lâu lắm rồi.”

Đầu gối Raco kêu khục một tiếng khi anh ta đứng thẳng dậy. Anh ta mở bao thuốc lá đã méo mó ra, rút một điếu thuốc, chăm chú nhìn hồi lâu, rồi lại đút nó trở lại vào bao. Cả hai im lặng suốt một lúc lâu.

“Những viên đạn...” Cuối cùng Raco cũng cất tiếng nói. “Với khẩu súng săn đã giết chết cả gia đình Hadler. Chúng không trùng khớp.”

“Cái gì không trùng khớp?”

“Nhãn hiệu mà Luke Hadler dùng. Theo tôi được biết, anh ta đã dùng nhãn hiệu đó nhiều năm rồi. Ba phát đạn giết chết anh ấy và gia đình anh ấy là đạn Remington. Loại đạn duy nhất tôi tìm thấy trên toàn bộ cơ ngơi này là đạn Winchester.”

“Winchester?”

“Phải. Tôi đã để ý đến điều này khi nhận được hồ sơ từ phía

cảnh sát ở Clyde, tôi đã suy nghĩ rất nhiều kể từ đó.” Raco nói. “Chuyện là thế đấy. Một hộp đạn Remington, và tôi có thể sẽ cảm thấy vui vẻ hơn một chút.”

Falk tháo đôi găng tay ra. Bàn tay anh nhớp nháp.

“Cảnh sát ở Clyde không thể gửi tới một vài đơn vị để giúp anh tìm kiếm quanh khu vực này à?”

Raco nhìn sang hướng khác, tay vôn vê bao thuốc lá trên tay. “Ừm. Tôi không biết. Có thể là được.”

“Phải thế chứ.” Falk nén cười. Raco có thể đang hãnh diện chứng bộ đồng phục cảnh sát và khoác lác về các vấn đề chuyên môn, nhưng Falk đã ở trong ngành đủ lâu để biết những hoạt động điều tra không được ghi trong sổ sách ngay khi nhìn thấy chúng.

“Có thể Luke đã nhặt được vài viên đạn rơi đâu đó.” Falk nêu lên giả thuyết của mình.

“Phải rồi, rất có thể.” Raco nói.

“Hoặc có thể đó là những viên đạn cuối cùng và anh ấy đã vút hộp đạn đi.”

“Cũng đúng. Mặc dù không hề có dấu vết của hộp đạn đó trong thùng rác trong nhà hay trong xe bán tải chở hàng của anh ấy. Và tin tôi đi...” Một nụ cười thoáng qua trên mặt Raco. “Tôi đã kiểm tra rồi.”

“Còn chỗ nào anh chưa tìm kiếm không?” Raco hướng mắt về phía tấm ván vừa bị cạy ra.

“Trên khu đất này hả? Nếu tính cả chỗ này thì tôi nghĩ là tôi đã kiểm tra toàn bộ rồi đấy.”

## CHƯƠNG 5

Họ ngồi bên hông nhà, lưng tựa vào tường, bên cạnh miếng ốp gỗ đã bị tháo ra, cõ cọ vào bắp chân. Họ cố gắng tận dụng những khoảng râm mát hiếm hoi, trong khi Raco xem xét lại các dữ kiện. Anh ta bắt đầu nói bằng giọng tương đối khách quan, dường như trước đó anh ta đã có lần nói qua những điều này.

“Đúng vào ngày hôm nay của hai tuần trước...” Anh ta vừa nói, vừa dùng tờ tạp chí khiêu dâm nhàu nhĩ phe phẩy quạt. “Một người đưa hàng đã phát hiện ra Karen và gọi ngay cho cấp cứu. Điện thoại gọi đến vào khoảng 5:40 chiều.”

“Gọi đến anh à?”

“Đến cả đồn cảnh sát ở Clyde và một bác sĩ đa khoa trong vùng nữa. Điều phối viên thông báo cho tất cả chúng tôi. Bác sĩ là người ở gần nhất, thế nên anh ấy có mặt ở hiện trường đầu tiên. Bác sĩ Patrick Leigh. Anh biết anh ấy chứ?”

Falk lắc đầu.

“Nói chung, anh ấy là người tới đầu tiên, tôi có mặt sau đó vài

phút. Khi tôi đỗ xe thì cửa đang mở, và bác sĩ đang ở ngoài sảnh, cúi xuống Karen để kiểm tra xem cô ấy còn sống không.” Raco dừng lại một lúc lâu, mắt nhìn ra phía hàng cây thân gỗ đánh dấu địa giới khu nông trại với ánh mắt lơ đãng. “Tôi chưa bao giờ gặp cô ấy, thậm chí cho đến lúc đó tôi còn chẳng biết cô ấy là ai, nhưng anh ấy thì biết. Hai tay anh ấy dính đầy máu của cô ấy. Và anh ấy la lên, gần như là gào lên với tôi ấy, anh biết đấy: ‘Cô ấy có con, có thể có trẻ con đấy.’ Thế là...”

Raco thở dài, lật mở bao thuốc lá cũ của Luke. Anh ta rút ra một điếu, đặt lên miệng và chuyển bao thuốc sang cho Falk. Falk rút ra một điếu, cảm thấy bất ngờ với chính mình. Anh không còn nhớ nổi lần cuối cùng mình hút thuốc là từ khi nào. Rất có thể cũng tại chính vị trí này, bên cạnh người bạn thân đã quá cố. Bất luận vì lý do gì, hút một điếu trong lúc này có lẽ cũng là hợp lý. Anh ghé người sang bên khi Raco châm thuốc. Falk hít một hơi và ngay lập tức nhớ ra tại sao anh có thể từ bỏ thói quen này dễ dàng đến vậy. Nhưng rồi khi anh hít thở một hơi thật sâu, và mùi thuốc lá trộn lẫn với mùi thơm nồng của những cây bạch đàn, cảm giác bốc đồng của tuổi mười sáu lại một lần nữa ùa về theo dòng chảy của nicotin.

“Vậy là...” Raco tiếp tục. Lúc này, giọng anh ta nhỏ hơn. “Bác sĩ hét lên, và tôi phóng như bay vào trong nhà. Không hề biết bên trong có ai, và tôi sẽ phải tìm cái gì. Liệu có hay không một người nào đó sắp sửa bước ra từ phía sau một cánh cửa với khẩu súng trong tay. Tôi muốn gọi lũ trẻ nhưng tôi nhận ra mình thậm chí còn chẳng biết tên chúng. Thế là tôi hét lên: ‘Chú là cảnh sát đây. Không sao đâu, ra đi nào, các cháu an toàn rồi.’ Hay cái gì đó khác, nhưng



thậm chí tôi còn chẳng biết là có đúng như thế hay không nữa.” Anh ta vừa hít một hơi thuốc dài, vừa nhớ lại.

“Và rồi tôi nghe thấy tiếng khóc, thế là tôi đi theo âm thanh đó, không hề hay biết điều gì đang chờ đợi mình. Tôi đi vào phòng em bé, nhìn thấy cô bé đó nằm trong cũi, kêu khóc ầm ĩ, và thành thật mà nói, cả đời mình, chưa bao giờ tôi cảm thấy mừng rỡ đến vậy khi trông thấy một đứa trẻ liên tục khóc thét vào mặt mình như thế.”

Raco nhả một làn khói vào không khí.

“Bởi vì con bé vẫn ổn.” Anh ta nói. “Tôi không thể tin được. Con bé sợ hãi, hiển nhiên rồi, nhưng những gì tôi có thể nhìn được bằng mắt thường là con bé không bị thương tổn gì cả. Và tôi nhớ lúc đó mình đã nghĩ trong đầu rằng có lẽ mọi thứ vẫn đang ổn cả thôi. Phải, những gì đã xảy ra với người mẹ thật đáng buồn, thật thê thảm. Nhưng tạ ơn Chúa, chỉ ít lũ trẻ vẫn yên ổn. Nhưng rồi tôi nhìn sang phía bên kia hành lang và thấy một cánh cửa khép hờ.”

Anh ta cẩn thận cúi mẩu thuốc lá xuống đất, mắt không nhìn Falk. Falk cảm nhận được cơn rùng mình của người đàn ông ngồi bên cạnh, anh hiểu cái gì xảy đến tiếp theo.

“Và tôi nhận ra đó là căn phòng của một đứa trẻ nữa. Cả căn phòng được sơn màu xanh nước biển và dán đầy các tấm áp-phích có hình ô tô, anh biết đấy, phòng của con trai mà. Và chẳng có bất cứ âm thanh nào phát ra từ căn phòng đó. Thế là tôi đi ngang qua hành lang, đẩy mở cánh cửa, và rồi mọi chuyện không hề ổn chút nào.” Anh ta ngừng lại. “Cảnh tượng trong căn phòng giống như đang ở dưới địa ngục vậy. Căn phòng đó là thứ tồi tệ nhất mà tôi từng nhìn thấy.”

Họ ngồi trong im lặng, cho đến khi Raco đằng hắng một tiếng.

“Đi nào.” Anh ta nói rồi đứng dậy, lắc lắc hai cánh tay như để rũ bỏ kí ức kinh hoàng đó. Falk đứng dậy và theo anh ta đi về phía mặt tiền của ngôi nhà.

“Các đội ứng phó từ Clyde đã đến ngay sau đó ít lâu.” Vừa đi Raco vừa kể tiếp. “Cảnh sát, nhân viên y tế. Lúc họ tới nơi là khoảng gần sáu giờ ba mươi. Họ lục soát những khu vực còn lại của căn nhà và không tìm thấy bất cứ ai khác nữa, ờn Chúa, thế là mọi người cố gọi điện cho Luke Hadler trong nỗi tuyệt vọng. Mới đầu, ai cũng lo lắng, anh biết đấy, lo rằng không biết chúng tôi nên báo tin này với anh ta như thế nào? Nhưng rồi gọi mãi vẫn không có ai bắt máy, và xe của anh ta cũng không có ở nhà, cũng chẳng thấy anh ta về nhà, rồi đột nhiên người ta nhận ra tâm trạng đó bắt đầu thay đổi.”

“Luke có thể đang làm gì khi ấy nhỉ?”

“Có hai tình nguyện viên tìm kiếm và giải cứu, bạn của anh ta, cho biết anh ta tới giúp một người bạn bắn thỏ tại trang trại của người này vào đầu giờ chiều. Người bạn đó tên là Jamie Sullivan. Đã có người gọi điện cho Sullivan và xác nhận việc đó, nhưng anh ta nói rằng Luke đã rời khỏi nông trại nhà mình từ vài tiếng trước.”

Họ đi tới cửa chính của căn nhà, và Raco rút ra một bộ chìa khóa.

“Trong khi Luke vẫn bắt tắc, điện thoại cũng không thấy bắt máy, chúng tôi yêu cầu tăng cường đội tìm kiếm và ứng cứu. Phân chia các đội đó đi cùng với cảnh sát, yêu cầu họ đi tìm. Đó là mấy giờ đồng hồ chúng tôi trải qua trong kinh hãi. Những người tham gia tìm kiếm không được trang bị vũ khí, cuốc bộ qua những cánh đồng

và bãi đất hoang đầy bụi rậm, chẳng biết mình sẽ tìm thấy cái gì. Luke đã chết ư? Hay vẫn còn sống? Chúng tôi chẳng biết tình trạng của anh ta như thế nào. Tất cả đều lo sợ có thể tìm thấy anh ta đang ẩn náu đâu đó với khẩu súng trong tay và sẵn sàng liều chết. Cuối cùng, một nhóm tìm kiếm vô tình bắt gặp chiếc xe bán tải của anh ta, hoàn toàn là do may mắn. Chiếc xe nằm trơ trọi giữa khoảng rừng thưa ghê rợn cách nhà chừng ba cây số. Không cần phải lo lắng nữa. Luke đã chết, nằm ngửa, toàn bộ khuôn mặt gần như biến dạng. Khẩu súng của anh ta, được cấp phép, có đăng kí, hoàn toàn hợp pháp, nằm yên vị trong tay.”

Raco mở khóa cánh cửa chính và đẩy nó mở ra.

“Vậy đấy, mọi chuyện có vẻ là như thế đấy. Dường như là xong xuôi, không có gì phải thắc mắc thêm nữa. Nhưng đây...” Anh ta bước sang bên để Falk có thể nhìn thẳng vào trong hành lang sâu thẳm. “Đây là chỗ câu chuyện bắt đầu trở nên kì lạ.”

Sảnh vào có cảm giác oi nồng và bốc mùi thuốc tấy. Chiếc bàn nhỏ ở góc tường phía xa, bên trên chất đầy các loại hóa đơn, mấy cây bút viết để lung tung, bừa bãi. Sàn nhà lát gạch hoa sạch sẽ đến mức quái gở. Toàn bộ tường hành lang được cạo sạch, chỉ còn trơ lớp vữa trát ban đầu.

“Công ty dọn dẹp chuyên nghiệp đã ghé qua, thế nên chẳng còn điều bất ngờ khủng khiếp nào nữa đâu.” Raco nói. “Họ không tẩy sạch được tẩm thắm trong phòng ngủ của đứa trẻ. Mà dù sao cũng chẳng ai muốn làm thế.”

Các bức ảnh chụp gia đình treo đầy trên tường. Những dáng người bất động có chút gì đó thân thuộc, và Falk nhận ra anh đã nhìn thấy hầu hết các bức ảnh đó trong đám tang. Toàn bộ khung cảnh tưởng như một trò nhạo báng kịch cớm vào cái gia đình đầm ấm mà anh từng quen biết.

“Thi thể của Karen được tìm thấy ngay tại đây.” Raco nói. “Lúc đó cửa mở nên người giao hàng nhìn thấy cô ấy ngay tức thì.”

“Cô ấy cố bỏ chạy ra phía cửa ư?” Falk cố tưởng tượng ra cảnh Luke đuổi theo vợ mình trong chính căn nhà của họ.

“Không, không phải thế. Cô ấy ra mở cửa. Bị bắn bởi kẻ nào đó đứng ngoài bậc cửa. Có thể khẳng định được điều đó từ vị trí của thi thể. Nhưng thử nói tôi nghe xem, nếu anh về nhà vào buổi tối, vợ anh có ra mở cửa cho anh không?”

“Tôi chưa kết hôn.” Falk nói.

“Ừm, tôi thì kết hôn rồi. Cứ cho tôi là một gã tân tiến đi, nhưng tôi có chìa khóa riêng để vào nhà đấy.”

Falk ngẫm nghĩ. “Cô ấy đã bị bất ngờ?” Anh nói, mừng rỡ trong đầu những gì có thể đã xảy ra.

“Có gì khác nhau đâu. Người bố về nhà với khẩu súng đã nạp đầy đạn. Tôi đoán là cho tới lúc chết họ vẫn khá ngớ ngàng. Anh ta bắn gục cả hai ngay trong nhà. Biết rõ đường đi lối lại bên trong. Quá dễ dàng còn gì.”

Falk bước hẳn vào trong sảnh và mở ra đóng vào cánh cửa chính vài lần. Mở cửa ra, toàn bộ ô cửa là một khung chữ nhật sáng lòa đối chọi với sự tối mờ bên trong sảnh nhà. Anh tưởng tượng Karen ra mở cửa, hơi bị phân tán một chút, có thể là cảm thấy khó

chịu bởi ánh sáng rọi vào bên trong. Vài giây chớp mắt để thích ứng với ánh sáng là giây phút quyết định để gã sát nhân giơ súng lên, chĩa thẳng vào cô.

“Tôi cảm thấy thật kì cục” Raco nói. “Bắn cô ấy ở ngay lối cửa vào. Làm như thế chỉ khiến đứa trẻ tội nghiệp kia giật mình sợ hãi và chốt chặt cửa, đâu nhất thiết phải tiến hành theo trình tự như thế.”

Raco nhìn sang Falk. “Điều đó dẫn tôi đến với điểm khúc mắc tiếp theo.” Anh nói. “Nếu anh đã chuẩn bị xong.”

Falk gật đầu và theo anh ta đi qua sảnh.

Khi Raco bật đèn trong phòng ngủ nhỏ màu xanh nước biển, ấn tượng đầu tiên của Falk là ai đó đang sửa chữa lại căn phòng. Chiếc giường trẻ con bị dựng nghiêng và đẩy sát vào bức tường phía xa, ga giường đã được lột sạch. Đồ chơi chất đầy trong các thùng giấy đặt lộn xộn bên dưới mấy tấm áp-phích cầu thủ bóng bầu dục và nhân vật hoạt hình của Disney. Tấm thảm trải sàn đã được lột đi, để lộ ra lớp sàn gỗ chưa qua xử lý. Dấu giày của Falk in trên lớp mùn cửa dưới mặt sàn. Các tấm ván gỗ đặt trong góc phòng đã được mài nhẵn. Vết máu khô vẫn còn. Raco quanh quẩn đi qua đi lại bên ngoài khung cửa.

“Tôi vẫn cảm thấy không thoải mái để bước vào bên trong.” Anh ta vừa nói vừa rùng mình.

Đây đã từng là một phòng ngủ rất xinh đẹp, Falk biết điều đó. Hai mươi năm trước, nó là phòng của Luke. Falk cũng từng ngủ

trong căn phòng này nhiều lần. Thì thầm nhỏ to với nhau khi đèn đã tắt. Nín thở và nén cười khi Barb Hadler quát vọng từ ngoài vào bảo đừng nói chuyện nữa mà ngủ đi. Quấn mình ấm áp bên trong túi ngủ, cách không xa mấy tấm ván sàn dính đầy máu là bao. Căn phòng này đã từng là một nơi rất tuyệt vời. Nhưng giờ đây, cũng giống như tiền sảnh, nó ngập ngụa mùi thuốc tấy.

“Chúng ta mở cửa sổ được không?”

“Tốt nhất là không nên” Raco nói. “Chúng tôi phải kéo rèm xuống đây. Bắt gặp một số đứa trẻ cố tìm cách chụp ảnh, không lâu sau khi sự việc xảy ra.”

Raco lấy chiếc máy tính bảng của mình ra và chạm vào nó vài lần. Anh ta chuyển nó sang cho Falk. Trên màn hình là thư viện hình ảnh.

“Thi thể của cậu bé đã được chuyển đi.” Raco nói. “Nhưng anh vẫn có thể xem được tình trạng căn phòng khi sự việc mới được phát hiện.”

Trong các bức ảnh, tấm rèm cửa được kéo cao, để ánh sáng hắt vào cảnh tượng khủng khiếp phía bên dưới. Cánh cửa tủ để quần áo mở tung và áo quần bên trong bị gạt hết sang bên một cách vô cùng thô bạo. Một cái thùng lớn đựng đồ chơi đan bằng dây liễu bị lật nhào. Trên giường, chiếc chăn lông in hình tàu vũ trụ bị dồn thành đống sang một bên như thể ai đó đã lật lên để kiểm tra xem có gì bên dưới. Tấm thảm phần lớn là màu be trắng, ngoại trừ một góc nơi có một vũng nhỏ màu đỏ thẫm rỉ ra từ phía sau cái giỏ lớn đựng quần áo đã bị lật nhào.

Trong giây lát, Falk cố gắng tưởng tượng ra những giây phút

cuối đời của Billy Hadler. Co ro trốn đằng sau cái giỏ đựng quần áo, nước tiểu chảy thành dòng xuống hai chân khi cậu bé cố kìm nén hơi thở trong tâm trạng hoảng loạn.

“Anh có con chứ?” Raco hỏi.

Falk lắc đầu. “Anh thì sao?”

“Một nhóc, sắp sinh. Con gái.”

“Chúc mừng anh.”

“Nhưng nhà chúng tôi có nguyên một đội quân cháu trai và cháu gái. Chúng không ở đây, mà ở quê nhà, tận Nam Úc Cơ. Có vài đứa tầm tuổi Billy, mấy đứa khác thì nhỏ hơn một chút.” Raco vừa nói vừa nhận lại chiếc máy tính bảng và lướt qua các tấm ảnh. “Vấn đề ở đây là, các anh em trai của tôi biết mọi chỗ ẩn nấp của từng đứa trẻ mà họ sinh ra. Anh cứ bịt kín mắt rồi đẩy họ vào trong phòng ngủ của lũ trẻ mà xem, họ có thể tìm được chúng chỉ trong vòng hai giây.”

Anh chạm vào màn hình.

“Bất luận nhìn vào những bức ảnh này theo góc nhìn nào đi nữa, tôi vẫn cảm thấy nó giống một cuộc tìm kiếm.” Raco nói. “Một người hoàn toàn không biết những chỗ mà Billy có thể trốn, vậy nên theo lý thuyết hẳn cần phải tìm kiếm. Nó ở trong tủ ư? Không. Dưới gầm giường ư? Không. Cảm giác như đứa trẻ này đã bị truy lùng.”

Falk nhìn chăm chú vào vết ố sẫm màu. “Cho tôi xem chỗ anh tìm được Charlotte đi.”

Căn phòng dành cho em bé ở phía bên kia hành lang được trang trí với tông màu vàng. Một cái chuông gió cho trẻ em treo từ

trên trần nhà thả xuống đang đung đưa giữa khoảng không.

“Gerry và Barb đã lấy cái cũi đi rồi.” Raco giải thích.

Falk nhìn xung quanh căn phòng. Nó trông khác hoàn toàn những căn phòng khác. Đồ đạc bên trong và tấm thảm vẫn còn nguyên. Không có mùi thuốc tấy khiến mũi nhưng nhức. Nó tạo ra cảm giác về một nơi trú ẩn an yên, tách biệt hoàn toàn với sự kinh hoàng lộ bày bên ngoài cánh cửa.

“Tại sao Luke không giết hại Charlotte?” Falk nói.

“Khả năng lớn là lương tâm anh ta thức tỉnh ngay lúc đó và chợt cảm thấy tội lỗi.”

Falk bước ra ngoài, đi ngang qua hành lang sang phòng của Billy. Anh đứng ngay trên vết máu trong góc phòng, quay 180 độ và bước trở lại, vượt qua hành lang, đi sang phòng ngủ của Charlotte.

“Tám bước.” Falk nói. “Nhưng tôi khá là cao, nên chúng ta có thể coi là chín bước cho hầu hết mọi người bình thường. Chín bước từ vị trí thi thể của Billy tới chỗ Charlotte đang nằm trơ trọi, không chút khả năng phòng vệ. Và cơn kích động trong người Luke khi ấy chắc chắn đang dâng cao, máu chảy dồn dập, đầu óc điên cuồng, việc đang làm dở dang. Thế nên, chỉ có chín bước thôi. Câu hỏi là, liệu như thế có đủ thời gian để anh ta chợt động lòng được hay không?”

“Tôi thì cảm thấy là không đủ.”

Falk nghĩ tới người đàn ông mà anh đã quen biết. Hình ảnh từng rất rõ ràng giờ đây trở nên méo mó và mờ ảo.

“Anh đã bao giờ gặp Luke chưa?” Falk hỏi.



“Chưa.”

“Anh ta có thể thay đổi tâm trạng nhanh như trở bàn tay vậy. Chín bước, tức là có thể đã thừa đến tám so với những gì anh ta cần rồi.”

Nhưng lần đầu tiên kể từ khi quay trở về Kiewarra, Falk cảm thấy bứt rứt trong nỗi nghi hoặc thực sự.

“Nhưng đáng lý ta đã có thể đưa ra tuyên bố rồi, phải vậy không? Một thứ đại loại như thế này. Chuyện xảy ra là một vấn đề thuộc cá nhân. *Anh ta đã giết hại cả gia đình mình.* Đó là điều anh muốn mọi người sẽ nói. Người vợ suốt bảy năm trời của Luke nằm hấp hối trên sàn tiền sảnh và anh ta dành - bao nhiêu nhỉ, hai phút ư? Hay là ba? - xối tung phòng ngủ để sát hại cậu con trai do chính mình đẻ ra. Anh ta đã lên kế hoạch tự sát sau khi xong xuôi. Nhưng nếu đó là do Luke làm...” Anh hơi ngập ngừng một chút ở từ *nếu*. “... thì tại sao con gái anh ta lại còn sống?”

Họ đứng đó suốt một lúc lâu, cả hai cùng nhìn chiếc chuông gió treo im lìm và lặng lẽ phía trên chỗ từng đặt cái cũi. Tại sao đã sát hại cả gia đình mà chưa lại đứa bé? Falk suy đi nghĩ lại câu hỏi đó trong đầu cho đến khi anh nghĩ ra một vài lý do, nhưng chỉ có một trong số đó là hợp lý.

“Có lẽ kẻ có mặt ở đây ngày hôm đó, bất luận là ai đi nữa, hẳn không sát hại đứa bé bởi vì hẳn không cần thiết phải làm việc đó.” Cuối cùng Falk nói. “Chẳng có lý do gì thuộc về cá nhân trong hành động đó cả. Bất luận anh là ai đi nữa, một đứa trẻ mười ba tháng tuổi đâu thể làm nhân chứng.”

## CHƯƠNG 6

“Nói chung họ cũng không quá nôn nóng về việc tôi đến đây.” Giọng Raco pha chút tiếc nuối khi anh ta đặt hai chai bia lên mặt bàn. Chai bia chao đảo và sánh ra ngoài, chất lỏng bên trong tràn ra. Anh ta đã về nhà để thay bộ đồng phục của mình, sau đó quay trở lại với một tập tài liệu dày cộp đề tên *Hadler* kẹp dưới cánh tay. “Tôi không hợp với kinh doanh buôn bán. Mọi người lúc nào cũng làm quá lên việc cất giấu chìa khóa xe của họ.”

Họ liếc nhìn người phục vụ quầy bar. Vẫn là gã đàn ông cục mịch với bộ râu dài rậm từ đêm hôm trước. Anh ta ngược nhìn hai người qua tờ báo để trước mặt.

“Uống mừng cho đội cảnh sát!” Falk nâng cốc và nhấp một hơi hết sạch. Anh luôn có thể uống hoặc từ bỏ đồ uống có cồn, nhưng thời điểm này anh thực sự cảm thấy hân hoan vui sướng. Lúc đó vẫn chưa tối hẳn và quán rượu khá tĩnh lặng, họ ngồi nhâm nhi ở một góc bàn. Phía xa của căn phòng, ba người đàn ông đang bồn chồn theo dõi trận đua chó xám trên ti-vi. Falk không nhận ra họ, và họ cũng lơ anh đi. Ở căn phòng phía sau, mấy cỗ máy đánh bạc

không ngừng nhấp nháy và phát ra những âm thanh vui tai. Máy điều hòa như đang thổi ra những luồng gió buốt lạnh từ Cực Bắc.

Raco nhấp một ngụm nhỏ. “Giờ thì sao?”

“Hãy báo cho cảnh sát ở Clyde về những mối quan ngại của anh.” Falk nói.

“Tôi sẽ tới chỗ cảnh sát ở Clyde ngay bây giờ, họ sẽ chốt dạ và ngay lập tức có những động thái đề phòng để tránh bị khiển trách.” Raco nhú mày. “Anh biết họ sẽ làm gì nếu nghĩ họ đã phá hỏng vụ này rồi đấy. Họ sẽ lập ra một đội riêng, cố gắng hết sức để chứng minh rằng kết quả điều tra của họ là đúng đắn. Tôi biết sẽ là như vậy.”

“Tôi không chắc anh có sự lựa chọn. Đây không phải công việc một người có thể tự giải quyết.”

“Chúng ta có Barnes.”

“Ai cơ?”

“Một cảnh sát nữa. Vậy là chúng ta có ba người.”

“Chỉ có hai người các anh thôi, anh bạn ạ.” Falk nói. “Tôi không thể ở lại đây được.”

“Tôi tưởng anh đã nói với ông bà Hadler rằng anh sẽ lại.”

Falk day day sống mũi mình. Cái máy đánh bạc phía sau bắt đầu phát ra tiếng to hơn. Anh cảm giác như âm thanh đã chui vào đầu mình.

“Chỉ một vài ngày thôi. Có nghĩa là một đến hai ngày. Chứ không phải ở lại để điều tra. Tôi quên chưa nói với anh điều đó. Tôi còn công việc của mình nữa.”

“Ồn thôi.” Raco đáp nhẹ tênh như một điều hiển nhiên. “Vậy cứ ở lại một hai ngày đi. Hãy làm những việc liên quan đến vấn đề tài chính như anh đã nói. Khi chúng ta có cơ sở vững chắc, tôi sẽ tới Clyde ngay lập tức.”

Falk lặng thinh không đáp. Anh đang mải nghĩ về hai hộp tài liệu chứa các báo cáo tài chính mà anh mang về từ chỗ gia đình Hadler, hiện đang nằm ngay ngắn trên giường ngủ phòng anh.

*Luke nói dối. Cậu nói dối.*

Anh nhắc hai cái cốc trống không lên và đưa trở lại chỗ quầy bar.

“Vẫn loại cũ?” Người phục vụ quầy bar nhắc thân hình nặng nề của anh ta khỏi cái ghế và đặt tờ báo xuống. Theo Falk thấy thì đây là người duy nhất làm việc ở quầy bar kể từ ngày hôm qua.

“Nghe này.” Vừa nói anh vừa nhìn cốc bia trống không được đặt dưới nút thùng bia. “Cái phòng mà tôi đang ở ấy. Tôi thuê thêm vài hôm nữa được không?”

“Còn tùy.” Người phục vụ đặt một cốc bia lên quầy. “Tôi đã nghe thấy mấy lời bàn tán về anh đấy, anh bạn.”

“Thế à?”

“Đúng vậy. Và trong kinh doanh, tôi không hề muốn vướng vào rắc rối, anh hiểu chứ? Nơi này có quá đủ chuyện khiến người ta phải đau đầu rồi.”

“Rắc rối sẽ không bắt nguồn từ tôi đâu.”

“Nhưng anh chỉ mang nó theo thôi?”

“Thực sự tôi sẽ không gây ra nhiều phiền toái. Anh biết tôi là

một cảnh sát mà, phải không?”

“Phải, tôi đã nghe được thông tin này. Nhưng giữa cái vùng thôn quê ngoài kia, vào lúc nửa đêm với vài gã say mềm đang kiểm soát để gây sự, thì mấy cái phù hiệu cảnh sát đó cũng chẳng nghĩa lý gì mấy, anh hiểu ý tôi chứ?”

“Thôi được rồi. Tùy anh vậy.” Falk không có ý định van nài thêm.

Người phục vụ đặt cốc bia thứ hai lên quầy kèm theo một nụ cười nửa miệng.

“Ồn thôi, anh bạn. Không cần quá căng thẳng đâu. Tiền của anh hay tiền của người thuê nào khác cũng như nhau cả thôi, và với tôi thế là tốt rồi.”

Anh ta trả lại Falk tiền thừa và cầm tờ báo lên. Trông anh ta như đang tập trung vào trò giải ô chữ khó nhằn nào đó. “Hãy coi đó như một lời cảnh báo thân thiện, dù sao mọi việc vẫn có thể diễn ra theo chiều hướng vui vẻ ở đây. Anh đang bị mọi người để ý, không phải ai cũng sẵn sàng giúp đỡ anh đâu.” Anh ta liếc nhìn Falk. “Mặc dù từ những gì tôi nghe được thì anh cũng không cần để tâm mấy chuyện đó cho lắm.”

Falk đặt hai cốc thủy tinh lên bàn. Raco đắm chiêu nhìn miếng vải lót cốc đã ướt sũng bia.

“Anh có thể đánh mất thị giác đấy.” Falk nói. “Tốt hơn là anh nên để ý đến tôi này.”

Raco đẩy tập tài liệu trên mặt bàn. “Đây là tất cả những gì tôi tổng hợp được.” Anh ta nói.

Falk nhìn quanh quán rượu. Một nửa quán vẫn trống. Không có ai ở gần hai người họ. Anh mở tập tài liệu ra. Ngay trang đầu tiên là hình ảnh chiếc xe của Luke được chụp từ đằng xa. Một vũng máu ở phía bánh sau. Anh đóng tập tài liệu lại.

“Hiện giờ chỉ cần đưa tôi những thông tin chính thôi. Chúng ta có thể khai thác được gì từ nhân chứng đã phát hiện ra họ?”

“Nhân thân vô cùng trong sạch. Làm việc tại một công ty chuyển phát đã được xác minh. Đã làm được hai năm. Anh ta vận chuyển tới cuốn sách dạy nấu ăn mà Karen đặt mua trên mạng, bao gồm cả thanh toán. Anh ta đã bị trễ, đó là chuyển giao hàng cuối cùng trong ngày. Đây là chuyển giao hàng đầu tiên của anh ta tới Kiewarra. Anh ta nói là khi đang vội vã bước đến, anh ta nhìn thấy Karen nằm ở lối ra vào và nôn sạch bữa trưa của mình vào bồn hoa bên cạnh, rồi quay trở lại trong xe. Sau đó gọi cấp cứu ngay trên trục đường chính.”

“Anh ta đã bỏ lại Charlotte ở trong nhà à?”

“Tôi đoán là anh ta đã không nghe thấy tiếng đứa bé.” Raco nhún vai. “Có thể anh ta không nghe thấy thật. Đứa bé nằm một mình một lúc lâu rồi. Có thể nó đã khóc nhiều đến nỗi không còn hơi để khóc nữa.”

Falk nhìn lại trang đầu tiên của tập tài liệu. Lần này anh để mở nó ra. Anh đã luôn nghĩ rằng người ta tìm thấy Luke trên chiếc ghế lái xe của anh ấy, nhưng những bức hình này lại cho thấy thi thể của Luke nằm ngửa ở khoang chở hàng phía sau. Khay chắn để mở và chân của Luke buông thõng xuống như thể anh ấy đang ngồi ở mép khoang vậy. Một khẩu súng săn đặt bên cạnh anh ấy chĩa thẳng vào

mớ hỗn độn mà trước đó là phần đầu của Luke. Khuôn mặt của Luke hoàn toàn biến dạng.

“Anh ổn chứ?” Raco cẩn thận thăm dò Falk.

“Tôi ổn.” Falk uống một ngụm bia lớn. Máu chảy tràn trên khắp nền khoang chở hàng, đọng lại trong các rãnh kim loại.

“Đội pháp y còn tìm thấy thứ gì khác hữu dụng ở trong khoang chở hàng không?” Falk hỏi.

Raco rà soát lại những tờ ghi chú của mình.

“Ngoài vũng máu của Luke thì chẳng có gì đặc biệt được ghi lại cả.” Anh ta nói. “Dù sao tôi cũng không chắc họ đã xem xét kỹ càng đến mức nào. Họ tìm thấy món vũ khí. Một chiếc xe vẫn hoạt động được. Luke có đủ các món đồ linh tinh ở phía sau xe.”

Falk nhìn lại bức ảnh, tập trung vào phần xung quanh thi thể. Ở phần khó nhìn phía góc trái bên trong khoang chứa là bốn vết sọc ngang mờ mờ. Trông chúng khá mới. Màu nâu nhạt nổi bật trên nền sơn trắng, vết dài nhất trong có vẻ tới ba mươi xen-ti-mét, vết ngắn nhất dài khoảng một nửa. Chúng được chia ra làm hai phần, mỗi phần cách nhau khoảng một mét. Sự sắp đặt cũng không đồng đều. Những vết bên tay phải nằm ngang, trong khi những vết bên tay trái lại nghiêng nghiêng một chút.

“Cái gì đây? Falk chỉ vào bức ảnh và Raco cúi xuống nhìn.

“Tôi không chắc. Như tôi đã nói, chiếc xe đó có thể chuyên chở mọi vật dụng.”

“Chiếc xe vẫn ở đây chứ?”

Raco lắc đầu. “Đã được vận chuyển tới Melbourne rồi. Người ta

sẽ lau dọn chiếc xe để bán hoặc nghiền nát nó, tôi nghĩ vậy.”

Falk cố lục trong đồng ảnh để mong thấy được một góc nhìn tốt hơn, nhưng những gì anh thu được chỉ là sự thất vọng. Anh đọc hết phần còn lại của những tờ ghi chú. Không có gì khác thường. Ngoài vết súng bắn vào phần đầu thì Luke Hadler vẫn là một người đàn ông khỏe mạnh. Nặng hơn vài ki-lô-gam so với cân nặng lý tưởng của anh ấy, có thể coi là một chút thừa cân. Không tìm thấy dấu hiệu của chất kích thích hay đồ uống có cồn trong cơ thể Luke.

Falk nói: “Về khẩu súng săn thì sao?”

“Chắc chắn là khẩu súng Luke đã dùng để kết liễu ba người bọn họ. Có đăng ký, có cấp phép. Trên khẩu súng cũng chỉ tìm thấy mỗi dấu vân tay của anh ta.”

“Thông thường anh ta cất khẩu súng ở đâu?”

“Trong một cái hộp có khóa bảo mật để ở nhà kho phía sau.” Raco nói. “Những viên đạn Winchester mà tôi tìm thấy được khóa riêng. Từ đó có thể thấy anh ta khá cẩn thận trong việc đảm bảo an toàn.”

Falk gật đầu, nhưng chỉ nghe một cách nửa vờ. Anh đang chăm chú đọc bản báo cáo về dấu vân tay thu được từ khẩu súng săn. Sáu dấu vân tay hình bầu dục sắc nét với các đường và xoáy khít vào nhau. Hai dấu còn lại mờ hơn, cảm giác đã bị trượt nhẹ, nhưng vẫn xác định được là thuộc về ngón trỏ trái và ngón áp út phải của Luke Hadler.

“Dấu vân tay rõ đấy.” Falk nói.

Raco hắng giọng. Ngược lên nhìn những tờ ghi chú.



“Phải, rất sắc nét. Chẳng cần thuyết phục thêm nữa sau khi nhìn thấy chúng.”

“Đúng vậy.” Falk nói, đẩy tập tài liệu trên bàn về phía Raco. “Liệu có sắc nét quá không? Một người đàn ông được cho rằng đã giết chết gia đình mình. Lẽ ra anh ta phải đổ mồ hôi và run rẩy như một kẻ nghiện chứ. Tôi đã thấy những thứ được chọn làm chứng cứ mà tồi tệ hơn thế này rất nhiều.”

“Chết tiệt!” Raco cau mày nhìn các bản in. “Phải, rất có thể.”

Falk lật sang trang khác. “Đội pháp y có tìm thấy gì ở trong nhà không?”

“Họ tìm được tất cả mọi thứ. Cảm giác như đã có rất nhiều người tụ tập trong đó cùng lúc hoặc vào các thời điểm khác nhau. Có khoảng hai mươi dấu vân tay khác nhau ở khắp mọi nơi, chưa kể đến các dấu vân tay chỉ có một phần và không đầy đủ, xơ vải có ở khắp trong nhà. Tôi không có ý nói rằng Karen để mọi thứ bừa bãi, nhưng đó là một nông trại với nhiều trẻ con.”

“Nhân chứng?”

“Người cuối cùng nhìn thấy Luke còn sống là một người bạn của anh ta, Jamie Sullivan. Sở hữu một trang trại ở phía đông thị trấn. Luke đã từng giúp anh ta bắn thỏ. Sullivan cho rằng anh ta đến vào khoảng 3 giờ chiều, rời đi vào khoảng 4 giờ 30 phút. Ngoài ra, gần nơi ở của gia đình Hadler còn một nhà hàng xóm nữa mà rất có thể đã chứng kiến được gì đó. Ông ta đã ở nhà vào thời điểm xảy ra vụ án mạng.”

Raco với lấy bản báo cáo. Falk bỗng cảm thấy đầy bụng.

“Hàng xóm là một gã lạ lùng.” Raco tiếp tục. “Một lão già thích

gây hấn. Không hề tỏ ra thương tiếc đối với Luke, dù sao anh ta cũng xứng đáng nhận một chút thương cảm. Không có thái độ hợp tác chút nào với yêu cầu từ phía cảnh sát.”

“Mal Deacon.” Falk nói, cố giữ giọng bình thản.

Raco ngạc nhiên ngược lên nhìn. “Đúng rồi. Anh biết ông ta à?”

“Phải.”

Raco như chờ đợi một thông tin gì đó nhưng Falk không nói gì thêm. Lại một khoảng im lặng giữa hai người.

“Dù sao thì...” Raco nói. “Ông ta sống ở đó với cháu trai mình - một người tên Grant Dow - người này không ở nhà vào thời điểm xảy ra án mạng. Deacon nói ông ta không nhìn thấy gì cả. Có thể ông ta đã nghe thấy tiếng súng, nhưng ông ta không bận tâm nhiều về nó. Chỉ nghĩ tiếng súng liên quan đến những việc trong trang trại mà thôi.”

Falk nhướn mày.

“Mẫu chốt là, thứ mà ông ta nhìn thấy hay không nhìn thấy cũng chẳng quan trọng.” Raco vừa nói vừa lấy chiếc máy tính bảng ra và gõ gõ gì đó trên màn hình. Một bức ảnh màu với độ phân giải thấp xuất hiện. Mọi thứ tĩnh đến nỗi mà phải mất một phút Falk mới nhận ra đó là một đoạn băng chứ không phải một bức ảnh.

Raco chuyển cho anh chiếc máy tính bảng. “Đoạn băng an ninh từ trang trại nhà Hadler.”

“Chắc hẳn anh đang đùa.” Falk há hốc miệng kinh ngạc trước màn hình.

“Chẳng có gì lạ lùng cả. Rõ ràng là một món đồ nâng cấp từ

chiếc camera giám sát trẻ con dành cho các ông bố bà mẹ.” Raco nói. “Luke đã cài đặt nó sau hàng loạt vụ trộm xảy ra quanh đây một năm trước. Vài người nông dân cũng có cái camera này. Ghi hình trong hai mươi tư giờ, đăng tải đoạn băng lên máy tính gia đình, bị xóa một tuần sau đó nếu không có ai chủ động lưu lại.”

Máy quay có vẻ được đặt phía trên cái nhà kho lớn nhất. Ống kính chìa thẳng ra phía sân để có thể ghi hình bất cứ ai đi vào hay đi ra. Một mặt của ngôi nhà cũng nằm trong phạm vi ghi hình của máy quay, và góc trên của màn hình có thể nhìn thấy một đoạn của lối xe chạy. Raco tua đến đoạn anh ta đang tìm kiếm, sau đó dừng đoạn băng lại.

“Được rồi, đây là buổi chiều xảy ra án mạng. Anh có thể xem đoạn băng cả ngày hôm đó nếu anh muốn, nhưng nói tóm lại, từng người trong gia đình buổi sáng đều ra khỏi nhà một cách riêng lẻ. Theo như những gì tôi có thể thấy từ đoạn băng, Luke lái chiếc xe chở hàng từ lúc 5 giờ sáng - đi thẳng tới chỗ cánh đồng của anh ta. Sau đó đến khoảng 8 giờ hơn, Karen, Billy và Charlotte rời nhà để đến trường học. Cô ấy làm việc bán thời gian ở đó với vai trò là nhân viên hành chính, còn Charlotte được đưa vào một nhà trẻ ở đây luôn.”

Raco chạm vào màn hình, bắt đầu cho chạy đoạn băng. Anh ta đưa cho Falk tai nghe và cắm giắc vào chiếc máy tính bảng. Âm thanh rè rè và bị bóp nghẹt khi có gió thổi vào micro.

“Ban ngày không có gì xảy ra cả.” Raco nói. “Tin tôi đi, tôi đã dành thời gian để xem toàn bộ đoạn băng này rồi. Không ai đến và cũng chẳng ai đi cho tới 4 giờ 4 phút chiều, đó là lúc Karen và mấy

đưa trẻ bắt đầu trở về nhà.” Ở góc màn hình, một phần của chiếc xe hatchback màu xanh xuất hiện rồi biến mất. Chỉ có thể nhìn thấy từ nắp capô xuống lớp xe. Falk có thể phán đoán biển số phía trước.

“Anh có thể đọc được nếu dừng hình lại và phóng to lên đây.” Raco nói. “Chắc chắn đó là xe của Karen.”

Giữa tiếng tanh tách của dòng điện, Falk nghe thấy tiếng của xe sập mạnh, giây lát sau lại nghe thấy tiếng thứ hai như thế. Raco chạm vào màn hình một lần nữa. Hình ảnh thay đổi đột ngột.

“Rồi tất cả lại tĩnh lặng trong gần một giờ đồng hồ, tôi đã kiểm tra cho đến... đây. 5 giờ 1 phút chiều.”

Raco nhấn chạy đoạn băng để Falk xem tiếp. Trong vài giây đầu, tất cả vẫn im lìm. Sau đó xuất hiện một bóng mờ di chuyển trong góc. Chiếc xe bán tải chở hàng màu bạc cao hơn chiếc xe hatchback, và chỉ có thể nhìn thấy từ chỗ đèn pha trở xuống. Biển số cũng có thể nhìn thấy được. Một lần nữa, chiếc xe xuất hiện rồi biến mất chỉ trong chưa đầy một giây.

“Xe của Luke.” Raco nói.

Hình ảnh trên màn hình hoàn toàn tĩnh lặng, mặc dù đoạn băng vẫn đang chạy. Lại một tiếng sập cửa vang lên dù máy quay không ghi được hình ảnh chiếc xe, sau đó chẳng có gì xảy ra trong suốt hai mươi giây. Bất thành linh một tiếng nổ khô khốc vang lên khiến Falk chới tai và một dự cảm chẳng lành ủa tới. Karen. Anh cảm thấy tim mình đập thành thịch trong lồng ngực.

Hình ảnh lại tiếp tục im lìm trong khi đồng hồ bấm giờ vẫn đang chạy. Sáu mươi giây trôi qua, rồi chín mươi giây. Falk nhận ra anh đang nín thở, sẵn sàng có mặt ở đó để mang đến cái kết khác. Anh

vừa nản lòng lại vừa biết ơn vì khoảnh khắc đó âm thanh rè rẹt không rõ. Tiếng la hét của Billy Hadler chắc chắn sẽ là một nỗi ám ảnh. Khi tiếng nổ thứ hai phát ra, nó dường như là sự giải thoát cho bọn họ. Falk không dám chớp mắt.

Không có bất kỳ sự chuyển động nào. Rồi ba phút bốn mươi bảy giây sau khi chiếc xe bán tải lần đầu tiên xuất hiện, nó chạy rầm rập qua góc màn hình. Bánh sau, đáy khoang chở hàng và biển số xe của Luke Hadler đều được máy quay ghi hình lại một cách hoàn hảo.

“Không một ai đến hay đi cho đến khi người giao hàng xuất hiện ba mươi lăm phút sau đó.” Raco nói. Falk đưa lại chiếc máy tính bảng cho anh ta. Những âm thanh đó đến giờ vẫn vang vọng trong tại anh.

“Anh thực sự cho rằng có những điểm đáng ngờ sau khi xem xong đoạn băng này?” Falk hỏi.

“Đó là chiếc xe của Luke, nhưng anh không thể thấy được ai là người ngồi sau tay lái.” Raco nói. “Ngoài ra còn những điểm khác nữa. Viên đạn. Việc giết chết Karen ở bậc cửa ra vào. Phòng của Billy bị lục lọi.”

Falk nhìn chăm chăm anh ta.

“Tôi không hiểu. Tại sao anh lại cho rằng đó không phải là Luke? Anh thậm chí còn không biết anh ấy.”

Raco nhún vai. “Tôi đã tìm kiếm những đứa trẻ.” Anh ta nói. “Tôi phải xem xem thằng bé Billy Hadler trông như thế nào sau khi bị một tên thú đội lốt người nào đó giết chết, và tôi sẽ không bao giờ quên được cảnh đó. Tôi muốn chắc chắn liệu mọi thứ có đúng là

do anh ấy gây ra hay không. Tôi biết nghe có vẻ điên rồ, và nhìn xem, kỳ lạ là dường như chính Luke đã thực hiện tội ác đó. Tôi phải thừa nhận điều này. Nhưng nếu có một chút khả năng nào đó là do người khác làm và hắn đang cố gắng trốn tội...”

Raco lắc đầu và uống một ngụm bia lớn.

“Anh biết đấy, nhìn bề ngoài có vẻ Luke Hadler có tất cả - một người vợ tuyệt vời, hai đứa trẻ, một nông trại khá là đủ đầy, được mọi người tôn trọng. Tại sao một người như vậy lại thay đổi chỉ trong một ngày và tàn sát gia đình của anh ấy? Chẳng có nghĩa lý gì cả. Tôi chỉ không hiểu làm thế nào một người như anh ấy lại có thể làm ra những chuyện kinh khủng như vậy.”

Falk xoa tay lên miệng và cắn. Cảm giác gai gai. Anh cần phải cạo râu.

*Luke nói dối. Cậu nói dối.*

“Raco.” Anh nói. “Có vài điều về Luke mà anh cần được biết đấy.”

## CHƯƠNG 7

“Nhớ lại hồi Luke và tôi còn nhỏ.” Falk nói. “Ừm, cũng không hẳn là còn nhỏ nữa. Thật ra là cũng lớn lớn rồi, tầm mười sáu tuổi...”

Đột nhiên anh ngừng lại khi thoáng cảm thấy một dáng người di chuyển ở đầu bên kia của quầy bar. Từ lúc nào bên trong quán rượu đã đông đúc hơn nhiều, thế mà Falk không mảy may để ý, và giờ đây, khi ngẩng đầu lên, anh phát hiện không chỉ có một gương mặt thân thuộc với anh đang liếc nhìn sang hướng khác. Falk đã nghe thấy tiếng ồn ào trước khi nhận thấy chuyện gì đang xảy ra. Những người khách tới uống rượu đưa mắt nhìn xuống và tự động di chuyển sang bên, không một lời phản nản, khi một nhóm người tiến vào giữa đám đông. Đi đầu là một gã to béo với mái tóc màu nâu bùn, bên trên có gài cặp kính râm. Falk cảm thấy ruột gan mình lạnh toát. Có thể anh đã không nhận ra Grant Dow trong lễ tang của gia đình Hadler, nhưng ngay lúc này, anh không thể nào nhìn lầm được.

Anh họ của Ellie. Họ có đôi mắt giống hệt nhau, nhưng Falk biết con người anh ta thì chẳng có chút nào giống với Ellie. Dow dừng lại ngay phía trước bàn rượu mà Falk và Raco đang ngồi, thân hình

ngấn mỡ, chảy xệ của anh ta chắn ngang tầm nhìn của họ. Chiếc áo phông mà anh ta đang mặc có hình quảng cáo cho một nhãn hiệu bia của Bali. Các đường nét trên mặt anh ta trông như một con heo, nhỏ và co cụm vào nhau ở chính giữa khuôn mặt, còn bộ râu thì lòa xòa che khuất cái cằm dày thịt. Biểu cảm trên gương mặt anh ta lúc này vẫn ngang ngược y như khi anh ta chăm chăm nhìn những người đến dự buổi tưởng nhớ ở lễ tang. Dow giơ cốc rượu của mình về phía Falk như tỏ ý chào hỏi và nở một nụ cười nhạt với anh.

“Gan mày hơi to khi dám xuất hiện ở đây.” Anh ta nói.

“Tao phải công nhận đấy. Cậu có nghĩ thế không, cậu Mal? Gan nó to thật đấy chứ nhỉ?”

Dow quay người lại. Một người đàn ông lớn tuổi đang đứng sau lưng anh ta, run rẩy bước lên phía trước, và Falk, lần đầu tiên sau hai mươi năm, mặt đối mặt với cha của Ellie. Anh cảm thấy có thứ gì đó nghẹn lại trong ngực và anh phát hiện ra mình đang phải kìm nén, nuốt nó xuống.

Mal Deacon, giờ đây lưng đã còng, nhưng vẫn là một người đàn ông cao lớn, với cánh tay rất khỏe và đôi bàn tay to. Những ngón tay của ông ta xương xẩu và sừng lên theo tuổi tác, chúng gần như chuyển sang màu trắng bệch khi ông ta phải bám vào lưng ghế để đứng cho vững. Trán ông ta nhăn lại đầy giận dữ, và những phần da đầu thừa tóc của ông ta, lộ ra từ phía sau những lọn tóc đã ngả màu, đỏ phừng phừng.

Falk đã sẵn sàng đón chờ một trận lôi đình bùng nổ, nhưng thay vào đó, trên gương mặt của Mal Deacon lại hiện lên vẻ bối rối. Ông ta lắc đầu nhẹ nhẹ, lớp da cổ sần sùi, lấm tấm nốt và nhăn



nheo cọ vào cái cổ áo cái quần.

“Tại sao còn quay lại làm gì?” Giọng của Mal Deacon chậm rãi và cái kính. Những nếp gấp hằn sâu xuất hiện hai bên khóe miệng khi ông ta cất tiếng nói. Falk để ý thấy từng người trong quán rượu tự giác nhìn sang hướng khác. Chỉ có anh chàng phục vụ là thích thú quan sát cuộc đối thoại. Trò chơi giải đố ô chữ trong tay anh ta đã được bỏ xuống.

“Hả?” Mal Deacon đâm sầm bàn tay xương xẩu của mình vào sau lưng ghế, làm tất cả mọi người giật nảy mình. “Tại sao còn quay lại? Tôi nghĩ lời nhắn cho ông đã đủ rõ ràng lắm rồi còn gì. Ông đưa cả thằng con quay về cùng đấy à?”

Đến lượt Falk trông có vẻ bối rối. “Sao cơ?”

“Cái thằng con khốn khiếp của ông ấy. Đừng có giả ngu trước mặt tôi, thằng khốn. Cả nó cũng quay lại rồi đúng không? Thằng con của ông ấy?”

Falk chớp mắt. Ông Deacon nhăm anh với người cha đã quá cố. Anh nhìn chăm chăm vào gương mặt của ông già. Mal Deacon cũng giận dữ nhìn lại, nhưng trong cơn giận dữ của ông ta dường như thiếu đi sự nhanh nhẹn, hoạt bát.

Grant Dow bước lên phía trước và đặt một tay lên vai người cậu của mình. Rõ ràng, trong một giây anh ta đã thoáng có ý định giải thích sự nhầm lẫn cho người cậu, nhưng rồi anh ta lắc đầu trong sự bối rối và nhẹ nhàng kéo người cậu của mình ngồi xuống ghế.

“Hay lắm, thằng ngu này, mà làm ông ấy rối trí và buồn bực rồi đấy.” Dow nói với Falk. “Còn thằng kia, tao phải hỏi mày điều này. Mày nghĩ đây là chỗ thích hợp nhất cho mày lảng vảng sao?”

Raco rút tấm phù hiệu Cảnh sát Bang Victoria ra khỏi túi quần và đập rầm lên mặt bàn, mặt chính của tấm phù hiệu hướng lên trên.

“Tôi có thể hỏi anh câu hỏi tương tự đấy, Grant ạ. Chỗ này, lúc này, là nơi phù hợp nhất dành cho anh, có phải anh nghĩ như vậy không?”

Dow giơ hai tay lên, mặt nhăn nhó vẻ ngây thơ vô tội.

“Phải, được rồi, không cần phải làm vậy đâu. Tôi và cậu Deacon chỉ định ra ngoài uống vài ly thôi mà. Tinh thần cậu tôi không được ổn, các anh cũng nhìn thấy rồi đấy. Chúng tôi không có ý định gây rắc rối đâu. Nhưng còn gã này...” Anh ta nhìn thẳng vào Falk. “Mặt tro trán bóng, bám dai bám đẳng như cút dính đuôi.”

Những tiếng rì rầm không rõ ràng, gần như không thể nghe thấy được, loáng thoáng rộ lên trong căn phòng. Falk đã biết, không sớm thì muộn câu chuyện cũng sẽ được nhắc lại. Anh bồn chồn không yên khi cảm nhận được từng ánh mắt trong căn phòng đang hướng về phía mình.

*Những người đi bộ đường dài cảm thấy nóng nực và chán nản. Muối quây thành từng bầu và con đường dọc theo dòng sông Kiewarra rõ ràng là đi tốn thời gian hơn họ đã tưởng. Ba người lê bước, chậm chạp đi thành một hàng dọc, mỗi khi họ đủ sức cất tiếng để át đi tiếng chảy rào rào của dòng nước thì ấy là lúc họ đang cầu nhau, bực dọc.*

*Người đi thứ hai trong hàng cất tiếng chửi thề khi anh ta đâm*

*sầm vào ba lô của người đi đầu, làm cho nước trong cái chai đang mở nắp bắn ra ướt nhẹp ngực áo của anh ta. Một cựu nhân viên ngân hàng đầu tư. Anh ta đã chuyển đến vùng nông thôn này để hi vọng cải thiện sức khỏe, và kể từ đó, mỗi ngày anh ta đều cố gắng thuyết phục bản thân rằng anh ta không hề chán ghét từng giây phút sống tại nơi này. Người trưởng nhóm giơ tay lên và ra hiệu cho anh ta hãy chấm dứt việc phàn nàn lại. Anh ta chỉ tay về phía dòng nước u ám. Họ quay đầu và nhìn chăm chăm.*

*"Cái quái gì thế nhỉ?"*

"Được rồi, ở đây chúng tôi không có cút với đuôi đầu nhé, cảm ơn." Người phục vụ nói vọng ra từ phía sau quầy. Anh ta đã đứng dậy và đặt những đầu ngón tay lên mặt quầy. Đằng sau bộ râu màu vàng cam, khuôn miệng của anh ta vô cùng nghiêm nghị. "Đây là một quán bar công cộng. Ai muốn tới uống rượu cũng được - anh, anh ta - và các anh, hoặc chấp nhận điều đó, hoặc xin mời biến."

"Còn lựa chọn thứ ba là gì?" Dow nhe ra hàm răng vàng khè của anh ta với đám bạn của mình, mấy gã đang nhe nhở cười.

"Lựa chọn thứ ba là anh sẽ bị cấm cửa. Thế nên, tự chọn đi."

"Được rồi. Nhưng hãy nhớ luôn giữ lời hứa đấy nhé, được chứ?" Dow nhìn chăm chăm người phục vụ quán bar. Raco hắng giọng với anh ta, nhưng Dow mặc kệ, không thêm để ý. Những lời của người phục vụ quán bar trở lại trong tâm trí Falk. *Tại nơi này, phù hiệu cảnh sát chẳng mang nhiều giá trị.*

"Vấn đề không phải ở chỗ ông ta có mặt trong quán bar này

hay không.” Căn phòng gần như tĩnh lặng khi Mal Deacon lên tiếng. “Ông ta không nên quay trở lại Kiewarra.”

Ông ta gờ ngón tay cong queo vì viêm khớp nặng và chỉ thẳng vào khoảng giữa hai con mắt của Falk. “Hãy hiểu cho rõ điều này mà bảo lại với thằng con trai ông. Ở đây chẳng có gì cho ông đâu, ngoại trừ rất nhiều người vẫn nhớ những việc mà thằng con trai ông đã làm với con gái tôi.”

*Người đàn ông từng làm ở ngân hàng đầu tư nôn sạch số bánh mì kẹp thịt nguội trong bụng vào bụi cây. Anh ta và hai người khác đã ướt đầm, nhưng họ gần như không bận tâm để ý đến.*

*Thi thể cô gái giờ đây được đặt trên con đường mòn, nước rỉ ra ướt đầm xung quanh. Cô gái mảnh mai thôi, nhưng cả ba người đã phải hợp sức mới kéo được cô lên bờ. Làn da của cô gái trắng bệch và một nắm tóc vướng trong miệng. Đôi môi tái nhợt khép lại gần như che khuất nắm tóc, khiến người đàn ông từng làm ở ngân hàng phải một lần nữa che miệng. Dái tai của cô có màu đỏ tươi chỗ xung quanh lỗ khuyên. Lũ cá đã tranh thủ cơ hội. Những vết đỏ tương tự xuất hiện quanh lỗ mũi và các đầu móng tay được sơn.*

*Trên người cô vẫn mặc đầy đủ quần áo, và đằng sau lớp trang điểm đã bị nước rửa trôi, gương mặt có vẻ vẫn còn rất trẻ. Gần như nhìn được xuyên thấu chiếc áo phông trắng khi nó dính sát vào làn da, để lộ ra bên dưới là chiếc áo ngực ren. Đôi bốt đế bệt vẫn còn nguyên trên chân với dấu vết của cỏ vướng theo thi thể trôi xuống đây. Bên trong đôi bốt và tất cả các túi quần được lèn chặt rất nhiều*

*đá và sỏi.*

“Chết tiệt. Cháu không có một tí liên quan nào tới những gì đã xảy ra với Ellie.” Falk không thể kiềm chế và ngay lập tức anh cảm thấy hối hận. Anh vội cắn chặt lưỡi. *Đừng dính líu vào.*

“Ai nói thế?” Grant Dow đứng sau cậu mình. Nụ cười nhăn nhó lạnh lùng của anh ta không còn nữa. “Ai nói mà không liên quan? Luke Hadler hả?” Khi anh ta nhắc tới cái tên đó, cả quán bar trở nên ngột ngạt như có ai đó đã rút hết dưỡng khí ra. “Vấn đề bây giờ là Luke đã không còn ở đây để nói thêm bất cứ lời nào giúp mà nữa đâu.”

*Người khỏe nhất trong số ba người chạy đi tìm sự giúp đỡ. Người đàn ông từng làm ngân hàng ngồi trên nền đất, ngay gần bãi nôn của mình. Chìm giữa mùi chua nồng của a-xít, nhưng anh ta cảm thấy ở đó an toàn, hơn là ở gần cái xác trắng toát, khủng khiếp kia. Người trưởng nhóm đi đi lại lại, tiếng bước chân của anh ta ị ọp.*

*Họ có thể đoán ra cô gái đó là ai. Hình ảnh của cô đã tràn ngập trên mặt báo suốt ba ngày nay. Eleanor Deacon, mười sáu tuổi. Mất tích từ tối thứ Sáu, đêm hôm đó, cô bé không trở về nhà. Cha cô đã chờ một đêm để cô bình tĩnh lại sau cơn bột phát của tuổi vị thành niên khiến cô bỏ nhà đi. Đến ngày thứ Bảy, khi cô vẫn chưa quay về, ông bắt đầu lo lắng báo tin mất tích.*

*Nhân viên cứu hộ như thế phải mất cả thế kỷ mới tới được bờ*

*sông. Thi thể cô gái được chuyển tới bệnh viện. Người đàn ông làm ở ngân hàng được đưa về nhà. Trong vòng một tháng kể từ ngày hôm đó, anh ta quay trở về thành phố sống.*

*Bác sĩ pháp y giám định thi thể của Ellie Deacon thông báo nguyên nhân gây ra cái chết là do đuối nước. Hai lá phổi của cô căng đầy nước từ dòng sông. Nhiều khả năng cô đã bị ngâm trong nước mất vài ngày, rất có thể là từ thứ Sáu, bác sĩ ghi chú. Bác sĩ cũng báo cáo về một số vết bầm dập trên xương ức và hai vai của cô, và các vết trầy xước trên hai cánh tay và bàn tay. Không có gì bất nhất so với các tổn thương gây ra bởi các vật trôi nổi trên sông va vào người. Có vài vết sẹo cũ trên cẳng tay của cô, khả năng là những vết thương do cô tự gây ra. Cô bé không còn trinh nguyên, vì bác sĩ mãi sau này đã ghi chú thêm như vậy.*

Khi nhắc đến tên của Luke, cả căn phòng rộn lên tiếng xì xào, thậm chí dường như Dow cũng cảm thấy anh ta đã đi quá xa.

“Luke là bạn của tôi. Ellie là bạn của tôi.” Giọng của Falk nghe xa lạ với chính anh. “Tôi quan tâm đến cả hai người họ. Thế nên hãy dừng lại đi.”

Mal Deacon đứng dậy, chiếc ghế kéo kẹt trên sàn nhà.

“Đừng có nói với tôi là ông quan tâm đến Ellie. Con bé là máu mủ của tôi.” Ông ta gào lên, hai tay ông ta run rẩy khi giơ ngón tay chỉ thẳng vào mặt Falk như để buộc tội. Falk liếc thấy Raco và người quản lý quán bar đang nhìn nhau.

“Ông dám nói ông và thằng con ông không liên quan gì ấy hả?”

Mal Deacon nói. “Thế còn lời nhắn thì sao, cái thằng khốn dối trá kia?”

Ông ta kéo dài giọng khi nói điều đó, như thể đó là một quần áo chủ bài trong cuộc đối thoại này. Falk cảm thấy ngạt thở. Anh cảm thấy kiệt sức. Miệng của Mal Deacon méo xệch. Bên cạnh ông ta, gã cháu trai đang cười ngặt nghẹo.

*Cảnh sát mất hai giờ đồng hồ lục tung phòng ngủ của Ellie Deacon. Những ngón tay lúng túng lục lọi ngăn kéo đựng đồ lót và hộp chứa đồ trang sức. Tờ giấy ghi chú gần như đã rách nát hoàn toàn. Gần như. Nó được viết trên một trang giấy xé ra từ quyển vở viết thông thường. Nó được gấp đôi lại và nhét trong túi một chiếc quần bò. Trên trang giấy, chữ viết tay bằng bút mực của Ellie, là ngày tháng mà cô mất tích. Bên dưới dòng ngày tháng đó là một cái tên duy nhất: Falk.*

“Giải thích đi. Nếu ông có thể giải thích được.” Mal Deacon nói. Cả quán bar chìm trong im lặng.

Falk không nói gì cả. Anh không thể nói gì. Và Mal Deacon biết là anh không thể.

Người quản lý quán bar đập sầm chiếc cốc thủy tinh lên mặt bàn. “Đủ rồi đấy.” Anh ta lườm Falk chăm chăm, cân nhắc. Raco, cầm phù hiệu trong lòng bàn tay, vừa đủ để đối phương nhìn thấy rõ, anh ta rướn đôi lông mày lên và lắc đầu nhẹ. Ánh mắt người

phục vụ quán bar hướng sang phía Dow.

"Anh và cậu của anh, ra khỏi quán. Đừng có quay lại trong hai ngày tới, xin cảm ơn. Những người khác, mua gì mà uống, còn không thì mời lượn."

*Mọi người bắt đầu xì xào, và đến cuối ngày, lời đồn dường như tràn ngập mọi nơi. Falk - mười sáu tuổi, sợ hãi vô cùng - trốn trong phòng ngủ với hàng nghìn suy nghĩ vang lên trong đầu. Cậu giật thót khi nghe thấy tiếng gõ ngoài cửa sổ. Gương mặt Luke hiện ra, trắng toát như bóng ma trong đêm tối u ám.*

"Cậu gặp rắc rối rồi." Cậu ta thì thầm. "Tớ nghe bố mẹ tớ nói chuyện. Mọi người đang bàn tán. Thật sự thì hôm thứ Sáu, sau giờ học cậu đã làm gì?"

"Tớ kể với cậu rồi. Đi câu cá. Nhưng mà là ở trên thượng nguồn. Cách chỗ đó cả mấy cây số, tớ thề đấy." Falk co rúm bên cạnh khung cửa. Hai chân run lẩy bẩy, không thể đứng vững.

"Đã có ai hỏi cậu chưa? Cảnh sát hay ai đó khác?"

"Chưa. Nhưng họ sẽ hỏi thôi. Họ nghĩ tớ đã gặp cậu ấy hay gì đó."

"Nhưng cậu không gặp à?"

"Không mà! Tất nhiên là không rồi. Nhưng lẽ như họ không tin tớ thì sao?"

"Cậu không gặp ai cả sao? Không ai nhìn thấy cậu à?"

"Chỉ có mỗi mình tớ thôi, có phải thế không nhỉ?"



"Được rồi, nghe này... Aaron, cậu có nghe tớ nói không đấy? Rồi, nếu có ai hỏi, cậu hãy nói là chúng ta đi bắn thỏ với nhau. Ngoài đồng cỏ."

"Không gần con sông một tí nào."

"Không. Đồng cỏ trên đường Cooran. Không gần con sông tí nào. Cả buổi tối. Được chứ? Chúng ta chơi đùa với nhau. Như thường lệ. Chúng ta chỉ bắn trúng một hoặc hai. Hai. Hãy nói là hai con."

"Ừ, được rồi, hai."

"Đừng quên đó. Chúng ta đi cùng nhau."

"Không... Ý tớ là tớ sẽ không quên đâu. Chúa ơi, Ellie. Tớ không thể..."

"Nói đi."

"Cái gì cơ?"

"Nói thử ngay bây giờ đi. Những gì cậu đã làm. Luyện tập đi."

"Luke và cháu đi bắn thỏ với nhau."

"Lại nào."

"Cháu đi với Luke Hadler. Bắn thỏ. Trên cánh đồng phía đường Cooran."

"Nói lại đi cho đến khi nào nghe thật tự nhiên. Và đừng có nói nhầm đấy."

"Không nhầm đâu."

"Cậu nhớ cả rồi chứ?"

"Ừ, Luke. Cảm ơn. Cảm ơn cậu."

## CHƯƠNG 8

Khi Aaron Falk mười một tuổi, cậu đã thấy Mal Deacon dùng bàn tay thô kệch của mình cùng mấy cái máy cắt xén sắc lẹm để biến đàn cừu của ông ta thành một đám hỗn độn máu me bước đi loạng choạng. Aaron cảm giác tim mình như vỡ ra trong lồng ngực khi cậu bé cùng với Luke và Ellie chứng kiến từng con cừu một lần lượt rống lên trong chuồng nhà Deacon khi những lưỡi dao xén quá sát vào lớp da của chúng.

Aaron là một đứa trẻ con nhà nông, bọn họ cũng vậy, nhưng đối với cậu điều này lại hơi khác biệt một chút. Tiếng rống đáng thương của con cừu cái nhỏ nhất đã khiến cậu kinh hãi há hốc miệng để hít lấy không khí, nhưng Ellie đã ngay lập tức cầm ống tay áo kéo cậu đi. Cô bé ngược nhìn cậu và lắc đầu ra vẻ chán nản.

Ở độ tuổi đó, cô bé là một đứa trẻ mỏng manh nhưng giàu cảm xúc, thường chọn cách im lặng trước mọi việc. Aaron, cậu con trai có xu hướng nghiêng về phần nhân cách trầm lặng, thấy tính cách đó vô cùng phù hợp với mình. Cả hai người họ thường nhường phần nói cho Luke.

Ellie hiếm khi nào ngẩng đầu lên khi nghe thấy tiếng ồn phát ra từ phía nhà kho vang vọng đến chỗ ngồi của ba đứa trên những tấm ván xập xệ đã vồng xuống chỗ hiên nhà. Aaron hồi đó luôn tò mò, nhưng chính Luke mới là người lôi kéo để hai đứa bỏ dở đồng bài tập và đi điều tra những tiếng ồn đó. Bây giờ, trước tiếng rên rỉ của mấy con cừu cái và biểu cảm nghiêm nghị mà trước đây cậu chưa từng thấy trên khuôn mặt Ellie, Aaron mới nhận ra cậu không phải người duy nhất ước rằng giá như bọn họ đừng trông thấy điều mà họ vừa tận mắt chứng kiến.

Họ quay người chuẩn bị rời đi thì Aaron giật mình nhìn thấy mẹ Ellie đang đứng lặng im theo dõi từ phía cửa nhà kho. Bà đứng tựa vào khung cửa, khoác bên ngoài chiếc áo nâu rộng thùng thình với vết mỡ bắn dính trên đó. Bà nhấp môi uống một ly nước có màu hổ phách, mắt vẫn dán chặt vào chỗ mấy con cừu đang bị xén lông. Những nét trên gương mặt Ellie chính là được thừa hưởng từ bà. Họ đều có cặp mắt sâu, làn da mai mái và khuôn miệng rộng. Nhưng đối với Aaron, mẹ của Ellie nhìn như thể bà một trăm tuổi vậy. Chỉ cách đây vài năm, Aaron mới nhận ra hồi đó bà thậm chí chưa đến bốn mươi.

Cậu tiếp tục nhìn, mẹ của Ellie sau đó nhắm nghiền mắt, ngả đầu ra phía sau. Bà hít một hơi thật sâu, trên khuôn mặt hằn những nếp nhăn. Khi bà mở mắt ra, đôi mắt ấy hướng về phía nơi chồng bà đang đứng, cái nhìn ấy trong trẻo và thuần khiết đến nỗi Aaron sợ ông Deacon sẽ quay lại và bắt gặp được ánh mắt đó. Nỗi ân hận.

Thời tiết năm ấy không ủng hộ những người nông dân, và một tháng sau, cháu trai của Deacon là Grant tới nông trại để giúp họ

một tay. Mẹ của Ellie đã lập tức rời đi hai ngày sau đó. Có thể đây chính là điều dẫn đến việc giọt nước tràn ly. Sự bực tức của một kẻ ra đi cũng quá đủ đối với tất cả những ai ở lại rồi.

Ném hai cái vali và một chiếc ba lô đầy chai lọ vào chiếc xe hơi cũ kĩ, bà đã lấy hết nước mắt của đứa con gái bằng những lời hứa hẹn nửa vời rằng bà sẽ quay trở lại vào một ngày không xa. Falk cũng không chắc đã bao năm rồi kể từ khi Ellie ngừng tin vào lời nói đó. Anh tự hỏi liệu có phần nào trong cô ấy vẫn còn tin lời nói của người mẹ cho đến ngày nhận được tin bà qua đời?

Falk đang đứng cùng Raco trước mái hiên của quán Fleece, viên trung sĩ châm một điếu thuốc. Anh ta đưa bao thuốc ra hiệu mời hút nhưng Falk lắc đầu. Anh đã phải dành cả một đêm mới nhớ lại được miền ký ức đã dần chìm vào quên lãng.

"Lựa chọn thông minh đấy." Raco nói. "Tôi cũng đang cố gắng bỏ thuốc. Vì đứa bé mới sinh."

"Đúng rồi. Tốt cho anh thôi."

Raco chậm rãi hút điếu thuốc, phả ra những làn khói mờ ảo trên nền trời oi bức. Tiếng ồn trong quán rượu dần trở nên không thể kiểm soát được. Deacon và Dow đã rời đi và dư âm của cuộc gây hấn vẫn lơ lửng trong bầu không khí náo nhiệt.

"Lẽ ra anh nên nói với tôi sớm hơn." Raco rít một hơi. Kim nén một cơn ho.

"Tôi biết. Tôi xin lỗi."

"Anh có liên quan gì đến cái chết của cô bé không?"

“Không. Nhưng tôi đã không ở cùng Luke khi cô bé chết. Không giống những gì mà chúng tôi đã nói.”

Raco dừng lại.

“Tức là anh đã nói dối về chứng cứ ngoại phạm. Luke đã ở đâu?”

“Tôi không biết.”

“Anh cũng không bao giờ hỏi?”

“Dĩ nhiên là có, nhưng anh ấy...” Falk dừng lại một chút, cố gắng nhớ lại. “Anh ấy luôn khẳng khẳng hãy bám theo câu chuyện mà chúng tôi đã bịa ra. Luôn luôn như vậy. Ngay cả khi chỉ có hai chúng tôi. Anh ấy nói rằng sẽ an toàn hơn nếu lời khai của chúng tôi trước sau như một. Tôi đã không từ chối. Tôi đã vô cùng biết ơn anh ấy, anh hiểu chứ? Tôi nghĩ rằng đó là vì lợi ích của tôi.”

“Còn ai biết lời nói dối này nữa không?”

“Vài người nghi ngờ. Mal Deacon, hiển nhiên rồi. Vài người khác nữa. Nhưng không ai dám chắc. Chỉ ít thôi cho đó là những gì tôi luôn chắc chắn trong đầu. Nhưng giờ tôi không còn dám khẳng định nữa. Hóa ra ông Gerry Hadler đã biết từ lâu. Có thể ông ấy cũng không phải người duy nhất biết chuyện này.”

“Anh có nghĩ rằng chính Luke đã giết Ellie không?”

“Tôi không biết.” Anh đưa mắt nhìn chăm chăm về phía con đường vắng vẻ. “Tôi giờ cũng rất muốn biết đây.”

“Anh có nghĩ tất cả những việc này liên quan đến nhau không?”

“Tôi thực sự mong là không.”

Raco thở dài. Anh ta dập tắt điếu thuốc, sau đó vẩy chút bia lên

mẫu thuốc lá còn lại.

“Được rồi anh bạn.” Anh ta nói. “Tôi sẽ giữ bí mật cho anh. Từ bây giờ. Trừ phi cần được nói ra, trong trường hợp anh chỉ điểm kẻ nào đó và tôi chẳng biết gì về việc đó, được chứ?”

“Tôi hiểu. Cảm ơn anh.”

“Hãy gặp tôi ở nhà ga vào lúc chín giờ sáng mai. Chúng ta sẽ đi nói chuyện với bạn của Luke, Jamie Sullivan. Người cuối cùng thừa nhận đã nhìn thấy anh ấy lúc còn sống.” Anh ta nhìn sang Falk. “Nếu anh vẫn còn ở thị trấn này.”

Anh ta vẫy tay, rồi biến mất trong màn đêm.

Trở lại căn phòng của mình, Falk ngả lưng lên giường và rút điện thoại di động ra. Anh cầm nó trong tay nhưng không hề bấm số. Con nhện thợ săn đã biến mất sau chiếc đèn ngủ. Anh cố gắng không nghĩ về vị trí của nó bây giờ.

*Nếu anh vẫn còn ở thị trấn này*, Raco đã nói như vậy. Falk hiểu anh vẫn còn sự lựa chọn. Xe của anh đang đỗ ngay bên ngoài. Anh có thể gói ghém đồ đạc, trả tiền thuê phòng cho gã phục vụ râu rậm bên dưới và lên đường trở về Melbourne trong mười lăm phút nữa.

Raco có thể sẽ đảo mắt tìm kiếm, và ông Gerry có thể sẽ cố gắng gọi điện. Nhưng họ làm được gì chứ? Họ sẽ không vui, nhưng anh cũng không mấy bận tâm cho lắm. Tuy nhiên, bà Barb - Falk có thể hình dung ra khuôn mặt đăm chiêu của bà - bà Barb chắc chắn sẽ xuống tinh thần. Và anh không hoàn toàn chắc chắn liệu mình có thể làm ngơ trước điều đó hay không. Falk chìm trong mớ suy nghĩ hỗn độn của mình. Cảm giác căn phòng không còn chút không khí nào giữa cái nóng oi ả.

Anh chưa từng gặp mẹ ruột của mình. Bà mất do bị xuất huyết quá nhiều chỉ chưa đầy một giờ sau khi sinh ra anh. Cha anh đã cố gắng rất nhiều để bù đắp vào khoảng trống này. Nhưng Falk vẫn lớn lên trong sự dịu dàng của người mẹ, mọi chiếc bánh nóng hổi từ trong lò nướng, mọi sự âu yếm trìu mến sức mùi nước hoa, đều bắt nguồn từ bà Barb Hadler. Bà là mẹ của Luke, nhưng bà vẫn luôn dành thời gian cho anh.

Anh, Ellie và Luke đã dành cả thời thơ ấu ở nhà của Hadler hơn ở bất kỳ ngôi nhà nào khác. Nhà riêng của Falk thường tĩnh lặng và trống vắng, cha anh lúc nào cũng bận rộn chăm lo khu đất của gia đình. Ellie thường lắc đầu khi ai đó nhắc đến nhà cô. *Không phải hôm nay*, cô bé thường nói. Khi anh và Luke năn nỉ quá nhiều, Falk luôn cảm thấy hối hận. Nhà của Ellie vô cùng bừa bộn và ngập tràn mùi chai lọ rỗng.

Nơi ở của gia đình Hadler lúc nào cũng tắt bật và chan hòa ánh nắng, ba đứa trẻ luôn có được những thứ ngon lành từ trong nhà bếp, những lời hướng dẫn làm bài tập về nhà rõ ràng, lời nhắc đi ngủ, mệnh lệnh yêu cầu tắt tivi và cả những dặn dò hãy ra ngoài tận hưởng không khí trong lành. Nông trại nhà Hadler luôn là một thiên đường - cho đến hai tuần trước đây, khi nó trở thành hiện trường một vụ án mạng tồi tệ nhất.

Falk nằm bất động trên giường. Mười lăm phút đã trôi qua. Bây giờ đáng lẽ anh đang lái xe trên đường. Nhưng anh vẫn nằm ở đây.

Anh thở dài và trở mình, những ngón tay mân mê chiếc di động, cân nhắc xem nên gọi điện thông báo cho ai. Anh hình dung căn hộ của mình trên phố Kilda, điện tắt, cửa chính khóa chặt. Căn

hộ đủ chỗ cho hai người, nhưng ba năm qua anh vẫn chỉ một thân một mình ở đó. Chẳng có ai chờ đợi anh cả. Chẳng có ai từ nhà tắm sạch sẽ bước ra trong nền nhạc du dương, với một chai rượu vang đỏ thoảng hương nằm ngay ngắn trên kệ bếp. Chẳng có ai háo hức trả lời điện thoại và quan tâm lắng nghe xem vì sao anh lại ở lại đó thêm vài ngày nữa.

Trước giờ anh vẫn ổn với sự cô độc này. Nhưng ở thời điểm hiện tại, nằm trong một phòng trọ tại quán rượu ở Kiewarra, anh thực sự ước rằng mình đã gây dựng một gia đình giống như ông bà Barb và Gerry Hadler hơn là một gia đình lẻ bóng giống như cha của anh.

Anh phải trở lại làm việc vào thứ Hai, nhưng đồng nghiệp biết rằng anh đi dự một đám tang. Anh đã tránh nói là đám tang của ai. Anh biết mình có thể ở lại. Anh có thể xin nghỉ thêm vài ngày nữa. Vì bà Barb. Vì Ellie. Thậm chí vì cả Luke. Anh đã dành thời gian và sự thiện chí của mình vào vụ Pemberley nhiều hơn anh nghĩ. Vụ điều tra gần đây nhất của anh vẫn đang chìm trong ngưng trệ.

Falk tiếp tục nghiền ngẫm, và mười lăm phút nữa lại trôi qua. Cuối cùng, anh cầm điện thoại lên, nhắn tin cho cô thư ký nhắn nài ở phòng tài chính, thông báo rằng anh xin nghỉ phép thêm một tuần lễ vì lý do cá nhân đột xuất.

Thật khó để nói xem ai trong số họ mới là người ngạc nhiên hơn.



## CHƯƠNG 9

Jamie Sullivan đã làm việc được hơn bốn tiếng đồng hồ khi Falk và Raco tiến vào cánh đồng của gia đình anh ta. Anh ta đang quỳ một bên gối, đôi bàn tay trần vùi sâu vào dưới lớp đất khô cằn, chăm chú kiểm tra đặc tính của đất.

“Vào trong nhà cái đã.” Anh ta nói khi Raco bảo rằng họ có chuyện muốn hỏi về Luke. “Dù sao tôi cũng phải vào xem bà tôi thế nào.”

Falk quan sát Sullivan khi họ đi theo anh ta vào bên trong căn nhà thấp xây bằng gạch. Xấp xỉ ba mươi tuổi, anh ta có bộ tóc màu vàng rơm, đã sớm rụng gần hết ở phần đỉnh đầu. Thân người và chân của anh ta rảnh rỗi nhưng thon nhỏ, còn hai cánh tay thì to khỏe lực lưỡng, tạo cho anh ta dáng người mang hình thù của một cái tam giác ngược.

Tiến vào trong nhà, Sullivan dẫn họ đi qua một tiền sảnh bừa bộn. Falk bỏ mũ ra và cố gắng không thể hiện sự ngạc nhiên trên gương mặt mình. Ở phía sau, anh nghe thấy tiếng Raco thầm chửi thề khi cẳng chân của anh ta vướng vào chiếc ghế gác chân bị che

khuất phía sau cánh cửa. Cả tiền sảnh trông thật bừa bộn. Bốn bức tường được nhồi nhét đủ các thứ đồ trang trí và bụi phủ đầy lên những món đồ nhỏ nhắn ấy. Đâu đó sâu phía trong căn nhà, tiếng ti-vi đang phát ra oang oang.

“Tất cả đều là của bà tôi đấy.” Sullivan trả lời câu hỏi mà không ai trong số hai vị khách dám hỏi. “Bà thích chúng lắm. Và chúng giúp cho bà...” anh ta ngẫm nghĩ. “Cảm thấy mình tồn tại.”

Anh ta dẫn họ đi qua bếp, tại đây có một bà cụ mũi nhọn như mỏ chim, cặp mắt ngơ ngác, đang đứng bên bồn rửa. Đôi bàn tay nổi đầy gân xanh của bà cụ run rẩy trước sức nặng của chiếc ấm đựng đầy nước.

“Bà ơi, bà ổn chứ ạ? Bà muốn uống trà sao? Để cháu làm cho.” Sullivan vội vã đón lấy cái ấm từ tay bà cụ.

Căn bếp sạch sẽ nhưng đồ đạc lộn xộn, và phía trên cái bếp là một vết cháy sém lớn bám đen cả bức tường. Lớp sơn đã bị rộp và chuẩn bị bong ra, trông như một vết sẹo đang se lại, xám ngoét và xấu xí. Bà Sullivan liếc nhìn ba người đàn ông rồi nhìn ra phía cửa ra vào.

“Khi nào bố cháu mới về?”

“Bố cháu không về đâu bà.” Sullivan nói. “Bố cháu mất rồi mà, bà có nhớ không? Đã ba năm rồi.”

“Ừ. Bà biết.” Không thể khẳng định bà cụ có cảm thấy bất ngờ trước thông tin đó hay không. Sullivan nhìn Falk và hất đầu về phía cửa.

“Anh giúp tôi đưa bà đi ra nhé, được chứ? Một phút nữa tôi sẽ ra sau.”

Falk có thể sờ thấy xương bên dưới lớp da nhăn nheo trên cánh tay của bà cụ khi bà tựa sát vào người anh. Khác với căn bếp sáng sủa, phòng khách có cảm giác như một cái lồng khép kín, và ở khắp mọi nơi, những chiếc cốc uống dở để chen chúc với những bức tượng nhỏ bằng gốm, mắt đen mờ, tròn vo, chúng như thể đang xô đẩy nhau để giành lấy khoảng trống quý giá. Falk đỡ bà cụ tới chiếc ghế bành đã cũ sồn ở gần cửa sổ.

Bà Sullivan run rẩy ngồi xuống với tiếng thở dài bực dọc.

"Cảnh sát mấy cậu tới đây về chuyện của Luke Hadler phải không? Đừng có chạm vào mấy cái đó!" Bà cúi kinh quát khi Raco định di chuyển một xấp báo đã quăn góc trên một chiếc ghế ra chỗ khác. Giọng của bà cụ nghe hơi giống của người Ireland. "Không phải nhìn ta như thế. Ta chưa mất trí đâu. Anh bạn Luke đó đã tới đây rồi sau đó rời đi và tàn sát cả gia đình mình, phải thế không? Còn lý do nào khác để các cậu tới đây nữa? Trừ phi Jamie của chúng ta đã làm gì đó mà nó không nên làm."

Giọng cười của bà nghe như tiếng của cánh cổng sắt han rỉ.

"Bọn cháu chưa có thông tin gì như thế cả." Falk nói, liếc mắt nhìn sang phía Raco. "Bà có biết nhiều về Luke không?"

"Ta chẳng biết gì về cậu ta hết. Ngoài việc cậu ta là bạn của Jamie. Thi thoảng ghé qua. Giúp thẳng bé mấy việc của nông trại."

Sullivan đi vào, mang theo khay trà. Bất chấp sự phán đoán từ người bà, anh vẫn dọn lấy một chỗ trống trên chiếc tủ ly rồi vẩy tay ra hiệu cho Falk và Raco ngồi xuống chiếc ghế sofa cũ sồn.

"Xin lỗi vì chỗ này hơi bừa bộn." Sullivan vừa nói vừa chuyển cốc cho mọi người. "Để chăm sóc được hết tất cả thật chẳng dễ

dàng.” Anh ta liếc sang phía bà cụ rồi quay đi, chăm chú nhìn vào bình trà. Falk để ý thấy bóng mắt anh ta thâm quầng, khiến anh ta trông có vẻ già hơn. Nhưng anh lại cảm thấy có niềm tin ở anh ta, cái cách anh ta đánh giá tình hình và sắp xếp trật tự cho căn phòng. Falk tưởng tượng người đàn ông kia, rời xa tất cả những thứ này, khoác lên mình bộ vest trong một văn phòng công ty ở một thành phố nào đó, kiểm tra hàng triệu đô và đổt quá nửa vào những loại rượu đắt tiền.

Sau khi đã chuyển đồ uống cho mọi người xong Sullivan kéo lấy cho mình một chiếc ghế băng gỗ, loại rẻ tiền. “Rồi, các anh muốn biết gì nào?”

“Chúng tôi đang xác minh nốt vài điểm còn chưa thuyết phục.” Raco nói.

“Vì gia đình Hadler.” Falk nói thêm.

“Được rồi. Đừng ngại gì cả. Nếu đó là vì Barb và Gerry.” Sullivan nói. “Nhưng nghe này, điều đầu tiên tôi muốn nói, và cũng là những gì tôi đã nói với cảnh sát ở Clyde, đó là nếu như tôi biết trước... nếu như có bất kì dấu hiệu nào cảnh báo rằng Luke sẽ rời đi và làm những gì anh ấy đã làm... tôi sẽ không bao giờ để cho anh ấy rời đi đâu. Tôi muốn nói thẳng luôn như vậy.”

Anh ta cúi gằm mặt và mân mê cốc nước.

“Chắc chắn là vậy rồi, anh bạn, không ai nói rằng đáng lý anh phải ngăn cản những gì đã xảy ra.” Raco nói. “Nhưng nếu anh có thể kể lại mọi chuyện một lần nữa, có lẽ sẽ rất hữu ích. Làm như vậy chúng tôi có thể tự tai nghe và đánh giá. Lỡ như có gì còn bỏ sót.”

Là thỏ, Sullivan kể với họ. Đó là vấn đề. Một con thỏ, ít nhất là

vậy. Thật khó để vượt qua được đợt hạn hán mà không tấn công bất cứ thứ gì có thể ăn được. Buổi tối trước hôm xảy ra sự việc khủng khiếp đó, anh ta đã phàn nàn về chuyện ấy khi ở Fleece và Luke đề nghị giúp đỡ anh ta.

"Có ai nghe thấy thỏa thuận giữa hai người không?" Falk hỏi.

"Có thể có. Tôi không nhớ chính xác nữa. Nhưng lúc đó khá là ồn ào. Bất cứ ai cũng có thể nghe thấy, nếu họ để tâm vào câu chuyện của chúng tôi."

*Luke Hadler đỗ xe ngay lối vào nông trại và bước ra khỏi chiếc xe bán tải. Anh đến sớm năm phút, nhưng Jamie Sullivan đã có mặt ở đó. Họ bắt tay nhau chào hỏi. Luke với tay vào trong thùng xe để lấy khẩu súng săn và nhận số đạn mà Sullivan đưa cho anh.*

*"Đi nào, chúng ta sẽ tóm cổ lũ thỏ đó cho anh." Luke nói, nhe răng cười.*

"Đạn là của anh hả?" Raco hỏi. "Hãng nào thế?"

"Winchester. Có vấn đề gì không?"

Raco bắt gặp ánh mắt của Falk. Vậy là không phải loại đạn Remington đang mất tích.

"Luke có tự mang theo ít đạn nào không?"

"Tôi không nghĩ anh ta có mang theo. Thỏ là của tôi, phải dùng đạn của tôi, tôi nghĩ vậy. Có vấn đề gì à?"

"Xác minh lại thôi. Anh thấy Luke khi đó thế nào?"

"Thực sự là tôi không biết. Tôi đã nghĩ đi nghĩ lại chuyện đó nhiều lần kể từ khi sự việc xảy ra. Nhưng tôi nghĩ mình phải nói rằng anh ấy có vẻ vẫn ổn. Rất bình thường." Sullivan ngẫm nghĩ một lúc

lâu. "Cho đến khi anh ấy rời đi, chí ít là như vậy."

Mấy phát súng đầu của Luke rất tệ, và Sullivan liếc nhìn sang. Luke đang căn căn đầu ngón tay cái. Sullivan không nói gì. Luke lại bắn thêm một phát nữa. Vẫn trượt.

"Anh bạn, anh vẫn ổn đấy chứ?" Sullivan miễn cưỡng lên tiếng. Anh và Luke thường hay tâm sự với nhau. Mặt khác, anh không thể dành cả một ngày chỉ để giải quyết lũ thỏ này được. Mặt trời đang thiêu đốt phía sau lưng họ.

"Ổn." Luke lắc đầu, có vẻ mất tập trung. "Anh thì sao?"

"Ừ, cũng vậy." Sullivan ngậm ngừng. Anh có thể tạm dừng câu chuyện tại đây. Luke lại nổ súng, và lại trượt. Sullivan quyết định thử cố gắng gợi chuyện để giải tỏa trước.

"Bà nội tôi dạo gần đây có vẻ hơi mỏng manh, ủy mị." Sullivan nói. "Mà không phải hơi đâu, rất mỏng manh, ủy mị ấy."

"Bà ổn chứ?" Luke nói nhưng mắt vẫn không rời khỏi chỗ hang thỏ.

"Ừ. Chỉ là đôi lúc cảm thấy phiền phức khi chăm sóc cho bà."

Luke hình như hơi gật đầu một cái và Sullivan nhận ra anh không thực sự chú tâm lắng nghe.

"Đám đàn bà con gái toàn nhiều sự thế đấy." Luke nói. "Chí ít thì người đàn bà ở nhà anh không thể chạy lung tung làm mấy cái việc quần trí mà chỉ có Chúa mới đoán được bà ấy còn định làm gì tiếp theo."

*Sullivan cố gắng suy nghĩ để tìm lời đáp lại, anh chưa một lần trong đời liệt bà nội của mình vào chung cái nhóm có tên là "đàn bà".*

*"Không. Tôi đoán bà tôi không như thế." Anh nói. Anh có cảm giác hình như họ đã chạm vào một vấn đề nhạy cảm. "Mọi chuyện với Karen vẫn ổn chứ?"*

*"Ồ. Ổn. Không phải lo đâu." Luke giương súng, kéo cò. Lần này kết quả khá hơn. "Anh biết mà. Karen là Karen. Lúc nào chẳng có chuyện gì đó xảy ra." Anh hít một hơi như định nói thêm gì đó, nhưng rồi ngừng lại. Thay đổi ý định.*

*Sullivan bồn chồn chân tay. Đúng là đã nhắc đến vấn đề nhạy cảm mất rồi. "Ừm."*

*Anh cố gắng nghĩ ra một chủ đề gì khác để nói, nhưng đầu óc anh trống trơn. Anh liếc sang phía Luke, lúc này đã hạ thấp khẩu súng và đang quan sát anh. Đôi mắt họ nhìn nhau trong giây lát. Bầu không khí của cuộc nói chuyện trở nên không thoải mái chút nào. Cả hai lại quay mặt về phía hang thỏ.*

*"Lúc nào chẳng có chuyện gì đó xảy ra ư?" Raco nói. "Anh ấy nói thế là có ý gì?"*

*Sullivan đau đớn nhìn chiếc bàn. "Tôi không biết. Tôi không hỏi. Đáng lẽ tôi nên hỏi mới phải, đúng vậy không?"*

*Đúng rồi đấy. Falk nghĩ trong đầu. "Không đâu." Anh nói. "Có lẽ nó cũng chẳng giúp thay đổi được gì." Anh cũng chẳng biết điều mình vừa nói có đúng hay không nữa. "Luke có nói gì khác về việc*

đó nữa không?”

Sullivan lắc đầu. “Không. Chúng tôi lại quay sang nói chuyện thời tiết. Như mọi khi.”

*Một giờ sau, Luke vươn người đứng dậy.*

*“Tôi nghĩ thế là cũng tiêu diệt được ít nhiều rồi đấy.” Anh kiểm tra đồng hồ. “Tốt hơn nên chuyển chỗ khác đi thôi.” Anh đưa số đạn thừa trả lại cho Sullivan. Họ cùng nhau quay trở lại chỗ chiếc xe bán tải, những căng thẳng lúc trước giờ đã tan biến hết.*

*“Uống chút bia đã nhé?” Sullivan bỏ mũ ra và dùng cẳng tay để chùi mồ hôi.*

*“Không. Tôi nên về nhà cái đã. Còn nhiều việc phải làm, anh biết mà.”*

*“Ừ. Cảm ơn anh đã tới giúp.”*

*“Có gì đâu.” Luke nhún vai. “Cuối cùng cũng bắn được kha khá, chí ít là vậy.”*

*Anh đặt khẩu súng đã tháo đạn xuống chỗ trống dưới ghế ngồi bên cạnh ghế lái rồi trèo vào trong xe. Lúc này, khi đã xác định là sẽ về nhà, dáng vẻ của anh trông có vẻ vội vã. Anh kéo cửa sổ xe xuống và vẫy vẫy tay một chút trong lúc đưa xe rời đi.*

*Sullivan đứng một mình giữa cánh đồng trống vắng, nhìn theo chiếc xe bán tải màu bạc khuất dần khỏi tầm mắt.*

Họ suy ngẫm cảnh tượng sự việc trong im lặng. Bên cửa sổ, tách trà



của bà Sullivan rung rinh, va leng keng vào chiếc đĩa lót khi bà cụ đặt nó lên một chồng tiểu thuyết. Bà cụ nhìn nó chăm chăm.

“Chuyện sau đó như thế nào?” Raco hỏi.

“Một lát sau cảnh sát của Clyde gọi tới, tìm Luke.” Sullivan nói. “Tôi nói với họ là anh ấy đã rời đi cách đó vài tiếng. Nhưng chỉ năm phút sau, tin tức đã lan khắp mọi nơi.”

“Lúc đó là mấy giờ?”

“Có lẽ là khoảng sáu giờ ba mươi, tôi đoán vậy.”

“Anh đang ở đây sao?”

“Vâng.”

“Vậy còn trước đó, khi Luke rời đi, anh đã làm gì?”

“Không làm gì cả. Làm việc. Ngay tại nông trại này.” Sullivan nói. “Tôi làm nốt công việc ở bên ngoài. Ăn tối với bà tôi.”

Falk chớp mắt khi anh bắt gặp một chuyển động rất nhỏ.

“Chỉ có anh với bà cụ sống ở đây thôi à?” Falk cố giữ cho giọng mình thật bình thường. “Hai người không rời đi đâu hết? Không có ai ghé qua ư?”

“Không. Chỉ có hai chúng tôi thôi.”

Có lẽ lúc ấy anh đã bỏ qua quá dễ dàng, nhưng sau này khi nghĩ lại, Falk cảm thấy rất chắc chắn. Anh thoáng nhìn thấy ánh mắt của bà Sullivan giật nảy vì ngạc nhiên. Bà nhìn chăm chăm vào cậu cháu trai mình, rất nhanh, trước khi tiếp tục đưa ánh mắt nhìn xuống. Falk đã theo dõi rất chăm chú, nhưng bà cụ không ngược mắt lên nữa dù chỉ một lần. Trong phần thời gian ghé thăm ngắn ngủi còn lại của họ, bà cụ có vẻ như đang ngủ rất say sưa.

## CHƯƠNG 10

“Tôi nói với anh rồi, tôi sẽ vượt qua những chướng ngại vật chết tiệt đó.” Raco lắc lư phía sau vô lăng. Bên ngoài, lớp hàng rào bằng dây kẽm mỏng bảo vệ mấy bụi cỏ vàng úa lóe lên mỗi khi có ánh sáng chiếu qua. Xa xa, những cánh đồng lúa chỉ còn trơ lại màu be và màu nâu gổ. “Tự dưng bị kẹt ở một nơi xa xôi hẻo lánh với một bà già. Ngôi nhà đó như một viện bảo tàng kỳ quái vậy.”

“Không hứng thú với các thiên thần làm bằng sứ à?” Falk nói.

“Anh bạn, bà tôi là một người theo đạo Thiên chúa hơn là theo Giáo hoàng. Khi nhắc đến những đồ vật trang trí liên quan đến tín ngưỡng, tôi có thể nhận ra anh và cứu rỗi anh đấy.” Raco nói. “Chỉ là trông không giống với cuộc sống của một người ở độ tuổi như anh ta mà thôi.”

Họ đi qua một biển hiệu cảnh báo hỏa hoạn ở bên đường. Mức độ nguy hiểm đã ở mức đáng báo động kể từ lúc Falk tới đây. Mũi tên chỉ thẳng vào vòng cung bán nguyệt màu cam sáng chói. **Đề phòng. Hành động. Sống sót.**

“Anh có nghĩ anh ấy thành thật với chúng ta không?” Falk đang nói đến cái cách mà bà của Sullivan phản ứng trước lời khẳng định của cậu cháu trai rằng anh ta có mặt nhà vào tối hôm đó.

“Thú vị đấy. Nhưng bà cụ khá là gàn dở, phải không? Một chút thô lỗ nữa. Nhưng chẳng có gì trong các báo cáo cho thấy Sullivan lang thang bên ngoài vào thời điểm đó cả, nhưng điều này cũng không chứng minh được gì. Nếu có, có thể người ta đã không kiểm tra anh ấy kỹ càng.”

“Vấn đề là...” Falk ngả người về phía trước, tay mân mê thiết bị làm mát không khí trước mặt. “Nếu Sullivan muốn giết Luke thì anh ấy đã có thể đạt được mục đích của mình một cách dễ dàng rồi. Trong hơn một giờ đồng hồ, họ đều ở một nơi xa xôi hẻo lánh với những khẩu súng sẵn trong tay. Việc dựng hiện trường giả như một vụ tai nạn là một điều khá đơn giản. Bà của anh ấy có thể giúp anh ấy làm được điều này ở ngoài đó.”

Falk vẫn thôi không nghịch bộ phận làm mát, anh nhấn nút kéo cửa sổ xuống một chút, để lọt vào bên trong một luồng khí nóng. Anh vội vàng kéo cửa kính lên ngay lập tức.

Raco bật cười. “Thế mà tôi cứ tưởng cái nóng ở Adelaide là tồi tệ lắm rồi đấy.”

“Anh đã ở đó à? Vậy điều gì đã mang anh đến đây?”

“Cơ hội đầu tiên thử làm ở vị trí trung sĩ. Đây giống như một bước khởi đầu để tôi làm quen với việc điều hành một đồn cảnh sát của riêng tôi vậy, và dù sao thì tôi cũng là một đứa trẻ nông thôn. Anh luôn làm việc ở Melbourne à?”

“Phần lớn là vậy. Tôi luôn công tác ở đó.”

“Anh thích làm những thứ liên quan đến tài chính?”

Falk cười thầm trước giọng điệu của Raco. Lịch sự nhưng hoàn toàn tỏ ra không tin lại có người lựa chọn con đường đó. Đây là một biểu cảm quen thuộc mà anh thường thấy. Mọi người ai cũng tỏ ra ngạc nhiên khi biết rằng việc xử lý những tờ bạc ngân hàng nhuộm máu luôn là một phần trong công việc của anh.

“Nó phù hợp với tôi.” Anh nói. “Thực ra tôi đã bắt đầu xem xét những báo cáo tài chính của nhà Hadler từ tối qua.”

“Có gì thú vị không?”

“Vẫn chưa thấy.” Falk kiểm một cái ngáp. Anh đã thức khuya để sẫm soi những số liệu dưới ánh đèn điện mờ trong căn phòng của anh. “Điều đó đã nói lên tất cả. Nông trại đã phải đối mặt với khủng hoảng, cái này rõ ràng rồi, nhưng tôi không chắc liệu tình trạng có tồi tệ hơn những người ở xung quanh đây không. Có ít họ đã lên kế hoạch để đối phó. Họ đã dành dụm được một ít tiền lúc làm ăn thuận lợi. Chính sách bảo hiểm nhân thọ của họ không có gì đặc biệt. Chỉ là vài điều cơ bản gắn liền với quyền lợi tốt nhất của họ.”

“Ai được thừa hưởng số tiền đó?”

“Charlotte, thông qua bố mẹ của Luke. Dù sao cũng chỉ là một phần nhỏ thôi. Chỉ đủ để chi trả khoản thế chấp, không hơn. Tôi đoán là con bé sẽ được thừa kế trang trại, dù nó có thích hay không. Cho tới thời điểm hiện tại thì không còn vấn đề nguy hiểm nào khác nữa - nhiều tài khoản, rút các khoản tiền lớn, nợ của bên thứ ba, những thứ đại loại như vậy. Tôi sẽ để ý những điều này.”

Điều chủ yếu mà Falk rút ra được từ quá trình làm việc đó là Karen Hadler là một người giữ sổ sách thông thạo và chu đáo. Anh

có thể cảm nhận được sự cẩn trọng và tỉ mỉ của cô khi lần theo từng con số và những dấu bút chì mà trước khi đặt xuống cô đã suy xét rất kỹ.

Raco chậm lại khi anh ta lái xe vào chỗ đoạn đường giao nhau vắng vẻ và liếc nhìn đồng hồ.

“Bảy phút trôi qua rồi.”

Họ đi theo lộ trình đến nhà Luke từ chỗ của Sullivan. Raco đã rẽ trái vào con đường hướng tới nông trại của nhà Hadler. Con đường được lát đá, nhưng không bằng phẳng. Các vết nứt sâu để lộ những chỗ phần nhựa rải đường nở ra và co lại tương ứng với thời vụ của một vụ mùa.

Đúng ra đây là đường hai chiều, nhưng lại không đủ lớn để hai chiếc xe có thể song song đi lại. Một cuộc đối đầu trực tiếp cũng có thể khiến một người bay vào trong bụi rậm bên lề đường, Falk nghĩ. Anh không có cơ hội kiểm chứng điều này. Suốt cả đoạn đường họ không gặp chiếc xe nào đi ngược chiều.

“Gần mười bốn phút, tổng thời gian từ đó đến đây.” Falk nói khi Raco dừng lại trước đường vào gara nhà Hadler. “Được rồi. Để xem thi thể của Luke được tìm thấy chỗ thế nào nào.”

Nó không hoàn toàn trống trải, thừa thớt.

Raco cố gắng lái nhanh qua đoạn đó và lạng lẽ chửi thề, rồi đột ngột phanh kít lại. Anh ta cho xe chạy ngược lại vài mét và tấp vào lề đường. Họ xuống xe, thậm chí không buồn khóa cửa. Chẳng có ai xung quanh cả. Raco dẫn đường đến khoảng trống giữa hàng cây.

“Ở đây.”

Không gian trở nên yên ắng lạ thường, tiếng chim hót đâu đó bỗng im bật trước giọng nói của viên trung sĩ. Khoảng trống mở ra một không gian nhỏ, chỉ đủ để một chiếc xe lái đến mà không thể quay đầu. Falk đứng ở chính giữa. Cảm giác ở đây mát mẻ hơn một chút, xung quanh là những cây khuynh diệp ma quái đang che bóng. Con đường hoàn toàn bị che khuất giữa không gian rậm rạp. Có thứ gì trong bụi cây gây ra tiếng động loạt soạt rồi nháo nhào chạy đi mất. Mặt đất dưới ánh mặt trời nóng như đổ lửa đã bị nướng đến vàng khô. Không hề có dấu chân hay dấu bánh xe ở nơi này.

Ngay dưới chân Falk, ở phần trung tâm khoảng rừng thưa, có một đụn cát mềm. Anh nhận ra đã từng có thứ gì đó được chôn ở đây và người ta đã vùi vàng giẫm lên để che giấu nó. Chỉ có chỗ này là có hàng tá dấu chân giẫm lên gần đây, ngoài ra thì trông nó hoàn toàn giống như một khu đất bị bỏ hoang.

“Đúng là một nơi tồi tàn để sống những giây phút cuối đời.” Falk nói. “Địa điểm này có ý nghĩa gì đối với Luke không?”

Raco nhún vai. “Tôi tưởng anh biết gì đó về điều này cơ.”

Falk lần lại ký ức của mình về các buổi cắm trại và những cuộc thám hiểm thời niên thiếu. Chẳng có gì lóe lên trong đầu anh.

“Chắc chắn là anh ấy chết ở đây ư? Ở khoang sau chiếc xe bán tải chở hàng?” Falk hỏi. “Liệu có khả năng anh ấy bị bắn ở đâu đó rồi được chuyển đến đây không?”

“Không. Vết máu vô cùng rõ ràng.”

Falk cố gắng hình dung ra các mốc thời gian trong đầu. Luke đã rời nhà Jamie Sullivan khoảng 4 giờ 30 phút chiều. Chiếc xe bán tải của Luke đã xuất hiện trên máy quay an ninh ở trang trại nhà Hadler

khoảng ba mươi phút sau đó. Lâu hơn khoảng thời gian mà Falk và Raco đã đi trên cùng một đoạn đường. Hai phát súng, bốn phút, rồi sau đó chiếc xe bán tải biến mất.

“Mọi thứ khá dễ hiểu nếu đúng là Luke đã bắn chết gia đình mình.” Falk nói. “Anh ấy đã lái xe về nhà, chọn lộ trình để ngắm cảnh vì một lý do nào đó, giết bọn họ, sau đó lái xe tới đây.”

“Phải. Nếu là ai khác ra tay thì mọi thứ hơi phức tạp một chút.” Raco nói. “Kẻ giết người chắc hẳn đã phải ở trong xe của Luke ngay sau khi anh ấy rời nhà Sullivan, bởi vì Luke là người cầm hung khí. Vậy thì ai đã lái xe tới nông trại?”

“Và nếu như Luke không phải người ngồi sau tay lái thì anh ấy đã ở chỗ quái nào khi mà gia đình anh ấy bị sát hại? Chẳng lẽ ngồi ở ghế phụ nhìn mọi việc diễn ra ư?” Falk nói.

Raco nhún vai. “Có thể chứ? Ý tôi là, có thể đó là cảnh dàn dựng. Phụ thuộc vào người còn lại là ai, họ đã dùng thứ gì để khống chế anh ấy.” Hai người nhìn nhau, và Falk biết rằng Raco cũng đang nghĩ đến Sullivan.

“Hoặc là kẻ giết người đó khỏe hơn anh ấy về thể chất.” Raco nói. “Sẽ tốn một chút sức lực, nhưng vài người vẫn chọn cách khống chế này. Anh nhìn thấy cánh tay của Sullivan rồi đó. Vô cùng lực lưỡng và rắn chắc.”

Falk gật đầu và suy nghĩ đến bản báo cáo về thi thể của Luke. Thân hình anh ta khá cân đối. Một người đàn ông khỏe mạnh, ngoại trừ vết thương do súng bắn. Không có dấu hiệu của sự vật lộn trên bàn tay. Không có dấu dây trói hay bất kỳ dấu vết nào khác. Anh hình dung ra thi thể của Luke nằm ngửa ở khoang chở hàng phía

sau xe. Máu chảy thành vũng xung quanh anh ta và bốn vết kẻ ngang không thể giải thích nổi nằm bên mạn khoang.

“Đám đàn bà con gái nhiều sự.” Falk nói lớn. “Anh nghĩ anh ấy có ý gì khi nói như vậy?”

“Tôi không biết.” Raco nói, liếc nhìn đồng hồ của mình. “Nhưng chúng ta có cuộc hẹn gặp với một người sau buổi trưa ngày hôm nay. Tôi nghĩ rằng xem được thứ mà Karen Hadler cất giữ trong ngăn kéo tủ của cô ấy là một việc rất đáng giá đấy.”



## CHƯƠNG 11

Cây keo non trông đỡ ẻo uột hơn khi nó được trồng ra đất, nhưng cũng chẳng đáng kể. Những đứa trẻ với bộ đồng phục trên người nhìn theo trong nỗi hoang mang khi lớp đất bồi được phủ lên xung quanh gốc cây. Giáo viên và phụ huynh đứng thành từng nhóm nhỏ, một số người nước mắt giàn giụa.

Một nắm nụ hoa keo xù xù màu vàng rụng ngay sau khi trồng xong, và bay lơ thơ xuống đất. Chúng đáp xuống ngay gần một tấm bảng vừa mới được khắc xong:

*Cây tưởng niệm Billy Hadler và Karen Hadler.*

*Vô cùng thương tiếc. Hội phụ huynh.*

Cây keo sẽ chẳng thể sống nổi đâu, Falk nghĩ trong đầu. Anh có thể cảm nhận được sức nóng xuyên qua đế giày.

Quay trở lại nơi sân trường tiểu học thời thơ ấu, Falk một lần nữa rùng mình trước cảm giác anh có thể quay trở về thời điểm ba mươi năm trước. Sân chơi rải nhựa là phiên bản thu nhỏ của cái sân trường trong kí ức của anh và cái đài phun nước, nó đang phun

chậm chạp một cách vô cùng ngớ ngẩn. Nhưng anh lập tức nhận thấy sự thân thuộc, những gương mặt nửa nhớ nửa quên mà lâu rồi anh không nghĩ đến, chập chờn hiện ra trong tâm trí anh.

Luke ngày ấy là một cậu bạn tốt. Cậu bé Luke là một trong số những đứa trẻ với nụ cười dễ mến và vô cùng tinh ranh, có thể đối phó với thứ luật lệ bất thành văn ở sân chơi mà không tốn chút sức lực nào. Có sức lôi cuốn mọi người là cách diễn đạt thích hợp, nếu ngày đó, ở độ tuổi ấy, những đứa trẻ biết đến khái niệm này. Cậu bé Luke luôn dư thừa thời gian, hay đùa giỡn, sẵn sàng chia sẻ đồ dùng của mình. Và cha mẹ cậu nữa. Mọi người đều được chào đón tới ngôi nhà của gia đình Hadler. Cậu ấy còn là một người cực kì trung thành, không có gì để chê. Một lần, khi Falk bị một quả bóng lạc bay thẳng vào mặt, cậu đã phải kéo Luke ra khỏi trận chiến với đứa trẻ đã đá quả bóng ấy. Falk khi ấy, cao lớn và vụng về, lúc nào cũng cảm thấy thật may mắn khi có Luke ở bên.

Falk di chuyển trong nỗi bất an khi buổi lễ tưởng niệm chuẩn bị kết thúc.

"Scott Whitlam, thầy hiệu trưởng." Raco nói, hất cằm về phía một người đàn ông đáng người cân đối, thắt cà vạt, đang lịch sự tách ra khỏi một đám đông phụ huynh.

Whitlam tiến lại, một tay chìa ra. "Xin lỗi đã để các anh phải đợi." Ông ta nói sau khi Raco giới thiệu Falk. "Mọi người ai cũng muốn nói chuyện thêm trong những dịp như thế này."

Whitlam khoảng ngoài bốn mươi tuổi, dáng vẻ nhanh nhẹn của một vận động viên đã nghỉ hưu. Ông ta có ngực rộng và nụ cười rộng mở. Bên dưới vành mũ, có thể nhìn thấy những lọn tóc màu

nâu, sạch sẽ chìa ra, dài chừng hơn một centimet.

“Đó là một buổi lễ rất hay đấy.” Falk nói, và Whitlam liếc nhìn về phía cây keo.

“Ấy là điều mà chúng tôi cần.” Ông ta hạ nhỏ giọng. “Nhưng cái cây khó lòng mà trụ nổi. Chẳng biết chúng tôi sẽ phải nói sao với lũ trẻ khi nó chết khô. Thôi, dù sao thì...” Ông ta hất cằm về phía tòa nhà xây bằng gạch màu vàng hoe. “Chúng tôi đã tập hợp lại tất cả đồ dùng của Karen và Billy, như yêu cầu của các anh. Tôi e là không có nhiều lắm đâu, nhưng chúng tôi đã cất cả trong văn phòng rồi.”

Họ đi theo ông ta qua sân chơi. Tiếng chuông ở đâu đó xa xa reo vang. Một ngày đi học đã kết thúc. Nhìn ở khoảng cách gần, các tòa nhà và các thiết bị vui chơi trông mới tồi tàn làm sao. Sơn bong tróc khỏi bề mặt khiến phần kim loại bên dưới bị gỉ. Nhiều vết nứt đã xuất hiện trên chiếc cầu trượt bằng nhựa và chỉ một bên của sân bóng rổ là có vành ném bóng. Khắp mọi nơi, người ta đều có thể nhìn ra những dấu hiệu của một cộng đồng dân cư nghèo.

“Tiền tài trợ...” Whitlam nói khi ông ta thấy hai vị khách đang nhìn quanh. “Không bao giờ có thể đủ được.”

Phía đằng sau tòa nhà chính của trường, vài con cừu đang buồn bã đứng trong một bãi rào màu nâu. Xa xa phía sau đó, mặt đất thoải thoải dốc ngược lên một dãy đồi phủ đầy cây bụi.

Thầy hiệu trưởng dừng lại để vót một nắm to lá cây ra khỏi máng nước của lũ cừu.

“Bây giờ mà các anh vẫn còn dạy kỹ thuật làm nông trại sao?” Falk nhớ ngày trước anh cũng từng phải đi kiểm tra một cái máng nước như thế.

“Có dạy một chút. Nhưng chúng tôi cố gắng dạy nhẹ nhàng thôi. Vừa học vừa chơi. Lũ trẻ đã thấy đủ thực tế nghiệt ngã khi ở nhà rồi.” Whitlam nói.

“Là anh trực tiếp dạy sao?”

“Chúa ơi, không đâu. Tôi chỉ là một gã dân thành phố tầm thường. Chúng tôi chuyển từ Melbourne tới đây mười tám tháng trước và tôi chỉ vừa mới học được cách phân biệt hai đầu của một con bò mà thôi. Vợ tôi muốn thay đổi không khí, tới một nơi không phải thành thị.” Ông ta ngừng lại. “Chúng tôi đã tìm được một nơi tương đối tốt.”

Ông ta đẩy mở một cánh cửa nặng nề dẫn tới hành lang sức nức mùi bánh mì kẹp. Dọc các bức tường treo những tranh vẽ của lũ trẻ.

“Chúa ơi, vài bức trông thô lương quá!” Raco lẩm bẩm.

Falk hiểu ý của Raco là gì. Những bức tranh vẽ các gia đình với dáng người giống chiếc que, mà trên mỗi gương mặt đều có cái miệng đang xì xuống được vẽ bằng bút sáp. Một bức vẽ hình ảnh của một con bò với đôi cánh thiên thần. *Toffee, cô bò của em trên thiên đường*, dòng chữ chú thích được viết run rẩy bằng màu đỏ. Trong tất cả những bức tranh có vẽ phong cảnh, những cánh đồng được tô hết bằng màu nâu.

“Các anh nên xem những bức tranh mà chúng tôi không treo lên.” Whitlam nói khi dừng lại trước cửa phòng làm việc. “Hạn hán. Nó sẽ giết chết cả thị trấn này mất.”

Ông ta lấy ra từ trong túi quần một chùm chìa khóa rất nặng và mời họ vào trong phòng làm việc. Sau khi mời họ ngồi xuống đôi

ghế đã cũ mềm, ông thầy hiệu trưởng mất tích phía sau tủ đựng đồ dùng. Một lát sau, ông ta bước ra, mang theo một cái hộp các-tông đã được niêm phong kín.

“Tất cả mọi thứ đều ở đây. Những đồ lặt vặt ở bàn làm việc của Karen, một ít bài tập ở trường của Billy. Tôi e hầu hết chỉ là tranh vẽ và phiếu bài tập.”

“Cảm ơn anh.” Falk đón thùng đồ từ trong tay ông thầy hiệu trưởng.

“Chúng tôi tiếc thương họ vô cùng.” Whitlam tựa người lên bàn làm việc. “Cả hai người. Tất cả chúng tôi vẫn còn choáng váng.”

“Trong công việc, anh thân thiết với Karen tới mức nào?” Falk hỏi.

“Ở mức vừa phải thôi, chúng tôi có rất ít nhân viên. Cô ấy rất xuất sắc. Cô ấy quản lý vấn đề tài chính và kế toán của trường. Rất là giỏi luôn ấy. Thực lòng mà nói dùng trí thông minh của cô ấy để làm công việc này là quá uổng phí, nhưng tôi nghĩ nó phù hợp để cô ấy chăm sóc con cái và làm các việc khác nữa.”

Cửa sổ đang hé mở và âm thanh từ ngoài sân chơi lọt vào bên trong. “Nhưng mà nghe này, tôi có thể hỏi vì sao các anh có mặt ở đây được không?” Whitlam nói. “Tôi tưởng việc này đã giải quyết xong rồi chứ.”

“Vụ án liên quan đến ba thành viên trong cùng một gia đình.” Raco nói. “Đáng tiếc là một sự việc như thế này không bao giờ có thể giải đáp đơn giản, rành rõ nhanh như thế được.”

“Phải. Tất nhiên rồi.” Whitlam có vẻ không mấy bị thuyết phục. “Vấn đề là, tôi có bốn phận đảm bảo học sinh và nhân viên của tôi

phải được an toàn, vậy nên nếu...”

“Chúng tôi không nghĩ anh cần phải lo lắng bất cứ điều gì, Scott ạ.” Raco nói. “Nếu có điều gì anh cần phải biết, chúng tôi đảm bảo anh sẽ được biết.”

“Được rồi, đã hiểu.” Whitlam nói. “Tôi có thể làm gì để giúp các anh?”

“Hãy kể chúng tôi nghe về Karen đi.”

*Tiếng gõ cửa nhẹ nhàng nhưng rõ ràng. Whitlam ngược mắt khỏi bàn làm việc và nhìn lên khi cánh cửa mở ra. Một mái đầu tóc vàng ngó vào bên trong.*

*“Scott, tôi phiền anh một phút được chứ?”*

*Karen Hadler bước vào phòng làm việc của ông. Miệng cô không hề mỉm cười.*

“Cô ấy ghé qua nói chuyện với tôi, vào cái ngày trước khi cô ấy và Billy bị sát hại.” Whitlam nói. “Cô ấy lo lắng, tất nhiên rồi.”

“Tại sao lại là “tất nhiên”?” Raco hỏi.

“Xin lỗi, tôi không cố ý nói thế để bông đùa đâu. Nhưng các anh đã nhìn thấy những bức tranh của lũ trẻ treo trên tường rồi đấy. Ý tôi muốn nói là tất cả mọi người đều cảm thấy sợ hãi. Và người lớn cũng không phải ngoại lệ.”

Ông ta suy nghĩ một lát.

“Karen thực sự là một nhân viên quý giá đối với chúng tôi.

Nhưng mấy tuần gần đây cô ấy trở nên khá căng thẳng. Cô ấy gắt gỏng, điều này rất bất bình thường. Cực kì phân tâm. Và cô ấy đã làm sai một hay hai lỗi trong sổ sách kế toán. Không có gì nghiêm trọng cả, chúng tôi đã phát hiện ra ngay. Nhưng thêm một lần nữa, việc đó không giống cô ấy tí nào. Nó khiến cô ấy bận lòng. Bình thường cô ấy làm việc rất chính xác. Thế nên cô ấy tới tìm tôi về việc đó."

*Karen đóng cánh cửa phía sau lưng lại. Cô chọn chỗ ngồi gần bàn làm việc của Whitlam nhất. Cô tựa thẳng lưng ra sau và bắt chéo hai mắt cá chân lại với nhau. Chiếc váy liền thắt eo của cô trông quyến rũ nhưng cũng nhã nhặn, với hình các quả táo màu trắng được in mờ mờ trên nền màu đỏ. Karen là kiểu người phụ nữ mà những đường nét tươi tắn trẻ trung dễ dàng bị tuổi tác và việc sinh nở tàn phá, nhưng những nét đẹp ở cô vẫn hấp dẫn theo cách riêng của chúng. Cô có thể dễ dàng giành được vai người mẹ thông thái trong các quảng cáo siêu thị. Bất cứ ai cũng có thể tin dùng tuyệt đối nhãn hiệu nước giặt hay ngũ cốc mà Karen Hadler khuyên dùng.*

*Giờ đây cô đang ôm một chồng giấy nhỏ đặt trên đùi.*

*"Anh Scott..." Cô bắt đầu, rồi ngừng lại. Ông thầy hiệu trưởng chờ đợi. Cô hít một hơi thật sâu. "Anh Scott, thành thật mà nói, tôi không dám chắc đến gặp anh cùng với sổ giấy tờ này có đúng hay không nữa. Chồng tôi..." Ánh mắt cô vẫn nhìn chăm chú phía trước, nhưng Whitlam có cảm giác cô đang phải gồng lên để làm điều đó. "Luke. Ừm. Nghe này, anh ấy sẽ không vui đâu."*

Raco cúi người về phía trước. “Nghe cách nói chuyện của cô ấy có vẻ gì là sợ hãi người chồng không?”

“Lúc đó thì tôi không nghĩ như vậy.” Whitlam bóp bóp sống mũi mình. “Nhưng khi biết chuyện xảy ra vào ngày hôm sau tôi chợt nhận ra có lẽ tôi đã lắng nghe chưa đủ kĩ càng. Tôi lo rằng có lẽ mình đã bỏ qua những dấu hiệu chẳng? Tôi đã tự hỏi mình điều đó mỗi ngày. Nhưng tôi muốn nói rõ một điều, ấy là nếu tôi có một chút gì đó nghi ngờ hai mẹ con họ đang gặp nguy hiểm, tôi chắc chắn sẽ không bao giờ để cô ấy và Billy về nhà.” Những lời nói của Whitlam vô tình rất giống những gì Jamie Sullivan đã nói.

*Karen xoay xoay chiếc nhẫn cưới trên tay.*

*“Anh và tôi đã làm việc với nhau được một thời gian rồi – có thể nói quan hệ công việc của chúng ta rất tốt...” Cô ngước mắt nhìn lên và Whitlam gật đầu. “Tôi cảm thấy có mấy điều tôi cần phải nói ra.”*

*Cô lại dừng lại, hít vào một hơi thật sâu.*

*“Tôi biết gần đây đã có một số vấn đề. Với tôi, và với công việc của tôi. Một vài lỗi sai ở chỗ này chỗ kia.”*

*“Có thể là một hay hai thôi, nhưng cũng không gây ra thiệt hại gì mà, Karen. Cô là một nhân viên tốt, tất cả mọi người đều thấy được điều đó.”*

*Cô gật đầu một cái, rồi lại cúi gằm mặt. Khi cô ngẩng đầu nhìn lên, khuôn mặt cô nghiêm nghị.*



*"Cảm ơn anh. Nhưng có một vấn đề. Và tôi không thể nhắm mắt cho qua được."*

"Cô ấy nói tình hình nông trại đang dần sa sút." Whitlam nói. "Karen nói họ chỉ có thể chống đỡ được sáu tháng nữa, có thể là ngắn hơn. Cô ấy nói rằng Luke không chịu tin. Rõ ràng anh ta tin chắc sẽ có cơ hội chuyển biến, nhưng cô ấy nói rằng cô ấy nhìn thấy được ngày đó sắp đến. Cô ấy lo lắng. Cô ấy thật lòng xin lỗi tôi."

Falk thoáng tỏ vẻ hoài nghi với lời Whitlam nói.

"Bây giờ nhớ lại, mấy lời đó nghe có vẻ thật ngớ ngẩn. Nhưng cô ấy nói rằng cô ấy xin lỗi vì đã quá phân tâm. Karen yêu cầu tôi không được kể lại với Luke những gì cô ấy đã kể cho tôi. Tất nhiên là tôi sẽ không kể rồi. Nhưng cô ấy nói rằng anh ta sẽ bức bối nếu nghĩ cô ấy đi kể lể chuyện nhà khắp nơi."

Whitlam cắn cắn đầu móng tay.

"Tôi nghĩ cô ấy cần chút an ủi để rũ bỏ căng thẳng. Tôi lấy cho cô ấy một ly nước, lắng nghe cô ấy nói chuyện một lúc. Vỗ về cô ấy rằng công việc của cô ấy không có vấn đề gì hết, đại loại thế."

"Anh có biết rõ về Luke Hadler không?" Falk nói.

"Không rõ lắm. Tôi có gặp anh ta một vài lần, chắc chắn rồi. Mấy buổi họp phụ huynh. Tôi cũng thi thoảng gặp anh ta ở quán rượu, nhưng chúng tôi thật ra cũng chẳng nói chuyện gì với nhau mấy. Nhưng anh ta có vẻ cũng tốt bụng. Và cũng là một phụ huynh tích cực. Tôi đã không tin vào tai mình khi nhận được cuộc gọi đó. Mất đi một người đồng nghiệp đã là kinh khủng rồi, nhưng mất đi

một học sinh nữa. Đó là cơn ác mộng tồi tệ nhất đối với một người làm nghề giáo.”

Falk nói: “Ai đã báo cho anh những gì xảy ra?”

“Ai đó từ đồn cảnh sát Clyde gọi điện đến trường. Tôi đoán đó là bởi vì Billy là một học sinh ở đây. Lúc đó đã khá muộn rồi, khoảng gần bảy giờ tối. Tôi đã định về nhà rồi đấy, nhưng tôi nhớ sau khi nhận được tin báo, tôi đã ngồi lại tại đây, cố gắng tìm cách xử lý thông tin. Cố gắng nghĩ ra cách để báo tin cho lũ trẻ vào ngày hôm sau.”

Ông ta buồn bã nhún vai.

“Chẳng biết phải nói thế nào mới đúng. Billy và con gái tôi là bạn khá thân, anh biết đấy. Chúng học chung một lớp. Đó là lý do chúng tôi thấy bàng hoàng khi hay tin Billy gặp phải chuyện như vậy.”

“Ý của anh là sao?” Raco hỏi.

“Thì bởi đáng lý cậu bé đến chỗ chúng tôi buổi chiều hôm ấy.” Whitlam nói, như thể đó là một chuyện rất hiển nhiên. Ông ta nhìn vào gương mặt điềm tĩnh của Falk và Raco. Ông ta giơ hai tay ra, tỏ vẻ bối rối.

“Xin lỗi, tôi cứ nghĩ các anh biết rồi. Tôi đã khai báo với cảnh sát Clyde mà. Billy đáng lẽ tới nhà chúng tôi chơi ngày hôm đó, nhưng Karen gọi cho vợ tôi và thông báo hủy lịch vào phút chót. Cô ấy nói rằng Billy bị mệt.”

“Nhưng thằng bé lại đủ sức khỏe để tới trường. Anh và vợ anh tin lời cô ấy nói sao?” Falk vừa hỏi vừa tựa người về trước.

Whitlam gật đầu. “Tin chứ. Giờ chúng tôi vẫn tin, xin hãy nhớ là đã có một bệnh dịch nhẹ lây nhiễm quanh đây. Có thể cô ấy đã quyết định thằng bé cần phải đi ngủ sớm chẳng hạn. Tôi nghĩ đó chỉ là một sự trùng hợp không may thôi.”

Người đàn ông xoa xoa tay lên mắt.

“Nhưng chuyện lại thành ra như thế.” Ông ta nói. “Nếu không có mặt ở đó, cậu bé có thể đã không phải chịu số phận như vậy. Chúa ơi, có bao nhiêu là cái giá như để mà ước!”

## CHƯƠNG 12

“Nếu cứ giữ liên lạc với phía cảnh sát Clyde thì chúng ta đã biết được điều đó rồi.” Falk nói khi họ bước ra ngoài. Anh kẹp chiếc hộp có chứa đồ dùng của Karen và Billy dưới cánh tay. Cảm giác khó chịu bất chợt ủa đến khi phần bìa các tông chạm vào phần da nhóp nhép.

“Đúng vậy, cũng không có thiệt hại gì. Dù sao chúng ta đã tìm ra rồi.”

“Cuối cùng cũng xong. Tôi không biết nữa. Nhưng có lẽ đã đến lúc rồi.”

Raco nhìn anh.

“Anh quả thực thấy tự tin rằng chúng ta đã có đủ chứng cứ để gọi điện cho họ à? Đừng quên cái cách mà họ sẽ phản ứng?”

Falk đang định nói gì đó thì từ phía sân chơi vang tới một giọng nói.

“Này, Aaron! Đợi đã.”

Falk quay lại và thấy Gretchen Schomer đang chạy về phía

mình. Tâm trạng anh bỗng trở nên phần chấn hơn một chút. Bộ trang phục đã được thay bằng chiếc soóc ngắn và chiếc áo sơ mi xanh vừa vặn với thân hình, được xắn đến khuỷu tay. Trong thâm tâm anh nghĩ bộ quần áo này hợp với cô hơn cả. Raco cầm lấy chiếc hộp từ phía Falk.

“Gặp lại anh ở chỗ chiếc xe, anh bạn.” Raco lịch thiệp nói, kèm một cái gật đầu nhẹ về phía Gretchen. Cô chạy đến trước mặt Falk, đẩy cặp kính râm lên đỉnh đầu, chỗ phần tóc lộn xộn vàng hoe. Anh để ý thấy màu xanh của chiếc sơ mi tiếp màu với đôi mắt của cô.

“Này, anh vẫn còn làm gì ở đây vậy? Em tưởng anh rời đi rồi?” Cô vừa nhúu mày vừa nở một nụ cười, đồng thời vươn tay ra chạm vào khuỷu tay của anh. Anh chợt thấy có lỗi. Lẽ ra anh phải cho cô biết từ trước đó.

“Bọn anh vừa nói chuyện với Scott Whitlam.” Anh nói. “Thầy hiệu trưởng ấy.”

“Ừ, em biết thầy Scott. Em ở trong ban giám hiệu mà. Ý của em là, anh đang làm gì tại cái thị trấn Kiewarra này thế?”

Falk nhìn phía sau cô. Một đám mấy bà mẹ đang quay đầu nhìn họ, ai cũng cho đôi mắt của mình phía sau cặp kính râm. Falk nắm lấy cánh tay của Gretchen rồi từ từ xoay người lại cho đến khi cả hai quay lưng về phía nhóm người đó.

“Chuyện hơi dài dòng một chút. Nhà Hadler nhờ anh lại để điều tra xem điều gì đã xảy ra với Luke.”

“Chắc anh đang nói đùa. Sao lại thế nhỉ? Có gì mới à?”

Falk phải cố kìm nén để không nói buột ra toàn bộ câu chuyện. Về Ellie, về chứng cứ ngoại phạm, và về cả những lời nói dối. Cảm

giác tội lỗi. Gretchen là một phần của bộ tứ khi xưa. Cô là người cân bằng mọi thứ. Soi sáng khoảng tối trong Ellie, làm dịu sự điên rồ của Luke. Cô sẽ hiểu. Phía sau vai cô, mấy bà mẹ vẫn đang lặng yên theo dõi.

“Là vấn đề liên quan đến tài chính.” Falk nói kèm theo một cái thở dài. Anh làm ra vẻ xuống nước giống cái cách mà bà Barb Hadler bày tỏ quan ngại của mình. Những khoản nợ xấu vượt ngoài tầm kiểm soát.

“Chúa ơi.” Cô chớp mắt, xử lý thông tin vừa tiếp nhận. “Anh nghĩ có gì trong đó không?”

Falk chỉ nhún vai. Cuộc đối thoại với Whitlam đã cho anh thêm vài manh mối. “Bọn anh vẫn đang xem xét. Nhưng làm ơn giúp anh một chuyện là đừng nói với ai từ bây giờ nhé.”

Gretchen nhíu mày. “Có lẽ anh nhắc hơi trễ rồi. Người ta đang bàn tán rằng cảnh sát đã tới nhà của Jamie Sullivan.”

“Lạy Chúa, tại sao thông tin tuồn ra ngoài nhanh thế?” Falk hỏi, mặc dù đã biết trước câu trả lời. Thị trấn càng nhỏ, tin đồn lan truyền càng nhanh. Gretchen phớt lờ câu hỏi của anh.

“Chỉ cần làm việc thận trọng thôi.” Cô đưa tay xua một con ruồi đang đậu trên vai Falk. “Mọi người hiện tại khá là quan tâm đến vấn đề này. Cũng không có gì là khó hiểu cả.”

Falk gật đầu. “Cảm ơn. Anh hiểu rồi.”

“Dù sao thì...” Gretchen ngừng lại khi một đám bé trai chạy ủa đến trong một trận bóng đá hỗn loạn, sự nặng nề của buổi lễ tưởng niệm đã được nhắc khỏi bờ vai của lũ trẻ khi ngày cuối tuần đến gần hơn. Ánh mắt cô dịu lại và cô vẫy tay với bọn trẻ. Falk cố gắng tìm

kiểm đứa con trai của cô trong đám trẻ nhưng anh không thể. Khi anh nhìn lại thì Gretchen đang quan sát anh.

“Anh định sẽ ở lại đây trong bao lâu?”

“Một tuần.” Falk ngập ngừng nói. “Không hơn.”

“Tốt.” Cô mỉm cười, hai khóe miệng nhếch lên, nụ cười y hệt hai mươi năm trước.

Sau khi cô rời đi khoảng vài phút, Falk mân mê trên tay mẫu giấy có số điện thoại của cô kèm theo thông tin một cuộc hẹn vào buổi tối ngày hôm sau, tất cả đều là nét chữ nguệch ngoạc mang dấu ấn riêng của Gretchen.

“Anh tới đây và làm quen được một người bạn mới à, anh bạn?” Raco nói nhỏ khi Falk bước vào trong xe.

“Cảm ơn, bạn cũ thôi.” Falk nói nhưng anh không thể che giấu nụ cười của mình.

“Vậy giờ anh muốn thế nào?” Raco trở nên nghiêm túc hơn. Anh ta hất hàm về phía chiếc hộp các-tông ở ghế sau. “Anh muốn gọi điện cho cảnh sát ở Clyde và trói chặt mình với vụ này bằng cách thuyết phục rằng họ đã mắc một sai lầm lớn, hay anh muốn tới đồn cảnh sát và kiểm tra xem có thứ gì ở bên trong?”

Falk nhìn anh ta một chốc, tưởng tượng ra cuộc điện thoại kia. “Ừm, được rồi. Tới đồn cảnh sát. Xem chiếc hộp.”

“Quyết định sáng suốt đấy.”

“Lái xe đi.”

Đồn cảnh sát là một tòa nhà thấp xây bằng gạch đỏ phía cuối con phố chính của thị trấn Kiewarra. Các cửa hiệu ở bên đường đã đóng vĩnh viễn, chỉ còn trơ lại những ô cửa sổ trống vắng. Bên kia đường cũng chẳng khá khẩm hơn. Dường như chỉ còn cửa hàng bán sữa và cửa hàng đồ uống có cồn là vẫn đang hoạt động bình thường.

“Lạy Chúa, mọi thứ trông thật tiêu điều, như không còn sự sống vậy.” Falk nói.

“Do tình hình tài chính đấy. Lan truyền như một căn bệnh truyền nhiễm. Nông dân không có tiền để mua sắm tại các cửa hàng, chủ cửa hàng sau đó phá sản rồi bản thân họ lại trở thành người không có tiền mua sắm trong các cửa hàng khác. Mọi thứ cứ thế lụi tàn như hiệu ứng domino.”

Raco kéo mạnh cánh cửa đồn cảnh sát. Nó đã bị khóa. Anh ta chửi thề rồi lấy chùm chìa khóa của mình ra. Trên cánh cửa là một tờ thông báo về thời gian làm việc: thứ Hai đến thứ Sáu, 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều. Ngoài những giờ này, nạn nhân trong các vụ phạm tội sẽ phải thử vận may ở sở cảnh sát Clyde, đó là theo những gì tờ thông báo này ghi. Falk nhìn chiếc đồng hồ đeo tay của mình. 4 giờ 51 phút. Số điện thoại khẩn cấp đã được viết bằng bút mực phía bên dưới. Falk đoán đó là của Raco.

“Tan làm sớm à?” Raco hỏi khi họ bước vào bên trong, giọng điệu của anh ta thể hiện rõ sự bức dọc.

Người trực lễ tân, khoảng trên dưới sáu mươi tuổi nhưng mái tóc vẫn đen óng màu than đá như một phiên bản thời trẻ của Elizabeth Taylor, điềm nhiên ngẩng mặt lên.

“Tôi đã đến sớm.” Bà ta nói, toàn bộ thân hình ở phía sau quầy



lễ tân vẫn không nhúc nhích. Chiếc túi xách trên vai bà ta trông giống như vũ khí của một anh lính. Raco giới thiệu đó là Deborah. Bà ta thậm chí còn chẳng thèm bắt tay.

Ở phòng làm việc phía sau, viên cảnh sát Evan Barnes ngược lên nhìn về tội lỗi, tay nắm chặt chùm chìa khóa xe của mình.

“Chào buổi chiều, sếp.” Barnes nói. “Đến giờ tan ca rồi, không phải sao?” Giọng anh ta cố tỏ ra bình thường và anh ta giả bộ như đang nhìn vào chiếc đồng hồ đeo tay. “Ồ, phải rồi. Vẫn còn vài phút nữa.”

Đó là một người đàn ông vạm vỡ với nước da tươi tắn và mái tóc xoăn thành từng lọn lộn xộn, anh ta ngồi phía sau bàn làm việc và bắt đầu lật các trang giấy.

Raco đảo mắt. “Thôi nào, hết giờ rồi, đi đi.” Anh ta nói, nhấc cái cửa sập ở quầy lên. “Chúc cuối tuần tốt lành. Chúng ta chỉ mong rằng thị trấn này sẽ không bị thiêu rụi vào đúng 5 giờ chiều, phải không?”

Deborah ngồi thẳng dậy như thể một người phụ nữ được tăng thêm sức mạnh khi biết rằng mình đã luôn đúng từ đầu đến cuối.

“Vậy thì tạm biệt.” Bà ta nói với Raco. Bà ta gật nhẹ đầu với Falk, ánh mắt nhìn thẳng vào trán anh thay vì nhìn vào đôi mắt.

Falk bỗng cảm thấy tim mình lạnh toát. Bà ta biết. Anh không quá ngạc nhiên. Nếu Deborah sinh ra và lớn lên tại Kiewarra, thì chắc chắn bà ta biết về Ellie Deacon. Đó là bi kịch lớn nhất từng xảy ra tại Kiewarra, chí ít là cho đến khi xảy ra vụ thảm sát của gia đình Hadler. Có lẽ bà ta đang nhâm nhi cốc cà phê khi đọc bài báo có kèm bức ảnh đen trắng của Ellie. Sau đó bàn tán với hàng xóm.

Cũng có thể bà ta biết bố anh. Dĩ nhiên là trước khi chuyện đó xảy ra. Về sau bà ta cũng không thừa nhận việc quen biết gia đình Falk.

*Nhiều giờ đồng hồ trôi qua sau khi khuôn mặt của Luke biến mất sau ô cửa sổ phòng ngủ, Aaron nằm thao thức. Chuỗi sự kiện cứ chạy mãi trong đầu cậu tựa một vòng lặp luân hồi. Ellie, dòng sông, câu cá, tờ ghi chú. Luke và cháu đang bắn thỏ cùng nhau.*

*Cậu đã chờ đợi cả đêm, nhưng cuối cùng khi tiếng gõ cửa vang lên, đó không phải là dành cho cậu. Falk lặng lẽ theo dõi trong sự khiếp sợ khi cha cậu bị buộc phải chịu trách nhiệm và theo cảnh sát về đồn. Họ nói, cái tên trên tờ ghi chú không chỉ đích danh Falk nào, và ở độ tuổi mười sáu, Aaron Falk về cơ bản vẫn chỉ là một đứa trẻ mà thôi.*

*Erik Falk, người đàn ông cam chịu và mềm mỏng, đã bị giữ đồn cảnh sát trong năm giờ đồng hồ.*

*Ông có biết Ellie Deacon không? Có, hiển nhiên, cô bé là một đứa trẻ con nhà hàng xóm. Là bạn của con trai ông. Là đứa trẻ bị mất tích.*

*Ông được hỏi về chứng cứ ngoại phạm trong cái ngày mà cô bé qua đời. Ông ở bên ngoài hầu như cả buổi chiều để mua nguyên vật liệu. Buổi tối ông có ghé qua quán rượu một chút. Có sự chứng kiến của hàng tá người tại tụ điểm đó. Chứng cứ khá rõ ràng, nếu không muốn nói là quá chặt chẽ. Bởi vậy nghi vấn vẫn tiếp tục được đặt ra. Đúng vậy, ông đã từng nói chuyện với cô bé trong quá khứ. Một vài lần ư? Phải. Nhiều lần? Có thể. Và không. Ông không thể giải thích*

*được tại sao tên mình lại xuất hiện trên tờ ghi chú của Ellie Deacon vào cái ngày mà cô bé qua đời.*

*Nhưng Falk đâu chỉ là mỗi tên của ông, phải không? Viên cảnh sát nhấn mạnh. Lúc đó, cha của Aaron im lặng. Sau đó ông từ chối trả lời thêm bất kỳ câu hỏi nào.*

*Họ thả ông ra, tiếp theo là đến lượt cậu con trai của ông.*

“Barnes được biệt phái từ Melbourne.” Raco nói khi Falk đi theo anh ta dưới cánh cửa sập dẫn vào văn phòng. Phía sau lưng, cửa đồn đóng sập, để họ lại một mình.

“Thật ư?” Falk ngạc nhiên. Barnes có vẻ ngoài chất phác như một người chăn bò, dáng dấp mang đặc trưng của một chàng trai từ nhỏ đến lớn sống ở nông thôn.

“Phải, nhưng bố mẹ anh ta làm nông. Không phải ở đây, mà ở một vùng phía tây xa xôi nào đó. Tôi nghĩ đó là lý do khiến anh ta được chọn để đến chỗ này. Tôi thấy tiếc cho anh ta, anh ta chắc hẳn chưa từng đặt chân tới thành phố trước khi được điều chuyển đến đây. Nói vậy có nghĩa là...” Raco quay mặt về phía cánh cửa đồn đã đóng, suy nghĩ một chút. “Không có gì đâu.”

Falk có thể đoán được. Hiếm khi nào lực lượng thành phố lại gửi cảnh sát giỏi nhất của họ đến biệt phái ở một vùng thôn quê, đặc biệt là đến một nơi như Kiewarra. Barnes trông không giống một viên cảnh sát xuất sắc. Raco vì tế nhị nên không nói ra, mặc dù điều anh ta muốn ám chỉ thì rất rõ ràng. Ở đồn cảnh sát này, anh ta gần như là người điều hành tất cả.

Họ đặt chiếc hộp đựng đồ đạc của Karen và Billy trên một chiếc bàn trống rồi mở nó ra. Bóng đèn huỳnh quang kêu u u ở trên đầu. Phía cửa sổ, một con ruồi liên tục lao mình vào ô cửa kính.

*Aaron ngồi trên một cái ghế gỗ, lo lắng và đau đớn, bám chặt theo kế hoạch đó. Cháu đã ở với Luke Hadler. Bắn thả. Hai, chúng cháu bắn được hai con. Đúng vậy, Ellie là... ý cháu muốn nói cô ấy đã từng là bạn cháu. Đúng, cháu đã gặp cô ấy ở trường ngày hôm đó. Không! Chúng cháu không hề gây sự với nhau. Thậm chí sau đây cháu còn chẳng gặp cô ấy. Cháu không tấn công cô ấy. Cháu đã ở với Luke Hadler. Cháu đã ở với Luke Hadler. Chúng cháu đã bắn thả cùng nhau. Cháu đã ở cùng với Luke Hadler.*

*Họ buộc phải thả cậu ra.*

*Vài lời bàn tán xôn xao bắt đầu nổi lên. Có thể không phải bị sát hại, mà là tự tử. Một cô gái dễ tổn thương bị một chàng trai tên Falk nào đó chia tay rồi tự tử là một câu chuyện phổ biến. Hoặc cũng có thể là do bị người cha kỳ quái của cậu ta theo đuổi và lạm dụng. Ai là người dám khẳng định? Nói cách khác, dù là ai trong số họ thì đều có khả năng giết chết cô bé. Tin đồn ngày càng lan nhanh bởi bố của Ellie là ông Mal Deacon, và không bao giờ bị chìm vào quên lãng.*

*Một đêm, ai đó ném gạch vào cửa sổ trước nhà Falk. Hai ngày sau, bố của Aaron bị người ta đuổi việc khỏi cửa hàng. Bị buộc ra đi với hai bàn tay trắng trước những đôi mắt tràn đầy sự phẫn nộ và đóng hàng hóa của ông chất đống trên quầy. Buổi chiều ngày tiếp*

*theo, ba người đàn ông trên một chiếc xe bán tải chở hàng đã đi theo Aaron từ trường về nhà. Họ lén theo sát khi cậu nhấn pê-đan ngày một nhanh hơn, và khiến cậu chết khiếp mỗi khi lấy can đảm quay đầu lại nhìn, cậu có thể nghe thấy tiếng thở hồng hộc của chính mình.*

Raco thò tay vào hộp và bày những thứ bên trong ra thành một hàng trên mặt bàn.

Có một cái cốc để uống cà phê, một cái dập ghim có chữ "Karen" được viết bằng mực trắng, một cái áo len đan khít, một lọ nước hoa nhỏ có tên Spring Fling, và một bức ảnh đóng khung của Billy và Charlotte. Cái khung ảnh trông thật tạm bợ.

Falk tháo khung ảnh ra và nhìn vào mặt sau của bức ảnh. Không có gì. Anh đặt nó trở lại vị trí cũ. Bên kia bàn, Raco đang mở nắp lọ nước hoa ra và xịt thử. Mùi hương hoa quả thoang thoảng trong không khí. Falk thích mùi hương này.

Họ xem xét đến đồ đạc của Billy: ba bức tranh vẽ ô tô, một đôi giày thể thao nhỏ, một quyển tập đọc dành cho trẻ mới bắt đầu và một hộp bút chì màu. Falk lật xem các trang của quyển sách, không chắc mình đang tìm kiếm cái gì nữa.

*Đó là lúc cậu nhận ra bố đang theo dõi cậu. Từ phòng bên kia, thông qua chiếc cửa sổ, liếc qua tờ báo. Aaron có thể cảm nhận được sợi lông tơ dựng lên phía sau gáy và ngược mắt lên nhìn. Đôi*

*khi Erik vội vã hướng mắt sang phía khác. Nhưng đôi khi lại không. Trầm ngâm và im lặng. Aaron chờ đợi một câu hỏi nào đó từ bố nhưng điều này chưa bao giờ xảy ra.*

*Xác một con bê được đặt trước cửa nhà họ, vết cắt ở cổ sâu đến nỗi cái đầu nó gần như đứt lìa. Sáng hôm sau, hai bố con gói ghém tất cả đồ đạc có thể và để vào trong xe. Aaron nói lời chào tạm biệt vội vàng với Gretchen và một lời tạm biệt lâu hơn đối với Luke. Không ai đề cập đến lý do cậu rời đi. Khi họ lái xe ra khỏi Kiewarra, chiếc xe bán tải chở hàng màu trắng của Mal Deacon đi theo họ ra ngoài thị trấn trên đoạn đường dài hơn một trăm kilomet.*

*Họ không bao giờ trở lại kể từ đó.*

“Karen đã bắt Billy về nhà chiều hôm ấy.” Falk nói. Anh đã luôn nghĩ về điều này kể từ lúc rời khỏi trường học. “Đáng lẽ thằng bé ra ngoài chơi với bạn bè nhưng mẹ nó lại bắt nó ở nhà, đúng cái ngày nó bị giết. Anh có nghĩ rằng đó là một sự trùng hợp không?”

“Cảm giác có gì đó không ổn.” Raco lắc đầu.

“Tôi cũng nghĩ vậy.”

“Nhưng nếu cô ấy linh cảm có điều gì đó sắp xảy ra, chắc chắn cô ấy phải để lũ trẻ tránh xa nhất có thể.”

“Có lẽ cô ấy có nghi ngờ, nhưng không biết rõ là gì.” Falk nói.

“Hoặc là không biết nó lại diễn ra theo chiều hướng tới tệ như thế này.”

Falk nhắc cái cốc cà phê của Karen lên rồi lại đặt xuống. Anh kiểm tra cái hộp, sờ lần xung quanh các mép và cạnh. Không có gì cả.

“Tôi cứ mong có nhiều hơn thế này.” Raco nói.

“Tôi cũng vậy.”

Họ nhìn chăm chăm những đồ vật đó một lúc lâu, từng cái một, sau đó đặt mọi thứ trở lại vị trí ban đầu.

## CHƯƠNG 13

Lũ vệt mào rít lên hồi hả trên các ngọn cây vào lúc Falk rời khỏi đồn cảnh sát. Chúng gọi nhau về tổ bằng những giai điệu đỉnh tai nhức óc khi trời bắt đầu nhá nhem tối. Bầu không khí oi ả làm cho mồ hôi chảy dọc trên lưng Falk.

Anh lang thang tản bộ dọc theo con phố chính, không chút vội vàng tìm tới quán rượu đang đợi anh ở phía cuối con phố. Bây giờ vẫn chưa muộn lắm nhưng đã chẳng còn mấy người trên đường. Falk liếc nhìn vào bên trong ô cửa sổ của các cửa hàng bị bỏ hoang, áp trán mình lên những ô cửa kính. Anh vẫn còn nhớ được hầu hết những cửa hàng ấy từng buôn bán thứ gì. Tiệm bánh. Một hiệu sách. Rất nhiều trong số đó đã bị tháo dỡ hoàn toàn. Khó có thể xác định được chúng đã bị bỏ trống bao lâu rồi.

Anh dừng lại trước một cửa hàng có bày một dãy quần áo bảo hộ lao động bằng cotton bên cửa sổ. Một người đàn ông tóc hoa râm, mặc trên người chiếc áo giống hệt những chiếc áo được trưng bày, quàng bên trên là chiếc tạp dề có gắn thẻ tên, ông ta đang đặt tay lên tấm biển MỞ CỬA treo trên cánh cửa. Đang định lật dở tấm



biển, ông ta ngừng lại khi nhìn thấy Falk đứng xem hàng.

Falk kéo mạnh chiếc áo anh đang mặc trên người. Đó vẫn là chiếc áo mà anh đã mặc tới đám tang, bị cứng lại do phải giặt trong bồn rửa mặt của nhà tắm. Nó dính nhớp nháp dưới hai cánh tay anh. Anh bước vào bên trong.

Dưới ánh đèn gay gắt bên trong cửa hàng, nụ cười ấm áp của người đàn ông bỗng khựng lại sau vài giây, khi ông ta chợt nhận ra người đứng trước mặt mình là ai. Đôi mắt ông ta liếc nhìn quanh cửa hàng không một bóng người, Falk ngờ rằng tình trạng vắng khách này đã diễn ra gần như suốt cả ngày. Sau vài giây lưỡng lự, nụ cười lại nở trên môi ông ta. Khi tiền bày ra trước mắt, việc giữ nguyên tắc sẽ đơn giản hơn rất nhiều, Falk thầm nghĩ. Người bán hàng giới thiệu cho anh vài mẫu quần áo của cửa hàng một cách kĩ càng như thể ông ta là thợ may riêng của một quý ngài nào đó. Falk mua ba chiếc áo, bởi người đàn ông kia trông có vẻ rất biết ơn khi anh có ý định mua dù chỉ một chiếc.

Quay trở lại con phố, Falk kẹp số đồ mua được dưới nách và tiếp tục bước đi. Quãng đường thực chất cũng chẳng quá dài. Anh đi ngang qua một cửa hàng bán đồ ăn mang đi, cửa hàng dường như có thể phục vụ đồ ăn từ bất cứ nền ẩm thực nào trên địa cầu, miễn sao đó là đồ chiên hoặc có thể để vừa bên trong chiếc tủ giữ ấm thức ăn. Một phòng khám, một hiệu thuốc, và một cái thư viện nhỏ xíu. Một cửa hàng tạp hóa dường như bán tất cả mọi thứ, từ thức ăn gia súc cho đến thiệp quà tặng, đi qua thêm vài cửa tiệm đã đóng cửa, niêm phong, và thế là anh đã quay trở lại với Fleece. Chính là nó. Nơi tụ tập lớn nhất ở Kiewarra. Anh quay đầu nhìn lại, đang tính

sẽ đi ngang qua đây, nhưng chẳng tìm được động lực để làm như vậy.

Qua ô cửa sổ của quán rượu, anh trông thấy vài người đang hồ hững nhìn vào màn hình ti-vi. Căn phòng trống trải là tất cả những gì đang chờ đợi anh ở trên tầng. Anh rút tay vào trong túi, sờ thấy chìa khóa ô tô. Anh đã đi được nửa đường tới chỗ của Luke Hadler rồi mới nhận ra.

Mặt trời đã xuống thấp khi Falk dừng xe phía trước căn nhà của gia đình Hadler, ngay tại vị trí lúc trước. Những dải băng màu vàng của cảnh sát vẫn chẳng đầy trên cửa.

Lần này, anh bỏ qua căn nhà và đi thẳng tới nhà kho lớn nhất. Anh ngược mắt nhìn lên chiếc máy quay an ninh nhỏ xíu gắn phía trên cửa. Trông nó có vẻ rẻ tiền, nhưng vẫn hoạt động tốt. Chiếc máy quay được làm từ nhựa màu xám và chỉ có một bóng đèn nhỏ màu đỏ sáng nhấp nháy, rất dễ bỏ qua chiếc máy quay này nếu từ đầu người ta không biết có nó ở đây.

Falk tưởng tượng ra Luke đang treo trên thang, gắn chiếc máy quay lên tường, điều chỉnh để nó quay chính xác cái góc đó. Nó đã được đặt để ghi lại được nhiều nhất các cửa vào kho chứa nông sản và kho cất giữ dụng cụ, tại đây chứa các thiết bị có giá trị sử dụng cho nông trại. Những gì ghi lại được về căn nhà hoàn toàn không phải là chủ đích ban đầu của người lắp máy, một đoạn ngắn lối xe vào nhà được ghi lại chỉ là do vô tình. Nông trại sẽ chẳng hề hấn gì nếu kẻ trộm lấy đi chiếc ti-vi cũ đã dùng năm năm. Nhưng nếu nhà

kho mất đi bộ lọc nước thì đó sẽ là một câu chuyện hoàn toàn khác.

Nếu ngày hôm ấy đã có ai đó tới đây, liệu người đó có biết về chiếc máy quay này không? Falk tự hỏi. Liệu có khi nào họ đã từng tới đây và biết trước những gì nó có thể ghi lại được hay chỉ đơn thuần họ đã gặp may?

Đáng lý Luke phải biết biển số xe của mình sẽ được ghi lại, nếu như anh ta là người ngồi sau vô-lăng, Falk nghĩ. Nhưng vào lúc ấy, có lẽ anh ta chẳng còn quan tâm nữa. Falk đi ngang qua sân và đi thêm một vòng nữa quanh căn nhà. Raco đã nói rất đúng về chuyện tránh những cặp mắt tọc mạch có thể soi mói vào bên trong căn nhà. Tất cả rèm đã được kéo xuống và tất cả cửa đã được khóa chặt. Chẳng có gì để xem cả.

Cảm thấy cần làm cho đầu óc thêm tỉnh táo, Falk bỏ lại căn nhà phía sau và lê bước chầm chậm ngang qua cánh đồng. Nông trại nép mình bên dòng sông Kiewarra, và phía xa xa, anh có thể nhìn thấy xác của một cây bạch đàn bản địa được trồng để đánh dấu địa giới. Mặt trời của ngày hè đã xuống thấp, cả bầu trời ửng lên màu vàng cam.

Việc đi dạo khiến đầu óc anh tỉnh táo và đưa ra những suy nghĩ sáng suốt. Khi cần làm như thế, anh thường hay rảo bước trên những con phố xung quanh tòa nhà văn phòng của anh ở thành phố, lách đi giữa dòng khách du lịch và tàu điện. Hoặc vòng qua vòng lại cả cây số quanh các khu vườn thực vật hoặc quanh vịnh khi anh thực sự bế tắc.

Falk biết anh từng cảm thấy những cánh đồng này giống như là nhà của mình, nhưng giờ đây tất cả mang đến cho anh cảm giác rất khác. Đầu óc anh vẫn rối ren vô cùng. Anh lắng nghe nhịp bước chân trên nền đất cứng và tiếng lũ chim gọi nhau vang vọng từ trên cây. Tiếng ồn ào chúng tạo ra nghe lớn hơn ở ngoài này.

Lúc gần tới mốc địa giới, bước chân của anh chậm lại, cuối cùng dừng hẳn. Anh không dám chắc điều gì khiến anh lưỡng lự. Hàng cây phía trước đứng lặng như tờ, rủ bóng xuống. Không một chút chuyển động. Một cảm giác không mấy dễ chịu gợn lên ở vai và cổ Falk. Thậm chí đến lũ chim dường như cũng đột nhiên lặng thinh. Cảm thấy có chút bối rối, anh ngoái đầu liếc nhìn qua vai. Chỉ có cánh đồng trống trơn đáp lại ánh nhìn của anh. Nông trại của gia đình Hadler nằm bất động ở phía xa. Anh đã đi quanh nó cả một vòng rồi cơ mà, Falk tự nhủ. Làm gì có ai. Chẳng còn ai ở đó nữa đâu.

Anh quay lại về hướng dòng sông, một cảm giác gờn gợn vẫn âm ỉ trong ngực anh. Khi câu trả lời đến, ban đầu nó sẽ tới chậm chậm, rồi sau đó cùng một lúc ào ạt và dồn dập. Tại nơi mà lúc này Falk đang đứng, đáng lý anh phải nghe thấy tiếng nước chảy rì rào. Âm thanh xa xăm của dòng sông tìm đường chảy đi khắp miền quê. Anh nhắm mắt lại và lắng tai nghe, cố gắng tìm kiếm, mong chờ nó hiện ra trước mắt thành một vật có hình có dạng. Nhưng đáp lại chỉ là một thứ hư vô kì quái. Anh mở mắt ra và bắt đầu bỏ chạy.

Anh lao vào giữa hàng cây, giẫm thành thịch lên những con đường mòn, mặc cho vài cành cây thi thoảng vươn ra quá dài quật vào người. Anh thở gấp khi chạy tới bờ sông, và dừng lại bên mép

sông. Không cần thiết phải làm như vậy.

Con sông lớn chỉ còn là một vết sẹo ám bụi nằm giữa nền đất. Lòng sông trống trơn trải dài, khô cằn khắp mọi phía, những khúc sông uốn lượn ngoằn ngoèo theo con đường mà ngày xưa dòng nước từng chảy. Hồ trũng nơi lòng sông được tạo ra sau nhiều thế kỷ giờ đây là những mảng chắp vá rạn nứt được tạo nên từ đá và cỏ dại. Dọc hai bên bờ sông, những rễ cây xám ngoét lĩa chia lộ ra ngoài trông như mạng nhện.

Thật kinh hãi.

Cố gắng chấp nhận những gì đôi mắt mách bảo, Falk trèo vào trong cái hốc trũng ấy, hai bàn tay và hai đầu gối cào xuống bờ sông khô rang. Anh đứng lại chính giữa trung tâm của dòng sông, bên trong cái hố, tại chính vị trí này, dòng nước xưa kia đã từng ngập sâu quá đầu anh.

Anh và Luke đã lao xuống chính dòng nước ấy mỗi mùa hè, ngụp lặn và vẫy vùng khi họ đắm mình vào giữa sự mát lạnh. Dòng nước anh đã từng nhìn chăm chăm suốt nhiều giờ vào những buổi chiều còn sáng nắng, dây câu thả xuống, lũng lảng như bị thôi miên. Dòng nước đã tràn vào cổ họng của Ellie Deacon, xâm chiếm lấy thân thể cô cho đến khi cô chẳng làm chủ được bản thân nữa.

Falk cố gắng hít một hơi thật sâu, nhưng bầu không khí nóng rực và ngột ngạt trong miệng anh. Sự ngây thơ của chính anh dường như đang chế nhạo anh. Sao anh lại có thể nghĩ rằng dòng nước mát lạnh đó vẫn đang chảy dọc theo những nông trại này khi mà các con vật chết khô trên các cánh đồng? Làm sao anh có thể gạt đầu một cách ngớ ngẩn khi nghe mọi người nhắc đến hai chữ

*hạn hán*, mà chưa từng nghĩ ra dòng sông này đã cạn khô?

Anh đứng trên đôi chân run rẩy, hai mắt nhòa đi khi xung quanh lũ vệt mào rú rít và gào thét trên bầu trời đỏ phừng như lửa thiêu. Đứng một mình, giữa khoảng trống gớm ghiếc đó, Falk úp mặt vào hai bàn tay, và chỉ một lần thôi, anh tự gào thét lên với chính mình.

## CHƯƠNG 14

Falk ngồi một lúc lâu bên bờ sông, cảm giác chết lặng xâm chiếm toàn bộ cơ thể khi bóng hoàng hôn bắt đầu buông xuống. Cuối cùng anh cũng buộc mình đứng dậy. Ánh sáng ban ngày đang dần lụi tàn. Anh biết mình phải đi đâu tiếp theo, nhưng không dám chắc mình có thể tìm được gì trong bóng tối.

Anh quay lưng về phía con đường dẫn đến trang trại của nhà Hadler và đi thẳng về phía ngược lại. Hai mươi năm trước, nơi đây đã từng có một dòng sông nhỏ. Hiện giờ thì Falk đang lần theo ký ức của mình, đi theo con đường chỉ còn trơ lại gốc rễ và mấy bụi cỏ còi cọc, khô khốc.

Anh vừa đi vừa cúi đầu, tập trung để không bị lạc. Không có bờ sông chạy dài chỉ lối, anh đã không ít lần lang thang đi chệch hướng. Cảnh vật xung quanh giờ đây vô cùng khác lạ, những vật làm dấu thân thuộc khi xưa không còn nhận ra được nữa. Đúng lúc bắt đầu lo sợ rằng mình đã đi lạc thì anh tìm thấy nó. Anh cảm giác như mình vừa được thổi một luồng sinh khí mới. Nơi đó cách bờ sông một đoạn ngắn, gần như đã bị cỏ cây che lấp hoàn toàn. Sau

khi giẫm qua các bụi cỏ, trong anh bỗng le lói một niềm hân hoan vui sướng, và đây cũng là lần đầu tiên anh cảm nhận được nỗi hồi hộp được trở về nhà kể từ khi đặt chân tới Kiewarra. Anh bỏ tay trong túi áo ra. Mọi thứ vẫn đấy. Vẫn y nguyên như xưa.

Cái cây đá.

*"Chết tiệt, chúng đâu mất rồi nhỉ?"*

*Ellie Deacon nhíu mày và dùng đầu mũi chiếc boots xinh đẹp của mình đá một đồng lá khô sang bên cạnh.*

*"Chúng ở đâu đó dưới kia thôi. Tớ nghe thấy tiếng chúng rơi xuống đất mà." Aaron bò toài xung quanh cái cây đá. Cậu núp xuống, nằm sát mặt đất và tìm kiếm chùm chìa khóa nhà của Ellie trong đám lá khô. Cô bé liếc mắt quan sát cậu và miễn cưỡng rê rê một hòn sỏi nhỏ dưới chân.*

Falk sờ lần xung quanh cái cây đá và mỉm cười khi nhận ra cảm giác mà anh đã đánh mất từ lâu. Đối với một đứa trẻ, nơi này như một phép màu của tạo hóa. Một cây bạch đàn khổng lồ cắm chặt rễ trên một tảng đá rắn chắc, thân cây uốn lượn xung quanh như muốn nhốt chặt hai người bằng cái ôm xương xẩu của mình.

Thời còn nhỏ, Falk không thể lý giải nổi tại sao mọi người lại phớt lờ trước sự kỳ diệu của cái cây. Những người tản bộ đi qua mỗi tuần chỉ nhẹ nhàng liếc mắt nhìn, thậm chí đối với những đứa trẻ khác, cái cây không hơn một cái cột mốc kỳ quặc là bao. Nhưng mỗi



lần nhìn thấy nó, Falk đều tự hỏi cái cây đá đã phải mất bao nhiêu năm để hình thành và phát triển? Từng li từng tí. Cái cây khiến anh cảm giác mình chỉ như một chấm nhỏ trong vòng xoáy của thời gian. Anh thích cái cây này. Hơn hai mươi năm sau, nhìn lại cái cây và cảm xúc trong anh vẫn hoàn toàn nguyên vẹn.

*Aaron đã ở một mình với Ellie ngày hôm đó, ở độ tuổi mười sáu thì viễn cảnh ấy vừa là một nỗi sợ vừa là niềm khao khát đối với cậu. Cậu cứ luôn mồm huyền thuyên, thậm chí tự khiến bản thân khó chịu. Nhưng cuộc đối thoại cứ thừa thốt dần, tựa như có những ổ gà không mong muốn trên con đường cái. Điều này chưa từng xảy ra, nhưng dạo gần đây nó đã trở nên rõ ràng hơn, như một vết rạn nứt ảnh hưởng đến tình bạn của họ.*

*Aaron thấy bản thân thường xuyên phải tìm đến những chủ đề mới để nói chuyện, mong được đáp lại nhiều hơn chứ không phải chỉ là một cái nhướn mày hay gật đầu. Đã có lúc cậu thành công, và khóe miệng cô bé nhếch lên một chút, đó là khi cô bé mỉm cười.*

*Cậu yêu những khoảnh khắc đó. Cậu cố gắng ghi nhớ những điều cậu đã nói, cất giữ nó để phân tích sau này. Mong muốn sẽ tìm ra được một khuôn mẫu chung để từ đó xây dựng danh sách các lời nói đùa hài hước nhằm giúp cô bé nở một nụ cười. Từ trước đến nay, cái khuôn mẫu đó chỉ là sự sắp xếp ngẫu nhiên đáng thất vọng.*

*Họ dành phần lớn buổi chiều ngày hôm ấy ngồi dưới bóng râm, dựa vào thân cái cây đá. Ellie ngày càng trở nên xa cách hơn bao giờ hết. Cậu đã hỏi cô bé điều gì đó hai lần và cô bé hình như còn*

chẳng nghe thấy lời cậu nói. Cuối cùng, lo sợ khiến cô bạn cảm thấy chán ngán, cậu gợi ý việc lần theo dấu vết của Luke hay Gretchen. Nhưng cô bé chỉ lắc đầu.

"Tớ không nghĩ mình có thể đối mặt với sự lộn xộn đó vào lúc này." Cô nói. "Chỉ hai bọn mình là ổn rồi, không phải sao?"

"Phải, dĩ nhiên." Dĩ nhiên hai người là ổn rồi. Cậu cố gắng giữ giọng của mình nhẹ nhàng nhất có thể. "Kế hoạch cho tối nay là như thế nào?"

Cô bé cau mày. "Tớ phải làm việc." Một năm qua có lẽ phải bận rộn với công việc bán thời gian của mình, chủ yếu là đứng lặt vặt phía sau quầy bán sữa.

\*"Không phải cậu đã làm tối qua rồi sao?"

"Quán sữa ngày nào cũng mở, Aaron ạ."\*

"Tớ biết, nhưng..." Công việc dạo này nhiều hơn thông thường. Bỗng nhiên cậu băn khoăn không biết cô bé có đang nói dối mình hay không, nhưng suy nghĩ này tan biến ngay lập tức. Cô bé chẳng việc gì phải làm thế cả.

Cậu nhìn cô bé liên tục ném chiếc chìa khóa của mình lên không trung rồi bắt lấy nó, bộ móng sơn màu tím sáng bóng phản chiếu ánh nắng buổi chiều. Cậu đã thử dồn hết can đảm để vươn tay ra tóm lấy chiếc chìa khóa từ giữa không trung. Cậu đã có thể trêu chọc cô bé một cách nhẹ nhàng giống như cách Luke đã làm. Sau đó thì, Aaron không chắc liệu mình có thể tóm được nó. Bởi vậy cậu gần như thở phào nhẹ nhõm khi thấy Ellie tung chiếc chìa khóa lên quá cao và khiến nó bay qua đầu, rơi xuống phía sau họ.

Chùm chìa khóa kêu lách cách khi rơi khỏi tảng đá và họ nghe

*thấy tiếng kim loại đập mạnh xuống đất.*

Falk cúi xuống chỗ cái cây đá, thay đổi vị trí một vài lần cho đến khi tìm được đúng cái góc khi xưa. Anh thốt ra âm thanh thể hiện sự ngạc nhiên và thỏa mãn khi cuối cùng cũng nhìn thấy nó.

Khoảng trống.

*"Này, nhìn này." Aaron nghiêng người quay lại từ chỗ cậu đang quỳ. Một khe hở sâu trong lòng cây đá xuất hiện, sau đó biến mất khi cậu thay đổi một góc nhìn khác. Cậu chưa từng để ý thấy cái khe hở này trước đây. Một khe hở dễ chịu tại nơi mà gốc cây thà uốn cong ra bên ngoài còn hơn là phát triển phía trên tảng đá. Như một ảo ảnh quang học, cái khe hở đó chỉ có thể xuất hiện từ một góc nhìn duy nhất.*

*Aaron nhìn kỹ vào khoảng trống. Chỉ đủ để nhét vừa một bên cánh tay, bả vai và đầu vào bên trong, nếu cậu muốn. Thay vào đó, cậu đã nhìn thấy thứ mà mình đang tìm kiếm, nó mắc kẹt ở ngay bên ngoài. Cậu vui mừng tóm lấy chùm chìa khóa của Ellie.*

Falk soi kỹ cái khe hở. Anh không thể nhìn sâu hơn vào bên trong. Anh nhặt một hòn đá nhỏ rồi ném vào, chăm chú lắng nghe tiếng lách cách đập vào hai bên vách. Không có gì nhốn nháo hay trôi tuột ra bên ngoài.

Falk ngần ngại một chút rồi xắn ống tay áo lên cao nhất có thể, sau đó thò tay vào cái khe hở tối đen như mực. Đầu ngón tay anh quờ quạng được một đồ vật nhỏ hình vuông và không giống do thiên nhiên tạo ra, anh nhắc nó lên. Đúng lúc đó, một thứ gì đó vô hình vụt qua cổ tay anh và anh vội rút tay lại. Anh ngồi thẳng dậy, bật cười trước trái tim mỏng manh đang đập thành thịch trong ngực mình.

Falk mở lòng bàn tay và ngạc nhiên khi nhận ra món đồ vật đó. Đó là một cái bật lửa nhỏ bằng kim loại, đã cũ mòn bởi nắng mưa, nhưng phần bản lề vẫn hoạt động được. Falk cười tươi rói và lật ngược nó lại, biết chắc thứ mình sẽ tìm thấy là gì. Đây rồi, những nét nguệch ngoạc hồi xưa của anh khắc hai chữ cái viết tắt: *A.F*.

Chưa bao giờ thích hút thuốc, nhưng anh vẫn giữ nó chủ yếu là để thể hiện, cuối cùng anh chọn cách giấu nó đi hơn là để cha anh phát hiện. Falk mở nắp ra, nhưng không dám bật lửa. Không phải trong điều kiện thời tiết như thế này. Anh dùng lòng bàn tay chà xát lớp kim loại bên ngoài, cân nhắc liệu có nên cất chiếc bật lửa vào trong túi áo. Cảm giác như chiếc bật lửa thuộc về nơi này, tại một thời điểm khác. Một lúc sau, anh tiến đến chỗ khoảng trống rồi đặt nó trở lại bên trong.

*Ellie cúi xuống, bàn tay ấm nóng của cô chạm vào vai cậu khi cô loạng choạng và cố gắng giữ thăng bằng. Cô đứng gần đến nỗi cậu có thể nhìn thấy lớp mascara trên hàng mi khi cô nheo mắt nhìn vào bên trong. Vai cô đè đau nhói vào vai cậu khi cố gắng vươn tay vào*

*khoảng trống để kiểm tra kích cỡ của nó.*

*"Khá tuyệt đấy." Cô nói, khuôn mặt chẳng thể hiện cảm xúc gì. Thật khó để biết liệu cô có thực sự có ý như thế hay không.*

*"Tớ tìm thấy chìa khóa của cậu rồi." Aaron nói, nhặt chùm chìa khóa lên. Cô quay lại đối mặt với cậu. Cậu có thể nhìn thấy những đốm nhỏ ở khóe mắt nơi lớp trang điểm của cô bị lem ra. Gần đây cô đã cai rượu và khi nhìn gần, da mặt cô trông mịn màng và sạch sẽ.*

*"Tìm thấy rồi. Cảm ơn cậu, Aaron."*

*"Không có gì, Ellie." Cậu mỉm cười. Cậu có thể cảm thấy hơi thở của cô phả vào má mình. Cậu không chắc liệu cậu có thực sự dịch chuyển đầu mình hay không, hay là cậu chỉ muốn thế, nhưng bỗng nhiên khuôn mặt cô tiến sát lại gần, và cô hôn cậu, đôi môi hồng hồng đè chặt lên môi Aaron. Sự dinh dính ngọt ngào của hương anh đào nhân tạo. Cảm giác tuyệt vời hơn những gì cậu tưởng tượng, rồi cậu ngưng lại một chút, muốn tận hưởng nhiều hơn, muốn cảm nhận nhiều hơn sự lâng lâng của niềm hân hoan tinh khiết này.*

*Cậu đặt tay lên mái tóc óng ả của cô nhưng khi cậu nhẹ nhàng vuốt xuống phía gáy, cô thở hỗn hển một chút, miệng cô vẫn hòa quyện với đôi môi cậu rồi sau đó rời ra. Cô ngồi thụp xuống đất, đưa tay chạm lên miệng và lên tóc. Cúi xuống với cái miệng mở ra vẫn còn hương vị của cô, cậu chết lặng như thể vừa trải qua một điều gì đó khủng khiếp. Cô ngược mắt nhìn cậu.*

*"Tớ xin lỗi, Ellie. Tớ..."*

*"Không, tớ xin lỗi, tớ không định làm vậy..."*

*"... Rất xin lỗi. Lỗi của tớ, tớ tưởng cậu muốn..."*

*"Không, Aaron, thật sự là không sao mà. Chỉ là..."*

*"Là gì?"*

*Một tiếng thở dốc.*

*"Không ngờ là như vậy."*

*"Ồ." Rồi sau đó: "Cậu ổn chứ?"*

*"Ừ." Cô mở miệng định nói gì đó nhưng tất cả chỉ là sự im lặng kéo dài. Trong một khoảnh khắc tim ngừng đập, cậu đã nghĩ có lẽ cô đang khóc, nhưng cô chỉ chớp mắt và những giọt nước mắt tan biến nơi khóe mi.*

*Aaron đứng thẳng dậy và đưa tay ra để giúp cô đứng lên. Trong một khoảnh khắc đáng sợ cậu đã nghĩ cô sẽ phớt lờ bàn tay của mình, nhưng cô tóm chặt bàn tay cậu rồi gồng mình đứng dậy. Cậu lùi lại một bước, tạo một chút khoảng cách với cô.*

*"Tớ xin lỗi." Cậu lặp lại.*

*"Làm ơn đừng nói thế nữa."*

*"Được. Vậy chúng mình vẫn ổn chứ?"*

*Cô tiến một bước lại gần, thu hẹp khoảng cách giữa hai người trước sự ngỡ ngàng của cậu. Trước khi cậu kịp định hình điều gì đang diễn ra, khuôn miệng của cô lại đặt một nụ hôn phớt nhẹ lên môi cậu, và hương vị anh đào trở lại.*

*"Chúng ta vẫn ổn." Cô quay người bước đi nhanh như cái cách cô tiến gần về phía cậu. "Tớ đã nói rồi. Chính tớ cũng không ngờ."*

*Trước khi tâm trí của Aaron kịp nhận thức được mọi việc xung quanh, nụ hôn đã kết thúc. Cô cúi xuống, phủi bụi bám trên quần.*

*"Tớ phải đi đây. Nhưng cảm ơn nhé." Cô không ngược mắt lên.*

*"Vì đã tìm thấy chìa khóa cho tớ, ý tớ là vậy."*

*Cậu gật đầu.*

*"Này." Ellie nói khi cô chuẩn bị bước đi. "Đừng nói với ai về chuyện này nhé. Chỉ hai chúng ta biết thôi."*

*"Chuyện gì...? Cái hốc hay..."*

*Cô bật cười. "Cái hốc." Ellie nhìn qua hai cậu. "Nhưng cũng có thể là chuyện còn lại. Đại khái là từ giờ trở đi."*

*Hai khóe miệng cô lại nhếch lên một chút.*

*Cậu không dám chắc hoàn toàn, nhưng sau khi cân nhắc mọi thứ thì cậu cho rằng đó là một ngày tốt lành đối với cậu.*

Falk chưa từng nói với ai về khoảng trống đó. Cũng như về nụ hôn của họ. Anh khá tin chắc rằng Ellie cũng vậy. Không phải là vì cô đã giữ kín bí mật ấy suốt một thời gian dài. Ba tuần sau và cách nơi anh đang đứng hai mươi mét, thi thể bị ngâm nước đến trắng nhợt của Ellie đã được kéo lên từ dòng sông. Falk đã không bao giờ quay lại đây kể từ lúc cái xác của cô được tìm thấy. Ngay cả khi anh muốn, anh cũng không có nhiều cơ hội để quay trở lại. Trong vòng một tháng, anh và cha đã cách xa thị trấn này năm trăm kilomet, chuyển tới sinh sống ở thành phố Melbourne.

Anh đã luôn cảm thấy vui mừng khi anh và Ellie khám phá ra khoảng trống đó, chỉ hai người bọn họ. Khi họ còn nhỏ, lẽ ra đã có rất nhiều cơ hội để họ chơi đùa quanh gốc cây đá trong bộ ba khẳng khít với Luke. Nhưng sau đó, như một sự mặc định, nó nghiêm nhiên trở thành một nơi do Luke tìm thấy. Khoảng độ tuổi mười hai,

cậu ta sẽ giành lấy toàn bộ việc giám sát khi giữa ba người hình thành một vết nứt rõ ràng dọc theo sự phân chia giới tính.

Không ai để ý cho đến khi mọi chuyện trở nên quá muộn. Ellie dần bước vào thế giới riêng của những cô gái mới lớn với những chiếc chân váy, đôi tay sạch sẽ và những đoạn hội thoại khiến Luke và Aaron nhìn nhau bối rối. Đó là sự thay đổi chậm rãi, nhưng đến một ngày, Aaron ngược mắt lên và chợt nhận ra chỉ còn lại anh và Luke, và nó đã diễn ra như vậy hàng tháng rồi. Rõ ràng họ đã trật mất một nhịp. Cô chỉ là một đứa con gái. Có lẽ tốt nhất là cô không bám dính theo bọn họ nữa.

Ellie đã tan biến trong nhận thức của hai người một cách dễ dàng khiến Falk giờ đây cảm thấy kinh ngạc, nhưng trong ba năm, anh hầu như không gợi lại suy nghĩ về cô lấy một lần. Anh chắc chắn đã thấy cô dạo chơi ở bên ngoài - điều đó là đương nhiên rồi. Nhưng khi một lần nữa cô xuất hiện trong cuộc đời anh ở độ tuổi mười lăm, cảm giác như cô đã được tái sinh, đã phát triển toàn diện với sự bí ẩn và quyến rũ lướt theo phía sau, tựa như một mùi hương nước hoa khó cưỡng.

Đó là một buổi tối thứ Bảy khác chỉ có anh và Luke, hai người đang ngồi trên phần tựa lưng của chiếc ghế băng trong công viên Centenary. Chân đặt trên ghế trông như dân phiến loạn biểu tình, một mắt liếc cảnh sát địa phương, trong hệt như những cậu nhóc choai choai ở một thị trấn nhỏ.

Rồi tiếng sỏi bị giẫm lạo xạo vang lên và một cái bóng bước tới, Ellie Deacon không biết từ đâu xuất hiện. Mái tóc cô giờ đây là một bộ tóc giả đen nhánh, đuôi tóc chẻ ngọn gần như chạm đến khuỷu



tay. Mái tóc mang vẻ xám xịt dưới ánh đèn màu cam trong công viên. Cô chỉ đến một mình.

Cô thong thả bước tới, quần bó, đôi bốt lướt đi trên mặt đất, dây áo lót hở hững lộ ra ngoài cổ áo rộng. Đôi mắt được tô vẽ cẩn thận, liếc nhìn hai chàng trai một lượt khi họ cũng nhìn cô chăm chăm, miệng há ra kinh ngạc. Ellie nhướn một bên mày lên khi nhìn thấy lon bia mà hai người đang chia nhau nhâm nhi, thò tay vào chiếc túi giả da, cô lôi ra một chai rượu vodka gần như còn nguyên vẹn.

“Còn chỗ cho một người nữa chứ?” Cô nói. Họ gần như ngã khỏi ghế trong lúc hấp tấp bố trí lại chỗ ngồi. Năm tháng biến mất cùng hương vị của rượu vodka và tính đến lúc họ uống mất một lượng không nhỏ trong chai rượu, bộ ba đã được tái hợp.

Nhưng những thay đổi nhỏ nhất trong mối quan hệ bạn bè của họ báo hiệu những ngã rẽ mới sắp sửa diễn ra. Những cuộc nói chuyện mới mẻ hơn. Hai cậu con trai vẫn thường xuất hiện theo đôi, nhưng Aaron nhận thấy chính anh đang cố gắng hạn chế các cơ hội chỉ có Luke và Ellie cạnh nhau khi không có anh. Anh chưa từng nói điều này với Luke, nhưng những lúc anh bị cản trở khi cố gắng dành thời gian với riêng cô khiến anh nghi ngờ bạn mình cũng đang thực hiện một kế hoạch vụng trộm tương tự. Những thay đổi trong nhóm thật khó để nhận ra, nhưng chắc chắn là có, và không ai trong số họ chắc chắn rằng họ đã đi đến một tình thế như thế nào.

Ellie chưa bao giờ giải thích tại sao cô lại quay lại chơi với hai cậu bạn. Một lần Aaron đã hỏi, nhưng cô chỉ ngược mắt nhìn lên bầu trời cao xanh thẳm.

“Một đám toàn con khốn.” Cô nói. “Nếu không liên quan đến vẻ ngoài của chúng, chúng sẽ không có hứng thú. Chí ít hai cậu cũng chẳng để tâm nếu tớ ngăn cản các cậu làm gì đó.” Cô châm một điếu thuốc và nhìn anh chân thành như thể câu nói đó giải thích cho tất cả, và có lẽ là như thế thật.

Tình bạn giữa họ vẫn khăng khít sau khi đối mặt với thử thách đầu tiên. Khi áp lực nổi lên, không ngờ nó lại bắt nguồn từ cái gót giày màu hồng chói lọi của Gretchen Schoner.

Thậm chí ở Kiewarra cũng có thể nhận thấy sự phân cấp xã hội, và Gretchen là một điển hình dễ thấy nhất với mái tóc vàng óng xõa ra đằng sau và nụ cười luôn nở trên môi giữa đám đông người hâm mộ. Bởi vậy Aaron và Ellie đã ngòai há hốc miệng ngạc nhiên khi thấy Luke xuất hiện ở công viên Centenary vào một buổi tối với cánh tay quàng qua vai cô bạn gái kia.

Sự phát triển vượt trội đã khiến Luke cao hơn nửa cái đầu so với phần lớn các bạn cùng lớp, vai rộng và ngực nở hơn thông thường. Dưới ánh sáng mờ mờ trong công viên tối hôm đó, với mái tóc của cô bạn Gretchen rủ xuống bên ngoài ống tay áo khoác, cộng thêm dáng điệu nghênh ngang khi bước đi của anh ta, lần đầu tiên Aaron nhận ra bạn mình trông giống một người đàn ông như thế nào.

Gretchen hai má đỏ ửng và cười khúc khích khi Luke giới thiệu bọn họ. Anh ta bắt gặp ánh mắt của Aaron đang lướt qua phần đỉnh đầu của cô và ra hiệu bằng một cái nháy mắt tinh tế. Aaron gật đầu, hoàn toàn bị ấn tượng. Có hàng nghìn nơi mà Gretchen Schoner có thể đến vào một buổi tối thứ Bảy, ấy vậy mà cô ở đây, tay trong tay

với Luke.

Hiếm khi nào được mời nói chuyện với Gretchen trước đây, Aaron vừa ngạc nhiên vừa thấy thích thú. Cô quyến rũ, đối đáp thông minh và nhanh gọn. Cách nói chuyện lôi cuốn của cô khiến anh bật cười chỉ sau vài khoảnh khắc ngắn ngủi. Anh đã hiểu vì sao mọi người lại thích tụ tập quanh cô. Ở cô tỏa ra một nguồn năng lượng mà khiến người khác phải cầu xin được đắm mình trong đó.

Phía sau Aaron, Ellie hăng giọng, để bật ra một âm thanh nhỏ và anh chợt nhận ra mình gần như quên mất cô đang có mặt ở đó. Khi quay lại, đập vào mắt anh là cái nhìn khinh khỉnh nhưng không ngạc nhiên của cô, như thể anh và Luke đã trượt một bài kiểm tra mà đáng lý họ không được phép thất bại. Ánh mắt của anh chuyển từ nụ cười tỏa nắng của Gretchen sang biểu cảm lạnh lùng trên gương mặt Ellie, anh biết tình thế vô cùng gay go nhưng tất cả đã quá muộn. Anh liếc nhìn Luke, mong rằng anh ta cũng nhận ra. Nhưng Luke lại đang quan sát với sự tò mò và hào hứng. Trong phút giây căng thẳng đó, không ai nói với ai bất kỳ một lời nào.

Gretchen đột nhiên nở nụ cười bí ẩn với cô gái còn lại và thốt ra một lời nói đùa ác ý nhằm trêu chọc một trong hai người bạn của Ellie. Sau một thoáng im lặng, Ellie bỗng phì cười. Gretchen đã kết chuyện giữa họ bằng cách chuyển cho từng người điều thuốc lá của cô. Chiếc ghế trong công viên có thêm một chỗ trống cho cô, vào buổi tối hôm đó và mọi buổi tối thứ Bảy của một năm sau này.

“Lạy Chúa, cô ấy dễ tan biến như bong bóng xà phòng vậy.” Ellie thì thầm với Aaron vào một buổi tối không lâu sau đó, nhưng khi nói cô không thể giấu nổi nụ cười của mình. Họ đều cười ngặt

ngheo trước câu chuyện của Gretchen về một chàng trai lớn tuổi hơn đã mời cô đi chơi bằng cách tạo chữ trên vụn mùa nhà anh ta và phá hủy toàn bộ cánh đồng của cha mình. Bây giờ thì cô và Luke đang trò chuyện thân mật, đầu sát đầu đến mức gần như chạm vào nhau. Gretchen cười sáng khoái và cô cụp mắt xuống khi Luke thì thầm gì đó mà Aaron không nghe thấy được. Anh sau đó quay lại với Ellie.

“Tớ với cậu nên đi đâu đó nếu cô ấy làm cậu thấy khó chịu.” Aaron nói. “Chúng ta không nhất thiết phải ở đây.”

Ellie đưa mắt nhìn anh qua làn khói thuốc mờ ảo rồi lắc đầu. “Không. Cô ấy tốt mà.” Ellie nói. “Đầu óc hơi trên mây một chút. Nhưng vô hại.”

“VẬY là đủ rồi.” Aaron thở dài nhẹ nhõm và nhận lấy điều thuốc lá mà cô đưa cho anh. Anh đang chuẩn bị châm lửa thì thấy Luke quàng tay qua vai Gretchen và đặt lên môi cô một nụ hôn phớt nhẹ. Khi Luke ngồi lại, anh ta liếc nhìn về phía họ qua đỉnh đầu của Gretchen. Ellie không phản ứng gì, chăm chú nhìn điều thuốc của mình với ánh mắt xa xăm.

Mọi thứ diễn ra trong chớp mắt, nhưng Aaron đã nhìn thấy cái nhíu mày thoáng qua trên khuôn mặt của bạn anh. Hóa ra không chỉ mỗi anh là cảm thấy hơi phiền lòng vì những cô gái đang lớn lên quá nhanh.

## CHƯƠNG 15

Falk tựa người bên cái cây đá, mắt nhìn chăm chăm xuống dòng sông ám bụi. Nông trại của gia đình Hadler và chiếc xe của anh nằm trên con đường phía bên trái. Phía bên phải, thấp thoáng bóng dáng của một con đường mòn đã bị lãng quên dẫn lối đi xa dần khỏi dòng sông và tiến sâu vào khoảng đất toàn cây bụi thấp. Con đường đó gần như đã biến mất hoàn toàn sau hơn hai mươi năm, nhưng đối với Falk nó giống như một hình xăm khó xóa nhòa giữa khung cảnh này. Anh đã đi trên con đường đó cả ngàn lần. Anh đứng đó một lúc lâu, tự đấu tranh với chính mình. Cuối cùng anh bước theo hướng bên phải. Đã ngàn lần rồi. Thêm một lần nữa cũng chẳng hại gì đâu.

Chỉ mất vài phút anh đã đi đến tận cùng của con đường mòn, nhưng khi Falk bước ra khỏi đám cây cối, bầu trời đã chuyển sang màu chàm thẫm. Ở phía bên kia cánh đồng, một căn nhà xây kiểu nông trại nhỏ nhắn hiện lên thành màu xám xịt dưới ánh hoàng hôn. Falk đi ngang qua cánh đồng, giống như cái cách anh vẫn luôn làm. Nhịp bước chân chậm dần khi tiến gần hơn tới căn nhà, cuối cùng anh dừng lại khi cách nó chừng hai mươi mét. Anh đứng đó, chăm

chăm nhìn vào căn nhà thơ ấu của mình.

Cánh cửa chính chỗ hiên nhà trước đây từng sơn màu vàng giờ mang sắc xanh vô hồn, anh để ý thấy có gì đó giống như sự cảm phần. Trên cánh cửa có những vết đậm mà xung quanh sơn đã tróc hết cả. Anh có thể nhìn thấy những vết màu vàng bên dưới, há toác ra như những vết sẹo óng mỡ. Những bậc cầu thang bằng gỗ mà trước đây anh từng ngồi trên đó, chơi đồ chơi hay tấn mần nghịch những tấm thẻ in hình cầu thủ bóng bầu dục, giờ đây đã cong vẹo theo thời gian. Bên dưới, vỏ một lon bia nép mình trong đám cỏ lạnh khô cháy.

Anh cố kiềm chế cơn thôi thúc đột nhiên ập tới. Bảo anh hãy nhặt cái vỏ lon lên và đi tìm thùng rác. Bảo anh hãy sơn lại cánh cửa. Bảo anh hãy sửa chữa những bậc cầu thang. Thay vào đó, anh chỉ đứng nguyên tại chỗ. Tất cả các ô cửa sổ đều tối đen như mực, ngoại trừ một ô cửa duy nhất, bùng lên ánh sáng xanh của ti-vi.

Falk cảm thấy nhói lên một nỗi khát khao, khát khao những gì đã từng diễn ra tại căn nhà này. Anh có thể nhìn thấy bóng dáng của cha mình đứng bên chiếc cửa lưới mỗi tối, thân hình cao lớn đứng chắn trước ánh đèn sáng hắt ra từ bên trong căn nhà. Gọi ra bảo anh hãy ngừng chơi và vào nhà thôi. Đến giờ ăn tối rồi, Aaron. Đi tắm đi ngủ thôi. Vào nhà đi thôi, con trai. Đến giờ vào nhà rồi đây. Cha hiếm khi nhắc đến mẹ anh, nhưng khi Aaron còn nhỏ anh thường thích giả vờ như anh có thể cảm nhận được sự hiện diện của bà trong căn nhà. Anh sờ tay vào tất cả những thứ mà anh biết bà đã từng chạm vào - vòi nước ở trong bếp, đồ đạc trong nhà tắm, những tấm rèm - và tưởng tượng ra bà đang ở đó.

Họ đã từng hạnh phúc trong ngôi nhà ấy, Falk biết điều đó. Anh và cha anh, chí ít là vậy. Giờ đây khi nhìn vào căn nhà, nó giống như một đường thẳng trong cuộc đời anh. Một dấu gạch phân chia giữa quá khứ và tương lai. Một nỗi giận dữ chợt dâng trào, chí ít có một phần là nhắm vào chính bản thân anh. Anh không biết tại sao anh lại tới đây. Anh lùi lại một bước. Nó chỉ là một căn nhà khác cần phải sửa chữa thôi mà. Chẳng còn gì của anh hay của cha trong đó nữa cả.

Anh đang định quay người bỏ đi thì tiếng cánh cửa lưới kéo kẹt mở. Một phụ nữ bước ra, thân hình to lớn của chị ta chặn trước luồng sáng phát ra từ ti-vi. Mái tóc màu hạt dẻ chải ngược ra sau và buộc lại, cặp hông sồ sề che khuất cả thắt lưng. Khuôn mặt chị ta đỏ lựng, dấu hiệu của một người uống rượu không còn vì mục đích xã giao nữa mà gần như đã bị nghiện rồi. Chị ta châm một điếu thuốc lá và hít một hơi thật sâu, đôi mắt lạnh lẽo, chị ta nhìn Falk chăm chăm trong im lặng.

“Có chuyện gì không, anh bạn?” Chị ta thở ra, đôi mắt nheo lại thành một đường khi làn khói bay lên che khuất gương mặt chị ta.

“Không, tôi...” Anh dừng lại, thầm tự trách mình. Đáng lẽ ra anh phải cố nghĩ ra gì đó. Vài câu giải thích tại sao lại lảng vảng bên ngoài cửa nhà một người lạ khi màn đêm đã buông xuống. Anh quan sát biểu cảm trên gương mặt của người phụ nữ. Chỉ có sự ngờ vực, không có vẻ gì là nhận ra anh cả. Chị ta không biết anh là ai. Thật may quá. Anh ngẫm nghĩ rồi quyết định tạm thời bỏ qua việc nói cho chị ta biết sự thật. Bất cứ lúc nào anh cũng có thể trưng phù hiệu ra. Anh sẽ làm như vậy nếu tình thế bắt buộc. Nhưng Falk cảm

thấy xấu hổ khi phải để lộ thân phận cảnh sát của mình.

“Xin lỗi chị.” Anh nói. “Tôi từng quen biết những người sống trong căn nhà này.”

Người phụ nữ không nói gì, tiếp tục rít thêm một hơi thuốc nữa. Chị ta dùng bàn tay không bận cầm thuốc của mình vòng ra phía sau, thận trọng kéo cái đũng chiếc quần đùi đang mặc ra khỏi khe giữa hai mông. Đôi mắt nheo thành một đường của chị ta không một giây nào rời khỏi Falk.

“Tôi và chồng tôi là những người duy nhất ở nơi này. Được năm năm rồi. Và trước đó căn nhà này là của mẹ anh ấy được mười lăm năm hay gì đó.”

“Cũng phải tầm tầm thời gian đó đấy.” Falk nói. “Những người sống ở đây trước bà ấy.”

“Họ chuyển đi rồi.” Chị ta nói, với giọng của một người bị ép buộc phải nói một điều quá hiển nhiên. Chị ta chấm ngón tay trỏ và ngón tay cái lên lưỡi, lấy ra một mẫu nhỏ thuốc lá sợi.

“Tôi biết.”

“Rồi sao?”

Đó là một câu hỏi hay. Falk không biết phải trả lời ra sao. Người phụ nữ quay người lại khi nghe thấy tiếng ồn phát ra từ bên trong căn nhà. Chị ta mở cánh cửa lưới, đủ rộng để có thể ngó đầu vào bên trong.

“Được rồi, anh yêu.” Falk nghe thấy chị ta nói. “Em đang xử lý đây rồi. Ổn cả ấy mà. Không có ai đâu. Quay vào trong đi anh. Không, cứ quay vào trong nhà đi mà, được chứ?” Người phụ nữ đợi



một lát rồi quay đầu ra, mặt đỏ lên và cau có. Chị ta lại nhìn Falk và bước xuống khỏi hiên nhà, đi về phía anh. Dừng lại cách anh vài mét.

“Tốt hơn anh nên rời đi ngay bây giờ, nếu anh biết điều gì là tốt cho anh.” Giọng chị ta thì thào nhưng đầy đe dọa. “Anh ấy đã ngà ngà rồi và sẽ chẳng vui vẻ gì nếu phải bước ra ngoài này, đúng không nào? Chúng tôi chả liên quan quái gì đến những chuyện ngày đó. Hiểu rồi chứ? Chưa từng luôn. Cả mẹ của anh ấy nữa. Thế nên bất luận anh đến đây để làm gì, mang theo thẻ nhà báo hay sơn phụt hay cắt chó, hay bất cứ cái gì, hãy cầm theo hết và biến đi, được chứ?”

“Nghe này, tôi rất xin lỗi.” Falk lùi ra sau một bước dài, hai bàn tay giơ lên, tỏ rõ sự vô hại của mình. “Tôi không có ý định quấy rầy làm chị phiền lòng. Cả hai anh chị.”

“Thế à, nhưng mà anh đã làm rồi đấy. Đây là nhà của chúng tôi, đúng chưa? Mua bán hàng hoàng. Và tôi không thích tí nào nếu chúng tôi bị quấy rầy. Đã hai mươi năm rồi. Mấy thằng khốn các người vẫn chưa thấy đủ nhàm chán hay sao?”

“Nghe này, vậy là hiểu rồi. Tôi sẽ đi...”

Chị ta bước thêm một bước về phía trước, giơ tay chỉ thẳng về phía căn nhà, tay còn lại cầm chiếc điện thoại di động và giơ lên.

“Đi luôn và ngay. Nếu không người mà tôi gọi đến sẽ không phải là cảnh sát đâu. Đó sẽ là người ở trong kia và vài người anh em của anh ấy, tất cả bọn họ đều rất sẵn lòng giúp cho anh hiểu. Nghe thấy tôi nói chưa? Biến. Ngay.” Chị ta hít một hơi thật sâu, giọng bây giờ lớn hơn. “Và hãy chia sẻ điều này với bất cứ ai cần biết. Chúng

tôi chả liên quan quái gì đến những người đã từng sống ở đây. Chẳng liên quan quái gì đến cái lũ người kì quặc đó cả.”

Những lời chị ta nói dường như đang vang vọng khắp cánh đồng. Falk đứng như trời trồng mất một lúc. Rồi không nói thêm gì cả, anh quay người bước đi.

Anh không quay đầu lại dù chỉ một lần.

## CHƯƠNG 16

Mái tóc vàng hoe của Gretchen thấp thoáng trong má hồng tại quán rượu, và Falk chợt cảm thấy biết ơn vì anh đã chiến thắng nội tâm thôi thúc anh hủy bỏ cuộc hẹn với cô.

Rời ngôi nhà cũ của mình đêm hôm trước, anh bước thẳng tới chỗ chiếc xe và đứng tần ngần ở đó một lúc lâu, đắn đo mãi về việc ở lại hay lái xe trở về Melbourne. Sau một đêm thao thức, anh nhốt mình cả ngày trong phòng, nghiên cứu kỹ càng đồng tài liệu lấy được từ trang trại nhà Hadler. Dù việc nghiên cứu chẳng đem lại kết quả gì, anh vẫn tiếp tục làm việc một cách cẩn thận, tỉ mỉ ghi chú lại những thứ kỳ lạ đập vào mắt. Cúi đầu chăm chú, cố gắng hoàn thành công việc. Chỉ đi ra ngoài một lúc để ăn uống, anh lơ đi sự hối hả, nhộn nhịp của ngày cuối tuần đang diễn ra trên đường, và sau một thoáng cảm thấy tội lỗi, anh chuyển chiếc máy di động của mình sang chế độ im lặng khi Gerry gọi tới số của anh. Falk sẽ làm những điều mà anh đã hứa. Không đồng nghĩa với việc anh muốn bàn luận về nó.

Bây giờ, ở tầng dưới của quán rượu, lần đầu tiên trong ngày

anh không bị làm phiền bởi cảm giác muốn vội vã rời đi. Gretchen nhìn thấy anh đang ngồi ở một cái bàn sát trong góc, mũ che trước mặt. Cô mặc bộ đồ màu đen, nhưng lần này là một chiếc váy. Chiếc váy ngắn với đường viền hót lên để lộ đôi chân trần mỗi khi cô bước đi. Nó hợp với thân hình cô hơn so với bộ trang phục mà cô từng mặc. Vài người trong đám đông tối thứ Bảy ngoái đầu lại nhìn khi cô bước qua. Falk để ý không còn nhiều ánh mắt quẩn lấy cô như thời trung học, nhưng hiển nhiên là vẫn có.

“Trông em thật đẹp.” Anh nói.

Gretchen có vẻ hài lòng và đặt một nụ hôn nhẹ lên má Falk khi anh đứng lên lấy đồ uống. Mùi hương của cô thật dễ chịu. Thứ gì đó thoang thoảng hương hoa.

“Cảm ơn. Anh cũng vậy. Em thích chiếc áo sơ mi này. Trông nó khác xa Kiewarra.” Cô gật đầu trước món đồ uống anh vừa gọi và anh nở một nụ cười tươi rói. Cô nhích gần vào chỗ ngồi trong góc. “Đây là bàn duy nhất còn trống hay anh đang cố trốn tránh vậy?”

“Trốn tránh. Đại loại vậy.” Anh vẫn cười. “Anh trở lại nhà cũ của mình tối hôm qua.”

Cô nhướn mày. “Rồi sao?”

“Nó không còn giống những gì mà anh tưởng tượng.”

“Nó chưa bao giờ giống theo suy nghĩ của anh cả.”

Anh bước tới chỗ quầy bar, để người phục vụ với bộ râu xồm xoàm rót cho anh một cốc bia mà anh thoáng nghi ngờ đó là rượu vang trắng. Khi anh quay trở lại, Gretchen nâng ly của mình lên.

“Chúc mừng. Còn nhớ khi chúng ta không thể kiên nhẫn đợi

đến lúc được phục vụ ở đây chứ? Những buổi tối trong công viên đắm chìm trong bất cứ thứ gì mà chúng ta có trong tay.” Cô mở to đôi mắt xanh với vẻ hoài nghi giấu cợt khi diễn tả lại khung cảnh trong quá khứ. “Bây giờ nhìn chúng ta mà xem. Chỉ có thể sống trong cơn mơ mà thôi.”

Falk cười lớn và ánh mắt họ bắt gặp nhau khi cả hai cùng nghĩ lại câu chuyện năm xưa. Falk biết những năm tháng thời niên thiếu gắn liền với hình ảnh đôi chân dài và bờ môi son bóng của Gretchen để lại trong cô nhiều ký ức tuổi trẻ sâu đậm hơn bất kỳ ai khác. Nhưng giờ đây nhìn cô trong chiếc váy đen, anh chợt nghĩ rằng, trước khi Ellie qua đời và trước cả khi mọi thứ thay đổi, có lẽ đó mới là khoảng thời gian hạnh phúc nhất của cô. Anh mong rằng không phải như vậy. Anh mong rằng cô có nhiều hơn thế. Anh bất giác nhíu mày rồi khoảnh khắc đó lặng lẽ trôi tuột đi.

Gretchen nhào người về phía trước. “Nghe này, có điều anh nên được biết. Bí mật đã bị lộ ra ngoài rồi. Cả thị trấn này đang xôn xao rằng chính anh là người lan truyền tin đồn về những gì đã xảy ra với gia đình Hadler. Anh và viên trung sĩ.”

“Chưa có gì chính thức cả.” “Và anh nghĩ điều đó quan trọng?”

Falk gật đầu. Anh nhìn xa xăm. “Thái độ chung của mọi người như thế nào?”

“Còn tùy thuộc vào người mà anh hỏi. Vài người cho rằng phải mất một thời gian không nhỏ trước khi chân tướng vụ việc được đưa ra ánh sáng. Những người khác lại cho rằng anh chỉ nên bận tâm về việc của mình mà thôi.” Cô hạ thấp giọng. “Và mọi người đang rất hoang mang về việc sẽ như thế nào nếu có ai đó giết hại bọn họ.”

Falk bỗng nhiên cảm thấy tội lỗi trước hàng loạt cuộc gọi nhỡ từ Gerry Hadler trong máy của anh. Anh quyết tâm việc đầu tiên sẽ làm trong buổi sáng là gọi điện lại cho ông.

“Em nghĩ gì về lời đồn đó?” Falk tò mò hỏi.

“Em nghĩ là anh nên cẩn thận.” Ngón tay cô nghịch ngợm cái ly thủy tinh. “Đừng hiểu nhầm ý em. Em mong rằng Luke đã không làm chuyện đó.”

“Em nghĩ anh ấy thực sự sát hại gia đình mình?”

Cô nhú mào. Suy nghĩ kỹ trước khi trả lời. “Em không biết. Em đã không tin vào tai mình khi nghe được thông tin đó. Nhưng nếu có kẻ sát nhân khác thì mọi thứ lại càng đáng ngờ hơn. Từ những gì mà chúng ta nghe được, mọi chuyện đã khá là rõ ràng rồi. Em thực sự không có thời gian để nghĩ xem liệu có đúng là Luke phải chịu trách nhiệm trước toàn bộ việc này hay không, anh hiểu chứ?”

“Phần lớn mọi người đều như vậy. Anh cũng vậy.”

Cô cười gượng. “Em chỉ nói điều này với anh mà thôi, nhưng đó gần như là lỗi của Luke, anh ấy là một tên khốn.”

*Những cánh đồng bên dưới họ ánh lên tựa tấm thảm bạc dưới ánh trắng, trang trại như một đốm nhỏ thi thoảng nổi bật giữa vùng đất bao la rộng lớn. Bốn người bọn họ ngồi bên mép một mỏm đá lờm chờm, chân buông thõng xuống đu đưa.*

*Luke là người đầu tiên trèo qua hàng rào và đá tung cái biển cảnh báo “Tránh xa” bằng sức lực của đôi chân. Cậu ta đã cố ý không cạo râu trong vài ngày gần đây, Aaron cảm thấy khó chịu khi*

*nhận ra điều đó, và dưới cằm cậu ta râu mọc ra tua tủa. Mọi thứ càng dễ nhìn thấp hơn dưới ánh trăng khi cậu ta đứng gần mép của mỏm đá và dang rộng hai tay, thích thú tận hưởng khung cảnh trước mắt.*

*Aaron bỗng cảm thấy nôn nao trong người khi cố tình nhìn xuống bờ vực không có bất kỳ thứ gì bảo vệ, nhưng sau đó cậu cố nâng người qua hàng rào mà không dám liếc nhìn bọn họ. Ellie ở ngay phía sau cậu. Luke tỏ ra đàn ông khi dang tay đỡ lấy Gretchen. Cô không cần, nhưng vẫn nở một nụ cười khi bám vào tay cậu ta. Bây giờ thì bọn họ đang ngồi cười đùa, làm ấm người bằng cách truyền cho nhau chai rượu chỉ còn non một nửa. Chỉ có Ellie lắc đầu khi chai rượu được truyền tới tay cô. Họ lần lượt thách nhau nghiêng người ra phía trước và nhìn xuống dưới vách đá. Toàn là trò nhảm nhí và vớ vẩn. Khiến người ta sợ nhưng thực sự không đáng sợ một chút nào.*

Falk nhướn mày lên một chút, nhưng không phủ nhận. “Có sự khác biệt lớn giữa tên khốn và kẻ giết người.” Anh nói. Gretchen gật đầu.

“Và nghe này, em không bảo rằng chính anh ấy là người ra tay. Nhưng liệu anh ấy có khả năng gây ra chuyện này không?” Gretchen liếc quanh căn phòng, như thể hồn ma của Luke đã hiện ra và nghe trộm lời cô vừa nói. “Đó là một câu hỏi hoàn toàn khác.”

*Aaron có thể nhìn thấy từ khóe mắt mình Luke vòng tay ôm lấy eo*

*Gretchen. Luke nhào người tới để thì thầm gì đó mà Gretchen bẽn lễn nhìn xuống, làn mi của cô phủ cái bóng xanh xanh lên đôi gò má.*

*Aaron có thể cảm nhận được Ellie ở bên cạnh mình, nhưng không hề cử động. Đây là lần đầu tiên cậu có cơ hội thoải mái nhìn cô kể từ nụ hôn một tuần trước tại gốc cái cây đá, và đến giờ cậu vẫn còn cảm thấy chao đảo. Cô nói cô phải làm việc vào mỗi buổi tối. Cậu đã đến quán sữa đó. Cô vẫy tay với cậu từ phía sau quầy thu ngân, nhưng đó không phải là nơi mà họ có thể nói chuyện.*

*Trên đường leo lên mỏm đá, cậu do dự, mong rằng sẽ có được vài phút riêng tư với cô, nhưng Luke bỗng nhiên xuất hiện bên cạnh khiến cậu cảm thấy vô cùng khó chịu. Ellie không thể hiện ra ngoài rằng liệu cô có đang suy nghĩ về chuyện đã xảy ra tại cái cây ngày hôm đó hay không. Khi họ leo đến ngọn đồi, Aaron bắt đầu có cảm giác chính mình mới là người tưởng tượng ra tất cả.*

*Họ lê bước chậm chạp trên con đường mòn, Aaron loang thoáng nghe thấy Luke đang lớn tiếng kể một câu chuyện nào đó. Bỗng Ellie ngược mắt lên và bắt gặp ánh mắt của cậu qua đầu của Luke. Cô đảo mắt thể hiện sự chịu đựng. Sau đó mỉm cười. Một nụ cười thuần khiết, thấu hiểu, bí mật dành riêng cho cậu.*

*Chìm đắm trong ký ức ngọt ngào, Aaron đổi chỗ, tìm cách tiến lại gần hơn. Cậu quay người rồi bất chợt dừng lại, cử chỉ bất động. Ở phía trên ngọn đồi, ánh sáng lờ mờ nhưng đủ rõ để Aaron có thể nhìn thấy vài thứ. Trong số đó có đôi mắt từ Ellie, và cái cách mà đôi mắt đó chăm chú nhìn Luke Hadler khi cậu ta thì thầm gì đó vào tai Gretchen.*



“Luke đôi khi rất ích kỷ.” Gretchen nói. Cô di di tay vào vật nước ngưng đọng thành hình tròn trên mặt bàn. “Anh ấy luôn đặt bản thân ở vị trí thứ nhất, thứ hai, thứ ba và thậm chí còn chẳng nhận ra. Đúng không? Hay là mỗi mình em cảm thấy thế?” Khuôn mặt cô tỏ vẻ hài lòng khi Falk gật đầu.

“Xin lỗi.” Cô nói. “Em gặp chút vấn đề trong việc phân biệt Luke mà em biết từ miệng mọi người. Và Luke mà em nghĩ là em biết.”

“Anh luôn cho rằng Luke là một người thẳng thắn khi chúng ta còn nhỏ.” Falk nói. “Anh ấy cởi mở, luôn nói điều mình nghĩ. Có thể không phải lúc nào em cũng thích như vậy, nhưng chí ít em biết rằng em sẽ cùng anh ấy đi tới đâu.”

“Giờ thì sao?”

“Anh không biết. Sự táo bạo và liều lĩnh của anh ấy khiến anh phát điên, nhưng sâu thẳm bên trong anh luôn cảm giác anh ấy là một người tốt.”

“Vậy thì, cứ mong là như vậy đi.” Gretchen đảo mắt. “Em ghét phải nghĩ rằng anh ấy không xứng đáng.”

“Ý em là gì?”

“À, không có gì.” Cô có vẻ ngượng ngịu. “Mấy chuyện ngớ ngẩn ấy mà. Ý em là việc ngay từ đầu đã trở thành bạn của anh ấy. Và anh với Ellie. Nó khiến mọi thứ xung quanh em thay đổi rất nhiều. Những đứa trẻ mà em không hề chú ý đến bắt đầu xa lánh em sau cái chết của Ellie. Giống như tên tuổi của em bị dơ bẩn bởi sự kết giao đó. Nhưng chúng chỉ là những vấn đề vớ vẩn thời niên thiếu khi

so sánh với những chuyện khác. Chẳng có gì đáng để bận tâm cả.”

Cô hoàn toàn không thể che giấu nỗi tiếc nuối trong giọng điệu của mình. Falk nghĩ mỗi quan hệ xã hội của cô dường như đã bị thu hẹp lại sau khi cô trở thành một thành viên trong bộ tứ xấu số. Đây là lần đầu tiên anh cảm thấy khi không có anh và Ellie, nàng Gretchen tóc vàng thực ra lại là một người vô cùng cô độc. Anh chưa từng nghĩ đến điều này trước đây. Anh vươn tay mình ra và chạm vào cánh tay cô.

“Anh xin lỗi vì đã không giữ liên lạc. Không phải vì anh không quan tâm, chỉ là...” Anh ngừng lại. “Anh đã không chịu tìm cách. Lẽ ra anh nên cố gắng nhiều hơn.”

Gretchen cười nhẹ. “Không sao. Em cũng đâu khác gì. Em nghĩ là do độ tuổi và hoóc-môn thôi. Thời đó tất cả chúng ta đều ngu ngốc.”

*Luke đứng thẳng dậy và vươn vai hết cỡ. “Chuẩn bị đi tiểu nào.” Cậu ta thông báo. Răng cậu ta trắng sáng trong bóng tối. “Đừng vương vào rắc rối khi tớ không có mặt ở đây nhé.”*

*Cậu ta biến mất sau các bụi cây, và ba người còn lại ngồi vai kề vai. Aaron và Gretchen đặt chai rượu ở giữa họ và cậu có thể nghe thấy cô đang ậm ừ thứ gì đó không rõ giai điệu. Ở bên kia, Ellie đang chăm chăm hướng mắt về phía đường chân trời bằng cái nhìn xa xăm.*

*Sự yên bình bất ngờ bị phá vỡ bởi một tiếng động nặng nề và một tiếng thét lớn. Nó vang lên trong im lặng. Ba người nhìn nhau,*

mặt tái dại đi và sững sờ, sau đó Aaron đứng dậy và chạy trên đôi chân đã mềm oặt vì rượu về phía phát ra âm thanh. Cậu chạy vượt lên trước các cô gái, và có thể nghe thấy tiếng ai đó kinh hãi thở hổn hển đằng sau. Rồi cậu dừng lại bên mép một bờ vực thẳng đứng. Những bụi cây bị giẫm nát mà nằm rạp trên mảnh đất xù xì. Họ có thể nghe thấy tiếng răng rắc của mấy cành cây sát vách đá.

"Luke!" Gretchen xuất hiện bên cạnh cậu và hét vào khoảng không trước mắt. Giọng cô run rẩy, liên tục khóc gọi tên cậu ta. Không có tiếng trả lời. Aaron bò rạp xuống đất rồi trườn ra chỗ vách đá. Cậu ngó xuống, lo sợ trước thứ mình có thể nhìn thấy. Bờ vực này phải cao hơn một trăm mét. Đáy vực sâu hun hút trong bóng tối.

"Luke! Anh bạn! Cậu nghe thấy tớ chứ?" Cậu la lên.

Gretchen khóc nức nở, khuôn mặt cô lem nhem. Ellie bước đến phía sau cô, len qua mấy bụi cây. Đi chậm rãi chứ không chạy. Tiếng thở của Luke nghe như tiếng gầm sấm bên tai. Ellie đưa cặp mắt điềm tĩnh nhìn bụi cây bị giẫm nát. Cô quay lại và nhìn ngó quanh bụi cỏ phía sau, ánh mắt nán lại ở mấy cái bóng cây. Từng bước đi tới sát vách đá, cô cúi đầu nhìn xuống vực. Cô nhìn Aaron và khẽ khàng nhún vai.

"Tên khốn này giả vờ đấy."

Cô quay đi và cạy thứ gì đó nhìn không rõ từ móng tay mình.

"Anh quả thực luôn thắc mắc liệu em và Luke có đến với nhau." Falk nói. "Anh ấy tự cho mình là trung tâm nhưng lúc nào cũng dành cho

em một chỗ ấm áp chân thành.”

Tiếng cười của Gretchen như át đi lời của anh.

“Và trở thành bạn tri kỷ trong cuộc sống hàng ngày của Luke, hai mươi tư giờ trên bảy ngày à? Không, cảm ơn nhé.” Cô thở dài. Giọng cô nhỏ dần. “Em và anh ta đã cố gắng thêm vài năm sau khi anh rời đi. Thời điểm đó cảm giác thật nghiêm túc, nhưng thực ra chỉ là thứ tình cảm trẻ con mà thôi. Từ sâu trong đáy lòng, em vẫn luôn nghĩ cả hai đều cố gắng duy trì bộ tứ bằng một cách nào đó. Dù sao nó vẫn tan rã. Hiển nhiên rồi.”

“Cái kết không có hậu à?”

“À. Không.” Cô ngược lên và mỉm cười. “Không hẳn. Dù sao cũng không tệ lắm. Hai người chỉ trưởng thành hơn mà thôi. Anh ta lấy vợ, còn em có Lachie. Dù sao thì Luke chưa bao giờ là nửa kia hoàn hảo của em cả. Bây giờ em mới biết.” Cô chớp mắt. “Ý em là, ngay cả trước khi tất cả chuyện liên quan đến Karen và Billy xảy ra.”

Sau đó là một thoáng lặng im bối rối giữa hai người.

“Vậy là Luke chưa bao giờ nói về em? Ý em là sau khi anh rời đi ấy.” Giọng cô không giấu nổi sự tò mò.

Falk ngần ngại. “Bọn anh thậm chí còn chẳng bàn luận gì về cái thị trấn Kiewarra này. Đại loại là có nhắc đến thôi. Dĩ nhiên là anh có hỏi thăm em, và anh ta nói là em vẫn ổn, rằng thi thoảng có nhìn thấy em dạo chơi ở bên ngoài. Đại loại như vậy, nhưng...” Anh hạ thấp giọng, tránh làm tổn thương cô. Thực tế, Luke hầu như không nhắc đến Gretchen trừ phi có người khơi gợi trước. Falk cảm thấy ngạc nhiên khi bây giờ mới biết hai người đã tiếp tục hẹn hò thêm nhiều năm sau đó. Luke luôn khiến mối quan hệ của họ có cảm giác

như đã nhanh chóng chìm vào lãng quên.

"Em khá ngạc nhiên khi Luke chọn sống ở Kiewarra." Gretchen nói. "Sau khi anh rời đi, đã có một thời gian anh ấy luôn nói về việc chuyển đến nơi khác. Anh ấy dự định tới Melbourne và học nghề kỹ sư. Làm việc với các dự án lớn."

"Thật à?" Đây là thông tin mới đối với Falk. Luke chưa bao giờ nhắc đến việc này trước đây. Cũng chưa bao giờ nhờ anh giúp đỡ, về một lời giới thiệu việc làm, hay một nơi để ở trong thành phố. "Tại sao anh ấy lại không đi?"

Gretchen nhún vai.

"Em đoán là do anh ấy gặp Karen. Thật ra rất khó để biết Luke thực sự muốn gì." Cô ngập ngừng. Đặt lại ly rượu xuống bàn. "Anh biết đấy, em nghĩ rằng nếu Ellie còn sống, Luke nhất định sẽ đến với cô ấy. Cô ấy hợp với gu của anh ấy hơn là em. Thậm chí hợp với anh ấy hơn khi so với cả Karen."

Falk nhấp một ngụm đồ uống và tự hỏi liệu điều đó có đúng.

*Gretchen đang bị kích động. Mặt cô đỏ bừng và mái tóc vàng bết lại do mồ hôi. Aaron nhận ra dường như cô đã bị men rượu làm cho say mềm. Đầu cậu quay cuồng. Cậu tiếp tục trườn ra bên ngoài và ngó xuống dưới vực, hét lớn tên của Luke.*

*"Cậu có thể quay trở lại từ dưới đó không?" Ellie nói khi cậu gần như trượt chân lần thứ ba. "Nếu cậu vươn ra quá xa, đó mới thực sự là điều đáng lo ngại đấy."*

*Aaron mong rằng mình có thể bình tĩnh như cô. Ban đầu trong*

cậu đã le lói tia hy vọng rằng có lẽ cô nói đúng, Luke có thể đang trên đà bỏ họ. Nhưng sau khi vài phút trôi qua, cậu dần trở nên mất niềm tin. Luke biết đường ở đây, nhưng rõ ràng những vách đá này không hề chắc chắn. Họ đã được cảnh báo hãy tránh xa nơi này. Không chỉ một lần. Và chất lỏng trong chai rượu mà họ truyền tay nhau giờ đây đang cồn cào trong bụng cậu. Có lẽ Ellie nói đúng, nhưng nếu không phải thì sao? Khuôn mặt của bác Gerry và Barb xuất hiện trong tâm trí cậu, và cậu không thể tiếp tục suy nghĩ điều gì sẽ xảy ra tiếp theo.

"Chúng ta phải... lạy Chúa, Gretchen, im lặng một chút đi... chúng ta phải đi tìm sự giúp đỡ." Cậu nói. Ellie chỉ nhún vai. Cô bước tới bờ vực và đứng ở ngay sát mép. Cô ngó nghiêng một lúc lâu, sau đó bước trở lại. Cô ngẩng đầu lên một chút.

"Cậu nghe thấy không, Luke?" Cô gọi bằng một giọng rõ ràng, tiếng gọi cộng lại từ các bề mặt đá. "Chúng tớ đều hàng. Mọi người sợ xanh cả mặt rồi. Cơ hội cuối đó."

Aaron cảm giác như không có gì dịch chuyển khi cậu nín thở và chờ đợi. Ngọn đồi hoàn toàn im lặng.

"Được rồi." Ellie nói lớn. Giọng cô nghe buồn bã hơn là tức giận. "Cậu tự lựa chọn nhé. Tớ mong rằng cậu hạnh phúc."

Lời nói phảng phất sự buộc tội của cô vang vọng xuống phía dưới thung lũng.

Aaron nhìn chăm chăm cô một lúc, nhìn vào đôi mắt bình thản của cô, sau đó tóm lấy tay Gretchen và bắt đầu chạy xuống lối mòn.

“Đôi khi cảm giác như anh là người duy nhất mà Luke trung thành.” Gretchen nói. “Cái cách mà anh ấy đứng về phía anh sau cái chết của Ellie. Anh ấy đã phải tự mình chống chọi với hàng tá nỗi khổ đau sau khi anh bỏ đi. Tất cả mọi người đều gây áp lực lên anh ấy để anh ấy thay đổi câu chuyện và tố cáo anh.” Cô uống cạn ly rượu và nhìn Falk chăm chú qua gọng kính. “Nhưng anh ấy chưa bao giờ làm thế”

Falk hít một hơi thật sâu. Đã đến lúc nói cho cô sự thật. *Luke nói dối. Cậu nói dối.* “Nghe này, Gretchen, về chuyện đó...”

“Anh thật sự may mắn đấy.” Cô ngắt lời anh. Giọng cô nhỏ hơn. “May mắn vì anh đã có anh ấy ngay từ ban đầu. Với tất cả những lời chỉ trích nhắm vào mình như thế, anh ấy đã có thể dễ dàng nhượng bộ và thay đổi câu chuyện của mình. Không có Luke, em nghĩ cảnh sát ở Clyde sẽ đổ lỗi cho anh, không nghi ngờ gì cả.”

“Ừ. Anh biết. Nhưng nghe này, Gretchen...”

Cô liếc mắt nhìn quanh quán rượu. Vài gương mặt đang quan sát họ vội vã quay đi.

“Nghe này, Luke đã rất cương quyết - cương quyết về chuyện của anh, thực sự đấy - trong hai mươi năm.” Cô nói, khẽ khàng hơn. “Đó ít nhiều là thứ duy nhất giữa anh và toàn bộ vấn đề ở quanh đây. Tóm lại nói ít hiểu nhiều, em tin chắc mình cũng đang nói đi nói lại những điều mà người ta luôn bàn tán.”

*Khi họ vòng qua cái góc ở dưới chân đồi, Aaron không thể tin vào mắt mình, nhưng rồi cậu cũng buộc phải tin. Luke đang ngồi vắt vẻo*

*trên một tảng đá, khỏe mạnh bình thường, nụ cười tinh quái nở trên môi, trên tay cầm một điếu thuốc.*

*"Này." Cậu ta cười. "Làm gì mà giờ này mới xuống, cậu..."*

*Aaron nhảy bổ vào cậu ta.*

"Lạy Chúa, Gretchen, anh quả thực rất may mắn." Falk nói, cố giữ giọng thoải mái. Nhưng hàm ý của cô rất rõ ràng. Đừng hỏi, đừng nói. "Tại sao anh lại không may mắn chứ?"

Họ nhìn nhau chăm chăm một lúc lâu. Sau đó Gretchen trở lại chỗ ngồi của mình và mỉm cười với anh. "Tốt. Không có lý do gì cả. Em chỉ muốn chắc chắn rằng anh nhận thức được điều đó. Cần thận vẫn hơn." Cô nhắc ly rượu của mình lên, nhận ra nó đã cạn từ lúc nào, rồi lại đặt nó xuống. Falk uống cạn ly rượu của anh và trở lại quầy bar để lấy thêm hai ly.

"Nếu mọi người đều chắc chắn về anh như vậy." Anh nói khi quay lại bàn. "Anh ngạc nhiên vì họ đã không tổng cổ Luke ra khỏi thị trấn này đây."

Gretchen nhận lấy ly rượu, nụ cười trên môi cô nhạt dần.

"Ban đầu, một vài người đã cố gắng làm vậy, anh biết đấy." Cô nói. "Rất quyết liệt. Nhưng anh biết Luke là người thế nào mà, anh ấy cứ trơ ra. Anh ấy không hề lưỡng lự, cũng không nao núng. Cuối cùng họ đã chấp nhận điều đó. Họ phải chấp nhận thì đúng hơn."

Cô lại đưa mắt nhìn quanh quán rượu một lần nữa. Lần này đã không còn nhiều gương mặt quan sát họ như lúc trước.

"Nghe này, nếu họ thành thật với bản thân mình thì phần lớn



mọi người đều biết rằng Ellie đã tự sát. Đó là một cô gái mười sáu tuổi cần sự trợ giúp mà rõ ràng cô ấy đã không có được, và phải rồi, tất cả chúng ta đều nên cảm thấy tội lỗi. Nhưng thường thì người ta lại không cảm thấy tội lỗi, và sau cùng chỉ còn lại mỗi tên anh trên tờ ghi chú kia. Nó chưa bao giờ là lời giải thích cho chuyện đó cả...” Cô ngừng lại một chút và khẽ nhướn đôi lông mày của mình lên.

Falk nhẹ nhàng lắc đầu. Anh đã không thể giải thích vào thời điểm đó, anh cũng không thể giải thích vào thời điểm này. Anh đã suy nghĩ rất nhiều suốt bao năm qua. Hồi tưởng lại đoạn hội thoại cuối cùng với Ellie, cố gắng giải mã một thông điệp hay một ý nghĩa nào đó. Đối với cô, anh là Aaron, không phải Falk. Vậy điều gì đã xuất hiện trong tâm trí cô khi viết ra cái tên đó? Đôi lúc anh không dám chắc điều gì khiến anh lo lắng hơn: *những rắc rối nó gây ra, hay là sự thật rằng anh không bao giờ biết được lý do tại sao.*

“Ừm.” Gretchen nói. “Thực sự nó không thành vấn đề. Bằng cách nào đó cô ấy có thể đã nghĩ về anh trong khoảng thời gian cô ấy từ giã cõi đời này, và với những người nhanh chóng đi đến kết luận, thế là đủ rồi. Dù thích hay không, Luke vẫn là một nhân vật có ảnh hưởng lớn, anh ấy có liên quan đến rất nhiều người trong cộng đồng dân cư. Anh ấy trở thành một người đại loại như dẫn đầu thị trấn này, và họ không dám để mất một lượng người đông như vậy. Nhìn chung, em nghĩ mọi người chỉ đơn giản là chọn cách tống khứ câu chuyện đó ra khỏi đầu họ mà thôi.”

Cô nhún vai. “Đó cũng là lý do vì sao mọi người quanh đây đều có thể chịu đựng được mấy gã ất ơ như Dow và Deacon. Đây là Kiewarra. Mọi thứ thật khắc nghiệt. Nhưng mọi người đều kê vai sát

cánh bên nhau. Anh bỏ đi, Luke ở lại. Vậy anh là người chịu sự chỉ trích."

*Aaron nhảy bổ vào Luke và cậu ta lùi lại.*

*"Cẩn thận." Cậu ta nói khi bị Aaron tóm lấy vai. Họ trượt chân, rồi cả hai ngã ngửa ra phía sau. Họ đập đất bằng một tiếng ục và điều thuốc của Luke rời khỏi tay cậu ta. Ellie giẫm chân lên và nghiền nát nó.*

*"Cẩn thận tàn lữa, phải không? Cậu đã dọa họ chết khiếp rồi, vậy nên đừng cố làm tất cả bọn mình phải chết cháy ở đây nhé."*

*Aaron đang dùng cả người đè Luke xuống, cảm thấy khó chịu trước giọng điệu của cô. Cậu cũng đã nghe thấy cô nói kiểu đó ở trang trại gia súc.*

*"Chúa ơi, Ellie, sao cậu cứ cục cằn thế? Cậu không thể coi đó như một trò đùa được à?" Luke định bụng tạo một chút lui oẻ giữa bọn họ, nhưng thất bại. Aaron có thể ngửi thấy mùi rượu từ mồ hôi của cậu ta.*

*"Không ai dạy cậu à?" Ellie đối lại. "Trò đùa thì phải hài hước nhé."*

*"Lạy Chúa, mấy ngày nay cậu bị cái quái gì thế? Cậu không thích uống rượu, cũng không thích cười. Cậu hiếm khi nào đi ra bên ngoài, lúc nào cũng chỉ chăm chăm làm việc ở cái quán sữa ngu ngốc đó. Bây giờ cậu thật nhạt nhẽo, Ellie ạ, có lẽ cậu và Aaron nên đến với nhau đi. Đúng là một cặp trời sinh."*

*Nhạt nhẽo. Khi từ đó được thốt ra, Aaron cảm giác như Luke đã*

cho cậu một nhát chí mạng. Cậu nhìn chăm chăm bạn mình, sững sờ, rồi nắm ngực áo của cậu ta và đẩy ra xa, đến nỗi đầu của Luke đập mạnh xuống đất. Cậu tránh xa khỏi Luke, hơi thở hắt hè, không dám đưa mắt nhìn.

Ellie nhìn Luke nằm sõng soài dưới đất, khuôn mặt cô biểu hiện thứ gì đó còn tồi tệ hơn cả nỗi tức giận. Sự thương hại. Xung quanh, mọi thứ như bất động.

"Đó là những gì cậu nghĩ à?" Cô đứng trước mặt cậu ta. "Cậu nghĩ bạn cậu là những người nhạt nhẽo bởi vì họ trung thành với cậu hả? Bởi vì đôi lúc họ tỏ thái độ với cậu ư? Cậu mới chính là trò đùa ở đây đây, Luke. Điều mà cậu nghĩ, đó là chẳng làm sao cả nếu đem người khác ra làm trò giải trí để bản thân cần tiêu khiển."

"Biến đi. Tớ không phải như vậy."

"Có đấy." Ellie tiếp tục. "Cậu đã biến chúng tớ thành trò tiêu khiển của cậu. Tớ, Aaron, và cả cô bạn gái của cậu ở đằng kia. Cậu nghĩ việc dọa chết khiếp những người quan tâm đến cậu là điều bình thường? Để mọi người chia rẽ và chống lại nhau, phải không?" Cô lắc đầu. "Và đối với cậu tất cả chỉ là một trò đùa. Đó mới là điều đáng sợ nhất ở cậu."

Không ai nói gì suốt một lúc lâu. Những câu nói lơ lửng trong không khí tựa màn sương mãi không tan biến khi cả bốn người đều tránh ánh mắt của nhau. Ellie cử động trước, cô quay người, bước đi không thèm nhìn lại phía sau. Luke và Aaron nhìn cô bước đi, rồi cả hai đứng dậy. Aaron vẫn không thể đưa mắt nhìn sang Luke.

"Con điếm." Cậu nghe thấy tiếng Luke lầm bầm sau lưng Ellie. "Này. Đừng có gọi cậu ấy như thế." Aaron nói, giọng cậu gay gắt.

*Phía trước, Ellie không hề biểu lộ rằng cô có nghe thấy họ nói hay không và vẫn tiếp tục bước đi. Luke quay sang, quàng tay qua vai Gretchen, tiếng khóc nức nở của cô đã chuyển thành sự im lặng từ lúc nào.*

*"Xin lỗi nếu anh làm cho em sợ nhé, em yêu. Em biết là anh chỉ định tạo một chút vui nhộn thôi mà, phải không?" Cậu ta cúi xuống và đặt một nụ hôn lên má cô. Mặt cậu ta bóng nhẫy mồ hôi và đỏ lên vì giận dữ. "Nhưng đủ rồi. Có lẽ trò đùa này hơi quá. Và tớ đã nói vài điều lẽ ra không nên nói. Có lẽ tớ nợ các cậu một lời xin lỗi." Giọng cậu ta nghe không một chút ăn năn.*

*"Quả thực cậu nợ bọn họ đấy." Tiếng Ellie lại vang lên trong bóng tối.*

*Không ai trong số họ nhắc lại cuộc tranh cãi ấy một lần nữa, nhưng nó cứ bám dính lấy tâm trí của mỗi người. Ellie chỉ nói chuyện với Luke trong trường hợp cần thiết, và luôn nói bằng giọng điệu lịch sự nhưng xa cách. Aaron, xấu hổ trước Ellie và tức giận với Luke, trở nên thu mình hơn. Gretchen tự thấy bản thân đóng vai người ở giữa, và Luke thì vờ như không để ý thấy bất kỳ sự thay đổi nào trong tình bạn của bốn người bọn họ.*

*Mọi chuyện sẽ phai nhạt dần thôi, Aaron tự nhủ, nhưng thực tế chính cậu cũng không dám chắc. Vết rạn nứt đã xuất hiện, và nó nghiêm trọng hơn cậu tưởng rất nhiều. Cậu chưa bao giờ biết được mình đúng hay sai. Ellie sau đó chỉ còn hai tuần để sống.*

Gretchen đưa tay qua mặt bàn sút sẹo và chạm vào ngón tay Falk.

Tiếng ồn trong quán rượu lắng dần. Đó là đôi bàn tay của một phụ nữ tần tảo sớm hôm. Móng tay cô cắt ngắn và sạch sẽ. Đầu ngón tay thô ráp so với làn da tái nhợt của anh.

Ellie đã hiểu sai cô gái này, Falk biết. Gretchen chưa bao giờ là một kẻ đầu óc trống tuếch. Cô lạnh lùng, nghiêm nghị và cứng rắn hơn thế nhiều. Cô đã ở lại và chấp nhận sự chỉ trích của mọi người. Cô đã có thể gây dựng cuộc sống trong một cộng đồng tốt hơn, nhất là khi không có anh và bây giờ là không còn cả Luke Hadler. Gretchen thật mạnh mẽ. Cô là một chiến binh. Và bây giờ cô đang mỉm cười với anh.

“Em biết việc anh trở lại đây thật không dễ dàng gì, nhưng em thật sự rất vui được gặp anh.” Cô nói. “Anh luôn là người hiểu chuyện nhất trong bốn người chúng ta khi đó. Em ước gì...”

Cô ngừng lại. Rồi nhún vai. “Em ước gì anh đã có thể lại. Khi ấy mọi chuyện có lẽ sẽ diễn ra theo một chiều hướng khác.”

Hai người lặng lẽ nhìn nhau cho đến khi Falk cảm thấy cổ và ngực mình bỗng nhiên nóng bừng lên. Anh hắng giọng và vẫn đang suy nghĩ xem nên đáp lại như thế nào thì một bóng người bước đến trước mặt anh.

## CHƯƠNG 17

Grant Dow đặt mạnh cốc bia đã uống cạn một nửa lên chiếc bàn nơi họ đang ngồi. Hắn vẫn mặc nguyên chiếc quần soóc và cái áo phông có in hình quảng cáo loại bia Bali từ hôm trước. Falk bực bội càu nhàu trong miệng.

“Tôi tưởng anh bị cấm đến đây rồi cơ mà.” Anh nói, cố giữ giọng tự nhiên nhất có thể.

“Thông thường mà nói mấy cái đó ở chỗ này, đối với tao chỉ như lời đề nghị thôi ấy mà.”

Falk đưa ánh mắt nhìn qua Dow sang phía người quản lý quán bar đang đứng theo dõi cuộc nói chuyện với ánh mắt nhẵn nhụi. Falk nhướng mày, nhưng anh chàng kia chỉ nhún vai. Anh làm gì khác được sao? Ở bên kia bàn, Gretchen nhìn vào mắt Falk. Cô hơi lắc đầu nhẹ. Khi cất tiếng, giọng của cô rất nhỏ.

“Anh muốn gì nào, Grant?”

“Tôi sẽ nói cho cô nghe cô cần gì, Gretchen ạ. Cô cần phải cẩn thận hơn khi lựa chọn một kẻ nào đó làm bạn trai.” Falk chột nhận

ra Dow có vài nét ngạo mạn của Mal Deacon, nhưng trong khi tính cách xấu xa của người cậu có sự lạnh lùng của loài động vật máu lạnh, thì Dow chắc chắn là một kẻ hết sức nóng nảy.

Nhìn ở khoảng cách gần, khuôn mặt hắc đỏ phừng khi máu dồn lên, các mạch máu căng phồng, hiện lên chẳng chịt. “Những đứa con gái dây dưa với thằng này kết cục thường chỉ có đường chết thôi.”

Sau lưng hắn, đám đồng bọn đang hòa theo cười khẩy, phản ứng của chúng xảy ra muộn hơn một chút. Falk không dám chắc đó có phải những kẻ đã đi cùng Dow tối hôm trước hay không. Mặt mũi chúng đứa nào cũng hao hao giống nhau. Anh chàng quản lý quầy bar đã dừng phục vụ khi mãi theo dõi cuộc nói chuyện.

“Cảm ơn Grant. Nhưng tôi đã đủ lớn rồi. Tôi có thể tự mình đưa ra quyết định.” Gretchen nói. “Nếu anh đã nói xong những gì cần nói, sao anh không tiếp tục tận hưởng buổi tối của mình đi và để chúng tôi tận hưởng phần của mình?”

Nụ cười ngật nghẻo của Dow để lộ ra bộ răng xỉn màu bản thiêu. Hơi thở ngập ngụa mùi bia của hắn phả vào Falk.

“Anh đoán là cô sẽ như thế, Gretchen ạ.” Hắn nói và nháy mắt với cô. “Tối hôm nay trông cô đặc biệt xinh đẹp đấy, anh phải nói thật là thế. Bình thường bọn anh có mấy khi nhìn thấy cô ăn mặc đẹp thế như thế đâu.” Hắn nhìn Falk. “Bộ váy đó chắc hẳn là dành cho mày rồi, thằng khốn ạ. Hi vọng mày biết mà trân trọng.”

Hai má Gretchen đỏ ửng lên và cô lảng tránh ánh mắt của Falk. Falk đứng dậy và tiến một bước lại gần Dow. Anh đánh liều đoán rằng Dow chắc chắn không muốn vướng vào rắc rối đến mức bị tạm

giam, và vì thế hẳn sẽ kìm nén được thôi thúc tung cú đấm vào mặt anh. Anh hi vọng là mình nghĩ đúng. Falk biết mình giỏi một số kỹ năng, nhưng đánh nhau trong quán bar không nằm trong số kỹ năng ấy.

“Anh muốn gì đây, Grant?” Falk bình tĩnh hỏi.

“Thật ra mà nói ấy.” Dow trả lời. “Tao nghĩ ngày hôm qua chúng ta đã có một khởi đầu không được tốt cho lắm. Thế nên hôm nay tao tới để cho mày cơ hội sửa sai.”

“Sửa cái gì?”

“Mày biết mà.”

Họ nhìn vào mắt nhau. Grant Dow vẫn luôn lớn tuổi hơn, to cao hơn và khỏe hơn. Lúc nào hẳn cũng như sắp nổi trận lôi đình, hẳn khiến mọi người nhốn nháo chạy dạt hết sang phía khác mỗi khi hắn tới gần. Giờ đây khi hắn đã già hơn, ục ịch hơn và thấp thoáng dấu hiệu sắp sửa mắc chứng bệnh kinh niên nào đó, sự dữ dằn dường như rỉ ra qua từng lỗ chân lông của hắn.

“Chỉ có thể thôi à?” Falk nói.

“Không, tất nhiên là không phải chỉ có thế. Hãy nghe lời khuyên của tao. Hãy nghe lời khuyên của ông cậu tao. Bởi vì vào thời điểm này, đó là lời khuyên đáng giá. Hãy biến khỏi đây.” Giọng nói của Dow nhỏ lại. “Mấy cái chuyện vớ vẩn của nhà Hadler không đáng để đổi lấy những rắc rối mà mày sẽ gặp phải đâu, hãy nhớ những lời tao nói.”

Dow hơi ngoái đầu lại, liếc nhìn đám đồng bọn phía sau lưng. Bên ngoài ô cửa sổ của quán rượu chỉ có bóng đêm. Falk biết bên ngoài con phố chính kia, thị trấn này không hề trống vắng. *Tại nơi*



*đây, phù hiệu cảnh sát chẳng mang nhiều giá trị. Có thể đúng là như thế, nhưng chúng vẫn có giá trị gì đó.*

“Tôi sẽ rời đi chừng nào chúng tôi làm sáng tỏ được một số điểm về cái chết của gia đình Hadler.” Falk nói. “Còn trước đây thì không.”

“Đồ chết tiệt! Chuyện đó liên quan gì đến mày?”

“Chuyện cả một gia đình bị bắn chết trong cái thị trấn nhỏ bé này à? Tôi dám nói rằng nó có gì đó liên quan đến tất cả mọi người. Và có vẻ như anh phản ứng hơi quá về việc này thì phải, vậy nên có lẽ chúng ta nên bắt đầu với anh trước nhĩ. Lấy lời khai chính thức nhé. Anh muốn gì nào?”

Falk đưa tay vào trong túi quần và lấy ra một cuốn sổ nhỏ cùng một cây bút chì. Anh viết lên đầu trang *Biên bản thẩm vấn vụ án gia đình Hadler*. Ngay bên dưới tiêu đề anh viết tên của Dow bằng chữ in hoa, đủ to để hẳn có thể nhìn thấy.

“Được rồi, bình tĩnh đã nào, thằng khốn này.” Hẳn vội lau bàu, đúng như Falk đã dự đoán. Nhìn thấy cái tên bị ghi lên giấy trông có gì đó rất giống “được lưu vào hồ sơ chính thức”.

“Xác nhận lại địa chỉ cái nhĩ?”

“Tao sẽ không cung cấp địa chỉ cho mày đâu.”

“Không sao hết.” Falk không bỏ lỡ dù chỉ một nhịp. “May mắn thay, tôi đã biết rồi.” Anh viết lại chi tiết về căn nhà nông trại của Deacon. Anh nhìn qua Dow, về phía đám người đi theo hẳn. Bọn chúng đã lùi xa khỏi cuộc nói chuyện của hai người. “Tôi sẽ ghi lại tên những người bạn của anh nữa. Nếu họ có hứng thú muốn tham gia đến thế, được chứ?”

Grant quay đầu lại nhìn. Đám đồng bọn của hắn không còn giữ cái vẻ mặt ngây ngô nữa và đang nhìn hắn chăm chăm.

“Mày đang định buộc tội vào cổ tao đấy à?” Down nói. “Đang cố tìm vật thể thân cho mình sao?”

“Grant.” Falk nói, cố kiềm chế cơn thôi thúc để không đảo tròn mắt. “Anh là người tìm đến chỗ chúng tôi trước cơ mà.”

Dow nhìn anh từ trên xuống dưới, mặt hắn tối sầm lại. Bàn tay bên phải của hắn siết chặt lại. Có vẻ như hắn đang cân nhắc xem có đáng để làm thế hay không. Hắn liếc nhìn ra phía sau. Người quản lý quán bar vẫn đang quan sát họ, hai tay anh ta để lên mặt bàn. Anh ta nhìn thẳng vào Dow bằng vẻ mặt nghiêm nghị và hất cằm về phía cửa. Tối hôm nay bọn họ sẽ không được phục vụ thêm một món nào nữa.

Dow thả năm tay ra và thong thả bước đi. Dường như hắn chẳng phải gắng sức một chút nào khi làm thế.

“Mày vẫn dối trá và khốn nạn như ngày nào.” Hắn nói với Falk. “Tốt thôi. Mày cần phải như thế. Rồi sẽ có ngày tao ăn thua đủ với mày ở đây.”

Bằng một cái hất đầu mạnh, hắn ra hiệu cho đám đồng bọn theo hắn ra khỏi quán rượu. Âm thanh ồn ào bên trong quán dần dần trở lại mức độ bình thường, sau một hồi im ắng trong suốt cuộc nói chuyện vừa qua.

Falk ngồi xuống, lưng tựa ra sau. Gretchen đang nhìn anh, miệng hơi mở ra. Anh nhoẻn miệng cười tươi, nhưng khi nhét cuốn sổ trở lại túi quần, anh để tay bên trong cho đến khi cảm thấy chắc chắn nó đã hết run.

Gretchen lắc đầu không dám tin chuyện vừa xảy ra là thật. “Chúa ơi. Chào mừng anh đã quay lại. Làm tốt lắm.” Cô nháy mắt với anh. “Em đã nói anh là người duy nhất có thể làm được gì đó mà.” Cô đứng dậy và đi lấy thêm rượu.

Một lát sau, khi quán chuẩn bị đóng cửa, Falk tiễn cô ra xe. Con phố tĩnh mịch. Dưới ánh đèn đường, mái tóc của Gretchen tỏa sáng như vầng hào quang. Họ đứng đó, cách nhau chừng nửa mét, nhìn vào mắt nhau, từng cử chỉ của họ lúng túng và ngập ngừng, mãi cho đến khi cô phá lên cười và đặt cả hai tay lên vai anh. Cô tựa sát vào và hôn lên má anh, nụ hôn khẽ sát khoe môi. Anh luôn hai cánh tay ôm lấy cô, và họ cứ ôm nhau như thế suốt một lúc, hơi ấm trao nhau giữa bầu không khí của buổi đêm mà nhiệt độ chẳng giảm được bao nhiêu.

Cuối cùng, với một tiếng thở dài khe khẽ, cô tách mình ra khỏi anh, đi vào xe và mỉm cười, vẫy tay, rồi lái xe đi. Falk đứng một mình dưới bầu trời đầy sao và suy nghĩ, nghĩ đến tất cả mọi thứ, nghĩ về Grant Dow. Gã đã nói vô số điều vớ vẩn, chắc chắn là như thế. Nhưng hẳn đã nói một điều mà Falk ghi nhớ, và lúc này đây anh lôi nó ra để ngẫm nghĩ, anh nghĩ mãi về nó như thể đó là một phát hiện mới.

*Bộ váy đó chắc hẳn là dành cho mày rồi, thằng khốn ạ.*

Anh mỉm cười suốt chặng đường quay trở lại quán rượu.

Falk vừa đặt một chân lên cầu thang dẫn về căn phòng ngủ của anh thì người quản lý quầy bar gọi lớn.

“Vào đây một phút đã anh bạn. Nếu anh không ngại.”

Falk thở dài, tay vẫn đặt lên tay vịn cầu thang. Anh nhìn lên trên tầng với vẻ đầy khao khát. Bức ảnh chân dung của Nữ hoàng được đóng khung cầu thả treo trên chiếu nghỉ đang nhìn anh, không một chút đồng cảm. Anh quay người lại và chậm chạp lê bước đến chỗ quán bar. Bên trong quán lúc này không còn ai. Có mùi axit chanh của dung dịch tẩy rửa khi anh chàng quản lý lau chùi bề mặt quầy phục vụ với một tấm khăn.

“Uống gì nhé?”

“Tôi tưởng anh dọn quán rồi chứ.” Falk kéo ra một chiếc ghế và ngồi xuống.

“Dọn rồi mà. Cái này là ly mời.” Anh chàng quản lý đặt một ly bia trước mặt Falk và rót cho mình một ly. “Hãy coi đây là ly bia cảm ơn.”

“Cảm ơn vì cái gì?”

“Tôi đã từng chứng kiến Grant Dow gây hấn với rất nhiều người, và thông thường khó tránh được việc phải là người đi lau dọn máu me của ai đó. Nhưng mà bởi vì tối nay không giống như thế, nên tôi có thể thư giãn và thưởng thức một ly bia lạnh với anh.” Anh ta đưa tay ra. “David McMurdo.”

“Cụng ly nào.” Falk uống một ngụm bia, bất ngờ vì uống xuôi đến thế. Tuần vừa qua anh đã uống nhiều bia rượu hơn anh uống suốt cả một tháng. “Xin lỗi vì tất cả những gì đã xảy ra. Tôi biết tôi đã nói sẽ không gây thêm rắc rối gì.”

“Anh bạn của tôi, nếu tất cả rắc rối quanh đây có thể được giải quyết như thế, tôi sẽ hạnh phúc biết bao.” McMurdo vừa nói vừa

vuốt râu. “Đáng buồn là cái chỗ như thế này, đâu thể tránh được phiền hà với đám người đầu trộm đuôi cướp đó.”

“Anh ở thị trấn này lâu chưa?”

“Sắp tròn mười năm rồi đấy. Nhưng rất nhiều người vẫn cảm thấy tôi như người mới đến ấy. Nếu không được sinh ra và lớn lên ở đây, thì mãi mãi chỉ là dân ngụ cư, có vẻ Kiewarra là thế.”

“Sinh ra và lớn lên ở đây cũng đâu phải là một tấm giấy thông hành đâu.” Falk nói với nụ cười cay đắng. “Bỏ qua đi. Làm thế nào cuối cùng anh lại dừng chân tại đây?”

McMurdo im lặng. Đẩy lưỡi đi một vòng khắp hàm răng. “Lí do gì khiến anh rời bỏ Kiewarra?”

“Cơ hội việc làm.” Falk nói cộc lốc.

“Vậy à. Tôi nghĩ câu trả lời của tôi cũng tương tự và chúng ta chỉ nói đến đây thôi nhé.” McMurdo khoát tay quanh quán bar không có bóng người với một cái nháy mắt. “Có vẻ điều đó rất tốt cho anh. Anh bạn Luke của anh có lẽ đã dùng vài chiêu từ anh để đối phó với gã Dow đó, thành thật mà nói là thế. Nhưng tất nhiên, lúc này thì muộn quá rồi.”

“Bọn họ gây sự với nhau sao?”

“Như cơm bữa luôn.” McMurdo nói. “Hồi trước tôi đã từng muốn truy tìm mỗi khi một người có mặt ở đây và rồi người kia bước vào. Bọn họ giống như... tôi không biết nữa, một cặp nam châm. Một cặp sinh đôi dính liền thân. Một đôi người yêu cũ thích ghen tuông. Một cái gì đó. Không ai trong hai người họ chịu để cho người còn lại được yên.”

“Họ gây sự với nhau về chuyện gì?”

McMurdo đảo mắt. “Thiếu gì chuyện để gây sự. Anh biết mà. Thời tiết này, trận đấu cricket, màu tất mà họ đi trên chân. Lúc nào cũng có thể cà khía nhau được. Bất kì lý do gì.”

“Chúng ta đang nói cà khía ở mức độ nào nhỉ? Đấm nhau à?”

“Thi thoảng.” McMurdo nói. “Cũng có đôi lần dữ dội lắm, nhưng gần đây thì không thế nữa. Mấy năm trước thì ẩu đả nhiều hơn, chửi bới nhau om sòm. Bọn họ ghét nhau như kẻ thù vậy. Nhưng tôi nghĩ cả hai người đó có vẻ như rất thích thú chuyện đấy. Cãi cọ nhau. Xả hết bực tức trong đầu.”

“Tôi không thể hiểu được.”

“Tôi cũng thế. Tôi thà tự uống một trận cho no say còn hơn. Nhưng với một số gã, có thể làm thế hiệu quả hơn chẳng?” Anh ta tiếp tục chùi mặt bàn như thể anh ta biết thanh tra y tế đang theo dõi. “Công bằng mà nói thì Dow cũng không dễ dàng gì khi phải chăm sóc cho ông cậu của hắn.”

Falk nhớ lại Mal Deacon đã nhăm anh với cha mình. “Anh có biết ông ấy bị làm sao không?”

“Dạo gần đây ông ta hơi điên loạn một chút. Có thể là do uống rượu mà cũng có thể là do dùng thuốc gì đó, tôi cũng không dám chắc. Nhưng có vẻ thứ đó giúp ông ta yên ắng và bớt gây chuyện hơn, bất luận đó là gì. Thi thoảng, ông ta thơ thần đi vào quán và ngồi đó uống rượu, hoặc cũng có khi ông ta dặt chó lang thang khắp thị trấn, quát tháo mọi người, nhưng cũng chỉ thế thôi.”

“Có vẻ Grant Dow không phải kiểu người chu đáo ân cần. Hắn chăm sóc cậu mình toàn thời gian chứ?”

McMurdo nhăn nhó cười. “Chúa ơi, không đâu. Hẳn là một gã lao động phổ thông. Làm vài ba việc linh tinh, khi thì sửa ống nước, lúc xây nhà xây cửa gì đó. Miễn sao có đủ tiền uống bia. Nhưng mà cũng thật lạ lùng khi hẳn nhận được cái lời hứa từ trên trời rơi xuống đó, phải chứ? Deacon để lại nông trại cho hẳn, đấy là nghe mọi người bảo thế. Cái nông trại đó cũng khá là đáng giá khi mà mấy tập đoàn đầu tư của châu Á lúc nào cũng đánh hơi tìm kiếm đất đai quanh đây. Đợt hạn hán đâu có kéo dài mãi. Rõ ràng là thế.”

Falk nhấp một ngụm bia. Thú vị đấy. Mảnh đất của gia đình Hadler tựa lưng vào trang trại của Deacon. Anh không biết giá cả thị trường như thế nào nhưng hai mảnh đất sát kề nhau lúc nào cũng có giá trị hơn nếu gặp đúng người cần mua. Tất nhiên là nếu mảnh đất của gia đình Hadler được đem ra bán. Khi mà Luke còn sống và là người ra quyết định thì đó sẽ là một kịch bản khó có khả năng xảy ra hơn là bây giờ. Falk ghi nhớ và tạm gác suy nghĩ đó sang một bên, để sau này cân nhắc kĩ càng hơn.

“Vậy có đúng như lời đồn, anh đang điều tra cái chết của gia đình Hadler không?” McMurdo nói.

“Đó là tự làm thôi, không chính thức.” Falk nói, lần thứ hai trong buổi tối hôm ấy.

“Hiểu mà.” McMurdo nói cùng một nụ cười thấu hiểu. “Dù sao đó có lẽ là cách tốt nhất để giải quyết bất kì chuyện gì xảy ra ở nơi này.”

“Nói vậy, có phải đã có chuyện gì mà tôi nên biết không?”

“Ý của anh là có phải Luke đã có một trận cãi cọ lớn vào buổi tối trước khi anh ta chết không ấy à? Grant Dow có tuyên bố trước

cả quán rượu rằng hăn sẽ máu lạnh đến mức bắn hạ cả gia đình đó không ấy à?”

“Nếu có thì sẽ giúp ích rất nhiều.”

“Rất xin lỗi phải làm anh thất vọng, anh bạn ạ.” McMurdo nhe nhở cười, để lộ ra hàm răng vàng khè.

“Jamie Sullivan nói rằng anh ta đã ở đây với Luke vào đêm trước khi họ bị sát hại.” Falk nói. “Lên kế hoạch bắn thỏ.”

“Xem chừng anh ta nói thật đấy.”

“Dow cũng có mặt ở đây chứ?”

“Có chứ, tất nhiên rồi. Gần như tối nào hăn cũng tới đây, đó là lý do vì sao hăn ghét bị cấm cửa. Tôi thì chẳng thấy vui tí nào. Hăn có đến thì cũng chỉ gây phiền toái. Muốn cấm cản hăn quá khó đối với tôi, và hăn biết điều đó. Bất cứ khi nào tôi định thử, hăn và cái đám bạn vô lại của hăn sẽ ngồi lì trước cửa quán với hàng đồng bia. Không buôn bán được gì cũng đủ rắc rối với tôi rồi, anh biết chứ? Nói chung là thế.” McMurdo lắc đầu. “Để trả lời cho câu hỏi của anh, Grant Dow đã có mặt ở đây vào buổi tối cuối cùng của Luke. Và hãy nhớ là gần như tất cả những người khác cũng ở đây. Trên tivi hôm đó có một trận cricket cho nên quán chật kín người.”

“Anh có nhìn thấy hăn và Luke nói chuyện với nhau không? Có tương tác gì với nhau không? Có ai trong số hai người gây hấn với người còn lại không?”

“Tôi không nhớ là có. Nhưng tôi cũng nói rồi đấy, tối hôm ấy rất đông khách. Tôi bận cuống cuống cả lên.”

McMurdo suy nghĩ một lát khi anh ta uống nốt ngụm bia cuối



cùng và nén cơn ợ hơi lại. “Nhưng ai mà nói trước được gì với hai con người đó. Anh không thể dự đoán sẽ có chuyện gì xảy ra giữa hai người bọn họ. Tôi biết Luke là bạn thân của anh và Dow là một thằng khốn khiếp, nhưng hai người bọn họ có nhiều điểm khá giống nhau. Cả hai đều ngang ngược, cục súc, lúc nào cũng coi mình là trung tâm. Như hai mặt của cùng một đồng xu ấy, anh hiểu chứ?”

Falk gật đầu. Anh hiểu. McMurdo dọn hai ly bia đã uống cạn, và Falk cho rằng đó là dấu hiệu để anh có thể rời đi. Anh trèo xuống khỏi ghế và chào tạm biệt, để mặc người quản lý quán bar tắt hết đèn trong quán, rồi anh đi lên cầu thang, bước vào vùng bóng tối. Khi Falk đang lảo đảo lê bước lên tầng trên, chiếc điện thoại của anh bừng sáng báo có tin nhắn thoại gửi đến. Anh chờ cho tới khi đã khóa chặt cửa phòng và nằm trên giường rồi mới lấy bẫy ấn nút nghe. Anh nhắm mắt lại khi một giọng nói thân thuộc phát ra từ chiếc máy cầm tay.

“Aaron, nghe điện thoại của ta đi, được chứ?” Những lời nói của Gerry Hadler ập vào tai anh. “Nghe này, ta đã suy nghĩ rất nhiều về cái ngày mà Ellie qua đời.” Một đoạn nghỉ dài. “Ngày mai hãy ghé qua trang trại nếu có thể. Có vài điều cháu nên biết.”

Falk mở cả hai mắt.

## CHƯƠNG 18

Trang trại nhà Hadler trông thật khác biệt khi Falk lái xe đến. Dải băng niêm phong rách nát trước cửa đã được người ta tháo bỏ đi. Ở hai bên, tấm rèm và tấm chắn sáng đã được kéo ra và mọi ô cửa sổ đều được hé mở một chút.

Ánh nắng của buổi ban ngày chiếu gay gắt, Falk đưa tay với lấy cái mũ khi anh mở cửa xe bước ra ngoài. Anh kẹp chiếc hộp đựng các món đồ của Karen và Billy dưới cánh tay rồi bước trên lối đi dẫn vào nhà. Cửa trước mở. Bên trong, mùi chất tẩy đã không còn nồng nặc như trước.

Falk thấy bà Barb đang khóc trong phòng ngủ chính. Bà ngồi trên mép chiếc giường ngủ cỡ lớn của Luke và Karen, đồ đạc trong ngăn kéo bị đổ ra trên tấm chăn lông vịt màu xanh lá. Mấy đôi tất cuộn tròn và mấy chiếc quần đùi ống rộng nhàu nát để lẫn lộn với vài cái nắp bút và đồng xu. Những giọt nước mắt lã chã trên gò má chảy xuống ướt đẫm tập giấy màu trên đùi bà.

Bà giật mình khi Falk khẽ gõ cửa, và khi bước lại gần anh có thể thấy bà đang cầm một tấm thiệp tự làm nhân ngày của Cha. Bà

dùng ống tay áo lau nước mắt trên mặt và đưa tấm thiệp về phía Falk.

“Không có bí mật nào an toàn ở một nơi gọn gàng ngăn nắp, phải không? Hóa ra thằng Billy cũng không giỏi đánh vần giống bố nó.”

Bà cố cười nhưng giọng bà nghẹn ngào. Falk cảm thấy bờ vai bà run lên khi anh ngồi xuống và vòng tay ôm lấy bà. Căn phòng trở nên ngọt ngào hơn khi luồng khí oi ả bên ngoài phả vào qua ô cửa sổ mở. Anh lặng thinh không đáp. Bất kể thứ gì ô cửa sổ này đưa ra bên ngoài đều quan trọng hơn nhiều so với những thứ tràn vào bên trong.

“Bác Gerry nhờ cháu ghé qua đây.” Falk nói khi tiếng nức nở của bà Barb nhỏ dần. Bà sụt sùi.

“Ừ, cháu yêu. Ông ấy có nói rồi. Bác nghĩ ông ấy đang dọn rửa cái nhà kho lớn.”

“Bác ấy có nói là về chuyện gì không ạ?” Falk hỏi, tự thắc mắc có bao giờ Gerry cân nhắc việc tin tưởng người vợ của ông. Bà Barb lắc đầu.

“Không. Chắc ông ấy muốn đưa cho cháu thứ gì đó của Luke. Bác không biết. Ông ấy muốn dọn dẹp chỗ này trước tiên. Ông ấy nói đã đến lúc chúng ta phải đối mặt với chuyện này.”

Câu nói cuối cùng như nghẹn lại khi bà cầm đôi tất của Luke lên và gương mặt lại đầm đìa nước mắt.

“Bác đang cố nghĩ xem liệu còn đồ vật gì mà Charlotte thích không. Con bé ngày càng héo hon.” Giọng bà Barb nghệt lại đằng sau lớp khăn giấy. “Dường như những gì hai bác làm chẳng giúp gì

cho con bé cả. Hai bác để nó lại cho một người giữ trẻ. Gerry có gợi ý mang con bé theo. Cho con bé xem liệu còn thứ gì quanh đây có thể giúp nó tươi tỉnh hơn không. Tất nhiên bác đã nói với ông ấy bác không đồng ý việc đó. Không đời nào bác lại đưa nó về ngôi nhà này sau tất cả những chuyện kinh khủng đã xảy ra ở đây.”

Falk xoa lưng an ủi bà Barb. Anh đưa mắt nhìn quanh căn phòng khi bà khóc. Ngoài một lớp bụi, mọi thứ đều ngăn nắp và sạch sẽ. Karen đã cố gắng để căn phòng luôn gọn gàng, nhưng sự đụng chạm của những nhân viên khám nghiệm hiện trường đã khiến căn phòng trông như từng có rất nhiều người ở đây.

Những bức ảnh trẻ sơ sinh được đóng khung đặt trên chiếc tủ com mốt trông có vẻ là hàng chất lượng cao nhưng thực tế là hàng đã qua sử dụng một lần, thậm chí nhiều lần. Toàn bộ số tiền dành để trang trí đổ hết vào phòng của mấy đứa trẻ. Qua khe hở của chiếc tủ quần áo, Falk có thể thấy nhiều quần áo được treo trên cái giá làm từ nhựa dẻo. Bên trái, áo phong tay ngắn của phụ nữ được treo bên cạnh áo choàng, quần lao động, một bộ váy mùa hè trông khá kỳ quái. Quần và áo phong của Luke được nhồi nhét vào khoảng trống hẹp hơn ở bên phải.

Hai bên của chiếc giường dường như có người nằm ngủ thường xuyên. Trên chiếc bàn để đầu giường của Karen có một con robot đồ chơi, một lọ kem dưỡng da ban đêm và một chiếc kính đọc sách đặt trên một đồng sách báo. Ở bên phía của Luke, chiếc sạc di động vẫn đang được cắm vào ổ điện, bên cạnh là một tách cà phê chưa rửa, một bức tranh vẽ tay có dòng chữ “Daddy” được viết nghêu ngoào trên trang giấy. Vỏ gối vẫn còn dấu vết bị đè lên. Falk nghĩ chắc

chấn Luke Hadler đã không ngủ trên trường kỷ ở bên ngoài trong những ngày trước khi anh và gia đình mình qua đời. Đây nhất định là căn phòng có hai người ở.

Hình ảnh căn phòng ngủ của Falk bất ngờ lóe lên trong tâm trí anh. Anh chủ yếu nằm ngủ ở giữa giường trong mấy ngày gần đây. Tấm khăn trải giường vẫn là màu xanh hải quân giống như khi anh còn niên thiếu. Nếu ai đã từng nhìn thấy nó trong quá khứ thì rất khó để gợi ý một màu khác trung tính hơn. Anh biết dịch vụ dọn dẹp gỗ cửa căn hộ của anh hai lần mỗi tháng thường không có nhiều việc để làm. Anh không tích trữ, cũng không giữ lại nhiều đồ đạc làm kỷ niệm và tận dụng toàn bộ đồ nội thất được bỏ lại cách đây ba năm, đó là khi căn hộ hai người của anh chỉ còn lại một mình anh sinh sống.

“Anh là một người khó hiểu.” Đó là những lời cuối cùng mà cô nói trước khi bỏ đi. Cô đã nói như vậy trong suốt hai năm kể từ khi họ ở cùng nhau. Ban đầu là ngạc nhiên, sau đó là lo lắng, cuối cùng là buộc tội. Tại sao anh không thể để cô bước vào cuộc sống của mình? Tại sao anh không để cô hiểu anh rõ hơn? Anh không tin cô ư? Hay tình yêu của anh chưa đủ lớn? Câu trả lời cho những câu hỏi đó bị bỏ ngỏ đến giờ, và giờ đây anh nhận ra tất cả đã quá muộn. Khoảng lặng giữa hai người đã trở nên đủ lâu để cả hai cùng nghe thấy hồi chuông báo tử cho cuộc tình của họ. Kể từ đó, chiếc bàn bên cạnh giường của Falk chẳng còn gì ngoài mấy cuốn sách, một chiếc đồng hồ báo thức và thi thoảng là một hộp bao cao su đã cũ.

Bà Barb sụt sịt to hơn, tiếng khóc của bà đưa tâm trí anh trở về thực tại. Falk cầm lên tấm thiệp Ngày của Cha trên đùi bà và nhìn

xung quanh xem liệu còn chỗ nào trống để đặt nó.

“Thấy không. Chính xác đó là vấn đề đấy.” Barb nói, đôi mắt đỏ hoe dõi theo anh. “Cháu nghĩ xem bác phải giải quyết đồng đồ đạc này như thế nào? Có quá nhiều thứ nhưng lại chẳng có chỗ nào để đặt cả. Bác không thể cất giữ toàn bộ trong ngôi nhà của bác, nhưng bác cũng chẳng thể nhả tâm bỏ chúng lại như thế chúng không liên quan gì đến mình...”

Giọng bà trở nên to hơn khi bà bắt đầu vơ lại toàn bộ những đồ vật kỳ lạ đó và ôm chặt chúng trước ngực. Vài ba chiếc quần đùi ở trên giường, con robot đồ chơi, cái kính của Karen. Bà cầm lên những quyển sách trên chiếc bàn cạnh giường và nói to: “Lạy Chúa tôi, mấy quyển sách trời đánh thánh vật này. Không biết bao giờ mới trả lại được cho bên thư viện đây?” Bà quay sang Falk, khuôn mặt đỏ bừng vì tức giận.

“Không ai nói cho cháu biết mọi chuyện sẽ diễn ra như thế này phải không? Phải rồi, người ta sẽ cảm thấy thương tiếc trước nỗi mất mát của cháu, nhưng không ai nhắc cháu phải xử lý đồng đồ đạc của người con trai đã mất của mình như thế nào, cũng như làm thế nào để trả lại những cuốn sách cho thư viện, phải không? Không ai bảo cháu cách để đối mặt với việc đó cả.”

Thoáng cảm thấy tội lỗi, Falk nghĩ đến hộp đồ dùng của Karen và Billy mà anh đang để ngoài cửa phòng ngủ. Anh vội chộp lấy mấy quyển sách từ tay bà Barb, kẹp chúng dưới cánh tay và nhìn bà.

“Cháu có thể giữ chúng cho bác. Hãy để cháu...” Anh dẫn bà đi thẳng qua phòng của Billy và thở phào nhẹ nhõm khi bước đến căn bếp tươi sáng. Anh đưa bà Barb tới chỗ cái ghế đầu. “Hãy để cháu

pha cho bác một tách trà.” Anh nói nốt câu nói bỏ dở của mình, sau đó với tay mở cánh cửa tủ gần nhất. Anh không biết mình sẽ tìm được gì trong đó, nhưng anh cho rằng căn bếp nơi xảy ra một vụ án mạng cũng phải có vài ba cái cốc.

Bà Barb lặng lẽ quan sát anh trong một phút, sau đó xì mũi rồi đứng dậy khỏi chiếc ghế đầu.

“Để bác, bác biết mọi thứ được cất ở đâu.”

Cuối cùng hai người phải chấp nhận cà phê đen uống liền. Chiếc tủ lạnh đã trống trơn trong suốt hơn hai tuần.

“Bác chưa bao giờ nói cảm ơn cháu, Aaron.” Bà Barb nói lúc hai người đợi nước sôi. “Vì đã giúp hai bác. Vì đã điều tra xem điều gì thực sự xảy ra.”

“Barb, cháu chưa làm được gì như lời bác nói cả.” Falk trả lời bà. “Bác hiểu những điều cháu đang làm cùng với trung sĩ Raco đều không được đưa vào hồ sơ mà, phải không? Chúng cháu chỉ đặt ra vài câu hỏi thôi. Không có gì là chính thức hết.”

“Ồ, phải rồi. Dĩ nhiên, bác hiểu điều đó.” Bà nói bằng giọng mà anh có thể cảm nhận được một điều trái ngược hoàn toàn. “Nhưng cháu khiến tất cả mọi người phải kinh ngạc. Điều đó cũng đủ để tạo ra sự khác biệt rồi. Mọi thứ đang bắt đầu xáo trộn.”

Hình ảnh Ellie lóe lên trong tâm trí Falk, và anh mong rằng bà Barb sẽ không phải hối tiếc về sau này.

“Luke luôn biết ơn vì có một người bạn như cháu.” Bà vừa nói vừa rót nước sôi ra ba cái cốc.

“Cảm ơn bác” Anh đáp lại ngắn gọn, nhưng bà Barb lại cảm

thấy có điều gì đó trong giọng của anh.

“Thật sự đấy.” Bà khẳng định. “Bác biết nó không giỏi nói ra mấy điều này, nhưng quả thực nó cần một người bạn như cháu trong cuộc sống của nó. Một người bình tĩnh, một cái đầu biết suy nghĩ và hiểu chuyện. Bác luôn cho rằng đó là điều khiến Luke bị thu hút bởi Karen. Nó đã nhìn thấy ở con bé những nét tính cách tương tự.” Bà mở chiếc ngăn kéo bên tay phải ra và tìm thấy một cái muỗng. “Cháu đã bao giờ gặp Karen chưa?”

Falk lắc đầu.

“Thật đáng tiếc, bác nghĩ rằng cháu sẽ yêu quý con bé. Nó khiến bác... nó từng khiến bác, nhớ về cháu rất nhiều. Đôi khi bác nghĩ con bé lo lắng rằng nó hơi có một chút... Bác không biết nữa, gốc gác, có lẽ là vậy. Rằng con bé là người cản trở Luke chạm tới những ước mơ lớn lao của mình. Nhưng con bé không phải người như vậy. Nó mạnh mẽ và thông minh. Và nó thực sự là mảnh ghép hoàn hảo cho thằng Luke. Nó giúp con trai bác trở nên cứng rắn hơn. Cả hai người đều giúp con trai bác trở nên như vậy.” Bà Barb nhìn Falk một hồi lâu, đầu nghiêng sang một bên vẻ buồn rầu. “Lẽ ra cháu nên trở lại để tham dự đám cưới của hai đứa chúng nó. Hoặc trở lại bất cứ lúc nào. Mọi người đều rất nhớ cháu.”

“Cháu...” Anh định nói rằng anh bận bịu với công việc của mình, nhưng có điều gì đó ở biểu cảm trên khuôn mặt bà khiến anh ngần ngại không dám nói ra. “Thực ra, cháu có cảm giác mình sẽ không được chào đón.”

Bà Barb Hadler bước qua căn bếp đã từng một thời là của mình, vươn tay ra và ôm lấy Falk. Bà ôm anh thật chặt, cho đến khi



trong lòng anh dâng lên một cảm giác căng thẳng đến khó tả.

“Cháu, Aaron, cháu luôn được chào đón trong gia đình bác.” Bà Barb nói. “Đừng bao giờ bận tâm đến những điều khác.” Bà buông tay ra và trong một khoảnh khắc bà chợt trở thành Barb Hadler thời trẻ. Bà đưa cho anh hai tách cà phê nghi ngút khói, kẹp mấy cuốn sách thư viện dưới cánh tay anh và gật đầu về phía cửa sau với ánh mắt lên niềm yêu thương của một người mẹ.

“Đưa mấy thứ này cho ông chồng của bác nhé, để ông ấy biết rằng nếu ông ấy muốn dọn dẹp ngôi nhà thì đừng trốn trong nhà kho nữa mà hãy tự mình làm đi.”

Falk theo bà Barb ra lối cửa sau để bước ra ngoài dưới ánh mặt trời chói chang. Anh cẩn thận để cà phê không bị sánh ra cổ tay khi tránh một cây gậy bóng chày đồ chơi nằm lăn lóc trên mặt đất.

Có phải cuộc sống của chính anh có thể đã trở thành như thế này không? Falk bỗng tự hỏi. Gậy bóng chày của trẻ con và cà phê trong nhà bếp của một trang trại? Anh cố gắng tưởng tượng ra viễn cảnh đó. Làm việc bên cạnh cha mình ở ngoài trời, chờ đợi cho đến lúc ông bắt tay anh và thông báo đã đến giờ nghỉ ngơi. Dành ra mỗi tối thứ Bảy hàng tuần để thư giãn cùng với Luke ở quán Fleece. Rồi một đám cưới ấm cúng, hạnh phúc diễn ra ở vùng thôn quê, chín tháng sau đứa bé đầu tiên chào đời. Một năm sau sẽ là đứa thứ hai. Vai trò làm cha sẽ không tự nhiên mà đến một cách trọn vẹn, anh biết, nhưng anh sẽ cố gắng hết sức có thể. Người ta nói mọi chuyện sẽ rất khác khi bản thân trở thành một người cha.

Những đứa trẻ của anh sẽ làm bạn với con của Luke, đây là điều chắc chắn. Chúng sẽ tận dụng mọi cơ hội để phá phách ở

trường, phải rồi, nhưng ngoài ra còn rất nhiều mảnh đất để chúng có thể nô đùa trên đó.

Thời gian làm việc ngoài đồng ban ngày hiển nhiên sẽ kéo dài, nhưng những buổi tối quây quần bên gia đình sẽ rất ấm áp, ngập tràn tiếng cười và âm thanh. Tình yêu thương. Sẽ luôn có người chờ đợi anh dưới ánh đèn sau cánh cửa. Người đó có thể là ai chứ? Anh nghĩ. Ellie chẳng?

Đột nhiên, hình ảnh đó bắt đầu mờ dần rồi tan biến. Nếu như cô còn sống. Nếu như anh ở lại. Mọi thứ có thể đã rất khác. Suy nghĩ đó hoàn toàn là mộng tưởng. Quá nhiều cơ hội đã bị bỏ lỡ để cảnh tượng đó xảy ra.

Falk đã chọn cuộc sống ở Melbourne. Và anh vui vẻ với lựa chọn của mình, anh nghĩ vậy. Anh thích việc đi dạo dưới phố, xung quanh có hàng tá người nhưng không một ai nhận ra anh. Anh yêu thích công việc thử thách bộ não hơn là đè nặng lên tấm lưng của anh.

Cuộc sống là cho đi và nhận lại. Căn hộ của anh có thể yên tĩnh và trống vắng khi anh trở về nhà vào cuối ngày, nhưng không còn những đôi mắt tò mò nhìn anh dò xét như thể biết tất cả mọi chuyện. Hàng xóm không chỉ trích anh, không quấy rầy cũng như không lan truyền những tin đồn về gia đình anh. Họ không để xác động vật trước cửa nhà anh. Họ để anh sống một cách yên ổn.

Anh biết mình có một thói quen là hạn chế trở nên quá thân thiết với ai đó, thường giữ mối quan hệ xã giao hơn là kết bạn. Nhưng như thế còn tốt hơn là có ai đó bất chợt đến rồi đi trong cuộc đời anh như thể một bong bóng nổi lên và vỡ tan trên mặt nước. Và

đúng vậy, anh ngày ngày vật lộn với một lịch trình làm việc không đổi, và dành phần lớn thời gian dưới ánh sáng bóng đèn huỳnh quang ở cơ quan, nhưng chỉ ít kể sinh nhai của anh không bị phụ thuộc quá nhiều vào sự thay đổi thất thường của thời tiết. Chỉ ít bầu trời không một gợn mây cũng không làm anh thấy sợ hãi và tuyệt vọng, và anh cũng không phải mong mỗi chờ đợi rằng liệu bầu trời như vậy còn có thể mang lại những tín hiệu thời tiết tốt lành hay không.

Luke Hadler có thể đang đợi anh dưới ánh đèn khi anh trở về nhà, nhưng nỗi khốn khổ và tuyệt vọng ở thị trấn đó đã thấm dần qua cánh cửa, bám chặt lấy ngôi nhà của anh. Và ngôi nhà dần trở nên mục rữa, nặng nề và tối tăm, đủ để làm lu mờ ánh đèn trong đó mãi mãi.

Tâm trạng của Falk không được tốt khi hai người bước tới chỗ Gerry, ông đang dựa vào một cái chổi đặt bên ngoài nhà kho. Ông ngạc nhiên khi nhìn thấy họ tiến lại gần, và đưa ánh mắt lo lắng liếc nhìn người vợ.

“Bác không biết rằng cháu đã đến.” Ông nói khi Falk đưa cho ông tách cà phê.

“Falk đã ở trong nhà giúp đỡ em.” Bà Barb nói.

“Phải rồi. Cảm ơn cháu.” Giọng Gerry ngập ngừng.

“Vẫn còn rất nhiều việc phải làm đấy, sau khi anh dọn xong đồng bừa bên ngoài này.” Bà Barb mỉm cười với chồng mình. “Trông có vẻ anh làm việc không năng suất bằng em.”

“Anh biết rồi. Anh xin lỗi. Dọn dẹp ở đây khó khăn hơn anh tưởng.” Gerry quay sang Falk. “Bác nghĩ đã đến lúc hai bác phải đổi

mặt với chuyện này. Đương đầu với mọi thứ.” Rồi ông quay về phía ngôi nhà. “Nghe này, cháu còn thích đồ vật nào ở trong nhà nữa không? Tranh ảnh hay bất cứ thứ gì khác? Cháu cứ tự nhiên nhé.”

Falk không thể tưởng tượng được anh lại muốn lấy một món đồ từ căn nhà kinh hoàng đó làm vật kỷ niệm cho mình. Anh chỉ nhẹ nhàng lắc đầu.

“Cháu ổn, cảm ơn bác Gerry.”

Anh nhấp một ngụm cà phê lớn, nuốt nhanh đến nỗi suýt bị nghẹn. Anh chợt cảm thấy đến tuyệt vọng muốn đi khỏi nơi này ngay lập tức. Anh thầm mong bà Barb rời đi để anh có thể nói chuyện riêng với ông Gerry.

Nhưng họ chỉ lặng lẽ uống cà phê, cùng nhau nhìn ngắm đường chân trời. Từ phía xa xa, Falk có thể nhìn thấy trang trại của Mal Deacon lọt thỏm và xấu xí bên sườn đồi hoang vắng. Anh nhớ lại lời của người phục vụ quầy bar về việc trang trại của Deacon sẽ thuộc về gã cháu trai.

“Hai người sẽ làm gì với nơi này?” Falk hỏi. Gerry và Barb đưa mắt nhìn nhau.

“Thực ra hai bác vẫn chưa quyết định.” Ông Gerry nói. “Chắc hai bác sẽ phải bán nó. Nếu có thể. Số tiền ấy sẽ dành để nuôi dưỡng Charlotte. Có thể chúng ta sẽ phải san ủi ngôi nhà, và bán mảnh đất mà thôi.” Bà Barb tắc lưỡi tỏ ý không tán thành và Gerry nhìn bà.

“Phải, anh biết mà, em yêu.” Giọng ông nghe có vẻ nhượng bộ. “Nhưng anh không thấy ai lại muốn ở trong căn nhà này sau tất cả những gì đã xảy ra, phải không? Và cũng chẳng có ai bên ngoài thị

trấn lại chuyển tới đây để sinh sống.”

“Deacon hay Dow có nói gì về việc muốn hợp tác không?” Falk nói. “Gộp cả hai trang trại lại để bán cho những nhà đầu tư châu Á?”

Bà Barb quay sang nhìn anh, vẻ mặt bộc lộ sự phẫn nộ. “Năm đô đổi lấy mười đô bác cũng không bán cho hai gã đó, chứ chưa nói đến việc hợp tác. Phải không Gerry?”

Chồng bà lắc đầu, nhưng Falk cho rằng ông nhay bén hơn về tình hình thị trường đất đai ở Kiewarra.

“Chúng ta chẳng có gì ngoài ba mươi năm đau đầu về mảnh đất phía bên kia hàng rào.” Bà Barb tiếp tục, nhưng giọng to hơn một chút. “Hai bác sẽ không giúp hẳn. Mal đã từng lén lút dịch chuyển đường phân chia ranh giới vào ban đêm, cháu biết điều đó chứ? Làm như hai bác ngu ngốc lắm mà không nhận ra. Tự mình làm những điều để bản thân không bị thua thiệt. Bác còn biết chính hẳn là người đã cán chết con chó của Luke năm xưa, cho dù hẳn một mực phủ nhận. Cháu còn nhớ chuyện đó không?”

Falk gật đầu. Luke vô cùng yêu quý con chó đó. Năm ấy anh mười bốn tuổi và đã khóc nức nở khi ẵm xác con chó bên lề đường.

“Và khi hẳn còn trẻ, hẳn luôn mời về nhà mấy gã trên thị trấn, tụ tập hàng giờ đồng hồ, phải không Gerry? Say xỉn rồi làm náo loạn cả mấy con phố trên những chiếc xe của họ. Bật nhạc xập xình suốt đêm khi biết rằng mọi người đây đều phải dậy từ tờ mờ sáng để lo việc đồng áng.”

“Chuyện đó cách đây đã rất lâu rồi, em yêu.” Gerry nói, và bà Barb quay sang phía ông.

“Anh đang bào chữa cho hẳn đấy à?”

“Không. Lạy Chúa, không hề. Anh chỉ nói sự thật mà thôi. Từ lâu rồi hẳn không còn đủ sức để làm thế nữa, phải không nào? Em biết rõ điều đó mà.”

Falk suy nghĩ về cuộc chạm trán kỳ lạ với Deacon ở quán rượu hôm nọ.

“Hình như ông ta bị mắc chứng bệnh mất trí nhớ thì phải.”

Bà Barb khịt mũi tỏ vẻ khinh bỉ. “Đó là cách mà người ta gọi à? Một tên khốn say xỉn cuối cùng cũng gặp quãng đời khốn khó của hẳn, đó là cách mà bác gọi nếu cháu hỏi bác.”

Bà nhấp một ngụm cà phê và nhìn về phía mảnh đất của Deacon. Khi bà tiếp tục, Falk có thể nhận ra có lòng thương tiếc trong đó.

“Bác cảm thấy thương xót cho con bé Ellie nhất. Chỉ ít chúng ta có thể không giao du với hẳn, nhưng con bé tội nghiệp đó phải sống chung với hẳn. Bác nghĩ hẳn quan tâm tới con bé theo cách riêng của hẳn, nhưng hẳn đã quá cảnh giác và phòng thủ. Anh còn nhớ vụ cánh đồng phía trên chứ Gerry?”

“Chúng ta đã không thể chứng minh được là do ông ta làm.”

“Ừ, nhưng sự thật là thế. Còn ai vào đây nữa?” Bà Barb quay sang Falk. “Đó là khi mấy đứa các cháu khoảng mười một tuổi, không lâu sau khi mẹ của Ellie bỏ đi - không phải là bác đổ lỗi cho bà ấy. Nhưng con bé đã bị bỏ rơi, nó tuyệt vọng, phải không Gerry? Con bé gầy còm, nó không được ăn uống đầy đủ. Ánh mắt nó lúc nào cũng như thể đã đến ngày tận thế trên trái đất. Cuối cùng bác đã tới gõ cửa nhà Mal để nói rằng con bé không ổn và hẳn phải làm gì đó, hoặc là con bé sẽ đổ bệnh nếu cứ chìm trong đau khổ như

vậy.”

“Ông ta đã nói gì?”

“Hừ, hẳn đóng sập cửa trước khi bác kịp nói bất kỳ lời gì, như cháu biết đấy. Rồi một tuần sau cánh đồng phía trên của nhà bác chết héo hết cả. Không một lời cảnh báo, chẳng có gì cả. Chúng ta đã tiến hành vài xét nghiệm và nhận ra độ axit trong đất không hề bình thường một chút nào.”

Gerry thở dài. “Phải. Có thể do ông ta làm, nhưng...”

“Nhưng sẽ dễ dàng hơn rất nhiều khi hàng xóm của anh đổ một đồng hóa chất lên đó.” Bà Barb nói. “Năm đó chúng ta đã thất thoát hàng ngàn đô. Hai bác đã phải vật lộn rất nhiều để không phải vay nợ ai. Và những mất mát đó chưa bao giờ được đền bù xứng đáng.”

Falk có nhớ cánh đồng đó, và anh nhớ cả những cuộc đối thoại căng thẳng quanh bàn ăn nhà Hadler năm xưa.

“Tại sao ông ta luôn lẩn tránh được sự trừng phạt của pháp luật?” Anh hỏi.

“Bởi vì chẳng có chứng cứ nào cho thấy là do ông ta làm cả.” Gerry đáp. “Nhưng...” Ông khoát tay khi bà Barb định cắt ngang. “Nhưng cháu biết cuộc sống ở đây là như thế nào mà, anh bạn. Mọi người sẽ phải đánh đổi rất nhiều nếu đứng lên và thay đổi tình hình. Cho đến giờ vẫn vậy. Ai cũng cần phải dựa vào nhau để sống. Mal Deacon buôn bán hàng hóa với rất nhiều người trong số chúng ta, và người ta cũng giao dịch buôn bán với ông ta rất nhiều. Và ông ta đã chiếm được thiện cảm của mọi người, xóa mờ những chuyện không hay ngày xưa. Nếu cháu chống lại ông ta, cháu sẽ chống lại rất nhiều người khác nữa. Khi đó việc buôn bán và thư giãn uống bia

trong thị trấn của cháu sẽ trở nên rất khó khăn. Mà cuộc sống hiện tại thì đã quá đủ khó khăn rồi.”

Bà Barb nhìn ông chăm chăm.

“Con bé quá đau khổ, đó là lý do vì sao nó đâm mình tự vẫn, Gerry.” Bà thu lại mấy cái cốc, tiếng sứ đập vào nhau chan chát. “Bỏ qua mấy chuyện kinh doanh với chuyện rượu bia đi. Lẽ ra giờ này chúng ta đã làm được rất nhiều rồi. Em sẽ gặp lại anh trong nhà. Còn hàng ngàn việc phải làm khi anh sẵn sàng đấy.”

Bà quay người và hậm hực đi về phía ngôi nhà, dùng ống tay áo vuốt mặt khi bước đi.

“Bà ấy nói đúng.” Gerry nói, nhìn bà bước đi. “Dù thế nào thì con bé Ellie vẫn đáng được hưởng những thứ tốt đẹp hơn.” Ông quay sang Falk, đôi mắt không còn cảm xúc gì nữa. Như thể ông đã đốt cháy năng lượng cả một đời người chỉ trong vài tuần vừa qua. “Cảm ơn vì cháu đã đến đây. Hai bác nghe nói cháu đang điều tra vài nghi vấn liên quan đến Luke.”

“Mới bắt đầu thôi ạ.”

“Bác có thể hỏi cháu nghĩ gì không? Có phải Luke đã giết Karen và Billy?”

“Cháu nghĩ là...” Falk trả lời một cách thận trọng. “Có khả năng không phải do cậu ấy làm.”

“Lạy Chúa, cháu chắc chứ?”

“Không. Cháu nói là có khả năng.”

“Nhưng cháu nghĩ là có thể còn ai khác liên quan đến chuyện này.”



“Vâng, có thể.”

“Có liên quan đến việc đã xảy ra với Ellie không?”

“Cháu thực sự không biết, bác Gerry ạ.”

“Nhưng liệu có thể không?”

“Có thể.”

Một khoảng lặng. “Lạy Chúa. Nghe này, có điều này mà lẽ ra bác nên nói với cháu ngay từ đầu.”

*Gerry Hadler cảm thấy nóng bức nhưng không phải là không vui về chuyện đó. Ông khe khẽ gõ nhịp lên chiếc vô lăng, miệng huýt sáo vang. Ánh nắng buổi chiều sưởi ấm cánh tay ông qua ô cửa sổ khi ông lái xe dọc theo con đường trống vắng. Họ đã có một mùa mưa liên tục kéo dài vào năm đó, mà mấy ngày nay, phong cảnh ngoài đồng khiến ông ấy cảm thấy thật dễ chịu.*

*Gerry liếc nhìn chai rượu sủi tăm đặt ở ghế sau. Ông lái xe vào thị trấn để mua một số đồ dùng và tình cờ rẽ vào cửa hàng đồ uống. Ông đã mua chai rượu này để tạo bất ngờ cho bà Barb, mong rằng giờ này bà đang làm món thịt cừu hầm ưa thích vào tối thứ Sáu. Gerry với tay bật đài radio. Đó là một bài hát có nhịp jazz yêu thích mà ông không tài nào nhớ nổi tên. Ông gật gù theo điệu nhạc, và chân đạp phanh khi một con đường cắt ngang xuất hiện trước mắt.*

“Bác biết cháu và Luke đã nói dối về chứng cứ ngoại phạm của cháu vào cái ngày Ellie Deacon qua đời.” Giọng của ông Gerry nhỏ đến nỗi Falk phải căng tai ra để nghe. “Vấn đề là, bác nghĩ rằng có người

khác cũng biết chuyện này.”

*Còn hai mươi mét nữa mới tới ngã rẽ thì Gerry bắt gặp một bóng hình quen thuộc vụt qua trên một chiếc xe đạp. Con trai ông đang cúi đầu xuống và điên cuồng nhấn đôi pê-đan. Từ khoảng cách đó, tóc của Luke trông bóng mượt và sáng lên dưới ánh chiều tà. Gerry ngờ ngợ nhận ra có gì đó khang khác so với phong cách thường ngày của thằng bé. Thực sự không hợp với con trai ông cho lắm.*

*Luke đạp xe vụt qua đoạn đường cắt ngang mà không hề đưa mắt nhìn sang hướng khác. Gerry chỉ tắc lưỡi. Ông sẽ nhắc nhở thằng bé. Thế là đủ, con đường này cũng thường xuyên vắng vẻ, nhưng điều này không đồng nghĩa với sự an toàn. Nếu Luke tiếp tục đi như vậy, thằng bé đang tự dẫn mình vào chỗ chết.*

“Thằng bé đi lại từ hướng nam, từ phía dòng sông. Không hề gần với cánh đồng mà hai đứa nói rằng đã ở đó. Cháu không hề ở với nó. Nó cũng không cầm khẩu súng săn nào cả.”

“Dòng sông không phải là thứ duy nhất ở phía nam.” Falk nói. “Còn có một dãy nông trại từ hướng đó là một. Thứ hai là con đường mòn dành để đi đạp xe.”

Gerry lắc đầu. “Luke không đi trên con đường mòn dành cho xe đạp. Khi ấy thằng bé mặc chiếc áo sơ mi màu xám mà nó rất thích vào thời điểm đó. Cháu biết đấy, cái áo bóng lộn trông khó coi mà nó chỉ dành mặc vào những dịp đặc biệt. Ấn tượng của bác là trông

nó thật lạ lùng vào chiều hôm đó. Cảm giác như thằng bé đã ăn diện cho một cuộc hẹn hoặc một việc tương tự. Tóc của nó vuốt ngược ra đằng sau. Bác đã tự nhủ chắc thằng bé đang thử nghiệm một phong cách mới.” Gerry đưa tay lên mắt một lúc lâu. “Nhưng bác biết rằng tóc của thằng bé khi đó đang ướt.”

*Luke vọt qua đoạn đường cắt ngang đúng lúc Gerry xuất hiện. Như để chắc chắn mình không lầm, Gerry tắt xe vào lề và nhìn kỹ cả hai hướng. Phía bên phải, bóng con trai ông đang nhỏ dần. Phía bên trái, ông chỉ có thể nhìn thấy đến ngã rẽ nhỏ xíu. Cả hai hướng đều không một bóng người. Gerry từ tốn nhấn chân ga và đi qua đoạn đường cắt ngang. Khi đã lái xe đi thẳng qua, ông đưa mắt liếc nhìn gương chiếu hậu.*

*Hình ảnh phản chiếu chỉ chớp nhoáng xuất hiện trong chưa đầy một giây. Nó gần như biến mất ngay sau khi ông vừa nhìn thấy: một chiếc xe bán tải chở hàng màu trắng vọt qua con đường đó. Từ bên trái. Đi theo hướng của con trai ông.*

Falk im lặng một hồi lâu.

“Bác không nhìn thấy ai ngồi sau tay lái à?” Falk quan sát ông một cách kỹ lưỡng.

“Không. Bác không biết. Bác không quá để tâm vào lúc đó, và chiếc xe vọt qua nhanh đến nỗi bác không thể nhìn thấy. Nhưng dù đó là ai, bác dám chắc rằng họ đã nhìn thấy Luke.” Gerry không hề đưa mắt nhìn Falk. “Họ đã kéo xác của con bé từ dưới dòng sông lên ba ngày sau đó, và đó là ngày tồi tệ nhất trong cuộc đời của bác.”

Ông bật cười một cách lạ lùng. “Chà, lúc đó, bức ảnh của con bé xuất hiện ở khắp mọi nơi, cháu nhớ chứ?”

Falk gật đầu. Cảm giác lại nhìn thấy bức ảnh vỡ nhòe của Ellie với đôi mắt đang nhìn chăm chăm xuất hiện trên báo suốt nhiều ngày sau đó. Mấy cửa hàng còn dán bức ảnh lên để làm một tấm áp phích tạm thời, thu tiền nhằm phục vụ cho chi phí của đám tang.

“Trong hai mươi năm bác đã sống trong nỗi sợ hãi rằng một ngày nào đó, người lái xe sẽ bước ra nói sự thật. Gõ cửa đồn cảnh sát rồi nói rằng họ đã nhìn thấy Luke vào ngày hôm đó.” Gerry nói.

“Có lẽ họ đã không nhìn thấy anh ấy”

“Có thể” Gerry đưa mắt nhìn trang trại của con trai mình. “Hoặc có thể khi họ quyết định gõ cửa, đó không phải là cánh cửa ở đồn cảnh sát nữa rồi.”

## CHƯƠNG 19

Faik ngồi trong ô tô đỗ bên đường, suy nghĩ về những gì Gerry đã nói. Xe bán tải chở hàng màu trắng ở Kiewarra nhiều như sao trên trời, ngày xưa hay bây giờ đều vậy. Có lẽ chẳng có gì liên quan ở đây cả. Nếu có ai đó đã nhìn thấy Luke đi từ hướng dòng sông ngày hôm ấy, Falk nghĩ trong đầu, tại sao họ không nói ra luôn ngay từ lúc đó? Ai sẽ có lợi khi giữ kín bí mật đó trong suốt hai mươi năm?

Suy nghĩ ấy cứ day dứt trong anh như một vết ngứa. Nếu người lái chiếc xe bán tải đó đã trông thấy Luke, có thể nào Luke lại không nhìn thấy người lái xe? Có lẽ... suy nghĩ đang dần sáng tỏ, đòi hỏi phải tập trung... có lẽ nào là ngược lại không? Có thể người nắm giữ bí mật của người khác lại chính là Luke. Và bất luận lý do là gì, có thể cuối cùng Luke đã không thể nắm giữ nó lâu hơn được nữa.

Falk nhìn băng quơ vào khung cảnh ảm đạm khi anh lật đi lật lại suy nghĩ đó trong đầu. Cuối cùng, anh thở dài và rút điện thoại ra. Anh nghe thấy tiếng sột soạt của giấy tờ ở đâu bên kia khi Raco bắt máy.

“Anh đang ở đồn đấy à?” Falk hỏi. Đó là một ngày Chủ nhật

đẹp trời. Anh tự hỏi liệu vợ của Raco có muốn tranh thủ ở bên anh ấy trong một ngày đẹp như thế này không?

“Ừ.” Một tiếng thở dài. “Xem xét lại một số giấy tờ của gia đình Hadler. Nhưng cũng chẳng có kết quả gì. Anh thì sao?”

Falk kể lại cho anh ta nghe những gì mà Gerry đã nói. “VẬY Ờ.” Raco thở ra. “Anh nghĩ thế nào?”

“Tôi cũng không biết nữa. Có thể có gì đó liên quan. Mà cũng có thể chẳng có gì. Anh có ở lại đó thêm một lát nữa không?”

“Tôi rất tiếc phải nói là tôi sẽ ở lại đây thêm rất nhiều lát nữa.”

“Tôi sẽ ghé qua.”

Falk gần như chưa kịp đặt điện thoại xuống thì máy lại rung. Anh mở tin nhắn ra và cái cau mày của anh biến thành một nụ cười nhẹ khi nhìn thấy tên của người nhắn.

*Có bận gì không? Gretchen viết. Đói bụng chứ? Em đang ăn trưa với Lachie ở công viên Centenary này.*

Falk nghĩ tới Raco đang dốc sức rà soát tài liệu báo cáo đồn cảnh sát, và nghĩ tới đồng cà phê đang cồn cào trong bụng kể từ lúc rời khỏi nhà Hadler. Anh nghĩ về nụ cười của Gretchen khi cô để anh lại, một mình đứng dưới bầu trời đầy sao bên ngoài quán rượu. *Bộ váy đó chắc hẳn là dành cho mày rồi, thằng khốn ẹ.*

*Anh đang trên đường tới, anh nhẩn. Suy nghĩ một lát. Nhưng không ở lại được lâu đâu.* Thực ra nó cũng chẳng giúp anh khuây khỏa bớt cảm giác tội lỗi. Nhưng anh cũng chẳng quan tâm lắm.

Công viên Centenary là nơi đầu tiên ở Kiewarra mà Falk cảm thấy dường như khá khá tiền đã được đổ vào đó. Những thảm hoa

trông có vẻ tươi mới và được cẩn thận trồng xen kẽ cùng một loại xương rồng chịu hạn khá bắt mắt, tạo ra cảnh tượng tươi tốt sum suê mà Falk tưởng chừng như anh đã không được nhìn thấy suốt nhiều tuần liền.

Anh chợt nhận ra chiếc ghế băng mà họ từng ngồi bên nhau trong những buổi tối thứ Bảy đã bị bỏ đi, một cảm giác tiếc nuối dâng trào. Thay vào đó là những thiết bị vui chơi cho trẻ em đẹp đẽ, sáng lóa với những màu sắc cơ bản. Lũ trẻ con đu bám chặt cứng khu vực sân chơi, và tất cả các bàn dành cho việc ăn uống sát cạnh khu vui chơi đều đã có người ngồi. Xe nôi đặt san sát, chen lấn với thùng bảo quản đồ ăn, cha mẹ lũ trẻ ngồi trò chuyện với nhau, chỉ thi thoảng ngừng lại để nhắc nhở hoặc cho lũ trẻ con ăn.

Falk nhìn thấy Gretchen trước khi cô nhìn thấy anh, và anh dừng lại, quan sát trong một lúc. Cô ngồi một mình bên chiếc bàn ở sát mép ngoài, cô ngồi trên chiếc ghế băng, đôi chân duỗi thẳng ra phía trước, hai khuỷu tay gác lên mặt bàn ở phía sau lưng. Mái tóc vàng óng của cô được búi rối thành một nắm tròn trên đỉnh đầu, phía trên búi tóc cô gái cặp kính râm. Cô đang quan sát các hoạt động ở khu vui chơi với vẻ mặt thích thú. Falk chợt nhận thấy một cảm giác thân thuộc vô cùng ấm áp. Dưới ánh nắng, ở khoảng cách xa xa ấy, trông cô như đã quay trở lại cái thời mười sáu tuổi.

Chắc hẳn Gretchen cảm thấy ánh mắt của anh nhìn cô, bởi vì đột nhiên cô ngược nhìn lên. Cô mỉm cười và giơ một tay lên, và anh đi tới. Cô chào đón anh với một nụ hôn lên má và chiếc hộp nhựa Tupperware đã mở sẵn nắp.

"Anh ăn một chiếc sandwich đi, một mình Lachie chẳng ăn hết

được đâu.”

Anh chọn cho mình một chiếc nhân thịt nguội và họ ngồi xuống bên cạnh nhau trên chiếc ghế băng. Cô lại duỗi hai chân ra, bắt chân của cô Cọ vào chân anh, cảm giác ấm áp. Cô đi dép xỏ ngón và các đầu móng chân của cô sơn màu hồng sáng lấp lánh.

“Ồ, chỗ này khác hoàn toàn so với những gì anh nhớ. Thật tuyệt vời.” Falk vừa nói vừa nhìn theo lũ trẻ đang leo trèo lên các thiết bị vui chơi. “Họ lấy đâu ra tiền để làm chỗ này vậy?”

“Em biết. Đó là tiền từ một quỹ từ thiện dành cho nông thôn. Mấy năm trước chúng em đã may mắn nhận được tài trợ từ một quỹ của mấy đại gia tiền xài không hết bèn đem đi quyên góp. Em không nên lôi họ ra làm trò đùa như thế, vì đó thực sự là một khoản đóng góp rất tuyệt vời. Nơi đẹp nhất trong thị trấn lúc này. Và lúc nào nó cũng chật kín người. Lũ trẻ thích nơi này vô cùng. Mặc dù em rất đau lòng khi thấy họ bỏ chiếc ghế cũ của chúng ta đi.” Cô mỉm cười khi họ nhìn theo một đứa trẻ mới chập chững bước đi đang chôn người bạn của mình trong bể cát. “Nhưng tốt cho lũ trẻ. Có Chúa chứng giám, nơi này chẳng có gì nhiều dành cho chúng.”

Falk nghĩ đến lớp sơn bong tróc và cái vòng bóng rổ đơn độc ở sân chơi của trường học. “Bù lại cho ở trường, anh nghĩ thế. Nơi đó điều tàn hơn những gì anh còn nhớ.”

“Đúng đấy. Thêm một điều nữa nhờ ơn đợt hạn hán.” Gretchen mở một chai nước và uống một ngụm. Cô đưa nó sang cho anh đúng như cái cách cô đưa chai vodka. Gắn gũi thân thương. Anh đón lấy nó. “Ở đây không có quỹ cộng đồng.” Cô nói. “Tất cả những gì thị trấn nhận được từ chính phủ đều được trực tiếp sử dụng vào



việc trợ cấp cho nông nghiệp, thế nên lũ trẻ chẳng còn gì cả. Nhưng vẫn may mắn là chúng em còn có Scott làm hiệu trưởng ở đó. Chí ít thì anh ấy có vẻ thực sự tận tâm. Nhưng dù sao cũng khó mà làm được gì khi tài khoản không có lấy một đồng. Thật phi lý nếu yêu cầu phụ huynh đóng góp thêm.”

“Em không thể tìm đến mấy vị đại gia nhiều tiền nữa à?”

Cô nở một nụ cười buồn bã. “Thực ra bọn em đã thử làm rồi đấy chứ. Chúng em cứ tưởng mình chắc chắn nhận được một khoản trong năm nay. Nhưng đó là từ một hội từ thiện khác, không phải hội cho tiền xây sân chơi. Đây là một hội của tư nhân, Quỹ Tài trợ Giáo dục Crossley. Anh đã nghe tới họ bao giờ chưa?”

“Anh nghĩ là chưa.”

“Đó là một dạng quỹ từ thiện điển hình. Họ chu cấp tiền để duy trì các trường học ở nông thôn, nhưng hình như còn có nhiều ngôi trường khác ở những vùng nông thôn xa xôi hơn chúng ta hoặc khó duy trì hơn chúng ta, anh tin được không? Chúa đã giúp họ. Chúng em đã vào được đến danh sách rút gọn, nhưng rất tiếc là cuối cùng không được chọn. Chúng em sẽ thử tìm cách khác, có thể là thử lại vào năm sau, nhưng cho đến lúc đó, ai biết được sẽ thế nào? Dù sao thì...” Cô ngừng nói để vẫy tay với cậu con trai, đang đứng trên đỉnh của một cầu trượt và cố gắng thu hút sự chú ý của họ. Cậu bé trượt xuống khi họ nhìn theo. “... Lachie bây giờ đang rất vui vẻ, và chí ít như thế cũng là tốt rồi.”

Cô đưa tay cầm lên chiếc hộp Tupperware khi cậu bé chạy lại. Gretchen lấy ra một chiếc bánh sandwich, nhưng cậu con trai chẳng để ý gì đến cô, mà nhìn chăm chăm vào Falk.

“Xin chào, anh bạn.” Falk chìa một tay ra. “Chú là Aaron. Chúng ta đã gặp nhau hôm trước rồi đấy, cháu nhớ chứ? Ngày xưa hồi còn nhỏ, mẹ cháu và chú là bạn của nhau.”

Lachie bắt tay với anh và cười rạng rỡ trước một cử chỉ mới lạ.

“Có nhìn thấy con trên cầu trượt chứ ạ?”

“Ừ, chúng ta thấy rồi.” Gretchen nói, nhưng câu hỏi ấy không phải là dành cho cô. Falk gật đầu.

“Cháu thật sự rất dũng cảm đấy, anh bạn.” Falk nói. “Trông nó có vẻ khá cao đấy.”

“Cháu có thể làm lại lần nữa. Chú chờ xem nhé.” Lachie chạy vụt đi. Gretchen nhìn theo với vẻ mặt vui vẻ. Đứa trẻ chờ cho đến khi Falk hoàn toàn tập trung nhìn theo rồi mới trượt xuống. Nó tiếp tục chạy vòng lại để trượt thêm lần nữa. Falk giơ ngón tay cái cổ vũ nó.

“Cảm ơn anh.” Gretchen nói. “Dạo này thằng bé có vẻ bị ám ảnh với những người đàn ông trưởng thành. Em nghĩ nó bắt đầu nhìn thấy những đứa trẻ khác có bố... ừm, anh biết đấy.” Cô nhún vai. Không nhìn thẳng vào mắt Falk. “Nhưng nói chung, bốn phận làm mẹ là như vậy mà, không phải sao? Mười tám năm sống cùng cảm giác tội lỗi đầy đau đớn.”

“Bố thằng bé không tham gia nuôi dưỡng nó chút nào sao?” Falk nhận ra sự tò mò trong giọng nói của chính mình.

Gretchen cũng nhận ra và mỉm cười thấu hiểu.

“Không. Và không sao đâu, anh hỏi cũng được mà. Bố thằng bé bỏ đi rồi. Anh không biết anh ấy đâu. Không phải là người ở đây, chỉ

là một người lao động bình thường ghé ngang qua nơi này ít lâu. Em cũng không biết gì nhiều về anh ấy ngoại trừ việc anh ấy đã để lại cho em đứa trẻ tuyệt vời này. Và phải, em biết câu chuyện đó nghe thật buồn cười.”

“Nó chẳng buồn cười chút nào. Nó chỉ khiến anh cảm thấy Lachie thật may mắn khi có em.” Falk nói. Nhưng khi nhìn theo đứa trẻ đang nhanh nhẹn trèo lên thang, anh nhận ra mình đang tự hỏi cha của nó trông như thế nào.

“Cảm ơn anh. Nhưng không phải lúc nào em cũng cảm thấy như thế là đủ. Thi thoảng em vẫn tự hỏi liệu mình có nên cố gắng gặp gỡ một ai đó không. Vì cả hai mẹ con, cố gắng mang đến cho Lachie một chút cảm giác của gia đình. Để nó biết cảm giác khi có một người mẹ không phải lúc nào cũng căng thẳng và mệt mỏi sẽ như thế nào, bất luận người mẹ đó trông ra sao. Nhưng em cũng không biết nữa...” Tiếng cô nhỏ dần và Falk lo lắng cô đang cảm thấy xấu hổ, nhưng rồi cô nở một nụ cười thật tươi với anh. “Nhưng mà tìm được người để hẹn hò ở Kiewarra này nào có dễ dàng gì cho cam.”

Falk bật cười.

“Vậy là em chưa kết hôn bao giờ sao?” anh hỏi và Gretchen lắc đầu.

“Chưa. Chưa bao giờ.”

“Anh cũng vậy.”

Hai khóe mắt Gretchen nhăn lại một chút với vẻ thích thú. “Em biết mà.”

Falk không hiểu vì sao, nhưng phụ nữ dường như biết hết mọi

thứ. Họ nhìn nhau và mỉm cười. Falk tưởng tượng ra hai mẹ con Gretchen và Lachie sống đơn độc ở khu đất Kellerman rộng lớn mà cô đã mua, nhớ lại sự cô lập kì quái của nông trại nhà Hadler. Thậm chí cả Falk, một người thích không gian đơn độc hơn bất cứ ai hết, cũng bắt đầu cảm thấy khao khát có người đồng hành chỉ sau vài giờ ở cái nơi chỉ có đồng ruộng và không một bóng sinh linh.

“Chắc hẳn sống một mình ở nông trại em cảm thấy cô đơn lắm.” Anh nói, đáng lẽ anh nên cố kìm nén, đừng có hỏi. “Xin lỗi em, đó thực sự là một câu hỏi, không phải có ý đóng đưa gì đâu nhé.”

Gretchen cười lớn. “Em biết mà. Nhưng mà hỏi câu đó ở đây, anh có thể khiến nhiều người dính thính hơn anh nghĩ đấy.” Thế rồi gương mặt cô chợt âu sầu. “Nhưng mà đúng vậy. Đó thật là một vấn đề cần suy nghĩ. Không hẳn là vì thiếu người sống cùng, mà là cảm giác bị cắt đứt với bên ngoài làm em thấy day dứt. Mạng internet thì phập phù, thậm chí đến sóng điện thoại cũng khi có khi không. Nhưng đó không phải là vì em có hàng tá người châu chực gọi điện thoại cho đâu.” Cô ngừng lại, hai môi bặm chặt. “Anh biết không, em thậm chí còn không hề hay biết chuyện xảy ra với Luke cho tới tận sáng hôm sau.”

“Thật thế sao?” Falk ngạc nhiên vô cùng.

“Đúng thế đấy. Không một ai nghĩ đến phải gọi cho em cả. Gerry không, Barb không, không ai cả. Mặc cho những gì chúng em đã từng trải qua với nhau, em nghĩ, em...” Cô hơi nhún vai “... Em không phải là ưu tiên số một. Buổi chiều hôm sự việc xảy ra, em đón Lachie từ trường, trở về nhà, ăn tối. Thằng bé lên giường đi ngủ, còn em xem phim. Một buổi tối bình thường và nhàm chán vô cùng,

nhưng nó vẫn chỉ giống như buổi tối bình thường trước đây. Không có gì đặc biệt cả, nhưng em sẵn sàng đánh đổi bất cứ thứ gì để quay lại tối hôm ấy. Cho đến tận sáng hôm sau, trước cổng trường học, khi em đến và tất cả mọi người đang bàn luận về chuyện đó. Cảm giác như tất cả mọi người đều biết và..." Một giọt nước mắt nhỏ lăn dài trên sống mũi cô. "Và không một ai nghĩ đến phải gọi cho em. Em không thể tin nổi. Ý em là em không thể tin nổi những gì mà tại mình đang nghe được. Em lái xe tới nông trại nhà anh ấy, nhưng không thể nào tiến lại gần. Cả con đường bị phong tỏa và canh sát ở khắp mọi nơi. Thế là em quay về nhà. Đến lúc này tất nhiên nó đã lên bản tin. Không thể nào lại không biết."

"Anh rất lấy làm tiếc, Gretchen ạ." Falk nói, và đặt một tay lên vai cô. "Nếu có thể giúp em nguôi ngoai, em nên biết cũng không ai gọi cho anh hết. Anh biết chuyện khi nhìn thấy mặt cậu ấy trên trang tin." Falk vẫn đang cảm thấy cơn choáng váng ập đến với anh khi nhìn thấy những nét mặt thân quen ấy đi liền với dòng tít khủng khiếp.

Gretchen gật đầu, và đột nhiên ánh mắt cô tập trung vào thứ gì đó phía sau lưng anh. Biểu cảm trên mặt cô chợt tối sầm lại, và cô vội vã lau nước mắt.

"Chúa ơi, cẩn thận nhé. Đang đến đây." Cô nói. "Mandy Vaser. Anh còn nhớ cô ta không? Ngày xưa là Mandy Mantel ấy. Chúa ơi, em không thích phải gặp cô ta bây giờ đâu."

Falk quay người lại. Cô gái Mandy Mantel với gương mặt sắc sảo, mái tóc vàng như màu của gừng trong trí nhớ của anh, giờ đây đã là một phụ nữ nhỏ nhắn, gọn gàng với mái tóc đỏ cắt ngắn bóng

mượt. Trước ngực cô ta bế một đứa trẻ sơ sinh trong một cái địu nhìn khá phức tạp, trông như được làm từ sợi thiên nhiên mà hay được quảng cáo là sản phẩm “hữu cơ”. Khuôn mặt cô ta vẫn sắc sảo như ngày nào khi cô ta bước qua lớp cỏ úa vàng.

“Cô ta kết hôn với Tim Vaser. Anh ta lớn hơn chúng ta một hay hai tuổi ấy.” Gretchen thì thầm khi người phụ nữ kia tiến lại gần. “Cô ta có mấy đứa con đang theo học ở trường. Ngoài ra, cô ta còn bận bịu với công việc của người phát ngôn từ phóng đại diện cho một nhóm các bà mẹ hay lo lắng.”

Mandy dừng lại trước mặt họ. Cô ta nhìn Falk rồi nhìn chiếc bánh kẹp thịt nguội anh đang cầm trong tay, rồi lại nhìn anh lần nữa, đôi môi cô ta cong lên tỏ vẻ không ưa.

“Chào Mandy.” Anh nói. Cô ta thẳng thừng lờ anh đi, lại còn đặt bàn tay tỏ ý bảo vệ lên sau gáy đứa trẻ sơ sinh trong địu, như để che chắn cho nó khỏi lời chào hỏi của anh.

“Gretchen. Xin lỗi đã làm phiền.” Nhưng nghe giọng cô ta thì chẳng có vẻ gì là hối lỗi cả. “Có thể ghé qua bàn của chúng tôi một lát được không? Tôi muốn nói nhỏ với cậu vài câu.” Hai mắt cô ta liếc nhanh sang Falk rồi quay đi. “Mandy.” Gretchen nói, không có vẻ gì là hào hứng. “Cậu còn nhớ Aaron chứ? Ngày xưa học với chúng ta đấy? Bây giờ anh ấy đang làm việc cho Cảnh sát Liên bang.” Cô nhấn mạnh vào câu cuối cùng.

Anh và Mandy đã từng hôn nhau một lần, Falk vẫn còn nhớ. Ở buổi tập nhảy disco dành cho thiếu niên, theo anh nhớ là thế. Cô gái đó đã khiến anh bất ngờ khi đưa sâu cái lưỡi tuổi mười bốn của mình vào miệng anh, khiến anh cảm nhận được rõ ràng mùi của loại

nước chanh rỏ tiền khi ánh đèn sáng phản chiếu lên tường của phòng tập gym và âm nhạc bùng nổ khắp trong phòng. Anh tự hỏi không biết cô ta còn nhớ không. Từ cái cách cau mày của cô ta và cách cô ta lảng tránh ánh mắt của anh, anh dám chắc là cô ta còn nhớ.

“Rất vui được gặp lại.” Falk đưa tay ra, không phải là bởi vì anh muốn bắt tay với cô ta, mà bởi vì anh biết chắc làm thế sẽ khiến cô ta cảm thấy khó chịu. Cô ta nhìn anh chăm chăm, cố gắng ra mặt là cô ta đang kháng cự lại cử chỉ đáp lễ thông thường để tỏ ra lịch sự. Cô ta đã thành công và để cho anh cứ giơ tay ra như thế. Anh gần như cảm thấy hơi có chút kính nể cô ta vì hành động đó.

“Gretchen.” Mandy mất kiên nhẫn. “Vài lời thôi, được không?”

Gretchen nhìn thẳng vào mắt cô ta. Cô không có vẻ gì là định đứng lên.

“Cậu cứ nói đi, dù cậu nói gì thì tôi cũng sẽ đáp lại rằng cậu hãy lo chuyện của mình trước đi, và như thế chúng ta lại có thể tụ tập với nhau vào các ngày Chủ nhật như bình thường.”

Mandy cứng đờ người. Cô ta liếc nhìn ra sau lưng, ở đó một nhóm các bà mẹ với kiểu đầu tương tự đang chăm chú quan sát, họ giấu cặp mắt của mình đằng sau những cặp kính râm.

“Được rồi. Tốt thôi. Tôi... *chúng tôi*... không cảm thấy thoải mái khi Aar... khi *bạn của cậu*... ở quá gần lũ trẻ.” Cô ta nhìn thẳng vào Falk. “Chúng tôi muốn anh rời khỏi đây.”

“Nghe thấy rồi.” Gretchen nói.

“Vậy là anh ta sẽ đi chứ?”

“Không.” Falk và Gretchen cùng đồng thanh.

Thật ra Falk nghĩ có lẽ đã đến lúc anh phải tới đồn cảnh sát để tìm Raco rồi, nhưng anh không định để cái cô Mandy Mantel xấu tính kia đuổi mình đi. Hai mắt Mandy nhú lại. Cô ta ghé lại gần hơn.

“Nghe này.” Cô ta nói. “Ngay lúc này đây, tôi và các bà mẹ khác đang yêu cầu một cách lịch sự. Nhưng rất có thể các ông bố sẽ không lịch sự như thế nếu cô cảm thấy thông điệp mà chúng tôi đưa ra cần phải dễ hiểu hơn nữa.”

“Chúa ơi, Mandy.” Gretchen ngắt lời. “Anh ấy là cảnh sát đấy. Cô không nghe thấy lời tôi nói sao?”

“Có, và chúng tôi cũng đã được nghe những gì mà anh ta làm với Ellie Deacon.” Xung quanh khu sân chơi, các ông bố bà mẹ khác đang nghe ngóng câu chuyện. “Nghiêm túc đấy, Gretchen, cô đừng có tuyệt vọng đến mức ăn tạp như vậy, được chứ? Cô định bỏ mặc đứa con *mình dứt ruột đẻ ra* như thế sao? Giờ cô đã là mẹ rồi đấy. Hãy bắt đầu làm sao cho ra dáng một bà mẹ đi.”

Falk nhớ người đàn ông sau này trở thành chồng của Mandy đã từng viết một bài thơ tặng cho Gretchen và công khai đọc trước mọi người trong một dịp Valentine nọ. Chẳng trách người đàn bà đó giờ đây lại thích thú đến thế khi được một lần trên cơ cô.

“Nếu cô có ý định ở bên cái... con người này, Gretchen ạ.” Mandy tiếp tục. “Có lẽ tôi cần cần nhắc đến việc báo cho cơ quan dịch vụ xã hội đấy. Vì Lachie.”

“Này...” Falk nói, nhưng Gretchen đã lên tiếng trước anh.

“Mandy Vaser.” Cô nói, giọng cô nhẹ nhàng nhưng cứng như thép. “Cô nghĩ cô là người biết tuốt thật sao? Nếu thật vậy thì hãy



một lần trong đời làm một việc thông minh đi. Quay người lại và biến đi.”

Người phụ nữ đứng thẳng người lại, miễn cưỡng chịu lép vế.

“Và Mandy này. Hãy cẩn thận đấy. Nếu cô làm bất cứ việc gì khiến con trai tôi mất ngủ dù chỉ một phút hay rơi dù chỉ một giọt nước mắt thì...” Giọng nói lạnh lùng như băng ấy của Gretchen trước đây Falk chưa từng nghe thấy. Cô không nói hết câu mà chỉ để nó lấp lửng như thế.

Hai mắt Mandy trợn tròn.

“Cô đang đe dọa tôi đấy à? Những lời nói ấy thật hung hãn và tôi coi đó là một lời đe dọa. Tôi không thể tin được cô. Sau tất cả những gì đã xảy ra ở thị trấn này.”

“Cô mới là người đang dọa dẫm tôi đấy nhé! Cơ quan dịch vụ xã hội ư? Đồ láo toét.”

“Tôi đang cố gắng giữ cho Kiewarra là một nơi yên bình cho lũ trẻ. Đòi hỏi như thế là quá đáng sao? Mọi chuyện chưa đủ tồi tệ sao? Tôi biết cô không qua lại nhiều với Karen, nhưng chí ít cô cũng nên thể hiện một chút tôn trọng chứ, Gretchen.”

“VẬY là đủ rồi đấy, Mandy.” Falk nghiêm giọng nói. “Vì Chúa, hãy im miệng lại và để cho chúng tôi được yên.”

Mandy chỉ tay về phía Falk.

“Không. Chính anh mới là người phải rời đi.” Cô ta quay gót và hiên ngang bước đi. “Tôi sẽ gọi điện cho chồng tôi.” Những lời nói của cô ta vang khắp sân chơi.

Hai má Gretchen đỏ ửng. Khi cô uống một ngụm nước, Falk

nhìn thấy hai tay cô đang run rẩy. Anh đưa tay ra định chạm lên vai cô, nhưng rồi anh dừng lại vì nhận ra mọi người đang nhìn họ, và anh không muốn khiến mọi chuyện trở nên tồi tệ hơn.

“Anh xin lỗi.” Anh nói. “Đáng lẽ anh không nên gặp em ở đây.”

“Không phải tại anh đâu.” Cô nói. “Mọi người đều trong tình trạng căng thẳng. Những đợt nóng khiến mọi thứ trở nên tồi tệ hơn.” Cô hít một hơi thật sâu và nở nụ cười run run với Falk. “Thêm nữa, Mandy lúc nào cũng là con mụ xấu xa như thế đấy.”

Anh gật đầu. “Cũng phải.”

“Và nói cho đúng thì không phải em không thích Karen. Chỉ là chúng em không quá thân thiết. Ở trường có rất nhiều bà mẹ. Anh đâu thể làm bạn với tất cả bọn họ. Rõ ràng là thế.” Cô hất đầu về phía Mandy.

Falk mở miệng định đáp lời thì điện thoại của anh rung. Anh mặc kệ. Gretchen mỉm cười.

“Không sao đâu. Anh nhận điện thoại đi.”

Mặt cau có vẻ xin thứ lỗi, anh mở tin nhắn ra. Anh đứng bật dậy gần như trước khi đọc hết tin nhắn. Bảy chữ từ Raco. *Jamie Sullivan nói dối. Đến ngay đi.*

## CHƯƠNG 20

Falk nhìn qua tấm kính dày trên cánh cửa dẫn vào phòng thẩm vấn duy nhất của đồn cảnh sát. Jamie Sullivan đang ngồi phía bên kia bàn, đôi mắt trống rỗng nhìn chăm chăm cái cốc giấy. Trông anh ta có vẻ nhỏ bé hơn so với khi họ ngồi nói chuyện ở phòng khách nhà anh ta.

Falk cảm thấy tội lỗi khi để Gretchen một mình tại công viên. Anh đã do dự khi cô nhìn thẳng vào mắt anh và nói rằng mọi thứ ổn thôi. Anh không tin cô, vậy nên cô đã mỉm cười với anh và đẩy anh về phía chiếc xe.

“Đi đi. Không sao đâu. Gọi cho em sau nhé.”

Và anh lái xe đi.

“Anh đã tìm được gì rồi?” Falk hỏi Raco. Viên trung sĩ nói cho anh và Falk gật đầu, cảm thấy ấn tượng.

“Ngay từ ban đầu câu chuyện đã rõ ràng như vậy rồi.” Raco nói. “Chỉ là nó đã bị lu mờ trước mọi thứ xảy ra ngày hôm đó.”

“Ừ, phải rồi, đó là một ngày bận rộn. Đặc biệt là đối với Jamie

Sullivan, có vẻ là vậy.”

Sullivan ngẩng đầu lên khi hai người họ bước vào. Ngón tay anh ta siết chặt cái cốc giấy.

“Phải rồi, Jamie. Tôi muốn thông báo rằng anh không bị bắt.” Raco nghiêm nghị nói. “Nhưng chúng tôi muốn làm rõ vài chuyện mà chúng ta đã nói cách đây mấy hôm. Anh nhớ Falk, nhân viên cảnh sát liên bang chứ. Anh ấy cũng sẽ tham gia vào cuộc nói chuyện này, nếu anh thấy không phiền?”

Sullivan nuốt nước bọt. Anh ta nhìn tới nhìn lui, không biết nên trả lời thế nào.

“Tôi đoán anh ta làm việc cho Gerry và Barb, phải vậy không?”

“Không chính thức.” Raco nói.

“Tôi có cần luật sư của mình không?”

“Nếu anh thích.”

Căn phòng trở nên yên lặng. Nếu anh ta có thì luật sư của Sullivan cũng phải dành đến năm mươi tuần để giải quyết các tranh chấp về tài sản và các hợp đồng gia súc, Falk thầm nghĩ. Đây có thể là một phạm vi hoàn toàn mới dành cho anh. Đó là còn chưa nhắc tới chi phí được trả trong mỗi giờ. Sullivan dường như cũng đi đến kết cục tương tự.

“Tôi không bị bắt chứ?”

“Không.”

“Được thôi.” Sullivan nói. “Vậy thì hỏi nhanh đi. Tôi còn phải quay về nhà.”

“Tốt. Chúng tôi đã tới nhà anh hai hôm trước, Jamie.” Raco bắt

đầu. “Để nói về cái ngày mà Luke, Karen và Billy Hadler qua đời.”

“Đúng vậy.” Những giọt mồ hôi lấm tấm trên phần nhân trung của Sullivan.

“Và trong buổi nói chuyện đó, anh đã nói với chúng tôi rằng sau khi Luke Hadler rời trang trại nhà anh vào khoảng 4.30 chiều, anh đã ở lại. Anh nói rằng...” Raco xem lại mấy tờ ghi chú của mình. *“Tôi đã ở lại nông trại. Làm một vài việc. Ăn tối với bà nội.”*

Sullivan lặng thinh không đáp.

“Có điều gì anh muốn nói với chúng tôi về điểm này không?”

Sullivan đưa mắt nhìn Falk và Raco. Anh ta lắc đầu.

“Được rồi.” Raco nói, đẩy một xấp giấy trên mặt bàn về phía anh ta. “Anh biết đây là gì không?”

Sullivan liếc đôi môi khô khốc của mình. Hai lần. “Bản báo cáo của CFA.” Anh ta nói.

“Đúng vậy. Anh có thể thấy ngày ghi trên phần đóng dấu trùng với ngày mà gia đình Hadler qua đời. Mỗi khi lực lượng cứu hỏa được gọi đi, họ sẽ ghi lại ngày tháng. Trong trường hợp này, họ đang trả lời một báo động khẩn cấp. Anh có thể thấy ở đây.” Raco chỉ vào dòng chữ được in trên giấy. “Và ở dưới, đây là địa chỉ mà họ được gọi tới. Anh có nhận ra địa chỉ này không?”

“Dĩ nhiên.” Anh ta ngập ngừng một lúc lâu. “Là nông trại nhà tôi.”

“Theo bản kết luận...” Raco cầm tập báo cáo lên. “Đội cứu hỏa đã được gọi tới nông trại của anh lúc 5 giờ 40 phút chiều. Họ nhận được tín hiệu cảnh báo tự động khi bà anh kích hoạt còi báo động.

Họ tới và phát hiện chỉ có một mình là anh ở trong nhà với cái bếp nấu đang bốc cháy. Ở đây có ghi họ đã dập tắt ngọn lửa và trấn an bà anh. Họ cố gắng gọi cho anh nhưng anh không trả lời điện thoại, nhưng sau đó anh trở lại ngôi nhà. Đó là lúc 6 giờ 5 phút tối, theo bản báo cáo này.”

“Tôi đã ở ngoài đồng.”

“Anh không hề. Tôi đã gọi cho người phụ trách viết bản báo cáo. Anh ta nhớ rằng anh đi về từ phía con đường chính.”

Mọi người nhìn nhau chăm chăm. Sullivan là người thu lại ánh mắt của anh ta trước, nhìn xuống mặt bàn như thể câu trả lời xuất hiện trên đó. Một con ruồi bay vòng vòng quanh đầu họ với tiếng vo ve khe khẽ.

“Tôi đã ở ngoài đồng sau khi Luke rời đi, nhưng sau đó tôi lái xe ra ngoài một chút.” Sullivan nói.

“Đi đâu?”

“Không đi đâu cả. Chỉ lượn lơ xung quanh thôi.”

“Cụ thể đi.” Falk nói.

“Chỉ đi ra ngoài thôi. Không gần với chỗ nhà Hadler. Lúc đó tôi cần một chút không gian để suy nghĩ.”

Falk nhìn anh ta.

Sullivan cố nhìn thẳng vào mắt anh.

“Nông trại của anh.” Falk nói. “Rộng bao nhiêu?”

Sullivan ngập ngừng, cảm thấy câu hỏi là một cái bẫy. “Khoảng vài trăm mẫu.”

“Vậy thì khá là lớn.”

“Đủ lớn.”

“Vậy hãy cho tôi biết tại sao một người đàn ông dành từ mười hai đến mười bốn tiếng mỗi ngày trên cánh đồng rộng vài trăm mẫu lại cần thêm không gian để suy nghĩ?”

Sullivan quay mặt đi.

“Vậy cứ cho rằng anh đã lái xe ra ngoài. Một mình. Lý do anh giữ im lặng về chuyện này là gì?” Raco nói.

Sullivan liếc nhìn lên trần nhà, cân nhắc rồi loại bỏ câu trả lời ban đầu của mình. Anh ta thả lỏng bàn tay rồi lần đầu tiên nhìn thẳng vào mắt họ một cách đàng hoàng.

“Tôi biết khi nói ra thì mọi chuyện nghe như thế nào và tôi không muốn vướng vào rắc rối. Thật lòng mà nói, tôi đã mong rằng anh sẽ không phát hiện ra.”

Đây là lần đầu tiên Falk cảm thấy mình được nghe một lời nói thật. Từ tập hồ sơ, anh biết được Sullivan hai mươi lăm tuổi và đã chuyển tới Kiewarra mười năm trước với người cha quá cố và bà nội của mình. Hơn một thập kỷ sau cái ngày Ellie chết đuối. Sau đó bầu không khí lại rơi vào trạng thái tĩnh lặng.

“Cái tên Ellie Deacon có ý nghĩa gì với anh không?” Anh hỏi.

Sullivan ngược lên nhìn với nét biểu cảm thoáng qua trên gương mặt mà Falk không thể hiểu được đó là gì.

“Tôi biết cô bé đã chết. Rất nhiều năm trước đây. Và tôi biết...” Anh ta gật đầu về phía Falk. “Tôi biết Luke và... và anh... là bạn của cô ấy. Đó là tất cả.”

“Luke có bao giờ kể về cô ấy không?”

Sullivan lắc đầu. “Không phải kể với tôi. Anh ấy có nhắc đến cô ấy một hay hai lần gì đó, rằng anh ấy có một người bạn và cô gái đã bị chết đuối, nhưng anh ấy không nói nhiều về chuyện trong quá khứ.”

Falk lật mấy tập tài liệu cho đến khi nhìn thấy bức ảnh mình đang tìm kiếm và đẩy nó sang mặt bàn phía bên kia. Đó là bức ảnh chụp cận cảnh bên trong khoang chờ hàng chiếc xe của Luke, phóng to bốn vạch kẻ chỗ gần thi thể của anh ta.

“Anh có biết đây là gì không?” Falk nói, và Sullivan nhìn chăm chăm vào bức ảnh.

Bốn vạch kẻ. Chia làm hai cột, mỗi cột hai vạch kẻ mặt trong của khoang xe, cách nhau khoảng một mét. Sullivan không hề chạm vào bức ảnh. Ánh mắt anh ta lướt qua hình ảnh như thể đang cố gắng suy nghĩ điều gì đó.

“Vết gì?” anh ta nói. Gương mặt không biểu lộ sự tin chắc hay có ý muốn thuyết phục ai.

“Được rồi.” Falk thu bức ảnh lại.

“Nghe này, tôi không hề giết họ.” Giọng Sullivan nghe to hơn. “Luke là bạn của tôi. Anh ấy là một người bạn tốt đối với tôi.”

“Vậy thì hãy giúp chúng tôi.” Raco nói. “Giúp Luke. Đừng khiến chúng tôi mất thời gian ngồi nhìn anh trong khi chúng tôi cần tìm kiếm ở nơi nào đó khác.”

Mồ hôi bắt đầu rỉ thành hình tròn dưới cánh tay chiếc áo sơ mi xanh của Sullivan. Mùi cơ thể của anh ta phả qua mặt bàn khi anh ta thở mạnh. Sự im lặng tiếp tục kéo dài.



Falk đánh liều nói. "Jamie. Chồng của cô ấy không nhất thiết phải biết đâu."

Sullivan ngược mắt lên, và trong một khoảnh khắc, gương mặt anh ta biểu lộ một nụ cười tinh quái.

"Anh nghĩ rằng tôi có quan hệ với vợ của người khác à?"

"Tôi nghĩ rằng nếu có ai đó khẳng định được anh đã ở đâu, thì tốt nhất anh nên nói với chúng tôi ngay bây giờ."

Sullivan tiếp tục im lặng. Họ chờ đợi. Sau đó người nông dân này khẽ lắc đầu. "Không có."

Có gì đó không đúng lắm, Falk nghĩ. Nhưng đồng thời anh cũng có cảm giác rằng mình không hoàn toàn sai.

"Còn gì tồi tệ hơn việc bị tình nghi là kẻ giết ba mạng người chứ?" Falk cất tiếng nói nửa tiếng sau khi họ nhìn Sullivan lên xe và rời đi. Cuộc thẩm vấn cứ loanh quanh cho đến khi Sullivan khoanh tay trước ngực. Anh ta từ chối nói thêm bất kỳ điều gì ngoại trừ việc khẳng định nói rằng anh ta cần kiểm tra xem bà mình còn ổn không hoặc gọi cho ai đó để sắp xếp các cuộc hẹn.

"Đúng vậy, anh ta e sợ điều gì đó." Raco nói. "Chính xác đó là điều gì?"

"Chúng ta sẽ để ý anh ta kỹ lưỡng hơn." Falk nói. "Tôi sẽ quay trở lại quán rượu một chút, cần xem xét đồng hồ sơ còn lại của nhà Hadler."

Đồng thời trong một thoáng hoài nghi, anh nhớ lại lời một người đã luôn nói với anh rằng, hãy đi theo tiếng gọi của đồng tiền. Đó là một lời khuyên đúng đắn. Raco châm một điếu thuốc và cùng

anh đi bộ ra chỗ chiếc xe đang đỗ trên mảnh đất trống phía sau đồn cảnh sát. Họ vòng qua góc nhà và Falk chết lặng. Anh đứng lại, nhìn chăm chăm, chờ cho bộ não kịp xử lý điều mà mắt anh đang nhìn thấy.

Trên khắp cánh cửa và nắp ca-pô chiếc xe của anh, thông điệp được rạch đi rạch lại nhiều lần trên lớp sơn. Các con chữ lóe lên màu bạc dưới ánh nắng gay gắt.

**BỌN TAO SẼ LỘT DA MÀY TÊN GIẾT NGƯỜI CẶN BẮ**

## CHƯƠNG 21

Không biết Gretchen đang nói chuyện gì, nhưng cô lập tức khựng lại, miệng cô gần như đóng băng khi Falk đưa chiếc xe bị phá hoại của mình vào bãi đỗ của quán rượu. Cô đang nói chuyện với Scott Whitlam trên vỉa hè, còn Lachie thì đùa nghịch bên cạnh. Qua gương chiếu hậu, Falk có thể thấy họ đang nhìn chăm chú khi anh dừng xe.

“Mẹ kiếp.” Anh thì thầm. Từ đồn cảnh sát tới quán rượu chỉ cách có vài trăm mét, nhưng đoạn đường ấy cảm giác dài dằng dặc như thể phải đi qua trung tâm thị trấn. Anh bước ra khỏi xe, những đường rạch màu ánh bạc trên lớp sơn xe làm mắt anh bị lóa khi anh đóng sầm cửa xe lại.

“Ôi Chúa ơi. Chuyện này xảy ra khi nào vậy?” Gretchen chạy tới với Lachie bám theo sau. Thằng bé vẫy tay với Falk trước khi hướng đôi mắt to tròn và sự chú ý của nó về phía chiếc xe. Nó đưa những ngón tay mũm mĩm của mình vuốt theo các chữ cái được rạch trên thân xe, Falk hoảng hốt kêu lên một tiếng trước khi Gretchen vội vàng lôi thằng bé ra xa. Cô bảo cậu con trai ra chơi ở góc khác của bãi đỗ xe, cậu bé miễn cưỡng chạy đi nghịch ngợm vài thứ khác ở

chỗ rãnh thoát nước.

“Là ai đã làm việc này vậy?” Cô quay lại và hỏi anh.

“Anh không biết.” Falk nói.

Whitlam huýt sáo khe khẽ đầy cảm thông khi chậm rãi bước quanh chiếc xe.

“Kẻ đó thực sự đã làm rất đến nơi đến chốn đấy. Hẳn dùng cái gì nhỉ? Dao, tuốc-nơ-vít hay cái gì khác?”

“Chắc thế, thực tình tôi không biết nữa.”

“Một lũ khốn khiếp.” Whitlam nói. “Nơi này. Đôi lúc nó còn tệ hại hơn cả ở thành phố.”

“Anh ổn chứ?” Gretchen chạm vào khuỷu tay Falk.

“Ừ.” Falk nói. “Dù sao thì vẫn ổn hơn chiếc xe.” Anh chợt cảm thấy căm giận bùng bùng. Chiếc xe đã ở bên anh hơn sáu năm rồi. Không quá nổi bật, nhưng nó chưa từng gây ra bất cứ rắc rối nào cho anh. Nó không đáng bị mấy thằng người to nảo bé quê mùa phá hoại như thế này.

*BỌN TAO SẼ LỘT DA MÀY.*

Falk quay sang phía Whitlam. “Việc này có liên quan đến một số chuyện trong quá khứ. Cô gái từng là bạn của chúng tôi...”

“Không sao đâu mà.” Whitlam gật đầu. “Tôi đã nghe qua câu chuyện đó rồi.”

Gretchen vuốt tay qua dòng chữ. “Aaron, nghe em nói này, anh phải cẩn thận đấy.”

“Anh sẽ ổn thôi. Khá là bức mình, nhưng mà...”

“Không. Sẽ còn tệ hơn thế.”

“Thôi nào. Thực sự thì bọn họ còn định làm gì hơn thế nữa nào? Lột da anh thật sao?”

Cô ngừng lại. “Em không biết. Nhưng hãy nhìn gia đình Hadler xem.”

“Hai chuyện đó khác nhau mà.”

“Anh có chắc vậy không? Ý em là, anh đâu thực sự biết chắc đâu.”

Falk nhìn về phía Whitlam xin hỗ trợ, nhưng ông hiệu trưởng chỉ đáp lại anh bằng một cái nhún vai.

“Có điều, anh nên biết rằng, quanh đây bây giờ giống như trong một cái nồi áp suất ấy, anh bạn ạ. Chuyện nhỏ biến thành chuyện lớn nhanh hơn anh có thể tưởng tượng. Cẩn thận hơn một chút cũng chẳng hại gì. Đặc biệt là khi cả hai sự việc cùng xảy ra trong một ngày.”

Falk nhìn ông hiệu trưởng chăm chú. “Hai sự việc á?”

Whitlam liếc sang phía Gretchen, lúc này đang tỏ vẻ bứt rứt, lo lắng.

“Tôi xin lỗi.” Ông ta nói. “Tôi cứ nghĩ anh đã nhìn thấy chúng rồi cơ.”

“Chuyện gì?”

Whitlam lấy một mẫu giấy hình vuông từ trong túi quần sau và chuyển nó sang cho anh. Falk mở tờ giấy ra. Một cơn gió nóng thổi đám lá rụng dưới chân họ bay xào xạc.

“Đã có ai xem được cái này chưa?” Không ai trả lời. Falk ngược mắt nhìn lên.

“Sao nào?”

“Tất cả mọi người. Chúng được rải khắp thị trấn rồi.”

Quán Fleece đang đông khách, nhưng Falk vẫn nghe được giọng nói mang ngữ điệu Celtic của McMurdo giữa đồng tạp âm hỗn độn trong quán. Anh dừng lại trước cửa quán, đằng sau Whitlam.

“Tôi không muốn tranh luận với anh đâu, anh bạn ạ. Tiếng McMurdo đang nói từ phía sau quầy bar. “Nhìn xung quanh mà xem. Đây là một quán rượu. Chứ không phải là một nghị viện dân chủ.”

Anh ta đang cầm trong tay một nắm lớn các mẫu tờ rơi bị vò nát. Chúng giống hệt tờ giấy đang nóng như lửa đốt trong túi quần Falk và anh phải cố kiềm chế cơn thôi thúc để không lấy nó ra xem lại lần nữa. Đó là một bản pho-to sơ sài, có lẽ đã được sao ra cả năm trăm bản bằng máy photo ở cái thư viện nhỏ xíu của thị trấn.

Phía trên cùng của tờ giấy là dòng chữ viết hoa, in đậm: *Yên nghỉ nhé, Ellie Deacon, 16 tuổi*. Bên dưới đó là bức ảnh chụp cha Falk cái hồi ông mới chớm ngoài bốn mươi. Bên cạnh đó là một bức ảnh chụp vợ của Falk, có vẻ như được chụp trộm ngay lúc anh rời khỏi quán rượu. Bức ảnh bắt được góc nghiêng của anh, khuôn mặt đang cau lại.

Bên dưới các bức ảnh là một dòng chữ nhỏ hơn: *Hai người này bị nghi ngờ liên quan đến sự việc chết đuối của Ellie Deacon. Chúng ta cần thêm thông tin. Hãy bảo vệ thị trấn của chúng ta! Hãy giữ lấy sự bình yên cho Kiewarra.*

Trước đó, khi ở bãi đỗ xe, Gretchen đã ôm lấy anh.

“Đúng là một lũ khốn nạn.” Cô thì thầm vào tai anh. “Nhưng dù thế nào, anh cũng phải cẩn thận đấy.” Cô bế thốc cậu bé Lachie đang vẫy vùng không chịu về và rời đi. Whitlam hộ tống Falk đi về phía quán rượu, mặc cho anh nhất mực nói không cần.

“Ở đây bọn họ cứ như là cá mập cả ấy, anh bạn ạ.” Whitlam nói. “Bọn họ sẽ vồ lấy anh ngay khi đánh hơi thấy mùi máu. Lựa chọn sáng suốt nhất của anh, đó là ngồi trong đó cùng với tôi và cùng uống một ly bia lạnh. Bởi vì đó là đặc quyền mà Chúa ban cho đàn ông chúng ta khi được sinh ra ở vùng đất phương nam này.”

Giờ đây cả hai cùng đứng lại ngay trước lối vào. Một người đàn ông to lớn với gương mặt đỏ tía lên mà Falk nhớ ngày xưa đã từng quay lưng lại với Erik Falk trên phố, đang tranh cãi với McMurdo ở phía bên kia quầy bar. Người đàn ông mạnh mẽ chỉ ngón tay lên những tờ rơi và nói điều gì đó mà Falk không nghe ra được, và anh chàng phục vụ lắc đầu.

“Tôi không biết nên khuyên anh thế nào, bạn của tôi ạ.” McMurdo nói. “Anh muốn kiến nghị điều gì thì hãy lấy giấy bút và viết thẳng lên cho ngài nghị sĩ của anh ấy. Nhưng nơi này không phải là chỗ để anh làm mấy việc đó.” Nói rồi anh ta quay đi và ném đồng tờ rơi vào thùng rác, lúc đó, anh ta bắt gặp ánh mắt của Falk ở phía bên kia căn phòng. Anh ta lắc đầu nhè nhẹ với Falk.

“Đi thôi.” Falk nói với Whitlam và quay ngược ra khỏi cửa. “Dù sao cũng cảm ơn anh, nhưng đây không phải là một ý hay.”

“Có lẽ anh nói đúng. Thật đáng tiếc. Chúa ơi, thi thoảng nơi này hoang dại cứ như trong phim *Deliverance* vậy.” Whitlam nói. “Anh định làm gì?”

“Trốn trong phòng thôi, tôi nghĩ vậy. Xem xét lại giấy tờ tài liệu. Hi vọng chuyện này sẽ qua đi.”

“Bỏ đi. Hãy ghé qua nhà tôi và uống gì đó.”

“Thôi. Nhưng dù sao cũng cảm ơn anh. Tôi nên tránh xuất hiện thì tốt hơn.”

“Không, tôi chẳng thấy tốt hơn chỗ nào. Đi nào. Nhưng sẽ đi bằng xe của tôi nhé, được chứ?” Whitlam lấy chìa khóa xe của mình ra cùng một nụ cười rạng rỡ. “Vợ tôi sẽ rất vui được gặp anh. Có thể sẽ giúp an ủi cô ấy đôi chút.” Nụ cười của ông ta hơi phai nhạt đi đôi chút, rồi lại bừng sáng. “Với cả tôi có cái này muốn cho anh xem.”

Whitlam nhắn tin cho vợ khi ngồi trong xe, rồi họ lái xe đi dọc theo thị trấn trong im lặng.

“Anh không lo lắng gì khi tôi xuất hiện trong nhà của anh sao?” Cuối cùng Falk lên tiếng. Anh đã nghĩ lại về sự cố ở công viên. “Các bà mẹ sẽ không thích đâu.”

“Mặc xác bọn họ.” Whitlam nói, mắt chăm chú nhìn đường. “Có thể làm thế sẽ dạy cho họ được gì đó. ‘Một lũ người thiện cận nói người mà không nghĩ đến mình’, đại loại thế. Thế nào. Anh nghĩ ai đã phát tán đồng thư hâm mộ này?”

“Có thể là Mal Deacon. Hoặc Grant - cháu trai của ông ta.”

Whitlam cau mày. “Tôi nghĩ nhiều khả năng là Grant. Rõ ràng dạo gần đây Deacon không còn tỉnh táo nữa. Ý tôi là về mặt tinh thần ấy. Tôi cũng không biết rõ, vì tôi chẳng qua lại gì với hai người đó cả. Không muốn dính vào rắc rối.”



“Có thể anh nói đúng.” Falk buồn bã nhìn chăm chú ra ngoài cửa sổ. Anh nghĩ đến chiếc xe của mình, đến những dòng chữ ánh bạc được rạch lên lớp sơn xe. “Nhưng không ai trong hai người đó đang làm cho tay mình vấy bẩn.”

Whitlam nhìn anh, cân nhắc phản ứng của Falk. Rồi nhún vai. Ông ta rẽ ra khỏi con đường lớn và đưa xe đi vào một khu vực có nhiều ngõ hẹp. Những căn nhà ở đây xây san sát và sơn sửa đẹp đẽ nằm phía sau những căn nhà nông trại ngổn ngang, và có vài bãi cỏ thực sự xanh ngắt. Không còn cách nào dễ hơn để quảng cáo là mình đang dùng thảm cỏ giả, Falk nghĩ trong đầu. Whitlam đỗ xe vào một cái sân nhỏ được lát ngay ngắn bên ngoài một căn nhà nhỏ nhắn, gọn gàng.

“Nhà đẹp đấy.” Falk nói. Whitlam làm mặt tỏ vẻ khiêm tốn.

“Ngoại ô của một vùng nông thôn. Đã tẻ còn tẻ cả đôi. Một nửa khu dân cư xung quanh làm gì có người ở đâu, thật là khủng khiếp. Vấn đề an ninh ấy, anh biết mà. Bọn trẻ con quấy phá suốt. Tất cả những người làm nông nghiệp đều sống ở phần đất của họ rồi, và thị trấn này cũng chẳng có gì nhiều để thu hút thêm người đến ở.” Ông ta nhún vai. “Nhưng nói chung, nhà cũng chỉ là nhà thuê thôi. Thế nên chúng tôi sẽ cân nhắc tình hình.”

Ông ta dẫn Falk đi vào một căn bếp sáng bóng, sạch sẽ, tại đây vợ ông ta đang pha cà phê, một thứ cà phê sánh, đặc và thơm lừng, được pha bằng một chiếc máy tinh vi. Sandra Whitlam là một phụ nữ mảnh mai với nước da trắng, đôi mắt màu xanh lục to tròn tạo ra ấn tượng rằng lúc nào chị cũng trong trạng thái sửng sốt. Whitlam giới thiệu hai người với nhau và chị vợ bắt tay Falk với thái độ

thoảng chút hoài nghi, nhưng vẫn mời anh ngồi xuống chiếc ghế ăn rất dễ chịu.

“Uống bia nhé, anh bạn?” Whitlam hỏi anh trong lúc mở tủ lạnh.

Sandra đang đặt ba chiếc tách sứ lên mặt bàn bếp liền khựng lại.

“Không phải anh mới từ quán rượu về sao?” Giọng của chị nhỏ nhẹ, nhưng chị không quay lại nhìn chồng trong lúc nói.

“Ừ, nhưng thật ra thì cuối cùng bọn anh có bước vào trong đâu.” Whitlam nói và nháy mắt về phía Falk. Sandra mím chặt môi.

“Tôi uống cà phê được rồi, cảm ơn Sandra.” Falk nói. “Mùi thơm quá.”

Chị vợ nở một nụ cười mỉm gượng gạo và Whitlam nhún vai rồi đóng cửa tủ lạnh lại. Chị rót cho mỗi người một tách cà phê và bước đi quanh bếp trong im lặng, chuẩn bị cho chồng và khách một đĩa bánh quy kèm pho-mát. Falk nhắm nháp tách cà phê và nhìn theo bức ảnh gia đình được đóng khung ngay gần khuỷu tay anh. Trong bức ảnh là một cặp vợ chồng cùng cô con gái nhỏ với mái tóc xoăn xù.

“Con gái anh đây à?” Anh nói để phá vỡ sự im lặng.

“Danielle.” Whitlam nhắc khung ảnh lên. “Chắc con bé đâu đó quanh đây thôi.” Ông liếc nhìn sang phía người vợ, lúc này đang dùng tay bên bồn rửa bát khi nghe thấy nhắc đến tên cô con gái nhỏ.

“Con bé đang xem ti-vi ở phòng trong.” Sandra nói.

“Con bé ổn chứ?”

Sandra chỉ nhún vai và Whitlam quay lại nói chuyện tiếp với Falk.

“Danielle đang có chút bối rối, thành thật mà nói là thế.” ông ta nói. “Tôi đã kể với anh con bé là bạn của Billy Hadler. Nhưng con bé không thực sự hiểu chuyện gì đã xảy ra đâu.”

“Cảm ơn chúa.” Sandra nói, trong lúc gấp chiếc khăn lót bàn trong tay thành một hình vuông ngay ngắn. “Em hi vọng con bé sẽ không bao giờ phải hiểu một chuyện kinh khủng như thế. Mỗi lần nghĩ đến lại khiến em thấy nôn nao. Những gì tên vô lại đó đã làm với vợ và con ruột của mình. Địa ngục vẫn còn là chỗ quá tốt dành cho hắn.”

Chị quay sang chỗ bàn bếp và cắt một lát pho-mát mỏng, chị ấn mạnh con dao qua khối pho-mát, cho tới khi nó cắm phập xuống cái thớt bên dưới.

Whitlam khẽ đặng hắng. “Aaron đã từng sống ở thị trấn này. Anh ấy là bạn của Luke Hadler khi họ còn nhỏ.”

“Ồ. Có thể ngày đó anh ta khác bây giờ.” Sandra không hề tỏ ra bối rối một chút nào. Chị rướn mày về phía Falk. “Vậy là anh đã lớn lên ở đây, ở Kiewarra hả? Chắc hẳn quãng thời gian đó anh phải cảm thấy dài đằng đặc đấy nhỉ.”

“Nói chung cũng khá ổn. Nhưng mà chị không thích sống ở đây sao?”

Sandra bật cười gượng gạo. “Nơi này không thực sự là một chỗ thích hợp để khởi đầu lại như chúng tôi mong chờ.” Chị nói. “Cho Danielle. Hay cho bất cứ ai trong chúng tôi.”

“Ừm. Tôi không phải người thích hợp để phản bác lại chị và bảo vệ nơi này.” Falk nói. “Nhưng chị biết đấy, chuyện xảy ra với gia đình Hadler chỉ là một sự cố hiếm hoi, cả đời mới xảy ra một lần mà thôi. Thật sự là vậy.”

“Có thể là thế.” Sandra nói. “Nhưng thái độ của mọi người quanh đây là điều mà tôi không thể hiểu nổi. Tôi đã nghe thấy một số người nói kiểu như họ *thương cảm* Luke Hadler. Nói rằng công việc, mọi thứ của anh ta chắc hẳn đã gặp khó khăn đến mức nào đấy, và tôi chỉ muốn đánh cho họ tỉnh lại. Ý tôi là, sao họ có thể ngu ngốc đến thế? Mặc kệ Luke đã trải qua những gì. *Ai quan tâm chứ?* Anh có thể tưởng tượng được những giây phút cuối cùng của Billy và Karen là như thế nào không? Ấy thế mà họ lại - tôi không biết gọi thế nào nữa - dành một sự *thương tiếc* hết sức thiển cận cho anh ta. Và...” Chị giơ ngón tay được sơn sửa đẹp đẽ về phía Falk. “Tôi không quan tâm cho dù sau đó anh ta có tự lấy đi tính mạng của mình hay không. Giết hại vợ con là hành động bạo lực gia đình tồi tệ nhất rồi. Không gì có thể hơn được nữa.”

Suốt một lúc lâu, âm thanh duy nhất trong căn bếp là tiếng sôi xì xì của chiếc máy pha cà phê đặt trên mặt bàn bếp sạch sẽ tinh tươm.

“Được rồi, em yêu. Em không phải người duy nhất có cảm giác như vậy.” Whitlam nói. Ông ta với tay ngang qua mặt bàn bếp rồi đặt lên tay vợ mình. Chị chớp mắt, lớp mascara nhòe đen xung quanh viền mắt. Chị để yên tay mình trong tay chồng suốt một lúc rồi mới rút tay ra và với lấy một tờ giấy ăn.

Whitlam quay về phía Falk. “Đó là một sự việc kinh khủng đối

với tất cả chúng tôi. Mất đi một học sinh. Danielle mất đi người bạn nhỏ của mình. Và hiển nhiên, Sandra xót xa thay cho Karen.”

Sandra khẽ đặng hắng trong cổ họng.

“Anh nói rằng đáng lẽ Billy đã tới đây chơi vào buổi chiều cậu bé bị sát hại.” Falk nói, nhớ lại cuộc trò chuyện lúc ở trường.

“Đúng vậy.” Sandra xì mũi, rồi rót thêm cà phê cho mọi người, trong lúc ấy, có thể nhìn thấy rõ ràng chị đang cố gắng lấy lại bình tĩnh. “Cậu bé vẫn thường xuyên qua chỗ chúng tôi chơi. Và ngược lại, Danielle cũng qua chơi nhà họ. Hai đứa rất hợp nhau, và điều đó thực sự rất dễ thương. Con bé nhớ Billy nhiều lắm. Nó không thể hiểu được rằng cậu bé sẽ không quay lại đây nữa.”

“Vậy là việc qua nhà chơi được thỏa thuận diễn ra đều đặn sao?” Falk hỏi.

“Không phải là đều đặn, nhưng chắc chắn là nhiều.” Sandra nói. “Tuần đó tôi không sắp xếp kế hoạch gì với Karen cả, nhưng rồi Danielle tìm thấy bộ vớ cầu lông cho trẻ con mà chúng tôi tặng cho con bé vào sinh nhật năm ngoái. Con bé và Billy chơi cực kì tệ, nhưng chúng lại rất thích nghịch bộ vớ đó. Cũng lâu rồi con bé không động đến chúng, nhưng đột nhiên lại cứ nhất định đòi chơi - anh biết bọn trẻ con mà - và nó cứ muốn Billy phải sang nhanh nhất có thể để cùng chơi với nó.”

“Vậy chị đã nói chuyện với Karen vào lúc nào để sắp xếp cuộc hẹn?” Falk hỏi.

“Tôi nghĩ là một ngày trước đó, có phải không nhỉ?” Sandra nhìn sang chồng mình, ông chồng chỉ nhún vai. “Ừm, tôi nghĩ đúng là hôm ấy rồi. Bởi vì, nhớ không, Danielle ỉ ỏi đòi anh phải căng lưới

cho nó trong vườn ấy? Đấy, tôi gọi cho Karen tối hôm ấy và hỏi liệu Billy có muốn về nhà với Danielle ngày hôm sau không. Cô ấy nói “Được chứ, không vấn đề gì”, và chỉ có thế thôi.”

“Giọng cô ấy lúc đó thế nào?”

Sandra cau mày như thể đang phải trải qua một bài kiểm tra. “Ồn, tôi nghĩ thế” Chị nói. “Rất khó để nhớ lại chính xác. Có thể có một chút... phân tâm. Nhưng mà đó chỉ là một cuộc nói chuyện ngắn. Mà lúc đó cũng khá muộn rồi nên chúng tôi không nói chuyện nhiều. Tôi đưa ra lời đề nghị, cô ấy chấp thuận, và chỉ có thế thôi.”

“Cho đến khi?”

“Cho đến khi tôi nhận được cuộc gọi của cô ấy ngày hôm sau. Quá giờ ăn trưa một chút.”

*“Sandra Whitlam đang nghe.”*

*“Sandra, xin chào, là tôi, Karen đây.”*

*“Ồ, xin chào. Chị khỏe chứ?”*

*Một khoảng im lặng ngắn ngủi trôi qua, tiếp theo là một âm thanh nho nhỏ, có lẽ là một tràng cười, ở phía bên kia đầu dây.*

*“Vâng, cảm ơn chị. Nghe này, Sandra, tôi xin lỗi phải làm việc này với chị, nhưng chiều hôm nay Billy không thể sang nhà chị được.”*

*“Ồ, thật tiếc quá.” Sandra nói, cố kìm nén giọng rên rỉ. Vậy là bây giờ, hoặc chị hoặc Scott, cũng có thể là cả hai, sẽ phải tham gia ít nhất mấy séc cầu lông tối hôm ấy. Trong đầu chị đã bắt đầu liệt kê*

ra một danh sách những người có thể thay thế vào phút chót. "Mọi chuyện vẫn ổn chứ?" Chị hỏi, sau vài giây.

"Vẫn ổn. Chỉ là..." Phía đầu dây bên kia lặng thinh, và Sandra chợt nghĩ trong đầu có lẽ hai người họ đã bị mất sóng. "Thằng bé gần đây không được khỏe lắm. Tôi nghĩ tốt hơn nên cho nó về thẳng nhà hôm nay. Tôi rất xin lỗi. Tôi hi vọng Danielle sẽ không quá thất vọng."

Sandra cảm thấy hơi có chút tội lỗi.

"Không đâu, thật sự đấy, đừng suy nghĩ ngốc nghếch như vậy chứ. Đâu thể làm gì khác khi mà thằng bé không được khỏe. Có lẽ làm thế là tốt nhất đấy, đặc biệt là với những gì con bé Danielle định làm. Chúng tôi có thể thu xếp được mà."

Lại là sự im lặng. Sandra liếc nhìn lên chiếc đồng hồ trên tường. Phía bên dưới, danh sách các việc cần làm của chị gắn trên chiếc bảng gỗ ép bị gió thổi bay phần phật.

"Phải." Cuối cùng Karen lên tiếng. "Phải, có lẽ là thế."

Sandra chuẩn bị nói ra mấy lời chào tạm biệt cho đúng phép lịch sự thì nghe thấy tiếng thở dài của Karen ở đầu dây bên kia. Chị ngập ngừng. Nếu trên đời này có một bà mẹ nào có con ở tuổi đến trường mà không thở dài mỗi ngày, ắt hẳn bên cạnh người phụ nữ ấy lúc nào cũng kè kè một vú em. Thế nhưng, sự tò mò vẫn lẫn át được chị.

"Karen này, mọi việc ổn cả chứ?"

Lại là sự im lặng.

"Vâng." Dừng lại một lúc lâu. "Còn chị thì sao, cũng ổn chứ?"

*Sandra Whitlam đảo mắt và một lần nữa liếc nhìn lên chiếc đồng hồ. Nếu bây giờ lên đường vào thị trấn, chị có thể quay về nhà kịp lúc để lấy đồ giặt ra và gọi được ai đó thay thế cho Billy trước giờ tan trường.*

*"Ồn mà, Karen. Cảm ơn đã báo cho tôi biết về Billy. Tôi hi vọng thằng bé sẽ sớm khỏe mạnh trở lại. Nói chuyện sau nhé."*

"Từng ngày tôi đều cảm thấy tội lỗi về cuộc điện thoại đó." Sandra nói, lại tiếp tục rút đầy các tách cà phê như để giấu đi nỗi bồn chồn. "Cái cách tôi vội vàng dập máy với cô ấy như thế. Có lẽ cô ấy đã cần một ai đó để nói chuyện, ấy thế mà tôi chỉ..." Nước mắt chị giàn giụa trước khi kịp nói hết câu.

"Em không có lỗi gì đâu, em yêu. Làm sao em có thể biết được chuyện gì sắp xảy ra cơ chứ?" Whitlam đứng dậy và vòng hai cánh tay ôm lấy người vợ. Sandra đứng đó với vẻ ngượng ngùng và xấu hổ liếc nhìn sang Falk trong lúc dùng khăn giấy lau nước mắt.

"Tôi xin lỗi." Chị nói. "Có điều cô ấy thực sự là một người rất dễ mến. Cô ấy là một trong số những người giúp tôi có thể chịu đựng được cuộc sống ở đây. Tất cả mọi người đều yêu quý cô ấy. Tất cả các bà mẹ ở trường. Có thể là cả vài ông bố nữa." Chị bắt đầu cất tiếng cười gượng gạo, sau đó cố ngăn nó lại. "Ôi Chúa ơi, không, tôi không có ý đó - Karen sẽ không bao giờ... Ý tôi chỉ là cô ấy được nhiều người yêu mến mà thôi."

Falk gật đầu. "Không sao đâu, tôi hiểu mà. Rõ ràng cô ấy được rất nhiều người thích."



“Đúng, chính xác là vậy đấy.”

Mọi người im lặng. Falk uống cạn tách cà phê và đứng dậy. “Dù sao có lẽ đã đến lúc tôi phải đi rồi, trả lại sự bình yên cho anh chị.”

Whitlam uống nốt chỗ cà phê còn lại của mình. “Chờ chút đã, anh bạn. Tôi sẽ đưa anh về lại quán, nhanh thôi, nhưng có cái này tôi phải cho anh xem. Anh sẽ thích nó. Lại xem đi nào.”

Falk chào tạm biệt Sandra lúc này vẫn đang sụt sùi, và đi theo Whitlam vào một gian phòng làm việc tại nhà có vẻ ấm cúng. Anh có thể nghe thấy tiếng phim hoạt hình phát ra đâu đó dưới hành lang. Căn phòng làm việc tạo cảm giác nam tính nhiều hơn hẳn những gì anh đã thấy ở không gian còn lại của căn nhà, đồ đạc bên trong đã sờn cũ, nhưng chắc hẳn rất được chủ nhân yêu thích và sử dụng thường xuyên. Dọc theo các bức tường là các giá sách cao từ sàn lên đến trần nhà, nhét đầy sách liên quan đến thể thao.

“Trong này là nửa cái thư viện rồi đấy.” Falk nói, liếc nhanh một vòng các loại sách trên giá, từ sách cricket cho tới sách đua ngựa, từ tiểu sử cho tới niên giám. “Có thể thấy anh là một fan cuồng.”

Whitlam cúi đầu tỏ vẻ ngượng ngùng. “Chuyên ngành sau đại học của tôi là lịch sử hiện đại, nhưng thành thật mà nói, tất cả các nghiên cứu của tôi đều tập trung vào lịch sử thể thao. Các thể loại chạy đua, quyền Anh, nguồn gốc của việc dàn xếp tỷ số, vân vân. Nói chung là toàn thứ vui vui, thú vị thôi. Nhưng tôi nghĩ mình đủ khả năng biết cách xử lý các loại tài liệu bay màu và phủ bụi.”

Falk mỉm cười. “Tôi phải thừa nhận, tôi đã không ngờ anh lại làm công việc liên quan đến đám tài liệu phủ bụi đó đấy.” Anh nói.

“Một sự hiểu sai phổ biến, nhưng thực tình mà nói tôi có khả

năng đào bới tất cả những loại tài liệu được niêm cất để tìm ra những thông tin hữu ích nhất. Nói đến đây..." Ông ta rút ra một chiếc phong bì lớn từ trong ngăn bàn và đưa nó cho Falk. "Tôi nghĩ anh sẽ thích cái này."

Falk mở phong bì và lấy ra một bản pho-to đen trắng một bức hình chụp nhóm. Các chàng trai trẻ trong đội cricket XI đầu tiên năm 1948 của Kiewarra khoác trên người bộ đồ màu trắng đẹp nhất của họ và xếp hàng để chụp ảnh. Những khuôn mặt nhỏ xíu đã bị phai màu và mờ đi, nhưng chắc chắn Falk vẫn nhận ra được, ngồi ở chính giữa hàng đầu tiên, một khuôn mặt thân quen. Ông nội của anh. Falk cảm thấy lồng ngực đập hơi mạnh một chút khi anh nhìn thấy cái tên được gõ ngay ngắn trong danh sách đội viên ở bên dưới: Đội trưởng: Falk, J.

"Tuyệt quá. Anh tìm thấy nó ở đâu vậy?"

"Thư viện. Nhờ vào kĩ năng tìm kiếm đã được mài giũa kĩ càng của tôi đấy." Whitlam cười. "Tôi đã nghiên cứu đôi chút về lịch sử thể dục thể thao ở Kiewarra. Thực sự là vì hứng thú của cá nhân thôi, và rồi tôi bắt gặp bức hình này. Tôi nghĩ anh sẽ thích nó."

"Rất tuyệt vời. Cảm ơn anh."

"Giữ lấy nó đi. Đây chỉ là bản photo thôi. Hôm khác, tôi có thể chỉ cho anh chỗ có thể tìm được ảnh gốc, nếu anh muốn. Có thể sẽ còn những bức ảnh khác được chụp cùng khoảng thời gian đó. Có thể ông ấy còn xuất hiện trong nhiều bức hình khác nữa."

"Cảm ơn anh, Scott, thực sự đấy. Thật là một phát hiện tuyệt vời."

Whitlam tựa người vào bàn. Ông ta lấy ra tờ rơi phản đối Falk bị

vò nhảu nhúm trong túi quần sau, bóp chặt nó và ném về phía thùng rác. Nó bay thẳng vào trong.

“Tôi rất xin lỗi về Sandra.” Whitlam nói. “Nói chung cô ấy cảm thấy không dễ dàng gì để thích nghi với cuộc sống ở đây. Ý tưởng bỏ trốn về nông thôn để giải tỏa căng thẳng không thực sự hiệu quả như những gì chúng tôi đã nghĩ. Và sự việc kinh khủng xảy ra với gia đình Hadler khiến mọi chuyện càng trở nên tồi tệ hơn. Chúng tôi đã nghĩ chuyển tới đây là để trốn khỏi những chuyện tương tự như thế. Cảm tưởng cứ như tránh vỏ dưa gặp vỏ dưa vậy.”

“Nhưng những gì đã xảy ra với gia đình Hadler cũng là chuyện hiếm gặp thôi mà.” Falk nói.

“Tôi biết, nhưng...” Whitlam liếc nhìn ra cửa. Hành lang bên ngoài không có ai. Ông ta hạ thấp giọng. “Cô ấy cực kì miễn cảm với bất cứ hành động bạo lực nào. Hãy giữ bí mật chuyện này nhé, nhưng tôi đã từng bị chặn cướp tiền hồi ở Melbourne và kết cục... ừm, khá là bi đát.”

Ông ta lại liếc nhìn về phía cửa, nhưng vừa nhìn vừa nói tiếp, có vẻ như cần phải giải bày hết nỗi lòng. “Tôi tới tham dự sinh nhật tuổi bốn mươi của một người bạn ở Footscray và đi tắt qua một con đường nhỏ để tới ga, anh biết đấy, tất cả mọi người đều thế. Nhưng lần này có bốn gã chờ sẵn ở đó. Thực ra chỉ là bốn thằng nhóc thôi, nhưng chúng nó có dao. Chúng chặn đường tôi và một người đàn ông nữa - tôi không quen anh ta, chỉ là một anh chàng đáng thương đi đường tắt như tôi - chúng tôi mắc kẹt ở đó. Chúng làm đúng như thường lệ, đòi lấy ví và điện thoại, nhưng một sự cố bất thường xảy ra.

“Bọn chúng bị giết mình và tấn công chúng tôi. Tôi bị đánh, bị gãy xương sườn và bị thương một số chỗ khác nữa. Nhưng người còn lại, anh ta bị đâm vào bụng, máu chảy đầm đìa trên đường.” Whitlam nuốt khan. “Tôi phải bỏ anh ta ở lại đó và chạy đi tìm người trợ giúp bởi vì lũ khốn đã lấy mất điện thoại của tôi. Đến khi tôi quay trở lại, xe cứu thương tới, nhưng đã quá muộn. Nhân viên y tế nói rằng anh ta đã chết.”

Whitlam cúi đầu nhìn xuống, mân mê chiếc kẹp giấy suốt một lúc lâu. Ông ta lắc đầu như để rũ bỏ suy nghĩ.

“Nói chung, chuyện là thế đấy, rồi lại đến chuyện này nữa. Thế nên anh có thể hiểu tại sao Sandra lại không thấy vui.” Ông ta nở nụ cười yếu ớt. “Nhưng có lẽ gần như tất cả mọi người trong thị trấn bây giờ đều như vậy cả.”

Falk cố gắng suy nghĩ để tìm ra một ai đó khác biệt. Nhưng anh không thể.

## CHƯƠNG 22

Trở về căn phòng của mình, Falk đứng bên bậu cửa sổ, đưa mắt nhìn chăm chăm xuống con đường vắng vẻ phía dưới. Whitlam đã lái xe đưa anh về quán rượu và trước khi đi không quên vẫy tay chào anh thân thiện như một vị khách qua đường. Falk nhìn ông ta rời đi, sau đó trở lại chỗ đậu xe để kiểm tra xem lớp sơn trông có tệ như anh nhớ không. Những dòng chữ nguệch ngoạc trên xe sáng lên dưới ánh đèn nhợt nhạt, thêm nữa ai đó còn nhét một đồng giấy bồi nhỏ Falk vào dưới cần gạt nước trước tấm kính chắn gió.

Falk mệt mỏi lê bước lên cầu thang trong quán rượu và dành cả buổi tối hôm đó nằm trên giường xem xét nốt tập hồ sơ còn lại về vụ án nhà Hadler. Đôi mắt anh đau nhức. Đã khuya rồi nhưng anh vẫn cảm nhận được các dây thần kinh của mình bị kích thích do cốc cà phê của bà Sandra Whitlam. Bên ngoài cửa sổ, anh thấy một chiếc ô tô sáng đèn lẻ loi vụt qua và một con thú có túi ô-pốt nhỏ như một con mèo đang lon ton chạy dọc theo đường dây điện, cống con của nó sau lưng. Rồi con phố lại chìm vào yên tĩnh. Cả vùng thôn quê yên tĩnh.

Đó là một phần lý do khiến dân thành phố như gia đình Whitlam phải ngỡ ngàng, Falk nghĩ. Sự yên tĩnh. Anh có thể hiểu vì sao họ tìm kiếm lối sống bình dị thôn dã ở đây, rất nhiều người cũng làm vậy. Ý tưởng về quê sinh sống có một sức hút kỳ lạ khó cưỡng khi người ta phải đối mặt với những vụ tắc đường kéo dài hoặc phải sống chen chúc trong một căn hộ không có vườn để trồng cây. Họ đều có chung niềm mong ước là được hít thở bầu không khí trong lành và biết rõ những người hàng xóm của mình. Trẻ con có thể ăn rau củ quả tự trồng ở nhà và hiểu được giá trị của một ngày làm việc lương thiện, chính đáng.

Khi đến nơi, lúc chiếc xe đã được dỡ xuống tất cả đồ đạc biến mất khỏi tầm mắt, họ nhìn xung quanh và bị những mảnh đất rộng lớn làm cho choáng ngợp. Không gian chính là thứ khiến họ bất ngờ trước tiên. Dù có phóng tầm mắt ra xa tí tắp thì họ cũng không thể nhìn thấy điểm tận cùng. Không gian đủ lớn để đắm chìm trong đó. Đủ để họ nhìn ngăm và không thấy khó chịu khi có ai đó đứng xen giữa họ và đường chân trời mênh mang.

Chẳng mấy chốc, họ sẽ nhận ra rau củ quả không tự nhiên phát triển như trong chiếc hộp đặt nơi cửa sổ ở thành phố. Rằng mỗi chồi xanh đều phải được nâng niu chăm sóc và bẫy lên từ đất cằn, và những người hàng xóm cũng bận rộn với hoa màu của họ trong quy mô sản xuất lớn hơn để có được nhiều sự ăn mừng hơn. Hàng ngày sẽ không còn cảnh xe nôi xe đi lại như mắc cửi nhưng đồng thời cũng không có nhiều các tụ điểm tập nập để lui tới.

Falk không trách gia đình Whitlam. Anh đã chứng kiến điều này rất nhiều lần khi còn nhỏ. Rất nhiều người tới đây nhìn ngăm những

mảnh đất cằn cỗi trải rộng và họ có thể cảm nhận được cái nghèo xác xơ bao trùm khắp thị trấn này, rồi không lâu sau khuôn mặt họ đều biểu lộ chính xác một loại cảm xúc. *"Tôi không hề biết thực tế trông lại thảm thương thế này."*

Anh quay mặt đi, nhớ lại cái đói khổ trong cuộc sống của người dân địa phương đã len lỏi một cách trần trụi vào những bức vẽ của trẻ con tại trường học như thế nào. Những khuôn mặt buồn rười rượi và phong cảnh phủ một màu nâu ảm đạm. Tranh của Billy Hadler có tươi sáng hơn một chút, Falk nghĩ. Những bức tranh của thằng bé được treo quanh trong nhà, màu sơn rục rở và khô cứng lại. Những khuôn mặt cười tươi xuất hiện bên ô cửa sổ máy bay. Các loại xe hơi khác nhau. Chỉ ít thằng bé Billy không buồn bã như những đứa trẻ khác, Falk nghĩ. Anh gần như bật cười thành tiếng trước sự ngớ ngẩn của mình. Billy đã chết, nhưng ít ra thằng bé không buồn. Cho đến lúc gần cuối đời. Chắc hẳn thằng bé đã rất khiếp sợ trong những giây phút cuối đời của nó.

Hàng trăm lần Falk cố tưởng tượng ra hình ảnh Luke đuổi theo đứa con trai duy nhất của mình. Anh có thể hình dung ra cảnh tượng đó, nhưng mọi thứ thật mơ hồ và không rõ nét. Anh nhớ lại lần cuối cùng gặp Luke. Năm năm trước, trong một ngày xám xịt không có gì đáng nhớ tại Melbourne. Đó là khi cơn mưa là nỗi phiền phức hơn là điều tốt lành. Kể từ đó, Falk phải tự thừa nhận rằng, có rất nhiều điều mà anh cảm thấy mình không hề biết về Luke.

*Falk tình cờ gặp Luke tại quán bar Federation Square. Vừa tan làm, ừ*

dột, chán nản, Falk chỉ là một người đàn ông mệt mỏi trong bộ comple. Luke, thậm chí vẫn còn tươi tắn sau khi được giải thoát khỏi một cuộc thỏa thuận buôn bán dài lê thê, trông anh ta vẫn tràn đầy năng lượng và sức sống. Anh ta thoải mái dựa người vào một cái cột trong quán bar, chai bia đung đưa trong tay và gương mặt nở một nụ cười thích thú, lặng lẽ quan sát một đám đông những khách du lịch người Anh đeo ba-lô trên lưng xuất hiện đầu buổi tối ngày hôm đó và những người trẻ tuổi trông buồn chán với bộ quần áo màu đen từ đầu đến chân.

Anh ta chào Falk bằng một chai bia và một cái vỗ vai.

"Không thể giao cho anh ta việc xén lông cừu với mái tóc cắt kiểu như vậy." Luke thản nhiên nói mà không hề giảm âm lượng. Anh ta chìa chai bia về phía một thanh niên đáng người mảnh khảnh, đầu cạo trọc một phần, là một phần để theo kiểu thổ dân Mohawk, và nếu không nhầm thì kiểu đầu đó vô cùng đắt tiền. Falk mỉm cười đáp lại, nhưng anh tự hỏi tại sao Luke luôn đưa ra những lời bình phẩm kiểu con trai nông thôn mỗi khi họ gặp nhau. Anh ta điều hành một công ty nông nghiệp ở Kiewarra, nhưng luôn để lộ ra bản chất ếch ngồi đáy giếng của mình khi lên thành phố.

Tuy nhiên, đó là lời biện hộ ngắn gọn cho mối quan hệ ngày càng xa cách giữa họ mỗi lần gặp nhau. Falk mua một chầu rượu rồi hỏi thăm về bà Barb, ông Gerry và Gretchen. Mọi người đều khỏe, có vẻ là vậy. Chẳng có gì đáng để nói thêm.

Luke có hỏi Falk đã xoay xử thế nào kể từ khi cha anh qua đời vào năm trước đó. Mọi thứ vẫn ổn, Falk nói, vừa ngạc nhiên vừa biết ơn bạn mình vẫn nhớ đến điều này. Và cô gái mà Falk đang qua lại



thì sao? Một lần nữa, anh ngạc nhiên. Tốt, cảm ơn. Cô ấy đã chuyển tới sống chung. Luke cười ranh mãnh. "Lạy Chúa, cẩn thận đấy. Một khi họ đã để miếng lót nệm lên ghế sofa nhà cậu, không bao giờ cậu đuổi họ đi được đâu." Hai người bật cười, phá tan lớp băng giữa họ.

Con trai Luke hiện giờ một tuổi, và lớn nhanh như thổi. Luke mở ảnh trong điện thoại của anh ta ra. Rất nhiều ảnh. Falk lướt xem các tấm ảnh với sự kiên nhẫn lịch sự của một người không có con. Falk lắng nghe khi Luke thuật lại những câu chuyện vặt vãnh về mấy người đồng nghiệp kinh doanh của anh ta, những người mà Falk chẳng bao giờ biết. Đổi lại, Luke cũng sẽ vờ tỏ ra hứng thú khi nghe Falk kể về công việc của mình, rằng anh luôn phải cúi mặt xuống bàn làm việc mà không còn chút thời gian nào để giải trí.

"Cậu giỏi lắm." Luke luôn nói như vậy. "Lật tẩy những tên ăn cắp căn bã đó. Nhưng anh ta nói theo kiểu kín đáo ám chỉ rằng, việc truy lùng những gã đàn ông lịch lãm trong bộ comple không phải là công việc thực thụ của một cảnh sát."

Tuy nhiên trong những trường hợp như vậy, Luke trở nên hứng thú hơn. Nhưng lần này không chỉ có câu chuyện về những người đàn ông lịch lãm trong bộ comple. Vợ một cầu thủ bóng đá được phát hiện đã chết với hai chiếc vali chứa hàng ngàn đô la ở chân giường. Falk đã được cử đi để lần theo dấu vết của tờ tiền giấy. Đó là một vụ kỳ lạ. Cô gái được tìm thấy trong bồn tắm. Chết do đuối nước.

Falk buột miệng nói ra và từng lời như ngưng đọng trong bầu không khí giữa hai người. Falk hắng giọng.

"Dạo gần đây cậu có vướng vào rắc rối nào ở Kiewarra không?"

*Anh không cần phải nói rõ là loại rắc rối nào. Luke quả quyết lắc đầu.*

*"Không, bạn hiền. Tôi yên ổn từ lâu rồi. Lần trước tôi đã nói với cậu."*

*Falk cảm thấy miệng anh như chuẩn bị nói lời cảm ơn, nhưng vì lý do nào đó mà không thốt ra lời. Đừng như thế nữa chứ. Thay vào đó, anh im lặng và quan sát người bạn cũng đang đưa mắt nhìn mình chăm chăm.*

*Anh không biết chắc điều gì khiến bản thân muốn né tránh ánh mắt đó, nhưng lần này anh cảm thấy một thoáng khó chịu. Có thể là do sự căng thẳng mà công việc mang lại. Đói, mệt, và muốn nhanh chóng trở về nhà. Hoặc có thể do anh đã chán ngấy việc luôn phải tỏ ra biết ơn người đàn ông này. Cảm giác rằng dù câu chuyện có diễn ra theo chiều hướng nào, Luke vẫn có thể giải quyết một cách êm đẹp.*

*"Có bao giờ cậu định nói cho tôi biết thực sự ngày hôm đó cậu đã ở đâu không?" Falk nói.*

*Ánh mắt Luke chăm chú trở lại trước câu hỏi đó.*

*"Anh bạn, tôi đã nói với cậu rồi." Anh ta nói. "Hàng ngàn lần. Tôi đang bắn thỏ vào lúc đó."*

*"Được rồi. Vậy thôi." Falk cố để không đảo mắt. Luôn là câu trả lời đó, kể từ lần đầu tiên anh hỏi anh ta cách đây nhiều năm. Câu trả lời chưa bao giờ hoàn toàn thuyết phục. Luke hiếm khi nào đi bắn thỏ một mình. Và Falk vẫn luôn nhớ khuôn mặt của Luke xuất hiện trước cửa sổ phòng anh nhiều năm trước. Ký ức của anh về đêm hôm đó chỉ bao trùm một nỗi sợ hãi và sự thờ phào nhẹ nhõm*

*khi anh nhìn thấy Luke, điều đó là sự thật, có cảm giác như câu chuyện chỉ là một lời buột miệng có căn cứ. Luke đưa mắt nhìn anh chăm chú.*

*"Vậy tớ có thể hỏi cậu đã ở đâu ngày hôm đó không?" Luke nói, giọng nhẹ nhàng một cách gượng gạo. "Nếu chúng ta định nói lại chuyện đó một lần nữa."*

*Falk nhìn anh ta chăm chăm. "Cậu biết tớ ở đâu mà. Câu cá."*

*"Ở dòng sông."*

*"Thượng nguồn, cảm ơn."*

*"Nhưng một mình."*

*Falk không trả lời.*

*"Vậy tớ đoán là tớ sẽ phải tin lời cậu," Luke nói, rồi nhấp một ngụm rượu, ánh mắt không rời Falk. "May mắn là, lời nói của cậu lại vô cùng tốt cho tớ, anh bạn. Nhưng dường như mọi chuyện sẽ tốt hơn nếu tớ và cậu cũng khẳng định rằng chúng ta đã cùng nhau bắt thỏ, cậu có nghĩ thế không?"*

*Hai người đàn ông nhìn nhau cho đến khi âm thanh trong quán bar càng lúc càng ồn ào, náo nhiệt. Falk cân nhắc xem nên làm gì tiếp theo. Sau đó anh chỉ nhấp một ngụm rượu và lặng thinh không đáp.*

*Cuối cùng họ đưa ra những lý do không thể cưỡng lại được như những chuyến tàu cần phải đi và những chuyến khởi hành sớm. Khi họ bắt tay nhau vì những gì cho thấy sẽ là lần cuối, một lần nữa, Falk cố gắng nhớ tại sao đến giờ này hai người vẫn còn là bạn.*

Falk trở lại giường và tắt điện. Anh nằm thao thức một lúc lâu. Con nhện thợ săn đã xuất hiện trở lại vào buổi tối và bò ra phía sau cánh cửa phòng tắm. Ban đêm, bên ngoài mọi thứ tĩnh lặng như không còn sự sống. Falk biết anh cần ngủ một giấc, nhưng những mẫu hội thoại xưa và nay cứ ủa về trong tâm trí anh. Một lượng nhỏ caffeine cũng đủ làm não bộ tỉnh táo và khiến anh không tài nào chợp mắt được.

Anh xoay người và với tay bật chiếc đèn ngủ ở cạnh giường. Mấy cuốn sách anh mang về từ chỗ bà Barb sáng nay được đặt trên ghế và nằm ngay ngắn dưới cái mũ của anh. Anh sẽ mang chúng trở lại thư viện vào ngày mai. Anh cầm quyển sách đầu tiên lên. Một cuốn sách hướng dẫn cách trồng một khu vườn tươi tốt thân thiện với môi trường. Anh đã ngáp ngủ khi vừa đọc xong bìa sách. Việc này hầu như có hiệu quả tức thì, nhưng anh chỉ đơn thuần là không nhắm nổi quyển sách. Cuốn còn lại là một tiểu thuyết hình sự ly kỳ. Một người phụ nữ, một bóng dáng bí ẩn ẩn nấp trong bóng tối, một người đếm xác chết. Nội dung kiểu đại trà. Không quá phù hợp với sở thích của anh, nhưng nếu không ưa thích những điều kỳ bí thì hiện giờ anh đã không theo ngành cảnh sát. Anh tựa lưng vào gối và bắt đầu đọc những trang đầu tiên.

Đó là một cốt truyện dễ đoán, không có gì đặc biệt, và Falk đọc được khoảng ba mươi trang thì mắt anh bắt đầu trĩu xuống. Anh quyết định đọc nốt chương đó, và khi lật sang trang tiếp theo, một tờ giấy mỏng trượt ra, rơi xuống mặt anh.

Anh nhấc tờ giấy lên và nheo mắt nhìn. Một tờ biên lai thư viện cho thấy cuốn tiểu thuyết được Karen Hadler mượn vào thứ Hai

ngày Mười chín tháng Hai. Bốn ngày trước khi cô chết, Falk nghĩ. Cô sử dụng tờ biên lai để đánh dấu trang, và nghĩ đến việc cuốn sách tầm thường này là thứ cuối cùng cô đọc trong cuộc đời mình, anh cảm thấy thật chua xót. Anh chuẩn bị vò nát tờ biên lai thì nhìn thấy dấu bút mực ở mặt sau.

Tò mò, anh vuốt thẳng mẫu giấy và lật mặt sau lên xem. Anh mong rằng đó là danh sách những thứ cần mua sắm. Nhưng rồi anh thấy tim mình bắt đầu đập thành thịch. Anh cẩn thận miết chặt những nếp gấp và đặt nó dưới ánh đèn ngủ cạnh giường để nhìn rõ hơn những nét chữ viết láu của Karen.

Tại một thời điểm nào đó trong khoảng thời gian bốn ngày kể từ lúc Karen Hadler mượn quyển sách cho đến lúc bị bắn chết ở ngưỡng cửa, cô đã viết nguệch ngoạc hai dòng chữ ở mặt sau tờ biên lai. Dòng thứ nhất chỉ có một từ, khá là rối mắt, được viết một cách vội vàng và được gạch chân ba lần.

*Grant??*

Falk cố tập trung, nhưng ánh mắt anh lại bị thu hút bởi dãy số điện thoại gồm mười chữ số được viết ở dòng dưới. Anh nhìn chăm chăm vào dãy số cho đến khi đôi mắt nhòe nước và những con số bắt đầu nhảy múa, mờ đi. Anh nghe tiếng mạch máu chảy dồn dập qua bộ não tựa như tiếng rú đỉnh tai nhức óc. Anh nhắm mắt thật chặt, mở mắt ra, rồi lại chớp thêm cái nữa, nhưng những con số vẫn giữ nguyên thứ tự như vậy.

Falk không phải lãng phí thêm bất kỳ một khoảnh khắc nào để thắc mắc rằng đây là số điện thoại của ai. Anh không cần làm vậy. Anh biết rất rõ. Đó là số điện thoại của chính anh.

## CHƯƠNG 23

Hôm sau, họ tìm được Grant Dow khi hắn đang chống hông sửa bồn rửa bát cho một phụ nữ. Một tay hắn đang cầm cờ lê, những đường ngón mỡ lộ ra trước mắt.

“Này, anh ta sẽ quay lại sửa cho tôi cái đường ống bị gỉ đấy chứ?” Người phụ nữ hỏi khi Dow bị đưa đi.

“Tôi không nghĩ thế đâu.” Raco nói.

Những đứa con của người phụ nữ đó tròn mắt nhìn theo khi Dow được đưa ra xe cảnh sát. Biểu cảm trên mặt chúng như tấm gương phản chiếu khuôn mặt của Raco cách đó chỉ vài giờ đồng hồ, khi Falk cho anh ta xem tờ biên lai. Raco đã nháo nhào lao đi quanh đồn cảnh sát, những bước chân dồn dập, hoóc-môn hưng phấn tăng cao.

“Là số điện thoại của anh sao?” Anh ta hỏi đi hỏi lại. “Tại sao Karen Hadler lại muốn nói chuyện với anh? Về Grant sao?”

Falk đã thức gần như cả đêm tự hỏi mình chính câu hỏi đó, nhưng cũng chỉ biết lắc đầu.

“Tôi không biết nữa. Nếu thực sự là có gọi, thì rõ ràng cô ấy đã không để lại lời nhắn. Tôi đã kiểm tra lại lịch sử các cuộc gọi nhỡ. Nhưng chẳng có số nào trùng với số điện thoại nhà, chỗ làm việc, hay số di động của Karen cả. Và tôi biết chắc là tôi chưa bao giờ nói chuyện với cô ấy. Không phải chỉ là gần đây. Mà là chưa từng. Chưa một lần trong đời.”

“Nhưng chắc hẳn cô ấy biết anh là ai, đúng không?” Luke vẫn kể chuyện về anh. Barb và Gerry Hadler đã trông thấy anh trên ti-vi trước đó. Nhưng tại sao lại là anh nhỉ?

Raco nhắc điện thoại ở văn phòng lên và bấm dãy mười con số ấy. Anh ta nhìn theo Falk trong lúc ống nghe được áp sát vào tai. Chiếc điện thoại di động của Falk rung lên bần bật trong tay anh. Anh không thể nghe được lời nhắn khi máy trả lời tự động cất tiếng, nhưng anh biết nó đang nói gì. Anh đã lắng nghe giọng nói của chính mình rất nhiều lần suốt cả đêm khi gọi vào số đó từ chiếc điện thoại trong phòng mình với nỗi hoài nghi.

*“Bạn đang gọi đến số của đặc vụ Aaron Falk. Xin hãy để lại lời nhắn.”* Đó là những gì đoạn ghi âm nói. Ngắn gọn và ngọt ngào.

Raco cúp máy, nhìn anh chăm chú. “Suy nghĩ thử xem.”

“Tôi đã suy nghĩ rồi mà.”

“Nghĩ kĩ hơn nữa đi. Grant Dow và Luke không hòa thuận, chúng ta biết điều đó. Nhưng nếu Karen có vấn đề gì đó với hẳn, tại sao cô ấy không gọi đến đồn cảnh sát ở ngay đây?”

“Anh có chắc là cô ấy chưa từng gọi không?”

“Không có bất cứ cuộc gọi nào từ người nhà Hadler đến đồn cảnh sát hay dịch vụ cấp cứu vào cái tuần trước khi họ bị sát hại.”

Raco thuật lại. “Chúng tôi đã kiểm tra hồ sơ lưu trữ cuộc gọi vào cái ngày các thi thể được tìm thấy.”

Anh ta cầm cuốn tiểu thuyết, lật lên lật xuống trong tay, kiểm tra kĩ bìa sách. Rồi anh ta lại lật mở từng trang sách. Không còn gì khác kệp giữa những trang sách cả.

“Cuốn sách viết về cái gì vậy?”

“Nó viết về một nữ thanh tra điều tra một loạt cái chết của các sinh viên tại một trường đại học ở Mỹ.” Falk nói, anh đã thức gần như suốt đêm để đọc nhanh từ đầu đến cuối cuốn tiểu thuyết. “Cô ấy nghĩ thủ phạm là một gã bất bình với xã hội trong thành phố, nhắm vào những đứa trẻ giàu có.”

“Nghe thật lố bịch. Có đúng hẳn là thủ phạm không?”

“Ồ, không. Sự thật không phải thế. Hóa ra đó là mẹ của một trong số các cô gái ở ký túc xá nữ.”

“Một người mẹ á? Chúa ơi, thật điên rồ.” Raco bấu lấy sống mũi của anh ta, đóng sập cuốn sách lại. “Vậy chúng ta nên làm gì đây? Cuốn sách dở hơi này có ẩn chứa điều gì không?”

“Tôi không biết nữa. Không biết có ích gì không, nhưng tôi không nghĩ Karen đã đọc đến đoạn cuối của cuốn sách. Và tôi đã kiểm tra ngay khi thư viện mở cửa. Họ nói rằng cô ấy mượn rất nhiều sách cùng thể loại này.”

Raco ngồi xuống, chăm chăm nhìn vào tờ biên lai suốt một lúc lâu, đầu óc trống rỗng, rồi lại đứng thẳng dậy.

“Anh chắc chắn là cô ấy chưa từng gọi điện cho anh?”

“Một trăm phần trăm.”



“Được rồi. Vậy thì đi thôi.” Anh ta chộp lấy chùm chìa khóa xe để trên mặt bàn. “Anh không thể nói thêm gì cho chúng ta. Karen không thể kể cho chúng ta. Luke không thể kể cho chúng ta. Vậy hãy cùng tìm đến người còn lại duy nhất có khả năng giải thích cho chúng ta biết lý do tại sao tên của hắn lại nằm trên mảnh giấy được tìm thấy trong phòng ngủ của người phụ nữ đã chết.”

Họ để mặc Dow ngồi một mình trong phòng thẩm vấn suốt hơn một giờ đồng hồ.

“Tôi đã gọi điện đến Clyde.” Raco nói, lúc này đã bình tĩnh hơn. “Nói với họ rằng có một tay điều tra viên về tài chính khốn kiếp nào đó từ Melbourne xuất hiện để xem xét đồng giấy tờ của gia đình Hadler. Nói rằng anh có vài câu hỏi về một tài liệu được tìm thấy ở nhà các nạn nhân, không biết họ có muốn tới và giám sát anh trong lúc anh đặt câu hỏi cho họ không? Họ đã từ chối, chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Thế nên chúng ta cứ việc mình mình làm thôi.”

“Ồ. Làm tốt lắm.” Falk nói, khá ngạc nhiên. Lần điều tra này anh chưa từng nghĩ đến chuyện sẽ gọi điện báo cho sở cảnh sát ở Clyde. “Vậy chúng ta đã biết được những gì rồi nào?”

“Không tìm thấy bất cứ dấu vân tay nào của Dow ở nông trại.”

“Điều đó cũng chẳng có ý nghĩa gì. Găng tay được dùng vào việc đó mà. Thế còn chứng cứ ngoại phạm của anh ta thì sao?”

Raco lắc đầu.

“Rất chắc chắn mà cũng rất mong manh. Anh ta đang bận đào mương ở chỗ nào đó với hai gã bạn nghề của mình. Chắc chắn

chúng tôi sẽ kiểm tra, nhưng kiểu gì tất cả cũng sẽ thề thốt chắc như đinh đóng cột là anh ta có mặt ở đó.”

“Được rồi, để xem anh ta sẽ nói gì.”

Dow đang tựa lưng ra phía sau ghế, hai cánh tay bắt chéo, mắt nhìn chăm chăm về phía trước. Hắn gần như không buồn ngược nhìn lên khi hai người họ bước vào phòng.

“Nhanh lên đi nào.” Hắc nói. “Vài người trong số chúng ta cần làm việc để kiểm ăn đấy nhé.”

“Anh muốn gọi luật sư tới không, Grant?” Raco nói trong lúc kéo ghế ra. “Anh có thể gọi nếu muốn.”

Dow cau mày. Luật sư của hắn có lẽ cũng chỉ là một tay gọi đến cho có giống như của Sullivan mà thôi, Falk nghĩ trong đầu. Một gã quanh năm suốt tháng chỉ biết đến ruộng đồng, gia súc. Dow lắc đầu.

“Chẳng có gì phải giấu giếm cả. Bắt đầu luôn đi.”

Hắn đang giận dữ nhiều hơn là lo lắng, Falk cảm thấy điểm này rất thú vị và cần ghi nhớ. Falk đặt tập tài liệu của mình lên bàn và im lặng trong giây lát.

“Hãy miêu tả mối quan hệ giữa anh và Karen Hadler.”

“Thèm thường từ xa.”

“Còn gì nữa không? Hãy nhớ là cô ấy được tìm thấy trong tình trạng bị sát hại.”

Dow nhún vai, không có vẻ gì là lúng túng. “Hết.”

“Nhưng anh cảm thấy cô ấy hấp dẫn kia mà.” Falk nói.

“Anh đã nhìn thấy cô ấy chưa? Tất nhiên là trước khi cô ấy xảy

ra chuyện.”

Falk và Raco không nói gì, và Dow đảo mắt.

“Nghe này. Cô ta tạm ổn, tôi nghĩ vậy. Nói chung ở đây thế là được rồi.” Hăn nói.

“Lần cuối cùng anh nói chuyện với cô ấy là khi nào?”

Dow nhún vai. “Không nhớ.”

“Ngày thứ Hai trước khi cô ấy qua đời thì sao? Ngày Mười chín tháng Hai. Hoặc hai ngày sau đó?”

“Nghiêm túc nhé, không nhớ nữa.” Dow dịch chuyển người và chiếc ghế kê lên kéo kẹt dưới thân hình to lớn. “Nghe này, tôi có bắt buộc phải có mặt ở đây không? Có hợp pháp không? Tôi còn tí ti việc phải làm đấy.”

“Chúng ta sẽ đi thẳng vào chuyện chính luôn nhé.” Falk xen ngang. “Có lẽ anh có thể giải thích cho chúng tôi nghe tại sao tên của anh, Grant, lại được Karen Hadler viết trên tờ biên lai vào đúng cái tuần cô ấy bị sát hại?” Anh chuyển bản pho-to mẫu giấy sang phía bên kia bàn.

Âm thanh duy nhất trong căn phòng lúc này là tiếng o o của những bóng đèn huỳnh quang khi Dow chăm chú nhìn vào tờ giấy suốt một lúc lâu. Bất thành linh hăn đập mạnh lòng bàn tay xuống mặt bàn.

Cả hai người giật nẩy mình.

“Các người đừng có mà buộc cái này lên cổ tôi.” Nước bọt của Dow phun phì phì sang phía bên kia bàn.

“Buộc cái gì lên cổ anh cơ hả Dow?” Giọng Raco vẫn thản

nhiên.

“Cái gia đình chết tiệt đó. Nếu Luke có lên cơn và nổ súng vào vợ và con hăn, thì đó là việc của hăn.” Dow chỉ thẳng ngón tay mập mạp của mình về phía cả hai người ngồi đối diện. “Chuyện đó chả liên quan chó gì đến tôi cả, nghe rõ chưa?”

“Anh đã ở đâu vào buổi chiều họ bị sát hại?” Falk hỏi.

Dow lắc đầu, hai con mắt không một giây rời khỏi Falk. Cổ áo hăn ướt đầm mồ hôi. “Anh bạn, anh xéo đi được rồi đấy. Anh đã gây ra quá đủ tổn thương cho Ellie rồi. Đừng có hủy hoại cả tôi và cậu tôi nữa. Như thế gọi là đuổi cùng diệt tận đấy.”

Raco hăng giọng trước khi Falk kịp đáp lời.

“Được rồi, Grant.” Giọng anh rất bình tĩnh. “Chúng tôi chỉ đang cố gắng tìm ra câu trả lời thôi. Thế nên hãy làm sao đơn giản nhất có thể. Anh đã nói với các cảnh sát từ Clyde là anh đang đào mương ở khu Eastway cùng với hai người khác mà anh đã kể tên ở đây. Anh chắc chắn đúng là thế chứ?”

“Phải, đúng là thế đấy. Cả ngày.”

“Và họ sẽ làm chứng cho anh chứ?”

“Tốt nhất là nên thế. Khi mà sự thật là vậy.” Dow cố gắng nhìn thẳng vào mắt họ trong lúc nói. Một con ruồi bay vo ve theo những vòng tròn rối mắt trên đầu họ khi sự im lặng kéo dài.

“Nói tôi nghe đi Grant, anh sẽ làm gì với nông trại sau khi cậu anh qua đời?” Falk nói.

Dow có vẻ bối rối khi bị chuyển chủ đề. “Hả?”

“Anh đã được chỉ định là người thừa kế mà, tôi có nghe kể rồi.”

“Rồi sao? Tôi xứng đáng mà.” Hăn ngắt lời.

“Như thế nào cơ, để cậu của anh sống trong chính cơ ngơi của mình khi ông ấy già cả và bệnh tật sao? Thật là hào phóng quá nhỉ.” Thành thực mà nói, Falk không tìm được bất cứ lý do nào nói rằng Dow không nên nhận được quyền thừa kế, những lời nhận xét đó có vẻ đã chạm vào đúng chỗ nhạy cảm.

“Nhiều hơn thế một chút, thẳng khốn thích tỏ ra biết tuốt.” Dow mở miệng định nói gì đó, nhưng sau khi nghĩ kỹ lại thôi. Hăn khép miệng vào trước khi nói tiếp. “Nói chung là tại sao lại không? Tôi là gia đình của cậu ấy cơ mà.”

“Tất cả những gì còn lại sau khi Ellie qua đời, phải không?” Falk tiếp tục đào sâu trong lúc Dow bực bội hít một hơi sâu. “Vậy là anh sẽ bán khu đất đó ngay khi có thể sao?”

“Tất nhiên là thế rồi. Còn lâu tôi mới có ý định cố gắng canh tác trên mảnh đất đó. Tôi có phải thẳng ngu đâu. Nhất là khi cái đám người Trung Quốc ngoài kia đang sốt xình xịch muốn tìm mua đất. Kể cả mấy mảnh đất vớ vẩn như của bọn tôi.”

“Và như của gia đình Hadler nữa chứ hả?”

Dow ngừng lại. “Có lẽ thế.”

“Charlotte bé bỏng có lẽ cũng chẳng muốn lếch thếch vác phân bón đi làm đồng đâu nhỉ. Tôi nghe nói mảnh đất sớm hoặc muộn sẽ được rao bán. Hai mảnh đất ngay sát cạnh nhau.” Falk nhún vai. “Chúng sẽ hấp dẫn hơn nhiều đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Chỉ riêng chuyện này cũng đã thú vị lắm rồi. Nhưng càng đặc biệt hơn nữa khi người chủ của một trong hai lại kết thúc đời mình với một phát đạn vào đầu.”

Lần này Dow không mở miệng đáp lời, và Falk biết trong đầu hẳn cũng đã hiểu ra cùng một kết luận giống anh.

“Hãy quay lại chuyện của Karen.” Falk chớp ngay lấy lợi thế để thay đổi chiến thuật. “Anh đã bao giờ thử tìm cách tiếp cận cô ấy chưa?”

“Cái gì cơ?”

“Yêu đương? Hay tìm cách quan hệ?”

Dow khịt mũi. “Làm ơn đi. Người đàn bà ấy, đích thị là một nữ hoàng băng giá. Hơi đâu mà lãng phí thời gian.”

“Tôi nghĩ cô ấy đã từng từ chối anh thì có.” Falk nói. “Việc đó chắc hẳn khó chịu lắm nhỉ.”

“Đây đây gái theo nhé, cảm ơn anh bạn, không cần lo cho tôi đâu. Còn cái cách mà anh bám riết theo Gretchen khắp thị trấn ấy, anh nên tự lo cho mình đi thì hơn.”

Falk bỏ qua lời nhận xét đó. “Karen có làm tổn thương cái tôi của anh không? Anh có tranh cãi gì đó với cô ấy không? Mọi chuyện trở nên rắc rối hơn chẳng hạn?”

“Gì chứ? Không có.” Đôi mắt của Dow liếc nhìn hết trái lại phải.

“Nhưng anh lại gây sự với chồng của cô ấy. Rất thường xuyên, theo những gì chúng tôi nghe được.” Raco nói.

“Thì đã sao? Gây sự chẳng vì lý do gì hết. Chỉ là tại thằng Luke đó cư xử như một thằng động rồ mà thôi. Chẳng liên quan chó gì đến vợ nó cả.” Tất cả chìm trong im lặng. Khi Falk tiếp tục nói, giọng anh trở nên nhỏ nhẹ.

“Grant này, chúng tôi sẽ kiểm tra lại mọi hoạt động của anh

ngày hôm đó, và có thể mấy người bạn của anh sẽ bảo vệ cho anh. Vấn đề là một số chứng cứ ngoại phạm có thể sẽ rất giống với những tấm vữa mà anh vẫn làm đó. Lúc đầu, chúng liên kết với nhau chặt chẽ, nhưng khi anh đề chúng xuống, chúng sẽ vỡ vụn khá là nhanh đấy.”

Dow nhìn xuống một lát. Khi ngẩng đầu lên, thái độ của hắn đã thay đổi hoàn toàn. Hắn mỉm cười. Một nụ cười có tính toán, với nhiều ý nghĩa, đập vào mắt Falk.

“Sao nào, ý anh là giống như chứng cứ ngoại phạm của anh ấy hả? Kiểu như tại sao cô em họ của tôi lại viết ra tên của anh trước khi con bé qua đời, phải không?”

Sự im lặng trở nên căng như dây đàn khi ba cặp mắt nhìn vào tờ biên lai pho-to trên mặt bàn. So với Dow lúc này, Falk đã run rẩy hơn rất nhiều khi tên anh được tìm thấy trong số những món đồ thuộc sở hữu của Ellie. Anh đang tự hỏi điều gì đã khiến anh như thế thì Dow bật cười ầm ĩ.

“Cái hay ở đây là câu chuyện của tôi được xây nên từ những viên gạch rắn chắc, đúng chưa nào? Hãy kiểm tra đi, anh bạn, cứ tự nhiên. Đừng có hiểu sai tôi. Tôi chẳng thừa hơi quan tâm đến chuyện nhà Hadler. Và đúng, tôi sẽ bán nông trại của cậu tôi ngay khi có cơ hội nhận được nó. Nhưng tôi không giết hại họ, tôi không có mặt ở cái nông trại đó, và nếu các anh muốn đẩy tôi vào đấy, các anh sẽ phải dàn dựng kha khá đấy. Và các anh biết gì không?” Hắn dùng nắm tay đấm sầm lên mặt bàn. Tiếng đấm nghe như phát súng. “Tôi không nghĩ các anh đủ gan làm việc đó đâu.”

“Nếu anh có mặt ở đấy, Grant ạ, chúng tôi sẽ chứng minh được

điều đó.”

Hắn cười khẩy. “Tôi sẽ chống mắt chờ xem.”



## CHƯƠNG 24

“Các anh may mắn vì chúng tôi vẫn còn giữ đoạn băng đấy, thường thì nó bị xóa sau một tháng.”

Scott Whitlam kiểm tra các tệp dữ liệu trong máy tính của mình cho đến khi ông ta nhìn thấy tệp mình đang tìm kiếm. Thầy hiệu trưởng ngả người ra sau để Falk và Raco có thể nhìn rõ màn hình hơn. Họ ở trong văn phòng của ông ta, âm thanh náo nhiệt của trường học trong buổi chiều ngày thứ Hai xuyên qua cánh cửa căn phòng.

“Được rồi, đoạn đăng đó đây. Đây là góc nhìn của chiếc máy quay ở lối cửa chính.” Whitlam nói. Ông ta kích chuột và đoạn băng an ninh bắt đầu chạy trên màn hình. Chiếc máy quay dường như được đặt phía trên những cánh cửa lớn của trường học, chúc xuống phía cầu thang để ghi hình bất cứ ai tiến vào bên trong. “Xin lỗi, chất lượng không được tốt lắm.”

“Không sao. Vẫn còn tốt hơn đoạn băng chúng tôi có được từ nông trại nhà Hadler.” Raco nói.

“Máy quay dù sao cũng chỉ để ghi hình mà thôi.” Falk nói. “Anh còn cái nào khác không?”

Whitlam kích chuột một lần nữa và góc nhìn thay đổi. “Cái còn lại ở bãi đậu xe của nhân viên.” Góc nhìn cũng được ghi lại từ trên cao, đoạn băng chỉ chiếu một hàng ô tô không rõ nét.

“Vậy là chỉ có hai máy quay an ninh trong trường học?” Raco hỏi.

“Phải, chỉ có hai chiếc thôi.” Whitlam vân vê ngón trỏ và ngón cái của mình, ám chỉ đến tiền bạc. “Chúng tôi có thể mua được nhiều hơn nếu có kinh phí.”

“Karen có xuất hiện trong đoạn băng nào vào ngày cuối đời của cô ấy không?” Falk hỏi, mặc dù Karen không hẳn là người mà họ muốn tìm kiếm. Chính xác là Grant Dow. Nói một cách thẳng thắn hơn, Falk và Raco đã dành hàng giờ đồng hồ để tra hỏi những người bạn của Dow về chứng cứ ngoại phạm của hắn. Họ đã bảo vệ hắn đến cùng. Không nằm ngoài dự đoán của Falk, nhưng điều này vẫn khiến anh cảm thấy khó chịu.

Whitlam phóng to hình ảnh ở bãi đậu xe ra toàn màn hình. “Karen thường lái xe vào đây, nên có thể cô ấy sẽ xuất hiện trước ống kính.”

Ông ta lướt tìm đoạn băng rồi kéo đến khoảng thời gian lúc tan trường. Họ xem đoạn băng không có âm thanh với cảnh học sinh đi theo từng tốp hai đến ba đứa, bàn tán và nô đùa sau khi được nhà trường thả tự do. Một người đàn ông nhỏ thó và hói đầu xuất hiện trong khung hình. Anh ta bước tới chỗ một chiếc xe đang đậu và mở cốp phía sau lên. Anh ta lục lọi một lúc rồi nhấc ra cái túi trông khá

cồng kênh. Sau đó vác lên vai và quay lại hướng mà anh ta bước tới, biến mất trên màn hình máy tính.

“Người trông coi trường học.” Whitlam nói. “Có gì ở trong túi xách đó thế?”

Whitlam lắc đầu. “Tôi biết anh ấy có bộ đồ nghề của riêng mình. Tôi đoán bên trong là bộ dụng cụ đó.”

“Anh ấy làm việc ở đây lâu chưa?” Falk hỏi.

“Tôi nghĩ là khoảng năm năm. Dù sao thì anh ấy có vẻ là một người tốt.”

Falk không trả lời. Họ xem thêm mười phút nữa cho đến khi những học sinh cuối cùng ra về và bãi đậu xe trở lại trạng thái tĩnh lặng. Ngay khi Falk bắt đầu cảm thấy hết hy vọng thì Karen xuất hiện.

Hơi thở của Falk nghẹn lại trong cổ. Người phụ nữ đã chết này, cô ấy ngoài đời thật đẹp. Anh nhìn cô sai bước trong đoạn phim. Mái tóc vàng nhạt bay qua mặt. Chất lượng hình ảnh kém khiến họ không thể nhìn rõ biểu cảm trên khuôn mặt cô. Cô không cao nhưng có dáng vẻ của một vũ công bởi những bước chân dứt khoát qua bãi đậu xe, tay đẩy Charlotte trong chiếc xe tập đi từ phía nhà trẻ.

Cách cô ba bước phía sau, Billy bắt đầu xuất hiện trong khung hình. Falk cảm thấy rùng mình vì cậu bé giống bố y đúc với mái tóc nâu sậm màu và dáng người chắc nịch. Bên cạnh anh, Raco cử động người và hắng giọng. Anh ta là người tận mắt nhìn thấy điều kinh khủng sẽ xảy đến với cậu bé.

Billy lững thững đi phía sau, mái mê nghịch đồ chơi đang giữ chặt trong tay. Karen quay đầu lại và gọi thẳng bé, nó vội chạy lại

chỗ mẹ. Cô đưa hai đứa trẻ vào trong xe, thắt dây an toàn cho chúng, sau đó đóng cửa. Hành động rất khẩn trương. Cô đang vội sao? Falk không dám chắc.

Trên màn hình, Karen đứng thẳng người và tần ngần một lúc lâu, một tay đặt trên nóc xe, quay lưng lại phía máy quay. Cô cúi đầu xuống một chút rồi đưa tay lên mặt. Ngón tay cử động khẽ khàng. Sau đó lặp lại cử chỉ đó một lần nữa.

"Lạy Chúa, cô ấy đang khóc à?" Falk nói. "Tua lại một chút, nhanh lên."

Không ai nói gì khi họ xem lại đoạn băng. Đến lần thứ ba, thứ tư. Đầu cúi xuống, hai lần bàn tay khẽ phẩy phẩy.

"Tôi không dám chắc." Raco nói. "Nhìn giống như cô ấy đang khóc. Nhưng cũng có thể là cô ấy đang day mũi của mình."

Lần này họ để đoạn băng tiếp tục chạy bình thường. Karen ngẩng đầu lên, có vẻ như hít một hơi thật sâu, sau đó mở cánh cửa ở ghế lái và ngồi vào bên trong. Cô quay xe rồi biến mất khỏi màn hình. Bãi đậu xe lại trở nên trống vắng. Thời gian hiển thị trên đoạn băng cho thấy cô và cậu con trai của mình chỉ còn chưa đến tám mươi phút nữa để sống.

Họ nhìn chăm chăm vào đoạn băng, bỏ qua một quãng dài mà không có ai đến cũng như không có ai đi. Bảo vệ trường học xuất hiện sau Karen mười phút, rồi không có gì xảy ra suốt bốn mươi phút tiếp theo. Cuối cùng từng giáo viên tiến tới chiếc xe của họ. Whitlam có thể nhận ra từng người mỗi khi họ xuất hiện. Người trông coi trở lại, đặt túi xách của mình vào trong cốp xe và lái đi chỉ sau 4 giờ 30 phút chiều một chút.

Cuối cùng, chỉ còn trơ trọi chiếc xe của Whitlam trong bãi đỗ xe. Họ tiếp tục tua nhanh đoạn băng. Ngay lúc 7 giờ hơn, Whitlam xuất hiện trên màn hình. Ông ta bước đi chậm rãi, đầu cúi thấp và đôi vai rộng chùng xuống. Ở ghế ngồi cạnh Falk, người thầy giáo thờ ơ. Ông ta nghiêng chặt hàm răng khi xem đến đoạn này.

“Thật khó để xem cảnh này.” Ông ta nói. “Lúc đó, cảnh sát ở Clyde đã gọi cho tôi và thông báo rằng Billy và Karen đã chết.”

Họ lặng yên theo dõi khi Whitlam từ tốn bước vào trong xe và, sau một vài lần quẹo xe không thành công, ông ta cuối cùng cũng quay được đầu xe và lái đi. Họ để đoạn băng chạy thêm mười phút nữa. Không khung hình nào có sự xuất hiện của Grant Dow.

“Vậy thì tôi tan làm nhé.” Deborah gọi điện từ phòng tiếp tân, túi xách khoác trên vai. Bà ngồi đợi một lúc nhưng chỉ nhận được lời càu nhàu không rõ ý. Falk ngược lên và nở một nụ cười. Thái độ của bà đối với anh đã dễ chịu hơn trong vài ngày qua và anh cảm thấy mối quan hệ giữa họ trở nên tốt đẹp hơn một chút khi bà đưa cho anh một tách cà phê trong lúc làm đồ uống cho những người khác. Anh nghĩ rằng Raco chắc hẳn đã nói gì đó với bà.

Raco và Barnes hầu như không bao giờ phản ứng mỗi khi bà bước ra ngoài với cánh cửa đồn cảnh sát đóng sập sau lưng. Ba người họ mỗi người ngồi ở một góc bàn, nhìn chăm chăm vào màn hình máy tính đang chạy những hình ảnh. Họ đã thu thập tất cả các đoạn băng được ghi lại từ hai chiếc máy quay ở trường học, sau đó trở lại thị trấn.

Raco đã nói với Falk rằng trên trục đường chính của Kiewarra có ba chiếc máy quay an ninh. Một chiếc bên cạnh quán rượu, một chiếc gần văn phòng hội đồng và chiếc còn lại ở trước cửa nhà kho được phẩm. Họ cũng đã thu thập tất cả đoạn băng từ các máy quay này.

Barnes ngáp lớn và vươn vai, cánh tay to lớn của anh ta vươn về phía trần nhà. Falk đã sẵn sàng để lắng nghe những tiếng cằn nhằn, nhưng Barnes chỉ trở lại với màn hình máy tính mà không phàn nàn bất kỳ điều gì. Barnes không quen biết Luke hay Karen, anh ta đã nói riêng chuyện này với Falk trước đó, nhưng anh ta có tham gia một buổi tuyên truyền về an toàn đường bộ cho lớp của Billy Hadler một vài tuần trước khi thằng bé qua đời. Anh ta vẫn còn giữ tấm thiệp cảm ơn mà lớp học đó gửi tặng bao gồm cả chữ ký bằng bút chì màu của Billy, để trên bàn làm việc của anh ta.

Falk cố kìm nén một cơn ngáp ngủ. Họ đã ở đó suốt bốn giờ đồng hồ. Falk đang tập trung vào những đoạn băng được lấy từ trường học. Anh đã phát hiện ra đôi điều lý thú. Một học sinh đã bí mật tè bậy vào bánh xe trước của thầy hiệu trưởng. Một giáo viên khi quay xe đã lỡ quệt vào xe của một đồng nghiệp, sau đó vội vã lái đi. Nhưng không hề có dấu hiệu của Grant Dow.

Thay vào đó Falk thấy mình cứ đang xem đi xem lại đoạn băng có sự xuất hiện của Karen. Tuần đó cô đã đến và đi ba lần - mỗi ngày ngoại trừ thứ Ba, là ngày cô được nghỉ làm, và thứ Sáu, là thời điểm cô chết. Hầu như ngày nào lịch trình cũng giống nhau. Vào khoảng 8 giờ 30 phút sáng, xe của cô xuất hiện. Sau đó dần từng đưa trẻ ra, tay cầm ba lô, mũ chống nắng rồi biến mất khỏi góc nhìn

của máy quay hướng về phía trường học. Hơn 3 giờ 30 phút chiều, các bước như vậy lại lặp lại theo thứ tự đảo ngược.

Falk đang nghiên cứu các cử chỉ của cô. Cách cô cúi người để nói chuyện với Billy, một tay đặt trên vai cậu bé. Anh không thể đoán được nét mặt cô, nhưng anh đoán là cô mỉm cười với con trai mình. Anh quan sát cách cô ẵm Charlotte từ trong xe ra và đặt con bé vào trong chiếc xe đẩy. Karen Hadler luôn là người phụ nữ dịu dàng, tốt bụng cho đến khi cô bị bắn một phát vào ổ bụng. Rất giỏi chăm sóc con cái và các vấn đề tài chính. Falk cảm giác rằng có lẽ bà Barb đã đúng. Anh chắc hẳn sẽ thích người phụ nữ này.

Anh trở nên ám ảnh với việc tua lại đoạn băng từ hôm thứ Năm, cái ngày mà Karen và con trai cô bị sát hại. Anh cứ xem rồi tua lại không ngừng nghỉ, cố gắng phân tích từng khung hình. Có phải bước chân của cô thoáng ngập ngừng khi tiến tới chỗ chiếc xe? Có gì đó ở vùng đất hoang đầy bụi rậm thu hút sự chú ý của cô? Cô đang siết chặt tay con mình hơn bình thường? Anh cảm giác như các sợi lông tơ trên người mình đang dựng lên vì sợ hãi, nhưng anh vẫn tiếp tục xem đi xem lại đoạn băng. Anh rùng mình khi tưởng tượng ra cô vợ tóc vàng của người bạn đã chết khẽ khàng cầm di động và bấm gọi số điện thoại mà cô đã viết nguệch ngoạc trên tờ biên lai. Nhất định anh sẽ tự mình trả lời cuộc gọi nếu điều đó xảy ra. Thực tế không có gì như vậy xảy ra cả. Kịch bản nghiệt ngã cho số phận của họ đã được định sẵn.

Falk đang băn khoăn không biết có nên nghỉ ngơi một chút không thì Barnes làm rơi chiếc bút anh ta đang quay trên tay và bật dậy khỏi ghế.

“Này, hãy xem đoạn này xem.” Barnes kích chuột, tua lại đoạn phim mờ tịt. Anh ta đang xem đoạn băng trích xuất từ máy quay chỗ nhà kho được phẩm với góc quay chỉ thu được khung cảnh con đường nhỏ yên tĩnh phía sau và cánh cửa dẫn thẳng vào kho chứa hàng của bọn họ.

“Có gì thế? Dow à?” Falk nói. Anh và Raco tập trung trước màn hình máy tính.

“Không hẳn.” Barnes vừa nói vừa cho chạy đoạn băng. Mốc thời gian hiển thị là 4 giờ 40 phút chiều ngày thứ Năm. Chỉ hơn một tiếng trước khi người ta tìm thấy xác của Karen và Billy Hadler.

Vài giây trôi qua, đoạn video trông giống một bức ảnh tĩnh, chỉ chiếu khung cảnh con đường trống vắng. Rồi đột nhiên một chiếc xe ô tô bốn chỗ chạy vụt qua. Chiếc xe chỉ xuất hiện trong vòng chưa đầy một giây.

Barnes tua chậm đoạn băng. Anh ta cho dừng đúng lúc màn hình hiển thị chiếc xe. Hình ảnh bị nhòe và góc nhìn trông thật khó coi, những thế là đủ rồi. Có thể nhìn thấy khuôn mặt người ngồi sau tay lái. Qua tấm kính chắn gió, Jamie Sullivan đang nhìn chăm chăm vào họ.

Ánh sáng của buổi chiều nhạt dần khi Falk và Raco bước ra bãi đỗ xe, nhưng cũng không có gì đáng để bận tâm. Họ đã cho Barnes tan làm sau một ngày hoàn thành xuất sắc công việc. Falk đứng dưới máy quay an ninh ở chỗ nhà kho được phẩm và đưa mắt nhìn xung quanh. Con đường nhỏ hẹp và chạy song song với trục đường chính



ở Kiewarra. Ở một bên của con đường là đại lý bất động sản, một tiệm cắt tóc, một phòng phẫu thuật và hiệu thuốc. Bên còn lại là những lô đất trống chỉ toàn bụi rậm đã được biến thành các bãi đỗ xe tạm thời. Quang cảnh trông vô cùng hoang vắng.

Falk và Raco đi dọc theo cả đoạn đường. Họ không hề mất nhiều thời gian. Xe cộ đều có thể đi tới hai đầu đường và nó nối liền với con đường hướng về phía đông và phía tây của thị trấn. Trong giờ cao điểm, đây là lối đi tắt hoàn hảo qua thị trấn mà giúp người lái xe không phải mất công đi trên trục đường chính. Nhưng đây là Kiewarra, Falk thầm nghĩ, nên không tồn tại khái niệm giờ cao điểm ở nơi này.

“Vậy hai mươi phút trước khi gia đình Hadler bị sát hại, tại sao anh bạn Jamie Sullivan của chúng ta lại không muốn bị người khác nhìn thấy ở trong thị trấn?” Giọng của Falk vang vọng trước một tòa nhà được xây bằng gạch.

“Tôi đã nghĩ đến một vài lý do. Nhưng không cái nào nghe hợp lý cả.” Raco trả lời.

Falk ngược lên nhìn ống kính máy quay.

“Chỉ ít bây giờ chúng ta biết được anh ta đã ở đâu.” Falk nói. “Anh ta có thể đi từ đây tới trang trại nhà Hadler theo đúng khoảng thời gian đó không?”

“Có, thời gian rất trùng khớp.”

Falk dựa người vào tường và cúi đầu xuống ngẫm nghĩ. Những viên gạch nóng ran do hấp thụ nhiệt từ ánh mặt trời lúc ban ngày. Anh cảm thấy kiệt sức. Khép mi mắt lại, anh cảm giác như đôi mắt mình có sạn ở bên trong.

“Vậy là chúng ta có Jamie Sullivan, tự khẳng định là bạn thân của Luke, đã nói dối về nơi anh ta có mặt một giờ đồng hồ trước khi bạn anh ta bị bắn chết, sau đó bị phát hiện đang lén lút ở khu vực quanh máy quay an ninh tại chỗ này.” Raco nói. “Và chúng ta có Grant Dow, thừa nhận là không thể chịu nổi Luke, có chứng cứ ngoại phạm rõ đến tận chân răng, trong khi tên anh ta xuất hiện trong tờ giấy viết tay của người phụ nữ đã chết.”

Falk mở mắt và nhìn Raco.

“Đừng quên cả người lái xe trên chiếc xe bán tải chở hàng màu trắng bí ẩn nào đó mà rất có thể đã nhìn thấy Luke Hadler đạp xe từ dòng sông qua đoạn đường cắt ngang hai mươi năm trước.” Anh nói.

“Phải rồi.”

Họ đứng im lặng một lúc lâu, mắt nhìn chăm chăm vào con đường trước mặt như thể câu trả lời được in đậm trên đó.

“Bỏ đi.” Falk nói, anh đẩy người ra khỏi bức tường và đứng thẳng dậy. Đó là cả một sự nỗ lực. “Hãy làm việc một cách có kế hoạch. Trước hết hãy mời Sullivan đến đây một lần nữa và hỏi anh ta đã làm cái quái gì trước máy quay an ninh ở làn đường phía sau. Tôi đã mất kiên nhẫn với việc gã đó cứ chơi trò mèo vờn chuột với chúng ta rồi.”

“Bây giờ ư?” Mắt Raco đỏ ngầu. Anh ta cũng mệt như Falk vậy.

“Ngày mai.”

Khi họ bước qua lối đi tắt nhỏ hẹp để trở lại con đường chính, điện thoại của Raco reo vang. Anh ta dừng lại trên vỉa hè và rút chiếc điện thoại ra.

“Là vợ tôi. Xin lỗi. Tôi phải nghe điện thoại.” Anh ta đặt điện thoại lên tai. “A lô, người đẹp của anh.” Họ dừng lại trước một cửa hàng sữa. Falk hít hàm về phía cửa hàng và ra hiệu làm một ly. Raco khoan khoái gật đầu.

Ở bên trong, cửa hàng mát mẻ và yên tĩnh. Về cơ bản đây chính là cửa hàng sữa mà Ellie đã làm việc khi xưa, hì hục mỗi tối nhét tiền bán sữa và thuốc lá vào ngăn kéo. Sau khi thi thệ cô được tìm thấy, họ đã treo những tấm áp phích có gương mặt cô lên trên cửa sổ để quyên góp tiền mua một vòng hoa tang.

Cách bố trí bên trong đã thay đổi nhiều đến nỗi anh dường như không thể nhận ra cửa hàng sữa năm xưa. Nhưng Falk vẫn nhớ việc anh tới đây để nói chuyện với cô phía sau quầy hàng mỗi khi anh tìm được lý do để đến. Mua những thứ mà anh không muốn cũng như không cần.

Những chiếc tủ lạnh cổ lỗ sĩ trong cửa hàng đã được thay thế bằng mấy cái máy làm lạnh mới và Falk hiện giờ đang nấn ná đứng bên cạnh chúng, cảm nhận được sự bức bối đang bốc hơi khỏi làn da của mình. Nhưng tận sâu trong đáy lòng, anh vẫn cảm thấy nóng ran như lửa đốt, giống triệu chứng của một cơn sốt kéo dài. Cuối cùng, anh cũng lấy hai chai nước và một chiếc bánh giăm bông, một chiếc sandwich phô mai và một cái bánh nướng xốp bọc trong hộp nhựa để dành cho bữa tối.

Falk mang đồ ra quầy hàng và khẽ rên rỉ khi nhận ra gương mặt quen thuộc phía sau quầy thanh toán. Đã từ lâu anh không nhìn thấy người chủ cửa hàng này kể từ hồi họ ngồi cùng nhau trong lớp học ngọt ngào năm xưa.

Người đàn ông giờ đây thưa tóc hơn, nhưng nét mặt nặng nề vẫn không có gì thay đổi. Anh ta là một trong những đứa trẻ tồi tệ nhưng lại rất dễ nổi nóng, Falk nhớ lại khi xoay sở một cách tuyệt vọng để nhớ ra tên của anh ta. Với một thoáng tội lỗi, anh nhớ rằng anh ta chính là tâm điểm trong các trò đùa của Luke hết lần này đến lần khác và Falk chẳng bao giờ rước bực vào thân bằng cách can thiệp vào câu chuyện giữa họ. Anh bước đến, gượng nở một nụ cười với anh ta và đặt đồ của mình lên quầy thanh toán.

“Dạo này anh thế nào rồi, Ian?” Anh nói, vừa rút ví vừa cố gắng nhớ lại tên đầy đủ của người đàn ông trước mặt. Ian gì đó. Willis.

Willis nhìn chăm chăm vào mấy món đồ như thể anh ta quên mất mình phải làm gì.

“Chỉ có thế này thôi, cảm ơn anh bạn.” Falk nói. Người đàn ông không nói gì, ngẩng đầu lên và nhìn qua vai Falk.

“Người tiếp theo.” Anh ta nói lớn.

Falk nhìn xung quanh, ngoài anh ra không còn ai khác trong cửa hàng. Anh quay mặt lại chỗ quầy thanh toán. Willis vẫn nhìn bất định vào khoảng không trước mắt.

Bỗng nhiên Falk cảm thấy vô cùng khó chịu. Và một cảm giác khác nữa. Xấu hổ, gần như là vậy.

“Được rồi anh bạn. Tôi không gây rắc rối cho anh đâu. Tôi sẽ mua mấy thứ này rồi biến khỏi tầm mắt anh ngay lập tức.” Falk cố nói thêm, và đẩy bữa tối của mình về phía quầy thanh toán. “Và tôi sẽ không nói với ai rằng anh đã bán hàng cho tôi, hứa danh dự đấy.”

Người đàn ông vẫn nhìn ra phía sau lưng anh. “Người tiếp theo.”

“Thật sao?” Falk có thể nghe thấy sự tức giận trong chính giọng nói của mình. “Thị trấn này đang chết dần chết mòn trong khi anh còn từ chối bán hàng ư?”

Chủ cửa hàng đánh mắt sang hướng khác và di chuyển thân hình của anh ta. Falk đang định lấy đồ đi và để lại tiền trên quầy thì Willis cuối cùng cũng chịu mở miệng.

“Tôi nghe nói anh đã trở lại. Mandy Vaser cho rằng anh đã quấy rối mấy đứa trẻ trong công viên.” Anh ta cố tỏ ra ghê tởm, nhưng không thể che giấu niềm hân hoan độc ác trong giọng nói của mình.

“Anh chắc hẳn đang đùa.” Falk nói.

Bạn học cũ của anh lắc đầu, rồi lại bắt đầu nhìn vào khoảng không trước mắt. “Bởi vậy tôi không hứng thú bán hàng cho anh. Chắc chắn không phải hôm nay.”

Falk nhìn anh ta chăm chăm. Falk chợt nhận ra gã đàn ông này có lẽ đã phải đợi hai mươi năm để đạt được cảm giác đứng trên ai đó và nhất định không bỏ lỡ cơ hội này của mình. Anh định mở miệng nói gì đó, rồi lại thôi. Tranh cãi với hắn mới chính là điều tiêu tốn năng lượng.

“Bỏ đi.” Falk bỏ lại đồ trên quầy hàng. “Chúc anh may mắn, Ian. Anh sẽ phải cần khách thôi.” Chuông cửa rung lên khi anh mở cửa bước ra bầu không khí oi bức bên ngoài.

Raco đã nghe xong cuộc điện thoại và quan sát từ đôi tay trống rỗng của Falk tới nét biểu cảm trên khuôn mặt anh.

“Sao vậy?”

“Đổi ý rồi.”

Raco liếc nhìn cửa hàng rồi bước theo sau Falk, dần hiểu được chuyện gì đã xảy ra.

“Anh muốn tôi nói gì đó với anh ta không?”

“Không, quên nó đi. Dù sao cũng cảm ơn anh. Hẹn gặp lại vào ngày mai. Tiếp tục làm việc với Sullivan.”

Falk quay đi, cảm thấy bức bối hơn là muốn thú nhận về vụ mua bán trong cửa hàng sữa. Anh bỗng nhiên muốn rời khỏi thị trấn này ngay lập tức, bất chấp một đêm dài trong căn phòng chật hẹp đang chờ đợi anh phía trước. Raco đảo mắt nhìn cửa hàng đó thêm một lần nữa, thèm thuồng, rồi đưa mắt nhìn Falk.

“Nghe này. Hãy tới nhà tôi ăn tối. Đến lượt tôi.” Raco nói. “Vợ tôi mấy hôm nay luôn bảo tôi hãy mời anh tối.”

“Không, thực sự đấy, tôi ổn mà...”

“Anh bạn, hoặc là bây giờ tôi phải nài nỉ anh, hoặc là sau đó phải nài nỉ cô ấy. Chí ít thì tôi có cơ hội thuyết phục được anh ở hiện tại.”

## CHƯƠNG 25

Bốn mươi phút sau, Rita Raco đặt bát mỳ Ý nghi ngút khói trước mặt Falk. Cô rời đi cùng một cái chạm nhẹ lên vai anh và quay lại một lát sau đó cùng với chai rượu vang. Họ ngồi ngoài trời quanh chiếc bàn nhỏ bằng gỗ thông, bên trên có phủ một tấm khăn sặc sỡ nhiều màu sắc, bầu trời lúc này đã gần tối hẳn. Gia đình Raco sống tại căn nhà được cải tạo lại từ một cửa hàng cũ ở cuối con phố chính. Chỉ cần đi bộ là có thể tới được đồn cảnh sát. Khu vườn đằng sau có trồng một bụi hoa oải hương và một cây chanh vàng, đèn nhấp nháy được treo dọc theo hàng rào tạo ra thứ ánh sáng lung linh như trong mùa lễ hội.

Ánh sáng lọt ra từ các ô cửa sổ của phòng bếp, và Falk nhìn theo Rita mỗi khi cô đi khuất vào bên trong để lấy cái này cái khác. Anh định giúp một tay, nhưng cô mỉm cười và bảo anh cứ ngồi tự nhiên. Một phụ nữ nhỏ nhắn, săn chắc với mái tóc nâu sáng bóng như vầng hào quang thả xuống ngang vai, thi thoảng cô lại vuốt tay lên cái bụng bầu căng tròn của mình. Ở người phụ nữ ấy dường như chứa đựng một nguồn năng lượng rất lớn, và mặc dù đang mang

bầu, nhưng cô vẫn làm hết việc này đến việc khác một cách trơn tru và cực kì hiệu quả.

Mỗi khi cô mỉm cười, những nụ cười xuất hiện khá là thường xuyên, một cái lúm đồng tiền hằn sâu lại hiện lên trên má trái của cô, và cho đến khi cô đặt những món đồ ăn trước mặt Falk, anh đã có thể hiểu vì sao Raco lại yêu người phụ nữ này đến vậy. Khi họ bắt đầu bữa ăn - một món trộn béo ngậy gồm cà chua, cà tím và xúc xích cay đi kèm với rượu nho đen ngon tinh tế để kích thích vị giác - chính anh cũng cảm thấy hơi có chút rung động trước cô.

Bầu không khí của buổi tối vẫn ấm nóng, nhưng bóng tối có vẻ đã giúp mang bớt đi một phần sự nóng nực. Rita nhắm nháp cốc nước khoáng và nhìn theo chai rượu vang với ánh mắt thèm thuồng đầy thân thương.

“Ôi, em thèm uống một chút quá. Đã lâu lắm rồi...” Cô nói và bật cười trước biểu cảm phản đối của chồng. Cô đưa tay ra và vuốt ve phía sau gáy của anh ta cho tới khi anh ta nở nụ cười mỉm. “Anh ấy lo lắng quá mức cho đứa bé.” Cô nói với Falk. “Bảo bọc quá đáng luôn ấy mà con bé thì còn chưa có mặt ở đây.”

“Chừng nào thì tới ngày sinh vậy?” Falk hỏi. Với con mắt không mấy kinh nghiệm của anh thì trông cô có vẻ như sắp sinh tới nơi rồi.

“Bốn tuần nữa.” Cô bắt gặp ánh mắt của chồng và mỉm cười. “Còn phải chờ đợi những bốn tuần rất dài và rất lâu nữa.”

Có đồ ăn ngon, trò chuyện cũng sẽ dễ dàng hơn. Họ nói chuyện với nhau về chính trị, tôn giáo, bóng bầu dục.

Tất cả mọi chuyện ngoại trừ những gì đang diễn ra ở Kiewarra. Tất cả ngoại trừ gia đình Hadler. Chỉ đến khi Raco dọn bàn và mang



chén đĩa đi khuất vào bên trong nhà, cuối cùng Rita mới lên tiếng hỏi.

“Nói tôi nghe đi.” Cô nói với Falk. “Làm ơn hãy nói thật nhé. Mọi chuyện sẽ ổn cả chứ?”

Cô nhìn về phía cánh cửa bếp và Falk biết những gì cô đang nhắc tới không phải chỉ liên quan đến vụ án của gia đình Hadler.

“Nghe này, đó chưa bao giờ là một công việc dễ dàng, giữ trật tự cho một cộng đồng nhỏ.” Anh nói. “Xét theo nhiều mặt, những nỗ lực và cố gắng đều chỉ là vô ích. Có liên quan đến cả các yếu tố chính trị nữa, quá nhiều người biết về nhau. Nhưng chồng của cô đang làm việc rất xuất sắc. Thật sự đấy. Anh ấy thông minh. Cực kì nhiệt huyết. Các sếp ở trên sẽ nhận ra những điều giống như vậy. Anh ấy sẽ còn tiến xa.”

“Ồ.” Rita khẽ xì một tiếng và phẩy tay tỏ ý gạt đi. “Anh ấy không để ý quá nhiều về chuyện đó đâu. Bố anh ấy cũng làm cảnh sát khu vực suốt cả cuộc đời. Một nơi chỉ là một dấu chấm nhỏ xíu trên bản đồ, đâu đó gần biên giới Nam Úc. Anh không biết chỗ đó đâu. Chẳng ai biết cả.” Ánh mắt của cô một lần nữa lướt qua lối cửa không người. “Nhưng ông ấy được mọi người cực kì kính trọng, tôi hiểu điều đó. Ông ấy quản lý thị trấn như một công ty, nhưng cũng giống như một vị tộc trưởng công bằng, vì thế mà họ yêu quý ông ấy. Cho đến tận khi ông ấy nghỉ hưu và cả sau đó nữa.”

Cô ngừng lại. Với tay ra và san sẻ chút rượu còn sót lại trong ly của Falk sang cốc của mình.

“Suyt.” Cô nói, và đặt một ngón tay lên giữa môi khi nhắc cốc của mình lên. Falk mỉm cười.

“Hai người gặp nhau ở chỗ đó à? Nam Úc ấy?”

“Phải, nhưng không phải ở thị trấn nơi anh ấy sống. Sẽ chẳng có ai tới chỗ đó đâu.” Cô nói thành thật, mặt không cảm xúc. “Chúng tôi gặp nhau tại nhà hàng của bố mẹ tôi ở Adelaide. Anh ấy làm việc gần đó. Đó là công việc đầu tiên của anh ấy khi vào ngành, và anh ấy cực kì chín chu. Khát khao làm cho bố anh ấy cảm thấy tự hào.” Cô mỉm cười nhớ lại và uống cạn cốc rượu nhỏ của mình. “Nhưng anh ấy rất cô đơn và thường ở lì suốt cả ngày trong nhà hàng của chúng tôi, cho tới khi tôi cảm thấy tội nghiệp và cho phép anh ấy mời tôi đi uống nước.” Cô xoa xoa tay lên bụng. “Anh ấy đã chờ đợi cho tới khi tôi học xong chương trình thạc sĩ, và rồi chúng tôi kết hôn ngay sau đó. Đã từ hai năm trước rồi.”

“Thạc sĩ ngành gì vậy?”

“Ngành dược lý.”

Falk ngáp ngừng. Anh không nghĩ ra phải đặt câu hỏi tiếp theo như thế nào. Rita giúp anh.

“Tôi biết.” Cô nói cùng một nụ cười. “Tại sao tôi lại ở nhà và mang thai ở một nơi xa lạ trong khi có thể sử dụng bằng cấp của mình ở một nơi nào đó khác, phải không?” Cô nhún vai. “Đó là vì chồng tôi, và chuyện này đâu có kéo dài mãi mãi. Những khát vọng của anh ấy, anh biết mà, chúng không giống với những người khác. Anh ấy tôn thờ cha mình, và anh ấy là con út trong số ba anh em, thế nên tôi cho là anh ấy luôn nghĩ - mà theo tôi đó là một suy nghĩ sai lầm - rằng anh ấy phải tranh giành để nhận được sự chú ý của cha mình. Thế là chúng tôi đã chuyển tới cái thị trấn nhỏ ở vùng nông thôn này, và anh ấy đã kì vọng rất lớn rằng anh ấy sẽ làm

được giống như những gì mà cha anh ấy từng làm, nhưng gần như ngay lập tức mọi chuyện đã diễn ra theo hướng quá là..." Cô ngập ngừng. "Tồi tệ. Áp lực cứ liên tục đè lên anh ấy. Raco là người đã phát hiện ra thi thể của cậu bé đó, anh ấy có kể cho anh không?"

Falk gật đầu.

Rita rùng mình, mặc cho trời đang nóng bức. "Tôi nói với anh ấy, nói đi nói lại, rằng những gì đang diễn ra ở nơi này, đó không phải là lỗi của anh ấy. Nơi này rất khác. Nó không giống với cộng đồng dân cư mà bố anh ấy từng sinh sống."

Rita nhướn đôi lông mày nhìn Falk và anh gật đầu. Cô lắc đầu và khẽ cười để lộ nửa cái lúm đồng tiền.

"Ấy thế nhưng, tôi có thể làm được gì chứ? Nó quá phức tạp để có thể giải thích bằng lô-gic, đúng không? Mỗi quan hệ giữa một người đàn ông với cha của anh ấy?"

Raco xuất hiện ở cửa trong lúc cô đang nói. Anh ta bê ra ba cốc cà phê.

"Anh ngâm nôi rồi đấy. Em đang nói chuyện gì thế?"

"Em đang nói rằng anh đã tự đặt ra cho mình quá nhiều áp lực để có thể thỏa mãn những tiêu chuẩn của bố anh." Rita vừa nói vừa đưa tay vuốt ve mái tóc xoăn của chồng. Cái lúm đồng tiền lại xuất hiện. "Anh bạn của anh đây cũng đồng tình với em."

Falk, dù chưa từng nói ra ý kiến của mình theo bất cứ chiều hướng nào, đồng ý rằng có thể Rita đã đúng. Raco hơi đỏ mặt một chút, nhưng rồi anh ta di chuyển để đầu mình chạm vào tay cô.

"Không hẳn là thế đâu."

“Không sao đâu mà, anh yêu. Anh ấy hiểu mà.” Rita nhấp một ngụm cà phê và đưa mắt nhìn qua miệng cốc về phía Falk. “Có phải thế không? Ý tôi là, đó là một phần lý do anh ở đây, phải vậy không? Vì cha của anh.”

Mọi người chìm vào im lặng, một sự im lặng đầy bối rối. “Bố tôi mất rồi.”

“Ồ, tôi rất lấy làm tiếc khi nghe điều này.” Rita nhìn anh, đôi mắt cô tỏ vẻ cảm thông. “Nhưng chắc chắn chuyện đó cũng không khiến cho điều tôi nói bớt đúng đi, phải không? Cái chết gần như chẳng thay đổi được những gì chúng ta cảm nhận về một ai đó. Thậm chí, đa số trường hợp càng làm sâu sắc thêm ấy chứ.”

“Em yêu ơi, em đang nói chuyện gì thế hả?” Raco nói, huých nhẹ cô một cái khi anh ta cầm chai rượu đã uống cạn lên. “Anh biết em không nên uống dù chỉ một tí tẹo mà.”

Rita hơi cau mày một chút, ngập ngừng. Cô nhìn Falk rồi nhìn chồng, rồi lại nhìn Falk.

“Tôi rất xin lỗi.” Cô nói. “Có lẽ do tôi đã hiểu không đúng mất rồi. Chỉ là tôi đã nghe được những tin đồn, tất nhiên rồi, về người bạn thuở nhỏ đã mất của anh. Họ nói rằng bố anh phải chịu tội, thậm chí đã bị buộc tội, phải đưa anh đi, tha hương biệt xứ. Việc đó chắc hẳn đã gây ra một vài... xích mích. Và thậm chí đến bây giờ, những tờ rơi kinh khủng vẫn đang được rải khắp thị trấn với bức ảnh của ông ấy.” Cô ngừng lại. “Tôi xin lỗi. Làm ơn đừng để ý đến tôi. Lúc nào tôi cũng suy diễn quá đà với một tình huống.”

Suốt một lúc lâu không ai nói gì.

“Không, Rita ạ.” Falk nói. “Thật ra, tôi nghĩ cô đã suy luận khá

đúng đây.”

*Chiếc xe bán tải của Mal Deacon nằm gọn trong gương chiếu hậu suốt hơn một trăm cây số dọc theo con đường dẫn ra khỏi Kiewarra. Erik, bố của Falk, cầm lái, một mắt nhìn vào gương, và hai tay bám chặt lấy vô-lăng.*

*Aaron ngồi im lặng trên ghế bên cạnh, vẫn đang choáng váng sau cuộc chia tay vội vã với Luke và Gretchen. Các đồ dùng trong nhà của bố con Falk đang xô dịch và va đập vào nhau ở phía sau xe. Tất cả những món đồ mà họ có thể chất được lên xe. Xa rất xa phía sau họ, căn nhà nông trại đã được khóa chặt, chốt đóng then cài kín kẽ nhất trong khả năng của họ. Đàn cừu đã được chia ra cho những người hàng xóm có ý muốn nhận nuôi chúng. Aaron đã quá sợ hãi mà không dám lên tiếng hỏi liệu những sắp xếp này chỉ là tạm thời hay là mãi mãi.*

*Chỉ duy nhất một lần, không lâu sau khi bắt đầu khởi hành, Erik đã cho xe chạy chậm hẳn lại để Deacon vượt lên trước. Như thể đó là một chuyến xe bình thường trong một ngày bình thường. Nhưng chiếc xe bán tải màu trắng cáu bẩn vẫn tiến tới đều đều cho đến khi nó húc sầm vào sau đuôi xe, làm chiếc xe xóc nảy, khiến đầu của Aaron lao về phía trước. Erik không cho xe chạy chậm lại thêm một lần nào nữa.*

*Gần một giờ đồng hồ trôi qua, Deacon đột nhiên bấm còi inh ỏi, một tràng còi réo lên liên tục. Ông ta cho xe áp sát hơn, chiếc xe lù lù hiện lên trong chiếc gương bên phía Aaron, tiếng còi vang lên ầm*

*ĩ trên con đường không bóng người. Tiếng ầm ĩ rền vang trong đầu Aaron và cậu phải chống cả hai tay lên cái hộc phía trước để giữ chặt thân mình khi những cú xóc từ phía sau thúc lại. Phía bên cạnh, các cơ trên gương mặt cha cậu căng cứng. Sự việc đó tưởng như kéo dài mãi, và đến khi Aaron nghĩ rằng cậu không thể chịu đựng nổi nữa, thì tiếng ồn dừng lại. Sự im lặng đến đột ngột, nhưng tiếng ồn vẫn còn rung lên trong tai Aaron.*

*Trong tấm gương phản chiếu, cậu nhìn thấy Deacon hạ thấp kính cửa sổ và chậm chậm duỗi cánh tay ra, rồi tiếp theo đó là một ngón tay giữa. Ông ta cứ giữ như thế suốt một lúc lâu, gồng lên trước những cơn gió tấp lại. Rồi cuối cùng, may mắn thay, hình bóng của ông ta trong gương nhỏ dần, nhỏ dần, rồi khuất hẳn khỏi tầm mắt.*

“Bố tôi ghét Melbourne.” Falk nói. “Ông chưa bao giờ thực sự an cư tại nơi đó. Ông tìm được một công việc văn phòng, quản lý một chuỗi cung ứng cho một công ty nông nghiệp, nhưng nó gần như rút hết sinh lực khỏi ông.”

Còn Falk thì được khuyên nên đi học ở một trường cấp ba gần nhà nhất để hoàn thành nốt năm cuối. Sao nhãng và mất hết tinh thần học hành, anh gần như chẳng nhớ nổi việc cầm bút chứ đừng nói đến chuyện giơ tay phát biểu. Anh tham gia kì thi cuối cùng và vượt qua với điểm số khá, chứ không được xuất sắc.

“Tôi thích nghi tốt hơn bố một chút. Ở đó, ông ấy thực sự cô đơn.” Anh nói. “Nhưng chúng tôi chưa bao giờ trò chuyện với nhau

về điều đó. Hai cha con kiêu như tự khép kín mình lại và dần quen với cách đó. Điều ấy chẳng có lợi chút nào.”

Rita và Raco nhìn anh từ phía bên kia bàn. Rita vươn một tay ra và đặt nó lên tay Falk.

“Tôi dám chắc bất luận ông đã hi sinh những gì cho anh, ông đều cảm thấy sự hi sinh đó là xứng đáng.”

Falk hơi nghiêng đầu một chút.

“Cảm ơn vì đã nói như vậy, nhưng tôi không chắc ông có thực sự nghĩ như thế hay không.”

*Aaron tiếp tục nhìn vào gương khi họ lái xe trong im lặng. Deacon không xuất hiện nữa. Sau một giờ đồng hồ không có thêm chuyện gì, đột nhiên cha cậu đạp phanh, khiến dây an toàn bị kéo căng trên người Aaron, ông đánh xe dừng lại bên con đường không một bóng người, tiếng bánh xe rít lên trên mặt đường.*

*Aaron giật nảy người khi Erik Falk đập sầm một bàn tay lên ô-lăng. Cha cậu trông tái nhợt hơn bình thường và trán ông lấm tấm những giọt mồ hôi lấp lánh. Erik ngồi trên ghế, quay hẳn người sang bên, và nhanh chóng, chỉ bằng một động tác, ông đưa tay ra và tóm lấy áo cậu con trai. Aaron thở dốc khi đôi bàn tay chưa từng một lần giơ lên với cậu, kể cả những lúc tức giận nhất, giờ đây lại đang tóm chặt chiếc áo và kéo cậu lại gần hơn.*

“Ta sẽ chỉ hỏi con một lần này thôi, thế nên hãy nói cho ta nghe sự thật.”

*Trước đây Aaron chưa một lần nghe thấy cha mình nói bằng*

*giọng ấy. Cậu cảm thấy nôn nao trong người.*

*"Có phải con đã làm việc đó không?"*

*Choáng váng trước câu hỏi, Aaron cảm giác như có một sức nặng đang đè lên ngực cậu, và cậu cảm thấy như ngạt thở. Cậu bắt mình phải hít vào một hơi, nhưng hai lá phổi của cậu bị nén chặt. Trong giây lát, cậu không thể cất thành lời.*

*"Sao cơ ạ? Bố..."*

*"Nói ta nghe đi."*

*"Không!"*

*"Con có liên quan gì đến cái chết của con bé đó không?"*

*"Không. Bố ơi, không. Tất nhiên là không đời nào con lại làm thế."*

*Aaron cảm nhận được tim cậu đang đập thành thịch dưới nắm tay của bố. Cậu nghĩ đến những của cải quý giá nhất của hai cha con đang chắt đông và va đập long sòng sọc phía sau chiếc xe bán tải, rồi lời chào tạm biệt vội vã với Luke và Gretchen. Cậu nghĩ tới Ellie, người mà cậu sẽ không bao giờ gặp lại nữa, và tới Deacon, người mà thậm chí ngay lúc này đây, cậu vẫn đang nhìn qua gương chiếu hậu xem ông ta có còn bám theo nữa không. Cậu thấy mình run lên vì giận dữ và cố gắng kéo tay cha cậu ra.*

*"Con không làm. Chúa ơi, sao bố lại có thể hỏi con như vậy?"*

*Cha của Aaron vẫn tiếp tục giữ chắc nắm tay. "Con có biết đã có bao nhiêu người hỏi ta về cái tờ giấy mà con bé đã chết đó viết không? Những người bạn của ta. Những người ta đã quen biết bao nhiêu năm. Rất nhiều năm. Họ ngoảnh mặt đi mỗi khi nhìn thấy ta.*



*Tất cả chỉ vì tờ giấy đó." Ông siết chặt nắm tay.*

*"Thế nên con đang nợ ta, con phải nói cho ta biết. Tại sao tên con lại ở trên tờ giấy đó?"*

*Aaron Falk cúi người về phía trước. Cha và con, mặt đối mặt. Cậu mở miệng.*

*"Tại sao lại là tên của bố?"*

"Kể từ sau đó, chúng tôi không bao giờ có thể trở lại như xưa được nữa." Falk nói. "Suốt nhiều năm, tôi đã cố gắng thử một vài lần. Có lẽ bố tôi cũng đã cố thử, theo cách của ông ấy. Nhưng chúng tôi không thực sự thay đổi được gì. Chúng tôi không nói đến chuyện đó, không bao giờ còn nhắc tới Kiewarra. Và như nó không hề tồn tại, vờ như chưa từng có chuyện gì xảy ra. Bố cam chịu chấp nhận Melbourne, chấp nhận tôi, rồi ông qua đời. Chuyện là như vậy đấy."

*"Sao con có thể...?" Đôi mắt của ông trợn trừng lên nhìn cậu và cậu nhìn thấy một điều khó gọi tên trong biểu cảm của ông. "Mẹ của con được chôn cất ở thị trấn đó. Nông trại đó là do ông bà con gây dựng nên, ôi Chúa ơi. Bạn bè của ta và cuộc sống của ta đều nằm lại ở đó. Sao con dám đổ chuyện này lên đầu ta chứ!"*

*Aaron cảm thấy máu đang dồn lên đầu cậu. Bạn bè của cậu. Mẹ của cậu. Cậu đã bỏ lại sau lưng gần như là tất cả mọi thứ.*

*"Vậy thì tại sao chúng ta lại đang trốn chạy?" Cậu nắm lấy cổ tay của cha mình và giật nó ra khỏi áo. Lần này nó đã chịu buông*

*ra. "Tại sao bố lại biến chúng ta thành những kẻ cúp đuôi bỏ trốn như vậy? Nó chỉ khiến chúng ta trông như những kẻ có tội."*

*"Không, chính tờ giấy nhả đó khiến chúng ta trông như có tội."*  
*Erik nhìn chăm chăm Aaron. "Nói cho ta nghe sự thật đi. Có thật là con đã ở cùng với Luke không?"*

*Aaron ép bản thân phải nhìn thẳng vào mắt cha. "Vâng."*

*Erik Falk mở miệng. Nhưng rồi ông đóng lại. Ông nhìn cậu con trai như thể chưa một lần được nhìn thấy cậu. Bầu không khí bên trong chiếc xe đã biến thành thứ gì đó hiện hữu và mục ruỗng. Ông lắc đầu một cái, quay người về phía bánh lái và nổ máy.*

*Họ cho xe đi hết phần còn lại của chặng đường mà không nói với nhau một lời nào. Aaron, bưng bưng trong cơn giận dữ và nổi hổ thẹn cùng hàng ngàn thứ khác, nhìn chăm chăm chiếc gương chiếu hậu trong toàn bộ chuyến đi.*

*Một phần trong cậu cảm thấy thất vọng khi Mal Deacon không xuất hiện thêm lần nào nữa.*

## CHƯƠNG 26

Trở về từ nhà Raco, Falk cảm thấy cần phải tắm rửa ngay lập tức. Tất cả những gì xảy ra trong ngày hôm đó đã ám lấy anh như một lớp bụi dơ bẩn. Đó là một ngày dài và cảm giác buổi tối đến muộn hơn thông thường. Quán bar vẫn đang rất sôi nổi khi anh lẩn vào và bước lên gác.

Dưới làn nước mát lạnh, cơ thể anh để lộ ra những chỗ bị cháy nắng do phơi mình dưới cái nắng ở Kiewarra. Vùng cánh tay, cổ, và phần cổ áo hình chữ V của anh. Làn da nhột nhật giờ đây đã được nhuộm một màu đỏ ửng.

Tràng gỗ cửa thô bạo đầu tiên đã bị tiếng nước chảy át mất. Falk khóa vòi và đứng trần truồng, im ắng nghe ngóng. Rồi một tràng gỗ cửa khác lại vang lên, lần này nghe lớn hơn.

“Falk! Nhanh lên!” Người đàn ông bên ngoài vừa gọi vừa đấm thùm thụp vào cửa. “Anh có trong đó không thể?”

Anh vội với lấy cái khăn tắm và suýt bị trượt chân trên nền nhà ướt nước. Chạy vụt ra mở cửa, trước mặt anh là McMurdo đang thở

hỗn hển chuẩn bị giơ tay lên để gõ một tràng tiếp theo. “Dưới lầu.” Người phục vụ quầy bar nói không ra hơi. “Khẩn trương.” Anh ta lao đi, bước hai bậc thang một lúc. Falk vội mặc quần áo và xỏ giày, còn chẳng kịp lau khô người, đóng sập cửa chạy theo sau.

Quán bar chìm trong hỗn loạn. Bàn ghế để chỏng chơ và sàn nhà phủ đầy mảnh thủy tinh vỡ. Ai đó đang oằn mình trong góc và dùng tay bịt cái mũi đang chảy máu. McMurdo thì đang quỳ xuống, cố gắng tách hai người đàn ông đang vật lộn trên sàn. Xung quanh, đám đông đến uống rượu dần tắt nụ cười và đứng tránh ra khi Falk sai hai bước chân đến giữa quán.

Một cái tát nước bất thành lành đã khiến hai người đàn ông trên sàn nhà ngớ người và cuối cùng McMurdo đã có thể đưa một cánh tay vào. Anh ta tách họ ra và mỗi người nằm lê lết một góc, miệng thở hồng hộc.

Một bên mắt của Jamie Sullivan sưng vù lên, biến dạng thành một hình củ hành. Môi dưới anh ta nứt toác và trên má đầy những vết xước.

Đối diện với anh ta, Grant Dow cười hềnh hếch rồi nhăn mặt, cẩn thận cảm giác xem bộ hàm của hấn liệu còn hoạt động tốt không. Trông hấn có vẻ đắc thắng vì ít thương tổn hơn, và hấn biết rõ điều này.

“Được rồi. Anh và anh.” Falk chỉ vào hai người trông tỉnh táo nhất trong quán rượu. “Đưa Sullivan vào trong phòng tắm và lau sạch máu trên mặt anh ấy. Rồi đưa anh ấy trở lại đây. Hiểu chứ?”

Họ đỡ Sullivan đứng dậy. Falk quay sang Dow.

“Còn anh. Ra đằng kia ngồi đợi và... Không. Ngậm miệng lại. Vì

lợi ích của chính mình, tốt nhất là hãy im lặng và đừng nói gì cả. Nghe rõ chưa?”

Falk quay sang McMurdo. “Làm ơn lấy một cái khăn sạch và dọn dẹp các chai lọ thủy tinh xung quanh. Cả mấy cái cốc nhựa nữa.”

Falk cầm cái khăn tới chỗ người đàn ông đang khom mình trong góc, giữ chặt vào phần mũi của anh ta.

“Ngồi thẳng dậy, anh bạn.” Falk nói. “Đúng rồi. Như này. Giữ lấy cái khăn.”

Người đàn ông ngồi thẳng lên và giữ lấy cái khăn trên mũi. Falk chớp mắt ngạc nhiên khi nhìn thấy khuôn mặt đầy máu me của Scott Whitlam.

“Lạy Chúa tôi, sao anh lại bị kéo vào đám lộn xộn này thế?”

Whitlam cố gắng nhún vai và khẽ nhăn mặt.

“Nhầm chỗ, sai thời điểm.” Ông ta nói, ấn chặt chiếc khăn vào mũi.

Falk quay lại và nhìn chăm chăm vào đám đông đang đứng xem.

“Tôi nghĩ rằng mấy người nên rời chỗ này ngay lập tức.” Anh nói.

Raco xông vào căn phòng khi mọi người đã tản đi. Anh ta vẫn mặc nguyên cái áo phong đã mặc lúc ăn tối nhưng mái tóc xoắn dựng lên ở một bên và đôi mắt đỏ ngầu.

“McMurdo gọi điện. Tôi đang ngủ. Chúng ta có cần xe cứu thương không? Tôi có thể gọi bác sĩ Leigh tới.”

Falk nhìn xung quanh. Sullivan được người ta dìu trở lại từ

phòng tắm và anh ta ngược mắt lên nhìn, nét mặt thoáng một chút lo âu khi nghe thấy hai tiếng bác sĩ. Hai người còn lại quay về chỗ ngồi của họ.

“Không, không cần thiết.” Anh nói. “Trừ phi anh lo lắng rằng một trong hai người đó bị chết não. Đầu đuôi câu chuyện là thế nào?” Anh quay sang McMurdo.

Người phục vụ quây bar đảo tròn mắt. “Anh bạn của chúng ta, ngài Dow ở đằng kia cho rằng lý do duy nhất mà anh ta bị tình nghi trong vụ thảm sát gia đình Hadler là vì Jamie Sullivan không đủ can đảm để thú tội. Vì vậy anh ta quyết định tạo cơ hội để khuyến khích Jamie nói ra.”

Falk bước tới chỗ Dow. “Chuyện gì đã xảy ra ở đây?”

“Hiểu lầm.”

Falk cúi xuống, miệng anh sát gần tại Dow. Anh có thể ngửi thấy người hân nồng nặc mùi rượu.

“Nếu chúng tôi đang làm phiền anh, Grant, thì tất cả những gì anh cần làm là đưa ra một lý do hợp lý giải thích tại sao cô ấy lại viết tên của anh trên tờ giấy.”

Dow cười cay đắng. Hơi thở hân bốc mùi.

“Hài hước đấy, bắt nguồn từ anh. Ý anh là, một lý do hợp lý mà anh cũng chưa bao giờ đưa ra được về tờ giấy Ellie để lại đúng không? Không.” Hân lắc đầu. “Anh bạn, tôi có thể đưa ra hàng ngàn lý do, nhưng anh vẫn sẽ không buông tha cho tôi. Anh chỉ hạnh phúc khi gán được tội danh sát hại nhà Hadler cho tôi hoặc cậu tôi mà thôi.”

Falk lùi lại. "Cẩn thận cái mồm của anh. Cứ nói như vậy đi, rồi sẽ đến lúc anh chính thức bị người ta chất vấn và xét hỏi, và cuối cùng tự vướng vào một đồng rắc rối, hiểu chứ?" Falk đưa tay ra. "Chìa khóa."

Grant hoài nghi ngược mắt nhìn. "Đừng có mơ."

"Anh có thể đến đồn cảnh sát lấy lại vào ngày mai."

"Chỗ đó cách nhà tôi hơn năm kilomet đấy." Grant phản đối, nắm chặt chùm chìa khóa trong tay.

"Thật không may. Thông thả đi bộ nhé." Falk nói, giật mạnh chùm chìa khóa từ tay hắn rồi nhét vào túi. "Bây giờ thì đi đi."

Anh quay sang nhìn Sullivan và Whitlam, hai người đang được sơ cứu tạm thời bởi McMurdo và Raco.

"Anh có muốn kể cho chúng tôi nghe xem chuyện gì đã xảy ra không, Jamie?"

"Như hắn đã nói đấy. Hiểu lầm."

"Ý tôi không phải tối nay."

Không có tiếng trả lời. Falk cứ để yên cho sự im lặng kéo dài.

"Càng để lâu, mọi thứ chỉ càng tồi tệ hơn mà thôi." Không có gì diễn ra.

"Được thôi." Falk nói. Người anh nhớp nháp, ẩm ướt từ sau lúc tắm, và anh đã chịu đựng quá đủ cái cảm giác khó chịu này. "Hãy có mặt tại đồn cảnh sát vào mười giờ sáng mai. Dù sao chúng tôi cũng cần nói chuyện với anh. Và anh bạn, tôi có một lời cảnh báo nho nhỏ, tôi đã suy nghĩ cả đêm về việc anh ở đâu vào ngày hôm đó rồi đấy."

Sullivan cau mặt. Cảm giác như anh ta sắp khóc. Falk liếc nhìn Raco.

“Tôi sẽ chờ anh về nhà, Jamie.” Raco nói. “Thôi nào, đứng dậy đi.”

Mọi người đỡ Sullivan ra khỏi quán bar. Anh ta không nhìn ai cả. Cuối cùng Falk cũng quay sang Whitlam, ông ta có vẻ ngượng ngùng trong góc phòng với chiếc khăn áp chặt trên mũi.

“Chắc máu ngừng chảy rồi.” Whitlam nói, cẩn thận kiểm tra vùng mũi của mình.

“Xem nào.” Falk nhìn chăm chú và cố gắng nhớ lại điều học được từ khóa huấn luyện sơ cứu của anh. “Được rồi, miễn là sắp tới không phải mùa chụp ảnh kỷ yếu, anh sẽ ổn thôi.”

“VẬY LÀ TỐT RỒI.”

“Chắc chúng tôi không cần phải mời anh đến đồn vào ngày mai đâu nhỉ?”

“Tôi không liên quan.” Whitlam giơ hai tay lên. “Tôi chỉ là một người ngoài cuộc vô tội mà thôi. Tôi đang từ phòng vệ sinh bước ra thì họ lăn xả vào tôi. Thậm chí tôi còn chẳng kịp nhìn thấy gì. Tôi mất thăng bằng sau đó ngã vập mặt vào ghế.”

“Được rồi.” Falk nói, đỡ Whitlam đứng dậy. Ông ta lắc đầu một chút. “Nhưng tôi không chắc anh có nên lái xe không.”

“Tôi đi xe đến.”

“Xe máy?”

“Lạy Chúa. Tôi là thầy giáo. Xe đạp.”

“Rồi. Đi thôi.”



Tuy hơi chật chội nhưng họ cũng cố nhét được chiếc xe đạp vào khoang hành lý phía sau ô tô của Falk với phần ghi đông xoắn vào nhau. Đi qua các con phố vắng vẻ, họ hầu như không nói với nhau một lời.

“Có thu thập được gì mới từ các máy quay an ninh không?” Whitlam cuối cùng cũng cất tiếng hỏi, ho thành tiếng khi cố gắng thở qua đường mũi.

“Chúng tôi vẫn đang kiểm tra.” Falk nói. “Cảm ơn vì sự giúp đỡ của anh.”

“Đừng lo.” Khuôn mặt sưng vù của ông ta trông biến dạng qua lớp kính phản chiếu khi ông ta nhìn chăm chăm ra con đường không một bóng người. “Lạy Chúa, tôi mong việc này sẽ sớm kết thúc. Thị trấn này như một cơn ác mộng.”

“Mọi thứ sẽ ổn thôi.” Lời nói dối tự động thốt qua miệng của Falk.

“Thật chú?” Whitlam hỏi ngược lại. Ông ta ngả người ra phía sau, tay cẩn thận chạm vào chiếc mũi. “Tôi không chắc. Tôi nhớ khi tôi lo lắng về những chuyện không đâu. Bóng đá và mấy chương trình truyền hình thực tế. Cảm giác không thể tin được. Bây giờ là trường học và những khủng hoảng về việc gây quỹ, luôn phải tìm kiếm nguồn tài trợ. Trẻ nhỏ xuất hiện như những cái bóng vật vờ, lạy Chúa.”

Whitlam vẫn nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ cho đến khi họ dừng lại trước cửa nhà ông ta. Ánh đèn chào đón tỏa sáng trước hiên nhà. Ông ta thở phào nhẹ nhõm. Cuối cùng cũng về đến nơi.

Kiệt sức và bị đầy dọa bởi cảm giác bút rút trong bộ quần áo

ấm ướt, Falk bỗng khao khát được trở về căn hộ của riêng mình.

“Cảm ơn đã chở tôi về nhà. Anh muốn vào nhà uống một ly nước không?” Whitlam hỏi khi họ bước ra khỏi xe, nhưng Falk chỉ lắc đầu.

“Tôi xin phép được từ chối, cảm ơn anh. Hôm nay là một ngày dài đối với tôi.”

Falk mở khoang hành lý và nhấc chiếc xe đạp ra, tháo dỡ phần ghi đông cho đến khi chúng không xoắn vào nhau nữa.

“Xin lỗi nếu tôi khiến mọi thứ trở nên lộn xộn.” Whitlam nói, đưa mắt nhìn đồng hồ được nhồi nhét trong bóng tối.

“Đừng bận tâm. Anh đi vào nhà được không? Với cái mũi đó. Mọi thứ ổn chứ?”

Whitlam ngoặt xe theo hướng ngược lại. Ông ta cố nở một nụ cười. “Phải, tôi vẫn sống. Xin lỗi vì đã tỏ ra yếu đuối. Tôi sẽ uống một viên thuốc giảm đau.”

“Mọi thứ không phải lúc nào cũng tồi tệ như thế này đâu. Chẳng qua là anh hơi kém may mắn khi bị vướng vào thôi.”

“Mẫu chốt nằm ở chỗ đó. Không ai có thể kiểm soát được những đợt sóng ngầm bất chợt nổi lên như thế này.” Giọng Whitlam nghe nặng nhọc. Falk không chắc liệu có phải do cái mũi đau của ông ta hay không. “Nghe thật buồn cười. Bây giờ thì tôi đang đứng đây cảm thấy thương tiếc cho bản thân, nhưng sau đó tôi lại nghĩ về Billy tội nghiệp. Về những chuyện kinh khủng xảy đến với thằng bé. Tôi nói với anh này, dù bất kỳ điều gì đã xảy ra trong căn nhà đó - với Luke, cơn hạn hán, nông trại - dù bất kỳ lý do gì, thằng bé cũng không bao giờ đáng bị lôi vào.”

Ở đầu kia của đường lái xe vào nhà, cửa trước để mở và Sandra đang đứng lặng yên dưới ánh đèn rực sáng. Cô vẫy tay. Whitlam chào tạm biệt và Falk dõi theo ông ta đạp xe trên con đường. Dáng người ông ta vẫn còn run run. Khi Falk trở lại trong xe, điện thoại anh kêu bíp một tiếng. Tin nhắn từ Raco. Falk đọc từng con chữ và hứng khởi đạp mạnh vào chiếc vô lăng.

*Muốn biết vì sao Jamie Sullivan xuất hiện ở làn đường đó không? Gọi cho tôi sớm nhất có thể nhé.*

## CHƯƠNG 27

Người đàn ông kiên nhẫn chờ đợi bên ngoài đồn khi Falk và Raco tới nơi vào sáng sớm hôm sau. "Bác sĩ Leigh" Raco giới thiệu Falk. "Cảm ơn vì đã đến."

"Không có gì. Nhưng nếu không phiền, làm ơn hãy nhanh lên nhé. Tôi kín lịch hẹn khám bệnh cả ngày hôm nay rồi. Và sau đó tôi còn phải trực nữa."

Raco không nói gì, chỉ lịch sự mỉm cười và mở cửa đồn. Falk nhìn theo người bác sĩ, lòng đầy tò mò. Anh chưa từng gặp vị bác sĩ đa khoa của thị trấn, nhưng anh nhận ra cái tên này trong báo cáo của vụ án gia đình Hadler. Nhân viên y tế đầu tiên có mặt tại hiện trường. Người đàn ông khoảng chừng bốn mươi tuổi, toàn bộ mái tóc vẫn còn nguyên vẹn và nước da sáng hồng hào của một người thực hiện đúng những gì vẫn luôn rao giảng cho bệnh nhân của mình.

"Tôi có mang theo các ghi chép về gia đình Hadler đây." Bác sĩ Leigh đặt một tập tài liệu lên mặt bàn trong phòng thẩm vấn. "Tôi được gọi tới đây vì việc này, phải vậy không? Đã có tiến triển gì chưa?"

Ông bác sĩ ngồi xuống một trong số những chiếc ghế có sẵn và bắt chéo chân, dáng vẻ thoải mái. Sống lưng của ông ta thẳng và dáng ngồi tuyệt đẹp.

“Có một số rồi.” Nụ cười của Raco lần này không lấy gì làm tươi tắn cho lắm. “Bác sĩ Leigh, anh có thể làm ơn nói cho tôi biết anh đã ở đâu vào buổi chiều ngày Hai mươi hai tháng Hai không?”

*Jamie Sullivan đứng một mình giữa cánh đồng mà nhìn theo chiếc xe bán tải của Luke Hadler khuất xa dần. Khi chiếc xe không còn trong tầm mắt nữa, anh ta rút điện thoại di động ra và gửi đi một tin nhắn. Anh ta chờ đợi. Trong vòng hai phút, chiếc điện thoại rung lên khi có tin nhắn trả lời. Sullivan khẽ gật đầu và đi tới chỗ chiếc xe ô tô của mình.*

Sự ngạc nhiên hiện lên trên gương mặt vị bác sĩ và ông ta nở một nụ cười bối rối.

“Anh biết buổi chiều hôm đó tôi đã ở đâu rồi mà. Tôi đã cùng với anh tại hiện trường vụ án của gia đình Hadler.”

“Vậy còn hai giờ đồng hồ trước đó thì sao?”

Một khoảng lặng.

“Tôi ở phòng khám.”

“Với bệnh nhân sao?”

“Trước đó thì có. Rồi sau đấy tôi nghỉ ngơi tại căn phòng phía trên phòng khám trong khoảng hai giờ đồng hồ.”

“Tại sao?”

“Ý anh là gì? Chuyện tôi nghỉ ngơi giữa các ca làm việc là bình thường mà. Bị gọi đi làm sớm và muộn đều rất mệt mỏi. Bản thân anh cũng hiểu rõ mà, hiển nhiên là thế.”

Raco không phản ứng gì trước nỗ lực tìm tiếng nói chung đó của vị bác sĩ.

“Có ai có thể xác nhận chuyện đó không?”

*Sullivan cho xe chạy một quãng đường ngắn đi vào thị trấn. Anh ta không bắt gặp bất cứ ai trên những con đường vùng nông thôn và chỉ gặp vài chiếc xe cộ qua lại khi tới gần trung tâm thị trấn. Anh ta đánh lái sang phải ngay trước khi tới gần con phố chính, cho xe rẽ vào một con đường nhỏ nằm phía sau một dãy các cửa hàng. Anh ta biết mình đang cẩn thận thái quá. Sẽ chẳng có ai thắc mắc gì khi trông thấy xe của anh ta đỗ trong thị trấn. Nhưng cái việc thậm thà thậm thụt này khiến anh ta cứ bồn chồn như kiến cắn, và giờ đây anh ta không thể nào không để tâm cho được. Ở bức tường phía trên đầu, một chiếc máy quay bên ngoài nhà kho được phẩm nhấp nháy khi anh ta cho xe vụt qua.*

Bác sĩ Leigh cúi mình lại gần, và nhíu mày. Những ngón tay của ông ta mân mê mép tập hồ sơ của gia đình Hadler, không biết có nên mở nó ra hay không. “Nghiêm túc mà nói, các anh hỏi điều này làm cái quái gì vậy?”

“Nếu anh có thể trả lời chúng tôi.” Raco nói. “Chỉ có một mình anh trong căn phòng phía trên phòng khám vào buổi chiều hôm đó sao?”

Leigh nhìn Raco rồi nhìn sang Falk rồi lại nhìn Raco. “Tôi có nên gọi cho luật sư không? Cô ấy có cần phải có mặt ở đây không?” Có sự thách thức trong giọng nói của vị bác sĩ.

“Việc đó.” Raco nói. “Có lẽ là một hành động khôn ngoan.”

Bác sĩ Leigh kéo người ra khỏi chiếc bàn, như thể nó làm ông ta bị bóng.

*Sullivan đỗ chiếc xe của mình trong gara lúc nào cũng bỏ trống và mở sẵn cửa đợi anh ta. Anh ta bước ra khỏi xe và kéo cửa cuốn xuống để che khuất chiếc ô tô khỏi tầm mắt của người ngoài, anh ta cau mày nghe tiếng kim loại đâm sầm vào nhau khi cánh cửa đóng lại. Anh ta chờ đợi trong giây lát. Không có gì xảy ra. Con đường không một bóng người.*

*Sullivan đi tới cánh cửa không số bên cạnh lối vào kho chứa dụng cụ của phòng khám và bấm chuông. Anh ta nhìn trái nhìn phải. Một lát sau cánh cửa mở ra. Bác sĩ Leigh mỉm cười với anh ta. Họ chờ cho tới khi cả hai đã bước vào trong và cánh cửa đã được đóng chặt, và rồi họ hôn nhau.*

Leigh nhắm nghiền hai mắt và di ngón tay trở dọc theo sống mũi. Dáng ngồi tuyệt đẹp của ông ta lúc này đã gù xuống đôi chút.

“Được rồi. Nghe những gì anh nói là tôi hiểu rồi.” Ông ta trả lời. “Phải. Buổi chiều hôm đó tôi đã không ở trong căn phòng ấy một mình. Tôi đã ở bên Jamie Sullivan.”

Raco húng hắng một tiếng, nửa bức bối, nửa thỏa mãn, và tựa lưng ra sau ghế. Anh ta lắc đầu không dám tin những gì mới được nghe.

“Giờ mới hiểu là quá muộn. Anh có biết chúng tôi đã mất bao nhiêu thời gian - *lãng phí thì đúng hơn* - theo đuổi câu chuyện của Sullivan không?”

“Tôi biết. Tôi rất biết. Tôi xin lỗi.” Giọng của vị bác sĩ nghe có vẻ chân thành.

“Anh xin lỗi sao? Ba người đã chết đấy, anh bạn. Anh đã có mặt ở đó cùng với tôi. Anh đã nhìn thấy các thi thể. Thấy đứa trẻ tội nghiệp đó. Chỉ sáu tuổi thôi và nó bị bắn chết. Tại sao anh lại có thể để chúng tôi cứ luẩn quẩn trong vô ích như thế được chứ? Ai biết được có thể anh đã gây ra những tổn thất gì?”

Vị bác sĩ hơi lắc lư đôi chút trên chính chiếc ghế đang ngồi như thể ông ta vừa bị một sức mạnh vật lý nào đó đánh vào người.

“Anh nói đúng.” Leigh đáp. Ông ta cắn móng tay và trông như sắp khóc. “Anh không nghĩ là tôi đã muốn nói ra điều gì đó ngay tức khắc sao? Ngay khi tôi phát hiện ra các anh đã tới chỗ Jamie để hỏi chuyện? Tất nhiên, đáng lẽ ra cậu ta nên kể với các anh ngay lúc đó. Đáng lẽ tôi nên kể với các anh ngay. Nhưng chúng tôi đã hoảng loạn, tôi nghĩ vậy. Chúng tôi đã không nói ra ngay, rồi một thời gian qua đi, sau đó tôi - chúng tôi - không biết phải nói thế nào nữa.”

“Ồ, tôi cho rằng vì sự trì hoãn đó mà tối qua Jamie đáng phải



nhận cái mặt sưng vù ấy.” Raco nói.

Leigh ngược mắt nhìn lên, ngờ ngàng.

“Ồ, anh không biết sao?” Raco nói tiếp. “Phải, anh ta tham gia vào một vụ ẩu đả ở quán rượu. Đó là lý do duy nhất khiến anh ta kể cho tôi nghe chuyện gì đang diễn ra. Là đầu anh ta bị đập chứ chẳng phải lương tri của anh ta được thức tỉnh đâu. Đáng lý ra các người đã giúp chúng tôi bớt đi được phần rắc rối này từ nhiều ngày trước. Cả hai người thật đáng hổ thẹn.”

Vị bác sĩ đưa hai tay che mắt và để nguyên như thế suốt một phút dài. Falk đứng dậy lấy cho ông ta một cốc nước, và vị bác sĩ uống cạn trong sự biết ơn. Họ chờ đợi.

“Vậy là lúc đó anh đã nghĩ rằng không thể kể cho chúng tôi nhỉ. Thế thì bây giờ đã đến lúc rồi đấy.” Falk lịch sự nói.

Leigh gật đầu.

“Jamie và tôi đã ở bên nhau được khoảng mười tám tháng. Quan hệ yêu đương. Nhưng chắc chắn rồi – chúng tôi giữ kín chuyện này.” Ông ta nói. “Chuyện bắt đầu từ khi cậu ấy phải đưa bà mình tới chỗ tôi thường xuyên hơn. Sức khỏe của bà ấy ngày một yếu đi và chính cậu ấy cũng đang phải cố gắng rất nhiều. Cậu ấy cần được giúp đỡ và cần ai đó để nói chuyện, và chuyện của chúng tôi bắt đầu từ đây. Ý tôi là, tôi vẫn luôn ngờ ngợ có thể cậu ấy là người đồng tính, nhưng mà ở nơi này...” Leigh ghen ngào và lắc đầu. “Dù sao đi nữa, tôi xin lỗi, chuyện đó chẳng liên quan gì cả. Cái ngày gia đình Hadler bị sát hại tôi đã mở cửa phòng khám cho tới bốn giờ rồi sau đó tạm nghỉ. Jamie gửi tin nhắn cho tôi và tôi bảo cậu ấy hãy ghé qua. Cuộc hẹn kiểu như thế cũng tương đối thường

xuyên. Cậu ấy đến, chúng tôi nói chuyện một lúc. Uống bia với nhau. Rồi chúng tôi lên giường."

*Sullivan đang ở trong cái phòng tắm nhỏ xíu lau khô người sau khi tắm xong thì tiếng chuông điện thoại cấp cứu trong căn phòng vang lên. Anh ta nghe thấy Leigh nhắc máy. Cuộc nói chuyện mà anh ta nghe không rõ có vẻ ngắn gọn và gấp gáp. Vị bác sĩ quay mặt ra phía cửa phòng tắm, mặt ông ta u ám vì lo lắng.*

*"Anh phải đi đây. Có một vụ nổ súng."*

*"Ôi, chết tiệt, thật thế sao?"*

*"Phải. Nghe này, Jamie, em nên biết chuyện này, vụ nổ súng đó là ở nhà của Luke Hadler."*

*"Anh đang đùa sao? Em vừa mới ở cùng cậu ấy mà. Cậu ấy ổn chứ?"*

*"Anh không biết chi tiết ra sao. Anh sẽ gọi cho em. Em tự về đi nhé. Yêu em."*

*"Em cũng yêu anh." Và vị bác sĩ rời đi.*

*Những ngón tay của Sullivan run rẩy mặc áo lên người và lái xe trở về nhà. Trước đây anh đã từng chứng kiến một vụ xả súng. Một người bạn của của bố anh. Mùi chua nồng của máu sộc thẳng lên mũi anh và anh cảm thấy nó vẫn còn vương vấn mãi suốt nhiều tháng liền. Kí ức về nó gần như vẫn đủ sức gợi lên cái mùi kinh hoàng ám ảnh đó một lần nữa, và Jamie phải xì mũi để quên đi khi anh về tới nhà, tại đây anh phát hiện ra hai chiếc xe cứu hỏa đang đỗ bên ngoài.*

*Một người lính cứu hỏa trong bộ trang phục bảo hộ bắt gặp anh khi anh chạy lại phía cửa nhà.*

*"Ổn rồi, anh bạn ạ, bà của anh không sao hết. Nhưng tôi e tường bếp nhà anh thì không được như thế đâu."*

"Sau khi các anh tìm đến nhà Jamie và hỏi chuyện, cậu ấy đã gọi cho tôi, sợ hãi." Leigh nói. "Cậu ấy nói rằng cậu ấy rất bối rối và đã nói dối các anh chuyện đã đi đâu."

Leigh nhìn thẳng vào mắt cả hai người. "Chẳng có lý do gì để biện minh cho hành động đó cả. Tôi biết điều đó và cậu ấy cũng biết. Nhưng tôi đề nghị hai anh, làm ơn đừng phán xét chúng tôi quá cay nghiệt. Khi các anh đã nói dối một chuyện gì đó quá lâu, nó sẽ trở thành bản năng thứ hai."

"Tôi không phán xét các anh về chuyện các anh là người đồng tính đâu anh bạn, tôi chỉ phán xét các anh vì đã làm lãng phí thời gian của chúng tôi khi mà cả một gia đình bị sát hại như thế." Raco nói.

Vị bác sĩ gật đầu. "Tôi biết. Nếu tôi có thể quay ngược thời gian và làm theo một cách khác, tôi sẽ làm. Chắc chắn là tôi sẽ làm. Tôi không hề xấu hổ chuyện mình là người đồng tính." Ông ta nói. "Và Jamie - cậu ấy cũng sắp hiểu được điều đó rồi. Nhưng có rất nhiều người ở Kiewarra sẽ dẫn đo khi để bản thân họ hay con cái họ được một gã pê-đê chữa bệnh cho. Hoặc không biết có muốn ngồi cạnh một người như thế ở Fleece không." Leigh nhìn Falk. "Anh đã tận mắt chứng kiến những gì xảy ra khi anh trở thành tâm điểm ở đó rồi

đấy. Đấy là những gì mà chúng tôi muốn tránh.”

Họ cho phép vị bác sĩ ra về. Falk suy nghĩ một chút, rồi chạy ra khỏi đồn, đuổi theo ông ta.

“Này, có việc này trước khi anh đi. Tôi muốn hỏi anh về Mal Deacon. Chứng mất trí nhớ của ông ấy tệ đến mức nào rồi?”

Leigh không nói gì một lúc. “Tôi không thể bàn luận gì với anh về việc đó được.”

“Một phần trong danh sách điều tra thôi mà.”

“Tôi xin lỗi. Tôi rất muốn nói. Nhưng thật sự là không thể. Ông ấy là bệnh nhân của tôi.”

“Tôi đâu có hỏi chi tiết đâu. Nhận xét chung chung thôi là được rồi. Ông ấy có thể nhớ được những gì? Mười phút trước thì được chứ mười năm trước thì không à? Hay là ngược lại?”

Leigh ngập ngừng, liếc nhìn về phía đồn cảnh sát. “Chỉ nói rất chung chung thôi nhé.” Ông ta trả lời. “Các bệnh nhân ngoài bảy mươi tuổi với các triệu chứng tương tự như Mal có xu hướng suy giảm trí nhớ tương đối nhanh. Những kí ức trong quá khứ xa xôi có thể sẽ rõ ràng hơn những chuyện xảy ra gần đây, nhưng thông thường các kí ức lẫn lộn với nhau và trở nên lung tung. Chúng không đáng tin cậy cho lắm, nếu đó là điều anh muốn hỏi. Nói chung là như vậy đấy.”

“Ông ấy có chết vì bệnh đó không? Câu hỏi cuối cùng đấy, tôi xin hứa.”

Biểu cảm trên mặt Leigh có vẻ rất phiền lòng. Ông ta nhìn xung quanh. Con phố gần như không một bóng người. Ông ta hạ thấp

giọng. “Không trực tiếp gây ra cái chết. Nhưng nó làm phức tạp rất nhiều thứ về mặt sức khỏe. Vấn đề chăm sóc cá nhân cơ bản, rồi thì dinh dưỡng, tất cả đều sẽ bị suy giảm dần dần. Tôi đoán bệnh nhân ở giai đoạn như ông ấy sẽ còn khoảng chừng một năm nữa, có thể lâu hơn một chút. Mà cũng có thể ngắn hơn. Và việc bệnh nhân ở tuổi đấy rồi mà mỗi ngày vẫn uống vài ly bia như thế thì không có lợi chút nào. Tất nhiên, đây là nói chung thế.”

Ông ta gật đầu một lần như để đặt dấu chấm hết cho cuộc nói chuyện và quay đi. Falk để cho ông ta rời đi.

“Cả hai người đó đều nên bị khởi tố. Ông ta và Sullivan.” Raco nói khi anh quay trở lại đồn.

“Phải. Nên thế.” Nhưng họ đều biết chuyện đó sẽ không xảy ra.

Raco ngả người ra lưng ghế và đưa hai tay lên che mặt. Anh ta thở dài một tiếng rõ to.

“Chúa ơi. Giờ thì tiếp tục thế nào đây?”

Để tự lừa dối bản thân là họ không hề bế tắc trong lối cụt thêm lần nữa, Falk gọi về Melbourne. Một tiếng sau, anh đã có trong tay danh sách tất cả những chiếc xe bán tải màu nhạt được đăng kí ở Kiewarra vào cái năm mà Ellie Deacon qua đời. Con số là 109.

“Cộng thêm bất cứ ai ngoài thị trấn có thể lái xe đi ngang qua.” Raco nói bằng giọng u sầu.

Falk liếc nhìn một lượt danh sách. Có rất nhiều cái tên quen thuộc. Những người hàng xóm cũ. Cha mẹ của những bạn học cũ. Mal Deacon cũng có tên trong đó. Falk nhìn chăm chăm vào cái tên ấy một lúc lâu. Và tất cả những người khác nữa. Có tên của chính Gerry Hadler, cha mẹ của Gretchen, thậm chí cả cha Falk nữa. Có lẽ

ngày hôm ấy Gerry đã nhìn thấy cả nửa thị trấn tại cái giao lộ đó.  
Falk gấp tập tài liệu lại, chán nản.

“Tôi ra ngoài chút đây.”

Raco cầu nhàu. Falk rất mừng vì anh ta không hỏi anh đi đâu.

## CHƯƠNG 28

Nghĩa trang cách thị trấn một đoạn đường ngắn, là mảnh đất lớn nằm dưới bóng một hàng cây bạch đàn cao chót vót. Trên đường lái xe tới đó, Falk đi qua một biển cảnh báo hỏa hoạn, mức độ nguy hiểm đã lên đến mức cực đại. Ở bên ngoài, gió đã nổi lên.

Chôn cất là việc riêng của gia đình nên Falk đã không có mặt khi ba người nhà Hadler được đưa xuống huyệt mộ, nhưng anh có thể tìm thấy chúng một cách dễ dàng. Bia mộ còn rất mới và sáng bóng, trông như thể đồ nội thất vô tình bị bỏ quên xung quanh những đồ vật cũ kỹ vì sương nắng. Ba ngôi mộ nằm chìm ngấp giữa một đồng giấy bóng kính, đồ chơi nhồi bông và những bông hoa héo quắt. Thậm chí từ cách đó vài bước chân, mùi hoa mục rữa hăng nồng cũng có thể được ngửi thấy trong không khí.

Bia mộ của Karen và Billy được chất cao những món đồ tiễn biệt, trong khi bia mộ của Luke lại khá thưa thớt. Falk tự hỏi liệu Gerry và Barb có phải chịu trách nhiệm dọn dẹp mấy ngôi mộ khi những món quà tiễn biệt vượt quá giới hạn và trở thành rác thải hay không. Bà Barb đã có đủ rắc rối ở nông trại rồi, chưa nói gì đến việc

phải khom mình ở đây với một cái túi rác trên tay, khốn khổ nhặt ra những bông hoa khô héo và quyết định xem nên giữ cái gì và bỏ cái gì. Không đời nào. Falk cố gắng ghi nhớ kỷ điều này để sau đó kiểm chứng.

Anh ngồi lặng một lúc lâu trên mảnh đất cằn cỗi bên cạnh những ngôi mộ, không mảy may bận tâm đến bụi bẩn đang bám chặt trên ống quần. Anh đưa tay chạm vào dòng chữ được khắc trên tấm bia mộ của Luke, cố gắng rũ bỏ cảm giác đã đầy đọa anh kể từ hôm đưa tang. *Luke đang nằm trong cái quan tài đó, anh lặp đi lặp lại trong đầu mình. Luke hiện giờ đang nằm dưới đất.*

Luke đã ở đâu trong buổi chiều mà Ellie chết đuối? Câu hỏi lại nổi lên như một vết nhơ xóa mãi không mờ. Falk lẽ ra nên thúc ép anh ấy nói sự thật khi vẫn còn cơ hội. Nhưng anh luôn một mực tin rằng lời dối trá của Luke là vì lợi ích của chính mình. Giá như anh biết được điều gì sẽ xảy ra...

Falk tự cắt ngang dòng suy nghĩ. Dư luận đã bàn tán quá nhiều kể từ khi anh trở về Kiewarra. *Nếu mình biết được điều gì sẽ xảy ra sau đó, mình đã hành động khác đi rồi.* Nhưng mọi chuyện giờ đã quá muộn. Giờ đây anh phải sống chung với những lời đàm tiếu đó.

Falk đứng dậy và quay lưng về phía ba ngôi mộ nhà Hadler. Anh tiến sâu vào khu nghĩa trang cho đến khi tìm thấy hàng mộ anh đang tìm kiếm. Những bia mộ trên khu vực này đã mất đi sự bóng bẩy từ lâu, nhưng rất nhiều trong số đó quen thuộc như những người bạn cũ. Vừa bước anh vừa trìu mến chạm tay vào các tấm bia, sau đó dừng lại trước một tấm bia đã bị phong hóa nặng nề. Ngôi mộ không hề có hoa và đây là lần đầu tiên anh cảm thấy lẽ ra mình



nên mang theo vài bông hoa mới. Đó là điều mà một đứa con trai hiếu thảo nên làm. Tặng mẹ mình những bông hoa.

Thay vào đó, anh cúi xuống và lấy giấy lau sạch bụi bẩn đã bám thành một lớp dày trên cái tên được khắc vào tấm bia. Anh lau sạch cả bụi bẩn chỗ ghi lại ngày bà mất. Anh chưa bao giờ quên ngày giỗ của mẹ mình. Theo những gì anh được biết, bà qua đời vào đúng ngày anh được sinh ra. *Biến chứng và mất máu*, đó là những gì cha anh cục cằn nói khi anh bắt đầu hỏi về mẹ mình, sau đó nhìn anh bằng ánh mắt khiến anh có cảm tưởng mình không đáng được sinh ra.

Hồi nhỏ, anh thường một mình đạp xe ra chỗ mộ mẹ, ban đầu chỉ đứng nghiêm nghị hàng giờ đồng hồ để sám hối. Cuối cùng anh nhận ra dù mình có đứng ở đó hay không thì cũng chẳng ai quan tâm, và mối quan hệ của họ trở thành cái gì đó giống như tình thân một chiều. Anh cố tìm kiếm chút cảm giác thân thuộc, nhưng sau cùng tất cả không thể thoát nổi thứ cảm xúc giả tạo, gượng ép. Anh chỉ đơn giản là không thể nảy sinh tình cảm mẹ con với một người phụ nữ mà anh chưa từng nhìn mặt hay gọi tên. Bởi vậy cảm giác tội lỗi bất chợt nổi lên khi tận sâu trong đáy lòng, anh cảm thấy thân thuộc với bà Barb Hadler hơn cả chính mẹ ruột.

Nhưng anh thích đi thăm mẹ mình bởi vì bà là một người giỏi lắng nghe. Anh bắt đầu mang những đồ ăn nhẹ, sách, bài tập về nhà, thơ thần ở bãi cỏ xung quanh bia mộ ấy và tự nói một mình về ngày hôm đó cũng như về cuộc sống của anh mà không sợ có người xen vào giữa câu chuyện.

Falk đột nhiên muốn làm điều này ngay lập tức, đó là năm duỗi

thẳng chân tay trên thảm cỏ trải dài bên ngôi mộ. Bóng cây chẳng thể làm dịu mát cái nóng oi ả của ngày hè. Anh ngược nhìn lên trời và bằng một giọng thì thầm, anh kể cho mẹ về gia đình Hadler và chuyển trở về thăm nhà của mình. Về chuyện gặp lại Gretchen. Về cảm giác nặng trĩu trong lòng khi anh thấy Mandy ở công viên và Ian trong cửa hàng sữa. Về những nỗi sợ của bản thân mà có thể anh sẽ không bao giờ khám phá được về người bạn Luke.

Sau khi trút hết tâm sự trong lòng, anh nhắm mắt và nằm xuống bên cạnh ngôi mộ, cái nóng phải lên từ mặt đất và cái nóng lan tỏa trong không khí ôm ấp lấy khắp cơ thể anh.

Khi Falk tỉnh dậy, mặt trời đã di chuyển xuống cuối đường chân trời. Anh ngáp nhẹ, đứng dậy và vươn vai. Anh không biết mình đã nằm đây trong bao lâu. Anh phẩy bụi trên người và bước thẳng ra phía con đường chính. Được nửa đường, anh dừng lại. Chợt nhớ ra còn một ngôi mộ nữa mà mình cần phải ghé thăm.

Phải mất nhiều thời gian hơn anh mới tìm được ngôi mộ này. Anh chỉ thấy nó đúng một lần tại đám tang, trước khi anh rời Kiewarra mãi mãi. Cuối cùng anh cũng tìm ra ngôi mộ, gần như một cách tình cờ: tấm bia nhỏ nằm ẩn mình giữa những đài tưởng niệm được trang hoàng công phu. Cỏ vàng mọc cao che kín. Một bó hoa héo khô bọc trong tấm giấy bóng kính rách tả tơi nằm ngay ngắn phía dưới tấm bia. Falk rút ra một tờ giấy và đưa tay lau sạch những vết bụi bẩn chỗ cái tên được khắc vào đá. Eleanor Deacon.

“Đừng có chạm vào, tên tạp chủng.”

Bất ngờ một giọng nói vang lên từ phía sau khiến Falk giật mình. Anh quay lại và thấy Mal Deacon đang ngồi dưới bóng một bức tượng thiên thần ở dãy mô phía sau. Ông ta cầm một chai bia trong tay và con chó nâu ục ịch đang ngủ thiêm thiếp dưới chân ông ta. Nó tỉnh dậy và bắt đầu ngáp, để lộ cái lưỡi màu thịt sống khi Deacon kéo mạnh con chó về phía mình. Ông ta đặt chai bia dưới chân bức tượng.

“Bỏ ngay tay của mày ra trước khi tạo cho mày cụt hết ngón.”

“Không cần đâu, ông Deacon, tôi đi đây.” Falk bước đi.

Deacon nheo mắt nhìn anh. “Mày là thằng con trai, phải không?”

“Hả?”

“Mày là con trai của Falk. Không phải là lão già đó.”

Falk nhìn kỹ mặt người đàn ông già nua. Ông ta nghiêm mặt về đây thù địch và đôi mắt trông tinh táo hơn nhiều so với lần trước anh nhìn thấy.

“Phải. Tôi là cậu con trai.” Anh bỗng cảm thấy nhói lên nỗi đau buồn khi nói ra câu ấy. Anh bắt đầu bước đi.

“Phải rồi. Tao mong lần này mày hãy cuốn xéo mãi mãi.” Deacon đi theo phía sau, bước chân ông ta run rẩy. Ông ta kéo chặt sợi dây xích chó khiến nó kêu ăng ẳng.

“Chưa đâu. Cẩn thận con chó của ông.” Falk tiếp tục bước đi. Anh có thể nghe thấy Deacon đang cố gắng bước theo sau. Bước chân không đều và chậm rãi trên mặt đất gồ ghề.

“Đến bây giờ vẫn không chịu để cho con bé yên nghỉ à? Tuy

mày là thằng con, nhưng mày cũng giống cha mày thôi. Kinh tởm.”

Falk quay người lại.

*Hai giọng nói rõ rệt vang lên từ phía sân trước. Một giọng thì lớn tiếng, một giọng thì bình tĩnh hơn. Cậu bé Aaron mười hai tuổi ném phịch cặp sách của mình lên bàn ăn và chạy tới chỗ cửa sổ. Cha cậu đang đứng khoanh tay trước ngực với cái nhìn ngán ngấm khi Mal Deacon chỉ tay vào mặt ông.*

*“Tôi mất sáu con rồi.” Deacon nói. “Hai con cừ cái, bốn con cừ non. Một vài trong số đó trông giống với những con mà anh mới có tuần trước.”*

*Erik Falk thở dài. “Và tôi nói rằng chúng không có ở đây, anh bạn ạ. Anh có muốn tốn thời gian đi ra đó để kiểm tra không, rất hân hạnh được đón tiếp.”*

*“Vậy chỉ là sự trùng hợp?”*

*“Đây là dấu hiệu cho thấy hàng rào nhà anh kém chất lượng thì đúng hơn, tôi đoán là vậy. Nếu tôi muốn cừ nhà anh thì tôi đã hỏi mua rồi. Tôi không có thói quen trộm vặt.”*

*“Hàng rào nhà tôi vẫn chắc chắn. Giống như tại sao anh lại phải mua cừ của tôi trong khi anh có thể bắt trộm chúng? Đúng không?” Deacon nói, giọng ông ta to hơn. “Cũng không phải lần đầu tiên anh lấy thứ gì đó của tôi mà không xin phép.”*

*Erik Falk nhìn ông ta một lúc lâu, sau đó chán nản lắc đầu.*

*“Tôi nghĩ anh rời đi được rồi, Mal.” Ông quay đi nhưng Deacon thô bạo nắm lấy vai ông.*

"Cô ta từ Sydney gọi điện về báo rằng cô ta sẽ không trở lại, anh biết mà. Giờ thì anh vui chưa? Nó khiến anh có cảm giác mình là một người đàn ông cao cả phải không? Thuyết phục cô ta bỏ đi như thế?"

"Tôi không thuyết phục người phụ nữ của anh làm bất kỳ điều gì cả." Erik nói, gạt tay ông ta ra. "Tôi chỉ nói rằng anh thật giỏi trong việc say xỉn và tung ra những cú đấm, anh bạn ạ. Điều duy nhất khiến tôi ngạc nhiên là cô ấy đã chịu đựng việc ở bên cạnh anh trong một thời gian dài đến vậy."

"Ồ thế hả, đúng là vị cứu tinh của cô ta. Luôn cho cô ta một bờ vai để khóc lóc rồi rót những lời đường mật vào tai. Thuyết phục cô ta rời đi và cố gắng lên giường với cô ta, phải thế không?"

Erik Falk nhướn mày. Ông bật cười, vẻ rất khoái chí.

"Mal, tôi không lên giường với vợ anh, nếu đó là điều làm anh lo lắng."

"Tào lao."

"Không, anh bạn, tôi không hề nói dối. Đó là sự thật. Được rồi, cô ấy đã tới đây uống một tách trà và khóc lóc khi phải chịu đựng quá nhiều. Cô ấy cần một khoảng thời gian tránh xa anh. Chuyện chỉ có thế. Cô ấy tốt bụng, đừng hiểu nhầm ý tôi, nhưng cô ấy gần như phát điên vì việc anh suốt ngày say xỉn. Có lẽ nếu anh chăm sóc những thứ xung quanh anh cẩn thận hơn cừu của anh, vợ của anh - thì họ đã không đời nào rời đi." Erik Falk lắc đầu. "Thành thực mà nói, tôi không có nhiều thời gian dành cho anh hay vợ anh đâu. Tôi chỉ cảm thấy thương tiếc cho cô con gái của anh thôi."

Cú đấm của Mal Deacon tung ra nhanh như con chó sổng

*chuồng, giáng thẳng vào phía trên mặt trái của Erik. Ông lão đảo rồi ngã ngửa ra phía sau, đầu đập mạnh xuống đất.*

*Aaron hét lớn chạy ra ngoài và quỳ xuống bên cạnh cha mình, đôi mắt ông nhìn lên trời với biểu cảm choáng váng. Máu rỉ ra từ một vết cắt trên vùng da đầu. Aaron nghe thấy tiếng Deacon cười, và cậu lao đến chỗ gã đàn ông, đâm thùm thụp vào ngực ông ta. Deacon buộc phải lùi lại mấy bước, nhưng toàn thân vẫn đứng vững trên mặt đất. Deacon vươn tay ra tóm chặt lấy cánh tay của Aaron, rồi kéo cậu đến sát mặt mình.*

*"Nghe này. Khi ông già mày tỉnh dậy, hãy nói với ông ta rằng cú đâm đó chỉ như một cái vuốt nhẹ khi so với những điều sau này tao sẽ làm nếu tao phát hiện ra lão già đó - hay mày - động vào những thứ thuộc về tao."*

*Ông ta xô Aaron ngã xuống đất, sau đó quay đi và bước qua mảnh sân, vừa đi vừa huýt sáo.*

"Hắn đã cầu xin tao, mày biết chứ?" Deacon nói. "Ông già của mày. Sau khi mày làm điều đó với Ellie. Đã tới gặp tao. Không phải cố gắng thuyết phục rằng mày không phải người gây ra điều đó. Hắn không nói như vậy. Hắn muốn tao nói với mọi người trong thị trấn hãy bình tĩnh cho đến khi cảnh sát đưa ra kết luận cuối cùng. Như thế tao sẽ giúp đỡ hắn."

Falk hít sâu, quay người và tiếp tục bước đi.

"Mày biết điều đó đúng không? Những lời ông ta thốt ra lơ lửng phía sau anh. "Mày có biết rằng chính cha mày cũng nghĩ mày đã

làm điều đó? Chính cha của mày. Hiển nhiên là mày biết. Đúng là một điều thật không dễ chịu gì khi cha ruột mình lại nghĩ về mình như vậy.”

Falk dừng lại. Anh gần như đã ngoài tầm nghe. Đi tiếp đi, anh tự nhủ. Thay vào đó, anh quay lại nhìn. Deacon bấu môi.

“Sao?” Deacon nói lớn. “Mày đừng có nói với tao rằng cha mày đã tin câu chuyện nhảm nhí mà mày và thằng con trai nhà Hadler dựng lên nhé. Cha mày có thể là một gã hèn, nhưng hẳn không hề ngu ngốc. Mày đã bao giờ nói một lần cho rõ ràng với hắn chưa? Hay mày để hắn nghi ngờ mọi chuyện cho đến lúc chết?”

Falk không trả lời.

“Chắc là vậy rồi.” Deacon cười hềnh hếch.

Không, Falk muốn hét vào mặt ông ta, họ chưa bao giờ nói rõ ràng với nhau cả. Anh nhìn chăm chăm gã đàn ông trước mặt, sau đó cố gắng buộc bản thân quay người và bước đi. Từng bước đi qua những tấm bia mộ đã bị quên lãng từ lâu. Sau lưng, anh vẫn có thể nghe thấy tiếng Mal Deacon cười, đứng chôn chân trên phần mộ của con gái ông ta.

## CHƯƠNG 29

Tiếng súng rền vang trên cánh đồng ở phía xa, tiếng vọng lại xé toạc bầu không khí nóng nực. Trước khi tiếng súng đầu tiên kịp lắng xuống, lại một tiếng khác nổ đùng đoàng. Falk đứng lặng trên lối cho xe đi vào trại của Gretchen, tay khựng lại trong trạng thái đang bóng dờ cửa xe.

Trong đầu anh hiện lên hình ảnh lối hành lang được cạo sạch sơn và tẩm thảm trải sàn nhuộm máu tại nhà Hadler. Anh tưởng tượng ra một phụ nữ tóc vàng đang nằm trên nền đất, có điều lần này không phải là Karen, mà là Gretchen.

Lại một tiếng nổ khác vang rền, và Falk chạy, anh chạy ngang qua những cánh đồng hướng về phía tiếng ồn đó. Anh cố gắng tìm hướng âm thanh phát ra, nhưng nó đập vào nền đất cứng, vang vọng tứ bề, khiến anh trở nên mất phương hướng. Anh điên cuồng nhìn hết một lượt theo đường chân trời, nước mắt chảy ướt nhòa khi anh nhìn theo ánh nắng mặt trời chiếu rọi chói chang, anh nhìn khắp mọi nơi, nhưng chẳng thấy bất cứ thứ gì.

Cuối cùng anh nhìn thấy cô, chiếc quần đùi bằng vải thô và



chiếc áo phong màu vàng khiến cô gần như trở nên vô hình giữa cánh đồng cháy khô. Anh đứng khựng lại, trong lòng dâng trào cảm giác nhẹ nhõm, rồi sau đó là một chút xấu hổ. Gretchen quay đầu lại và nhìn anh chăm chăm trong vài giây, rồi cô gác khẩu súng lên vai và giơ tay vẫy anh. Anh hi vọng cô không nhìn thấy lúc anh chạy. Cô bắt đầu tiến về phía anh.

“Này ở đây, anh tới nhanh đấy chứ nhỉ.” Cô gọi lớn. Chiếc bịt tai màu hồng treo trên cổ cô.

“Anh hi vọng không làm phiền em.” Anh đã gọi cho cô khi vừa ra khỏi nghĩa trang. “Anh cảm thấy mình cần được nhìn thấy một gương mặt thân thiện.”

“Không phiền đâu. Gặp được anh thật là tốt. Em vẫn còn một tiếng rảnh rỗi trước khi tới giờ đón Lachie ở trường.”

Falk nhìn xung quanh, dành chút thời gian ngắn ngủi để lấy lại nhịp thở bình thường. “Chỗ này của em đẹp thật đấy.”

“Cảm ơn anh. Và lũ thỏ có vẻ cũng có suy nghĩ như vậy.” Cô hất đầu qua vai về phía sau. “Em cần hạ thêm vài con nữa để có thể tạm thời không phải bận tâm đến chúng. Lại đây nào, anh có thể làm người chỉ điểm cho em.”

Anh đi theo cô về phía cánh đồng, tại đây cô đã để sẵn túi dụng cụ. Cô lục lọi bên trong và lấy ra một chiếc bịt tai nữa. Cô lại lục bên trong một lần nữa và lấy ra một hộp đạn. Nhãn hiệu Winchester. Không phải là đạn Remington được tìm thấy trên thi thể các nạn nhân nhà Hadler, Falk lập tức bật ra suy nghĩ đó trong đầu như thể được lập trình tự động. Anh cảm thấy nhẹ nhõm, nhưng rồi đột nhiên có cảm giác tội lỗi vì đã để ý. Gretchen mở

nòng súng ra và lắp vào một băng đạn.

“Hang của chúng ở đằng kia kia.” Cô chỉ tay, mắt nheo đi một chút dưới ánh nắng. “Chỉ cho em nếu anh nhìn thấy nhé.”

Falk đeo cái bịt tai lên và tất cả những gì anh nghe được chỉ là tiếng ù ù như đang ở dưới nước. Anh nhìn thấy những cây bạch đàn lặng im đu đưa theo gió. Nhưng những âm thanh trong đầu anh thì lại rõ ràng hơn: tiếng máu chảy trong người, tiếng chạm nhẹ của răng.

Anh nhìn chăm chăm vào khu vực quanh hang thỏ. Suốt một lúc lâu, không có bất cứ chuyển động nào, rồi đột nhiên, thứ gì đó động đậy. Anh đang định ra hiệu cho Gretchen thì cô đã đặt chắc khẩu súng lên vai, một mắt nhắm chặt. Cô ngắm bắn, viên đạn bay vọt ra theo một đường cong mượt mà hướng chính xác về phía con thỏ. Một tiếng nổ trầm và nặng nề, cùng với đó, máu bắn tung tóe quanh một cái cây gần đấy.

“Hay lắm, em nghĩ chúng ta bắn trúng nó rồi.” Cô vừa nói vừa tháo cái bịt tai xuống. Cô bước qua cánh đồng và cúi xuống, chiếc quần đùi bằng vải thô hơi căng lên. Cô đứng hân hoan, đung đưa xác con thỏ đã chết ngắc.

“Bắn giỏi lắm.” Anh nói.

“Anh muốn thử không?”

Thực lòng thì anh không muốn lắm. Kể từ hồi mới lớn anh đã không còn đi bắn thỏ nữa rồi. Nhưng cô đã đưa khẩu súng về phía anh, thế nên anh nhún vai.

“Được thôi.” Khẩu súng ấm nóng khi anh đón nó từ tay cô.

“Anh biết phải làm gì rồi đấy.” Gretchen nói. Rồi cô đưa tay ra và đeo cái bịt tai cho anh. Cổ Falk râm ran kích thích khi những ngón tay của cô khẽ chạm vào. Anh nheo mắt nhìn chăm chú về phía hang thỏ. Có máu thấm trên mặt đất. Nó nhắc anh nhớ đến dấu máu mà Billy Hadler đã để lại và kí ức đó khiến anh cảm thấy lạnh sống lưng. Đột nhiên anh không muốn làm việc này nữa. Trước mắt anh, có thứ gì đó đang chuyển động.

Gretchen vỗ nhẹ vào vai anh và chỉ. Anh không phản ứng. Cô lại vỗ nhẹ lên cánh tay anh lần nữa. “Có chuyện gì thế?” Anh nhìn thấy miệng có chuyển động chứ thật ra không nghe thấy gì hết. “Nó ở ngay kia kìa.”

Anh hạ khẩu súng xuống và tháo cái bịt tai ra.

“Xin lỗi.” Anh nói. “Anh nghĩ có lẽ đã lâu lắm rồi anh không làm việc này.”

Cô nhìn anh chăm chăm một lát rồi gật đầu.

“Không sao đâu.” Cô vỗ vỗ lên cánh tay anh khi lấy lại khẩu súng. “Nhưng anh biết là dù thế nào em vẫn phải bắn hạ chúng, đúng không? Em không thể để bọn chúng xâm chiếm đất của mình được.”

Cô giương khẩu súng lên, chỉ mất một vài giây ngăn ngủi để căn chỉnh, và nổ súng.

Falk biết rõ, thậm chí không cần phải bước tới tận nơi để kiểm tra, là phát đạn đã trúng đích.

Quay trở lại nhà, Gretchen thu dọn đồng giấy tờ đã được trải ra gọn gàng trên bàn ăn.

“Cứ tự nhiên nhé. Cố gắng đừng để ý đồng lộn xộn này.” Cô vừa nói vừa đặt một bình nước đá lên khoảng trống đã được dọn sạch. “Em đang viết đơn đề nghị để hội đồng nhà trường có thể xin thêm chút tiền tài trợ. Tiền từ thiện các loại. Em đang nghĩ đến chuyện thử xin Quỹ Crossley một lần nữa, mặc dù Scott cho rằng xin xỏ bọn họ chỉ tổ lãng phí thời gian. Thử xem liệu chúng em có thể tiến xa hơn cái danh sách rút gọn như năm nay không. Vấn đề là, trước khi bất kì ai có ý cho anh tiền, họ đều muốn biết chi tiết mọi thứ về anh.”

“Có vẻ phải làm nhiều loại giấy tờ lắm nhỉ.”

“Một cơn ác mộng, và cũng chẳng phải là sở trường của em, em rất vui mừng thừa nhận điều đó. Trước đây đó không phải là công việc mà thành viên hội đồng nhà trường phải đích thân làm.” Cô ngừng lại. “Đó là lý do vì sao em không nên phàn nàn. Thực ra đó từng là phần việc của Karen. Thế nên, anh biết đấy...” Cô không nói hết suy nghĩ của mình.

Falk nhìn xung quanh căn bếp khi anh giúp cô sắp xếp đồng giấy tờ lên chiếc tủ kệ. Anh không biết chắc mình đang mong chờ điều gì, nhưng trông nó có vẻ hơi tồi tàn hơn một chút so với những gì anh tưởng tượng. Căn bếp sạch sẽ, nhưng các đồ dùng và đồ nội thất bên trong rõ ràng là rất cũ kĩ.

Một bức ảnh của Lachie, con trai Gretchen, đóng trong khung và đặt ở vị trí trang trọng nhất giữa đồng đồ trang trí. Anh nhắc khung ảnh lên và đưa đầu ngón tay cái vuốt lên nụ cười tươi rói khoe cả hàm răng của cậu bé. Anh nghĩ đến Billy, lon ton chạy theo sau Karen trên bãi đỗ xe trong đoạn phim thu được từ máy quay.

Cuộc đời ngắn ngủi của cậu bé chỉ còn lại chưa đến tám mươi phút. Anh đặt khung ảnh xuống.

“Câu hỏi này nghe rất kì, nhưng có bao giờ Karen nhắc tới anh không?” Anh nói, và Gretchen ngược mắt nhìn lên đầy ngạc nhiên.

“Anh á? Em không nghĩ là có. Nhưng thật ra chúng em không nói chuyện với nhau nhiều. Nhưng sao cơ? Mà cô ấy có biết anh không?”

Falk nhún vai. Anh đã tự thắc mắc cả nghìn lần về số điện thoại trên mẫu giấy của cô.

“Không, anh không nghĩ vậy. Anh chỉ đang thắc mắc không biết tên anh đã bao giờ được nhắc tới hay chưa thôi.”

Gretchen nhìn anh chăm chú, đôi mắt sáng không chớp lấy một lần.

“Em chưa từng nghe thấy. Nhưng em cũng đã nói rồi đấy, em không biết nhiều về Karen đến vậy.” Cô hơi nhún vai. Cách kết thúc câu nói cho biết câu chuyện về chủ đề này đến đây là chấm dứt. Giữa hai người là một khoảng lặng khiến họ có phần bối rối, và nó chỉ kết thúc nhờ tiếng đá và vào cốc khi cô rót nước cho hai người.

“Chạm cốc nào.” Cô nói và nâng cốc nước của mình lên. “Không thường xuyên, nhưng đôi khi, thứ này còn tốt hơn rượu.” Falk nhìn những khối cơ nhỏ xíu ở cổ họng cô khi cô uống một hơi dài.

“Mà việc điều tra của anh thế nào rồi?” Gretchen nói khi cô đã uống xong.

“Có vẻ như Jamie Sullivan trong sạch thật.”

“Thật sao? Như thế là tốt, phải vậy không?”

“Tốt cho anh ấy. Nhưng anh không dám chắc liệu điều đó có khiến việc điều tra của bọn anh kéo dài hơn rất nhiều hay không.”

Gretchen nghiêng đầu sang một bên như một con chim. “Nhưng anh sẽ ở lại đây cho tới khi vụ án được phá xong chứ?”

Falk nhún vai. “Với cái tốc độ này thì anh không chắc nữa. Anh sẽ phải quay lại làm việc vào tuần sau.” Anh ngừng lại. “Mà lúc này anh đã chạm mặt với Mal Deacon đấy.” Anh kể cho cô nghe về cuộc gặp ở nghĩa trang.

“Đừng để ông ta làm anh phải phiền lòng. Lão già đó loạn trí lắm rồi.” Gretchen với tay qua bàn, các đầu ngón tay của cô vuốt ve bàn tay trái của anh. “Đã hai mươi năm rồi và ông ta vẫn cố đổ tội cho anh về những gì đã xảy ra với Ellie. Ông ta không thể nào chấp nhận được chuyện anh và Luke đã ở bên nhau.”

“Gretchen, nghe này...”

“Nếu có ai đáng trách, thì đó là chính bản thân Deacon.” cô nói tiếp. “Để cho con gái bất hạnh tới mức phải đâm mình đến chết, đó là lỗi của ông ta. Suốt bao nhiêu năm nay ông ta vẫn cố tìm ai đó để đổ lỗi.”

“Thực sự em chưa bao giờ nghi ngờ đó không phải là tự tử sao?”

“Không.” Trông cô rất ngạc nhiên. “Tất nhiên là không rồi. Tại sao em lại phải nghi ngờ?”

“Anh chỉ hỏi thôi mà. Anh biết những ngày cuối đời, Ellie có những hành động hơi kì cục, cô ấy dành nhiều thời gian cô độc một mình. Và chẳng có gì để nghi ngờ, sống cùng với Deacon chắc chắn là một cơn ác mộng. Nhưng anh chưa từng nhận ra cô ấy lại tuyệt

vọng đến thế. Chắc chắn không đến mức tự tìm đến cái chết đâu.”

Gretchen bật cười, tiếng cười khô khốc.

“Chúa ơi, con trai bọn anh đúng là có mắt như mù. Ellie Deacon đã khốn khổ vô cùng.”

*Cuối giờ học, Ellie ném đồng sách toán của mình vào trong cặp. Cô bắt đầu chép số bài tập về nhà trên bảng vào vở như một cái máy, nhưng rồi ngừng lại, chiếc bút trong tay cô im lìm bất động. Làm thế để làm gì cơ chứ? Cô đã nghĩ đến chuyện bỏ học cả ngày hôm nay, nhưng cuối cùng vẫn miễn cưỡng nghĩ lại. Nó chỉ khiến mọi sự chú ý thêm đổ dồn vào cô mà thôi. Và cô không cần thêm bất kì sự chú ý nào nữa. Tốt hơn cô nên làm những gì mà mình vẫn làm. Cúi thấp đầu và hi vọng - đó không phải là lựa chọn tốt nhất nhưng cũng không phải là tệ nhất.*

*Bên ngoài hành lang đông đúc, một nhóm con trai đang chen chúc bên chiếc radio di động, lắng nghe tường thuật trận cricket. Úc đấu với Nam Phi. Sáu điểm nữa là thắng. Chiều thứ Sáu và mọi chuyện đều đang rất ổn. Cuối tuần này xem chừng sẽ rục rĩ lắm đây.*

*Đã bao lâu rồi nhỉ, Ellie tự hỏi trong đầu, đã bao lâu kể từ khi cô có cái cảm giác ấy? Thực lòng cô không thể nhớ nổi nữa. Nếu những ngày trong tuần đã đủ tồi tệ, thì cuối tuần thậm chí còn tồi tệ hơn. Nó dường như vô tận, điểm kết thúc dường như luôn nằm ở rất xa, vượt ngoài đường chân trời.*

*Nhưng cuối tuần này sẽ không như thế nữa. Cô ôm chặt suy*

*ngĩ ấy trong lồng ngực khi bước đi dọc theo hành lang. Sau cuối tuần này, tất cả sẽ khác. Cuối tuần này có một điểm kết thúc rất rõ ràng trong tầm nhìn của cô.*

*Vẫn đang chìm trong suy nghĩ, Ellie giật nảy người khi có ai đó tóm lấy cánh tay cô. Nó khiến tay cô hơi thâm tím đôi chút, và cô cau mày vì bàn tay siết quá chặt.*

*"Này. Đi đâu mà vội thế?" Luke Hadler nhìn cô.*

"Ý em là sao cơ?" Falk nhìn chăm chú về phía Gretchen.

"Anh biết ý em là gì mà, Aaron." Cô nói. "Anh cũng có mặt ở đó. Em nhìn thấy gì thì anh cũng nhìn thấy thế. Cô ấy đã cư xử kì quặc ra sao trong mấy tuần cuối cùng. Những lúc mà cô ấy thực sự có thời gian ở bên chúng ta ấy. Cô ấy không hề tập trung chút nào. Lúc nào cũng cố gắng lao vào cái công việc chết tiệt đó, hoặc là... ừm, em cũng không biết là cái gì. Nhưng nói chung cô ấy không còn chơi với chúng ta nữa. Và cô ấy đã hoàn toàn bỏ rượu, anh có nhớ không? Cô ấy nói rằng đó là để giảm cân, nhưng với những gì xảy ra sau đó, chuyện này nghe thật nhảm nhí."

Falk khẽ gật đầu. Anh có nhớ chuyện đó. Anh đã rất ngạc nhiên bởi vì có lẽ Ellie thích chất cồn hơn bất cứ ai trong bọn họ. Cũng không ngạc nhiên cho lắm khi nhìn vào gia đình cô ấy.

"Em nghĩ tại sao cô ấy lại bỏ rượu?"

Gretchen buồn bã nhún vai. "Em không biết nữa. Có thể cô ấy không tin tưởng bản thân khi có chất cồn trong người. Không chắc cô ấy có thể làm gì. Và em không thích phải nói điều này, nhưng



Luke đã đúng, cái đêm mà chúng ta tranh cãi kịch liệt ở trên đồi ấy.”

“Em đang nói chuyện gì cơ?”

“Em không có ý nói rằng anh ấy đã đúng khi lừa chúng ta.” Cô vội vàng nói. “Đó là một trò đùa kinh khủng. Nhưng những gì anh ấy nói về việc Ellie sẽ không bao giờ có thể biết đùa nữa. Đáng lẽ anh ấy không nên nói như vậy, nhưng đúng là thế. Cô ấy thực sự không thể. Đương nhiên cô ấy không cần thiết phải bật cười trước trò đùa giỡn ngu xuẩn đó, nhưng cho đến lúc ấy cô ấy chẳng mấy khi cười dù là vì cái gì đi nữa. Cô ấy lúc nào cũng điềm tĩnh và nghiêm túc và lặng lẽ đi đâu mất. Anh còn nhớ chứ?”

Falk ngồi im lặng. Anh có nhớ. “Và em nghĩ là...” Gretchen ngừng lại.

“Nghĩ gì cơ?”

“Em nghĩ nếu dám thành thật chấp nhận sự thật, có lẽ cho đến bây giờ, anh đã ngờ ngợ trong lòng từ rất lâu về chuyện Ellie Deacon bị lạm dụng.”

*Ellie kéo tay ra khỏi Luke và xoa xoa vết thâm tím. Cậu ta có vẻ chẳng bận tâm.*

*“Cậu đang chạy đi đâu thế hả? Có muốn vào thị trấn uống lon Coca hay gì không?” Giọng Luke nghe suồng sã quá mức. Ellie không thể đếm nổi số lần cậu ta cố tìm cơ để ở bên cô một mình từ sau trận cãi nhau ở chỗ mỏm đá. Tính đến lúc này, cô đã từ chối sạch những lần như thế. Cô cảm thấy có lẽ cậu ta đang cố tìm cách xin lỗi, nhưng cô không đủ sức, cũng chẳng bận tâm xác minh có*

*thật là như thế hay không. Hoàn toàn là tại Luke cả thôi, cô thầm nghĩ trong đầu. Đón nhận lời xin lỗi cũng tốn công tốn sức lắm chứ. Mà dù sao, kể cả nếu cô không còn bức cậu ta nữa, thì hôm nay cũng không phải một ngày may mắn với cậu ta.*

*"Tớ không đi được. Không phải bây giờ."*

*Cô cố ý không xin lỗi khéo. Đúng là cô đã thoáng nghĩ đến chuyện liệu cô có nên giảng hòa, vì tình bạn tốt đẹp ngày xưa hay không. Họ đã quen biết nhau từ rất lâu rồi. Giữa họ có tình xưa nghĩa cũ. Nhưng rồi khuôn mặt tối sầm lại và ánh mắt hờn dỗi khi cậu ta nhìn cô nói cho cô biết, cô không đáng phí công phí sức vào việc đó. Trong đời mình, Ellie Deacon đã gặp quá đủ đàn ông chỉ muốn từ cô nhiều hơn những gì họ có thể mang đến cho cô. Cô không cần thêm một người như thế nữa. Cô quay người đi. Tốt hơn cả là cô nên quên ngay đi. Luke Hadler vẫn là con người như thế, mà cậu ta sẽ chẳng bao giờ thay đổi.*

Falk cúi gằm mặt khi cảm giác tội lỗi và tiếc nuối dâng trào trong ngực anh. Gretchen đưa tay ra, chạm lên cánh tay anh.

"Em biết chuyện này không dễ để chấp nhận." Cô nói. "Nhưng đã có các dấu hiệu. Chỉ là chúng ta khi ấy còn quá nhỏ và quá tự coi mình là trung tâm để có thể nhận ra."

"Tại sao cô ấy không kể với chúng ta chứ?" Falk nói.

"Có thể là cô ấy sợ hãi. Hoặc thậm chí, cảm thấy có chút xấu hổ."

"Hoặc có thể cô ấy cảm thấy sẽ chẳng ai quan tâm."

Gretchen nhìn anh. "Cô ấy biết anh có quan tâm, Aaron ạ. Đó là lý do vì sao cô ấy bị anh thu hút chứ không phải Luke."

Falk lắc đầu, nhưng Gretchen gật đầu.

"Sự thật là vậy. Anh thực sự đáng tin cậy. Là một người mà cô ấy có thể dựa vào. Anh sẽ lắng nghe nếu cô ấy thử nói chuyện với anh. Đúng là Luke hào nhoáng hơn, đẹp đẽ hơn. Nhưng không phải lúc nào điều đó cũng là tốt. Luke là ngôi sao, nhưng hầu hết mọi người đều không thích bị biến thành thứ yếu ngay trong chính cuộc sống của mình. Ở bên anh thì không như thế. Anh luôn quan tâm đến người khác nhiều hơn bản thân mình. Nếu không phải như thế thì anh đã không còn ở Kiewarra này nữa."

"Này, Ellie."

*Cô đã đi hết nửa hành lang, cảm thấy ánh mắt của Luke vẫn đuổi theo sau gáy, thì chợt nghe thấy giọng nói vang lên từ một phòng học trống. Ở đó, Aaron Falk đang sắp xếp những chậu có dán nhãn vào một cái thùng các-tông lớn. Cô mỉm cười và bước vào phòng.*

*"Bài thuyết trình của cậu sao rồi? Lại được điểm cao rồi đúng không?" Cô vừa nói vừa quăn một nhánh dương xỉ lọt ra ngoài quanh ngón tay rồi nhét nó vào trong thùng.*

*Aaron khiêm tốn nhún vai. "Tớ không biết nữa. Chắc ổn. Cây cối thực vật đâu phải sở trường của tớ." Cậu ấy sẽ không nhận đâu, Ellie biết, nhưng chắc chắn cậu ấy đã làm tốt. Tất cả những gì liên quan đến học hành đối với Aaron đều dễ như trở bàn tay. Năm học*

vừa rồi của cô cũng trôi qua mà gần như chẳng gặp mấy khó khăn, với những kết quả khác biệt rõ rệt. Đã một thời gian rồi, các thầy cô giáo không còn phải bận tâm tới chuyện học hành của cô nữa.

Aaron đóng nắp thùng lại và nhắc nó lên, chặt vật giữ nó thẳng bằng với hai cánh tay dài thòng. "Về được đến nhà với cái đồng này sẽ khó lắm đây. Có muốn giúp tớ một tay không? Trong này có một lon Coca dành cho cậu đấy."

Giọng của cậu cũng thoải mái như giọng của Luke vậy, nhưng mặt cậu hơi đỏ và cậu không dám nhìn vào mắt cô. Họ đã trở nên ngượng ngùng với nhau hơn một chút kể từ sau vụ hôn chỗ cái cây đá. Cuộc tranh cãi ở chỗ mỏm đá cũng không giúp tình hình khá hơn. Cô cảm thấy cần nhanh chóng giải thích lý do từ chối, nhưng không nghĩ ra được lời nào để nói. Thay vào đó, cô muốn ôm lấy khuôn mặt cậu trong tay, và hôn cậu một lần nữa, nói với cậu rằng cậu đã làm cả những gì có thể.

Cậu vẫn chờ đợi, còn cô thì ngập ngừng, lưỡng lự. Cô có thể đi với cậu. Sẽ chẳng mất nhiều thời gian. Nhưng không, cô nhất quyết tự nhủ với bản thân. Cô đã quyết định rồi. Cô còn phải đi đến nơi đó nữa.

"Tớ không giúp cậu được. Tớ xin lỗi." Cô nói, rất chân thành.

"Không sao đâu." Nụ cười của cậu cũng chân thành và cô cảm thấy một sự tiếc nuối sâu sắc. Aaron là một trong số những chàng trai tốt. Cậu lúc nào cũng giúp cô cảm thấy an toàn.

Mày nên kể cho cậu ấy.

Suy nghĩ đó chợt xuất hiện trong đầu cô. Cô lắc đầu. Không cô không thể kể cho Aaron. Làm như thế thật ngu xuẩn. Đã quá muộn

*rồi. Lúc này đây cậu sẽ chỉ cố tìm cách ngăn cô lại. Nhưng rồi sau đó, cô nhìn vào gương mặt chân thành của cậu, cảm thấy bên trong mình quặn lên nỗi cô đơn khiến cô tự hỏi, liệu có khi nào, đó chính xác là điều cô mong muốn?*

“Tội nghiệp Ellie.” Falk nói. “Chúa ơi, ai cũng nghĩ chúng ta là bạn của cô ấy, vậy mà chúng ta đã phụ lòng cô ấy.”

Gretchen nhìn vào đôi tay mình. “Em biết, em cũng cảm thấy tội lỗi về chuyện đó. Nhưng hãy cố đừng tự trách bản thân quá nhiều. Những người khác chắc cũng nghi ngờ, và họ nhắm mắt làm ngơ. Anh chỉ là một đứa trẻ. Anh đã làm tất cả những gì có thể. Và anh lúc nào cũng đối xử tốt với cô ấy.”

“Nhưng vẫn chưa đủ. Tất cả những gì cô ấy nghĩ mình sắp phải trải qua, chúng đã xảy ra ngay trước mắt chúng ta, ấy thế mà chúng ta chẳng hề chú ý.”

Căn bếp quá thoải mái và yên tĩnh, và Falk có cảm tưởng anh sẽ không bao giờ đủ sức đứng dậy mà rời đi. Gretchen hơi nhún vai rồi đặt tay mình lên tay anh. Lòng bàn tay cô ấm áp.

“Đó là một bài học mà tất cả chúng ta phải rút ra thông qua kinh nghiệm và lầm lỗi. Ngày ấy đã có quá nhiều chuyện xảy ra. Và không phải tất cả đều liên quan đến Luke.”

*Ellie ngẩng đầu nhìn Aaron, và cậu mỉm cười. Kể cho cậu ấy đi, cái giọng nói nhỏ xíu trong đầu thì thầm với cô, nhưng cô dập tắt nó*

ngay. Thôi đi. Chuyện đã quyết rồi. Cô sẽ không kể cho bất cứ ai hết.

"Tớ phải đi đây." Ellie bắt đầu bước đi, rồi ngừng lại. Suy nghĩ về những gì sắp tới khiến cô trở nên táo bạo hơn. Trước khi kịp thực sự nhận ra mình đang làm gì, cô đã tiến lên phía trước, vươn người qua cái thùng đựng cây và hôn nhẹ lên môi Aaron. Đôi môi khô và ấm. Cô bước lùi ra sau, va mạnh hông vào mép bàn trong lúc vội vã.

"Được rồi. Gặp lại cậu sau nhé." Chính cô cũng cảm thấy có sự dối trá trong giọng nói của mình, và cô không chờ cậu đáp lại.

Khi Ellie quay người ra phía cửa lớp học, cô gần như giật bắn mình vì hoảng sợ. Tựa sát bên khung cửa, quan sát mà không gây ra một tiếng động, là Luke Hadler. Biểu cảm trên gương mặt cậu ta thật khó xác định là gì. Ellie hít một hơi và gắng gượng nở một nụ cười.

"Gặp lại cậu sau, Luke." Cô nói khi lách qua cậu ta chạy đi. Cậu ta không mỉm cười đáp lại.

## CHƯƠNG 30

Falk ngồi trên giường với một đồng giấy bày la liệt trước mặt. Dưới lầu, quán rượu khá yên tĩnh. Những người khách quen cuối cùng đã rời đi vài tiếng trước. Falk nhìn chăm chăm những ghi chú của mình về vụ án. Anh bắt đầu nối những tình tiết có liên quan đến nhau cho đến khi thu được một mớ rắc rối lộn xộn và bế tắc. Anh lấy một tờ giấy mới thử làm lại lần nữa. Kết quả vẫn như vậy. Anh rút điện thoại ra và bấm số.

“Tôi nghĩ Ellie Deacon bị cha của cô ấy lạm dụng.” Anh nói khi Raco trả lời điện thoại.

“Gì cơ? Đợi một chút.” Giọng anh ta nghe như đang ngái ngủ. Đường dây bị bịt lại và Falk có thể nhận thấy cuộc trò chuyện bị chặn tiếng ở đầu dây bên kia. Rita, Falk đoán. Anh nhìn đồng hồ của mình. Hiện giờ đã muộn hơn anh tưởng.

Một phút trôi qua cho đến khi giọng Raco lại vang lên đầu dây bên kia. “Anh còn đó chứ?”

“Xin lỗi, tôi không để ý giờ.”

“Không sao, cái gì liên quan đến Ellie cơ?”

“Chỉ là một vài điều tôi đã nói với Gretchen trước đó. Về việc Ellie không thấy hạnh phúc. Không chỉ có vậy, khổ sở thì đúng hơn. Tôi chắc rằng Mal Deacon đã lạm dụng cô ấy.”

“Thế xác? Tình dục?”

“Tôi không biết. Có lẽ cả hai.”

“Phải rồi.” Raco nói. Hai người im lặng.

“Deacon không hề có chứng cứ ngoại phạm trong buổi chiều mà gia đình Hadler bị giết.”

Raco thở dài sườn sượt. “Anh bạn, ông ta đang ở ngưỡng bảy mươi kèm theo vài hội chứng về tâm thần. Ông ta có thể khốn nạn, nhưng ông ta là một lão già chân đi không vững nữa rồi.”

“Thì sao? Ông ta vẫn có thể cầm được một khẩu súng săn.”

“Tôi nghĩ ý kiến của anh về Deacon bị ảnh hưởng bởi việc anh ghét cay ghét đắng ông ta vì những gì đã xảy đến với anh trong suốt hai mươi năm qua.” Raco ngắt lời.

Falk chỉ im lặng.

“Xin lỗi.” Raco nói. Anh ta ngáp dài. “Tôi rất mệt. Nói chuyện vào ngày mai nhé.” Anh ta dừng lại một chút. “Rita có gửi lời chào.”

“Gửi lời chào của tôi đến cô ấy. Và xin lỗi. Ngu ngon.” Đường dây ngắt kết nối.

Cảm giác như Falk vừa chớp mắt được vài phút thì hồi chuông từ chiếc điện thoại cố định réo rất vang lên. Anh mở hé một mắt. Còn chưa đến bây giờ. Anh nắm với cánh tay vắt ngang qua mặt, cố gắng dậy để nghe máy. Anh nhìn vào những tờ ghi chú cho đến khi



cơ buồn ngủ khó chịu một lần nữa kéo đến, và bây giờ đầu anh đang đau như búa bổ. Không thể chịu nổi tiếng ồn, anh đành dồn hết năng lượng để với tay ra và nhắc ống điện thoại lên nghe.

“Lạy Chúa, cuối cùng cũng chịu nghe máy.” McMurdo nói. “Tôi đánh thức anh à?”

“Phải.”

“Sao cũng được, anh bạn, điều đó không thành vấn đề. Nghe này, anh cần phải xuống đây ngay lập tức.”

“Tôi còn chưa thay đồ...”

“Tin tôi đi.” McMurdo nói. “Tôi sẽ gặp anh ở sân sau. Tôi sẽ giúp đỡ anh hết khả năng của mình.”

Xe của anh ngập trong một đồng phân. Các vết rạch chi chít và chất bẩn che phủ lớp sơn, tràn xuống cả bánh xe và dưới cái cần gạt nước của kính chắn gió. Đồng hồ tạp đó đã khô đi dưới ánh nắng ban ngày và kết lại theo dòng chữ được rạch trên chiếc xe của Falk. LỘT DA MÀY, ba từ ánh lên màu phân thay vì màu bạc.

Falk chạy tới. Anh phải kéo áo lên bịt mũi khi tiến gần lại chỗ chiếc xe. Mùi thối gần như ngập ngụa trong miệng anh. Ruồi nhặng bay tới tấp và anh ghê tởm phẩy chúng đi khi chúng đậu lên mặt và tóc anh.

Trong xe còn tồi tệ hơn. Ai đó đã cắm một cái ống hay cái vòi gì đó qua cái khe nhỏ chỗ cửa sổ bên ghế lái mà Falk cố tình mở hé ra để nhiệt thoát ra ngoài vào ban đêm. Nước cống bắn tung tóe khắp vô lăng và radio, tụ thành một vũng nước bắn trên ghế và dưới chỗ để chân. Các xe khác trong bãi đậu xe không hề có dấu hiệu bị đụng chạm. McMurdo đứng né sang một bên, cánh tay đưa lên bịt miệng

và mũi. Anh ta lắc đầu.

“Thật kinh khủng, anh bạn. Tôi rất tiếc. Tôi đang bung mấy cái chai lọ rỗng ra bên ngoài thì thấy cảnh tượng này. Chắc chúng đã làm việc đó vào ban đêm.” McMurdo ngừng lại một chút. “Chí ít thì đó là phân động vật. Gần như là vậy. Tôi nghĩ thế.”

Vẫn đang kéo áo lên che mũi, Falk im lặng đi vòng quanh chiếc xe. Chiếc xe tội nghiệp của anh. Bị cào nát, bây giờ thì bị hủy hoại. Trong lòng anh trào dâng cảm giác phẫn nộ. Anh nhìn qua ô cửa kính đầy những vết rạch chằng chịt, nín thở. Cố gắng không đứng quá gần. Qua lớp chất bẩn, anh có thể nhìn thấy thứ gì đó bên trong xe. Anh lùi lại, không đủ tự tin để cất tiếng nói.

Trái đầy trên ghế là các tờ rơi phủ đầy phân và mùi hôi thối, yêu cầu sự thật về cái chết của Ellie Deacon.

Bầu không khí tại đồn cảnh sát thật ảm đạm.

“Tôi sẽ khiến Dow và cậu của hắn phải trả giá vì hành vi này, anh bạn ạ.” Raco vừa nói với Falk vừa nhắc điện thoại lên. “Anh biết chiếc xe trị giá bao nhiêu chứ? Có thể được đền bù một khoản.”

Falk đang ngồi tại bàn làm việc, đôi mắt trống rỗng nhìn vào tập hồ sơ nhà Hadler, khẽ nhún vai tỏ vẻ không quan tâm. Ở phía đối diện, Raco vội tắt điện thoại và đưa tay lên bóp trán.

“Có vẻ như cậu cháu nhà Deacon đang muốn đánh phủ đầu.” Raco nói với sang phía Falk. “Lão đang khiêu nại. Chống lại anh.”

“Thật à?” Falk khoanh tay và nhìn ra ngoài cửa sổ đồn cảnh sát. “Và xe của tôi vẫn đang ngập trong phân.”

“Lão nói anh đã quấy rối lão. Làm xáo trộn mộ của con gái lão,

đại loại thế. Lão sẽ đến gặp một luật sư.”

“Phải rồi.” Falk chẳng thèm đưa mắt nhìn xung quanh. “Tôi có cần thiết phải hỏi anh...?”

“Tôi không làm vậy, nhưng không có nhân chứng. Vậy chỉ có lời của ông ta chống lại tôi mà thôi. Và tôi có quyền bày tỏ quan điểm của mình, nên...” Falk nhún vai.

“Anh không bị phiền toái bởi việc này chứ? Nghiêm trọng đấy, anh bạn. Tôi sẽ thụ lý vụ này, nhưng thẩm quyền giải quyết thuộc về một người độc lập khác. Công việc của anh sẽ bị ảnh hưởng không nhỏ.”

Falk băng quơ nhìn ra chỗ khác.

“Dĩ nhiên là nó gây phiền toái cho tôi. Nhưng toàn bộ là do Deacon, không phải sao?” Giọng Falk nhỏ đến nỗi Raco phải nghiêng người ra phía trước để nghe anh nói. “Để lại phía sau vết dài những khổ đau và hủy hoại. Ông ta đã từng đánh đập vợ mình, có thể cũng làm điều tương tự với con gái. Ông ta có ảnh hưởng lớn tới toàn bộ thị trấn và đã lợi dụng điều đó để đuổi tôi và cha tôi ra khỏi đây. Cháu của ông ta đã làm điều gì đó với Karen Hadler mà chỉ có Chúa mới biết, khiến cô ấy phải viết tên hắn lên giấy một vài ngày trước khi cô ấy chết. Hai cậu cháu nhà đó thật ghê tởm. Và không một ai dám đứng lên nói sự thật về họ.”

“Anh định giải quyết thế nào?”

“Tôi không biết nên đề xuất cái gì. Tôi chỉ nói rằng Deacon đáng bị treo cổ cả nghìn lần. Xử phạt ông ta vì tội phá hoại vẫn còn quá nhân đạo. Tội lỗi của ông ta lớn hơn thế rất nhiều. Gia đình Hadler, con gái của ông ta. Đại loại như vậy. Tôi biết rất rõ.”

Trước đồn cảnh sát, họ nghe thấy tiếng cửa đóng sập. Deacon và luật sư của ông ta đã tới.

“Anh bạn, nghe này” Raco nói. “Anh không biết gì cả. Nếu anh bị bắt gặp nói những điều như vậy ở bên ngoài đồn thì tội danh quấy rối sẽ dính chặt lấy anh đấy, bởi vậy hãy cẩn thận cái miệng của mình. Không hề có bằng chứng cho thấy Deacon là kẻ tình nghi sát hại nhà Hadler, dù anh có muốn điều đó là sự thật như thế nào đi chăng nữa.”

“Hỏi ông ta.”

“Cái nhìn phiến diện thật sự nguy hiểm đấy.”

“Chỉ cần hỏi ông ta mà thôi.”

Nữ luật sư trông khá trẻ và có một sự nhiệt tình sâu sắc đối với quyền lợi của thân chủ mình. Raco kiên nhẫn lắng nghe cô ta nói khi anh ta dẫn họ vào phòng xét hỏi. Falk nhìn theo họ, sau đó ngả người ra ghế, thấy nản lòng. Deborah bước tới từ sau bàn tiếp tân và đưa cho anh một chai nước lạnh.

“Bị kẹt ở đây trong khi Mal Deacon ở trong đó không phải là một ý tưởng hay.”

“Đúng vậy.” Falk thở dài. “Chỉ là thủ tục. Có tác dụng cho đến khi nó chấm dứt.”

“Anh biết mình cần phải làm gì rồi chứ? Trong lúc chờ đợi, đừng để bản thân trở nên vô dụng.” Bà hất mặt ra phía hành lang. “Nhà kho cần dọn dẹp một chút đấy.”

Falk nhìn bà. “Tôi không nghĩ...”

Deborah nhìn anh qua cặp kính dày. “Đi theo tôi.” Bà mở khóa

cửa và dẫn anh vào bên trong. Mùi ẩm mốc xộc thẳng vào mũi họ, các kệ đựng giấy và tài liệu văn phòng để ngổn ngang. Bà đưa một ngón tay lên môi rồi chạm lên tai. Qua lỗ thông hơi phía trên các kệ, Falk có thể nghe thấy những giọng nói. Tiếng không được rõ ràng, nhưng vẫn có thể nghe được.

“Nhằm mục đích ghi âm, tôi là Trung sĩ Raco, có mặt cùng đồng nghiệp của tôi là Cảnh sát Barnes. Xin hãy nói tên của mình để ghi lại vào hồ sơ.”

“Cecilia Targus.” Giọng nữ luật sư nghe hoạt bát và quả quyết qua lỗ thông hơi. .

“Malcolm Deacon.” Trong kho chứa tài liệu, Falk nhìn chăm chăm vào Deborah.

“Cái lỗ thông hơi này cần được sửa chữa.” Anh thì thào, và bà nháy mắt ra hiệu với anh.

“Tôi biết. Nhưng không phải hôm nay.”

Bà kéo cánh cửa phía sau lại và Falk ngồi lên một cái thùng rỗng để lắng nghe.

Luật sư của Deacon bắt đầu cất tiếng nói. “Thân chủ của tôi...” Rồi cô ta dừng lại.

Falk có thể tưởng tượng Raco đang giơ tay lên để yêu cầu cô ta im lặng.

“Cô đã đưa cho chúng tôi một bản sao khiếu nại viết tay liên quan tới viên Cảnh sát Liên bang Falk, cảm ơn.” Giọng anh ta nghe rõ ràng qua lỗ thông hơi. “Như cô đã biết, về cơ bản anh ấy đang nghỉ phép và không phải là thành viên tại lực lượng cảnh sát này, vì

vậy đơn khiếu nại sẽ được chuyển trực tiếp tới đơn vị quản lý của anh ấy.”

“Thân chủ tôi muốn đảm bảo rằng ông ấy sẽ được yên ổn và...”

“Tôi e rằng tôi không thể đưa ra bất kỳ đảm bảo nào về vấn đề này.”

“Tại sao?”

“Bởi vì thân chủ của cô là hàng xóm gần nhất với ngôi nhà có ba người đã bị bắn chết tại đó, và hiện giờ ông ấy vẫn chưa có chứng cứ ngoại phạm.” Raco nói. “Ông ấy cũng đang là tình nghi trong một vụ phá hoại tài sản ô tô vào đêm qua. Chúng ta sẽ bàn về vấn đề đó sau.”

Căn phòng rơi vào trạng thái tĩnh lặng.

“Về cái chết của ba thành viên nhà Hadler, ông Deacon đây không có gì để nói thêm...” Lần này vị luật sư bị ngắt lời bởi chính Deacon.

“Tôi không liên quan đến gì tới vụ bắn súng đó cả, và anh có thể ghi như vậy vào biên bản của mình.” Ông ta nói to.

Giọng của luật sư Cecilia Targus vang lên. “Thưa ông Deacon, tôi khuyên ông...”

“Ôi thôi nào, cô im miệng đi được không hả, bé yêu?” Giọng Deacon lộ rõ sự khinh bỉ. “Cô chẳng biết được tại sao mọi chuyện lại thành ra thế này. Mấy gã này muốn gắn tội danh đó cho tôi bất cứ khi nào có cơ hội, và tôi không cần cô khuyên tôi phải làm gì.”

“Nhưng cháu của ông đã yêu cầu tôi khuyên...”

“Sao thế? Cặp vú đó khiến cô vừa ngu vừa điếc rồi à?”

Lại một khoảng lặng kéo dài. Falk, đang ngồi một mình trong nhà kho, cũng phải bật cười. Chỉ có định kiến lỗi thời về phụ nữ mới khiến cho kẻ thiếu hiểu biết đó từ chối những lời khuyên tốt. Như vậy, Deacon không thể phủ nhận rằng ông ta chưa được cảnh báo trước.

“Có lẽ ông nên kể cho chúng tôi một lần nữa về ngày hôm đó, Mal. Làm ơn.” Giọng Raco nghe bình tĩnh nhưng chắc nịch. Viên trung sĩ này có cả một tiền đồ xán lạn trước mắt, Falk nghĩ - nếu như vụ này không giết chết nhiệt huyết của anh ta trước khi nó kịp nhen nhóm.

“Không có gì để nói hết. Tôi đi vòng qua bên hông nhà để sửa hàng rào và nhìn thấy chiếc xe bán tải của Luke Hadler xuất hiện trên đường vào ga-ra nhà hăn.”

Chưa bao giờ Falk nghe giọng Deacon cảnh giác như thế này, mặc dù những lời nói được thốt ra ồ à như kiểu đang cố nhớ lại một câu chuyện thay vì trơn tru như đã được định sẵn.

“Gia đình Hadler cứ đi và về liên tục, bởi vậy tôi không để ý đến họ.” Deacon tiếp tục. “Sau đó tôi nghe thấy một tiếng súng phát ra từ phía nông trại nhà họ. Tôi đi vào trong nhà. Một lúc sau tôi nghe thấy tiếng súng thứ hai.”

“Ông có hành động gì không?”

“Hành động gì? Đó là một cái nông trại. Mỗi ngày đều có thứ gì đó bị bắn. Làm sao tôi biết được đó là cô vợ và con trai của cô ta chứ?”

Falk có thể hình dung Deacon đang nhún vai.

“Dù sao thì, như tôi đã nói, tôi không hề để ý đến họ, không

phải sao? Bởi vì lúc đó tôi đang nói chuyện điện thoại.”

Lần này là một sự im lặng bất ngờ. “Gì cơ?”

Falk nghe thấy sự bối rối của chính mình vang vọng trong giọng nói của Raco. Trước đây Deacon không hề đề cập đến cuộc điện thoại này. Falk biết rất rõ. Anh đã đọc đi đọc lại bản ghi lời khai đó không biết bao nhiêu lần.

“Sao?” Deacon hỏi ngược lại, có vẻ như chưa nhận thức được tình thế.

“Ông đã nghe điện thoại? Trong lúc vụ nổ súng diễn ra?”

“Phải.” Deacon nói. “Tôi đã nói với anh rồi.” Nhưng giọng ông ta có một chút thay đổi. Không chắc chắn như trước.

“Không, không hề.” Raco nói. “Ông khai rằng ông đi vào trong nhà và tại thời điểm đó ông nghe thấy phát súng thứ hai.”

“Đúng vậy, tôi vào trong nhà bởi vì chuông điện thoại reo.” Deacon nói với một thoáng ngập ngừng. Giọng ông ta chậm rãi hơn, và vấp vấp khi thốt ra những từ cuối. Một phụ nữ trẻ ở cửa hàng dược phẩm đã gọi tới để thông báo rằng đơn thuốc của tôi đã xong.”

“Vậy là ông nói chuyện điện thoại với một phụ nữ ở cửa hàng dược phẩm tại thời điểm nghe thấy tiếng súng thứ hai?” Raco hỏi lại, vẻ ngờ vực thấy rõ.

“Đúng vậy.” Deacon trả lời, giọng nói vô cùng lưỡng lự. “Chắc vậy. Tôi nghĩ là vậy. Bởi vì cô ấy đã hỏi tiếng nổ đó là gì và tôi đáp rằng không có gì cả, chỉ là vài việc trong nông trại mà thôi.”

“Ông đã nghe điện thoại di động?”

“Không. Điện thoại bàn. Tín hiệu di động rất kém khi trong đó.”



Một khoảng lặng tiếp tục kéo dài.

“Tại sao ông không nói với chúng tôi điều này sớm hơn?” Raco hỏi lại.

Họ im lặng một lúc lâu. Lần này khi lên tiếng, giọng Deacon nghe như của một đứa trẻ.

“Tôi cũng không biết tại sao.”

Falk biết. Chúng mất trí nhớ. Ở trong kho chứa tài liệu, anh từ trần mình vào bức tường lạnh lẽo. Nhưng nội tâm bên trong đang gào thét điên cuồng. Qua lỗ thông gió, anh nghe thấy một tiếng ho nhẹ. Vị luật sư cất tiếng nói, giọng cô ta nghe thông thả.

“Tôi nghĩ rằng chúng ta nên kết thúc ở đây.”

## CHƯƠNG 31

Raco giữ Deacon trong phòng xét hỏi thêm hai mươi phút nữa, chất vấn ông ta về chuyện phá hoại xe ô tô của Falk, nhưng tất cả đều chỉ công cốc. Cuối cùng anh ta để cho Deacon rời đi, trước đó, anh ta nhắc đi nhắc lại thật rõ ràng và dứt khoát lời cảnh cáo dành cho ông ta.

Falk cầm chìa khóa xe ô tô cảnh sát, chờ ở đằng sau đồn cho tới khi Deacon lái xe rời đi. Anh chờ thêm năm phút nữa rồi từ từ lái xe đi theo con đường dẫn tới nông trại của Deacon. Trên đường đi, tấm biển cảnh báo hỏa hoạn cho anh biết tình hình nguy hiểm vẫn đang ở mức cực cao.

Anh cho xe rẽ theo hướng chỉ dẫn của một tấm biển đã bạc màu, đi về phía nông trại mang cái tên đầy tham vọng, Dinh thự Deacon, và đưa xe vào con đường nhỏ rải sỏi, tiếng lạo xạo vang lên dưới bánh xe. Vài con cừu nhem nhuốc ngẩng đầu lên như mong ngóng điều gì đó khi anh cho xe chạy qua.

Ngôi nhà nằm cao trên ngọn đồi và từ đó nhìn được bao quát khung cảnh tuyệt đẹp của vùng nông thôn xung quanh. Ở phía bên

phải của Falk, anh có thể nhìn thấy rõ căn nhà của gia đình Hadler, xa xa bên dưới cái thung lũng khá nông. Cây phơi quần áo dạng xoay trông như cái mạng nhện cắm lên một thanh gỗ và vài cái ghế băng đặt trong vườn trông như những món đồ chơi của búp bê. Hai mươi năm trước, anh đã từng rất yêu thích khung cảnh đó, khi mà, trong một lần hiểm hoi, anh tới thăm Ellie ngay tại nơi này. Còn giờ đây, anh không thể chịu đựng nổi khi nhìn thấy nó.

Falk cho xe dừng lại bên ngoài một nhà kho dột nát khi Deacon đang cố tìm cách khóa chiếc xe ô tô của mình lại. Hai bàn tay của gã đàn ông đó run rẩy, và ông ta đánh rơi chùm chìa khóa xuống đất. Falk khoanh tay nhìn ông ta chậm chạp cúi xuống nhặt chúng lên. Con chó của Deacon bám riết sau chân chủ và gặm gừ về phía Falk. Ông ta liếc mắt nhìn lên. Thái độ dữ dằn trên gương mặt ông ta lúc này đã được thay thế bằng một thứ gì đó khác. Trông ông ta mệt mỏi và bối rối.

“Tao vừa mới rời đồn xong mà.” Deacon nói, nhưng cái cách mà ông ta nói có cảm giác như ông ta không chắc chắn với những gì mình nói.

“Phải. Đúng là như thế.”

“Thế thì mày còn muốn gì nữa?” Deacon đứng lên, cố gắng hết mức trong khả năng của ông ta để đứng cho thẳng. “Mày định đánh một lão già khi không có ai xung quanh sao? Thẳng hèn nhất này.”

“Tôi sẽ chẳng phí hoài cú đấm khiến tôi tiêu dùng sự nghiệp vào ông đâu.” Falk nói.

“Thế rồi sao?”

Đó là một câu hỏi rất hay. Falk nhìn Deacon. Hơn hai mươi

năm, và người đàn ông đó đã xập xệ nhanh hơn mức bình thường. Ngày ấy, ông ta là một ông kẹ, là kẻ phá đám của những cuộc vui, là con quái vật trốn dưới gầm giường. Giờ đây khi đứng trước mặt ông ta, Falk vẫn có thể cảm nhận được nỗi giận dữ dâng trào ở cuống họng, nhưng sự giận dữ đó đã được pha loãng đi cùng với một thứ gì đó khác. Không phải là sự thương hại, chắc chắn không thể là sự thương hại.

Thay vào đó, Falk nhận ra anh cảm thấy mình bị lừa dối. Anh đã để cho con quái vật đó được yên ổn quá lâu mà không chịu xóa sổ nó, và theo thời gian nó đã nhân nhúm và hao gầy đi, để rồi giờ đây trận chiến giữa anh và nó không còn là một trận chiến công bằng nữa. Falk tiến lên một bước, và trong giây lát, nỗi khiếp sợ hiện lên trong mắt Deacon. Một thoáng hổ thẹn chợt lướt qua ông ta. Falk đứng sững như trời chồng. Anh đang làm gì ở đây thế này?

Anh nhìn thẳng vào mắt Deacon. "Tôi không liên quan một chút nào đến cái chết của con gái ông."

"Nhảm nhí, tên của mày được ghi trên tờ giấy nhả đó. Chứng cứ ngoại phạm của mày chỉ là một câu chuyện hoang đường..." Những lời nói được thốt ra một lần nữa đem đến cảm giác giả tạo bởi nó đã được lặp đi lặp lại một cách thuần thục. Falk ngắt lời ông ta.

"Làm sao mà ông biết được? Hả Deacon? Hãy nói tôi nghe đi. Tại sao ông luôn luôn chắc chắn đến thế, rằng Luke và tôi đã không ở cùng nhau vào cái ngày cô ấy qua đời? Bởi vì tôi nói cho ông nghe nhé, từ những gì ông thể hiện, dường như ông biết về ngày hôm ấy nhiều hơn những gì ông nói với mọi người đấy."

*Không thấy có mùi bữa cơm tối bay ra khi Mal Deacon bước vào trong nhà và ông ta cảm thấy trong người bùng bùng tức giận. Trong phòng khách, gã cháu trai của ông ta đang nằm dài trên chiếc ghế sofa cũ màu nâu, hai mắt nhắm nghiền, một vỏ lon bia đặt thẳng bằng trên bụng hắn. Tiếng bình luận viên tường thuật trận cricket phát ra oang oang từ chiếc radio. Đội Úc đang đuổi theo đội Nam Phi.*

*Deacon đá văng đôi giày của Grant khỏi ghế và gã cháu trai hé mở một mắt.*

*"Vẫn chưa đưa nào pha trà à?" Deacon nói.*

*"Ellie đã đi học về đâu."*

*"Mày không làm nổi việc gì cả, thằng chó chết lười nhác này? Tao đã phải luôn chân luôn tay với đám cừu cái ngoài kia rồi."*

*Grant nhún vai. "Việc của Ellie mà."*

*Deacon lẩm bẩm, nhưng hắn nói đúng. Sự thực là như thế. Ông ta bật nắp một lon trong cái lốc sáu lon bia bên cạnh Grant và đi ra phía sau nhà.*

*Căn phòng ngủ của đứa con gái sạch bong kin kít. Nó đứng đó lặng lẽ và gần như tách biệt hoàn toàn khỏi đám hỗn loạn còn lại của ngôi nhà. Deacon đứng ở cửa, ngửa cổ tu một hơi từ lon bia. Hai mắt ông ta đảo quanh căn phòng nhưng ông ta ngập ngừng không muốn bước vào. Đứng im trước ngưỡng cửa dẫn vào căn phòng tinh tươm, ông ta cảm thấy bứt rứt không yên trước những thứ khiếm khuyết, không hoàn chỉnh. Một sợi chỉ bị tuột. Một vết*

*nứt trên bề mặt lát đá. Căn phòng này trông hoàn hảo, nhưng có gì đó không đúng.*

*Hai mắt ông ta hướng sang chỗ cái cốc giường màu trắng và cau mày. Có một vết lõm nhỏ xíu hình tròn hằn trên cây cốc gỗ và sơn ở chỗ đó đã nứt ra, bong tróc. Phần thảm màu hồng bên dưới cây cốc gỗ in hằn dấu vết của một vòng tròn nhỏ, không cân đối, và lúc này đây, một hoặc nhiều nhất là hai chỗ trên tấm thảm tối màu hơn những chỗ còn lại. Gần như không thể nhận ra được, nhưng đúng là có.*

*Deacon cảm thấy bụng ông ta chột lạnh ngắt, như có một quả bi sắt ở bên trong. Ông ta nhìn chăm chăm vào căn phòng tĩnh lặng, cái vết lõm và vết hằn khi chất cồn đẩy cơn giận dữ đi khắp các mạch máu của ông ta. Đáng lẽ con gái ông ta phải có mặt ở đây, nhưng không. Ông ta nắm chặt lon bia trong lòng bàn tay và đợi cho cái lon kim loại mát lạnh đó khiến cho ông ta bình tĩnh trở lại.*

*Sau này, ông ta kể với cảnh sát rằng đó là giây phút ông ta biết đã có thứ gì đó cực kì không ổn xảy ra.*

Falk chăm chú nhìn người cha của Ellie.

“Ông có thể khẳng định mình vô tội trong những gì đã xảy ra với gia đình Hadler.” Falk nói. “Nhưng ông biết gì đó trong những chuyện đã xảy ra với con gái ông.”

“Mày ăn nói cho cẩn thận.” Giọng Deacon nhỏ và căng thẳng, như một cuộn lò xo.

“Đó có phải là lý do vì sao ông luôn muốn đổ vấy cái chết của

Ellie lên đầu tôi? Nếu như không tìm được kẻ tình nghi nào, mọi người sẽ bắt đầu tìm kiếm. Ai mà biết được họ sẽ phát hiện ra những gì khi điều tra kĩ hơn về ông. Bỏ mặc không chăm sóc con gái chẳng? Hay là lạm dụng?”

Lão già lao về phía Falk với một sức mạnh bất ngờ, đột ngột tấn công anh và quật anh ngã lăn ra đất. Bàn tay nhem nhuốc của Deacon bóp chặt lấy mặt anh. Con chó chạy vòng quanh, sủa dữ dội.

“Tao sẽ moi ruột mày ra đây.” Giờ đây Deacon đang gào thét vào mặt anh. “Tao còn nghe thấy mày thở ra dù chỉ một từ như thế nữa, tao sẽ moi ruột mày ra như moi ruột một con thú. Tao yêu con bé. Mày nghe thấy chưa? Tao yêu con bé.”

*Tim Luke Hadler vẫn đang đập thành thịch. Cậu ta đặt một tay lên chiếc radio khi suýt chút nữa đội Úc bị đội Nam Phi làm cho mất người. Nhưng rồi cầu thủ lại được cho vào và tình huống nguy cấp qua đi, cậu tắt radio.*

*Cậu ta phun nước dưởng thể lên khắp cái ngực trần, và mở tung cửa tủ quần áo. Ngay lập tức, cậu ta lấy ra chiếc áo sơ mi màu xám mà cô đã từng rất mê thích. Luke ngắm nghía hình ảnh phản chiếu của mình trong gương và nhe răng cười trong lúc đóng cúc. Cậu ta thích diện mạo của mình bây giờ, nhưng bằng kinh nghiệm, cậu ta biết điều đó chẳng có nghĩa lý quái gì cả. Quá nửa trường hợp, lũ con trai sẽ cần tới một nhà ngoại cảm để biết những gì đang diễn ra trong đầu bọn con gái.*

*Ngày hôm nay là một ví dụ. Hình ảnh Ellie áp sát đôi môi căng mọng, nóng bỏng của cô lên môi Aaron trong lớp học hiện ra trong đầu cậu ta, và hình ảnh phản chiếu trong gương đang cau có. Đó có phải là lần đầu tiên chuyện ấy xảy ra không? Không biết vì sao nhưng cậu ta dám chắc là không phải. Luke chợt cảm thấy trong người rạo rức một thứ gì đó giống như là sự ghen tuông, và cậu ta phải lắc đầu thật nhanh, thật mạnh. Cậu ta quan tâm làm gì chứ? Cậu ta chả bận tâm cái cóc gì đâu. Nhưng Chúa ơi, đôi khi Ellie Deacon đúng là con oắt xấu xa. Ngó lơ cậu ta và lao đến Aaron. Chuyện đó không khiến cậu ta bận tâm, nhưng Chúa ơi, chỉ có tận mắt nhìn thấy hình ảnh đó mới biết được có chuyện gì đó cực kì không ổn đã xảy ra.*

Những ngón tay dài ngoẵng của Deacon chọc rất đau vào da thịt trên má Falk và Falk tóm lấy cổ tay ông ta, giật mạnh ra. Anh đẩy Deacon ngã ngửa và đứng dậy, bước lùi lại. Mọi chuyện kết thúc trong thời gian tính bằng giây, nhưng cả hai thở hổn hển, hoóc-môn hưng phấn dâng trào quá mức kiểm soát. Deacon nhìn lên anh chăm chăm, hai khóe miệng ông ta sùi trắng bọt mép.

Anh cúi xuống ông ta, mặc kệ con chó đang nhe răng trắng nhớn. Bóng của anh trùm lên ông già bệnh tật đang nằm trên mặt đất. Sau này có thể anh sẽ cảm thấy chán ghét bản thân vì việc này. Nhưng bây giờ, anh không quan tâm.

*Khi về đến nhà, hai cánh tay của Aaron đau nhức bên dưới cái thùng*



đựng cây nhưng nụ cười thì vẫn còn nguyên trên mặt cậu. Tâm trạng phoir phối của cậu chỉ dịu bớt đi đôi chút khi chợt cảm thấy hơi hối tiếc. Có lẽ cậu nên đuổi theo Ellie ra ngoài phòng học. Đó là việc mà chắc hẳn Luke sẽ làm, cậu nghĩ trong đầu. Tiếp tục cuộc nói chuyện, thuyết phục cô ấy rằng chắc chắn cô ấy sẽ muốn uống lon Coca đó.

Cậu cau mày và thả cái thùng trước hiên nhà. Chắc chắn Ellie đã mỉm cười với Luke khi cô ấy rời khỏi căn phòng. Những ngày này họ gần như chẳng nói chuyện với nhau, ấy thế mà cô ấy vẫn cố gắng nở nụ cười với cậu ta ư?

Aaron đã sẵn sàng đón nhận một nụ cười tự mãn cùng một lời nói cà khịa từ cậu bạn của mình sau khi Ellie rời đi, nhưng Luke hoàn toàn không có phản ứng gì.

"Cẩn thận với con bé ấy đấy" là tất cả những gì mà cậu ta nói.

Aaron đã gợi ý rằng hai người cùng đi ra phố chính, tụ tập với nhau một lúc, nhưng Luke lắc đầu. "Xin lỗi, anh bạn, tớ có chỗ phải đi rồi."

Ellie cũng nói là cô ấy bận. Bận làm cái gì chứ? Aaron tự hỏi. Nếu là bận làm việc, đáng lẽ cô ấy đã nói thẳng ra rồi, phải vậy không? Cậu cố ép mình không suy nghĩ nhiều về chuyện hai người đó làm gì khi không có cậu.

Thay vào đấy, để có việc gì đó mà làm, cậu lấy bộ cần câu. Cậu sẽ đi ra sông. Phía thượng nguồn, ở đó cá sẽ cắn câu nhiều. Hoặc, đột nhiên cậu nghĩ trong đầu, cậu có thể đi tới chỗ cái cây đá, nhờ đâu Ellie lại ở đó. Cậu cân nhắc. Nếu muốn gặp cậu, cô ấy đã nói ra. Nhưng cô ấy cũng rất khó đoán. Biết đâu nếu hai người họ có thể

*dành thêm thời gian riêng tư ở bên nhau, cô ấy sẽ nhận ra? Cậu mới là lựa chọn tốt cho cô ấy. Nếu thậm chí cậu không thể khiến cô ấy nhận ra như thế, tức là có gì đó cực kì không ổn đã xảy ra.*

“Ông nghĩ tôi đã giết hại con gái ông ngày hôm đó sao?” Falk nói, nhìn xuống Deacon. “Ông nghĩ tôi đã dìm cô ấy xuống nước cho tới khi cô ấy chết sặc, rồi nói dối tất cả mọi người, nói dối cả cha ruột của mình, suốt bao nhiêu năm đó sao?”

“Tao không biết đã có chuyện gì xảy ra ngày hôm đó.”

“Tôi nghĩ là ông có biết đấy.”

“Tao yêu con bé.”

“Kể từ lúc nào điều đó có thể ngăn một người không làm tổn thương một người khác?” Falk nói.

“VẬY nói cho tôi nghe xem nào. Từ mức độ một cho đến khả năng phải ngồi tù, anh đã gây ra cái chết tiệt gì rồi?”

Raco gào lên ở đầu dây bên kia. Falk nhận ra anh chưa bao giờ thực sự nghe thấy người đàn ông đó nổi giận.

“Không. Nghe này, mọi chuyện ổn mà. Mặc kệ nó đi.” Falk nói. Anh đang ngồi trong chiếc xe ô tô cảnh sát trên con đường cách trang trại nhà Deacon chừng một cây số. Anh đã bỏ lỡ tám cuộc điện thoại từ Raco.

“Không á?” Raco nói. “Anh nghĩ tôi ngu si không biết gì hả anh bạn? Anh đã nhận được một khiếu nại rồi đấy. Anh nghĩ tôi không

thể đoán chính xác anh đang ở đâu sao? Rằng tôi chỉ là một thằng quê mùa cù lần không hay biết một cái gì hả?”

“Sao cơ?” Falk nói. “Không, Raco, anh bạn, tất nhiên là không rồi.” Anh đang run lên vì chính anh đang mất kiểm soát. Cảm giác thật khó chịu, như thể anh đang khoác lên người một bộ đồ nặng nề.

“Anh biến mất ngay khi buổi xét hỏi kết thúc - nhân tiện nói để anh hay là tôi biết anh đã nghe trộm - và tôi có thể nghe được trong giọng nói của anh, anh định làm gì đó với Deacon. *Bằng xe ô tô của cảnh sát*. Thế nên chuyện không ổn một tí nào, đúng không? Chắc chắn một điều tôi vẫn đang là người chịu trách nhiệm chính ở đây, thế nên nếu anh quấy rối một người đã có khiếu nại với anh, thì vì Chúa, chúng ta phải đối mặt với một vấn đề nghiêm trọng rồi đấy, anh bạn ạ.”

Một khoảng im lặng rất dài. Falk có thể tưởng tượng ra Raco đang đi đi lại lại trong đồn, Deborah và Barnes thì ngóng tại lên nghe. Falk hít thở vài hơi thật sâu. Tim anh vẫn đang đập nhanh, nhưng nhịp tim đã dần chậm lại về mức bình thường.

“Chúng ta không gặp rắc rối gì đâu.” Falk nói. “Tôi xin lỗi. Tôi đã hơi mất kiểm soát một chút. Nếu có bất cứ hậu quả gì, tôi sẽ giải quyết nó, không để anh phải bận lòng đâu. Hứa đấy.”

Phía đầu dây bên kia im lặng quá lâu khiến chính bản thân Falk cũng không dám chắc liệu Raco có còn đang nghe hay không.

“Nghe này, anh bạn.” Giọng của Raco hạ xuống nhỏ hơn. “Tôi nghĩ có lẽ tất cả những chuyện này đang dần trở nên quá tải đối với anh. Với quá khứ của anh ở nơi này.”

Falk lắc đầu cho dù không có ai ở bên cạnh để nhìn thấy anh. “Không. Tôi đã nói với anh rồi. Đó chỉ là một khoảnh khắc điên rồ mà thôi. Không có tổn hại nào cả.” Mà dù sao cũng chẳng thể gây thêm tổn hại nào nữa.

“Nghe này, anh đã làm tất cả những gì mà mọi người có thể yêu cầu ở anh. Thậm chí là nhiều hơn thế.” Raco nói. “Những gì chúng ta điều tra được lần này nhiều hơn tất cả những lần tôi làm một mình. Tôi hoàn toàn biết rõ điều đó, anh bạn ạ. Nhưng có lẽ đã đến lúc chúng ta dừng công việc này lại được rồi. Hãy thông báo cho sở cảnh sát ở Clyde đi. Tôi tự trách bản thân mình vì điều đó, đáng lẽ tôi nên gọi cho họ từ lâu rồi. Vụ án này đâu phải là trách nhiệm của anh. Chưa bao giờ cả.”

“Raco, anh bạn...”

“Và anh bị ám ảnh bởi Deacon và Dow. Anh bị ám ảnh với việc đổ hết tội lỗi lên đầu họ. Nó giống như anh muốn đổ lên đầu họ những gì xảy đến với gia đình Hadler để bù lại cho những gì đã xảy đến với Ellie...”

“Không phải thế! Tên của Dow xuất hiện trên mảnh giấy viết tay của Karen mà!”

“Tôi biết, nhưng ngoài cái đó ra chẳng còn bằng chứng nào khác cả! Họ có chứng cứ ngoại phạm. Tính đến lúc này, cả hai đều có.” Raco thở dài ở đầu dây bên kia. “Cuộc gọi của Deacon vào thời điểm gia đình Hadler bị bắn có vẻ là đúng sự thật. Barnes đang yêu cầu kiểm tra lưu trữ cuộc gọi, nhưng cô gái làm việc ở hiệu thuốc đã làm chứng cho ông ta. Cô ấy nhớ là có cuộc gọi đó.”

“Chết tiệt.” Falk đưa tay lên vò đầu. “Tại sao lúc trước cô ta

không nhắc đến chuyện đó chứ?”

“Chưa có ai hỏi cô ấy cả.” Cả hai cùng im lặng.

“Deacon không làm việc đó.” Raco nói. “Ông ta không sát hại gia đình Hadler. Anh cần phải mở to mắt ra và nhìn cho rõ. Anh đang quá chăm chú vào quá khứ, và điều đó đang che mắt anh đấy.”

## CHƯƠNG 32

Falk cảm thấy áp lực trên vai anh cuối cùng cũng nhẹ bớt khi Gretchen bắt đầu rót ly rượu vang thứ ba. Gánh nặng đè nén trong ngực anh lâu đến nỗi anh gần như quên mất sự tồn tại của nó, cuối cùng cũng trở nên dễ chịu. Anh có thể cảm thấy các bó cơ trên cổ mình đang dần được thả lỏng. Anh nhấp đầy miệng một ngụm rượu và tận hưởng cảm giác đầu mình chuyển từ trạng thái nặng trĩu sang trạng thái mơ màng.

Phòng bếp hiện giờ tối om, phần còn lại của bữa tối trên bàn đã được dọn sạch sẽ. Món thịt cừu non hầm. Của chính cô, cô nói vậy. Món ăn của riêng cô, chứ không phải theo công thức nấu ăn. Hai người cùng nhau rửa bát, đôi tay cô ngập trong bọt xà phòng, còn tay anh mân mê chiếc khăn lau bát đĩa. Họ làm việc nhịp nhàng, tự ý thức được trách nhiệm của mỗi người trong công việc nội trợ.

Cuối cùng họ di chuyển tới phòng khách, anh ngồi phịch một cách thoải mái lên chiếc trường kỷ cũ kỹ, ly rượu cầm trong tay. Anh nhìn cô đi lại uyển chuyển trong phòng, từ tốn bật đèn bàn, tạo ra sắc vàng ấm cúng. Cô nhận một nút công tắc và cả căn phòng tràn

ngập tiếng nhạc jazz du dương. Âm thanh êm dịu và anh không tài nào nhận biết được tên bài hát. Tầm rèm cửa màu hạt dẻ được kéo mở, khế đung đưa trong gió. Bên ngoài, mọi thứ thật tĩnh lặng.

Trước đó, Gretchen đã đón anh từ quán rượu. “Chuyện gì xảy ra với xe của anh vậy?” Cô hỏi.

Anh kể cho cô nghe việc chiếc xe bị phá hủy ra sao. Cô khẳng định muốn nhìn tận mắt và họ đã đi bộ tới bãi đậu xe, tại đây cô thận trọng nhắc tấm phong bật lên. Bên ngoài chiếc xe đã được phun nước sạch sẽ, tuy nhiên bên trong vẫn bị phá hủy nặng nề. Cô tỏ vẻ thông cảm, ý nhị bật cười khi xoa vai anh. Cô khiến mọi thứ có cảm giác không tồi tệ đến vậy.

Khi họ lái xe theo con đường quay trở về nhà, Gretchen nói rằng Lachie sẽ ngủ qua đêm với người trông trẻ. Không giải thích gì thêm. Dưới ánh trăng, tóc cô ánh lên sắc vàng nhợt nhạt.

Bây giờ thì cô đang cùng anh thư giãn trên chiếc trường kỷ. Mỗi người một đầu ghế. Khoảng cách mà anh có thể dễ dàng loại bỏ. Nhưng anh luôn thấy việc này thật khó khăn. Cố gắng để ý những tín hiệu từ phía cô. Một cách chính xác. Sự hấp tấp có thể gây méch lòng, quá chậm trễ cũng vậy. Cô mỉm cười. Có lẽ tối nay sẽ không quá khó khăn nữa, anh nghĩ.

“Vậy là anh vẫn phải xoay xở để cưỡng lại tiếng gọi từ Melbourne.” Cô nói, nhấp một ngụm chất lỏng, màu rượu đồng nhất với màu môi cô.

“Có một số ngày trôi qua dễ thở hơn các ngày khác.” Falk nói. Anh mỉm cười với cô. Anh có thể cảm thấy ngực mình nóng ran, phần bụng. Và dưới nữa.

“Mọi việc sắp xong chưa?”

“Thực sự thì rất khó nói.” Anh trả lời một cách mơ hồ. Anh không muốn nói về vụ án lúc này. Cô gật đầu và cả hai người khoan khoái chìm vào sự tĩnh lặng. Những nốt nhạc jazz đắm chìm trong hơi nóng lan tỏa khắp căn phòng.

“Này” Cô nói. “Em có thứ này muốn cho anh xem.”

Cô xoay người, với tay ra giá sách phía sau chiếc ghế. Một chút cử động cũng đủ để thu hẹp khoảng cách giữa hai người, và thoáng lộ ra một phần da thịt mượt mát của cô. Gretchen quay lại, trên tay cầm hai cuốn album ảnh có bìa dày. Cô mở trang đầu tiên của cuốn thứ nhất, rồi gấp nó lại và để sang một bên. Cô mở cuốn còn lại ra. Dịch gần hơn về phía Falk.

Khoảng cách giữa hai người đã được thu hẹp. Anh thậm chí còn chưa uống xong ly rượu của mình.

“Em mới tìm thấy cách đây vài ngày” Cô nói.

Anh liếc nhìn bức ảnh. Anh có thể cảm nhận làn da mềm mại ở cánh tay cô đang chạm vào tay anh. Cảm giác này gợi nhắc anh về lần đầu tiên anh gặp lại cô. Bên ngoài đám tang. Không. Anh không muốn nghĩ về điều đó lúc này. Không muốn nghĩ về gia đình nhà Hadler. Không muốn nghĩ về Luke.

Falk nhìn cô lật mở cuốn album. Mỗi trang có khoảng ba đến bốn bức ảnh, được phủ một lớp nhựa mỏng và trong. Những bức đầu tiên đều là ảnh Gretchen hồi nhỏ, những hình ảnh sáng sủa với các màu đỏ và vàng - màu sắc đặc trưng trong phòng thí nghiệm của một nhà hóa học. Cô lật qua.

“Đâu rồi nhỉ... À, đây. Nhìn này.” Cô nói, đưa về phía anh và chỉ



vào đó. Falk nghiêng người lại gần. Là anh. Và cô. Bức ảnh mà anh chưa từng nhìn thấy trước đây. Ba mươi năm trước, anh mặc một chiếc quần soóc xám, còn cô mặc một chiếc váy rộng thùng thình. Hai người đứng cạnh nhau giữa một đám học sinh mặc đồng phục. Những đứa trẻ khác đều đang cười, ngoại trừ hai người nheo mắt nghi ngờ nhìn ống kính. Cô gái tóc vàng thời thơ ấu - cô như được thắp sáng bằng vàng, còn anh thì trắng. Tạo dáng với vé gượng gạo, cưỡng ép theo chỉ đạo của người phía sau ống kính, Falk đoán, dựa theo biểu cảm chống đối của anh.

“Ngày đầu tiên đi học, em nghĩ vậy.” Gretchen liếc nhìn các bức ảnh và cô nhướng một bên mày lên. “Có vẻ em và anh ngay từ đầu đã là bạn rồi.”

Anh bật cười và nghiêng người gần hơn một chút khi cô lướt ngón tay qua bức ảnh trong quá khứ. Cô ngược nhìn anh, ở hiện tại, đôi môi đỏ mọng nở một nụ cười để lộ hàm răng trắng bóng bên trong, sau đó hai người cuốn lấy nhau, môi chạm môi. Cánh tay anh vòng qua lưng cô, kéo cô lại gần hơn và môi cô nóng bỏng trên môi anh, mũi anh thì nhẹ trên má cô, bàn tay còn lại của anh đan vào mái tóc cô. Anh có thể cảm nhận được bộ ngực mềm mại của cô chạm vào ngực mình và cảm giác như có luồng điện chạy dọc cơ thể khi chiếc chân váy bò đè lên đùi anh.

Hai người môi rời môi, một nụ cười ngượng ngùng, hơi thở sâu và nhanh. Mắt cô xanh thắm dưới ánh đèn mờ, sau đó cô tiến lại gần hơn, chủ động hôn anh, mùi thơm của dầu gội đầu và hương vị của rượu vang đỏ hòa quyện trong từng nhịp thở.

Anh không nghe thấy tiếng chuông điện thoại reo. Chỉ khi cô

ngừng chuyển động anh mới nhận ra sự tồn tại của những thứ khác ngoài hai người. Anh cố gắng là tiếng chuông ấy đi, nhưng cô đặt một ngón tay lên môi anh. Anh hôn ngón tay cô.

“Suyt.” Cô cười khúc khích. “Của anh hay là...? Không, của em. Xin lỗi.”

“Kệ nó đi.” Anh nói, nhưng cô đã đứng dậy khỏi ghế, cách xa anh.

“Không thể, em xin lỗi, có thể là người trông trẻ gọi.” Cô mỉm cười, một nụ cười mê hoặc khiến cơ thể anh nóng ran. Anh vẫn còn nguyên cảm giác lúc cô áp chặt vào người mình. Cô nhìn vào màn hình di động. “Đúng rồi, em sẽ trở lại ngay. Anh cứ tự nhiên nhé.”

Cô nháy mắt. Một cái gật đầu vừa châm biếm vừa nghịch ngợm về điều vừa xảy ra giữa hai người. Anh bất giác mỉm cười ngay sau khi cô rời khỏi phòng. “Chào Andrea, mọi việc ổn chứ?” Anh nghe cô nói trên điện thoại.

Anh phùng má, xoa xoa đôi mắt bằng các đốt ngón tay. Sau đó lắc nhẹ đầu, uống một ngụm rượu, ngồi ngay ngắn lại trên ghế. Anh đã tỉnh táo hơn một chút, nhưng cố gắng để không làm tuột mất cảm giác mê mẩn lúc này, chờ đợi cô quay trở lại.

Gretchen thì thào ở một căn phòng khác. Anh ngả đầu ra sau, lắng nghe những âm thanh không rõ ràng. Anh có thể nghe thấy ngữ điệu lên xuống như có nhịp phách. Phải rồi, dòng suy nghĩ tự nhiên xuất hiện trong đầu anh. Có lẽ anh gần như có thể quen với điều này. Không phải ở Kiewarra, mà là một nơi khác. Một nơi có không gian mở, có mưa và có những thảm cỏ tốt tươi. Anh biết cách đối phó với những không gian rộng mở. Melbourne và cuộc sống

thực của anh dường như cách xa cả triệu dặm. Thành phố có vẻ đã ngấm vào da thịt anh, nhưng lần đầu tiên anh tự hỏi điều thực sự ẩn giấu sâu trong tim anh là gì.

Anh ngọ nguậy trên chiếc trường kỷ, tay chạm vào cái bìa man mát của cuốn album. Ở căn phòng khác, Gretchen vẫn đang thì thào nói chuyện. Giọng cô không có vẻ gấp gáp, cô đang kiên nhẫn giải thích điều gì đó. Falk đặt cuốn album lên đùi, thận trọng mở nó ra, cố gắng chớp mắt cưỡng lại sự nặng trĩu do men rượu mang lại.

Anh đang tìm kiếm bức ảnh hai người họ chụp chung, nhưng nhanh chóng nhận ra đã cầm nhầm cuốn album còn lại. Trang đầu tiên không phải những tấm ảnh thời thơ ấu, Gretchen trong bức ảnh này đã tầm mười chín hay hai mươi. Anh định đóng cuốn album vào nhưng nghĩ thế nào lại thôi. Anh thích thú ngắm nghía bức ảnh. Quả thực chưa bao giờ anh được nhìn thấy cô ở độ tuổi này. Anh chỉ biết cô lúc trẻ hơn, và lúc này, đã lớn tuổi hơn. Giữa đó, không hề. Gretchen vẫn giữ cái nhìn nghi hoặc trước ống kính, nhưng cảm giác miễn cưỡng chụp ảnh đã biến mất. Chiếc váy ngắn hơn và biểu cảm cũng đỡ rụt rè hơn.

Anh lật sang trang tiếp theo và cảm thấy điếng người khi đối mặt với bức ảnh của Gretchen và Luke, khoảnh khắc giữa hai người được giữ nguyên vẹn dưới nước ảnh bóng loáng. Cả hai khi đó mới bước sang tuổi hai mươi, thân mật và tươi rói, đầu tựa sát, nụ cười bắt cặp với nhau. Trước đó cô đã nói gì nhỉ?

*Em và anh ấy hẹn hò trong một hay hai năm. Không có gì nghiêm túc. Bọn em đã chia tay, đó là điều hiển nhiên.*

Một chuỗi bức ảnh tương tự trải dài hai trong album. Những

buổi hẹn hò, kỳ nghỉ bên bãi biển, bữa tiệc Giáng sinh. Rồi bất ngờ, hai người quyết định kết thúc mối quan hệ của họ. Đó là khi khuôn mặt của Luke chuyển từ đáng vẻ của một chàng thanh niên đôi mươi đến một người đàn ông gần ngưỡng ba mươi. Độ tuổi mà Luke gặp Karen, khi ấy anh ta biến mất trong cuốn album của Gretchen. Điều này không có gì lạ lắm, Falk tự nhủ. Ổn thôi, điều này có thể hiểu được.

Anh đang lật nhanh những trang còn lại thì nghe thấy giọng nói nghèn nghẹn của Gretchen vọng lại từ căn phòng bên kia. Đang định gấp cuốn album lại thì đôi tay anh chợt bất động.

Ở trang gần cuối, dưới lớp bảo vệ bằng nhựa dẻo màu vàng là một bức ảnh của Luke Hadler. Đầu anh ta đang cúi xuống, không nhìn vào ống kính, trên môi nở một nụ cười mãn nguyện. Dường như anh ta đang ở trong bệnh viện, ngồi ghé bên mép một chiếc giường bệnh. Trên tay, anh ta đang bế một đứa trẻ sơ sinh.

Khuôn mặt nhỏ xíu đỏ hỏn, tóc đen nhánh và cổ tay mũm mĩm thò ra bên ngoài tấm chăn xanh trong cánh tay của anh ta. Luke nâng niu đứa bé. Như một người cha.

Billy, Falk ngay lập tức nghĩ đến. Anh đã thấy hàng ngàn bức ảnh tương tự ở nhà của gia đình Hadler. Cái tên hiện ra giống như một nốt nhạc chơi sai khiến người nghe giật mình. Falk ghé sát vào bức ảnh, xoa xoa đôi mắt, hiện giờ đã hoàn toàn tỉnh táo. Chất lượng bức ảnh không quá tốt, được chụp trong một căn phòng tối với ánh đèn flash sáng chói. Nhưng tiêu điểm vô cùng sắc nét. Falk đặt cuốn album dưới ánh đèn bàn, ánh sáng khiến bức ảnh trông rõ ràng hơn. Nép trong tấm chăn xanh, bao quanh cổ tay mập mạp của

đứa bé là một chiếc vòng nhựa màu trắng. Tên của đứa bé được viết rõ ràng bằng chữ in hoa.

LACHLAN SCHONER.

## CHƯƠNG 33

Qua những ô cửa sổ kính tối đen, Falk có thể nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của mình méo mó và đang chuyển động. Giọng nói của Gretchen văng lại từ phía hành lang. Đột nhiên anh cảm thấy giọng nói ấy nghe mới khác lạ làm sao. Anh chớp lấy cuốn album ảnh còn lại và lật xem. Những bức ảnh chụp một mình Gretchen, chụp Gretchen với mẹ, trong một buổi tối ra ngoài đi chơi khi ở Sydney cùng với chị gái của cô.

Không có ảnh của Luke. Cho đến khi - anh đã suýt chút nữa bỏ qua nó. Anh lật lại một trang ảnh. Đó lại là một bức ảnh chụp chất lượng kém khác, chẳng xứng đáng được xuất hiện trong bất cứ cuốn album nào. Được chụp một sự kiện nào đó của thị trấn. Gretchen đứng phía sau của hoạt động đang diễn ra. Đứng bên cạnh cô là Karen Hadler. Và đứng bên cạnh Karen là Luke.

Qua đầu vợ, Luke Hadler đang nhìn thẳng vào Gretchen. Cô cũng đang nhìn lại với nụ cười mê hoặc, hơi thoáng lên chút quý quý, tương tự như nụ cười cô vừa dành cho Falk. Anh lật tiếp đến bức ảnh chụp Luke với cậu con trai của Gretchen. Cậu con trai, với

mái tóc đen, đôi mắt nâu và cái mũi nhọn, chẳng có một điểm nào giống với người mẹ cả.

Falk giật mình khi Gretchen lên tiếng từ phía sau anh.

"Không có chuyện hết." Cô nói. Falk quay người lại. Cô mỉm cười, đặt điện thoại xuống và nhấc ly rượu lên. "Chỉ là Lachie cần nghe tiếng em một..."

Nụ cười của cô tắt lịm khi nhìn thấy biểu cảm trên mặt anh và cuốn album ảnh để mở trong tay anh. Cô nhìn thẳng vào anh, biểu cảm trên mặt giống như một lớp mặt nạ.

"Gerry và Barb Hadler có biết không? Falk nghe thấy sự sắc lạnh trong giọng nói của mình và anh không thích điều đó. "Karen có biết không?"

Cô nổi cáu, ngay lập tức đề phòng. "Chẳng có gì để biết cả."

"Gretchen..."

"Em đã nói với anh rồi. Cha của Lachie không phải là người đây. Luke là bạn cũ. Thế nên anh ấy qua thăm. Thi thoảng dành vài tiếng chơi với Lachie. Vậy thì sao? Có gì không được à? Giúp thằng bé có hình mẫu của một người đàn ông. Thế thì đã làm sao?" Gretchen lấp bắp. Cô dừng lại. Cô hít một hơi sâu. Nhìn thẳng vào Falk. "Luke không phải là cha của nó."

Falk không nói gì.

"Anh ấy không phải." Cô cáu kỉnh.

"Người ta viết như thế nào trên giấy khai sinh của Lachie?"

"Để trống. Mà chuyện đó chẳng liên quan quái gì đến anh."

"Em có bức ảnh nào của cha Lachie không? Một bức ảnh có thể

cho anh xem?”

Cô im lặng trước câu hỏi đó.

“Em có không?” Anh hỏi.

“Em chẳng phải cho anh xem cái gì hết.”

“Chắc hẳn quãng thời gian đó không hề dễ dàng với em. Khi Luke quen Karen.” Falk không nhận ra giọng nói của chính mình nữa. Nghe xa cách và lạnh lùng.

“Vì Chúa, làm ơn đi, Aaron, anh ấy không phải là cha của Lachie mà.” Mặt và cổ Gretchen đỏ ửng. Cô uống một hớp rượu. Giọng của cô có gì đó như nài xin. “Bọn em đã không ngủ với nhau... Chúa ơi, từ rất nhiều năm trước rồi.”

“Đã có chuyện gì? Luke không muốn ổn định ngay với em mà đứng núi này trông núi nọ. Rồi cậu ta gặp Karen và...”

“Ừ, và sao nữa?” Cô ngắt lời. Rượu sóng sánh lên thành ly. Cô chớp chớp mắt để nén lại giọt lệ, tất cả sự dịu dàng lúc trước ở cô đã biến mất. “Được rồi, đúng đấy, em đã phát điên lên khi anh ấy chọn cô ta. Điều đó khiến em đau đớn. Luke làm em đau đớn. Nhưng cuộc đời là thế mà, không phải sao? Tình yêu là thế mà.”

Cô dừng lại. Răng cửa cắn vào đầu lưỡi.

“Anh đã tự hỏi tại sao em lại không thích Karen.” Falk nói. “Nhưng điều đó cũng dễ hiểu và hợp lý thôi, phải vậy không?”

“Thế thì sao? Em đâu cần phải trở thành bạn thân của cô ta...”

“Cô ấy có được tất cả những gì mà em muốn. Luke, sự an toàn, tiền bạc, chí ít là tất cả những gì mà anh ta có thể mang lại. Còn em thì đang ở đây, chỉ có một mình. Cha của đứa trẻ đã sống tiếp cuộc



đời của riêng mình. Đã rời khỏi thị trấn, theo lời em nói. Hay sự thật là anh ta còn đang bận làm cha, làm chồng của ai đó khác?”

Gretchen quay sang nhìn cái với anh, nước mắt giàn giụa. “Tại sao anh có thể hỏi em điều đó chứ? Có phải em đã ngoại tình với Luke khi anh ấy đã có gia đình? Có phải anh ấy là cha của con em?”

Falk nhìn cô chăm chăm. Cô lúc nào cũng xinh đẹp. Gần giống như một thiên thần. Rồi sau đó, anh nhớ lại vết máu trong phòng ngủ của Billy Hadler. Anh nhớ lại Gretchen giương súng và hạ gục lũ thỏ.

“Anh hỏi bởi vì anh cần phải hỏi.”

“Chúa ơi, có vấn đề gì với anh vậy?” Khuôn mặt cô nghiêm nghị. Hàm răng Cô lem màu của rượu. “Anh đang ghen tuông sao? Là bởi vì em đã từng chọn Luke và anh ấy chọn em sao? Có lẽ đó là một phần lý do vì sao anh có mặt ở đây, phải vậy không? Nghĩ rằng có lẽ cuối cùng anh đã có thể vượt qua Luke một lần, khi mà anh ấy đã không còn tồn tại trên đời này nữa.”

“Đừng có ngớ ngẩn như thế.” Anh nói.

“Em ngớ ngẩn sao? Chúa ơi, nhìn anh mà xem.” Cô nói, giọng lúc này đã to hơn. “Ngày còn bé, lúc nào anh cũng bám theo đuổi anh ấy như một con chó cưng. Và bây giờ, *thậm chí là bây giờ*, anh vẫn tiếp tục lảng vảng ở cái thị trấn mà anh căm ghét chỉ bởi vì anh ấy. Thật là thảm hại. Anh ấy đã đặt bùa mê thuốc lá gì lên anh thế không? Cứ như kiểu anh bị ám ảnh vậy.”

Falk gần như có thể cảm nhận được ánh mắt của người bạn quá cố đang dõi theo họ từ trong cuốn album.

“Chúa ơi, Gretchen, anh đang ở đây bởi vì đã có ba người bị sát

hại. Đã được chưa? Thế nên, vì con trai em, anh hi vọng việc em nói dối về mối quan hệ với Luke là điều tồi tệ nhất mà em gây ra cho gia đình đó."

Cô lao nhanh qua anh, khiến cho ly rượu của anh rơi khỏi mặt bàn. Rượu loang ra, thấm vào tấm thảm trông như vết máu. Cô mở tung cánh cửa trước và một cơn gió nóng thổi ào cuốn theo cả lá cây.

"Biển ra khỏi đây." Hai mắt cô tối sầm. Khuôn mặt đỏ bừng lên tức giận. Đứng trên bậc cửa, cô hít một hơi ngắn như thể định nói thêm gì đó nữa nhưng rồi lại thôi. Khuôn miệng cô nở một nụ cười mím lạnh lùng.

"Aaron. Chờ đã. Trước khi anh định làm bất cứ điều gì thiếu suy nghĩ - em có điều này muốn nói với anh." Giọng cô gần như đang thì thầm.

*"Em biết."*

"Biết gì cơ?"

Cô dịch gần vào anh để đôi môi cô gần như ghé sát vào tại anh. Anh có thể ngửi thấy mùi rượu trong hơi thở của cô.

"Em biết chứng cứ ngoại phạm của anh vào hôm Ellie Deacon chết chỉ là vớ vẩn. Bởi vì em biết Luke ở đâu. Và chắc chắn là không phải ở bên cạnh anh."

"Chờ đã, Gretchen..." Cô đẩy anh ra.

"Có vẻ như tất cả chúng ta đều có bí mật của riêng mình đấy, Aaron ạ."

Cánh cửa đóng sầm lại.

## CHƯƠNG 34

Đó là một quãng đường dài khi đi bộ trở lại thị trấn. Falk cảm thấy mọi thứ quay cuồng từ chân lên đến đỉnh đầu đang đập thành thịch của anh. Đầu anh rồi như tơ vò. Anh hồi tưởng lại cuộc trò chuyện với Gretchen, suy nghĩ mọi thứ một cách tỉnh táo và cố gắng tìm kiếm những kẽ hở. Anh gọi điện cho Raco. Không nghe máy. Có lẽ anh ta vẫn đang giận. Falk để lại một lời nhắn, nhắc anh ta gọi lại cho mình.

Khi anh về tới Fleece, quán rượu đã gần đến giờ đóng cửa. Scott Whitlam đang đứng trước cửa quán thắt lại quai mũ bảo hiểm của mình. Mũi ông ta có vẻ đã đỡ sưng hơn so với hôm nọ. Whitlam liếc nhìn khuôn mặt của Falk rồi dừng lại.

“Anh ổn chứ?”

“Một đêm mệt mỏi.”

“Mặt anh nói lên tất cả rồi.” Whitlam cởi mũ ra. “Đi nào, tôi sẽ mời anh mấy ly.”

Bây giờ Falk chỉ muốn trèo lên cái cầu thang kia và nằm xuống

giường ngủ của mình, nhưng anh cũng không còn sức lực để đôi co, đành đi theo Whitlam vào bên trong. Quán bar gần như không còn ai và McMurdo đang lau dọn quầy. Anh ta dừng tay khi thấy hai người bước vào, rồi lấy ra hai cốc bia mà không cần hỏi họ muốn uống gì. Whitlam đặt mũ bảo hiểm của mình lên quầy bar.

“Tôi sẽ trả tiền hai cốc này. Ghi vào hóa đơn nợ cho tôi nhé, anh bạn?” Ông ta nói với McMurdo.

Người phục vụ cau mày. “Không có hóa đơn.”

“Thôi nào. Tôi đến đây thường xuyên mà?”

“Anh bạn, đừng để tôi phải nói lại một lần nữa.”

“Thôi được.” Whitlam rút ví ra và nhanh chóng xem xét số tiền bên trong. “Đợi một chút - Chắc tôi để hết tiền trong thẻ rồi...”

“Để tôi trả cho.” Falk ngắt lời và đặt tờ hai mươi đô lên quầy, khoát tay trước sự từ chối của Whitlam. “Không sao, đừng bận tâm. Cạn ly nào.”

Falk nhấp một ngụm lớn. Càng uống hết nhanh, Falk càng sớm được trở về phòng.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?” Whitlam hỏi.

“Không có gì. Chỉ là tôi mệt muốn chết với cái thị trấn này”

“Có tiến triển gì mới chưa?”

Falk suy nghĩ liệu có nên nói cho ông ta. McMurdo đã ngừng thu dọn và đang im lặng lắng nghe từ phía sau quầy. Cuối cùng, anh quyết định chỉ nhún vai.

“Tôi rất vui vì sắp rời khỏi nơi này.” Dù có bất cứ chuyện gì xảy ra, anh cũng sẽ trở lại Melbourne vào thứ Hai. Hoặc sớm hơn nếu

Raco tiếp quản nốt phần việc còn lại.

Whitlam gật đầu. “Chúc mừng anh. Mặc dù...” Ông ta đưa một tay lên và bắt chéo hai ngón tay. “Không ngờ tôi lại đi theo con đường của anh sớm hơn tôi tưởng.”

“Anh sắp rời Kiewarra ư?”

“Mong là vậy. Tôi phải nhanh chóng làm điều gì đó cho Sandra. Cô ấy đã chán ngấy việc sống ở đây. Tôi vẫn đang tìm kiếm một chỗ làm mới, chắc là một trường học nào đó ở phía bắc. Có thay đổi một chút.”

“Phía bắc thời tiết nóng hơn đây.”

“Ít ra ở đó có mưa.” Whitlam nói. “Nơi này thiếu nước trầm trọng. Cả thị trấn này sắp phát điên rồi.”

“Cái này tôi phải đồng ý.” Falk nói, rồi uống cạn ly của mình. Đầu anh nặng trĩu. Rượu, bia, cảm xúc, mọi thứ lẫn lộn.

Whitlam hiểu ý và uống nốt ly của ông ta.

“Phải rồi, bỏ đi là thượng sách. Dù sao thì ngày mai vẫn phải đến trường.” Whitlam giơ tay ra phía trước biểu thị một cái bắt tay. “Mong rằng tôi có thể gặp anh trước khi anh rời đi, nếu không còn cơ hội gặp lại thì, chúc may mắn.”

Falk bắt tay Whitlam. “Cảm ơn, anh cũng thế. Chúc may mắn khi tới phía bắc.”

Whitlam vui vẻ vẫy tay trước khi đạp xe đi. Falk đẩy hai cái cốc rỗng về phía McMurdo.

“Có phải tôi vừa nghe thấy anh nói sắp rời khỏi đây không?”

“Có lẽ vậy.” Falk đáp.

“VẬY à, không biết anh có tin hay không, nhưng tôi rất tiếc khi anh rời đi.” McMurdo nói. “Anh là người duy nhất luôn có trách nhiệm trong việc thanh toán. Điều này khiến tôi nhớ đến...” Anh ta mở khay đựng tiền ra và trả lại Falk tờ hai mươi đô. “Tôi sẽ ghi vào hóa đơn thuê phòng. Chắc sẽ giúp được anh phần nào trong việc tính toán chi phí liên quan đến công việc cảnh sát của anh.”

Falk ngạc nhiên nhận lại tờ hai mươi đô.

“Ồ, được. Cảm ơn anh. Tôi tưởng anh nói là không có hóa đơn.”

“Tôi chỉ nói thế với Whitlam thôi. Đối với anh thì được.”

Falk nhú mày. “Nhưng với Whitlam thì không được à? Chắc hẳn anh biết ông ta rất rõ.”

McMurdo cười lớn. “Đúng rồi. Tôi biết kha khá về ông ta. Đó là lý do tại sao tôi biết chỗ ông ta đốt tiền.” Anh ta quay mặt về phía mấy cái máy đánh bài đang nhấp nháy ở căn phòng phía sau.

“Whitlam thích chơi mấy trò bài bạc này à?” Falk hỏi.

McMurdo gật đầu. “Ngoài ra còn mấy trò đua ngựa và đua chó. Ông ta một mắt luôn dán vào mấy kênh đua động vật, mắt còn lại kiểm tra mấy ứng dụng trên điện thoại di động của mình.”

“Chắc anh đùa.” Falk bị bất ngờ, nhưng đồng thời cũng không ngạc nhiên cho lắm. Falk nghĩ về mấy cuốn sách thể thao tại nhà riêng của Whitlam. Khi làm cái nghề này, anh đã gặp rất nhiều những con nghiện cờ bạc. Không có dấu hiệu đặc trưng nào cả. Đặc điểm chung duy nhất là họ đều chìm trong mộng tưởng và cuối cùng rơi vào cảnh túng quẫn.

“Ông ta rất kín đáo trong vấn đề này, nhưng anh sẽ nhìn thấy

tất cả khi đứng sau quầy bar.” McMurdo nói. “Đặc biệt là khi nhắc đến khả năng chi trả tiền đồ uống. Và tôi không nghĩ ông ta thực sự thích mấy trò tầm thường này.”

“Không ư?”

“Không, tôi cảm thấy chúng chỉ là những thứ vô nghĩa đối với ông ta. Tuy nhiên, ông ta vẫn ngốn tiền vào mấy trò đó mỗi khi đến đây. Đó là lý do tại sao ông ta bỗng nhiên bị lôi vào vụ ẩu đả đêm hôm trước. Khi mà Jamie và Grant đánh nhau.”

“Điều này chắc chắn đúng chứ?”

“Dù sao thì tôi không nên kể mấy chuyện ngoài lề này.” McMurdo nói. “Thực ra thì tiêu tiền mình làm ra cũng chẳng có gì là bất hợp pháp cả. Cảm ơn Chúa. Nếu không thì tôi sẽ chẳng làm ăn gì được mất.”

“Thế thì ai cũng giống anh thôi.” Falk mỉm cười.

“Tuy nhiên mấy kiểu đánh bạc này lại là trò hút tiền khá ổn. Luôn luôn tìm các chiến lược và sơ hở của đối phương. Cuối ngày, anh sẽ chỉ thành công nếu chọn đúng con ngựa để đặt tiền vào đấy.”

Phòng của Falk chưa bao giờ có cảm giác thân thuộc như thế. Anh chải răng thậm chí không cần bật đèn, sau đó nặng nề đổ người lên giường. Mặc dù tâm trí đang rối bời, nhưng anh chẳng nghĩ được gì nữa vì đã kiệt sức. Cơ buồn ngủ đã khống chế anh.

Ở bên ngoài, một cái cân bằng sắt tây lặn trên mặt đường, tiếng kim loại vang lên lách cách giữa màn đêm tĩnh lặng. Trong cơn

mơ màng, Falk nhớ lại những âm thanh giả tạo của mấy trò cờ bạc. Anh nhắm mắt. McMurdo nói không sai về mấy trò cờ bạc bịp. Giống như trường hợp này. Đôi khi mọi chiến lược trên thế giới cũng không thể giúp được gì.

*Anh sẽ chỉ thành công nếu chọn đúng con ngựa để đặt tiền vào đấy.*

Một suy nghĩ chợt nổi lên trong đầu Falk. Uể oải và lơ đãng, bởi vì nó đã trở thành thứ gì đó thâm căn cố đế đến mức bảo thủ. Đông cứng lại và rất khó để thay đổi. Nó như cái mẩu của bánh răng, miễn cưỡng quay thêm một nhịp nữa rồi sau đó dừng lại, đứng im thín thít.

Falk từ từ hé mở đôi mắt. Xung quanh tối om, nhưng anh cứ nhìn chăm chăm vào khoảng không tối đen như mực mà suy nghĩ.

Anh hình dung Kiewarra trong một không gian ba chiều. Anh tưởng tượng mình đang leo lên một ngọn núi, và mọi thứ bên dưới nhỏ dần khi anh trèo lên cao hơn. Khi leo tới đỉnh, anh nhìn xuống phía dưới. Bao trùm toàn bộ thị trấn là trận hạn hán và vụ thảm sát của gia đình Hadler. Lần đầu tiên, anh cảm nhận được điều gì đó khi nhìn từ một góc độ khác biệt.

Falk xoáy sâu vào suy nghĩ đó, với đôi mắt mở nhìn vô định trong bóng tối một lúc lâu. Anh thử lắp ráp mọi chi tiết dưới một góc độ mới. Cuối cùng anh ngồi dậy, cơn buồn ngủ đã hoàn toàn biến mất. Anh mặc một chiếc áo phông và xỏ giày. Anh cầm chiếc đèn pin và một tờ báo cũ rồi từ từ bước xuống cầu thang, đi ra bãi đậu xe.

Chiếc xe vẫn ở nguyên chỗ cũ. Mùi phân bốc lên khiến anh chảy



cả nước mắt, nhưng anh dường như không quan tâm tới. Anh gỡ tấm bạt ra và dùng tờ báo như cái găng tay, cố gắng mở ngăn để hành lý. Nó tách biệt với thân xe bởi hàng ghế phía sau, do đó không phải hứng chịu hàng tá chất thải mà kẻ nào đó đã đổ lên xe anh.

Falk bật đèn pin và soi vào ngăn để hành lý trống trơn. Anh đứng như vậy một lúc lâu. Sau đó anh rút điện thoại ra và chụp một bức ảnh.

Trở về phòng, anh nằm loay hoay một lúc rồi mới chìm được vào giấc ngủ. Khi mặt trời lên, anh tỉnh dậy và thay quần áo từ rất sớm, sau đó sốt ruột chờ đợi. Đúng khoảnh khắc kim đồng hồ nhích đến chín giờ, Falk rút điện thoại di động ra và gọi.

*Lòng bàn tay Luke Hadler chảy mồ hôi ướt nhẹp trên chiếc vô lăng. Điều hòa nhiệt độ đã hoạt động hết công suất nhưng dường như không khiến Luke cảm thấy mát hơn kể từ khi anh rời nông trại nhà Jamie Sullivan. Cổ họng anh khô khốc và anh ước gì có một chai nước trên tay. Anh cố gắng tập trung vào con đường trước mặt. Sắp về đến nhà rồi. Chỉ cần đến đó thôi.*

*Khi rẽ vào đoạn đường cuối, anh nhìn thấy một bóng người xuất hiện phía trước. Đứng một mình bên đường. Vẫy tay.*

## CHƯƠNG 35

Falk lật đặt lao vào đồn cảnh sát, thở hỗn hển. Vừa cúp điện thoại xong, anh chạy một mạch từ quán rượu tới đây.

“Đó là một màn hỏa mù.”

Raco ngẩng đầu lên nhìn từ bàn làm việc. Hai mắt anh ta đỏ ngầu và vẫn còn vương lại dấu hiệu ngái ngủ trên khóe mắt.

“Hỏa mù chỗ nào cơ?”

“Tất cả, anh bạn ạ. Câu chuyện này chưa bao giờ liên quan đến Luke hết.”

*“Hay lắm.” Luke lẩm bẩm khi anh lái xe đến gần hơn, tìm anh như ghen lại khi bắt đầu nhận ra cái người đang vẫy xe là ai. Đã có một khoảnh khắc, anh tự hỏi liệu mình có thể cứ thế lái xe vượt qua hay không, nhưng ngày hôm ấy là một ngày nắng cháy da cháy thịt. Ngoài trời nhiệt độ có lẽ đã vượt quá ngưỡng bốn mươi độ từ trước đấy, anh nghĩ trong đầu.*

*Anh lưỡng lự thêm vài giây, rồi đạp phanh và cho chiếc xe bán tải dừng lại. Anh kéo cửa sổ xuống và nghiêng đầu ngoá ra ngoài.*

Bằng những ngón tay run rẩy, Falk mở tập hồ sơ vụ án gia đình Hadler, vừa cảm thấy phấn khích nhưng cũng tự cảm thấy bực bội với chính mình.

"Chúng ta đã tự buộc mình vào cái vòng luẩn quẩn khi cố gắng tìm ra mối liên hệ với Luke - điều mà Luke đang che giấu là gì, ai muốn anh ấy phải chết? Và chúng ta đã tìm được gì nào? Chẳng gì hết. Nói đúng hơn, là chẳng tìm được gì thực sự chắc chắn. Có rất nhiều những động cơ nhỏ, nhưng vẫn chưa đủ. Và anh đã đúng."

"Tôi đã đúng sao?"

"Thực sự là tôi đã có cái nhìn phiến diện. Nhưng cả hai chúng ta đều như vậy. Từ đầu chí cuối, cả hai chúng ta đều đã theo đuổi nhằm hướng."

*"Có vẻ lại gặp phải rắc rối gì rồi hả?" Luke ngoá đầu ra. Anh hất cằm về phía cái vật đang nằm dưới chân người đó.*

*"Cảm ơn. Tôi nghĩ vậy. Anh có sẵn dụng cụ trên xe chứ?"*

*Luke tắt máy và trèo ra khỏi xe. Anh cúi xuống để nhìn gần hơn.*

*"Có chuyện gì thế?"*

*Đó là những từ cuối cùng mà Luke Hadler nói trước khi một vật nặng đập mạnh vào sau gáy anh. Tiếng thân người ngã phịch xuống*

*đất nặng nề, và xung quanh, lũ chim đang đậu trên cây dường như cũng kinh hãi đến mức tất cả đều câm nín, tạo ra sự tĩnh lặng đến sững sờ.*

*Đứng phủ bóng trước thân thể nằm thẳng đờ, vô hồn của Luke Hadler, miệng thở hồng hộc, Scott Whitlam cúi đầu nhìn những gì mà ông ta vừa mới gây ra.*

Falk lục lại trong đồng hồ sơ và lấy ra bản pho-to tờ phiếu biên nhận mượn sách của Karen Hadler. Từ Grant?? nổi bật phía trên số điện thoại của Falk. Anh đẩy tờ giấy sang phía Raco và chỉ ngón tay lên nó.

*Grant. Ôi, vì Chúa. Đó hoàn toàn không phải là một cái tên."*

*Karen đóng sập cửa phòng làm việc của thầy hiệu trưởng phía sau lưng, ngăn tiếng ồn ào thường ngày của một buổi chiều thứ Tư vọng vào trong phòng. Cô đang mặc chiếc váy có in hình quả táo màu đỏ và trắng, và trông cô có vẻ lo lắng. Cô chọn một chỗ ngồi gần nhất với bàn làm việc của Scott Whitlam và ngồi thẳng lưng, hai chân bắt chéo tại mắt cá chân một cách trang nhã.*

*"Scott." Cô bắt đầu. "Tôi không biết tới gặp anh để nói chuyện này có đúng hay không. Nhưng có một vấn đề. Và tôi không thể nhắm mắt làm ngơ được."*

*Cô đưa người tiến sát lại gần, thận trọng, thậm chí là ngượng ngùng, và đưa ra một tờ giấy. Ở phía trên cùng, tiêu đề của bức*

*thư, hình lo-go của Quỹ Tài trợ Giáo dục Crossley nổi bật trên nền giấy trắng. Karen nhìn lên qua phần tóc mái vàng óng ả, hai mắt cô đang tìm kiếm một thứ. Sự cam đoan.*

*Đâu đó trong cái bản năng chiến-đấu-hay-bỏ-chạy ở nơi sâu kín nhất trong bộ não của Scott Whitlam, một cánh cửa vốn giấu kín bật mở, và để lộ ra trong con mắt ông ta một ánh nhìn thoáng qua, cho biết ông ta chuẩn bị làm những điều tàn nhẫn đến mức nào để ngăn cản cô.*

"Grant..." Falk nói, chỉ tay vào mẫu giấy. "Chính là để chỉ khoản hỗ trợ tài chính, hay là một khoản quyên góp, một khoản tiền trời cho, một món quà về mặt tài chính. Giống như khoản mà Trường Kiewarra đăng kí xin từ Quỹ Tài trợ Giáo dục Crossley hồi năm ngoái. Và thỉnh cầu của họ đã bị từ chối. Chỉ có điều, đoán xem lý do là gì?"

Raco chớp mắt không dám tin. "Anh đang đùa ư?"

"Không hề. Sáng hôm nay tôi đã gọi cho người chủ tịch quỹ, và trường tiểu học Kiewarra đã xin được một khoản tài trợ năm mươi nghìn đô-la cho năm học này."

*Sau này nghĩ lại, chắc hẳn Whitlam có thể chỉ ra chính xác giây phút mà ông ta làm đổ bể hết mọi chuyện. Ông ta cầm tờ giấy lên, nổi bật phía trên là dòng tiêu đề thư chẳng khác nào một lời mách lẻo, và xem xét nó. Đó là một bảng điều tra, được tự động gửi đến*

*những ngôi trường xin thành công khoản hỗ trợ để thu thập phản hồi về quy trình nộp đơn đề nghị.*

*Đó chưa phải là chứng cứ then chốt nhất, điều đó có nghĩa có thể trong tay cô vẫn còn những giấy tờ khác nữa, ông ta đoán. Những thứ mà cô đang giữ lại. Karen đang cho ông ta cơ hội để giải thích hoặc thú tội. Whitlam có thể nhận ra điều đó từ cái cách mà cô nhìn ông ta, đôi mắt xanh kia đang yêu cầu một lời giải thích thỏa đáng.*

*Đáng lý ra ông ta nên nói: "Ừ, kì lạ thật đấy, tôi sẽ kiểm tra lại. Có lẽ cuối cùng chúng ta đã gặp may mắn chẳng?" Chúa ơi, đáng lý ra ông ta nên nói cảm ơn cô. Đó là việc mà đáng lý ra ông ta nên làm. Thay vào đó, ông ta lại hoảng sợ. Ông ta đã không dành đủ thời gian để đọc bức thư mà thay vào đó vứt bỏ nó ngay lập tức.*

*Đó không bao giờ là một trò chơi mà ông ta có thể dễ dàng chiến thắng, nhưng ngay chính khoảnh khắc đó, ông ta đã thua. Thua trắng. Thua hoàn toàn.*

*"Sẽ chẳng có gì đâu." Whitlam nói. Đặt dấu chấm hết cho số phận của mình bằng những lời như thế. "Nhằm lẫn thôi mà. Mặc kệ đi."*

*Nhưng người nhằm lẫn thực sự là ông ta. Ông ta biết chắc điều đó qua cái cách người phụ nữ kia dựng thẳng lưng lên và ném ánh mắt về phía ông ta. Lạnh lùng và xa cách. Nếu khi bước vào cô vẫn chưa dám chắc, thì khi bước ra cô đã biết rất rõ.*

*Lời chào tạm biệt của Karen Hadler khi cô rời đi cũng khô khốc y như những cánh đồng cẩu.*

“Scott Whitlam.” Raco nói. “Chết tiệt. Chết tiệt. Có cơ sở không?”

“Có. Có cơ sở đấy. Hẳn nghiên cờ bạc, tôi mới phát hiện ra tối qua.” Falk kể cho Raco những gì mà McMurdo đã nói. “Đó chính là điều đã cảnh tỉnh tôi. Một điều gì đó mà McMurdo nói khiến tôi nhận ra từ đầu đến giờ chúng ta đã tìm kiếm sai hướng.”

“Vậy điều mà chúng ta đang nói đến là gì? Đánh cắp tiền tài trợ cho trường học để làm gì? Trả các khoản nợ xấu sao?” Raco nói.

“Có thể là vậy. Whitlam xuất hiện ở đây hồi năm ngoái, từ thành phố chuyển đến. Không có mối liên hệ nào với nơi này. Vẫn ở lại mặc dù rõ ràng là ông ta căm ghét nơi này. Ông ta đã kể cho tôi nghe câu chuyện về một vụ trấn lột để lại hậu quả khủng khiếp hồi ở Melbourne, một người lạ bị đâm. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu vẫn còn chi tiết gì đó ngoài những thứ mà ông ta đã kể.”

Cả hai người im lặng suốt một lúc lâu. “Chúa ơi, tội nghiệp Karen.” Raco nói.

“Chúng ta đúng là hai thằng ngốc.” Falk nói. “Chúng ta đã vội vàng bỏ qua cô ấy. Cô ấy và Billy. Chúng ta đã nghĩ họ là nạn nhân bị liên lụy. Luke từ đầu đến cuối là người đóng vai trò chính, anh ấy lúc nào cũng thu hút sự chú ý. Kể từ khi chúng tôi còn nhỏ. Anh ấy là một vỏ bọc hoàn hảo. Làm sao những chuyện này lại có thể liên quan đến cô vợ tẻ nhạt của anh ấy được chứ khi mà nó có thể xoay quanh Luke?”

“Chúa ơi.” Raco nhắm mắt, suy nghĩ lại về những chi tiết của vụ án mà họ đã biết. Anh ta lắc đầu khi những mảnh ghép tìm về đúng chỗ. “Grant Dow không hề bám theo đuôi Karen. Cô ấy cũng không

hề sợ hãi chồng mình.”

“Nếu có bất cứ chuyện gì, thì có lẽ là Luke lo lắng về những gì mà cô ấy nghĩ mình đã phát hiện ra ở trường.”

“Anh nghĩ cô ấy kể cho chồng mình sao?”

“Tôi nghĩ chắc chắn là thế” Falk nói. “Nếu không thì còn lý do nào khác để cô ấy có số điện thoại của tôi?”

*Karen đi thẳng từ căn phòng của Whitlam vào phòng vệ sinh nữ. Cô khóa chặt cửa lại, một mình ở trong buồng vệ sinh và tựa trán lên cửa trước khi để những giọt nước mắt giận dữ tuôn trào. Ngay trước khi cuộc gặp đó diễn ra, cô vẫn còn một tia hi vọng le lói. Cô đã muốn Whitlam nhìn vào bức thư và bật cười. “Tôi hiểu đã có vấn đề gì rồi”, ông ta sẽ nói như thế trước khi giải thích nó theo một cách nào đó thật sự hợp lý.*

*Cô đã rất muốn ông ta nói điều đó, nhưng ông ta không hề. Karen dùng bàn tay run rẩy lau nước mắt. Giờ phải làm sao đây? Một phần trong cô vẫn chưa dám tin rằng Scott đã đánh cắp khoản tiền đó, mặc dù giờ đây cô biết đúng là như thế. Cô đã biết điều đó từ trước, nếu dám thẳng thắn thừa nhận. Cô đã tự mình kiểm tra lại sổ sách. Những lỗi sai xuất hiện là do ông ta chứ không phải do cô. Những dấu vết để lộ mảnh khoe gian dối của ông ta. Khoản tiền ăn cắp của ông ta. Cô đã cố nói ra điều đó. Nhưng cảm giác thật không đúng chút nào.*

*Karen tin rằng nghi ngờ và chắc chắn là những thứ không giống nhau, nhưng thế giới quan của chồng cô vẫn luôn chỉ có trắng và*



đen rõ ràng.

"Em yêu, nếu em nghĩ thẳng khốn đó đã thó tiền, hãy gọi cho cảnh sát và trình báo đi. Anh sẽ báo cảnh sát nếu em không muốn tự mình làm." Luke đã nói như thế buổi tối hôm kia.

Karen ngồi trên giường, một cuốn sách vừa mượn từ thư viện để mở, đặt trên đùi. Cô vẫn chưa đọc được thu lẩn. Cô nhìn chồng cởi quần áo và ném thành động trên Ali. Anh trình trường đứng đó, tấm lưng to rộng oằn theo cơn buồn ngủ. Anh nở nụ cười với cô và cô chợt xúc động trước dáng vẻ đáng yêu của chồng dưới ánh đèn mờ. Họ nói chuyện thì thầm với nhau để tiếng động không vọng sang phòng lũ trẻ.

"Không, Luke ạ." Cô nói. "Anh đừng can thiệp vào việc này. Làm ơn đi. Em có thể tự giải quyết được, nhưng em muốn chắc chắn đã. Rồi sau đó em sẽ báo cảnh sát."

Một phần trong cô biết rằng mình đang thận trọng quá mức. Nhưng thầy hiệu trưởng của trường học là một trong những nhân vật quan trọng của thị trấn. Karen có thể tưởng tượng ra các phụ huynh sẽ phản ứng như thế nào. Sự thịnh nộ sẽ chất chồng, và một phần trong cô lo ngại rằng có thể họ sẽ thực sự làm hại ông ta. Cô không thể để lộ ra lời buộc tội với mức độ nghiêm trọng đến thế khi chưa có đủ bằng chứng chắc chắn. Kiewarra bây giờ đã đủ mỏng manh lắm rồi. Chuyện này cần phải được giải quyết sao cho hợp lý. Rồi cô còn phải cân nhắc đến công việc của mình nữa. Cô sẽ bị mất việc trong nháy mắt nếu những gì cô nói ra là sai.

"Em nên nói chuyện với Scott trước đã." Karen nói khi chồng cô trèo lên nằm bên cạnh và đặt một bàn tay ấm áp lên đùi cô. "Cho

## CHƯƠNG 36

Chín mươi phút sau, Falk và Raco ngồi trên hàng ghế đầu của chiếc xe cảnh sát, lặng im quan sát trường học. Họ đậu xe trên một ngọn đồi phía con đường phụ, vị trí thuận lợi này giúp họ nhìn thấy rõ tòa nhà chính và sân chơi phía trước.

Cửa sau của chiếc xe mở ra, cảnh sát Barnes trèo vào bên trong. Anh ta vừa đi bộ lên đồi nên thở hồng hộc. Anh ta len vào khoảng trống giữa hai ghế trước và xòe lòng bàn tay ra, hãnh diện khi tìm được hai viên đạn nhãn hiệu Remington mới cứng.

Raco cầm viên đạn lên và xem xét kỹ lưỡng hình dáng, cấu tạo của nó. Anh ta gật đầu. Cùng nhãn hiệu với viên đạn được tìm thấy trong cơ thể của Luke, Karen và Billy Hadler. Đội pháp y sẽ đưa ra kết luận chặt chẽ hơn, nhưng thời điểm hiện tại, những gì họ tìm thấy là quá tốt rồi.

“Đúng như anh nói, mấy viên đạn này được cất trong kho để hàng của người trông coi trường học.” Barnes gần như nhảy bổ lên từ chỗ ngồi của mình.

“Có gặp rắc rối gì khi đi vào không?” Falk hỏi.

Barnes cố gắng nhưng không thể giấu nổi niềm tự hào về chiến tích của mình. “Tôi đến thẳng chỗ người trông coi. Nói rằng phải ‘thanh tra định kỳ’. Có biện pháp bảo đảm, giờ mấy cái giấy phép ra. Thế là anh ta cho tôi vào luôn. Quá dễ dàng. Sau đó tôi dọa anh ta rằng có rất nhiều sai phạm ở đây để anh ta không dám nói với ai. Cuối cùng tôi bảo rằng tôi sẽ làm ngơ chuyện này cho tới lần thanh tra tiếp theo nếu anh ta tự giải quyết mọi thứ. Anh ta nửa lời cũng không dám hé ra đâu.”

“Làm tốt lắm.” Raco động viên. “Miễn là trong vài giờ đồng hồ tới anh ta không nói gì với Whitlam là ổn rồi. Lực lượng cảnh sát từ Clyde sẽ hỗ trợ chúng ta trong khoảng bốn mươi phút nữa.”

“Tôi không hiểu tại sao chúng ta không xông thẳng vào đấy và bắt giữ tên khốn đó?” Barnes căn nhắc ở ghế sau. “Cảnh sát ở Clyde chẳng nhúng tay vào bất cứ việc gì để xứng đáng với chiến công này.”

Raco vẫn đang quan sát trường học. “Rồi chúng ta sẽ được vinh danh thôi, anh bạn, đừng lo lắng.” Anh ta nói. “Chẳng có ai khen thưởng chúng ta vì khám xét nhà và lần theo báo cáo tài chính của ông ta đâu.”

“Vậy thì mong rằng họ hãy nhanh lên.” Barnes nói. “Phải, tôi cũng mong vậy” Falk tiếp lời.

Ba người tiếp tục theo dõi tòa nhà từ khoảng cách xa. Tiếng chuông vang lên và cổng trường rộng mở. Một đám học sinh ủa ra ngoài, tụ tập thành từng tốp nhỏ, say sưa tận hưởng sự tự do, thoải mái của giờ giải lao. Đằng sau chúng, Falk có thể nhận ra một bóng

hình đang tựa vào ô cửa chính. Đầu đội mũ, tay cầm tách cà phê, chiếc cà vạt đỏ nổi bật trên nền áo sơ mi trắng. Scott Whitlam. Falk cảm thấy Barnes nhúc nhích.

“Năm mươi ngàn đô. Cái giá bán thiú để giết chết ba mạng người.” Barnes nói.

“Thực sự thì không liên quan nhiều đến tiền bạc như anh nghĩ đâu.” Falk đáp. “Những con bạc như ông ta luôn theo đuổi những thứ khác nữa. Mọi thứ chìm vào tuyệt vọng nhanh lắm. Họ luôn nghĩ mình có cơ hội thứ hai khi tung xúc xắc. Vấn đề ở đây là, Whitlam đang theo đuổi điều gì?”

“Dù là gì đi chăng nữa thì cũng không thể biện minh cho hành động dã man này.” Barnes trả lời.

“Không, nhưng nếu số tiền đó rơi vào tay anh.” Falk nói. “Nó có thể trở nên cực kỳ ghê tởm đấy.”

Whitlam đứng ở cổng chính trường học, nâng niu tách cà phê trong tay. Gió lại nổi lên xào xạc. Ông ta có thể cảm thấy các hạt bụi li ti đang bám vào những giọt mồ hôi lấm tấm trên da. Lũ trẻ đang la hét và nô đùa trên sân ngay trước mặt, và ông tự hỏi liệu mình có thể bắt đầu thở phào nhẹ nhõm. Chỉ còn vài ngày nữa và Falk sẽ rời khỏi thị trấn này, nếu may mắn thì anh sẽ rời đi sớm hơn. Khi ấy ông ta có thể hít thở bình thường rồi. Chứ trước đây thì ông ta không đủ dũng khí để làm điều đó.

Chỉ còn vài tháng nữa. Đầu cúi xuống, vận may mỉm cười và ông ta có thể rời nơi này để tới miền bắc. Một phần nào đó trong

ông ta vẫn không thể tin nổi mình đã làm được đến mức này. Ông ta suýt bị một cơn đau tim khi Raco nói rằng họ đã thu thập được đoạn băng an ninh từ nông trại nhà Hadler. Ông ta không hề biết nông trại đó cũng có máy quay, và ông ta đã vã mồ hôi hột khi ngồi giữa hai viên cảnh sát, tưởng rằng mình sắp bị lộ tẩy.

Ông ta phải rời khỏi thị trấn này. Ông ta phải thuyết phục Sandra cho mình thêm một cơ hội cuối cùng. Một lần nữa làm lại cuộc đời và lần này ông ta sẽ dừng mấy trò bài bạc lại. Ông ta đã hứa hẹn. Ông ta đã nói những lời này với cô vào đêm hôm trước, và trong dòng nước mắt, lần đầu tiên ông ta cảm nhận được những lời nói thực sự bắt nguồn từ tâm can ông ta. Cô chỉ đứng lặng im nhìn. Cô đã nghe những điều này trước đây. Ngay trước khi họ chuyển tới Kiewarra, và ít nhất hai lần nữa trước cả khoảng thời gian đó. Nhưng lần này ông ta buộc phải lấy được niềm tin của vợ. Hơn thế nữa, ông ta tự nhủ, bản thân ông ta cũng phải làm vậy. Ông ta phải dừng lại. Bởi vì lần này có quá nhiều rủi ro mà ông ta không thể chịu đựng được nếu thất bại.

Chỉ cần nghĩ đến điều đó, ruột gan ông ta đã cồn cào. Sandra vô cùng lo lắng, nhưng cô không hề biết sức nặng thật sự của lưới rìu đang treo lơ lửng trên đầu họ. Cô chỉ nghĩ rằng việc luôn bị bội chi và nợ tiền ngân hàng là điều tồi tệ nhất trong đồng vốn của mình. Nỗi tủi nhục khi phải bí mật trả tiền tạp hóa hàng tuần bằng thẻ tín dụng. Lúc nào cũng phải ra vẻ giàu sang, đầy đủ trong khi phải đi ở nhà thuê và dùng những chiếc máy pha cà phê mua trả góp. Cô nghĩ rằng những vấn đề đó kéo dài từ ngày này qua ngày khác, nhưng sẽ không còn lâu nữa. Cô không hề biết về những

khoản nợ kéo dài suốt từ đây đến tận Melbourne.

Hay nỗi kinh hoàng đang chờ đợi cô và con gái ở cuối con đường nếu ông ta không trả những khoản nợ đó.

Whitlam gần như mỉm cười, một nụ cười kỳ dị và dữ tợn trước suy nghĩ sẽ nói cho cô biết sự thật. Chỉ riêng lời hứa về chiếc súng bắn đinh cũng đủ để thuyết phục cô bỏ chạy tới miền bắc.

Chúng đã gửi tin nhắn đến nhà của ông ta. Ngay tại đây, tại Kiewarra. Hai tên cổ rụt lực lưỡng đến từ Melbourne, đã xuất hiện trước cửa căn nhà gọn gàng, ngăn nắp của ông ta để thông báo rằng ông chủ của chúng đã bắt đầu cảm thấy bức bối. Trả tiền. Chúng lôi chiếc súng bắn đinh ra trước mặt ông ta. Whitlam cứng đờ vì sợ hãi. Sandra và Danielle lúc đó đang ở trong nhà. Ông ta nghe thấy tiếng hai mẹ con xì xào trong phòng ăn khi hai gã đàn ông to lớn mô tả chi tiết bằng giọng trầm trầm những gì chúng sẽ làm với vợ con ông ta nếu ông ta không mang tiền đến trả. Đó là điều kinh khủng nhất mà ông ta từng được nghe.

Thông báo của quỹ Tài trợ Giáo dục Crossley đã được gửi tới hai ngày sau đó. Bức thư được chuyển thẳng đến cho Whitlam, kèm với đó là lá đơn xin nghỉ phép của Karen, đặt trên bàn làm việc của ông ta.

Ông ta đã quyết định mà không cần đến một giây suy nghĩ. Họ tài trợ hàng triệu đô. Năm mươi ngàn chỉ là một giọt nước nhỏ giữa đại dương bao la đối với đám người giàu có đó. Ông ta sẽ dùng số tiền này cho hoạt động nào đó mơ hồ và khó định lượng, chẳng hạn như các khóa đào tạo hoặc chương trình hỗ trợ học sinh nghèo vượt khó. Cách làm này có thể giải quyết những bài toán khó mà ông ta

đang vướng phải. Một cách tạm thời. Nhưng hiện giờ đó là tất cả những gì ông ta cần. Rõ ràng số tiền này không đủ để ông ta xóa nợ, nhưng đủ để ông ta mua được một chút không gian hít thở cho riêng mình.

Ông ta đã không suy nghĩ nhiều khi chuyển tiền vào tài khoản của mình. Ông ta chỉ đơn giản trao đổi thông tin tài khoản nhà trường bằng thông tin tài khoản cá nhân. Đó là một tài khoản bí mật mà Sandra không hề hay biết. Rồi ông ta đề tên nhà trường lên mẫu đơn. Ngân hàng chỉ quan tâm tới số tài khoản, chứ không phải cái tên trên đó. Ông ta biết khi hai cái tương xứng thì sẽ không bị kiểm tra. Kế hoạch như vậy là ổn rồi, ông ta tự nhủ. Không tuyệt vời, không quá tốt, nhưng khá hợp lý. Rồi bất ngờ Karen Hadler gõ cửa phòng ông ta vào một buổi chiều, tờ thông báo tài trợ của quỹ Crossley cầm trên tay.

Whitlam nhớ lại ánh mắt cô lúc đó và, siết chặt nắm tay, ông ta kín đáo dấm vào bức tường bên cạnh cho đến khi các đốt ngón tay trầy da, chảy máu.

*Whitlam nhìn Karen bỏ đi. Khi cánh cửa văn phòng đóng sập sau lưng cô, ông ta đi vòng qua chiếc ghế của mình rồi bất ngờ nôn vào thùng rác vút đầy giấy lộn. Ông ta không thể vào tù. Ông ta không thể trả món nợ khi ở trong tù và đám chủ nợ không phải loại người quan tâm tới lý do vì sao ông ta không trả tiền. Trả nợ, hoặc gia đình của ông ta sẽ phải trả giá. Đó là thỏa thuận. Đã được ký kết và đóng dấu. Ông ta đã nhìn thấy chiếc súng bắn đinh. Chúng đã bắt*

ông ta sờ vào chiếc súng đó. Cảm nhận trọng lượng nặng như chì trong lòng bàn tay. Trả tiền - hoặc gia đình của ông ta - Không. Không có sự lựa chọn nào cả. Ông ta sẽ trả tiền. Dĩ nhiên ông ta sẽ trả.

Ông ta ngồi một mình trong phòng làm việc và buộc bộ não phải suy nghĩ. Karen đã biết. Điều này có nghĩa là rất có thể cô đã kể cho chồng mình nghe, hoặc nếu chưa thì cô sẽ kể. Trong khoảng thời gian bao lâu cô sẽ hé lộ sự thật này? Đó là một phụ nữ thận trọng. Cô quá siêng năng trong công việc của mình, vì vậy mà cô bị kéo tụt lại. Karen Hadler luôn muốn chắc chắn một trăm phần trăm trước khi hành động bất kỳ điều gì. Tuy nhiên, Luke lại là một chuyện khác.

Ông ta không có nhiều thời gian. Ông ta không thể để chuyện này lộ ra ngoài. Chắc chắn không thể để chuyện này lộ ra ngoài. Không có sự lựa chọn nào cả.

Giờ tan học đến và trôi đi, nhưng ông ta vẫn chưa có câu trả lời rõ ràng. Whitlam đã kiên nhẫn chờ đợi, sau đó làm điều mà ông ta luôn làm lúc căng thẳng. Ông ta lấy tất cả số tiền mình có và đi tới phòng đánh bạc trong quán rượu, cỗ máy vẫn ở đó, bao trùm trong ánh đèn nhấp nháy và tiếng la lối om sòm tràn đầy sự lạc quan, rồi một ý tưởng nảy sinh trong đầu ông ta theo cái cách mà chúng vẫn thường xuyên xuất hiện.

Đứng một mình và tách biệt giữa mấy cái máy đánh bạc, Whitlam nghe thấy giọng nói của Luke Hadler vang lên từ một chiếc bàn trong góc. Ông ta sững người, thậm chí còn không dám thở khi chờ đợi Hadler kể cho Jamie Sullivan về khoản tiền ở trường học.



*Ông ta chắc chắn anh ta sẽ nói về điều đó, nhưng bí mật vẫn chưa bị bại lộ. Thay vào đó, họ chỉ bàn luận về chuyện mấy con thỏ, lên kế hoạch săn bắn trên mảnh đất của Sullivan vào ngày hôm sau. Thời gian đã được sắp xếp. Luke sẽ mang theo khẩu súng săn của mình. Thật thú vị, Whitlam thầm nghĩ. Có vẻ như trò chơi vẫn chưa kết thúc. Chưa đến lúc.*

*Một trăm đô la nữa lại được đổi thành xu để ngổn vào cái máy đánh bạc kia, và cuối cùng ông ta cũng lên được cái khung xương cho kế hoạch của mình. Ông ta tính đi tính lại cho đến khi bồi đắp được một chút da thịt cho bộ xương đó. Kế hoạch vậy là ổn rồi. Không quá hoàn hảo. Không quá chắc chắn. Nhưng năm mươi - năm mươi. Và Whitlam sẽ đánh liều thử vận may của mình vào bất cứ ngày nào trong tuần.*

Dưới sân chơi, Whitlam quan sát khi một đám học sinh nhỏ tuổi chạy qua và va vào người ông ta, có cả cô con gái của ông ta trong đó. Trong một khoảnh khắc ông ta đã nghĩ mình nhìn thấy Billy Hadler, và đây không phải lần đầu tiên ông ta có ảo giác này. Đầu của Whitlam vô tình giật mạnh, một sự co thắt xuất hiện từ vùng cổ. Ông ta vẫn cảm thấy phát ốm khi nghĩ về cậu bé. Về những thứ mà cậu bé đã phải chịu đựng.

Ông ta không bao giờ nghĩ rằng Billy lại có mặt ở đó. Móng tay của Whitlam cào kèn kẹt quanh tách cà phê, rồi ông ta trở lại văn phòng của mình. Cậu bé đứng ra phải ở bên ngoài vào thời điểm ấy. Mọi thứ đã được sắp đặt. Ông ta chắc chắn. Ông ta đã cố tình lấy ra

bộ cầu lông. Sau đó chỉ cần một chút gợi ý tế nhị từ ông ta là Sandra đã có thể gọi điện và sắp xếp một cuộc hẹn chơi cầu lông với Billy vào phút chót. Nếu bà mẹ ngu ngốc của thằng bé không hủy hẹn và làm hỏng kế hoạch thì Billy đã không bị vướng vào rắc rối. Bởi vậy cô ta chỉ có thể tự trách mình mà thôi.

Bản thân Whitlam đã cố gắng cứu mạng đứa trẻ đó. Không ai có thể phủ nhận điều này. Ông ta uống một ngụm cà phê lớn, nhăn mặt khi cảm nhận sự bỏng rát của chất lỏng trong miệng. Ông ta có thể cảm thấy từng giọt đang chảy xuống thực quản rồi biến thành vị chua trong dạ dày.

*Dẫn vật và đau khô, Whitlam rời quán rượu, thao thức cả đêm suy nghĩ về những lỗ hổng trong kế hoạch của mình. Ngày hôm sau, ông ngồi trong căn phòng với đôi mắt trống rỗng, chờ đợi những tiếng gõ cửa không thể tránh khỏi. Karen chắc hẳn đã nói ra sự thật. Chắc chắn thế. Ai đó sẽ đến đây, ông ta chỉ không biết chính xác là ai mà thôi. Cảnh sát? Chủ tịch hội đồng nhà trường? Hay lại là Karen? Ông ta vừa sợ hãi lại vừa nôn nóng chờ mong tiếng gõ cửa. Tiếng gõ cửa đồng nghĩa với việc Karen đã tiết lộ chuyện này, nghĩa là mọi thứ đã quá muộn. Và ông ta không phải thực hiện kế hoạch mà mình đã vạch ra nữa.*

*Ông ta không cần phải hỏi bản thân rằng liệu mình có vượt qua được chuyện này hay không. Ông ta biết mình có khả năng. Ông ta đã chứng minh được khả năng giải quyết rắc rối trước một gã đàn ông ở phố Footscray. Đó là một gã mà lẽ ra phải biết nhiều hơn thế.*

*Cứ tưởng hắn chuyên nghiệp lắm.*

*Whitlam đã gặp hắn một lần trước đây. Khi đó hắn dồn ông ta vào một bãi đậu xe, lấy hết tiền trong ví ông ta, kèm theo đó là một cú thúc mạnh vào vùng thận. Whitlam nghĩ rằng mọi thứ sẽ diễn ra y như thế tại phố Footscray. Nhưng không ngờ hắn lại nổi giận, bắt đầu múa may con dao trên tay và đòi hỏi nhiều hơn những gì họ đã thỏa thuận. Mọi việc nhanh chóng chuyển biến theo chiều hướng tiêu cực.*

*Hắn cô cùng nhếch nhác, và gần như bị chi phối bởi điều gì đó. Hắn nghe thấy từ "giáo viên" và đã đánh giá thấp thể lực của Whitlam. Một cú tấn công bằng dao không đúng lúc đã bị ông thầy giáo chống đỡ bằng cách thức giống một cú chuôi bóng trong môn bóng bầu dục, và cả hai ngã ụch xuống sàn bê tông.*

*Lưỡi dao lóe lên màu cam dưới ánh đèn đường và Whitlam cảm thấy bụng mình có một vết cắt, một máu đỏ tươi ấm nóng hiện ra dưới lớp áo sơ mi. Kích động và sợ hãi, ông ta tóm chặt lấy bàn tay cầm dao của gã đàn ông kia. Ông ta cố gắng quay mũi dao lại và dùng trọng lượng cơ thể để ấn trở lại vào người kẻ đã tấn công mình. Hắn không buông con dao ra. Hắn vẫn giữ chặt lấy con dao khi lưỡi dao cắm phập vào người hắn. Hắn phun phì phì vào mặt Whitlam khi ông thầy giáo đè hắn xuống đất, cảm nhận dòng máu từ từ rỉ ra trên mặt đường. Ông ta chờ đợi cho đến khi hắn ngừng thở, rồi kiên nhẫn đợi thêm một phút nữa.*

*Mắt Whitlam ầng ậc nước. Cơ thể ông ta run lên và ông ta cứ sợ rằng mình sẽ ngất đi. Nhưng đâu đó chôn chặt dưới tận đáy lòng là một cảm xúc bình thản. Ông ta đã bị dồn vào chân tường, ông ta*

phải vùng lên chống trả. Ông ta đã làm một điều cần thiết. Whitlam, đã quen thuộc với cảm giác rơi tự do mỗi khi vươn tay chạm vào ví của mình, cuối cùng cũng tự chủ được.

Với những ngón tay run run, ông ta kiểm tra phần bụng của mình. Chỉ là một vết cắt ngoài da. Thực tế không tồi tệ như vẻ ngoài khi nhìn vào. Ông ta quỳ xuống bên cạnh kẻ tấn công và nghiêm túc tiến hành hai lần biện pháp hồi sức tim phổi, nhằm đảm bảo rằng dấu vân tay dính máu của ông ta là để sơ cứu cho gã đàn ông này. Ông ta nhìn thấy một ngôi nhà vẫn còn sáng đèn ở gần đó, rồi bộc lộ những cảm xúc mà ông ta đã kìm nén khi nhờ họ báo cáo về một vụ cướp. Những kẻ tấn công đã bỏ chạy nhưng làm ơn hãy nhanh lên, có người bị thương nặng.

Hiện giờ, mỗi khi nhớ lại vụ rắc rối đó, ông ta biết rằng đó là một hành động tự vệ. Nhưng mỗi đe dọa mới này có thể sẽ liên quan tới cả một cơ quan trụ sở, chứ không chỉ là một vụ ăn cướp trong ngõ hẻm, liên quan đến giấy tờ chứ không phải một con dao, nhưng sâu trong tim ông ta cũng không thấy có quá nhiều khác biệt. Gã đàn ông trong hẻm. Karen ở phía bên kia chiếc bàn. Đều đặn ông ta vào đường cùng. Buộc ông ta phải ra tay. Hoặc là họ phải nằm xuống, hoặc là ông ta phải nằm xuống. Và Whitlam đã lựa chọn bảo vệ bản thân mình.

Giờ tan học đến rồi trôi đi. Các lớp học và sân chơi nằng tanh. Không ai đến gõ cửa văn phòng. Karen vẫn chưa báo cáo sự việc này. Ông ta vẫn có thể lật ngược tình thế. Ngay bây giờ hoặc không bao giờ. Ông ta liếc nhìn đồng hồ.

Ngay bây giờ phải ra tay.

## CHƯƠNG 37

“Làm thế nào Whitlam đến được trang trại nhà Hadler?” Barnes hỏi, vươn người ra đằng trước qua khe hở giữa hai chiếc ghế phía trên. “Chúng ta đã căng mắt xem kĩ đoạn phim thu được từ máy quay an ninh của trường học và tôi nghĩ cả buổi chiều hôm đó xe của hắn không hề di chuyển ra khỏi bãi đỗ xe của trường mà.”

Falk tìm những bức ảnh chụp thi thể của Luke nằm ngổn ngang trên thùng của chiếc xe bán tải. Anh lấy ra bức ảnh chụp cận cảnh bốn vết kẻ ngang bên trong thùng xe. Anh chuyển nó sang cho Barnes, cùng với chiếc điện thoại của mình, trong đó có những bức ảnh mà anh tự chụp thùng xe của mình đêm hôm trước. Trên tấm thảm lót của thùng xe chỉ có hai đường sọc dài.

Barnes nhìn và so sánh giữa hai bức ảnh.

“Các dấu vết này giống hệt nhau.” Anh ta nói.

“Chúng từ cái gì mà ra vậy?”

“Hai vết trên thùng xe của tôi là mới.” Falk nói. “Chúng là vết bánh xe. Thăng khốn ấy đã dùng xe đạp để tới đó.”

*Whitlam không nói cho bất cứ ai trong căn phòng biết là ông ta sắp rời đi. Ông ta bí mật lén ra qua lối cửa thoát hiểm mà không ai hay biết, chiếc áo khoác vẫn choàng trên ghế, và máy tính dẫn để mở - những dấu hiệu mang ý nghĩa rằng "tôi vẫn ở đây, sẽ quay lại trong tích tắc."*

*Ông ta thoăn thoắt lén ra chỗ nhà kho, tránh né những góc quay của hai chiếc máy quay an ninh. Cảm ơn Chúa vì không có tiền tài trợ, ông ta nghĩ trong đầu, rồi suýt chút nữa bật cười trước sự châm biếm đó. Trong vòng vài phút, Whitlam đã mở được hộp chứa đạn và bỏ túi một năm đầy. Trường học có một khẩu súng duy nhất để ngăn những con thỏ, khẩu súng đã được ông ta bỏ vào trong cái túi thể thao và khoác trên vai. Ông ta sẽ chỉ sử dụng nó nếu đó là phương án cuối cùng. Luke Hadler sẽ mang theo súng, Whitlam thăm cầu khẩn trong đầu. Anh ta đang đi bắn thỏ với Sullivan. Nhưng còn đạn thì sao? Ông ta không biết chắc.*

*Whitlam đi bộ tới chỗ để xe đạp. Sáng sớm hôm ấy ông ta lái xe tới và đỗ lại ở một con phố yên tĩnh gần trường học. Ở đây ông ta lấy xe đạp từ trong thùng xe xuống và đạp nốt quãng đường ngắn còn lại. Ông ta khóa xe lại tại một chỗ mà ông ta biết sẽ rất nhanh chóng được nhiều xe khác vây quanh. Giấu ngay tại nơi dễ nhìn thấy nhất. Rồi ông ta đi bộ trở lại chỗ ô tô và đưa nó vào bãi đỗ của trường học, chọn một vị trí đẹp nằm trong góc quay của camera.*

*Bây giờ, ông ta mở khóa chiếc xe đạp đang chờ sẵn và một lát sau đạp chiếc xe ấy dọc theo những con đường vùng nông thôn khô*

cẩn tiến về phía trang trại nhà Hadler. Quãng đường đó không quá xa và ông ta không tốn quá nhiều thời gian. Ông ta dừng lại khi ở cách nông trại chừng một kilomet và chọn một vị trí cây cỏ mọc um tùm ở ven đường. Ông ta lách vào giữa đám cây bụi và chờ đợi, ông ta bồn chồn thầm cầu nguyện là đã tính toán thời gian chính xác.

Sau hai mươi lăm phút, người nhể nhại mồ hôi, mà ông ta tin rằng mình đã bỏ lỡ cơ hội. Không một chiếc xe nào đi ngang qua. Tám phút nữa trôi qua, rồi sang phút thứ chín. Thế rồi ngay khi Whitlam nhìn sang phía hòng súng, tự hỏi có đúng là không còn cách nào khác nữa hay không, thì ông ta nghe thấy.

Tiếng động cơ chiếc xe bán tải rầm rầm từ xa vọng lại. Whitlam ghé mắt nhìn ra. Đó chính là thứ mà ông ta cần. Ông ta có cảm giác chòng chành như muốn ngất đi khi thầm gửi lời cảm ơn đến kẻ phù hộ cho ông ta. Ông ta bước ra khỏi đám cây bụi ven đường, để chiếc xe đạp nằm một đồng dưới chân. Ông ta đứng bên cạnh nó và giơ cả hai tay ra, vẫy lấy vẫy để, tỏ vẻ khốn cùng, như một kẻ sắp chết đuối.

Trong vài giây, tình hình có vẻ không ổn khi chiếc xe bán tải dường như không có ý định dừng lại. Nhưng rồi sau đó, khi càng tiến đến gần chiếc xe càng chạy chậm hơn, và dừng lại ngay tại vị trí mà ông ta đang đứng. Cửa sổ bên phía ghế lái được kéo xuống.

"Có vẻ lại gặp phải rắc rối gì rồi hả?" Luke Hadler ngó đầu ra ngoài.

Khuỷu tay Whitlam co giật đau đớn khi ông ta vung bọc đá đập vào sau gáy của Luke. Nó đập vào phần phía trên cổ của Luke cùng tiếng rắc khô khốc và Luke đổ sập, mặt đập xuống nền đất, sau đó

*là cả cái thân hình nặng nề của anh ta.*

*Whitlam đeo đôi găng tay cao su mà ông ta đã thó được từ phòng thí nghiệm của trường học và mở khoang chở đồ phía sau của chiếc xe. Với tốc độ của một vận động viên, ông ta xốc hai tay xuống dưới nách của Luke và lật đặt kéo mạnh anh ta lên phía sau xe.*

*Ông ta lắng nghe. Hơi thở của Luke ngắn và gấp gáp. Whitlam cầm bọc đá lên và thụt xuống thêm hai lần nữa. Xương sọ như muốn nát vụn. Máu bắt đầu chảy ra. Whitlam không quan tâm. Ông ta che hờ thi thể của Luke bằng tấm bạt tìm được trên thùng xe và ném chiếc xe đạp của ông ta lên trên. Hai bánh xe dính đầy bụi đất từa vào bên trong sườn xe.*

*Khẩu súng của Luke nằm trên ghế lái phụ. Whitlam cảm thấy choáng váng dù trong lòng nhẹ nhõm, và ông ta tựa trán lên ô lắng suốt một phút dài để chờ cho cảm giác đó trôi qua. Trong khẩu súng không có đạn. Tốt thôi, Whitlam lấy ra từ trong túi số đạn Remington của trường học mà ông ta đã thó được và lắp vào khẩu súng của Luke.*

*Không còn đường lùi nữa rồi.*



## CHƯƠNG 38

Giờ nghỉ giải lao buổi sáng đã trôi qua được ba mươi phút và tất cả mọi thứ lại chìm vào tĩnh lặng. Sân chơi nhìn từ đằng xa trông vắng vẻ và Falk đang cố kìm nén một cái ngáp thì chuông điện thoại của anh reo vang. Raco và Barnes gần như giật mình vì tiếng chuông quá to trong không gian im ắng của chiếc xe.

“Cảnh sát liên bang Falk?” Một giọng nói vang lên khi anh trả lời điện thoại. “Tôi là Peter Dunn đây, giám đốc quỹ tài trợ giáo dục Crossley. Chúng ta đã nói chuyện sáng nay phải không?”

“Đúng rồi.” Falk đáp, và ngồi thẳng dậy. “Có chuyện gì thế?”

“Nghe này, hơi khó khăn một chút, nhưng về vấn đề anh hỏi, là đối với trường Tiểu học Kiewarra phải không?”

“Phải.” Falk ước rằng người đàn ông này có thể nói thẳng vào vấn đề chính.

“Tôi biết anh đã nói đây là một vấn đề cần được giữ kín, nhưng tôi phát hiện ra trợ lý của tôi - cô ấy là người mới - vẫn đang cố gắng làm quen với công việc của mình - có vẻ như cô ấy đã chuyển

nó cho một thành viên khác trong nhóm, người này cũng không nắm rõ về tính bảo mật và...”

“Và cái gì?”

“Và có vẻ như cô ấy đã liên lạc với nhà trường hai mươi phút trước để kiểm tra...”

“Chết tiệt.” Falk với tay cài khóa dây an toàn của anh vào, tức giận ra hiệu cho Raco và Barnes làm điều tương tự.

“Phải, tôi biết. Tôi xin...”

“Cô ấy đã nói chuyện với ai?”

“Vì đây là một khoản tiền lớn nên cô ấy đã gọi thẳng đến người đứng đầu. Hiệu trưởng, ông Whitlam.”

Falk tắt điện thoại. “Trường học. Ngay bây giờ.” Raco đập mạnh chân ga.

*Thi thể của Luke rung lên dưới tấm bạt khi Whitlam lái xe dọc theo đoạn đường ngắn tới nông trại nhà Hadler. Whitlam không có tâm trí để nhìn vào gương chiếu hậu, tay nắm chặt ô lăng, mồ hôi tay rỉ ra bên trong lớp găng bằng nhựa dẻo. Đến nông trại, ông ta cho chiếc xe dừng lại và vội vã nhảy ra ngoài trước khi kịp nghĩ xem điều gì sắp xảy đến. Chỉ khi đứng trước lối cửa chính ông ta mới do dự.*

*Whitlam không hề biết một chút nào về bố trí của ngôi nhà cũng như sân vườn nhà Hadler. Chắc chắn ông ta không thể đi tìm Karen. Trong cơn quẫn trí, ông ta giơ tay ra và bấm chuông cửa. Ông ta phải khiến cô tự mình xuất hiện. Khẩu súng sẵn cầm chắc trong tay, áp vào đùi.*

Karen Hadler mở cửa, chớp mắt khi nhận ra thầy hiệu trưởng và ngạc nhiên. Cô hít vào một hơi, lưỡi uốn lại đằng sau hàm răng để chuẩn bị phát âm cái tên của ông ta thì bị cắt ngang đột ngột khi ông ta giơ khẩu súng lên bằng một động tác nhanh gọn và bóp cò. Ông ta nhắm mắt khi bắn và khi mở mắt ra, cô đang ngã về phía sau, phần bụng chỉ toàn một màu đỏ và thịt tươi. Whitlam nhăn mặt khi khuỷu tay cô đập mạnh xuống nền nhà lát đá với một tiếng khục lớn và đầu khẽ bật nảy lên một cái. Mắt cô chớp chớp một cách kỳ quái và tiếng rên ư ử phát ra từ sâu trong lồng ngực.

Tại Whitlam ù đi mà ông ta không thể nghe thấy gì hết.

"Mẹ?"

Không. Không. Ông ta không thể nghe thấy gì nữa cả.

"Mẹ ơi?"

Chẳng gì hết ngoài tiếng thở hồng hộc của chính mình và tiếng ong ong trong tai ông ta, hoàn toàn không nghe thấy tiếng thằng bé Billy Hadler đang kêu thét lên ở lối hành lang, đồ chơi lủng lẳng trên tay và miệng há hốc kinh hãi.

"Mẹ ơi?"

Whitlam không thể tin vào mắt mình, ông ta không thể tin nổi điều này. Thằng bé đang ở đâu. Thằng bé đang ở đâu. Thế quái nào thằng bé lại xuất hiện tại chỗ này, đúng ra nó đang an toàn ở một nơi khác trong thị trấn, chơi đùa trong sân sau nhà Whitlam chứ? Thay vào đó nó lại ở đây. Và thằng bé đã nhìn thấy, và bây giờ Whitlam phải làm thế nào đó để coi như thằng bé chưa nhìn thấy gì cả, chỉ có một cách mà ông ta có thể nghĩ tới, bây giờ thì cô vui sướng chưa, con điểm tọc mạch, ông ta gào lên trước thi thể Karen

*lúc Billy quay đi và chạy sâu vào trong nhà, thằng bé quá sợ hãi để có thể khóc, thay vào đó nó chỉ nấc lên những tiếng hỏn hển đứt quãng.*

*Whitlam cảm giác như hồn mình đã lìa khỏi xác. Ông ta đuổi theo và xông vào phòng ngủ, gần như mù quáng khi mở tung cửa tủ quần áo và xé toạc khăn trải giường. Thằng bé đâu rồi? Nó đâu rồi? Ông ta tức giận, điên cuồng trước việc mình đang phải làm. Một tiếng kêu phát ra từ phía giỏ đựng quần áo, và Whitlam không thể nhớ được là đã đẩy nó sang một bên, nhưng chắc hẳn ông ta đã làm vì Billy ở đó. Billy, nép sát vào tường, tay úp vào mặt. Nhưng Whitlam nhớ ông ta đã bóp cò. Đúng vậy. Sau đó ông ta có thể nhớ mọi thứ một cách hoàn hảo.*

*Một tiếng kêu inh tai lại vang lên trong đầu ông ta, và một lần nữa - ôi lạy Chúa, làm ơn dừng - lại là một âm thanh khác. Trong một thoáng ghê tởm ông ta đã nghĩ rằng tiếng khóc phát ra từ Billy. Rồi ông ta tự hỏi liệu có phải mình đang phát ra âm thanh đó, nhưng khi đặt tay lên miệng, ông ta thấy miệng mình vẫn đang ngậm chặt.*

*Ông ta tò mò lần theo âm thanh ấy qua lối hành lang. Đứa trẻ ở phòng sơ sinh, nằm trong cũi và đang khóc rống lên. Whitlam đứng ở cửa, nghĩ rằng mình có thể sẽ ói ra mất.*

*Ông ta chìa nòng súng vào cằm mình và giữ nguyên như vậy, cảm nhận sức nóng tỏa ra từ phần kim loại cho đến khi cơn hồi thúc mạnh mẽ trôi đi. Một cách chậm rãi, ông ta xoay khẩu súng ra hướng khác. Nòng súng rung lên bần bật khi ông ta chìa vào bộ đồ sơ sinh màu vàng của đứa bé. Ông ta hít một hơi. Những âm thanh*

hỗn loạn không ngừng vang lên trong đầu ông ta, nhưng giữa đó là tiếng gọi cấp bách của lý trí. Nhìn đi! Ông ta buộc bản thân phải dừng lại. Ông ta chớp mắt. Hãy nhìn vào độ tuổi của con bé. Và lắng nghe xem. Nó đang khóc. Đang khóc, chứ không phải phát ra tiếng nói. Không có từ nào cả. Nó chưa biết nói, nó không thể kể ra.

Điều khiến ông ta sợ hãi chính là trong giây phút đó, ông ta vẫn cô cùng cương quyết bóp cò.

"Bang." Ông ta thì thào trong miệng. Ông ta nghe thấy cả tiếng cười man rợ khi nhìn xung quanh không có một ai.

Whitlam quay người đi và bỏ chạy. Chạy qua xác Karen và chạy ra chiếc xe bán tải chở hàng của Luke rồi lái xe, gào lên một tiếng thật to khi chạy xe ra con đường đất. Ông ta không gặp ai trên đường và cứ thế lái cho đến khi cơn bồn chồn đè nặng trong lòng khiến ông ta không thể lái được nữa. Ông ta rẽ vào con đường phụ ngay trước mặt. Một lối đi xơ xác dẫn đến khoảng rừng thưa nhỏ.

Whitlam trèo ra ngoài, lôi chiếc xe đạp của mình ra từ trong khoang chở hàng, rằng ông ta va vào nhau lập cập. Với đôi tay run rẩy, ông ta ném tấm bạt trở lại, che đi bốn vết ngang trên lớp sơn mà những bánh xe đã cào xước trong suốt quãng đường đi.

Whitlam xốc lại tinh thần và cúi xuống nhìn thi thể của Luke. Không có sự dịch chuyển. Ông ta ngó vào khuôn mặt của Luke, gần đến nỗi ông ta có thể nhìn thấy vết cắt do dao cạo râu trên mặt người đàn ông này. Ông ta không thấy luồng khí nào phả ra. Luke đã ngừng thở.

Whitlam đeo vào đôi găng tay mới và mặc lên người một chiếc áo đi mưa, sau đó kéo cái xác ra mép khay chở hàng. Ông ta kéo

*mạnh và gặp một chút khó khăn trong việc dựng cái xác lên tư thế ngồi. Khẩu súng sẵn được đặt giữa hai chân Luke, đầu ngón tay ấn vào chỗ bóp cò, nòng súng đặt dưới hàm răng của anh ta.*

*Whitlam cứ sợ cái xác sẽ trượt và đổ sập xuống, và có một suy nghĩ kỳ quái là lẽ ra trước đây ông ta nên tập luyện làm thế này vài lần. Sau đó ông ta nhắm mắt và bóp cò. Khuôn mặt của Luke biến dạng và cơ thể anh ta đổ ập ra phía sau. Công việc đã xong Whitlam nhét đôi găng tay, chiếc áo choàng đi mưa và tẩm bạt vào một cái túi ni-lông để đem đi đốt. Rồi hít thở ba hơi thật sâu, ông ta đạp xe trở về trên con đường hiu quạnh.*

*Ngay sau khi ông ta bỏ đi, ruồi nhặng bắt đầu bu thành hình tròn xung quanh cái xác.*

## CHƯƠNG 39

Phòng làm việc của Whitlam không có bóng người.

Ví tiền của ông ta đã được đem đi, cùng với chìa khóa và điện thoại. Chiếc áo khoác vẫn treo trên lưng ghế.

"Có lẽ ông ta ra ngoài rồi." Cô thư ký nói vẻ lo lắng. "Xe của ông ta vẫn ở đây."

"Chưa đâu." Falk nói. "Barnes, anh tới nhà hăn đi. Nếu vợ hăn vẫn còn ở đó, giữ cô ta lại." Anh suy nghĩ một lát. Quay về phía cô thư ký.

"Con gái của Whitlam vẫn ở trong lớp học chứ?"

"Có, tôi tin là c..."

"Chỉ con bé cho tôi đi. Ngay bây giờ."

Cô thư ký phải bước thật nhanh dọc theo hành lang để bắt kịp được Falk và Raco.

"Đây." Cô ta hốt hển nói khi đi tới cửa lớp học. "Con bé ở trong lớp này."

"Đứa nào vậy?" Falk vừa nói vừa đưa mắt nhìn qua ô cửa sổ

nhỏ, tìm kiếm đứa trẻ mà anh đã nhìn thấy trong bức ảnh chụp gia đình Whitlam.

“Kia.” Cô ta chỉ. “Cô bé tóc vàng, hàng thứ hai.”

Falk quay sang phía Raco.

“Liệu hãn có rời khỏi thị trấn mà không đưa đứa bé theo không?”

“Khó nói lắm. Nhưng tôi không nghĩ vậy. Trừ phi hãn đủ nhẫn tâm.”

“Tôi đồng ý. Tôi nghĩ hãn ở gần đây thôi.” Falk ngừng lại. “Gọi cho đội cảnh sát Clyde đi. Chắc hãn họ đã gần đến nơi rồi. Phong tỏa các ngã đường, sau đó tập hợp tất cả những người có kinh nghiệm tìm kiếm và cứu hộ mà chúng ta có được.”

Raco nhìn theo ánh mắt của Falk rời khỏi ô cửa sổ. Phía sau ngôi trường, những khu đất hoang đầy cây bụi rậm rạp. Giữa cái nóng nhưng nó vẫn khiến người ta phải rùng mình. Không ai biết có thứ gì đang chờ đợi trong đó.

“Sẽ là một cuộc săn tìm đẫm máu.” Raco nói, áp điện thoại lên tai. “Nơi lẩn trốn tuyệt vời nhất thế giới đang ở ngoài kia.”

Đội tìm kiếm và cứu hộ đi sát với nhau thành một tổp, đoàn người trong bộ đồ màu cam sáng rực trên con đường dẫn vào khu đất hoang đầy bụi rậm. Những cây bạch đàn bản địa xào xạc phía trên đầu mỗi khi có gió thổi qua. Cơn gió mạnh lùa tới thổi tung đất bụi và đá giã, buộc họ phải nhắm mắt và đưa tay lên che. Phía sau lưng họ là thị trấn Kiewarra, hiện ra ngồn ngang, mờ ảo dưới làn



sương mù xuất hiện vì nhiệt độ cao.

Falk cũng ở trong tốp người đó. Lúc này đang là giữa trưa, anh có thể cảm thấy mồ hôi túa ra bên dưới lớp áo phản quang. Bên cạnh anh, khuôn mặt Raco nghiêm nghị, đầy tập trung.

“Thưa các anh chị, bộ đàm đã bật.” Đội trưởng đội tìm kiếm và cứu hộ thông báo qua loa cầm tay. “Và đây là khu vực có rắn hổ, thế nên hãy cẩn thận để ý dưới chân mình nhé”

Phía trên đầu, một chiếc máy bay trực thăng đang phải hơi nóng xuống. Người đội trưởng ra mệnh lệnh, và gần như cả hàng người trong bộ đồng phục màu cam cùng một lúc tiến lên phía trước. Khu đất hoang khép lại sau lưng họ, nuốt chửng họ bên trong. Cả đội tách ra khi tiến vào sâu hơn giữa những cây bạch đàn cao vút và những bụi cây rậm rạp, và sau vài bước chân, Falk chỉ còn nhìn thấy Raco ở bên trái và một tấm áo màu cam khác xa xa phía bên tay phải.

Tìm kiếm theo phương pháp thăm dò, người đội trưởng giải thích cho họ với sự nôn nóng thấy rõ. Rất có ích khi tìm kiếm trong các bụi cây rậm rạp. Những người tham gia tìm kiếm sẽ đi theo hàng, và từng người đi thẳng vào bụi rậm ngay trước mặt mình, vừa đi vừa kiểm tra tới khi lối đi bị chặn lại.

“Về lý thuyết mà nói, nếu chúng ta không thể vượt qua, thì ông thầy hiệu trưởng của các anh cũng không vượt qua được. Khi đi vào đường cụt, các anh sẽ phải quay lại và đi theo con đường cũ,” người đội trưởng vừa nói vừa ấn chiếc áo khoác vào tay Falk. “Cố mà mở to mắt ra. Trong đó có thể sẽ rậm rạp lắm đấy.”

Falk tiến lên phía trước. Bên trong yên tĩnh đến lạ kỳ, chỉ có

tiếng cành cây khô gãy giòn dưới chân, và tiếng gió khuấy động qua cành lá. Mặt trời đã lên cao và sáng lóa, len lỏi chiếu rọi qua vài khoảng trống hiếm hoi giữa các tán cây như một ngọn đèn pha. Thậm chí tiếng động phát ra từ chiếc máy bay trực thăng trên đầu cũng như bị bóp nghẹt khi nó hạ thấp độ cao như một con chim săn mồi đang sà xuống.

Falk bước đi đầy thận trọng, ánh nắng loang lổ như chơi đùa trên mặt đất. Anh không biết chắc mình cần tìm kiếm những dấu hiệu gì, cảm thấy nôn nao khi nghĩ tới trường hợp có thể sẽ bỏ qua chúng. Từ hồi còn trong đợt huấn luyện làm cảnh sát, anh chưa một lần thực nghiệm tìm kiếm toàn diện trong bụi rậm. Nhưng ngày còn nhỏ, anh đã dành quá đủ thời gian giữa những lùm cây này để biết được bị chúng kéo vào thì dễ, chứ nhả ra thì khó.

Một giọt mồ hôi lớn chảy xuống khóe mắt làm anh thấy cay xè, và anh nôn nóng quệt nó đi. Đã nhiều phút trôi qua. Xung quanh anh, theo mỗi bước chân, những cái cây dường như lại càng áp sát vào nhau, và Falk nhận ra anh đang phải nhấc chân cao hơn mỗi khi vượt qua những đám cỏ cao. Thẳng phía trước mặt, anh có thể nhìn thấy một bụi cây rậm rạp mọc cao che kín. Chưa cần tiến đến gần đã trông như một mớ bông bong không thể vượt qua nổi. Anh đã gần đi đến chỗ đường cụt. Không thấy bóng dáng Whitlam.

Anh bỏ mũ xuống và dùng một bàn tay vuốt qua đầu. Trong cả dãy người tìm kiếm, chẳng có lấy một tiếng hô báo hiệu đã tìm thấy vang lên. Chiếc máy bộ đàm trên thắt lưng anh cũng lặng thinh. Họ đã để mất hãn sao? Hình ảnh Luke nằm bẹp phía sau thùng chiếc xe bán tải hiện lên trong đầu Falk. Anh đội lại chiếc mũ lên đầu và tiếp

tục tiến về phía trước, cố gắng vượt qua đám cỏ lùm xùm đi về phía bụi cây. Việc tiến tới rất chậm, và anh chỉ mới đi được vài mét thì chợt cảm thấy một cành cây quất vào áo.

Falk ngược lên trong sự ngạc nhiên. Cách một quãng bên tay trái, phía trước anh vài bước, Raco đã dừng lại và quay về phía anh. Anh ta đang đặt một ngón tay lên môi.

“Whitlam à?” Falk lặng lẽ mấp máy môi.

“Có thể.” Raco cũng mấp máy đáp lại, giơ một tay lên thể hiện anh ta cũng không dám chắc. Anh ta nhắc bộ đàm lên và lẩm bầm gì đó.

Falk lướt nhìn một vòng xung quanh để xem có thấy bóng áo cam nào không. Người tìm kiếm gần với họ nhất đang ở một vị trí xa phía sau một hàng cây. Falk rón rén đi về phía Raco, cau mày khi chân đạp xuống nền đất tạo ra những tiếng gầy khô khốc giòn tan.

Anh nhìn về phía người bạn mình đang chỉ tay. Một khúc cây để tạo ra một lỗ hổng phía trước bụi cây. Rất khó để nhận ra nhưng nó thật chẳng ăn khớp gì với khung cảnh xung quanh, có thứ gì đó gì đó hồng hồng như màu của da thịt thò ra ngoài. Những đầu ngón tay. Raco rút khẩu súng ngắn cảnh sát của anh ta ra.

“Tao sẽ không ra đâu.” Giọng Whitlam phát ra từ chỗ khúc cây đổ, nghe bình tĩnh đến rợn người.

“Scott, anh bạn, là chúng tôi.” Falk cố làm cho giọng của mình cũng bình tĩnh như vậy. “Anh nên đầu hàng đi. Quanh đây có đến năm chục người đang tìm kiếm. Chỉ có một đường ra duy nhất thôi.”

Tiếng cười của Whitlam vang lên.

“Lúc nào cũng sẽ có nhiều hơn một đường thoát.” Ông ta nói. “Chúa ơi, cảnh sát chúng mày thật thiếu trí tưởng tượng. Bảo gã bạn của mày cất khẩu súng đó đi. Rồi sau đó cầm cái bộ đàm đó lên và bảo những người khác hãy lùi lại.”

“Không có chuyện đó đâu.” Raco nói. Khẩu súng của anh ta vẫn nhắm về phía khúc cây, vững vàng trong tay.

“Nên thế” Whitlam đột nhiên đứng bật dậy. Người ông ta lấm lem và đầm đìa mồ hôi, những vết trầy xước thâm tím nổi bật trên cái má đỏ ửng lên của ông ta. “Cứ đứng nguyên đó đi.” Ông ta nói. “Mày đã vào phim rồi đấy.”

Whitlam chỉ một ngón tay lên trời, nơi chiếc máy bay trực thăng của cảnh sát to lù lù giữa bầu trời không một gợn mây. Nó lúc ẩn lúc hiện giữa những khoảng trống của các tán cây khi bay vòng vòng theo một cung rộng. Falk không dám chắc liệu chiếc máy bay đó có nhìn thấy họ không. Anh hi vọng là có.

Đột nhiên Whitlam vung một cánh tay ra trước mặt như động tác chào kiểu Quốc xã, và tiến một bước ra khỏi chỗ khúc cây. Ông ta đang nắm chặt thứ gì đó trong lòng bàn tay.

“Lùi lại đi.” Ông ta vừa nói vừa xoay xoay bàn tay. Falk nhận ra tia sáng phản chiếu từ một mẫu kim loại, và bộ não anh lập tức thét lên, súng, nhưng ngay lập tức những phần khác của não tiếp tục hoạt động điên cuồng, cố gắng phân tích xem thứ mà anh đang nhìn thấy là gì. Raco đầy căng thẳng bên cạnh anh. Whitlam lần lượt mở từng ngón tay ra, và Falk cảm thấy như muốn ngạt thở. Anh nghe thấy tiếng rên rỉ khàn khàn của Raco. Tệ hơn một khẩu súng cả ngàn lần.

Đó là một chiếc bật lửa.

## CHƯƠNG 40

Whitlam mở nắp bật lửa và ngọn lửa nhảy múa lập lòe giữa khung cảnh ảm đạm của khu đất hoang đầy bụi rậm. Mọi thứ diễn ra như một cơn ác mộng. Như là chiếc dù bị rối, hay phanh bất ngờ hỏng trên đường cao tốc. Đó là một sự linh cảm, và Falk cảm thấy nỗi sợ đang lan từ trong ra ngoài cho đến khi nó nhoi nhói như kim châm lên da anh.

“Scott...” Falk bắt đầu cất tiếng nói, nhưng Whitlam ra hiệu cho anh dừng lại bằng cách giơ một ngón tay lên cảnh báo. Đó là một chiếc bật lửa đắt tiền, loại chỉ tắt khi người ta dùng tay đóng nó lại. Ngọn lửa rung lên và bập bùng trong cơn gió.

Bằng một động tác dứt khoát, Whitlam thò tay xuống, lấy ra một cái bình nhỏ từ trong túi của ông ta. Ông ta bật nắp và nhấp một ngụm. Mắt ông ta dán chặt vào mắt của họ, sau đó ông ta nghiêng bình và đổ ra một dòng chất lỏng màu hổ phách xung quanh mình. Hơi rượu whiskey khiến Falk bừng tỉnh.

“Hãy gọi đó là chính sách bảo hiểm.” Whitlam hét lên. Ngọn lửa rung rinh khi cánh tay của ông ta bắt đầu run rẩy.

“Scott.” Raco la lớn. “Tên khốn ngu xuẩn. Ông sẽ thiêu cháy tất cả những người ở đây. Cả ông nữa.”

“Vậy thì bắn tao đi, nếu mày định làm vậy. Nhưng tao sẽ thả chiếc bật lửa xuống.”

Falk cố di chuyển trọng lượng cơ thể mình, những chiếc lá và cành cây khô ở dưới chân anh bắt đầu gãy và kêu rảng rặc. Hai năm chúng đã không được tắm mưa và giờ đây chúng phải tắm trong thức uống có cồn. Cảm giác như họ đang đứng trên một hộp diêm. Lờ mờ phía sau họ là trường học và thị trấn, được ngăn cách bởi một hàng cây bạch đàn bản địa và cỏ dại. Anh biết ngọn lửa sẽ bén qua hàng cây và lan tới đó như một đoàn tàu tốc hành. Rồi nó sẽ bùng lên thiêu cháy toàn bộ nơi này. Nhanh như một Con thú. Thị trấn sẽ chìm trong biển lửa.

Cánh tay Raco run lên khi anh ta chĩa khẩu súng lục về phía Whitlam. Anh ta nghiêng đầu qua phía Falk.

“Rita ở đâu đó dưới kia.” Giọng anh ta trầm xuống và hàm răng nghiến chặt. “Tôi sẽ bắn chết hắn trước khi hắn kịp thiêu rụi nơi này.”

Falk nghĩ về người vợ nhanh nhẹn, hoạt bát của Raco, thân hình cô nặng nề hơn do đang mang bầu, sau đó anh nói to về phía Whitlam.

“Scott. Ông cũng không thể ra khỏi đây khi ngọn lửa bén xuống mặt đất đâu. Ông biết điều đó mà. Ông cũng sẽ bị thiêu sống.”

Đầu Whitlam bất thành linh giật mạnh trước câu nói của Falk và chiếc bật lửa này lên trong tay ông ta. Falk hít một hơi thật sâu, còn Raco lùi lại nửa bước và chửi thề.

"Lạy Chúa, ông muốn nhìn thấy điều này lắm ư?" Raco hét lên.

"Chỉ cần lùi lại thôi." Whitlam nói, lấy lại thể kiểm soát. "Hạ súng xuống."

"Không."

"Các người không có sự lựa chọn đâu. Tao sẽ thả chiếc bật lửa xuống đây."

"Đóng nắp bật lửa lại."

"Mày trước. Hạ súng xuống."

Raco dao động, ngón tay anh ta đã sẵn sàng để bóp cò. Anh ta liếc nhìn sang Falk, sau đó miễn cưỡng cúi đầu và đặt khẩu súng xuống đất. Falk không thể trách anh ta. Anh đã từng thấy lửa lan nhanh như thế nào khi nó bén vào các bụi cây. Một người hàng xóm đã mất ngôi nhà và bốn mươi con cừu vào một mùa hè khi mà ngọn lửa tưởng chừng dễ đối phó lại vượt quá tầm kiểm soát. Falk và cha anh khi đó đã phải buộc giẻ lau ngang mặt và trang bị ống nước, xô chậu để dập lửa dưới bầu trời ban trưa chuyển sang đỏ rực và đen xì. Đàn cừu rống lên cho đến khi chúng không thể phát ra tiếng kêu được nữa. Ngọn lửa gào thét như một vị thần báo tử. Mọi thứ thật kinh khủng. Lửa cháy rừng rực tựa như từ địa ngục dội lên. Đất đai hiện giờ thậm chí còn căn cỗi hơn cả khi xưa. Lửa sẽ lan nhanh hơn bao giờ hết.

Trước mặt họ, Whitlam cứ liên tục bật tắt chiếc bật lửa như một món đồ chơi. Raco dõi theo hành động của ông ta với sự kinh hãi tột độ, tay siết chặt thành nắm đấm. Máy bay trực thăng lơ lửng ngay phía trên đầu, và trong tầm nhìn của mình, Falk có thể thấy rất nhiều những chiếc áo màu cam rải rác lấp ló đằng sau những cái



cây. Họ chắc hẳn đã được cảnh báo phải giữ một khoảng cách nhất định.

“Vậy là mày đã tìm ra phải không?” Giọng Whitlam nghe phần khích hơn là tức giận. “Số tiền tài trợ đó.”

Ông ta lại mở nắp chiếc bật lửa và lần này cứ để ngọn lửa bập bùng cháy. Tim Falk như ngừng đập. Anh cố gắng không nhìn vào nó.

“Đúng vậy.” Anh đáp. “Đáng lẽ tôi phải biết từ sớm hơn. Nhưng anh thật tài tình trong việc che giấu thói cờ bạc của mình.”

Whitlam cười khẩy, một âm thanh kỳ lạ và quái gở phảng phất trong gió. “Tôi đã phải luyện tập rất nhiều. Sandra đã cảnh báo tôi. Cô ấy nói một ngày nào đó tôi sẽ phải trả giá. Này...”

Whitlam giơ chiếc bật lửa về phía họ và Raco khẽ thốt ra một âm thanh giận dữ trong cổ họng.

“Nghe này. Sandra không liên quan đến việc này. Cô ấy biết về chuyện cờ bạc, nhưng không thực sự hiểu tình hình tồi tệ đến mức nào. Cũng không biết cả những chuyện khác nữa. Hãy hứa với tôi rằng anh hiểu những gì tôi nói. *Cô ấy không biết gì hết.* Về chuyện tiền tài trợ nhà trường. Cũng như chuyện gia đình Hadler.”

Giọng ông ta hơi lắp bắp khi nhắc đến gia đình xấu số kia và ông ta hít một hơi thật sâu.

“Và tôi rất lấy làm tiếc về thằng bé. Billy.” Whitlam cau mày khi nhắc đến tên đứa trẻ. Ông ta nhìn xuống và đóng nắp bật lửa lại. Falk cảm thấy những tia hy vọng đầu tiên dần lóe lên.

“Tôi chưa bao giờ muốn Billy bị tổn hại. Thằng bé lẽ ra không

nên có mặt ở đó. Anh phải tin tôi. Tôi đã cố gắng cứu sống nó. Tôi muốn Sandra biết điều này.”

“Scott.” Falk nói. “Tại sao anh không đi cùng chúng tôi, anh bạn, và chúng ta có thể cùng đi tìm Sandra, nói với cô ấy điều đó?”

“Rồi cô ấy sẽ đối xử với tôi như thể không có gì xảy ra ư, sau tất cả những gì mà tôi đã làm?” Hai má Whitlam ánh lên mồ hôi và nước mắt. “Lẽ ra tôi nên để cô ấy rời đi từ nhiều năm trước, khi lần đầu tiên cô ấy muốn bỏ đi. Lẽ ra tôi nên để cô ấy mang Danielle theo và tránh xa khỏi tôi, rồi sống một cuộc sống an toàn. Nhưng tôi đã không làm điều đó và bây giờ mọi thứ đã quá muộn.”

Ông ta đưa tay vuốt mặt và Raco vội chớp thời cơ này để nhặt khẩu súng lên.

“Ôi!”

Trước khi Raco kịp chạm tay vào khẩu súng, Whitlam đã nhanh tay để ngọn lửa bập bùng thêm lần nữa. “Chúng ta có một màn kịch vui sắp diễn ra.”

“Được rồi.” Falk nói. “Anh phải thật bình tĩnh, Scott. Raco cũng lo lắng về gia đình anh ấy. Giống như anh vậy.”

Raco lúc này đang đứng bất động, một tay vươn ra phía trước và khuôn mặt tràn đầy nỗi sợ hãi cùng sự tức giận, anh ta từ từ đứng thẳng người lên.

“Scott, vợ tôi đang mang thai.” Anh ta nói, mắt nhìn thẳng vào Whitlam. Giọng anh ta nghe khàn đi. “Chỉ còn bốn tuần nữa là cô ấy lâm bồn rồi. Làm ơn. Làm ơn hãy đóng nắp cái bật lửa lại.”

Tay Whitlam run lên. “Câm mồm.”

“Anh vẫn có thể xoay chuyển tình thế Scott.” Falk nói.

“Tôi không thể. Mọi chuyện không đơn giản như vậy. Anh không hiểu được đâu.”

“Làm ơn.” Giọng Raco van lớn. “Hãy nghĩ về Sandra và Danielle. Đóng nắp cái bật lửa lại và đi cùng chúng tôi. Nếu anh không nghĩ đến bản thân mình thì hãy nghĩ đến vợ của anh. Và đứa con gái bé bỏng của anh.”

Whitlam nhăn mặt và những vết xước trên má dần biến thành nét xấu xí khi mặt ông ta tối sầm lại. Ông ta cố hít một hơi thật sâu nhưng ngực ông ta đang phập phồng vì thở gấp.

“Đây là vì họ!” Ông ta hét lên. “Tất cả những điều này. Mọi thứ tôi làm đều là vì họ. Tôi muốn bảo vệ vợ con tôi. Tôi còn có thể làm gì được đây? *Tôi đã nhìn thấy khẩu súng bắn đinh.* Bọn chúng đã bắt tôi phải chạm tay vào nó. Tôi còn lựa chọn nào khác nữa?”

Falk không biết chắc Whitlam đang nói về cái gì, nhưng anh có thể đoán ra. Đằng sau sự hoảng loạn đang trỗi dậy, anh cảm thấy điềm tĩnh một cách kỳ lạ. Whitlam có thể biện minh cho hành động của mình, nhưng những hành động tàn ác đó là do con thú bên trong ông ta tạo ra.

“Chúng tôi sẽ bảo vệ họ, Scott. Chúng tôi sẽ chăm sóc cho Sandra và Danielle.” Falk rành mạch nói to hai cái tên. “Hãy đi theo chúng tôi và nói hết tất cả những gì anh biết. Chúng tôi có thể đảm bảo an toàn cho vợ con anh.”

“Các người không thể! Anh không thể bảo vệ họ mãi mãi được. Thậm chí tôi còn không thể bảo vệ được họ.” Whitlam bắt đầu khóc rưng rức. Ngọn lửa rung lên khi ông ta nắm chiếc bật lửa chặt hơn,

và hơi thở của Falk gần như nghẹn lại ở cuống họng.

Anh cố gắng giữ một cái đầu lạnh và nghĩ về mối nguy hiểm mà họ đang phải đối mặt. Kiewarra, thị trấn đang nằm thu mình trong thung lũng với những bí mật và sự u ám của nó. Trường học, gia súc, Barb và Gerry Hadler, Gretchen, Rita, Charlotte, McMurdo. Đầu óc anh bắt đầu điên cuồng tính toán. Khoảng cách, số lượng nhà cửa, những con đường để thoát ra. Không có gì khả thi. Lửa có thể lan nhanh hơn tốc độ của một chiếc xe hơi, chưa nói đến việc di tản bằng cách đi bộ.

"Scott." Anh hét lên. "Làm ơn đừng làm điều này. Lũ trẻ vẫn đang ở trong trường học. Con gái anh cũng ở đó. Chúng tôi đã nhìn thấy con bé. Cả nơi này đang như cái thùng thuốc nổ, anh biết rõ hơn ai hết."

Whitlam liếc nhìn về phía thị trấn, Raco và Falk vội tiến lên một bước.

"Này!" Whitlam quát lớn, đung đưa chiếc bật lửa trong tay. "Đứng im. Đừng có tiến thêm nữa, lùi lại. Tôi sẽ thả nó xuống đấy."

"Con gái của anh và lũ trẻ sẽ chết cháy trong khi chạy trốn." Falk cố gắng để giọng mình nghe thật bình tĩnh. "Thị trấn này... Scott, nghe tôi này - toàn bộ thị trấn và con người ở đây sẽ chìm trong biển lửa."

"Lẽ ra tôi nên được nhận một tấm huy chương vì đã giải thoát Kiewarra khỏi sự thống khổ. Thị trấn này như một đồng đồ nát từ lâu rồi."

"Có lẽ vậy, nhưng đừng để lũ trẻ phải trả giá."

"Họ sẽ cứu bọn trẻ, lính cứu hỏa sẽ tới đó trước."

“Lính cứu hỏa nào hả tên khốn?” Raco gào lên. Anh ta chỉ vào những chiếc áo màu da cam đang ẩn hiện đằng sau mấy bụi cây. “Họ đều ở đây tìm kiếm anh. Tất cả sẽ xuống mồ *cùng với anh đấy*. Nếu anh thả chiếc bật lửa xuống, chúng ta đều mất mạng, bao gồm cả vợ con anh. Tôi dám chắc với anh điều đó.”

Whitlam oằn người về phía trước như thể bị thụt vào bụng, ngọn lửa lung lay trong tay ông ta. Đôi mắt ông ta lóe lên một nỗi sợ hãi thực sự khi bắt gặp ánh mắt của Falk và ông ta bắt đầu gào khóc, như một đứa trẻ.

“*Dù sao thì tôi cũng mất họ rồi!* Tôi không thể bảo vệ được họ. Tôi không bao giờ làm được. Điều này còn tốt đẹp hơn những gì đang chờ đợi chúng tôi.”

“Không, Scott, không phải như vậy...”

“Và thị trấn này. Cái thị trấn hoang tàn mục nát này.” Whitlam hét lớn khi giơ bàn tay đang cầm chiếc bật lửa lên. “Kiewarra có thể rực cháy...”

“Nào.” Falk thét lên, và anh lao về phía trước cùng với Raco, dang rộng cánh tay và kéo chiếc áo khoác của họ ra như một chiếc chăn, nhào về phía Whitlam khi ông ta bắt đầu ném chiếc bật lửa xuống mặt đất. Một tia lửa liếm qua ngực Falk khi họ ngã nhào trên mặt đất, lăn lộn, áo khoác quật xuống tới tấp, giày giẫm trên nền đất bụi, cả hai cố lờ đi cảm giác bỏng rát ở bắp chân và vùng đùi. Anh đã nắm được một nhúm tóc của Whitlam và giữ thật chặt, vừa giữ chặt vừa hét lên đau đớn cho đến khi chỗ tóc đó khô quắt lại, teo đi và tay anh đỏ lên màu hồng của thịt sống, không còn giữ cái gì trong tay nữa.

Họ cứ thế lăn lộn và cảm tưởng như đã bị đốt cháy trong cả nghìn giờ đồng hồ cho đến khi một đôi bàn tay đeo găng dày dặn thò xuống, kéo mạnh vai Falk về phía sau. Anh rú lên như một con thú khi lớp da bóng bốc mùi cháy khét và nứt ra.

Người ta phủ một tấm chăn nặng lên người anh, nước được dội xuống đầu và mặt anh. Rồi một đôi tay thứ hai kéo anh đi. Anh đổ sập xuống, nằm ngửa ra và một chai nước được kề sát miệng nhưng anh không thể uống. Anh quằn quại trong đau đớn cho đến khi có ai đó nhẹ nhàng giữ lấy anh và anh bật khóc thành tiếng khi cơn đau lan đến các chi. Mùi của thịt cháy xộc vào lỗ mũi khiến anh thấy ghê sợ, anh chớp mắt và khịt mũi, nước mắt nước mũi giàn giụa trên mặt.

Anh quay đầu sang một bên, áp phần má ướt xuống mặt đất. Raco bị che khuất sau một đám người mặc vết đang cúi xuống xung quanh. Falk chỉ có thể nhìn thấy đôi giày của anh ta. Anh ta nằm bất động. Nhóm người thứ ba đứng vây quanh một hình dáng đang gục xuống và gào thét.

"Raco." Falk cố gắng thốt ra thành tiếng, nhưng ai đó lại ấn chai nước vào miệng anh lần nữa. Anh chật vật quay đầu đi. "Raco, anh bạn. Anh ổn chứ?" Không có tiếng trả lời. "Cứu anh ấy." Tại sao họ lại không thao tác nhanh hơn? "Lạy Chúa, hãy cứu anh ấy."

"Suyt." Một phụ nữ mặc vết phản quang nói khi anh được buộc vào một chiếc băng ca cứu thương. "Chúng tôi đang làm mọi thứ có thể."

## CHƯƠNG 41

Anh sẽ sống, các bác sĩ đã nói với anh như thế khi anh tỉnh dậy trong khoa bỏng của bệnh viện Clyde. Nhưng từ giờ trở đi sẽ chẳng ai muốn thuê bàn tay của anh để làm mẫu chụp ảnh nữa đâu. Khi được cho nhìn những tổn thương trên người, anh cảm thấy vừa thích thú vừa ghê sợ cơ thể mình. Làn da tái nhợt màu sữa của anh phải nhường chỗ cho những mô thịt đỏ au lấp lánh, rỉ nước và tươi rói. Họ băng kín tay, cánh tay và chân của anh, và anh không nhìn lại chúng thêm lần nào nữa.

Nằm im một chỗ trên giường bệnh, anh được hết người này đến người khác tới thăm. Gerry và Barb đưa Charlotte tới, McMurdo lén mang vào cho anh một chai bia, và Barnes ngồi lì bên cạnh anh suốt nhiều tiếng đồng hồ mà chẳng nói gì mấy. Gretchen không ghé thăm. Falk không trách cô. Mỗi khi được phép đứng dậy, phần lớn thời gian Falk đều đến bên giường của Raco khi anh ta đang ngủ, họ cho anh ta dùng thuốc an thần để chữa trị các vết bỏng rộng trên cơ thể và phía sau lưng.

Anh ta sẽ qua khỏi, các bác sĩ nói thế. Nhưng họ không đùa vui

như đã làm với Falk.

Rita Raco đặt một tay lên bụng, tay còn lại nắm bàn tay lạnh lẽn của Falk khi họ cùng ngồi yên lặng bên giường bệnh của chồng cô. Falk nói với cô rằng Raco đã rất dũng cảm. Rita chỉ gật đầu và hỏi bác sĩ thêm lần nữa khi nào thì chồng cô có thể tỉnh lại. Các anh trai của Raco từ các bang khác tới thăm. Trông họ giống như các phiên bản khác nhau của cùng một người. Họ bắt tay với Falk, và kể cả khi họ hồng hách ra lệnh cho cậu em trai đang say giấc hãy mau thức dậy, anh có thể dám chắc là trong thâm tâm họ đã vô cùng khiếp sợ.

Cuối cùng Raco cũng mở mắt, và các bác sĩ bắt Falk phải ra ngoài suốt cả một ngày. Chỉ thân nhân được vào thăm. Khi anh được cho vào trở lại, anh nhận ra Raco đang nở nụ cười nhăn nhó tuy yếu ớt nhưng thân thuộc phía sau lớp băng gạc.

“Một cuộc thử lửa thực sự, hả?” Falk cố gắng bật cười. “Có lẽ thế. Anh đã làm rất tốt.”

“Tôi còn phải chăm sóc cho Rita nữa mà. Nhưng nói thật tôi nghe đi.” Raco vẫy tay cho anh tiến sát lại gần. “Anh không cảm thấy có một chút cảm dỗ nào với việc đốt Kiewarra thành tro sau tất cả những gì mà nơi này đã làm với anh sao?”

Falk mỉm cười, lần này là thật.

“Tôi không thể làm thế được, anh bạn ạ. Chìa khóa nhà của tôi vẫn đang để trong quán rượu mà.”

Whitlam đã được chuyển tới bệnh viện Alfred ở Melbourne, tại đó ông ta sẽ chịu sự canh giữ của cảnh sát cho một loạt tội danh, bao gồm cả sát hại Luke, Karen và Billy Hadler.



Gương mặt ông ta gần như biến dạng hoàn toàn, Falk nghe người ta kể như vậy. Ngọn lửa đã bén vào tóc ông ta. Ông ta thật may mắn khi vẫn còn sống sót. Cũng chẳng may lắm, Falk thầm nghĩ. Nhà tù sẽ không phải nơi dễ sống với ông ta.

Khi Falk được cho ra viện, anh được gửi về nhà để dưỡng bệnh dưới sự chăm sóc ân cần của gia đình Hadler. Barb cuống quýt cả lên, còn Gerry chẳng thể đi ngang qua anh mà không bắt tay anh. Họ nhất mực bảo Falk phải dành thời gian bên Charlotte nhiều nhất có thể. Họ kể cho Con bé nghe anh đã giúp đỡ cha nó nhiều như thế nào. Lấy lại danh dự cho người cha đã khuất của con bé, người cha thực sự - người đàn ông tốt bụng, người chồng luôn yêu thương vợ con.

Mặc dù con trai của Gerry và Barb đã không còn, nhưng bằng một cách nào đó họ đã nhẹ lòng hơn. Falk để ý thấy họ lại có thể nhìn thẳng vào mắt những người khác. Falk cùng họ đi tới nghĩa trang. Ngôi mộ của Luke giờ đây khó có thể nhìn thấy bởi nó được phủ đầy hoa tươi.

Trong lúc Barb đưa những tấm thiệp và những bó hoa tươi cho Charlotte xem, Gerry đứng cùng với Falk ở bên cạnh.

"Ơn Chúa chuyện này không liên quan gì đến đứa con gái nhà Deacon." Gerry nói. "Ta muốn cháu biết, ta chưa bao giờ thực sự nghĩ... ý ta là, Luke sẽ không bao giờ..."

"Cháu biết, bác Gerry. Bác đừng lo."

"Có biết đã có chuyện gì với con bé đó không?"

Falk húng hắng ho một tiếng vô thưởng vô phạt khi Barb tiến lại gần.

Ngay khi Falk cảm thấy khỏe mạnh trở lại, anh đi bộ một mạch tới nhà Gretchen. Cô lại đang bắn thỏ ở đằng sau nhà khi anh tới gần, cô chìa khẩu súng về phía anh và giữ nguyên nó như thế vài giây, lâu hơn cần thiết.

"Gretchen. Anh xin lỗi." Falk gọi lớn vang vọng cánh đồng. Anh giơ hai tay lên. "Đó là tất cả những gì anh muốn nói."

Cô nhìn vào những dải băng quấn trên người anh và hạ khẩu súng xuống. Cô thở dài rồi tiến lại gần hơn.

"Em không tới thăm anh ở bệnh viện."

"Anh biết."

"Em muốn tới thăm, nhưng..."

"Không sao đâu. Em ổn chứ?"

Cô nhún vai và đứng đó trong im lặng, lắng nghe tiếng vệt kêu trên cây. Cô không nhìn vào mắt anh.

"Luke yêu Karen." Cuối cùng cô lên tiếng. "Anh ấy thực sự yêu cô ấy. Và trước đó, là Ellie." Khi cô nhìn quanh cánh đồng, đôi mắt cô rơm rớm. "Em nghĩ em chưa bao giờ là sự lựa chọn đầu tiên của anh ấy."

Falk muốn nói là cô đã nhầm, nhưng anh biết cô thừa thông minh để hiểu điều đó có đúng hay không.

"Còn cái ngày mà Ellie chết thì sao?" Anh nói.

Khuôn mặt Gretchen cau lại.

"Từ đâu em đã biết Luke nói dối vì anh." Giọng cô bồn chồn khi nước mắt trào ra. "Bởi vì anh ấy ở cùng với em."

"Anh có nghe thấy không?" Gretchen mở mắt và ngay lập tức nheo lại bởi tia nắng lọt qua những tán cây. Cỏ và đám cây bụi chọc vào lưng cô.

"Nghe thấy cái gì?"

Cô cảm nhận được hơi thở của Luke phủ lên cổ cô khi cậu ta nói. Cậu ta nằm im không nhúc nhích. Tóc cậu ta vẫn còn ướt nhẹp và giọng nói ngái ngủ thì nghèn nghẹn. Gretchen định ngồi dậy nhưng không dậy được vì tấm ngực trần của cậu ta đè nặng lên cô. Quần áo của họ được ném thành một đống lộn xộn dưới gốc cây.

Họ đã cởi sạch quần áo, chỉ còn trơ đồ lót trước khi đắm mình xuống dòng sông mát lạnh. Gretchen cảm nhận được hơi ấm từ cơ thể Luke qua làn nước khi cậu ta hôn cô nồng nhiệt và đè cô tựa sát vào bờ sông. Đồ lót đã được cởi ra và giờ đây đang được phơi khô trên một mỏm đá bằng phẳng.

Dòng nước chảy rì rào và tung bọt trắng xóa khi xô vào những tảng đá dọc phía hạ nguồn. Thế nhưng, Gretchen vẫn nghe thấy tiếng động đó. Tiếng răng rắc khô giòn phát ra ở sâu bên trong những lùm cây. Người cô căng cứng. Lại tiếng động ấy nữa.

"Ôi, chết tiệt." Cô thì thầm. "Em nghĩ có ai đó đang tới gần."

Cô đẩy Luke ra mà cậu ta ngồi hằn dậy, mặt cau có, mắt chớp chớp.

"Nhanh lên." Gretchen ném chiếc quần bò sang cho cậu ta và vội vã mặc lại áo ngực, cô thậm chí đã cài sai cái móc áo trong lúc vội vã. "Mặc quần áo vào đi."

Luke há miệng ngáp một cái thật to, cái ngáp chuyển thành

*một nụ cười ngặt nghẻo trước biểu cảm của cô bạn gái.*

*"Được rồi mà, anh đang mặc đây."*

*Cậu ta kiểm tra lại chiếc quần lót xem đã đúng chiều hay chưa trước khi mặc lên người. Con đường mòn ở cách đó khá xa và được ngăn cách bởi một lớp cây cối rậm rạp, nhưng lúc này đây họ vẫn có thể nghe thấy tiếng bước chân đã rõ ràng hơn.*

*"Làm ơn đi mà, mặc quần vào nhanh lên." Gretchen nói. Cô chui cái đầu với mái tóc ướt nhẹp qua chiếc áo. "Chúng ta nên đi thôi. Đó có thể là bất cứ ai. Đó có thể là bố em."*

*"Chắc không phải bố em đâu." Luke nói, nhưng dù thế cậu ta vẫn mặc cái quần dài vào. Cậu ta mặc áo và đi cả giày, rồi họ đứng vai kề vai bên cạnh nhau trong im lặng, mắt liếc nhìn qua lớp cây cối rậm rạp hướng về phía con đường mòn.*

*Gretchen suýt chút nữa thì bật cười khi một dáng người nhỏ nhắn từ trong hàng cây bước ra.*

*"Chúa ơi, chỉ là Ellie thôi. Suýt tí nữa thì cậu ấy làm em đột quy đấy." Cô nhận ra là mình vẫn đang thì thầm.*

*Cô gái đang bước đi rất nhanh, đầu cúi thấp. Khi đi tới chỗ dòng sông, cô dừng lại. Cô nhìn chăm chăm dòng nước đang ào ào chảy suốt một lúc, một tay ép chặt lên miệng, rồi quay đi.*

*"Cô ấy đến đây có một mình thôi à?" Gretchen nói, nhưng giọng của cô bị tiếng nước chảy át đi. Trong một khoảnh khắc cô đã tưởng mình nghe thấy một tiếng lạo xạo khác, nhưng con đường sau lưng Ellie vẫn trống trơn.*

*"Quan tâm làm gì." Luke thì thầm. "Em nói đúng. Chúng ta nên*

đi thôi." Cậu ta đặt tay lên vai cô.

"Tại sao? Qua chào cậu ấy một câu đi."

"Anh không thích. Đạo gần đây cô ấy cứ kì quặc làm sao ấy. Thêm nữa, người anh đang ướm nhẹp rồi."

Gretchen đưa mắt nhìn xuống. Chiếc áo ngực sưng nước của cô đang hằn lên qua lớp áo ngoài.

"Thế thì sao? Em cũng vậy mà."

"Thôi đi về đi."

Gretchen nhìn cậu ta chăm chăm. Dòng nước đã rửa trôi sạch sẽ mùi của cuộc làm tình, nhưng khuôn mặt cậu ta vẫn nói lên tất cả những gì mà cậu ta mới trải qua.

"Lí do chính xác anh không muốn cô ấy trông thấy chúng ta là gì?" Cô hỏi.

"Anh không quan tâm cô ta có nhìn thấy chúng ta hay không, Gretchen ạ." Nhưng Luke vẫn nói với giọng thì thầm. "Cô ta là một con khốn ngạo mạn. Và hôm nay anh không muốn gặp cô ta."

Cậu ta quay người và lặng lẽ vượt qua những rặng cây bỏ đi, cách xa dần chỗ của Ellie. Cậu ta không đi con đường mà cô gái ấy đã đi, thay vào đó cậu ta đi theo đường ngược lại, con đường đất nhỏ xíu dẫn về phía trang trại của cha mẹ Gretchen. Gretchen bám ngay theo sau, rồi quay người nhìn về phía Ellie. Cô gái đang đứng bên cạnh một cái cây với hình thù kì lạ, người cúi xuống với một tay đặt lên tảng đá.

"Cậu ấy đang làm gì thế nhỉ?" Gretchen nói, nhưng Luke đã đi xa rồi.

"Khi em nghe người ta nói rằng cô ấy đã nhặt đá bỏ vào trong túi quần, em đã không thể ngủ được suốt ba đêm liền." Gretchen xì mũi lên một mẩu khăn giấy. "Em đã nhìn thấy cô ấy. Nếu em tới bên cô ấy, có lẽ em đã có thể cản cô ấy lại. Nhưng em không làm thế." Những lời cô nói ra nghẹn ngào theo dòng nước mắt. "Em đã bỏ đi. Tất nhiên rồi. Vì Luke."

*Gretchen nhanh chóng đuổi kịp cậu bạn trai trên con đường đất.*

*"Này." Cô kéo cánh tay cậu ta. "Có chuyện gì thế hả?"*

*"Không có gì đâu em yêu." Cậu ta nắm tay cô, nhưng vẫn không chịu dừng bước. "Chỉ là đến giờ anh phải về rồi."*

*Gretchen giật tay của cô ra.*

*"Cô ấy biết anh với em là một đôi, anh biết mà. Ý em nói là Ellie ấy. Chuyện đó đâu có gì bí mật."*

*"Ừ, em yêu, tất nhiên là anh biết."*

*"Thế tại sao anh không muốn cô ấy nhìn thấy chúng ta? Có vấn đề gì sao nếu để mọi người biết mối quan hệ của chúng ta bây giờ là nghiêm túc?"*

*"Không có vấn đề gì cả. Bỏ qua chuyện này đi." Luke nói, nhưng cậu ta dừng lại và quay sang mặt đối mặt với cô. Cậu ta vươn người về phía trước để hôn cô. "Nghe này, không có vấn đề gì cả. Nhưng những gì giữa hai chúng ta đang rất tuyệt vời. Anh chỉ muốn vẫn giữ một điều gì đó thật đặc biệt. Giữa hai chúng ta."*

*Cô bước lùi ra xa.*

*"Ồ, thế sao? Lí do thực sự là gì? Anh đang nghĩ có thể còn có*

*người khác tốt hơn em sao?"*

*"Gretchen, thôi nào."*

*"Đúng thế phải không? Bởi vì nếu thế, Ellie đang ở ngay kia chờ..."*

*Luke hắng giọng và tiếp tục bước đi.*

*"Và quanh đây có đây những chàng trai khác mà..."*

*"Đừng như thế nữa đi." Giọng của Luke vọng qua vai bay lại. Cô nhìn chăm chăm theo cậu ta. Cô yêu đôi vai ấy.*

*"Vậy thì là gì?"*

*Cậu ta không trả lời.*

*Họ đi ra khỏi con đường đất, tiến vào bãi giữ ngựa trong trang trại của cha mẹ Gretchen và cùng đi vào trong nhà mà không ai nói với ai câu gì. Gretchen biết mẹ và chị gái cô đã ra ngoài. Cô nghe thấy tiếng cha mình đang đóng cái gì đó ở nhà kho phía sau.*

*Luke lấy chiếc xe đạp mà cậu ta đã để tựa dưới một gốc cây và trèo lên. Cậu ta chìa một tay ra, và sau vài giây cô đón lấy nó.*

*"Anh muốn giữ một thứ gì đó giữa hai chúng ta." Cậu ta nói, nhìn thẳng vào mắt cô. "Nhưng chẳng có lý gì lúc nào em cũng cư xử như một cô công chúa như thế."*

*Cậu ta ghé người lại gần nhưng cô quay đầu đi, không đón nhận nụ hôn của cậu ta. Cậu ta nhìn cô một lúc rồi nhún vai. Và cô òa khóc khi cậu ta đạp xe bỏ đi.*

*Gretchen để nước mắt lăn dài trên gương mặt xinh đẹp, cứ như thế mãi cho đến khi cô nhận ra cậu ta sẽ không quay trở lại nữa. Lúc này trong lòng cô dâng tràn nỗi giận dữ, cô chùi sạch nước mắt*

và chạy vào căn nhà trống. Cô chộp lấy chìa khóa chiếc xe tải của nông trại. Dù chưa vượt qua bài thi lấy bằng lái, nhưng cô đã lái xe đi quanh các cánh đồng từ nhiều năm trước rồi.

Gretchen ngồi lên sau vô-lăng, và cho xe chạy theo hướng Luke đang đi. Tại sao cậu ta có thể đối xử với cô như thế cơ chứ? Cô nhìn thấy chiếc xe đạp của cậu ta đang tiến về phía ngã tư. Cô cho xe chạy chậm lại một chút, giữ khoảng cách, vẫn chưa dám chắc sẽ nói gì khi đuổi kịp cậu ta. Phía trước mặt, một chiếc xe lăn bánh qua ngã tư cắt ngang con đường cô đang đi, và cô đạp phanh. Một lát sau, cô vượt qua ngã tư cùng chiếc xe bán tải màu trắng của mình.

Luke Hadler không được phép nói với cô như thế, cô tự nhủ với bản thân. Cô xứng đáng được đối xử tốt hơn. Luke đột nhiên rẽ sang trái, và tim cô như muốn ngừng đập trong giây lát khi cô nghĩ cậu ta đang quay trở lại con đường dẫn về phía dòng sông và Ellie. Nếu cậu ta dám làm thế thì Chúa ơi, cô sẽ giết chết cậu ta. Cô nín thở, đi theo sau cậu ta một quãng. Nhưng cuối cùng Luke đi chậm lại, và đưa chiếc xe đạp của mình vào con đường dẫn đến nhà cậu ta.

Gretchen dừng xe ở cách đó một đoạn, ngồi quan sát từ đường lớn khi cậu ta mở cánh cửa trước và đi vào trong nhà. Cô có thể nhìn thấy bóng của mẹ cậu ta đang phơi quần áo ở phía sau.

Cô quay xe đi, và khóc suốt chặng đường trở về nhà.

“Khi em nghe nói Ellie không về nhà, em đã quay lại chỗ con sông để tự mình kiểm tra. Một phần trong em hi vọng sẽ tìm thấy cô ấy



trốn trong một chiếc túi ngủ, tạm tránh xa cha cô ấy. Nhưng không thấy bóng dáng cô ấy đâu cả.” Gretchen cắn đầu móng tay. “Luke và em đã tranh cãi với nhau, không biết có nên nói ra hay không. Nhưng anh biết không, thực ra lúc đấy bọn em chưa thấy lo lắng lắm đâu? Thời gian đó, hầu như cô ấy chỉ lủi thủi một mình suốt, và thành thật mà nói em đã nghĩ rằng cô ấy sẽ xuất hiện khi cảm thấy sẵn sàng.” Cô không nói gì suốt một lúc lâu. “Em chưa từng nghĩ cô ấy lại ở dưới dòng nước đó.”

Cô quay sang nhìn Falk.

“Khi họ nói rằng cô ấy chết đuối, em đã không thể tha thứ cho bản thân. Sẽ ra sao nếu em ở lại và nói chuyện với cô ấy? Em đã nghĩ có gì đó không ổn, thế nhưng em vẫn quay lưng bỏ đi. Em đã rất xấu hổ. Em đã trốn tránh. Em bắt Luke phải hứa không được kể cho ai nghe chúng em đã nhìn thấy cô ấy. Em không muốn bất cứ ai biết chúng em đã khiến cô ấy thất vọng đến mức nào.”

Gretchen lau nước mắt.

“Rồi khi em nghĩ mọi chuyện sẽ chẳng thể nào tồi tệ hơn được nữa, thì mọi người bắt đầu chỉ tay về phía anh. Thậm chí Luke cũng bắt đầu sợ hãi. Nếu họ cho rằng anh có liên quan, họ sẽ nói sao nếu biết chúng em đã có mặt ở đó? Luke đã nghĩ ra kế hoạch này. Anh ấy nói đã ở cùng với anh. Nó sẽ giúp được anh, giúp được chúng ta. Và suốt phần đời còn lại em có thể vờ như mình chưa từng đến đó.

Rằng em đã không đi theo Luke khi mà đáng lẽ em nên tới bên cô ấy.”

Falk đưa cho Gretchen một tờ giấy ăn sạch từ trong túi của anh. Cô đón lấy nó cùng một nụ cười buồn bã.

“Em không có lỗi trong những gì đã xảy ra với Ellie Deacon đâu.” Anh nói.

“Có thể. Nhưng đáng lẽ em có thể làm được nhiều hơn thế.” Cô nhún vai và xì mũi. “Em không biết Luke là người như thế nào nữa. Anh ấy không phải người xấu, nhưng lại khá là tệ đối với em.”

Họ đứng bên nhau một lúc lâu và nhìn ra phía những cánh đồng, cả hai cùng nhìn thấy những thứ đã trở thành dĩ vãng từ lâu. Falk hít vào một hơi.

“Nghe này, Gretchen, dù không phải là việc của anh, nhưng Gerry và Barb, và Charlotte nữa, họ...”

“Luke không phải là cha của Lachie.”

“Nhưng lẽ như...”

“Aaron. Làm ơn. Hãy chấm dứt chuyện này đi.” Đôi mắt xanh biếc của cô nhìn thẳng vào mắt anh, nhưng chỉ trong vài giây ngắn ngủi.

“Được rồi.” Anh gật đầu. Anh đã cố gắng. Vậy là đủ rồi. “Không sao hết, Gretchen ạ. Nhưng họ là người tốt. Và mới đây thôi họ đã phải gánh chịu quá nhiều mất mát. Em cũng vậy. Nếu có cơ hội cứu vớt điều gì đó tích cực từ tất cả những bất hạnh này, em nên nắm lấy nó.”

Cô không nói gì, chỉ nhìn anh chăm chú, và khuôn mặt cô không chút biểu cảm. Cuối cùng anh đưa bàn tay không bị bỏng ra. Cô nhìn bàn tay ấy, rồi trong sự bất ngờ của anh, cô đưa tay ra và kéo anh lại, ôm nhẹ anh một cái. Không phải một cái ôm tán tỉnh, thậm chí cũng chẳng thân thiện, nhưng có lẽ đây bình yên.

## CHƯƠNG 42

Nhà của gia đình Falk hiện giờ trông nhỏ hơn những gì anh nhớ rất nhiều. Khi so với cả thời thơ ấu và một vài tuần trước đây. Anh đi qua con sông, lượn lờ quanh ngôi nhà. Lần này anh không còn quá lo lắng về việc gặp mặt chủ nhà nữa.

Trong bệnh viện, McMurdo đảo tròn mắt khi nói với Falk rằng rất nhiều người đã thay đổi thái độ của họ. Bắt đầu bằng phản đối những tờ rơi đó. Hai mươi năm trước là hai mươi năm trước. Chuyện gì đã qua thì đừng lo nghĩ cũng như đừng nhắc lại.

Falk lang thang trên các cánh đồng, đầu óc hoàn toàn tỉnh táo. Hai mươi năm là hai mươi năm, nhưng có những thứ không thể nào gột rửa được. Ellie Deacon. Hơn ai hết cô là nạn nhân thảm thương nhất của thị trấn này. Những bí mật, nỗi sợ hãi và những lời nói dối của nó. Cô đã cần ai đó. Có lẽ là cần anh, nhưng anh đã khiến cô thất vọng. Ellie dễ bị chìm vào quên lãng trong mớ hỗn độn này. Như người ta đã gần như quên đi Karen. Và Billy.

Không phải hôm nay, Falk nghĩ. Ngày hôm nay dành để tưởng nhớ về Ellie, tại nơi mà anh nghĩ rằng cô sẽ thích.

Anh tiến đến chỗ cái cây đá lúc vầng thái dương bắt đầu lặn xuống trên bầu trời. Đã gần đến tháng Tư. Cái nóng của mùa hè khốc liệt đang dần biến mất. Họ nói rằng hạn hán sẽ kết thúc vào mùa đông này. Vì lợi ích của mọi người, anh mong rằng họ nói đúng. Con sông vẫn cạn nước. Mong rằng một ngày nào đó nước sẽ trở lại lấp đầy lòng sông.

Falk ngồi trên tảng đá và rút ra một con dao nhíp mà anh mang theo. Anh tìm cái hốc đá bí mật rồi bắt đầu khắc. Những con chữ nhỏ xíu, E. L. L. Con dao đã cùn nên việc khắc chữ khá chậm, nhưng anh vẫn kiên trì đến cùng. Cuối cùng anh cũng ngồi thẳng dậy và đưa tay vuốt trán. Anh lướt ngón tay qua những con chữ, tự ngưỡng mộ thành quả thủ công của mình. Cái chân bị bỏng của anh cảm giác như đang bị lửa đốt dưới áp lực của việc quỳ gối.

Cơn đau mang theo một dòng suy nghĩ. Anh lau bầu và quay lại thò tay vào hốc đá, cố gắng cảm nhận chiếc bật lửa xưa cũ mà anh đã để lại lần trước. Luyến tiếc quá khứ là một chuyện, nhưng sau vài sự kiện gần đây, anh không muốn người ta bị cám dỗ để tìm kiếm nó nữa.

Falk nhớ anh đã đặt nó vào sâu bên trong, và ban đầu tay anh chỉ toàn chạm vào lá cây và đất bẩn. Anh đưa tay vào sâu hơn, vươn các ngón tay ra. Anh vừa cảm nhận được phần vỏ kim loại của chiếc bật lửa thì ngón cái của anh cọ vào thứ gì đó mềm mại nhưng có hình có dáng. Anh giật mình, làm văng chiếc bật lửa ra xa. Bực bội, anh lại thò tay vào lần nữa và vẫn chạm phải thứ đó. Một vật khá thô nhưng vẫn có độ mềm mại nhất định và kích thước khá lớn. Một món đồ của con người.

Falk nhìn vào bên trong hốc đá. Anh không thấy gì và bắt đầu cảm thấy do dự. Rồi anh nghĩ về Luke, về Whitlam, và Ellie, về tất cả những người đã bị tổn thương bởi những bí mật bị chôn vùi. Quá đủ rồi.

Falk đưa tay vào và mò mẫm cho đến khi anh nắm chắc vật đó. Anh kéo mạnh và món đồ bất ngờ bật ra ngoài. Anh ngã ngửa ra phía sau, ngực đau nhói khi bị món đồ đập vào người. Anh cúi xuống và hít sâu một hơi khi nhìn thấy đồ vật mà mình đang cầm trong tay. Một chiếc ba lô màu tím.

Mạng nhện và bụi bẩn phủ kín chiếc ba lô, nhưng anh ngay lập tức nhận ra nó. Thậm chí nếu không nhanh chóng nhận ra thì anh vẫn biết chủ nhân của chiếc ba lô là ai. Chỉ còn duy nhất một người nữa cũng biết về cái hốc đá này và cô đã mang theo bí mật ấy xuống dòng sông kia mãi mãi.

Falk mở chiếc ba lô ra. Bày các món đồ bên trong trên mặt đất, anh lôi ra được một chiếc quần jean, hai chiếc áo sơ mi, một bộ áo may liền quần, một chiếc mũ, đồ lót, một chiếc túi nhỏ đựng đồ trang điểm. Ngoài ra còn một chiếc ví nhựa dẻo có chứng minh thư của một cô gái ở bên trong, cô gái trông khá giống Ellie Deacon. Chứng minh thư đề tên là Sharna McDonald, mười chín tuổi. Trong ví có rất nhiều tiền, mười đô, hai mươi đô, thậm chí cả tờ năm mươi đô. Được cất giữ, dành dụm.

Ở dưới đáy chiếc ba lô là một đồ vật khác, được bọc lại trong một chiếc áo mưa hai mươi năm trước để bảo vệ món đồ bên trong. Anh lấy nó ra và cầm trên tay một lúc lâu. Cuốn sổ đã nhàu nát và các mép đều bị quăn lại, nhưng chữ viết bên dưới lớp bìa cứng vẫn

có thể đọc được dễ dàng. Nhật ký của Ellie Deacon.

*Ông ta gọi con bé bằng cái tên của mẹ nó, lần đầu tiên ông ta đánh con bé. Con bé có thể nhận thấy trong đôi mắt u ám của cha mình rằng cái từ đó thốt ra, trơn tuột như mẩu, kèm theo đấy là một cú đấm giáng thẳng vào đôi vai gầy guộc của nó. Ông ta đang say rượu, và con bé mới mười bốn tuổi, với dáng vẻ đang chuyển đổi từ một đứa trẻ sang một người phụ nữ. Bức ảnh mẹ nó từ lâu đã không còn xuất hiện trên bệ lò sưởi, nhưng những nét đặc trưng của người phụ nữ đó ngày càng hiện hữu rõ ràng tại nông trại mỗi ngày khi Ellie Deacon lớn lên.*

*Ông ta đánh con bé một lần, rồi một thời gian lâu sau việc đó lại tái diễn. Rồi lại tiếp tục. Và tiếp tục. Con bé đã thử pha nước vào rượu. Cha nó nhận ra ngay sau khi nhấp ngụm đầu tiên, và con bé không bao giờ dám tái phạm sai lầm đó một lần nào nữa. Ở nhà, nó mặc những cái áo để lộ ra những vết bầm, nhưng gã anh họ Grant chỉ bật ti-vi và bảo con bé đừng cố chọc giận ông già của nó. Việc học hành trên lớp của con bé sa sút. Nếu giáo viên quan tâm để ý, họ sẽ nghiêm khắc phê bình rằng con bé thiếu sự tập trung. Nhưng họ chẳng bao giờ hỏi tại sao.*

*Ellie vẫn trở nên câm lặng và bắt đầu khám phá nhiều hơn về điều khiến cả bố mẹ con bé đều yêu thích khi kể một chai rượu lên miệng. Những bé gái mà con bé coi là bạn nhìn nó bằng ánh mắt kỳ lạ và thì thầm khi nghĩ rằng con bé không thể nghe thấy. Chúng có đủ vấn đề của riêng mình, về làn da, cân nặng và những chàng trai,*

và không cần đến sự xuất hiện của Ellie để khiến chúng trông lạc lõng hơn nữa. Sau đó là vài động thái có tính khôn khéo của đám con gái tuổi hoa niên và Ellie nhận thấy mình bị gạt ra rìa.

Cô bé đang ở một mình tại công viên Centenary vào tối thứ Bảy hôm đó với một chai rượu trong túi thì bất thành lình nghe thấy hai điệu cười trầm ấm quen thuộc từ chiếc ghế đằng xa. Aaron và Luke. Ellie Deacon bỗng cảm thấy xao xuyến, như thể cô vừa tìm lại được thứ gì đó mà cô đã quên lãng từ lâu.

Họ đều phải mất một chút thời gian mới làm quen được với sự thay đổi này. Hai chàng trai nhìn cô như thể họ chưa từng nhìn thấy cô trước đây. Nhưng cô thích điều đó. Trong cuộc đời của cô, có hai người rất hợp với cô, và họ làm theo điều cô nói hơn là khuyên cô nên làm gì.

Khi họ còn nhỏ, cô thích sự vui vẻ và bạo dạn của Luke, nhưng hiện giờ cô thấy mình hợp với tính cách trầm tư kín đáo của Aaron hơn. Luke không hề giống người cha và người anh họ của cô, cô biết điều đó, nhưng cô không thể rũ bỏ cảm giác ẩn sâu trong con người cậu bạn đó vẫn có chút gì đó hoàn toàn giống với họ. Cô gần như cảm thấy nhẹ nhõm khi Gretchen xuất hiện và khiến cậu bạn quay về phía mình bằng nét quyến rũ lộng lẫy của cô ấy.

Ban đầu mọi chuyện diễn ra thật suôn sẻ. Dành nhiều thời gian với bạn bè nghĩa là càng ít thời gian phải ở nhà. Cô có một công việc bán thời gian và khó nhọc học được cách giấu tiền trước người cha và người anh họ luôn kẹ tiền của mình.

Cô vui vẻ hơn, nhưng đồng thời cô cũng trở nên vô tâm và tự phụ trước cha mình. Chuyện đó xảy ra không lâu trước khi khôn

mặt cùng với khuôn miệng thông minh nhìn y đức người mẹ bị ép chặt vào ghế cho đến khi cô nghĩ mình có thể bị bất tỉnh.

Một tháng sau, một chiếc khăn lau trà bẩn thiêu bị buộc vào mũi và miệng cô khi cô cố gắng cào vào tay của cha mình. Khi cuối cùng ông ta cũng chịu thả cô ra, cô điên cuồng hít luồng không khí đầu tiên nồng nặc mùi rượu như trong hơi thở phả ra của cha mình. Đó là ngày Ellie Deacon quyết định dừng uống rượu. Bởi vì đó là ngày cô quyết định sẽ bỏ đi. Không phải ngay lập tức, và không phải từ một tình huống xấu chuyển biến thành một điều tồi tệ hơn. Nhưng sẽ sớm thôi. Do đó, cô cần có một cái đầu tỉnh táo. Trước khi mọi thứ trở nên quá muộn.

Chất xúc tác thôi thúc cô bỏ đi xuất hiện trong một đêm tối đen như mực, khi cô tỉnh dậy phát hiện toàn bộ trọng lượng cơ thể của cha cô đang đè lên trên người mình và những ngón tay của ông ta đang thọc mạnh khắp mọi nơi. Một cơn đau buốt như dao đâm và giọng nói say xỉn của ông ta líu ríu bên tai gọi tên mẹ cô. Cuối cùng, thật may mắn là cô đã đẩy được cơ thể của ông ta ra, và khi bỏ đi ông ta đã xô cô một cái thật mạnh, làm đầu cô bật ngửa ra sau và đập vào cọc giường. Dưới ánh sáng bình minh hôm sau, cô lướt tay qua vết lõm trên gỗ và chênh choáng lau chùi vết máu trên chiếc thảm hồng. Đầu cô đau nhức. Cô cảm thấy cay đắng. Cô không biết mình bị đau ở đâu nhất.

Khi Aaron phát hiện ra cái hốc trong cái cây đá chiều ngày hôm sau, cô cảm giác đó như là tín hiệu từ trên cao gửi xuống. Chạy đi thôi. Đó là một hốc đá bí mật, khuất tầm mắt, và đủ lớn để cất giấu một chiếc ba lô. Hoàn hảo. Tràn đầy hy vọng nhưng vẫn chưa thực



sự dứt khoát, cô nhìn sang khuôn mặt của Aaron và lần đầu tiên cô nhận ra mình sẽ nhớ cậu bạn này như thế nào.

Khi họ hôn nhau, cảm giác dễ chịu hơn cô tưởng, cho đến khi bàn tay của cậu bạn đưa lên và chạm vào phần vẫn đau nhức của cô. Cô giật mình lùi lại trong đau đớn. Cô ngược mắt lên và nhìn biểu cảm ngỡ ngàng tốt độ trên khuôn mặt của Aaron, và khoảnh khắc đó cô cảm thấy căm ghét cha mình hơn bao giờ hết.

Cô đã rất muốn giải bày với Aaron. Không chỉ một lần. Nhưng trong số tất cả cảm xúc dâng trào khắp cơ thể Ellie Deacon, mãnh liệt nhất chính là nỗi sợ hãi.

Cô biết rằng cô không phải người duy nhất khiếp sợ cha mình. Sự trả thù của ông ta đối với bất kỳ nỗi khinh miệt nào, dù có thật hay chỉ là cảm giác, đều nhanh chóng và tàn bạo. Cô đã nhìn thấy cha mình đưa ra những lời đe dọa và sau đó thực hiện chúng. Chồng chất sự ủng hộ, làm nhiễm độc cánh đồng, cán chết chó. Trong một cộng đồng phải vật lộn để tồn tại, mọi người buộc phải lựa chọn không tham gia vào bên yếu thế. Mỗi khi có gì đó xảy ra, Ellie Deacon biết không có ai ở thị trấn Kiewarra này mà cô có thể thực sự tin tưởng để chống lại cha của mình.

Bởi vậy cô đã lên một kế hoạch. Cô lấy toàn bộ số tiền tiết kiệm của mình và kín đáo chuẩn bị đồ vào một chiếc ba lô. Cô giấu nó bên cạnh dòng sông, tại nơi mà cô biết không ai có thể tìm thấy. Chờ đợi đến lúc cô sẵn sàng. Cô đã đặt phòng tại một nhà trọ vô danh cách đó ba thị trấn. Họ yêu cầu một cái tên cho việc đặt phòng trước và cô tự động nghĩ ngay đến cái tên mang đến cho cô cảm giác an toàn. Falk.

*Cô vội vàng viết tên của cậu lên một mảnh giấy kèm theo ngày mà cô đã chọn trước đó và nhét vào túi quần của mình. Như một tấm bùa may mắn. Như một lời nhắc để không lùi bước. Cô phải bỏ đi, nhưng cô chỉ có một cơ may. Nếu cha mình phát hiện ra, ông ta sẽ giết chết mình.*

Đó là những chữ cuối cùng cô viết trong cuốn nhật ký.

*Không thấy có mùi bữa tối bay ra khi Mal Deacon bước vào nhà và ông ta cảm thấy người bưng bưng tức tối. Ông ta đá văng đôi giày của Grant khỏi ghế và gã cháu trai hé mở một mắt.*

*"Vẫn chưa đứa nào pha trà à?"*

*"Ellie đã đi học về đâu."*

*Deacon bật nắp một lon trong cái lốc sáu lon bia bên cạnh Grant và đi ra phía sau nhà. Ông ta đứng trước cửa phòng ngủ của con gái và tu một hơi từ cái lon. Đây không phải là lon bia đầu tiên trong ngày. Có lẽ là lon thứ hai.*

*Đôi mắt ông ta liếc sang cái cốc giường màu trắng, với một vết lõm trên gỗ và dấu vết trên tấm thảm màu hồng bên dưới, và ông ta cau mày. Ông ta bỗng cảm thấy lạnh toát trong ngực, như có một viên bi sắt ở trong đó. Điều tồi tệ gì đó đã xảy ra ở đây. Ông ta nhìn chăm chăm vào vết lõm và một ký ức kỳ cục nào đó tưởng như sắp tràn về. Ông ta uống một hơi dài cho đến khi miền ký ức đó lặng lẽ chìm vào bóng tối. Thay vào đây, ông ta để cho chất cồn mang theo*

*những cơn tức giận đầu tiên ngấm vào mạch máu của mình.*

*Con gái của ông ta lẽ ra phải có mặt ở đây, nhưng chẳng thấy con bé đâu. Con bé lẽ ra phải ở đây, với ông ta. Có thể nó về trễ, một giọng nói lý trí vang lên, nhưng sau đó ông ta nhớ lại cái cách cô bé nhìn mình dạo gần đây. Đó là cái nhìn mà ông ta nhận ra rất rõ. Giống như cái nhìn mà ông ta đã thấy năm năm trước. Cái nhìn đó nói rằng, đủ lắm rồi. Tạm biệt.*

*Ông ta cảm nhận được một làn sóng tức giận cuộn trào bên trong và ông ta đột ngột mở tung cửa tủ quần áo của con bé. Ba lô của nó đã biến mất khỏi vị trí vốn có. Kệ để quần áo gấp gọn gàng có vài chỗ trống. Deacon hiểu những dấu hiệu này. Con bé lén la lén lút. Giấu giếm những bí mật. Lần trước ông ta không biết gì cả. Sẽ không có lần thứ hai đâu. Ông ta lôi mạnh các ngăn kéo ra khỏi hộp tủ, lật úp các thứ bên trong lên sàn nhà, bia đổ tràn ra tẩm thảm khi ông ta điên cuồng tìm kiếm các manh mối. Rồi đột nhiên, ông ta dừng lại. Ông ta biết con bé ở đâu. Vẫn là chỗ mà người mẹ chết tiệt của con bé bỏ đi.*

*Con ranh con, con ranh con.*

*Ông ta loạng choạng quay trở lại phòng khách, lôi cổ Grant đứng dậy và dúm chiếc chìa khóa xe tải vào tay gã cháu trai.*

*"Chúng ta sẽ đi đón Ellie. Mà lái xe."*

*Con ranh con, con ranh con.*

*Họ uống thêm vài lon nữa trên đường đi. Mặt trời đốt cháy mọi thứ thành màu cam khi họ phóng vút qua con đường đầy bụi hướng về phía ngôi nhà của gia đình Falk. Con bé không thể nào bỏ đi. Không phải lần này.*

Ông ta đang tự hỏi sẽ làm gì nếu mọi thứ đã quá muộn thì một cái bóng lướt qua và tìm ông ta như bật ra khỏi lồng ngực. Một bóng người bất ngờ xuất hiện với chiếc áo sơ mi nhợt nhạt và mái tóc dài quen thuộc, biến mất vào hàng cây phía bên kia phần đất của gia đình Falk.

"Con bé ở đằng kia." Deacon chỉ tay. "Lái thẳng đến chỗ dòng sông."

"Cháu chẳng thấy gì cả." Grant nhú mào, nhưng gã tấp vào lề. Deacon nháy ra khỏi xe, để mặc gã cháu trai phía sau và bắt đầu chạy qua cánh đồng, lao mình vào các bóng cây. Đôi mắt ông ta đỏ ngầu khi vấp ngã trên con đường truy đuổi.

Cô gái đang cúi xuống bên cạnh một cái cây có hình dáng kỳ lạ khi ông ta đuổi kịp. Ellie phát hiện ra âm thanh đó quá trễ và ngược mắt nhìn lên, miệng cô há hốc trong sự kinh ngạc và sửng sốt, hét lên khi ông ta túm lấy tóc cô.

Con ranh con, con ranh con.

Con bé sẽ không đi được. Lần này nó sẽ không trốn được đi đâu hết. Nhưng nó đang quẩn quại, ông ta lơ mờ nhận thấy, và thật khó để giữ chặt con bé. Vì vậy ông ta giơ tay lên và đánh con bé thật mạnh, xung quanh vùng đầu. Cô lao đảo và ngã ngửa ra phía sau, đáp xuống mép sông bằng một tiếng rên khe khẽ, tóc và bờ vai chìm dưới làn nước đục ngầu. Mắt cô lại nhìn thẳng vào mắt ông ta theo cái cách đó, vẫn là ánh mắt thân quen mà ông ta từng nhìn thấy, và ông ta ấn mạnh tay xuống dưới cằm cô cho đến khi làn nước đen ngòm phủ kín mặt cô.

Cô đã cố gắng chống cự khi nhận thức được điều gì đang xảy

*ra. Ông ta nhìn chăm chăm vào chính đôi mắt của mình đang phản chiếu trên mặt nước đen kịt của dòng sông và giữ cô chặt hơn.*

*Ông ta buộc phải hứa để lại nông trại cho Grant khi họ tìm kiếm những tảng đá quanh bờ sông dưới ánh chiều tà để tìm xác cô bé xuống. Ông ta không có sự lựa chọn nào khác. Đặc biệt là khi gã cháu trai của ông ta tìm thấy một tờ giấy có ghi tên Falk trong túi quần của cô. Họ bàn nhau đó sẽ là một thứ hữu dụng để cất trong phòng ngủ của Ellie. Họ tìm kiếm cho đến khi những ánh sáng cuối cùng vụt tắt trên nền trời, nhưng họ chưa bao giờ tìm thấy chiếc ba lô của cô gái.*

*Phải rất lâu sau đó, khi ông ta chỉ còn một mình vào cái đêm đầu tiên ấy và nhiều đêm sau đó, Mal Deacon mới tự hỏi liệu ông ta có thực sự muốn giữ con gái mình chặt đến như vậy không.*

*Nếu cha mình phát hiện ra, ông ta sẽ giết chết mình.*

Falk lặng ngồi một lúc lâu sau khi đọc xong những lời của Ellie, mắt nhìn vô định về phía dòng sông khô khốc. Cuối cùng, anh đóng quyển nhật ký lại và nhét nó vào bên trong chiếc ba lô cùng với những món đồ khác. Anh đứng dậy và đeo chiếc ba lô lên vai.

Anh chợt nhận ra mặt trời đã lặn và bóng đêm đã buông xuống quanh mình. Phía trên hàng cây bạch đàn, những ngôi sao tỏa sáng lấp lánh. Anh không còn lo nghĩ gì nữa. Anh đã biết giải pháp. Khi anh đi bộ trở lại Kiewarra, một làn gió mát khẽ thổi qua.

**-HẾT-**

**HẾT**

Trò chơi trên sân cỏ có hai đội tham gia, mỗi đội 11 người.

Một nhãn hiệu sản phẩm gia dụng thông minh.

Grant trong tiếng Anh có nghĩa là tài trợ hoặc trợ cấp.